PHÂN TÍCH
MẪU HÌNH BIỂU ĐỒ

Fred KH Tam Lim Tat Seng Tan Kong Huat

PHÂN TÍCH MẪU HÌNH BIỂU ĐỒ

NHỮNG BÍ QUYẾT GIÚP NHÀ GIAO DỊCH SIÊU HẠNG

DAN ZANGER

BIẾN 11 NGHÌN ĐÔ THÀNH 42 TRIỆU ĐÔ TRONG 23 THÁNG

DỊCH GIẢ

Khúc Ngọc Tuyên Trương Minh Huy

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

PLM

CHART PATTERNS ANALYSIS

How A Super Trader Made $42 Million With $11 ,000 Within 23 Months Trading Stocks

Fred KH Tam, Lim Tat Seng, Tan Kong Huat.

ISBN 978-967-419-150-4

Copyright © Mentor Publishing Sdn. Bhd, Fred KH Tam, Lim Tat Seng, Tan Kong Huat. All rights reserved.

This book, or parts thereof, may not be produced in any form without permission from the publisher; exceptions are made for excerpts used in printed reviews and other media-related materials as Long as proper attribution is made.

This authorized Vietnam translation edition is jointly published by Fred KH Tam, Lim Tat Seng, Tan Kong Huat and PHAMLEMINH Company Limited. This edition is authorized for sale in Socialist Republic of Vietnam.

PHÂN TÍCH MẪU HÌNH BIỂU ĐỒ

Những Bí Quyết Giúp Nhà Giao Dịch Siêu Hạng Dan Zanger Biến 11 Nghìn Đô Thành 42 Triệu Đô Trong 23 Tháng

Khúc Ngọc Tuyên, Trương Minh Huy (Biên Dịch)

Xuất bản và phát hành ấn bản tiếng Việt trên toàn thế giới theo hợp đồng chuyển giao bản quyền giữa Fred KH Tam, Lim Tat Seng, Tan Kong Huat và Công ty TNHH Phạm Lê Minh.

Bản quyền tiếng Việt @PHAMLEMINH CO., LTD 2021. Không phần nào trong ấn phẩm này được phép sao chép, in ấn, phát hành dưới bất kỳ hình thức và phương tiện nào khác (điện tử, tự động hóa, photo copy, ghi âm, scan...) hoặc lưu trữ trong các cơ sở dữ liệu, các hệ thống truy cập mà không được sự cho phép bằng văn bản của Công ty TNHH Phạm Lê Minh.

LỜI ĐỀ TẶNG

Xin gửi tới tất cả các sinh viên, học viên, cộng sự và bạn bè đã tốt nghiệp Học viện F1 của tôi. Sự động viên và hỗ trợ của các bạn đã giúp chúng tôi hoàn thành một cuốn sách tuyệt vời.

Fred KH Tam

Tặng tất cả các nhà phân tích kỹ thuật trên toàn thế giới, những người có chung tiếng nói trong đầu tư chứng khoán.

Lim Tat Seng

Gửi vợ tôi Hooi Lean và con gái Yi Wei vì lòng tốt, sự bao dung và kiên nhẫn của hai mẹ con, và để tưởng nhớ Datuk Lim Sun Hoe, người đã dẫn dắt tôi vào thế giới đầu tư thú vị này.

Tan Kong Huat

KHUYẾN CÁO: Các khoản đầu tư luôn có rủi ro, bao gồm cả khả năng mất vốn gốc và các tổn thất khác. Cuốn sách này được viết như một công cụ đào tạo để nâng cao hiểu biết của bạn về phân tích các mẫu hình biểu đồ. Nếu cần đầu tư và tư vấn, bạn nên tìm kiếm dịch vụ của một người có năng lực chuyên môn. Các tác giả và nhà xuất bản sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất hoặc mất mát lợi nhuận nào do các quyết định đầu tư dựa trên việc sử dụng kỹ thuật và những thông tin thu được từ cuốn sách này.

LỜI TỰA

Cuốn sách này, ***Phân Tích Mẫu Hình Biểu Đồ - Những bí quyết giúp nhà giao dịch siêu hạng Dan Zanger biến 11 nghìn đô thành 42 triệu đô la trong 23 tháng***, là cuốn sách bắt buộc phải đọc đối với tất cả các nhà giao dịch. Fred Tam là một trong những nhà phân tích kỹ thuật hàng đầu trong ngành. Tôi đã biết Fred được 20 năm và chúng tôi đã cùng nhau dạy các lớp về phân tích kỹ thuật. Mặc dù có những cách gọi khác nhau, nhưng các mẫu hình giống nhau xuất hiện hết lần này đến lần khác. Mọi kỹ năng đáng giá đều cần có thời gian để học, nhưng thao trường đổ mồ hôi thì chiến trường ít đổ máu, và thành quả sẽ xứng đáng với thời gian bạn bỏ ra.

Ông Lim Tat Seng và ông Tan Kong Huat cũng là bạn của tôi. Lim là Phó chủ tịch Hiệp Hội Các Nhà Phân Tích Kỹ Thuật Singapore (TASS), trong khi Tan là Giảng Viên Cao Cấp tại trường phân tích kỹ thuật của Fred Tam. Ba chuyên gia cùng nhau viết lên cuốn sách này, đây chính là một trong số lý do rất thuyết phục cho thấy phương pháp trong cuốn sách này đáng để học hỏi. Khi nói đến sự thay đổi giá, sau khi tất cả các phân tích cơ bản đã được đọc, tìm hiểu và đánh giá, chính quy luật cung và cầu không thể bác bỏ là nguyên nhân gây ra mọi sự thay đổi về giá. Nếu có nhiều người mua sẵn sàng mua hơn người bán sẵn sàng bán thì giá phải tăng. Nếu có nhiều người bán sẵn sàng bán hơn người mua sẵn sàng mua thì giá phải giảm. Và nếu mua và bán ngang nhau, giá phải giữ nguyên. Chẳng có gì khác ngoài cung và cầu, cầu và cung. Đây chính xác là những gì phân tích kỹ thuật cố gắng làm - trực tiếp đưa bạn đến thẳng câu trả lời.

Tom Dorsey
Nhà sáng lập Dorsey Wright & Associates,
Richmond, VA, USA
www.dorseywright.com

LỜI NÓI ĐẦU

Giao dịch thành công dựa trên ba trụ cột: ***(1) tâm lý, (2) phân tích thị trường và hệ thống giao dịch, (3) quản trị tiền.*** Dan Zanger có một chiến lược độc đáo cho cả ba trụ cột này, điều giúp ông kiếm được lợi nhuận phi thường hàng nghìn phần trăm.

Tuy nhiên, để giải thích đầy đủ các chiến lược của Dan Zanger về cả ba trụ cột kể trên trong một cuốn sách là điều rất khó. Thứ nhất, một số thứ không thể được dạy từ một cuốn sách. Ví dụ, bản chất linh hoạt của thị trường tài chính sẽ khó được giải thích một cách toàn diện chỉ trong một cuốn sách.

Hơn nữa, để giải thích đầy đủ các chiến lược, cần phải có một lượng kiến thức nâng cao về nhiều lĩnh vực như sự luân chuyển ngành (sector rotation), phân tích kỹ thuật và quản trị tiền.

Theo đó, để đảm bảo phần quan trọng nhất trong chiến lược của Dan Zanger được chia sẻ cho tất cả những ai quan tâm, cuốn sách này tập trung vào khía cạnh chủ chốt nhất trong chiến lược của Dan Zanger, đó là phân tích mẫu hình biểu đồ. Cuốn sách sẽ tập trung vào việc xác định, minh họa và giải thích cách phân tích các mẫu hình biểu đồ, là công cụ đã giúp Dan kiếm được 42.000.000 đô la trong 23 tháng.

Có rất nhiều sách trên thị trường, dành cho cả người mới bắt đầu và người đã có kinh nghiệm, đề cập đến các trụ cột khác trong giao dịch, có thể là về tâm lý học hay các nguyên tắc quản trị tiền. Tuy nhiên, không có quá nhiều tài liệu nói về nghệ thuật phân tích kỹ thuật, và cũng tương đối ít tài liệu nói về phân tích các mẫu hình biểu đồ, vốn là trái tim trong chiến lược của Dan Zanger.

Điều thú vị cần lưu ý là kỹ thuật thiết yếu trong chiến lược đem lại thành công cho Dan Zanger - phân tích các mẫu hình biểu đồ, không được đề cập đúng mức và không được nhấn mạnh trong nhiều cuốn sách về giao dịch. Có rất ít đóng góp trong lĩnh vực này kể từ sau các công trình nổi tiếng của Richard W. Schabacker, là người đã viết ba cuốn sách tuyệt vời về các mẫu hình biểu đồ vào đầu những năm 1930. Schabacker được coi là cha đẻ của phân tích kỹ thuật. Cuốn sách cuối cùng của ông được xuất bản vào năm 1934, có tựa đề "Stock Market Profits (Kiếm Lời Từ Thị Trường Chứng Khoán)". Phải tới 14 năm sau, các cháu trai của ông là Robert Edwards và John Magee mới tiếp tục công việc của Schabacker, họ cho ra đời cuốn "Technical Analysis of Stock Trends - Phân Tích Kỹ Thuật về Xu Hướng Chứng Khoán". Cuốn sách này được xuất bản lần đầu tiên vào năm 1948. Không ai học phân tích mẫu hình biểu đồ dám tự coi mình là người toàn diện mà không đọc các tác phẩm kinh điển của Schabacker, Edward và Magee. Nhưng phân tích mẫu hình biểu đồ vẫn không đạt được sự nổi bật xứng đáng cho đến khi Dan Zanger xuất hiện.

Chính Dan Zanger là người đã phổ biến các cuốn sách của Schabacker, Edwards và Magee khi nhà giao dịch siêu hạng này chứng minh cho cả thế giới thấy kỹ thuật này có thể mạnh mẽ đến mức nào. Ông đã khiến cả thế giới phải kinh ngạc vào năm 2000 khi tích lũy được 42 triệu đô la chỉ với số vốn ban đầu 11 nghìn đô la, trong vòng 23 tháng giao dịch các cổ phiếu trong "siêu sóng" tăng giá trên sàn NASDAQ. Hiệu suất đáng kinh ngạc của ông đã chứng minh cho chúng ta thấy hiệu quả của kỹ thuật này. Ông cũng chứng minh phân tích mẫu hình biểu đồ vẫn rất phù hợp trong môi trường thị trường ngày nay, chẳng khác gì khi nó được Schabacker phát hiện lần đầu tiên vào đầu những năm 1930.

Hãy lưu ý các mẫu hình biểu đồ của Schabacker đã được tìm thấy trước đây cũng vẫn được tìm thấy trong các cổ phiếu thời nay, thể hiện qua biểu đồ của 4 cổ phiếu dưới đây:

CỔ PHIẾU DAYANG - MALASIA

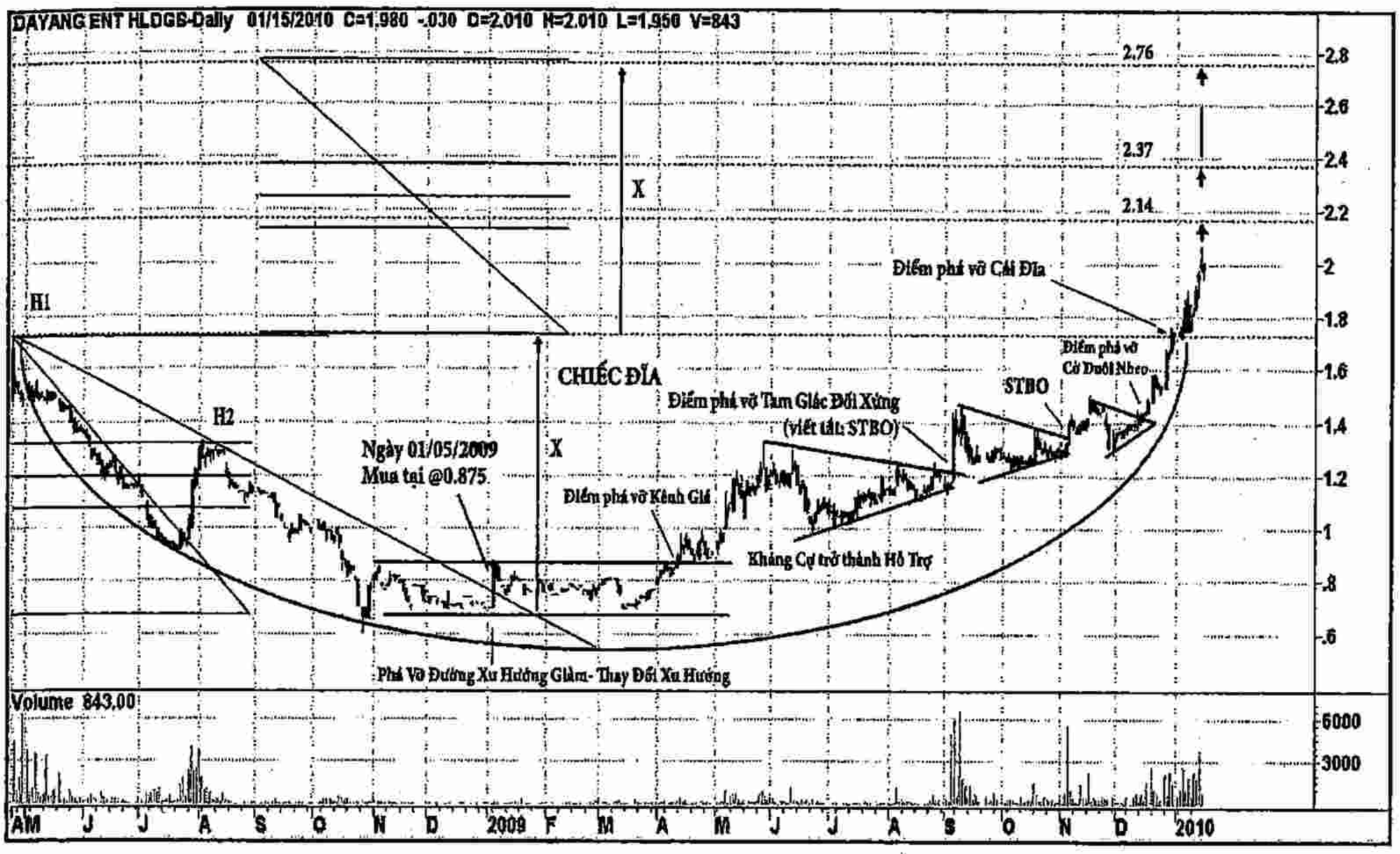

Ví dụ về sự thay đổi xu hướng, điểm phá vỡ mẫu hình Tam Giác Đối Xứng và điểm phá vỡ mẫu hình Chiếc Đĩa.

CỔ PHIẾU CIMB GROUP - MALASIA

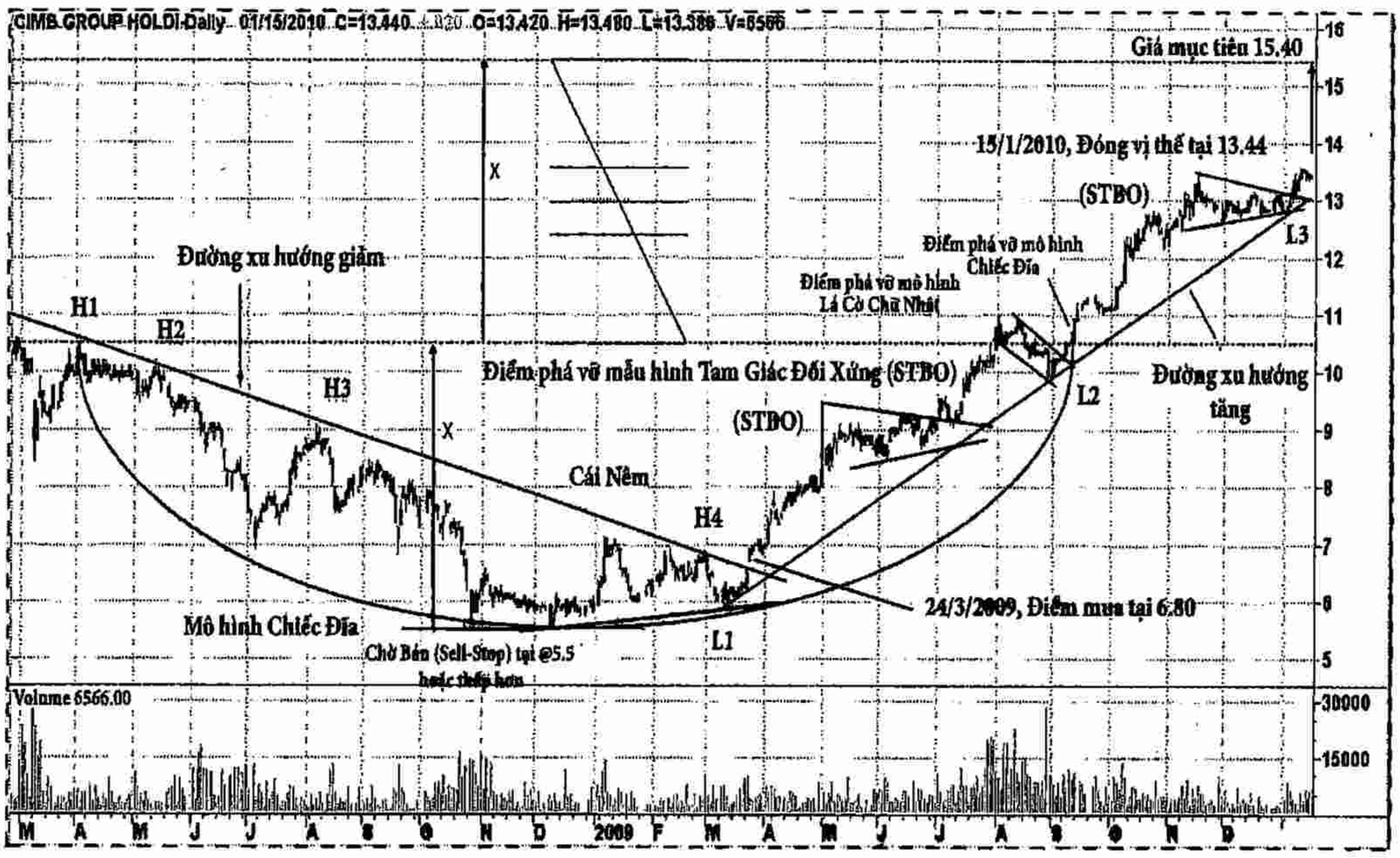

Ví dụ về thay đổi xu hướng, điểm phá vỡ các mẫu hình Chiếc Đĩa, Cái Nêm, Tam Giác. Điểm phá vỡ mẫu hình Lá Cờ Chữ Nhật và Chiếc Đĩa.

CỔ PHIẾU NOBLE - SINGAPORE

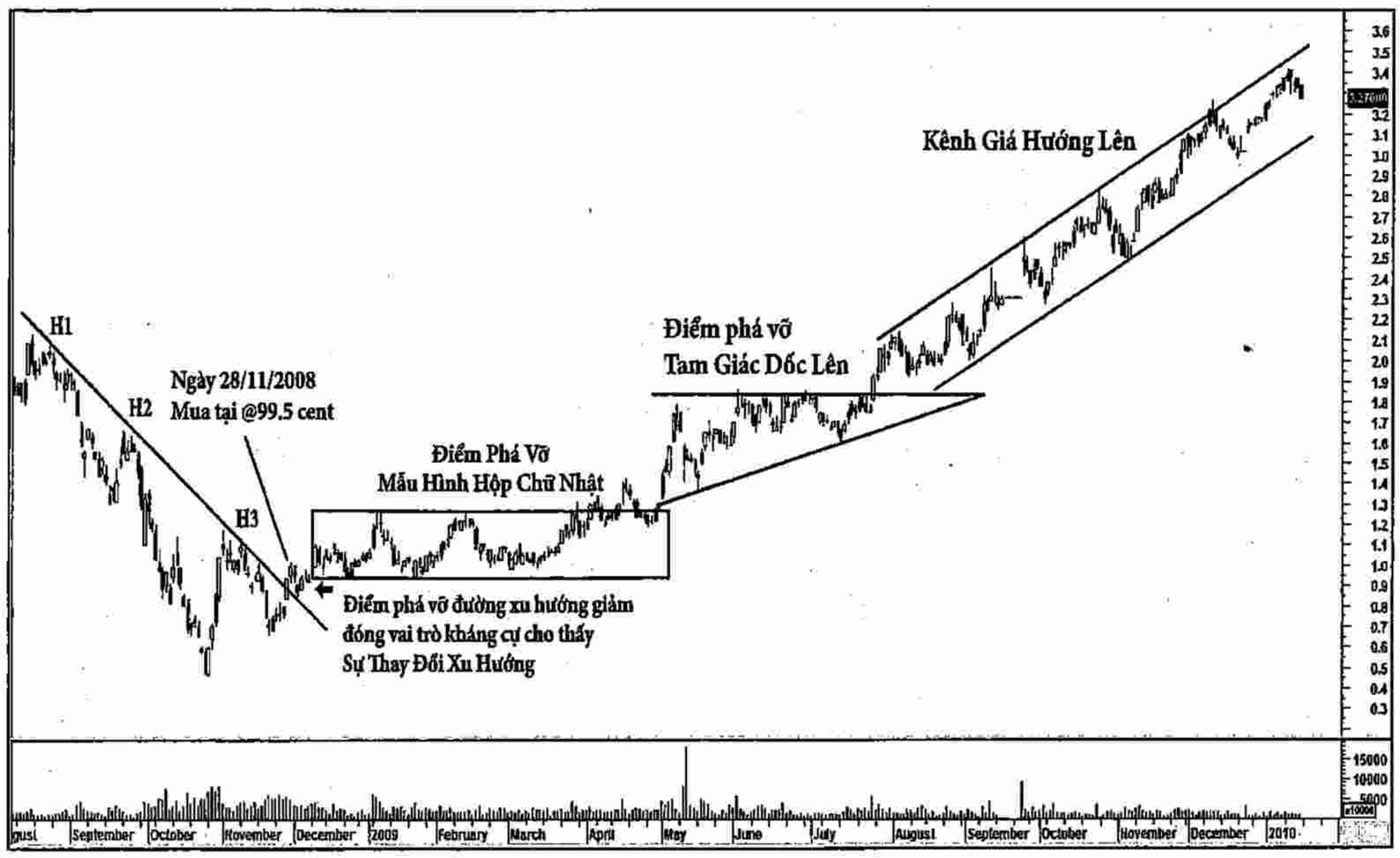

Ví dụ về sự thay đổi xu hướng, điểm phá vỡ mẫu hình Hộp Chữ Nhật, Tam Giác Dốc Lên, Kênh Giá Hướng Lên.

CỔ PHIẾU GENTING - SINGAPORE

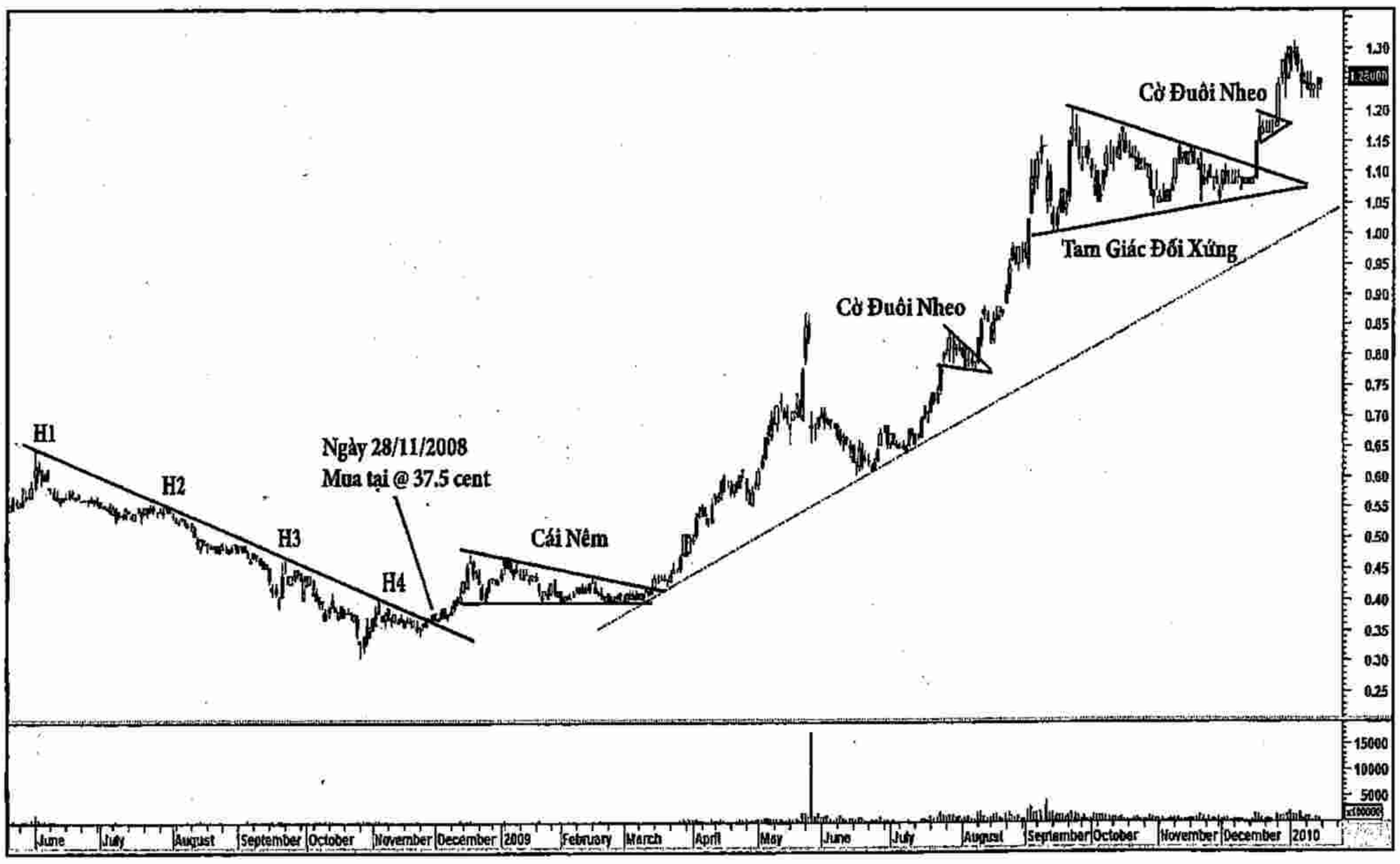

Ví dụ về sự thay đổi xu hướng, điểm phá vỡ các mẫu hình Cái Nêm, Cờ Đuôi Nheo, Tam Giác Đối Xứng

Những ví dụ này là minh chứng rõ ràng cho chúng ta thấy phân tích các mẫu hình biểu đồ là một kỹ thuật mạnh mẽ và có lợi cho những người quan tâm đến việc kiếm tiền trên thị trường chứng khoán. Bên cạnh việc áp dụng phân tích các mẫu hình biểu đồ cho cổ phiếu, kỹ thuật này cũng mang lại lợi nhuận không kém nếu được áp dụng để giao dịch ngoại hối, hàng hóa tương lai, các chỉ số chứng khoán, quyền chọn và các hợp đồng của các thị trường khác biệt trên toàn thế giới.

Hy vọng rằng cuốn sách này sẽ cung cấp một phương pháp học hỏi logic, có tổ chức và hợp lý về phương pháp luận mẫu hình biểu đồ. Chúng tôi cảm thấy nếu bạn quan tâm và thích theo dõi thị trường tài chính, bạn sẽ bị cuốn hút khi đọc những trang giấy đang bày ra trước mắt này. Quan trọng nhất, thông qua bài đọc này, bạn sẽ hiểu thêm về cách một hiện tượng đầu tư ngoạn mục nhất trong những năm gần đây - nhà giao dịch cổ phiếu siêu hạng Dan Zanger - đã biến khoản đầu tư ban đầu từ 11 nghìn đô la thành 42 triệu đô la trong vòng 23 tháng giao dịch cổ phiếu!

Cuốn sách này được chia thành các chương sau:

Chương 1 - bắt đầu bằng cách cung cấp một số thông tin cơ bản về Dan Zanger và con đường mà cuộc đời ông đã trải qua để đạt đến vị thế thành công như bây giờ. Nó cung cấp một cái nhìn sâu sắc thú vị về những khó khăn mà Dan Zanger đã trải qua để phát triển hệ thống thành công của mình.

Chương 2 - giới thiệu ngắn gọn nghệ thuật phân tích kỹ thuật, bao gồm một số nghiên cứu và thống kê đã được thực hiện trong lĩnh vực này.

Chương 3 - hướng dẫn chúng ta cách đọc biểu đồ hình thanh và biểu đồ hình nến, hai loại biểu đồ được sử dụng phổ biến nhất.

Chương 4 - đi sâu vào khái niệm cơ bản về xu hướng, các cơ sở xây dựng nên trường phái phân tích biểu đồ, tầm quan trọng của

việc xác định và giao dịch theo chiều của xu hướng, và phân biệt các loại xu hướng khác nhau.

Chương 5 - giải thích khái niệm hỗ trợ và kháng cự, là hai khái niệm tạo thành xương sống của phương pháp phân tích mẫu hình biểu đồ.

Chương 6, 7 & 8 - được xây dựng trên những nền tảng kể trên và đi sâu vào phân tích các mẫu hình biểu đồ: các mẫu hình đảo chiều và các mẫu hình tiếp diễn.

Chương 9 - cung cấp các Quy Tắc Vàng của Dan cho người mới bắt đầu. Các quy tắc này cung cấp hướng dẫn về các nguyên tắc mẫu hình biểu đồ, các nguyên tắc phân tích kỹ thuật, các nguyên tắc quản lý thị trường và quản trị tiền.

Chúng tôi hy vọng rằng đây là cuốn sách mà bạn đang tìm kiếm. Phân tích mẫu hình biểu đồ rất dễ hiểu và mang lại hiệu quả cao khi áp dụng, nếu các nguyên tắc và quy tắc kỹ thuật được tuân thủ chính xác.

Chúng tôi chúc bạn giao dịch thành công.

Fred Tam, KH Tan and TS Lim

MỤC LỤC

LỜI TỰA vii

LỜI NÓI ĐẦU ix

CHƯƠNG 01: GIỚI THIỆU VỀ DAN ZANGER 1

1.1 Dan Zanger Là Ai? /3

1.2 Cuộc Đời Và Sự Nghiệp Của Dan Zanger /4

1.3 Con Đường Giao Dịch Của Dan Zanger /5

1.4 Dan Zanger Đã Phát Triển Hệ Thống Chọn Lọc Cổ Phiếu Như Thế Nào Để Từ Chỗ Thua Cháy Tài Khoản Trở Thành Nhà Giao Dịch Giữ Kỷ Lục Thế Giới? /6

1.5 Bạn Cũng Có Thể Mô Phỏng Công Thức Thành Công Của Dan Zanger /8

1.6 Chiến Lược Giao Dịch Của Dan Là Gì? /9

1.7 Kết Luận /15

CHƯƠNG 02: NGHỆ THUẬT PHÂN TÍCH MẪU HÌNH BIỂU ĐỒ 17

2.1 Giới Thiệu /19

2.2 Những Mẫu Hình Biểu Đồ Được Đánh Giá Cao /21

2.3 Kết Luận /27

CHƯƠNG 03: CẤU TRÚC BIỂU ĐỒ 29

3.1 Giới Thiệu /31

3.2 Biểu Đồ Hình Thanh /31

3.3 Biểu Đồ Nến Nhật Bản /32

CHƯƠNG 04: NHỮNG KHÁI NIỆM CƠ BẢN VỀ XU HƯỚNG **37**

4.1 Giới Thiệu /39

4.2 Tầm Quan Trọng Của Việc Xác Định Xu Hướng /39

4.3 Ưu Điểm Của Việc Xác Định Xu Hướng /40

4.4 Định Nghĩa Xu Hướng /40

4.5 Có Ba Loại Xu Hướng /41

4.6 Cách Sử Dụng Đường Xu Hướng /45

4.7 Cách Vẽ Các Đường Xu Hướng /45

4.8 Sự Phá Vỡ (Break) Đường Xu Hướng /49

4.9 Tóm Tắt: Những Ưu Điểm Của Việc Xác Định Xu Hướng /54

CHƯƠNG 05: HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ **55**

5.1 Tầm Quan Trọng Của Hỗ Trợ Và Kháng Cự /57

5.2 Định Nghĩa Hỗ Trợ /57

5.3 Định Nghĩa Kháng Cự /63

5.4. Ngưỡng Hỗ Trợ Và Kháng Cự Đảo Ngược Vai Trò Của Chúng Như Thế Nào /68

5.5. Bẫy Tăng Giá Và Bẫy Giảm Giá /71

5.6. Tầm Quan Trọng Của Kháng Cự, Hỗ Trợ Và Các Quy Tắc Giao Dịch Của Chúng /76

5.7. Kết Luận /80

CHƯƠNG 06: MẪU HÌNH BIỂU ĐỒ **81**

6.1 Giới Thiệu /83

6.2 Hai Kiểu Mẫu Hình Biểu Đồ - Đảo Chiều Và Tiếp Diễn /84

6.3 Các Điều Kiện Của Mẫu Hình Biểu Đồ /85

6.4 Yếu Tố Then Chốt Trong Mẫu Hình Biểu Đồ /85

6.5. Kết Luận /86

CHƯƠNG 07: CÁC MẪU HÌNH ĐẢO CHIỀU XU HƯỚNG 89

7.1 Giới Thiệu /91

7.2 Mẫu Hình Vai Đầu Vai Và Vai Đầu Vai Ngược /92

7.3 Mẫu Hình Hai Đỉnh Và Hai Đáy /102

7.4 Mẫu Hình Ba Đỉnh Và Mẫu Hình Ba Đáy /113

7.5 Mẫu Hình Đỉnh Nhọn Và Đáy Nhọn "Chữ V" /124

7.6 Đỉnh Và Đáy Vòng Cung /146

7.7 Mẫu Hình Cái Nêm /162

7.8 Cấu Trúc Đỉnh Mở Rộng (Broadening Formation) /169

7.9 Cấu Trúc Kim Cương /171

7.10 Kết Luận /175

CHƯƠNG 08: CÁC MẪU HÌNH TIẾP DIỄN XU HƯỚNG 179

8.1 Giới Thiệu /181

8.2 Mẫu Hình Tam Giác /182

8.3 Mẫu Hình Lá Cờ Và Cờ Đuôi Nheo /198

8.4 Mẫu Hình Cái Nêm /211

8.5 Cấu Trúc Hộp Chữ Nhật (Kênh Giá) /219

8.6 Các Khoảng Trống Giá /232

8.7 Mẫu Hình Nền Giá Phẳng /239

8.8 Đường Cong Parabol /241

8.9 Kết Luận /246

CHƯƠNG 09: 10 NGUYÊN TẮC VÀNG CỦA DAN ZANGER 247

LỜI KẾT 260

PHỤ LỤC 263

Chương 01

GIỚI THIỆU VỀ

DAN ZANGER

"Cổ phiếu của tôi đã tăng 10.000%!"

Dan Zanger

1.1 DAN ZANGER LÀ AI?[1]

Dan Zanger lần đầu tiên thu hút sự chú ý của công chúng khi xuất hiện trong một bài báo trên tạp chí Fortune vào tháng 12 năm 2000 với tiêu đề ***"Cổ Phiếu Của Tôi Đã Tăng 10.000%!"***. Sự thật thậm chí còn tuyệt vời hơn. Ông đã trở thành người nắm giữ kỷ lục giao dịch cổ phiếu vào năm 2000 với thành tích biến khoản đầu tư 10.775 đô la thành 18 triệu đô la trong 18 tháng (tăng 167.000% trong một năm rưỡi). Trong 23 tháng, khoản đầu tư của ông đã tăng lên mức đáng kinh ngạc 42 triệu đô la! (Ông có biên lai thuế để chứng minh thành tích đó).

Khi thời kỳ bùng nổ bong bóng Internet kết thúc, mức tăng trưởng kỷ lục của Dan giảm dần, nhưng vẫn duy trì con số 3 chữ số. Năm 2003, danh mục đầu tư của ông đã tăng 150% (so với mức tăng của Chỉ số S&P 500 là 36%). Vào tháng 8 năm 2004, danh mục đầu tư của ông đã tăng trên 100% so với con số chốt năm 2003 (Chỉ số S&P 500 giảm -3% từ ngày giao dịch đầu tiên của tháng 1 đến giữa tháng 8 năm 2004).

---

[1] *Xem thêm sách:* ***NHỮNG BẬC THẦY ĐẦU TƯ THEO ĐÀ TĂNG TRƯỞNG – Cuộc phỏng vấn bàn tròn với các Nhà Giao Dịch Siêu Hạng.*** *Dan Zanger cùng với Mark Minervini, David Ryan và Mark Ritchie II sẽ trả lời những câu hỏi thường gặp trong giao dịch thực tế, sẽ giúp bạn hiểu thêm về Dan (Quét mã QR bên cạnh)*

Với những con số đáng kinh ngạc này, không có gì ngạc nhiên khi "cựu chủ thầu hồ bơi" kiếm được hàng triệu đô la trong thời kỳ hoàng kim bong bóng. Vào bất kỳ ngày nào trong tuần từ năm 1998 đến năm 2000, bạn có thể thấy Dan dán mắt vào màn hình máy tính của mình, xung quanh là nửa tá người bạn đang chăm chú theo dõi từng cử động của ông.

Không nói một lời, nhưng ông luôn trong tư thế sẵn sàng như một con diều hâu quan sát 40-60 cổ phiếu và chờ đợi những điểm phá vỡ quan trọng từ các mẫu hình với khối lượng cao, gọi cho nhà môi giới của mình để mua và bán một cổ phiếu khi đến thời điểm thích hợp. Điều này diễn ra từ thời điểm thị trường mở cửa cho đến khi thị trường đóng cửa. Các khán giả sẽ cố gắng hết sức để theo dõi từng bước đi của ông trong sự kinh ngạc không thể thốt nên lời.

1.2 CUỘC ĐỜI VÀ SỰ NGHIỆP CỦA DAN ZANGER

Dan lớn lên ở Thung Lũng San Fernando - một vùng ngoại ô lớn của Los Angeles. Ở độ tuổi bạn bè cùng trang lứa vào đại học, ông rời nhà và đi du lịch khắp nước Mỹ. Ông đã làm những công việc lặt vặt, chẳng hạn như nhân viên khuân vác hành lý ở khách sạn, lái xe taxi và làm phụ bếp (prep cook) để tự trang trải cuộc sống. Sau đó ông chuyển về Los Angeles mà không được học hành tử tế cũng như không có kỹ năng chuyên môn. Cũng chính vì thế, ông bắt đầu làm việc cho một công ty chăm sóc, thiết kế cảnh quan.

Sau một vài năm, ông được cấp giấy phép chủ thầu và mạo hiểm xây dựng hồ bơi, ông đã làm nghề này trong 20 năm, xây dựng những hồ bơi kỳ lạ cho những người giàu có và nổi tiếng ở Beverly Hills. Dan lần đầu tiên biết đến thị trường chứng khoán vào năm 1976, sau khi đã làm công việc kinh doanh xây dựng hồ bơi được vài năm. Trong suốt thời gian làm xây dựng hồ bơi, ông luôn theo dõi thị trường chứng khoán, vì đó là niềm đam mê của ông. Trên thực tế, trong nhiều năm, khi đang

trên đường đi làm, ông thường nghe đài để biết các báo giá trực tiếp theo thời gian thực về cổ phiếu của mình. Ông còn thực hiện các giao dịch bằng cách gọi điện thoại di động để đặt lệnh trong khi lái xe.

Hai người thầy lớn nhất của ông trong suốt những năm học nghề giao dịch là Gene Morgan và William O'Neil. Ông đã học mọi thứ có thể về các mẫu hình biểu đồ và các nguyên tắc cơ bản quan trọng, nhưng phong cách mà ông phát triển là của riêng ông. Ông thực sự bắt đầu nghề giao dịch một cách nghiêm túc vào năm 1989 và dành 10 năm sau đó để trau dồi kỹ năng.

1.3 CON ĐƯỜNG GIAO DỊCH CỦA DAN ZANGER

- Năm 1976 - Dan bắt đầu giao dịch ở tuổi 26 sau khi xem Kênh Kinh Doanh (The Business Channel) ở Los Angeles. Ông đã học chỉ báo McClellan Oscillator[1] và các chu kỳ. Gene Morgan, một nhà phân tích biểu đồ, có một chương trình có tên là "Đọc Biểu Đồ Thị Trường", trong đó ông nói về các biểu đồ với các mẫu hình đường cong Parabolic, Cốc Tay Cầm, Cờ Đuôi Nheo, Lá Cờ Chữ Nhật, Cái Nêm Hướng Xuống...
- Năm 1983 - Dan giữ một cuốn sách biểu đồ và tìm kiếm các mẫu hình ở cổ phiếu giá rẻ, nhưng không tìm được gì. Ông đã bỏ cuộc.
- Năm 1989 - Dan thừa kế 100.000 USD từ mẹ. Ông tham gia một cuộc hội thảo với William O'Neil. Ông lại được dạy về các mẫu hình biểu đồ và dành 6 tháng đến một năm để cố gắng xác định chúng từ một cuốn sách biểu đồ.
- Năm 1989 - Dan luyện tập đọc biểu đồ bằng cách tìm kiếm các mẫu hình biểu đồ trên các đồ thị cổ phiếu, ông làm việc này vào

[1] *ND: McClellan Oscillator là một chỉ báo độ rộng thị trường được phát triển bởi Sherman và Marian McClellan.*

mỗi buổi tối và trong khoảng sáu giờ mỗi ngày Thứ Bảy và Chủ Nhật cho đến khi cuối cùng tìm thấy một mẫu hình.

- Năm 1991 - Dan tham gia ở một thị trường tăng giá mạnh mẽ vào đầu năm 1991. Ông đã kiếm được rất nhiều tiền ngay sau Chiến Tranh Vùng Vịnh lần thứ nhất, nhưng sự tự tin đến nỗi *"không hề biết điều chỉnh là gì"* đã khiến ông đánh mất tất cả vào mùa hè, khi lần đầu tiên trong sự nghiệp đối diện với thị trường giảm giá.

- Năm 1991 đến năm 1997 - Sự suy thoái nghiêm trọng của thị trường nhà đất vào đầu những năm 1990 khiến công việc kinh doanh xây dựng phải ngừng hoạt động, cho phép Dan dành nhiều thời gian hơn để tìm hiểu mọi thứ mà ông biết ngày nay.

- Năm 1998 đến năm 1999 - Dan biến 11.000 đô la (chính xác là 10.775 đô la) thành 18 triệu đô la khi giao dịch các cổ phiếu Hoa Kỳ trong đợt siêu tăng giá của sàn NASDAQ!

- Năm 1999 đến năm 2000 – Tới tháng thứ 23, số tiền lãi của ông đã tăng lên thành 42 triệu đô la!

"Tôi đã dành cả cuộc đời mình để giải thích các biểu đồ!"

Dan Zanger

1.4 DAN ZANGER ĐÃ PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG CHỌN LỌC CỔ PHIẾU NHƯ THẾ NÀO ĐỂ TỪ CHỖ THUA CHÁY TÀI KHOẢN TRỞ THÀNH NHÀ GIAO DỊCH GIỮ KỶ LỤC THẾ GIỚI?

"Quay trở lại những năm 1970 và 1980, không có trang web hay công cụ tìm kiếm nào để truy cập, cũng không có bất kỳ ai để trao đổi thông tin về thị trường, tôi chỉ đọc trang báo giá chứng khoán của nhật báo và tìm kiếm những cổ phiếu có vẻ rẻ. Tôi bị cuốn hút bởi việc đọc băng báo giá vì tôi có thể thấy những cổ phiếu nào đang biến động vào ngày

hôm đó và cố gắng giao dịch một chút xíu.

Tôi đã không kiếm được bất kỳ món lợi nhuận nào cho đến khi tôi nghiêm túc với nghề giao dịch và quyết định dành ra một số tiền để tham dự một buổi hội thảo do William O'Neil, người sáng lập Investors Business Daily (ND-gọi là Nhật Báo IBD), trình bày. Đây là một bước ngoặt lớn trong khả năng lựa chọn cổ phiếu chiến thắng của tôi.

Tại một vài cuộc hội thảo vào năm 1989, tôi đã học thêm được một số thứ từ người dẫn chương trình "Đọc Biểu Đồ Thị Trường", Gene Morgan. Khoảng một năm trở lại đây, tôi đọc cuốn "Phân Tích Kỹ Thuật Về Xu Hướng Chứng Khoán - Technical Analysis of Stock Trends" của Edwards và McGee, cùng với cuốn "Hồi Ức về Một Thiên Tài Đầu Tư Chứng Khoán" của Jesse Livermore, được coi là một trong những cuốn sách giao dịch hay nhất mọi thời đại. Nó dễ đọc và dễ hiểu đến nỗi không ngạc nhiên khi những cuốn sách này đã không có quá nhiều người đọc. Phong cách giao dịch của tôi gần giống với phong cách giao dịch của Livermore.

Tôi phát hiện ra rằng, các mẫu hình biểu đồ cứ tự chúng lặp đi lặp lại ở những cổ phiếu chiến thắng lớn. Bí quyết để đọc biểu đồ là khả năng nhận diện những mẫu hình này. Bạn có thể phát triển kỹ năng này bằng cách rèn luyện đôi mắt của mình để chúng tự nhận ra những "mẫu hình", điều mà thoạt đầu tưởng như không thể làm được.

Tôi đã thực hiện rất nhiều giao dịch thử nghiệm, khiến tôi mất rất nhiều tiền. Tôi đã phải liên tục quay lại bảng vẽ mẫu và tìm ra chỗ tôi làm sai. Tôi đã dành hơn 10 năm và có lẽ từ 20 đến 30 giờ mỗi tuần để liên tục vạch ra những sai lầm của mình trên biểu đồ. Tôi đã mua dựa trên cảm xúc. Theo thời gian, tôi học được cách mua cổ phiếu vào những thời điểm chính xác, không dựa vào cảm xúc. Thực sự phải mất nhiều năm làm việc mới có thể xác định chính xác được những điều này".

Traders Magazine, tháng 11/12 năm 2003

1.5 BẠN CŨNG CÓ THỂ MÔ PHỎNG CÔNG THỨC THÀNH CÔNG CỦA DAN ZANGER

Công thức thành công của Dan Zanger khá rõ ràng. Thành công của ông chỉ dựa trên công thức lâu đời dưới đây:

THÀNH CÔNG = CHUẨN BỊ + CƠ HỘI

Dan đã "chuẩn bị" từ khi ông bắt đầu học giao dịch, từ năm 26 tuổi, về nghệ thuật phân tích các mẫu hình biểu đồ từ những người thầy như William O'Neil và Gene Morgan. Trên thực tế, ông đã làm chủ được nó. Nhưng điều đó vẫn chưa đủ để Dan đạt được thành công thực sự. "Thành công" chỉ đến với ông khi "cơ hội" đến gõ cửa vào năm 1998, ở tuổi 47 và ông đã tận dụng nó.

Đợt siêu tăng giá trên cổ phiếu NASDAQ từ 1998-2000 là "cơ hội" mà Dan đã nắm bắt, nó giúp ông kiếm được 42 triệu đô la lợi nhuận từ cổ phiếu vào năm 2000. Con số này tương đương với tỷ lệ lợi nhuận khổng lồ 382.000% từ khoản đầu tư 11.000 đô la ban đầu, chỉ trong vòng 23 tháng!

Bạn cũng có thể đạt được thành công về tài chính bằng cách mô phỏng công thức thành công của Dan, công thức này được tạo thành từ hai trụ cột là "chuẩn bị" và "cơ hội". "Cơ hội" trên thị trường tài chính đến theo chu kỳ từ vài tháng đến vài năm. Cơ hội là rất nhiều và có thể được tìm thấy ở thị trường cổ phiếu, hợp đồng tương lai hàng hóa, ngoại hối, v.v. Ví dụ, ở chứng khoán Malaysia hoặc Singapore, có ít nhất ba đến bốn đợt tăng giá hoặc giảm giá mỗi năm[1]. Nhưng đây chính là câu hỏi cần giải đáp. "Bạn đã chuẩn bị sẵn sàng" khi cơ hội đến gõ cửa nhà bạn chưa? Bạn thậm chí có nhận ra rằng đây chính là cơ hội?

---

[1] *ND: Tại thị trường chứng khoán Việt Nam, mỗi năm cũng thường có hai hoặc ba sóng tăng giá đáng kể, thường là hai sóng tăng chính. Đó là nguyên tắc về chu kỳ.*

Do đó, điều không kém phần quan trọng là bạn phải "chuẩn bị" để khi cơ hội xuất hiện và tìm đến với mình, bạn có thể phát hiện ra ngay lập tức và áp dụng những gì đã học để hiện thực hóa cơ hội đó. "Chuẩn bị" là học phổ thông, cao đẳng và đại học, là tham gia các khóa học chuyên ngành như phân tích cơ bản và kỹ thuật, kinh tế, kế toán, v.v. Chuẩn bị là thu thập kinh nghiệm thực tế từ nơi làm việc của bạn. Sự chuẩn bị giống như một người thợ săn đã mài sẵn dao và vệ sinh cây súng của mình, và bây giờ anh ta đang chờ đợi con mồi (thời cơ) xuất hiện trước mặt để ra tay.

1.6 CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH CỦA DAN LÀ GÌ?

Phong cách đầu tư của Dan Zanger là sự kết hợp giữa việc *(1) xác định các cổ phiếu dẫn đầu trên thị trường và (2) đang hình thành các mẫu hình biểu đồ.* Ông sử dụng các thông tin này để giao dịch các cổ phiếu theo dao động (swing trade) khi chúng bật tăng từ các mẫu hình đã định trước. Nói chung, những điều sau đây mô tả các yếu tố chính trong chiến lược giao dịch của Dan:

1. Tìm cổ phiếu dẫn đầu thị trường theo lĩnh vực và ngành nghề

"Tôi đồng hành với những cổ phiếu đang di chuyển tốt nhất trên thị trường. Nó từng là cổ phiếu của ngành Điện thoại di động vào những năm 1980, sau đó là cổ phiếu của các tổ chức chăm sóc sức khỏe (HMOs) vào cuối những năm 1980 và đầu những năm 1990. Vào đầu những năm 1990, cổ phiếu bán dẫn đã trở thành con cưng của thị trường chứng khoán, cổ phiếu mạng và cổ phiếu viễn thông cũng vậy. Trong Chiến Tranh Vùng Vịnh lần thứ nhất, công nghệ sinh học đã dẫn đầu thị trường. Cuối thập kỷ này, đó là các cổ phiếu Internet như Amazon.com. Năm 2000, đó là cổ

phiếu cáp quang".

"Đó là bất cứ thứ gì mà thị trường chọn để chơi, có thể là công nghệ sinh học, chip, mạng, cáp quang, internet. Bạn phải đồng hành với những cổ phiếu sẽ được thị trường thúc đẩy nhiều nhất. Tôi chỉ quan tâm đến những cổ phiếu có độ biến động cao (high volatility)".

"Hãy tìm kiếm lĩnh vực đang được ưa chuộng và sau đó tìm công ty dẫn đầu lĩnh vực đó. Bạn phải biết những thứ đang "hot" và theo dõi nhóm ngành hoặc theo dõi cổ phiếu đó ... và phải đi cùng những cổ phiếu chiến thắng. Tại sao lại sở hữu một cổ phiếu tăng giá $2 mỗi ngày trong khi bạn có thể chơi với một cổ phiếu tăng giá $5? Khi cổ phiếu dẫn đầu bắt đầu có xu hướng giảm, đó là lúc để dừng cuộc chơi."

Đối với hầu hết chúng ta, việc tìm ra lĩnh vực và ngành nghề tốt nhất là một câu hỏi hoàn toàn thuộc về phân tích cơ bản - ngành nào có triển vọng tốt nhất, công nghệ mới nào sắp thay đổi hoạt động kinh doanh, công ty nào trong ngành đang sẵn sàng nhất để tận dụng những thay đổi của ngành. Tuy nhiên, khác với hầu hết chúng ta, Dan có thể xem qua biểu đồ của 1.400 cổ phiếu trong danh mục theo dõi và cho bạn biết chỉ trong vòng 25 phút đâu là nhóm mạnh nhất và cổ phiếu nào nhanh nhất, nên sở hữu và chơi cùng ngành nghề nào.

Trong số 1.400 cổ phiếu được ông sàng lọc hàng đêm, Zanger có thể chọn 50-60 để theo dõi trên màn hình của mình vào ngày hôm sau. Ông tập trung vào những thứ thể hiện mẫu hình khối lượng hợp lý và các mẫu hình có khả năng sinh lời. Khi một mẫu hình có sự phá vỡ đi lên hoặc bị phá thủng đi xuống với khối lượng cao, ông thực hiện hành động của mình.

Trong thời kỳ bùng nổ Internet, nhiều cổ phiếu mà ông khuyến nghị là cổ phiếu mới được IPO có lịch sử giá chỉ trên dưới một năm!

"Về cơ bản, nhiều vấn đề mới đến từ các ngành nghề mới đang nóng

trong nền kinh tế của chúng ta. Chúng ta hiện đang chứng kiến một cuộc cách mạng công nghệ ở cổ phiếu Internet, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu của công chúng. Những cổ phiếu này hiện đang rất hợp thời và hấp dẫn, những công ty này cung cấp nhiều công nghệ mới đang có nhu cầu lớn. Những cổ phiếu này có xu hướng tăng giá vượt trội so với thị trường, chủ yếu là do chúng có rất ít hoặc không có tổ chức nào sở hữu. Đây là trường hợp của cổ phiếu điện thoại di động và cổ phiếu mạng thời kỳ còn sơ khai vào giữa những năm 80. Trong những năm đầu thập kỷ 90, các cổ phiếu HMO được niêm yết trên sàn chứng khoán. Những cổ phiếu này tăng giá rất nhanh. Các tổ chức cuối cùng nhảy vào mua cổ phiếu, điều này giúp đẩy giá vọt lên."

2. Sử dụng phân tích mẫu hình biểu đồ để xác định những cổ phiếu chiến thắng tiềm năng

"Tôi lăn chuột qua danh sách cổ phiếu mỗi đêm để xem các mẫu hình biểu đồ và đặc điểm của nó. Tôi xem xét chúng hàng ngày và cảm nhận về tính cách và hành vi của chúng. Chúng là bạn của tôi. Điều rất quan trọng là phải biết tính cách cổ phiếu của bạn. ***Tôi không sử dụng bất kỳ biểu đồ intraday nào, nhưng tôi làm mới và kiểm tra biểu đồ ngày mỗi giờ trong ngày và lăn chuột qua các cổ phiếu trông đặc biệt hấp dẫn hoặc có hành động tốt. Tôi đánh dấu những điều cần tập trung khi nhìn vào biểu đồ ngày sau khi thị trường đóng cửa".***

"Tôi hoàn toàn không sử dụng bất kỳ chỉ báo nào. Làm gì có thời gian để xem xét nhiều chỉ báo như vậy? Tôi xem xét các thanh giá ngày mạnh mẽ và mổ xẻ chúng, sau đó thêm vào các thanh khối lượng để đưa ra một loại hệ số áp lực, nó cho tôi biết cổ phiếu muốn làm gì tiếp theo và khi nào cổ phiếu muốn làm điều đó. Hiện tại cổ phiếu đã sẵn sàng chưa hay cần thêm thời gian? Đó là công việc trong tầm tay mỗi ngày".

Nhưng thú vị là Dan Zanger không sử dụng các chỉ báo khối lượng

như Money Flow Index.

"Tôi không tìm thấy cách nào làm cho chỉ báo MFI hoạt động hiệu quả. Tôi đã thấy nó thất bại rất nhiều lần và chỉ báo này không thể nào làm nổi bật hoặc xác định được con sóng tăng giá mạnh nhất trên thị trường". Ông giải thích.

Dan nói những điều sau đây về các mẫu hình biểu đồ chính mà ông tìm kiếm:

1. *Một trong những mẫu hình tăng giá tốt nhất ngày nay xảy ra khi một cổ phiếu tăng trưởng cao điều chỉnh khoảng 20% hoặc lâu hơn. Trong mọi trường hợp, đường xu hướng dốc xuống (descending trendline) sẽ xuất hiện như một kết quả của hành động giá đi xuống này, tạo thành mẫu hình Kênh Giá Dốc Xuống, hay Cái Nêm Hướng Xuống.*
2. *Điểm phá vỡ từ mẫu hình Tam Giác Dốc Xuống báo hiệu khoản lợi nhuận lớn nhất trên thị trường chứng khoán ngày nay. Đây được gọi là một mẫu hình tiếp diễn xu hướng.*
3. *Một trong số những mẫu hình tiếp diễn là mẫu hình Lá Cờ Chữ Nhật. Lá Cờ Chữ Nhật được đặc trưng bởi các đỉnh thấp hơn và các đáy thấp hơn, xuất hiện sau một đợt tăng giá nhanh chóng. Khi đường xu hướng trên của lá cờ bị phá vỡ, cổ phiếu thường sẽ tăng giá, đặc biệt nếu sự phá vỡ xảy ra với khối lượng lớn.*
4. *Một mẫu hình tiếp diễn mạnh mẽ khác là Tam Giác Dốc Lên. Tam Giác Dốc Lên thường được coi là mẫu hình tăng giá và đáng tin cậy nhất khi được tìm thấy trong một xu hướng tăng. Phần trên của tam giác có vẻ bằng phẳng, trong khi phần dưới của tam giác là một đường nghiêng lên trên. Người mua nhảy vào cổ phiếu, nhưng mỗi khi cổ phiếu chạm tới mức đỉnh cũ thì người bán lại xuất hiện và làm cổ phiếu giảm giá. Người mua tại thời điểm đó quay trở lại nhưng sau mỗi lần giảm giá, lực bán tháo trở nên ít hơn lần bán tháo trước đó. Giá cuối cùng vượt qua mức đỉnh cũ và*

được đẩy lên cao hơn khi những người mua mới xuất hiện.

5. *Một mẫu hình tam giác khác là Tam Giác Đối Xứng. Với mẫu hình này, mỗi đỉnh và đáy mới trở nên nông hơn so với đỉnh và đáy gần nhất, tạo ra hình dạng của một tam giác đi ngang. Điều thú vị cần chú ý là mẫu hình này có khuynh hướng khối lượng sụt giảm trong khi hình thành. Cuối cùng, sự do dự này được giải quyết và cổ phiếu thường bùng nổ thoát khỏi mẫu hình bằng điểm phá vỡ đi kèm khối lượng lớn.*

6. *Nền Giá Nằm Ngang là những nền giá tốt nhất mà bạn có thể tìm thấy.*

7. *Các Kênh Giá Dốc Xuống là cơ hội mua tốt thứ hai mà bạn có thể tìm được. Vì vậy, bạn hãy tìm kiếm các kênh giá dốc xuống. Nhiều cổ phiếu có điểm phá vỡ từ đường trên của kênh giá dốc xuống, sau đó do dự trong một khoảng thời gian, rồi cố gắng đạt đến đỉnh của kênh giá trước khi tiếp tục đi lên.*

3. Hãy lọc ra những cổ phiếu mà bạn thực sự sẽ mua bằng cách xem xét tính cách của chúng thông qua phân tích giá và khối lượng.

"Thật khó giải thích cách tôi chọn cổ phiếu để mua. Về cơ bản, tôi để thị trường chỉ cho tôi thấy cổ phiếu nào đang hoạt động tốt nhất, trong suốt giờ giao dịch. Tôi làm bạn với cổ phiếu của mình và tìm hiểu tính cách của chúng trong giờ giao dịch.

Tôi biết khi nào chúng tốt qua cách chúng hành động, và tôi biết khi nào chúng tệ. Tôi cảm nhận được sự thay đổi tính cách của chúng từ tốt sang xấu hoặc từ xấu thành tốt. Tôi sử dụng bảng tiêu chí kiểm tra tính cách trên mỗi cổ phiếu gần giống như một bài kiểm tra tâm lý.

Lúc này, kết hợp với các mẫu hình mà những cổ phiếu này đã tạo ra trên đồ thị trong khoảng thời gian từ 3 đến 5 tuần, giúp tôi xác định các vị

thế tăng giá. Nếu cảm nhận cổ phiếu này là tốt và biểu đồ cho biết đã đến lúc mua dựa trên các mẫu hình khác nhau, thì tôi chắc chắn sẽ nhảy vào và mua tại thời điểm đó".

4. Kiểm soát rủi ro và thời điểm bán?

"Cho tới nay, bán là việc khó nhất trên thị trường chứng khoán. Bạn có thể bán quá sớm và bỏ lỡ mức tăng $ 40- $ 50 trong vài tuần, hoặc bạn có thể bán quá muộn và bỏ lỡ $ 30 đến $ 40 lợi nhuận. Tôi mất nhiều thời gian để tìm hiểu về thời điểm bán hơn bất kỳ thứ gì khác trên thị trường."

Chủ đề này liên quan sâu sắc đến các chủ đề về mục tiêu lợi nhuận, cắt lỗ nhanh (tức thoát khỏi các giao dịch đang thua lỗ và không cố bám giữ hy vọng thị trường sẽ tăng trở lại). Tâm lý chính là phần cốt lõi của một nhà giao dịch và quản lý tiền.

Đây là những vấn đề quan trọng sẽ quyết định bạn có tồn tại được với tư cách là một nhà giao dịch hay không - ví dụ, bạn có thể đưa ra quyết định giao dịch đúng đắn nhưng vẫn thua lỗ vì khả năng quản trị tiền yếu kém.

Như đã đề cập trong phần Lời Nói Đầu, chúng tôi sẽ chỉ tập trung vào một trụ cột của giao dịch trong cuốn sách này, đó là phân tích thị trường[1], cụ thể là phân tích các mẫu hình biểu đồ. Chúng ta sẽ không xem xét hai trụ cột chính khác trong giao dịch là tâm lý giao dịch và quản trị tiền. Do đó, sau đây là quan điểm của Dan về thời điểm bán bằng cách sử dụng phân tích các mẫu hình biểu đồ.

"Tôi thích những cổ phiếu có điểm phá vỡ và tăng tốc. Tôi không muốn cổ phiếu do dự. Nếu sự do dự xảy ra, tôi sẽ bán cổ phiếu. Nếu nó chạy giá một lần nữa, tôi sẽ có mặt ở đó để mua nó."

---

[1] *ND: Phân tích thị trường ở đây nói về phân tích thị trường của cổ phiếu riêng biệt, khác với phân tích toàn bộ thị trường chung (chỉ số thị trường).*

"Ngay khi phát hiện ra cổ phiếu tôi mua vào không có sự tiếp nối đà tăng (Follow through) trong ngày thứ hai, là ngày quan trọng, tôi bắt đầu bán để cắt giảm quy mô vị thế của mình. Điều quan trọng là bạn phải nhanh chóng cắt lỗ nếu không có sự tiếp nối đà tăng".

"Bạn không cần phải giữ cổ phiếu trong hơn 18 tháng. Lịch sử đã chỉ ra rằng các cổ phiếu đang lên giá di chuyển trong khoảng 18 tháng, cộng hoặc trừ một vài tháng, và sau đó chúng trải qua một đợt điều chỉnh đáng kể. Mức điều chỉnh có thể là 30%-40% hoặc 50%. Sau đó, những cổ phiếu này không bao giờ trở lại. Chỉ có một số ít quay lại được đỉnh sau khi tiêu tốn rất nhiều thời gian".

Vì vậy, không phải cứ kiên nhẫn và nắm giữ cổ phiếu trong thời gian dài mới là đáp án cho câu hỏi làm sao để kiếm tiền từ thị trường chứng khoán. Chìa khóa là xác định thời điểm thị trường và chiến lược, là những điều ngay cả Dan cũng mất nhiều thời gian để học được!

Bốn điểm nêu trên là những nguyên tắc chính trong chiến lược giao dịch của Dan. Nhưng còn có nhiều điểm tốt hơn nữa và các ngoại lệ cũng sẽ được đề cập trong các chương sau.

1.7 KẾT LUẬN

Cách tiếp cận của Dan mở ra cho chúng ta một phong cách giao dịch và một sự hiểu biết về thị trường hoàn toàn khác biệt.

Ví dụ, Dan hay nói rằng: ""*Mức tối đa cổ phiếu có thể giảm là 100% nếu nó về 0. Điều đó không thường xuyên xảy ra. Nhưng trong thị trường tăng giá, bạn có thể kiếm được 300%-400%. Đó là lý do tại sao nếu bạn loay hoay chơi trong thị trường gấu, để rồi khi động thái tăng giá lớn cuối cùng cũng xuất hiện, thì bạn sẽ bị mắc kẹt trong con gấu không thoát ra được.*" (Đây là lý do tại sao Dan là một người rất tin tưởng vào vị thế tiền mặt trong thị trường gấu. Ông muốn sẵn sàng cho thị trường tăng giá

tiếp theo.)

Hơn nữa, ông không phải là người thích bán khống (không giống như một số nhà giao dịch chuyên nghiệp):

"Nhiều người nói rằng bạn sẽ kiếm được nhiều tiền vì có rất nhiều cơ hội bán khống tuyệt vời. Nhưng các vị thế bán khống chỉ giảm từ 15%-35%. Hiếm có một cổ phiếu nào lại đi từ 80 đô la xuống 0 đô la như cổ phiếu Enron. Trong một thị trường tăng giá, bạn có thể mua được cổ phiếu tăng từ 10 đô la lên đến 40 đô la hay từ 20 đô la lên đến 60 hoặc 80 đô la trong vài tháng hoặc một năm. Đó là mức di chuyển 400% và với đòn bẩy 2:1, bạn có thể lãi gấp đôi con số đó. Số tiền lớn kiếm được trong thị trường tăng giá. Không có cách thứ hai đâu. Nếu bạn loay hoay chơi trong thị trường gấu, để rồi khi động thái tăng giá lớn cuối cùng cũng xuất hiện, thì bạn sẽ bị mắc kẹt trong con gấu không thoát ra được."

Những điểm này trong chiến lược giao dịch là rất mạnh mẽ, và có thể mang lại lợi ích tuyệt vời cho những người sẵn sàng tìm hiểu chúng.

Trong cuốn sách này, chúng tôi sẽ chia sẻ với bạn một số chiến lược giao dịch của Dan. Bạn hãy nắm vững những nguyên tắc này và tìm hiểu những điểm tốt hơn nữa về cách áp dụng những nguyên tắc này trong điều kiện thị trường hiện tại để đầu tư thành công. Và như đã đề xuất trước đây, đó là thứ cần được phát triển một cách từ từ với sự kiên nhẫn và chăm chỉ!

Nói lý thuyết đến đây là đủ rồi!

Hãy cùng chúng tôi tìm hiểu về các mẫu hình biểu đồ để có thể giao dịch giống như Dan Zanger!

Chương 02

NGHỆ THUẬT PHÂN TÍCH

MẪU HÌNH BIỂU ĐỒ

"Nền Giá Nằm Ngang là nền giá tốt nhất bạn có thể tìm kiếm."

"Kênh Giá Dốc Xuống (Descending channels) là cơ hội mua tốt nhất thứ hai bạn có thể tìm thấy. Vì thế chúng ta cần tìm kiếm các kênh giá dốc xuống. Nhiều cổ phiếu phá vỡ đường xu hướng trên của kênh giá dốc xuống, sau đó rung lắc vài lần, rồi vươn tới đỉnh của kênh giá, cuối cùng tiếp tục đi lên."

Dan Zanger

2.1 GIỚI THIỆU

Có hai trường phái dự báo xu hướng giá tương lai riêng biệt: ***(1) phân tích kỹ thuật; và (2) phân tích cơ bản*** - xem trong sơ đồ bên dưới. Cuốn sách này viết về phân tích kỹ thuật, cụ thể hơn là phân tích các mẫu hình biểu đồ, vốn là trọng tâm phương pháp tiếp cận của Dan Zanger. Tuy nhiên, cần lưu ý Dan cũng như bất kỳ nhà môi giới, nhóm giao dịch hay tổ chức tài chính lớn nào - thường đều có cả nhóm phụ trách phân tích kỹ thuật và nhóm phụ trách phân tích cơ bản để định hình vị thế đầu tư của họ.

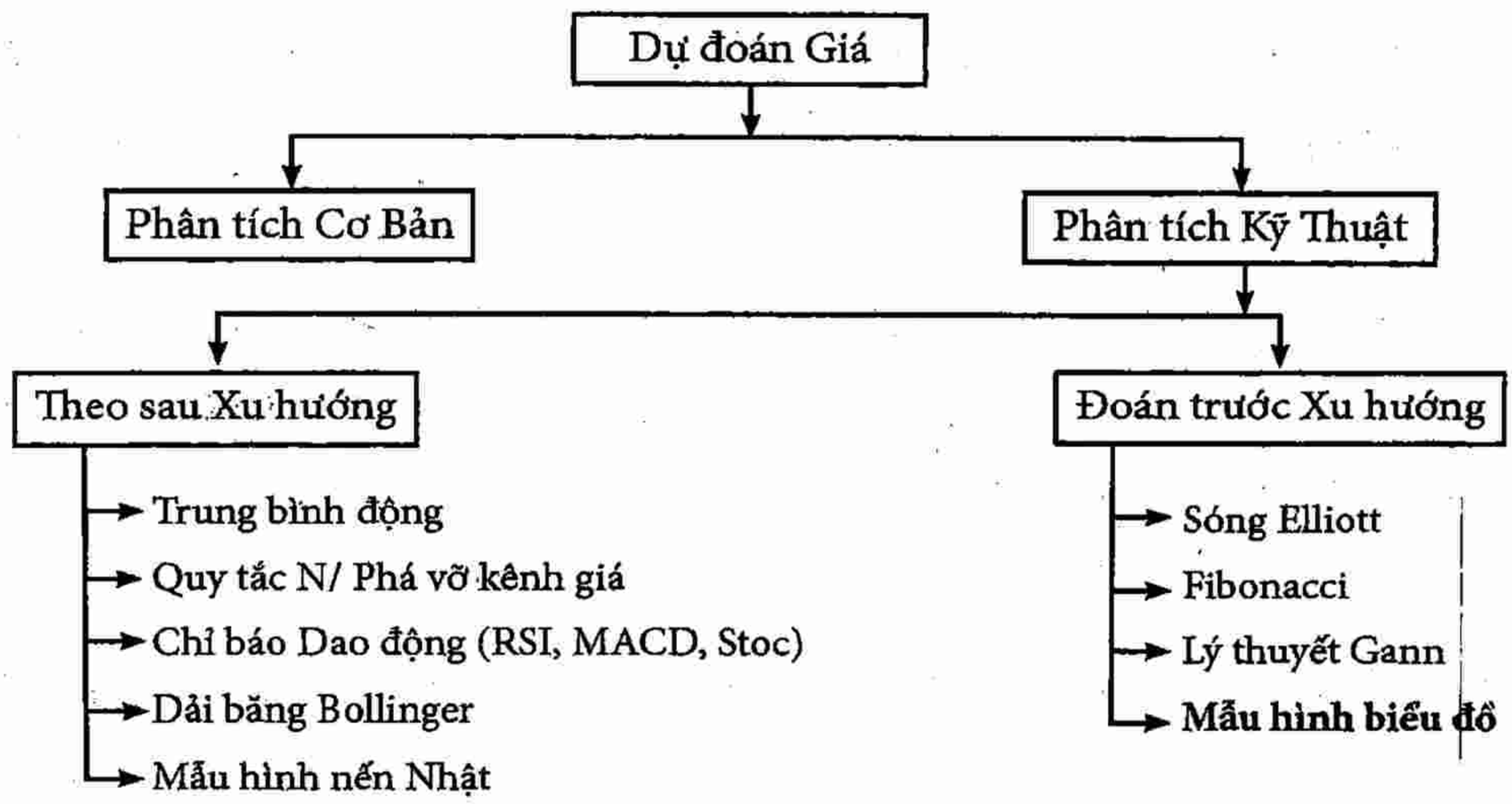

Phân tích kỹ thuật là một bộ môn trong phân tích cổ phiếu, phân tích chứng khoán, và phân tích thị trường, giúp dự báo xu hướng giá tương lai thông qua nghiên cứu dữ liệu thị trường trong quá khứ, chủ yếu là nghiên cứu giá và khối lượng.

Cơ sở lý luận của phân tích kỹ thuật là:

1. **Hành động của thị trường đã phản ánh đầy đủ mọi thứ.** Nghĩa là giá cùng với khối lượng của chứng khoán kết hợp chặt chẽ với nhau và phản ánh tất cả các thông tin liên quan đến chứng khoán đó, bao gồm tất cả các luận điểm phân tích cơ bản như bảng cân đối kế toán đầu vào, các tin tức, các hợp đồng lớn, v.v. Do đó, để dự báo xu hướng giá, bằng cách xem xét giá và khối lượng, chúng ta có thể bỏ qua các khoản mục trên bảng cân đối kế toán thực tế và các thông số khác của phân tích cơ bản.

2. **Giá di chuyển theo xu hướng.** Xu hướng của thị trường chỉ có thể là tăng, giảm, hoặc đi ngang. Không có con đường nào khác ngoài ba con đường này.

3. **Lịch sử có xu hướng tự lặp lại.** Các mẫu hình giá có xu hướng lặp lại bởi vì các mẫu hình này được tạo ra bởi các nhà đầu tư, là những người có khuynh hướng hành động theo khuôn mẫu. Bản chất lặp đi lặp lại của các chuyển động giá được cho là do tâm lý thị trường; nói cách khác, các nhà đầu tư có khuynh hướng đưa ra một phản ứng tương tự phù hợp với các sự kiện thị trường dù trong thời gian nào, quá khứ, hiện tại hay trong tương lai cũng đều như vậy.

Dan Zanger đã sử dụng thành công phân tích các mẫu hình biểu đồ để biến khoản đầu tư nhỏ bé 11.000 đô la thành 42 triệu đô la. Và nhờ quá trình đó, ông đã phổ biến kỹ thuật sử dụng mẫu hình biểu đồ, nhưng chắc chắn ông ấy không phải là người đầu tiên khám phá ra kỹ thuật này.

Dan đã học kỹ thuật này từ Gene Morgan vào năm 1976 và sau đó tiếp

tục học hỏi từ William O'Neil vào năm 1989. Nhưng "kinh thánh" thực sự của ông ấy là ba cuốn sách tuyệt vời của tác giả Richard W. Schabacker, tên của ba cuốn sách đó là: "*Stock Market Theory and Practice*" xuất bản năm 1930, "*Technical Analysis and Stock Market Profits: A Course in Forecasting*" xuất bản năm 1932, "*Stock Market Profits*" xuất bản năm 1934, cùng với cuốn sách xuất bản năm 1948 của tác giả Robert Edwards và John Magee: "*Technical Analysis of Stock Trends*".

Phân tích mẫu hình đã được các nhà giao dịch Hoa Kỳ sử dụng từ rất sớm, đầu những năm 1900 để dự báo xu hướng giá. Nhưng thú vị làm sao, các nhà giao dịch Nhật Bản mới thực sự là những người đầu tiên sử dụng phân tích mẫu hình, họ dùng nó để giao dịch hợp đồng gạo giao sau từ thế kỷ 18.

2.2 NHỮNG MẪU HÌNH BIỂU ĐỒ ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ CAO

Ngoài việc tìm hiểu phương pháp luận và cơ sở lý luận của Dan Zanger, chúng ta cũng nên biết một vài điều đã được thực nghiệm trên các mẫu hình biểu đồ. Nhiều nhà nghiên cứu đã tiến hành các thử nghiệm về khả năng sinh lời và khả năng dự đoán của các mẫu hình biểu đồ. Dưới đây là một số mẫu hình biểu đồ được đánh giá cao bởi Curtis Arnold, nhà phát triển "*Hệ Thống Xác Suất Về Mẫu Hình (Pattern Probability System)*" vào năm 1994[1] và Thomas N. Bulkowski, tác giả cuốn sách "*Bách Khoa Toàn Thư Về Các Mẫu Hình Biểu Đồ (Encyclopedia of Chart Patterns)*" xuất bản năm 2000.

Curtis Arnold[2] phát hiện rằng một số mẫu hình có độ tin cậy cao hơn trong xu hướng tăng, trong khi những mẫu hình khác có độ tin cậy cao hơn trong xu hướng giảm. Cụ thể, chúng được phân chia như sau:

---

[1] *Trang 42 đến 48 cuốn sách The Handbook of Technical Analysis, do Darrell R. Jobman biên tập.*

[2] *Bài báo xuất hiện trên số tháng 8 năm 1994 của tạp chí Futures Magazine.*

Bảng 2.1. Các Loại Mẫu Hình Biểu Đồ Phổ Biến

TRONG XU HƯỚNG TĂNG	TRONG XU HƯỚNG GIẢM
Tam Giác Đối Xứng	Tam Giác Đối Xứng
Hộp Chữ Nhật	Hộp Chữ Nhật
Tam Giác Dốc Lên	Đỉnh Nhỏ (Minor Top)
Cái Nêm Hướng Xuống	Hai Đỉnh
Cái Nêm Hướng Lên	Tam Giác Dốc Xuống

Trong một cuốn sách của tác giả Thomas N. Bulkowski xuất bản năm 2000, tựa đề là "*Bách Khoa Toàn Thư Về Các Mẫu Hình Biểu Đồ*", ông đã liệt kê 10 mẫu hình biểu đồ tăng và giảm hàng đầu như sau:

Bảng 2.2. Danh Sách 10 Mẫu Hình Tăng Giá Có Hiệu Suất Tốt Nhất Sắp Xếp Theo Điểm Số

Số	Mẫu hình	Tỷ lệ thất bại (%)	Mức lãi trung bình (%)	Mức lãi chắc chắn (%)	Điểm số
1	Hộp Chữ Nhật, Phá vỡ đường xu hướng trên	2	52	25	6.5
2	Cái Nêm Hướng Xuống	2	43	25	5.38
3	Tam Giác Dốc Lên	2	44	20	4.44
4	Hai Đáy	3	40	25	3.33
5	Tam Giác Đối Xứng, Phá vỡ đường xu hướng trên	3	41	20	2.73
6	Đáy Vòng Cung	5	54	20	1.90
7	Đỉnh Vòng Cung	6	41	30	2.05
8	Ba Đáy	4	38	20	1.90
9	Vai-Đầu-Vai ở đáy (H&S)	5	38	25	1.90
10	Vai-Đầu-Vai Phức Hợp ở Đáy	6	37	25	1.54

Lưu ý: Cột điểm số là kết quả của "Mức lãi trung bình" nhân với "Mức lãi chắc chắn" và chia cho "Tỷ lệ thất bại".

Bảng 2.3. Danh Sách 10 Mẫu Hình Giảm Giá Có Hiệu Suất Tốt Nhất Sắp Xếp Theo Điểm Số

Số	Mẫu hình	Tỷ lệ thất bại (%)	Mức lãi trung bình (%)	Mức lãi chắc chắn (%)	Điểm số
1	Mẫu Hình Vỏ Sò Dốc Xuống *(Descending Scallop)*	3	24	20	1.60
2	Tam Giác Đối Xứng Ở Đáy *(Symmetrical Triangle Bottom)*, Phá thủng đường xu hướng dưới	2	19	10	0.95
3	Đỉnh Mở Rộng *(Broadening Tops)*, Phá thủng đường xu hướng dưới	4	23	15	0.86
4	Cấu Trúc Góc Mở Rộng Dần Về Phía Bên Phải và Dốc Xuống *(Right-Angled & Descending)*	3	19	13	0.791
5	Đáy Mở Rộng *(Broadening Formation)*, Phá thủng đường xu hướng dưới	6	27	18	0.788
6	Tam Giác Dốc Xuống	4	19	15	0.71
7	Vai-Đầu-Vai Phức Hợp ở Đỉnh	8	27	20	0.68
8	Hộp Chữ Nhật ở Đáy *(Rectangle Bottom)*, Phá thủng đường xu hướng dưới	4	19	13	0.59
9	Tam Giác Đối Xứng ở Đỉnh, Phá thủng đường xu hướng dưới	6	20	15	0.50
10	Vai-Đầu-Vai ở Đỉnh	7	23	15	0.49

Lưu ý: Cột điểm số là kết quả của "Mức lãi trung bình" nhân với "Mức lãi chắc chắn" và chia cho "Tỷ lệ thất bại".

Bảng chú thích hình ảnh các mẫu hình *(bổ sung bởi người dịch)*

Số	*Tên mẫu hình*	*Hình ảnh trực quan*
1	Cấu Trúc Đáy Mở Rộng *(Broadening Bottom)*	
2	Cấu Trúc Đỉnh Mở Rộng *(Broadening Tops)*	
3	Cấu Trúc Góc Mở Rộng Dần Về Phía Bên Phải và Dốc Xuống *(Broadening Formations, Right-Angled and Descending)*	
4	Hai Đáy *(Double Bottom)*	A A
5	Hai Đỉnh *(Double Top)*	A A
6	Ba Đáy *(Triple Bottom)*	TB TB TB

Số	Tên mẫu hình	Hình ảnh trực quan
7	Vai-Đầu-Vai ở Đáy *(Head-and-Shoulders (H & S) Bottom)*	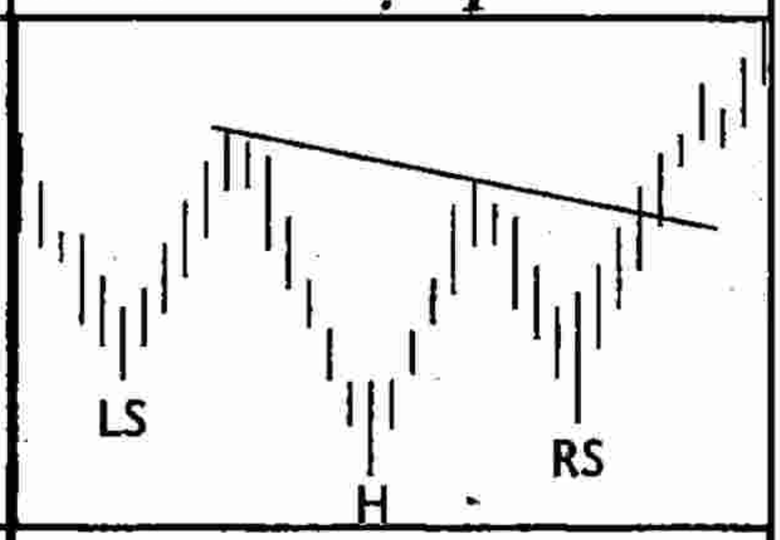
8	Vai-Đầu-Vai Phức Hợp ở Đáy *(H & S Bottom, Complex)*	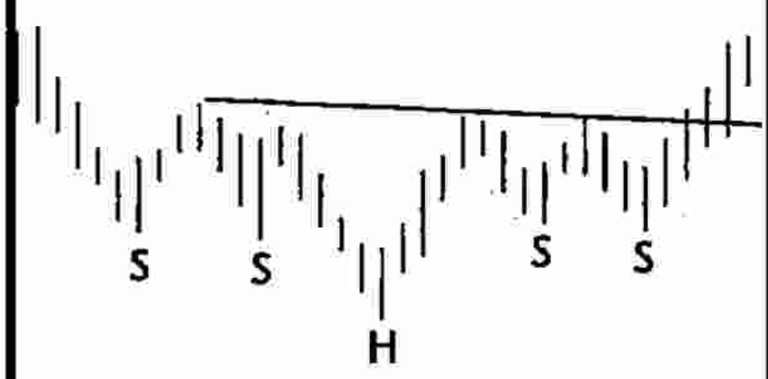
9	Vai-Đầu-Vai ở Đỉnh *(H & S Top)*	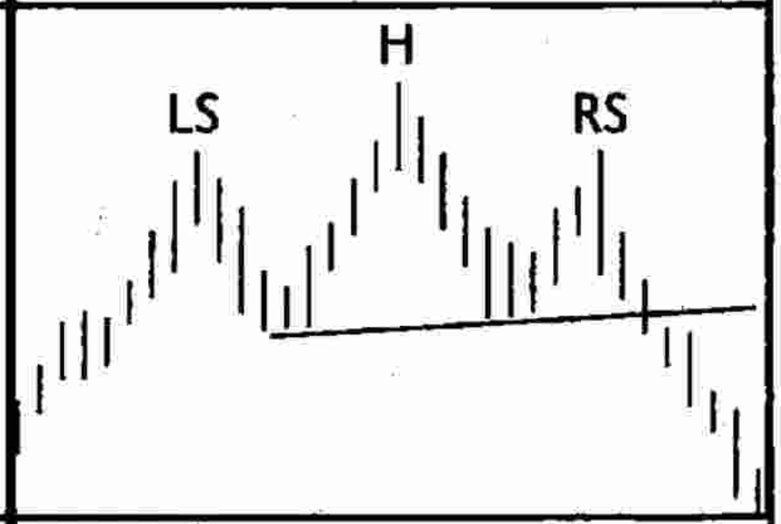
10	Vai-Đầu-Vai Phức Hợp ở Đỉnh *(H & S Top, Complex)*	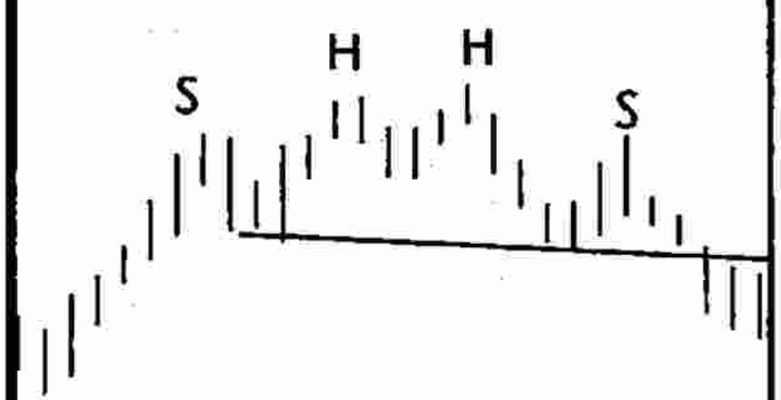
11	Hộp Chữ Nhật ở Đáy *(Rectangle Bottom)*	
12	Hộp Chữ Nhật ở Đỉnh *(Rectangle Top)*	

Số	Tên mẫu hình	Hình ảnh trực quan
13	Đáy Vòng Cung *(Rounding Bottom)*	
14	Đỉnh Vòng Cung *(Rounding Top)*	
14	Mẫu Hình Vỏ Sò Dốc Xuống *(Scallop Descending)*	
15	Tam Giác Dốc Lên *(Triangles Ascending)*	
16	Tam Giác Dốc Xuống *(Triangles Descending)*	
17	Tam Giác Đối Xứng *(Triangles Symmetrical)*	

Số	Tên mẫu hình	Hình ảnh trực quan
18	Cái Nêm Hướng Lên *(Wedge Rising)*	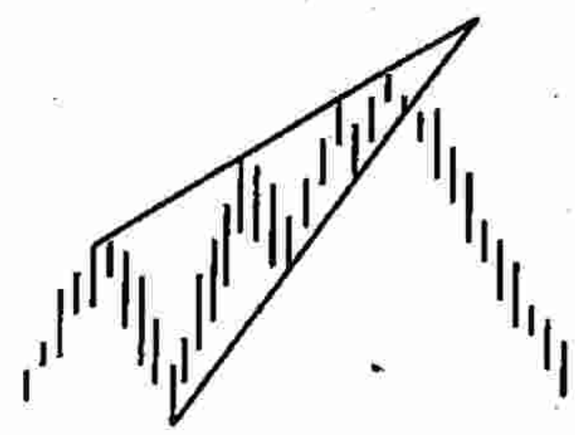
19	Cái Nêm Hướng Xuống *(Wedges Falling)*	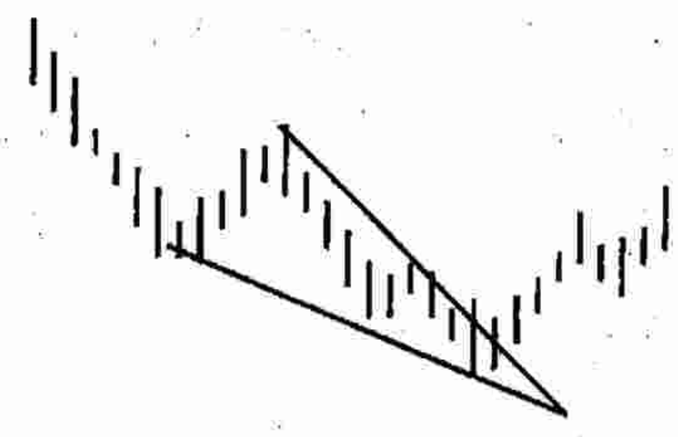

Nguồn: Bách Khoa Toàn Thư Về Các Mẫu Hình Biểu Đồ (Encyclopedia of Chart Patterns) của Thomas N. Bulkowski - John Wiley & Sons, Inc.

2.3 KẾT LUẬN

Trên đây là phần giới thiệu ngắn gọn về lý thuyết mẫu hình biểu đồ và những nghiên cứu học thuật đã được thực hiện trên các mẫu hình biểu đồ. Thật tốt nếu bạn ghi nhớ được những dữ kiện này khi áp dụng các bài học sắp tới vì chúng sẽ cung cấp bối cảnh cho lý thuyết mẫu hình biểu đồ.

Ví dụ, sẽ rất thú vị khi chú ý đến các mẫu hình giảm giá có hiệu suất hàng đầu được đề cập trong chương này nếu bạn đang đối mặt với thị trường con gấu. Số liệu thống kê được cung cấp liệu có còn chính xác cho năm hiện tại hay không? Những điều này bạn sẽ phải tự mình theo dõi. Tuy nhiên, công việc kể trên cung cấp một định dạng hữu ích để hiểu được chủ đề này.

Giờ chúng ta hãy xem xét tuyên bố của Dan Zanger ở ngay đầu chương này. Lúc này bạn đã hiểu được gì về tuyên bố đó hay chưa?

"Nền Giá Nằm Ngang là nền giá tốt nhất bạn có thể tìm kiếm"

Ở đây, ý Dan nói, và được xác nhận trong nghiên cứu của Bulkowski, nơi ông ấy liệt kê 10 mẫu hình biểu đồ tăng giá hàng đầu: nền giá nằm ngang (còn gọi là mẫu hình chữ nhật) là mẫu hình đáng tin cậy và hữu ích nhất để giao dịch. Nghĩa là mẫu hình này có cơ hội xảy ra thường xuyên hơn và có cơ hội vươn tới giá mục tiêu cao hơn.

"Kênh Giá Dốc Xuống (Descending Channels) là cơ hội mua tốt thứ hai bạn có thể tìm thấy. Vì thế chúng ta cần tìm kiếm các kênh giá dốc xuống. Nhiều cổ phiếu phá vỡ đường xu hướng trên của kênh giá dốc xuống, sau đó rung lắc vài lần, rồi vươn tới đỉnh của kênh giá, cuối cùng tiếp tục đi lên.."

Mẫu hình được ưa thích nhất thứ hai của Dan là Kênh Giá Dốc Xuống, tương tự như mẫu hình Falling Wedge (Cái Nêm Hướng Xuống) được Bulkowski phát hiện là mẫu hình đáng tin cậy thứ hai. Trong cả hai mẫu hình, có một điểm mua phá vỡ từ đường xu hướng dốc xuống, dẫn đến một đợt phục hồi đi lên.

Chương 03

CẤU TRÚC BIỂU ĐỒ

"Nếu bạn cảm nhận đây là cổ phiếu tốt và biểu đồ cho biết đã đến lúc mua dựa trên các mẫu hình, tôi chắc chắn sẽ nhảy vào và mua tại thời điểm đó"

Dan Zanger

3.1 GIỚI THIỆU

Mục đích của chương này là trình bày cách vẽ biểu đồ giá, vì chúng là công cụ làm việc của mọi nhà phân tích kỹ thuật. Nếu chưa biết cách vẽ biểu đồ, bạn nên học cách vẽ biểu đồ ngay. Theo mục đích phân tích các mẫu hình biểu đồ, có hai loại biểu đồ có thể được sử dụng, đó là biểu đồ hình thanh (bar) hoặc biểu đồ hình nến Nhật Bản.

3.2 BIỂU ĐỒ HÌNH THANH

Biểu đồ hình thanh gồm có giá mở cửa - cao nhất - thấp nhất - đóng cửa, được vẽ với trục tung biểu thị giá và trục hoành biểu thị thời gian. Đối với biểu đồ hình thanh theo khung thời gian ngày, mỗi thanh dọc trên một cột đại diện cho hành động giá của một ngày.

Bên cạnh biểu đồ hình thanh theo khung giá ngày, nhà giao dịch chứng khoán ngắn hạn sẽ cần sự trợ giúp của các biểu đồ trong các khung thời gian ngắn hơn khác như: biểu đồ giờ, biểu đồ 15 phút, biểu đồ 5 phút hoặc thậm chí biểu đồ 1 phút.

Nhà giao dịch vị thế dài hạn muốn nhìn vào biểu đồ tuần để xác định chiều hướng giá.

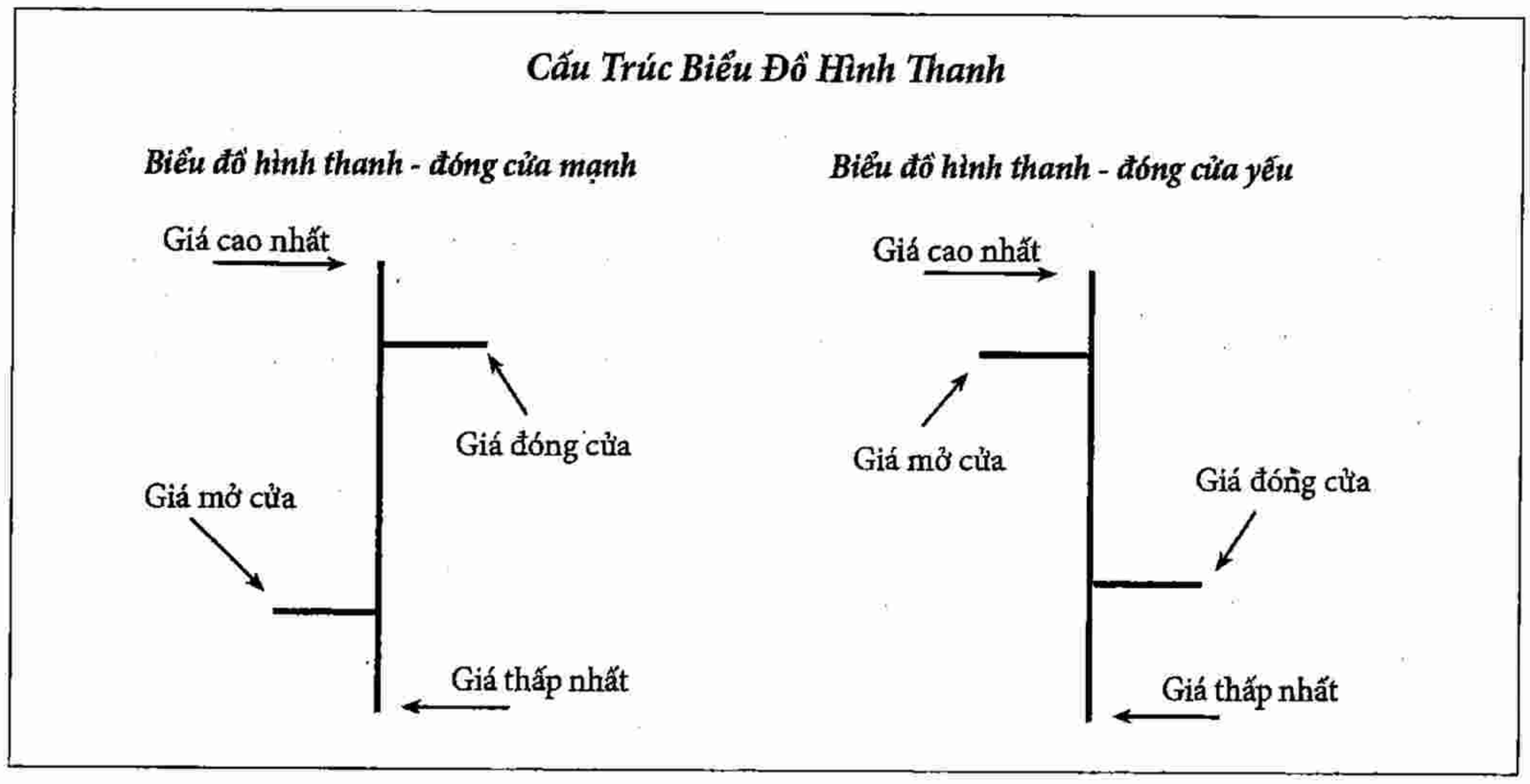

3.3 BIỂU ĐỒ NẾN NHẬT BẢN

Từ "candlestick (cây nến)" là một thuật ngữ phương Tây do Steve Nison đặt ra. Ở Nhật Bản, nó được gọi là "roshoku ashi", có nghĩa đen là "candleleg (chân cây nến)" hay "candlefoot (bàn chân của cây nến)". Từ "chân" được người Nhật sử dụng để mô tả biểu đồ có lẽ bởi vì bàn chân tiết lộ dấu vết của một người, nhờ vào biểu đồ có thể phát hiện thấy hoạt động của những người chơi trên thị trường. "Ashi" có nghĩa là "dấu chân", và có thể người Nhật sử dụng nó để mô tả biểu đồ nến vì dấu chân để lại trên cát có thể cung cấp manh mối về việc người đó đang đi về hướng nào.

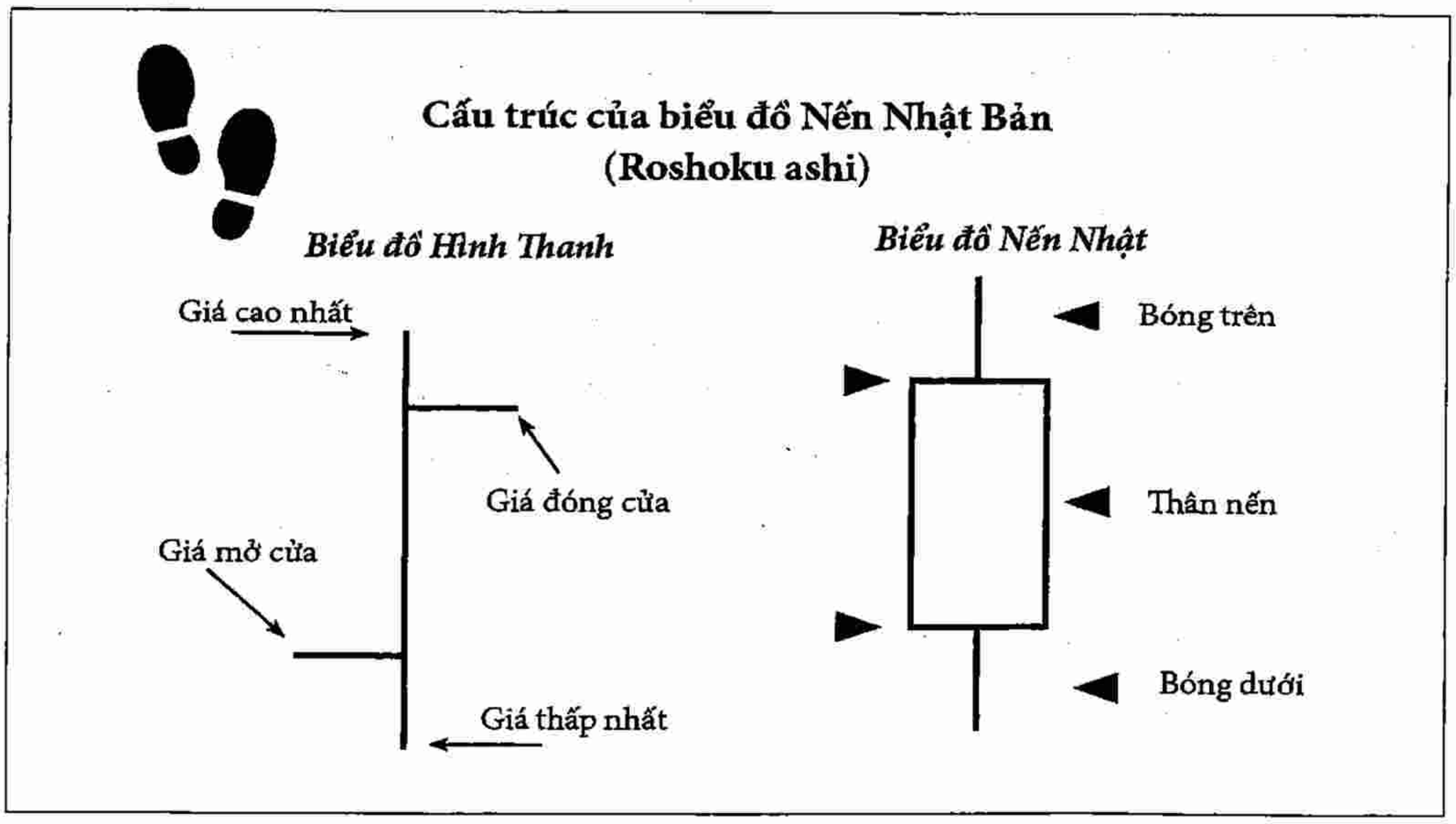

Biểu đồ hình nến Nhật Bản (được gọi là "roshoku ashi" trong tiếng Nhật) trở nên phổ biến sau khi Steve Nison, tác giả cuốn sách "*Japanese Candlestick Charting Techniques (Kỹ Thuật Phân Tích Biểu Đồ Hình Nến Nhật Bản)*" giới thiệu biểu đồ hình nến với thế giới phương Tây vào năm 1990. Kể từ đó hầu hết các nền tảng giao dịch và dịch vụ biểu đồ trực tuyến đều có biểu đồ hình nến Nhật Bản để các nhà giao dịch sử dụng.

Vẽ biểu đồ hình nến yêu cầu sử dụng bốn yếu tố của dữ liệu giá, đó là giá mở cửa, cao nhất, thấp nhất và giá đóng cửa. Dưới đây là bốn bước đơn giản để vẽ biểu đồ hình nến:

Bước #1 Đánh dấu giá mở cửa và đóng cửa.

Bước #2 Vẽ hộp chữ nhật giới hạn bởi giá mở cửa và đóng cửa. Hình chữ nhật này được gọi là "thân nến". Phần thân nến thể hiện phạm vi giữa giá mở và đóng cửa phiên giao dịch. Nếu giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa, phần thân nến có màu xanh (hoặc màu trắng trong một số phần mềm). Nếu giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa, phần thân nến có màu đỏ (hoặc đen trong một số phần mềm).

Bước #3 Đánh dấu phần cao nhất và nối phần này với phần trên cùng của hộp chữ nhật (phần thân nến). Đường mảnh phía trên hộp được gọi là "bóng trên". Bóng trên đại diện cho mức giá cực đại của phiên. Do đó, đỉnh của bóng là "giá cao nhất" trong phiên.

Bước #4 Đánh dấu mức thấp nhất phiên và nối tới đáy hộp chữ nhật (phần thân nến). Đường mảnh bên dưới hộp chữ nhật này được gọi là "bóng dưới". Do đó, đáy của bóng dưới là "mức giá thấp nhất" của phiên giao dịch.

Nếu một thanh nến không có bóng trên, nó được gọi là nến trọc đầu (shaven head). Hình nến không có bóng dưới gọi là nến đáy trọc. Cây nến trong đó giá mở cửa và giá đóng cửa trùng nhau hoặc cùng gần

mức giá được gọi là Doji (phát âm là do-gee). Nến Doji ngụ ý sự do dự và phản ánh một thị trường mà phe bò và phe gấu đang ở trạng thái cân bằng. Nến Doji không có hộp chữ nhật, hay không có thân nến.

Để nghiên cứu chi tiết về kỹ thuật hình nến Nhật Bản, độc giả có thể tham khảo các cuốn sách chuyên luận về kỹ thuật này đã được rất nhiều tác giả xuất bản. Ví dụ như cuốn: The Power of Japanese Canlestick Charts (2011) của Fred KH Tam do P.I. Graduates Studies Sdn.Bhd. phát hành

Biểu Đồ 3.1. Cổ Phiếu LATEXX – Ví dụ về Biểu đồ Nến Nhật Bản

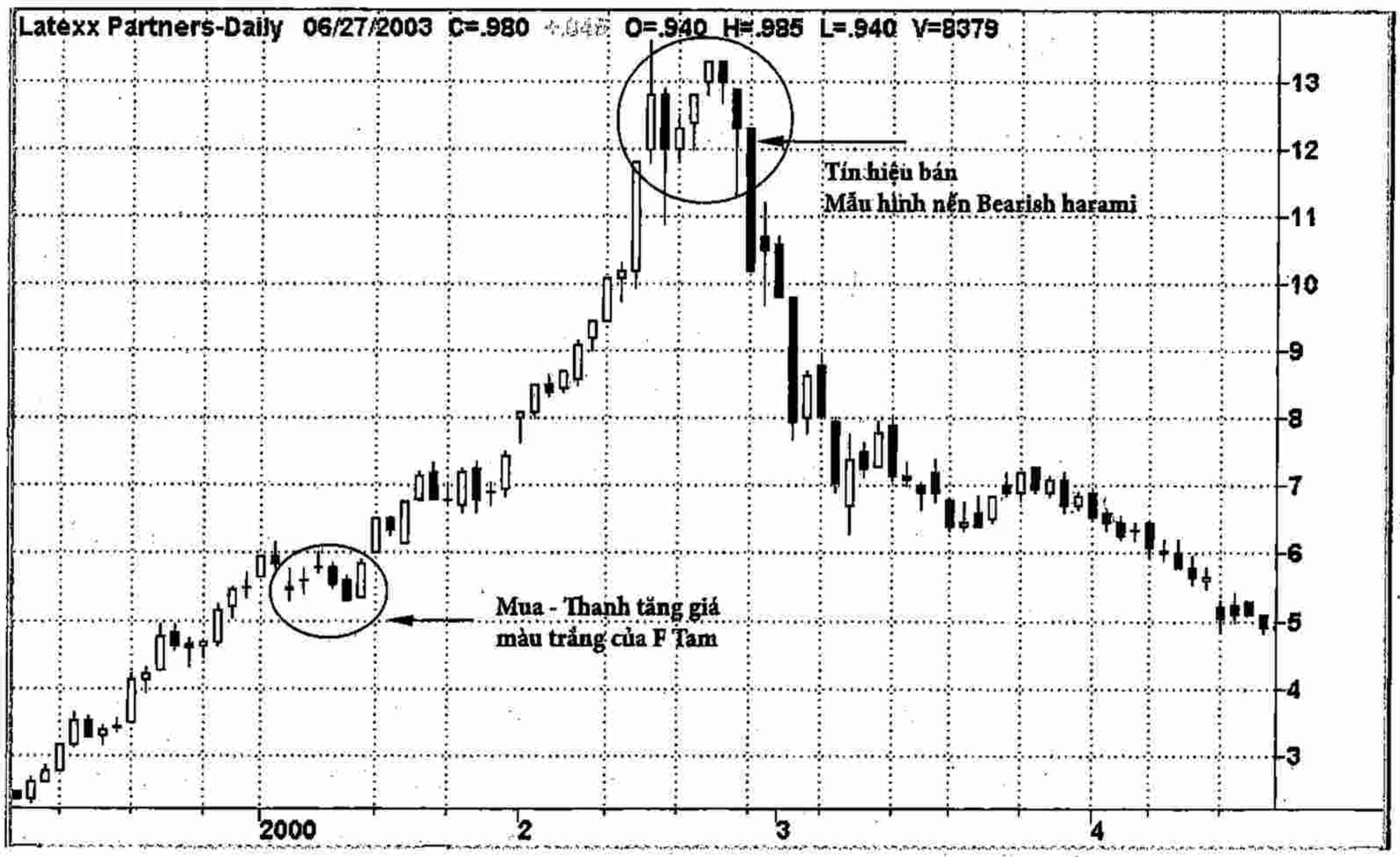

Biểu đồ hình nến tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát hiện những thay đổi trong tâm lý của người chơi.

Biểu Đồ 3.2. Cổ Phiếu LATEXX – Ví dụ về Biểu đồ Hình Thanh

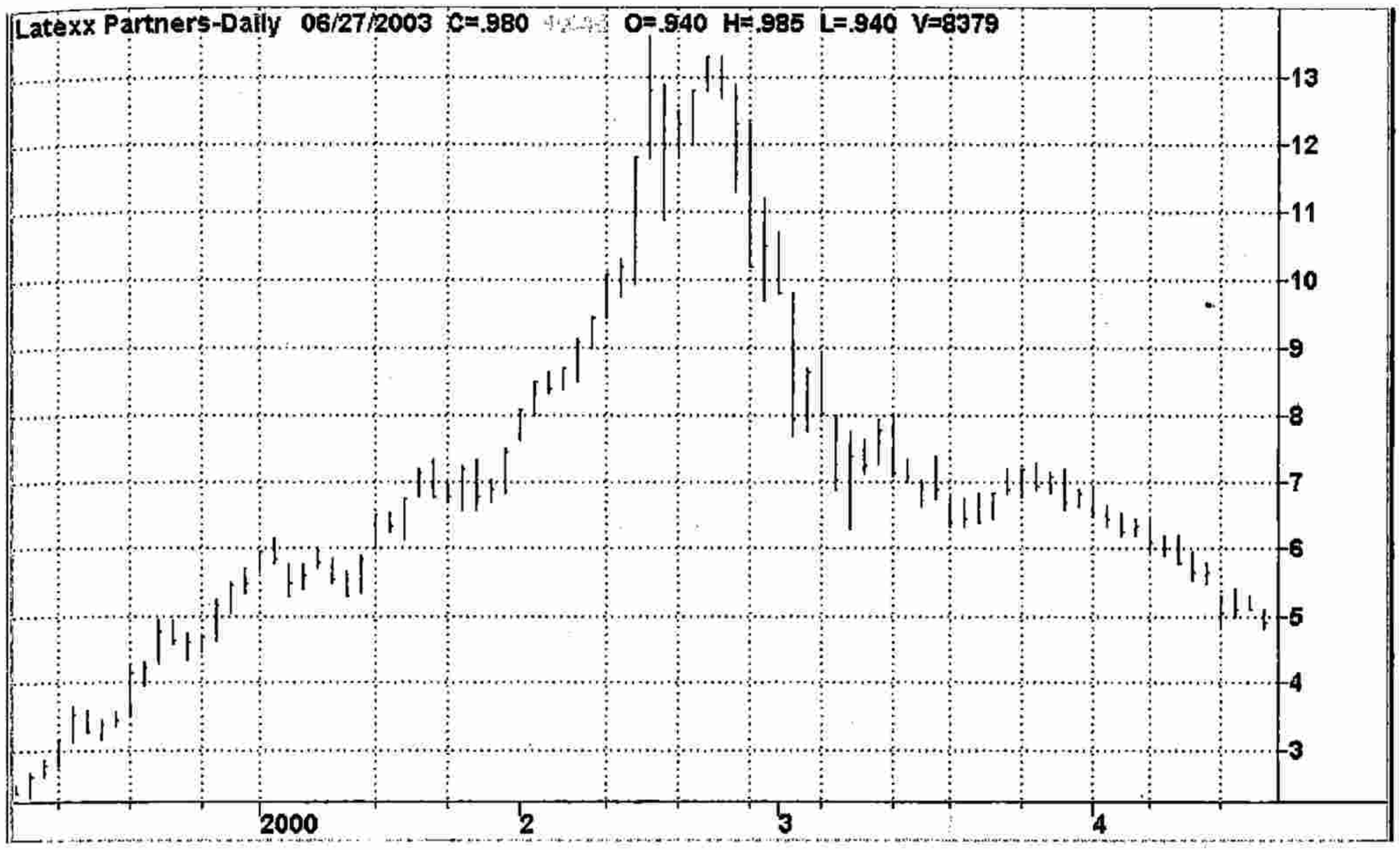

Biểu đồ thanh có tính chất "phẳng" và khó phát hiện những thay đổi trong tâm lý của người chơi.

Chương 04

NHỮNG KHÁI NIỆM CƠ BẢN

VỀ XU HƯỚNG

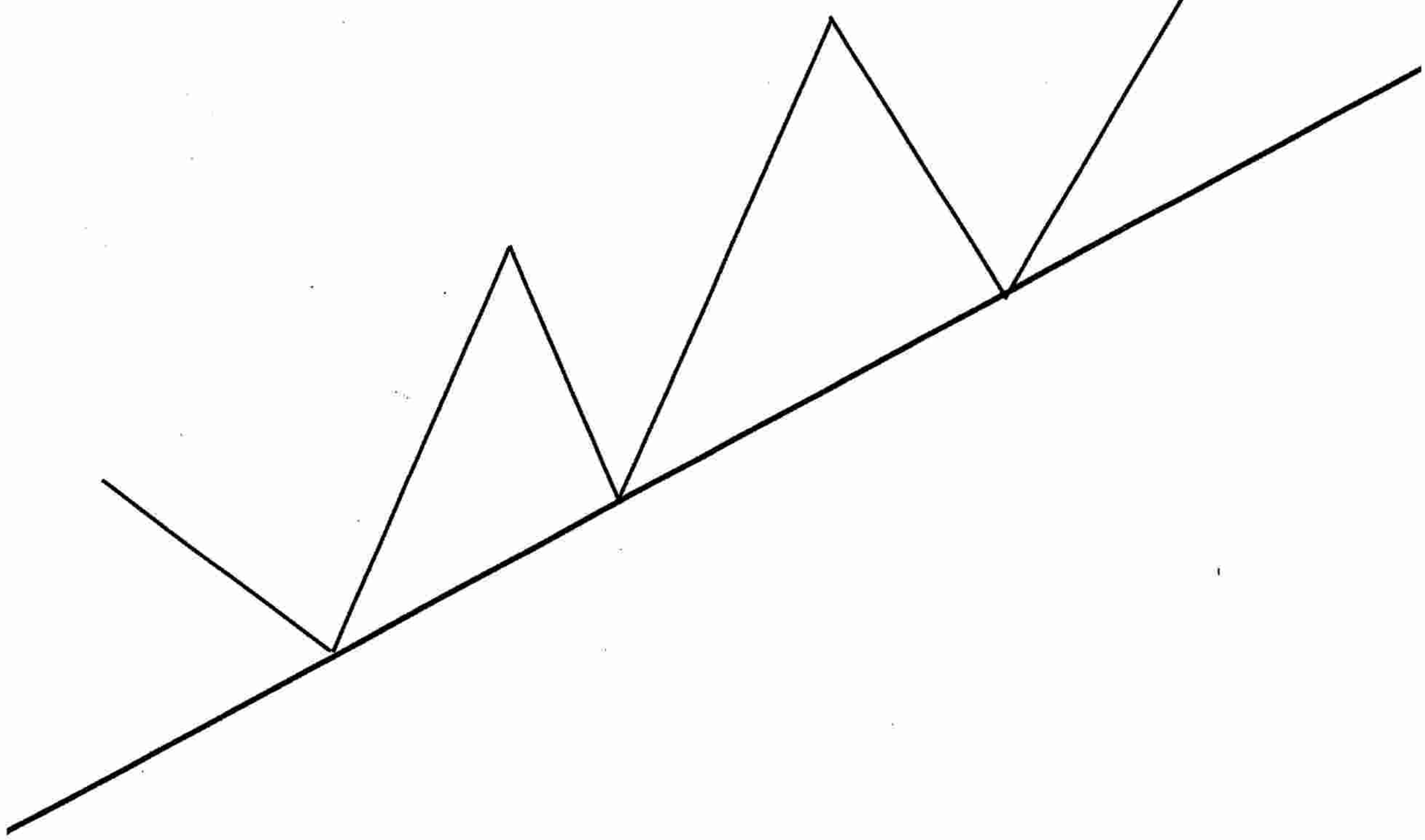

Vào một ngày, cổ phiếu đó di chuyển mạnh mẽ lên phía trên đường xu hướng dốc xuống của tôi, là nơi tôi lại bắt đầu một vị thế. Giao dịch này giúp tôi kiếm được gần 20 đô la trong hai ngày trước khi cổ phiếu đi vào một Nền Giá Nằm Ngang dài hơn kéo dài 5 tuần.

Dan Zanger

4.1 GIỚI THIỆU

Các nhà phân tích kỹ thuật không tin vào lý thuyết bước đi ngẫu nhiên. Thay vào đó, họ tin rằng thị trường dịch chuyển theo xu hướng bằng cách này hay cách khác, và nhà giao dịch kiến tạo ra vận may, ví dụ như Dan Zanger, là nhà giao dịch thành công trong việc xác định xu hướng chính và giao dịch theo chiều của xu hướng đó.

Do đó, xác định đúng xu hướng chính là chìa khóa để trở nên lớn mạnh trên thị trường tài chính.

4.2 TẦM QUAN TRỌNG CỦA VIỆC XÁC ĐỊNH XU HƯỚNG

Toàn bộ mục đích của việc nghiên cứu các biểu đồ là để xác định xu hướng của thị trường nhằm mục đích tham gia vào xu hướng đó.

Tầm quan trọng của việc xác định xu hướng là GIAO DỊCH THEO CHIỀU CỦA XU HƯỚNG CHÍNH. Bạn chắc chắn từng nghe nói về các chân lý sau đây:

1. "Luôn giao dịch theo chiều của xu hướng."
2. "Xu hướng là bạn."
3. "Đừng bao giờ đi ngược xu hướng."
4. "Hãy bơi theo dòng chảy."
5. "Hãy chơi thái cực quyền với thị trường".
6. "Hãy là một con tắc kè hoa khi tham gia thị trường"[1].

4.3 ƯU ĐIỂM CỦA VIỆC XÁC ĐỊNH XU HƯỚNG

Có ba lợi thế chính của việc xác định xu hướng là:

1. Đa phần CÁC KHOẢN LÃI LỚN được tạo ra từ các thị trường có xu hướng mạnh - tăng hoặc giảm. Chính những động thái lên xuống lớn giúp bạn kiếm được nhiều tiền nhất.
2. Bạn sẽ mất tiền khi giao dịch theo xu hướng đi ngang. Bạn nên ĐỨNG NGOÀI trong xu hướng đi ngang.
3. Bạn sẽ biết khi nào xu hướng đang thay đổi.

Bằng cách giao dịch theo hướng của xu hướng chính, bạn có thể:

1. Ngồi trên tàu và thu lời từ những CHUYỂN ĐỘNG LỚN;
2. Tránh được THUA LỖ LỚN.

4.4 ĐỊNH NGHĨA XU HƯỚNG

Khái niệm về xu hướng là vô cùng cần thiết trong phương pháp phân tích thị trường bằng phân tích kỹ thuật. Nói chung, XU HƯỚNG chỉ đơn giản là chiều hướng của thị trường - thị trường đang di chuyển theo cách nào.

---

[1] *ND: Ý nói rằng hãy thay đổi bản thân theo điều kiện bối cảnh thị trường chung, giống như cách nguỵ trang của loài tắc kè hoa.*

Thị trường không di chuyển theo một đường thẳng. Các vận động của thị trường đặc trưng bởi một loạt các đường dích dắc (zigzag). Những đường ngoằn ngoèo này giống như một loạt các sóng liên tiếp với các mức đỉnh và đáy khá rõ ràng. Chính hướng của những đỉnh và đáy đó tạo thành xu hướng thị trường và cho chúng ta biết chiều hướng của thị trường - nó đang di chuyển theo xu hướng nào.

4.5 CÓ BA LOẠI XU HƯỚNG

Thị trường có thể di chuyển theo ba hướng - **TĂNG, GIẢM hoặc ĐI NGANG**. Như vậy, chúng ta có xu hướng tăng, xu hướng giảm và xu hướng đi ngang.

Định nghĩa về XU HƯỚNG TĂNG (hay thị trường tăng): Xu hướng tăng được định nghĩa là chuỗi liên tiếp các điểm ĐỈNH SAU CAO HƠN ĐỈNH TRƯỚC và ĐÁY SAU CAO HƠN ĐÁY TRƯỚC (Xem Sơ đồ 4.1).

Sơ Đồ 4.1. Xu Hướng Tăng hay Thị Trường Bò Tót

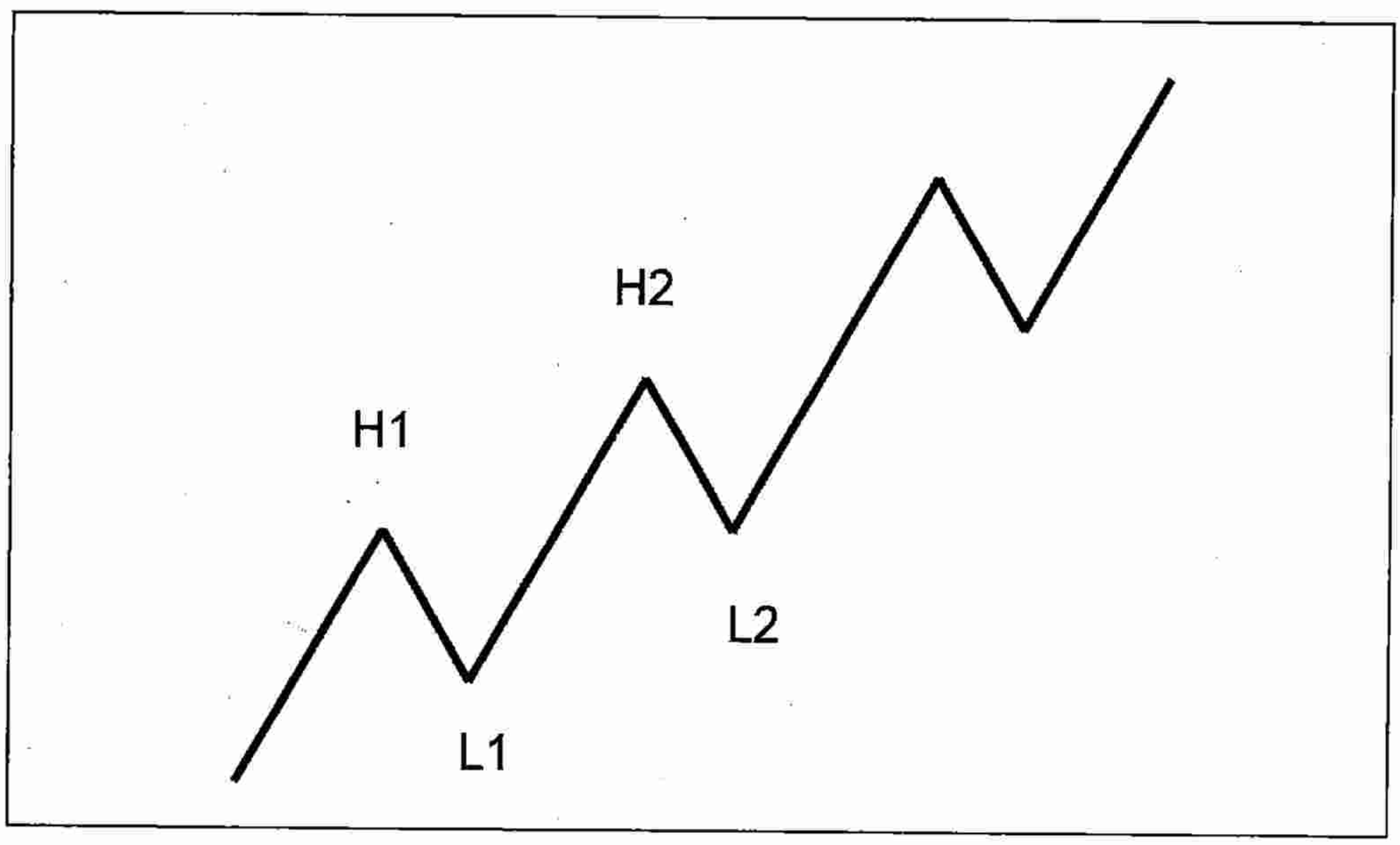

Lưu ý liên tiếp các ĐỈNH (H) SAU CAO HƠN ĐỈNH TRƯỚC và ĐÁY (L) SAU CAO HƠN ĐÁY TRƯỚC.

Biểu Đồ 4.1. IOICORP – Ví Dụ Một Cổ Phiếu Đang Trong Xu Hướng Tăng

H cao hơn H1, H2, H3, H4, H5 và L cao hơn L1, L2, L3, L4, L5 và L6.

Biểu Đồ 4.2. CAPITALAND (Singapore) – Ví Dụ Một Cổ Phiếu Đang Trong Xu Hướng Tăng

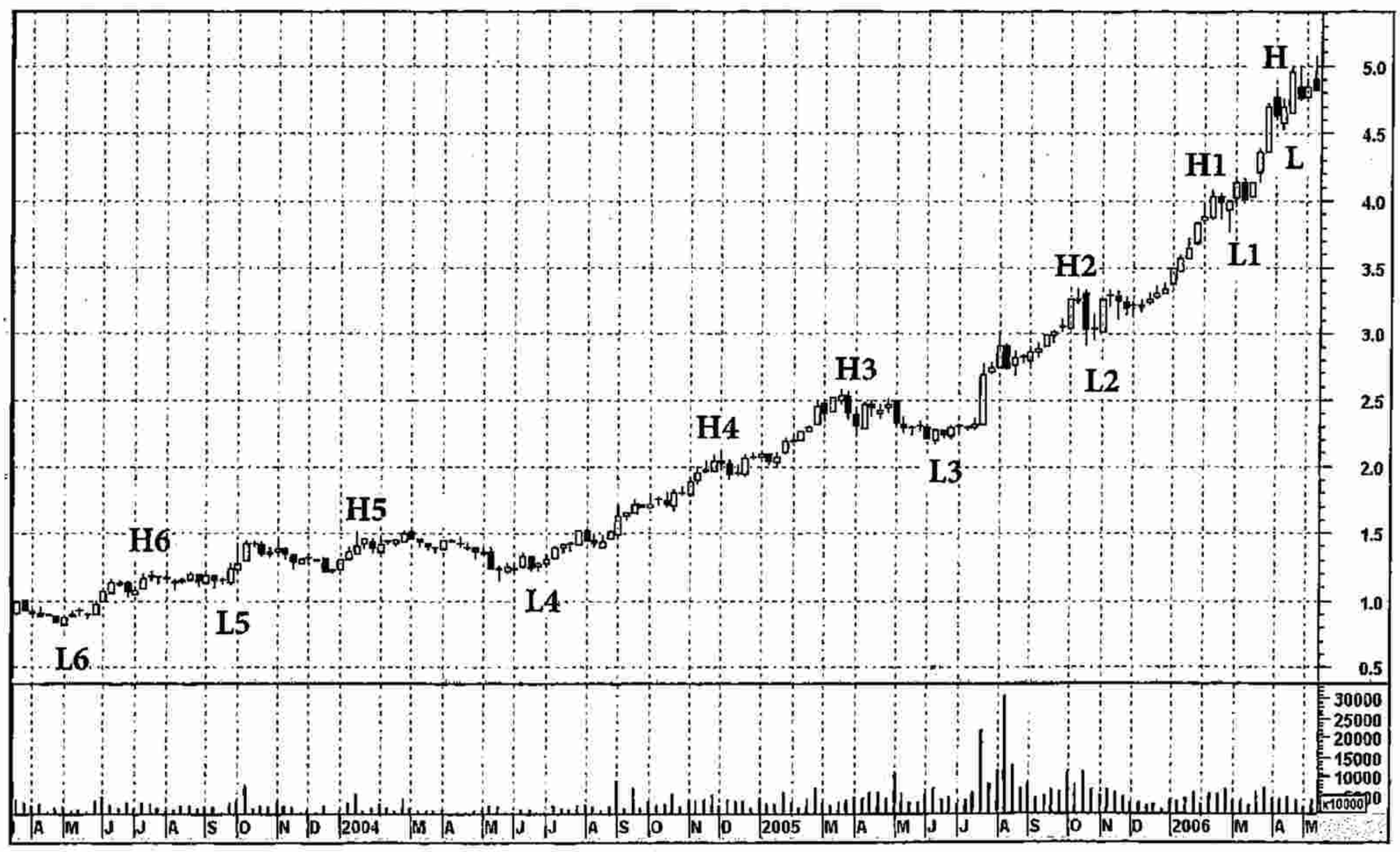

Lưu ý liên tiếp các ĐỈNH SAU CAO HƠN ĐỈNH TRƯỚC và ĐÁY SAU CAO HƠN ĐÁY TRƯỚC. H cao hơn H1, H2, H3, H4, H5, H6 và L cao hơn L1, L2, L3, L4, L5, L6.

Định nghĩa về XU HƯỚNG GIẢM (hay thị trường con gấu): Xu hướng giảm được định nghĩa là một chuỗi các điểm ĐỈNH SAU THẤP HƠN ĐỈNH TRƯỚC và ĐÁY SAU THẤP HƠN ĐÁY TRƯỚC (Xem Sơ đồ 4.2).

Sơ Đồ 4.2. Xu Hướng Giảm hay Thị Trường Con Gấu

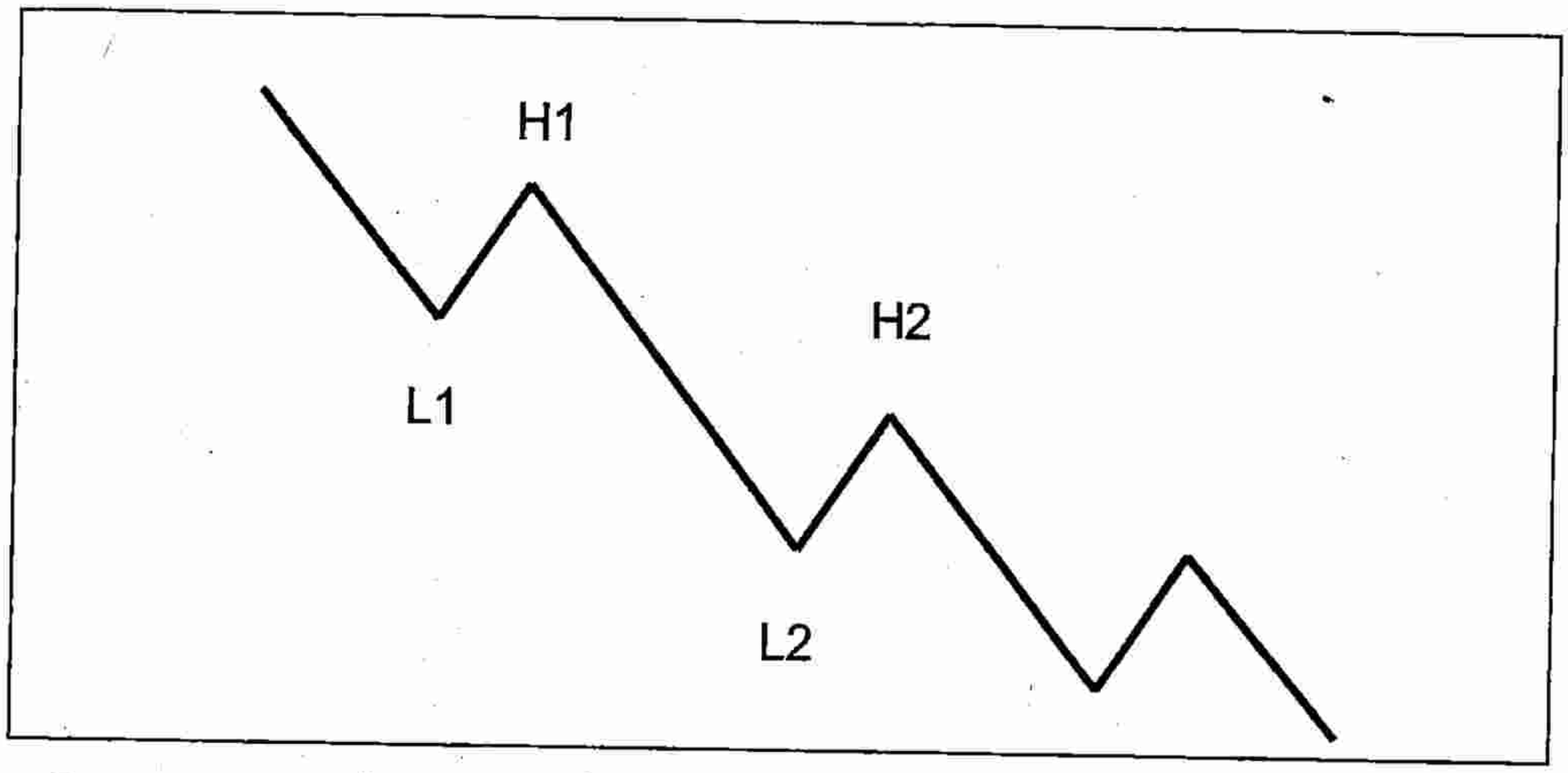

Lưu ý một chuỗi các đỉnh (H) sau thấp hơn đỉnh trước và đáy (L) sau thấp hơn đáy trước.

Biểu Đồ 4.3. TANCO – Ví Dụ Về Một Cổ Phiếu Đang Trong Xu Hướng Giảm

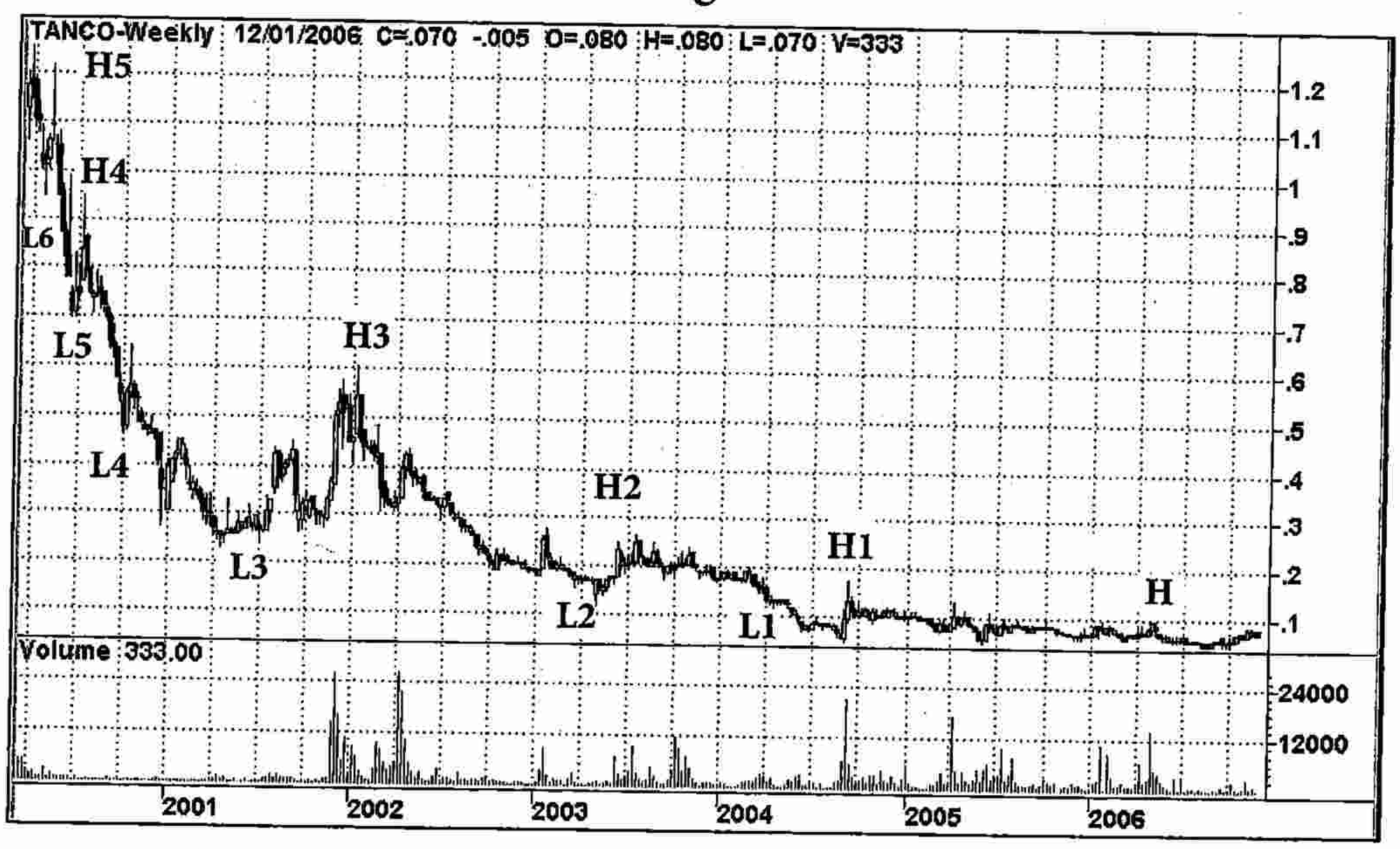

Chú ý liên tiếp các đỉnh sau thấp hơn đỉnh trước và đáy sau thấp hơn đáy trước. H thấp hơn H1, H2, H3, H3, H5 và L1 thấp hơn L2, L3, L4, L5, L6.

Biểu Đồ 4.4. JURONG TECH (Singapore) – Ví Dụ Một Cổ Phiếu Đang Trong Xu Hướng Giảm

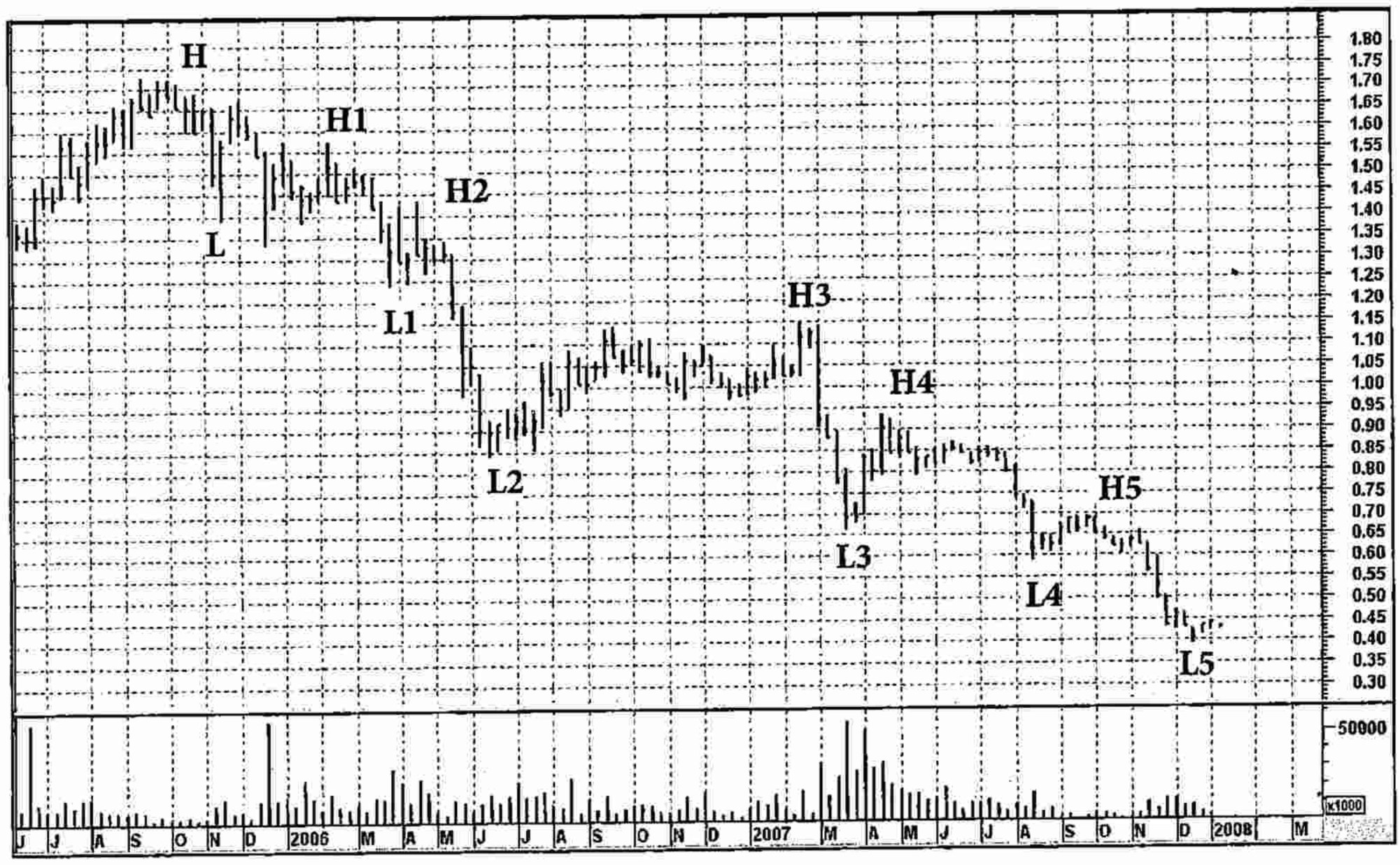

Chú ý liên tiếp các đỉnh sau thấp hơn đỉnh trước và đáy sau thấp hơn đáy trước. H5 thấp hơn H4, H3, H2, H1, H và L5 thấp hơn L4, L3, L2, L1, L.

Định nghĩa XU HƯỚNG ĐI NGANG (hay thị trường tích luỹ): Xu hướng đi ngang là một chuỗi CÁC ĐỈNH NẰM NGANG và CÁC ĐÁY NẰM NGANG. (xem Sơ Đồ 4.3).

Sơ Đồ 4.3. Thị Trường Đi Ngang hay Tích Luỹ

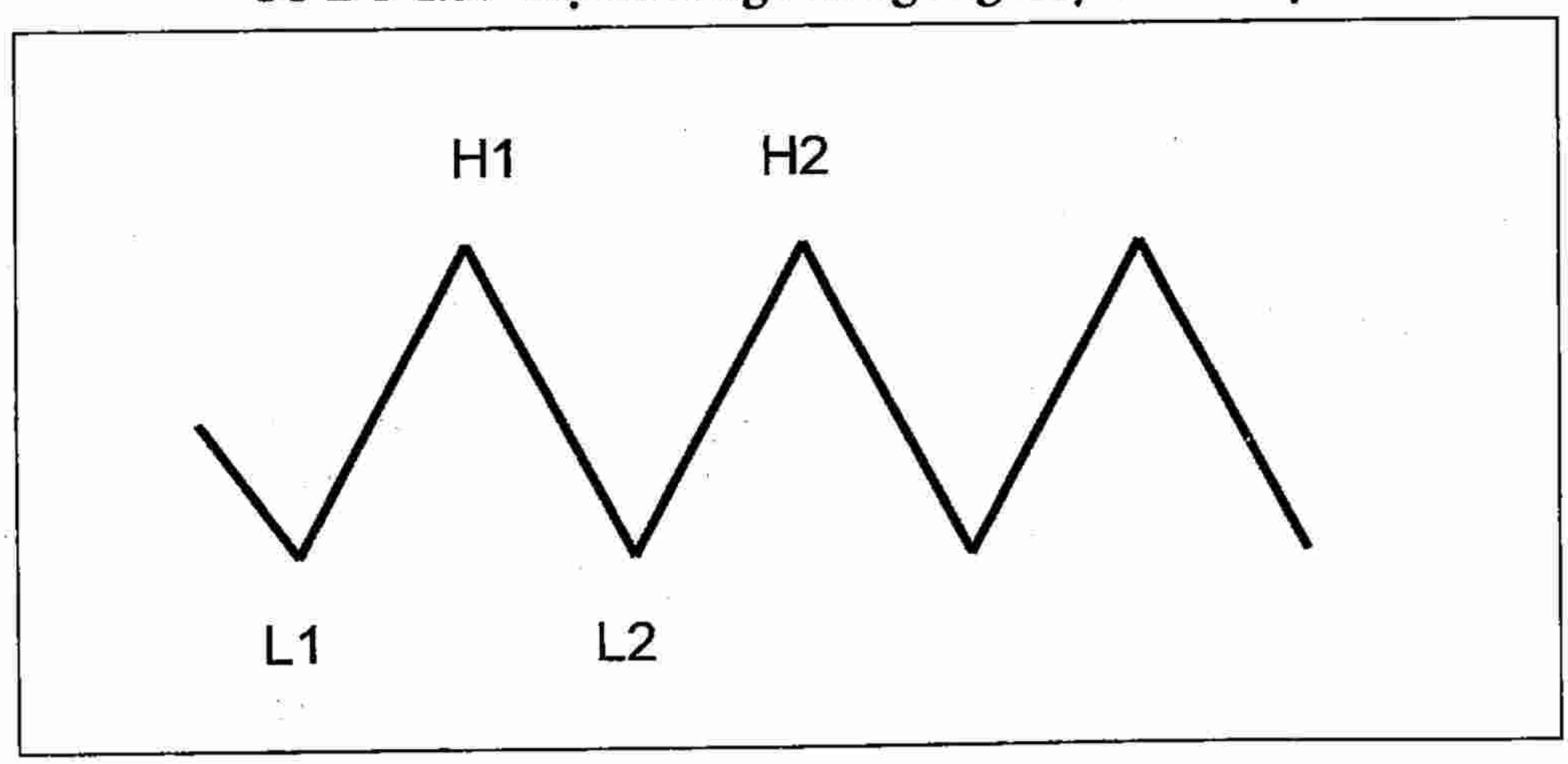

Lưu ý các đỉnh (H) và đáy (L) nằm ngang

Biểu Đồ 4.5. FARLIM – Ví Dụ Một Cổ Phiếu Đang Trong Xu Hướng Đi Ngang

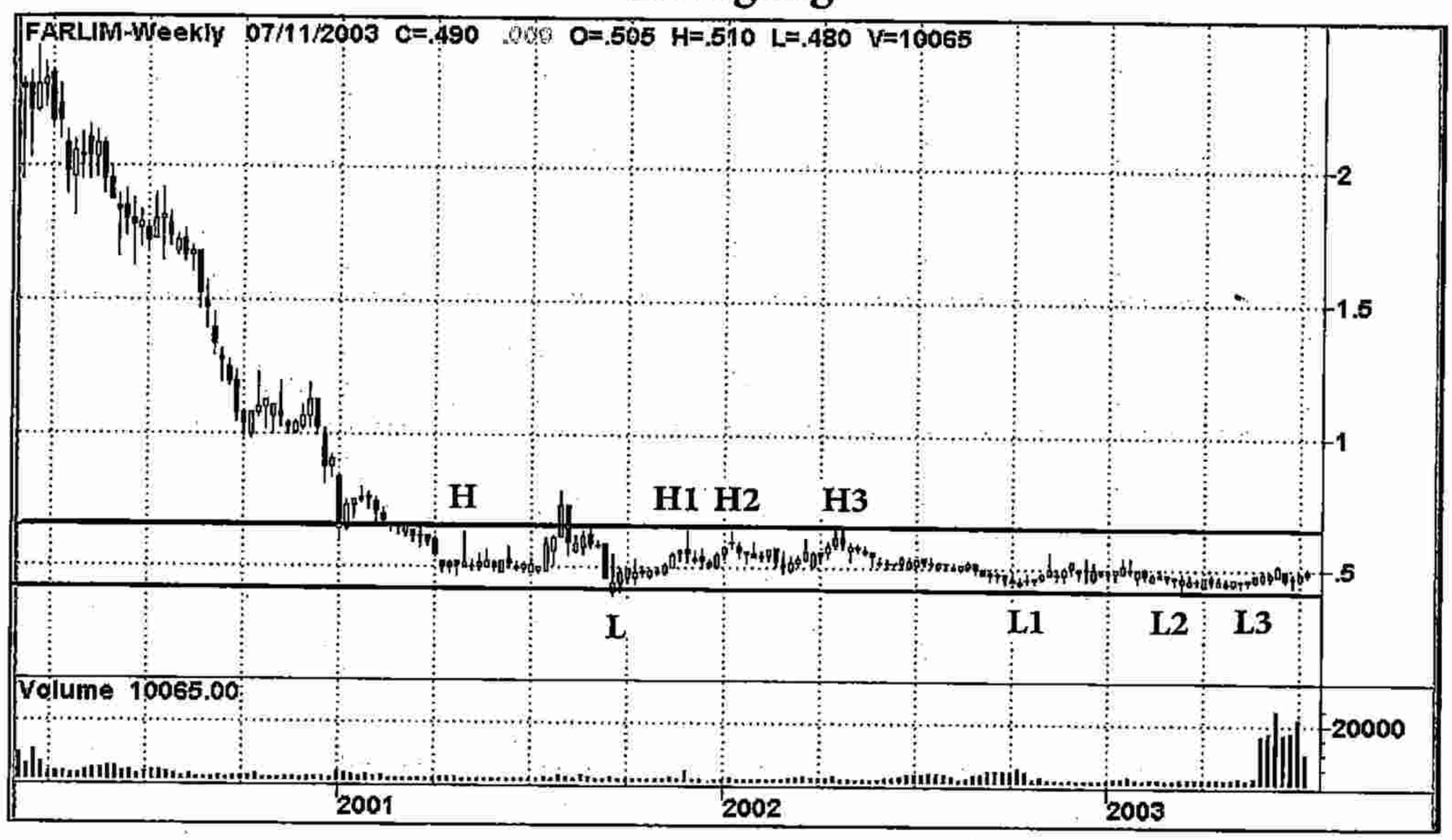

Lưu ý các đỉnh và đáy nằm ngang. H nằm cùng một mức giá với H1, H2, H3 trong khi L nằm cùng mức giá với L1, L2, L3.

4.6 CÁCH SỬ DỤNG ĐƯỜNG XU HƯỚNG

1. Đường xu hướng giúp xác định các điểm cực đại của các giai đoạn điều chỉnh.
2. Nó cho chúng ta biết khi nào xu hướng đang thay đổi.
   - Miễn là các đường xu hướng không bị vi phạm, nó có thể được sử dụng để xác định các vùng mua, bán.
   - Thông thường, việc phá vỡ lên trên (hoặc phá thủng xuống dưới) đường xu hướng là một trong những cảnh báo sớm tốt nhất về sự thay đổi xu hướng.

4.7 CÁCH VẼ CÁC ĐƯỜNG XU HƯỚNG

ĐƯỜNG XU HƯỚNG TĂNG - Để vẽ đường xu hướng tăng, bạn nối mức đáy thấp nhất với mức đáy cao hơn kế tiếp trong một đợt tăng giá. Cần có hai điểm để vẽ đường xu hướng và điểm thứ ba để xác nhận hiệu lực của đường xu hướng. Số lần đường xu hướng này được kiểm tra càng nhiều thì đường xu hướng tăng này càng mạnh.

Sơ Đồ 4.4. Cách Vẽ Đường Xu Hướng Tăng – Nối L1 với L2

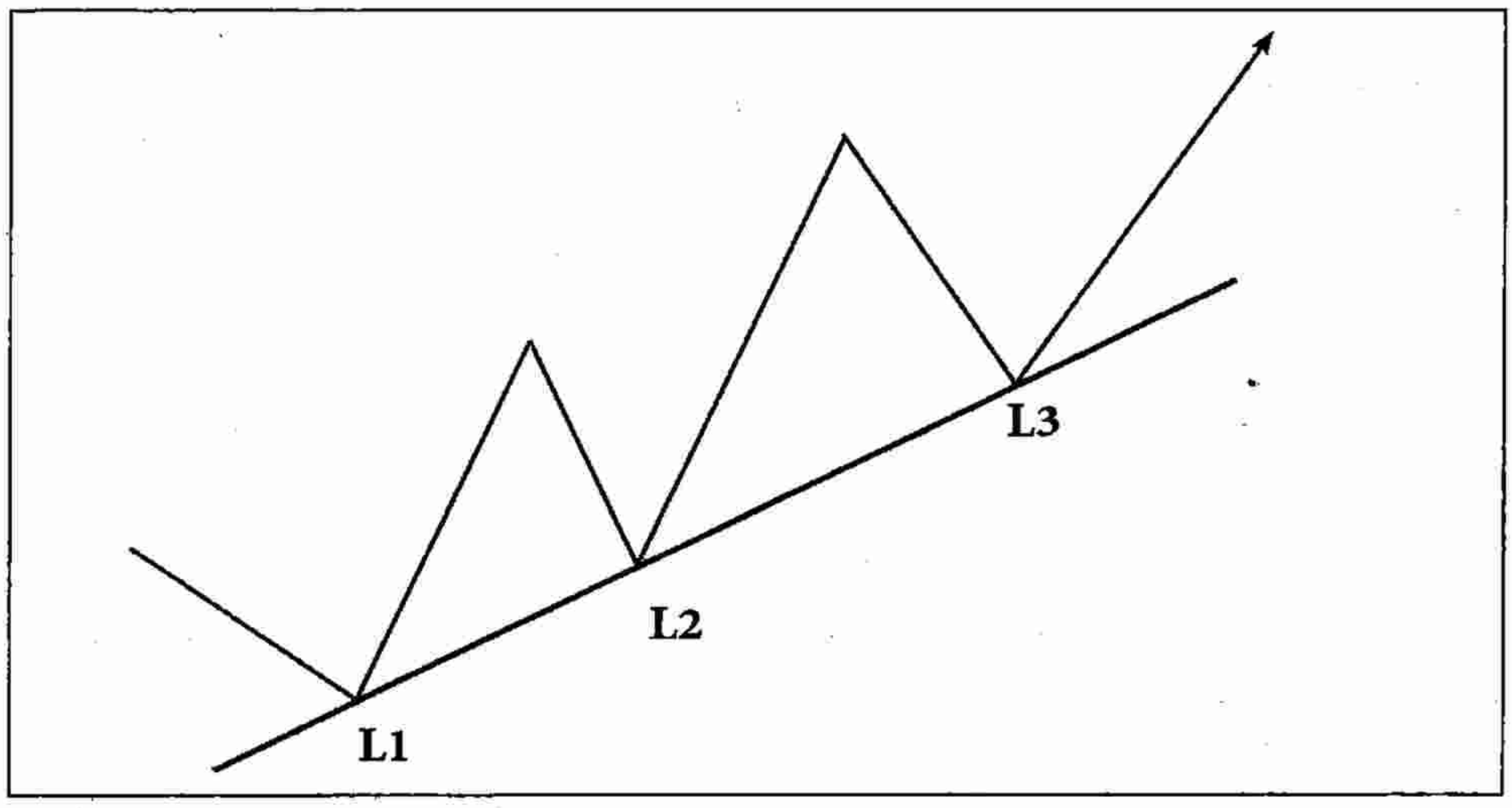

Nối L1 với L2. Miễn là đường xu hướng tăng không bị vi phạm thì xu hướng vẫn không thay đổi. Sự vi phạm đường xu hướng này là dấu hiệu đầu tiên của sự thay đổi xu hướng.

Biểu Đồ 4.6. Cổ Phiếu BJ TOTO

Nối L1 với L2 để vẽ đường xu hướng tăng. Đáy thứ ba (L3) để xác nhận đường xu hướng này có hiệu lực. Cổ phiếu điều chỉnh để kiểm tra L3 nhưng không vi phạm đường xu hướng. Xu hướng tăng không thay đổi.

Biểu Đồ 4.7. Cổ Phiếu CAPITALAND (Singapore)

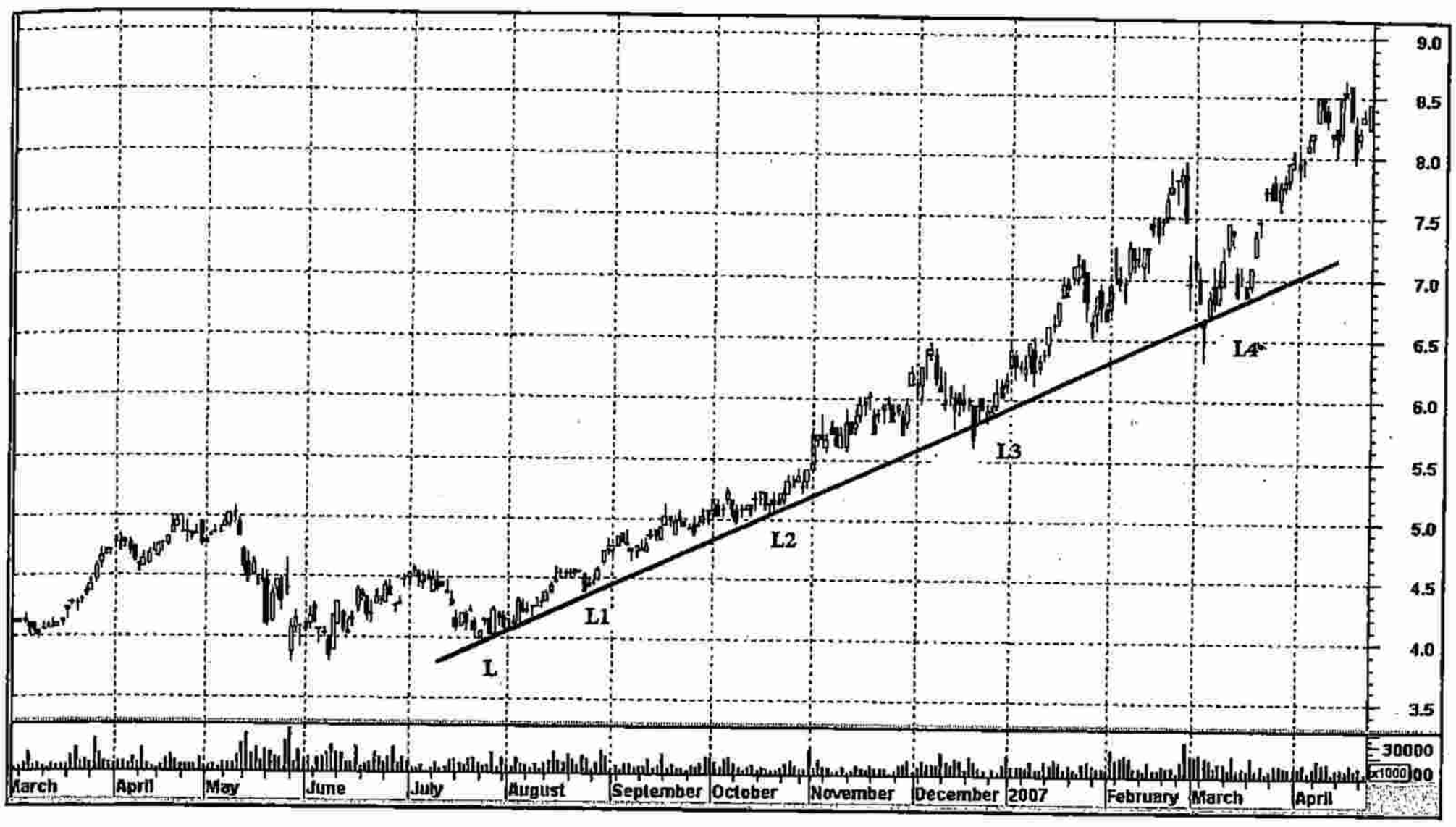

Nối L, L1, L2, L3 và L4 để vẽ một đường xu hướng tăng.

ĐƯỜNG XU HƯỚNG GIẢM (DỐC XUỐNG) - Để vẽ đường xu hướng giảm, bạn nối đỉnh cao nhất với đỉnh thấp hơn kế tiếp trong một đợt giảm. Cần có hai điểm để vẽ đường xu hướng và điểm thứ ba để xác nhận đường xu hướng này có hiệu lực. Số lần kiểm tra đường xu hướng này càng nhiều thì đường xu hướng giảm này càng mạnh.

Sơ Đồ 4.5. Cách Vẽ Xu Hướng Giảm (Dốc Xuống) – Nối H1 với H2

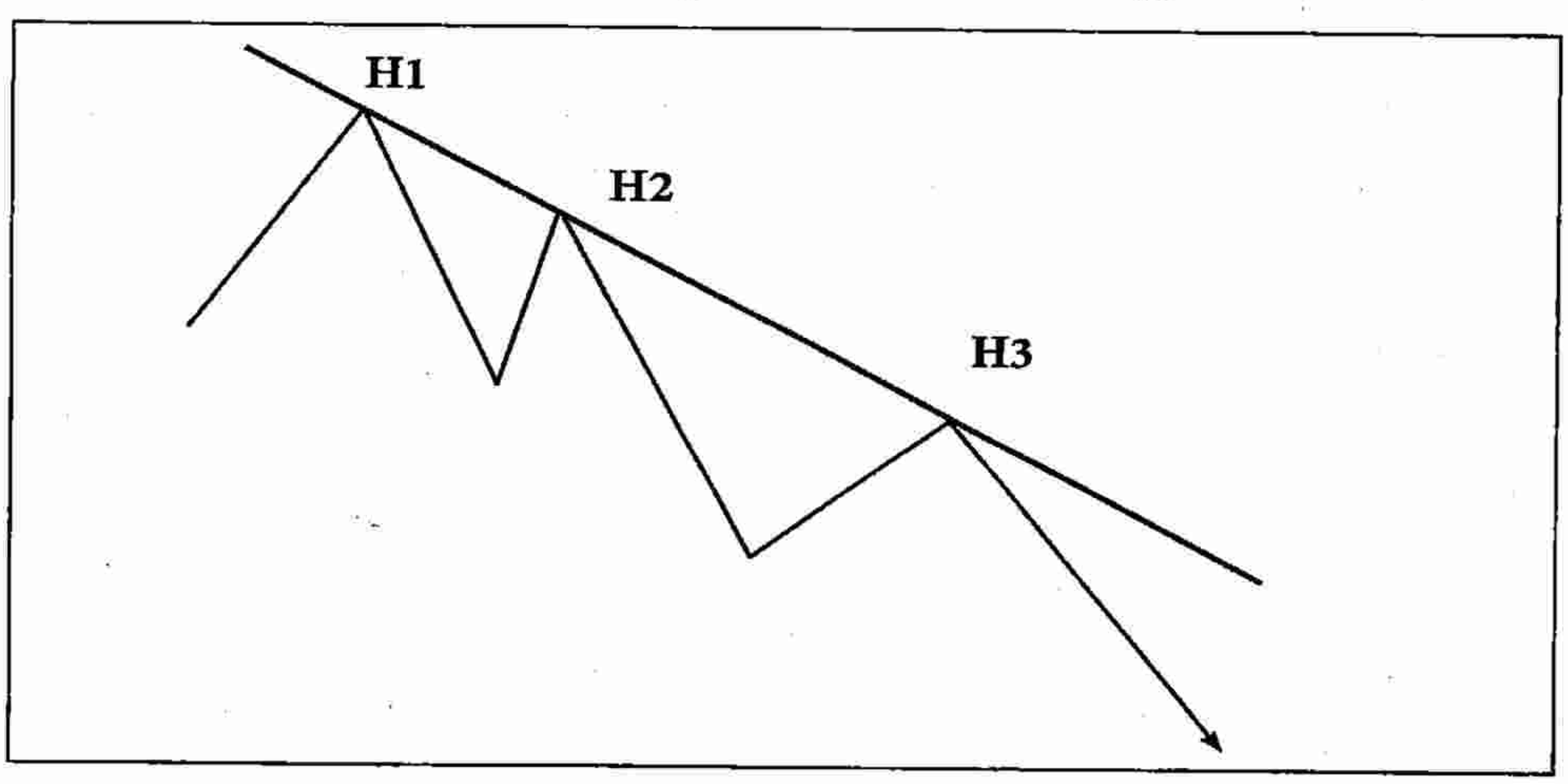

Nối H1 với H2. Miễn là đường xu hướng giảm không bị vi phạm thì xu hướng vẫn còn nguyên vẹn. Sự vi phạm đường xu hướng này là dấu hiệu đầu tiên của sự thay đổi xu hướng.

Biểu Đồ 4.8. Cổ Phiếu FACB – Nối H1 với H2 Để Vẽ Đường Xu Hướng Giảm

Biểu Đồ 4.9. Cổ Phiếu LIONDIV – Nối H1 với H2 Để Vẽ Đường Xu Hướng Giảm

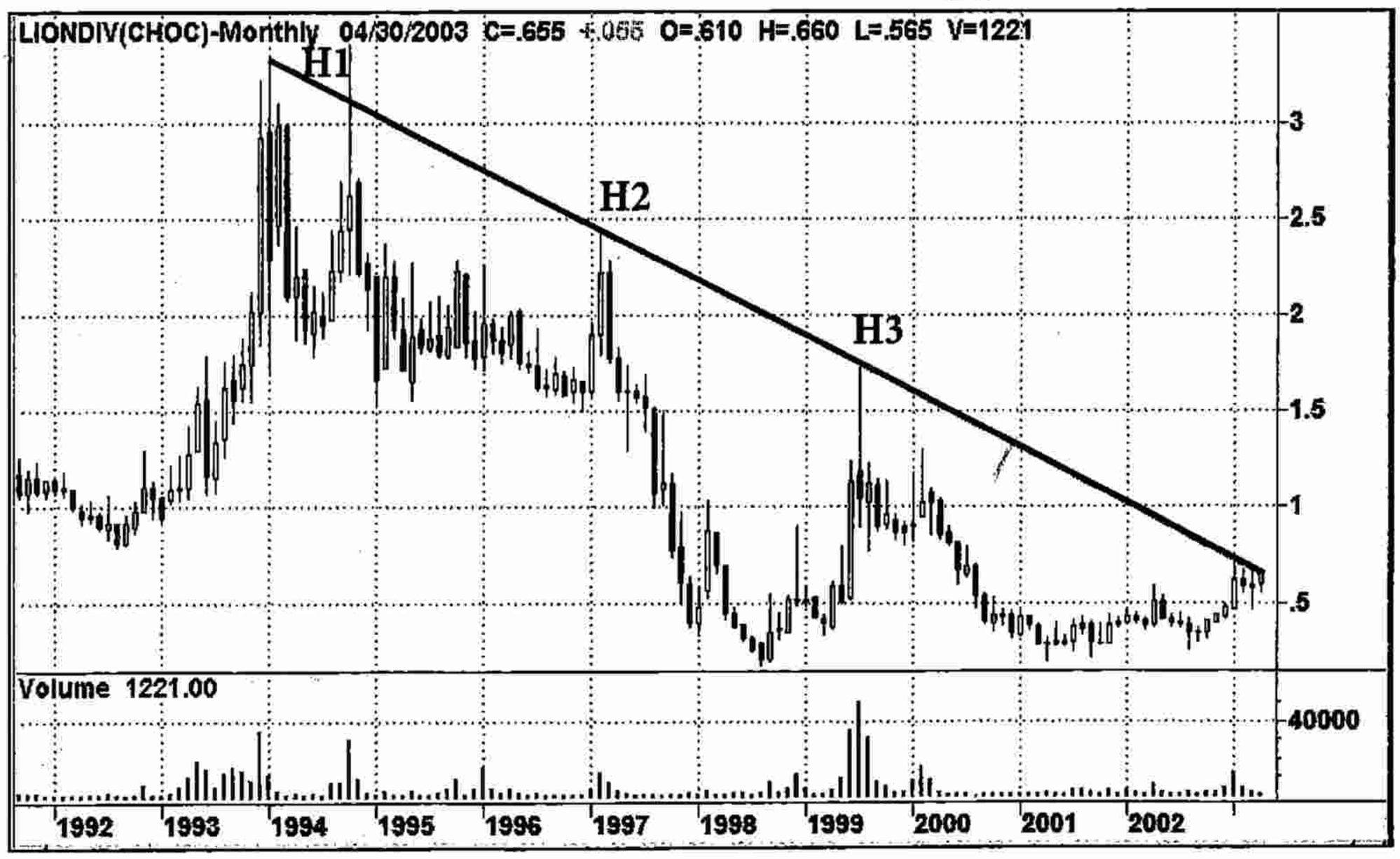

Miễn là đường xu hướng giảm không bị phá vỡ vượt lên trên thì xu hướng giảm vẫn không thay đổi.

Biểu Đồ 4.10. Cổ Phiếu LIONDIV – Sự Phá Vỡ Đường Xu Hướng Giảm Báo Hiệu Sự Thay Đổi Xu Hướng

Cổ phiếu LIONDIV có điểm mua từ tháng 4 năm 2003 tại mức giá 0.655 sau khi phá vỡ vượt qua đường xu hướng dốc xuống.

4.8 SỰ PHÁ VỠ (BREAK) ĐƯỜNG XU HƯỚNG

Sự phá vỡ (break) đường xu hướng là một trong những cảnh báo sớm tốt nhất về sự thay đổi xu hướng. Nó cảnh báo về sự thay đổi trong hướng đi của giá. Do đó, trong một xu hướng tăng, sự phá thủng (break down)[1] đường xu hướng tăng cho thấy sự thay đổi xu hướng thành xu hướng giảm và đây là lúc để bán. Ngược lại, trong một xu hướng giảm, sự phá vỡ (breakout) đường xu hướng là dấu hiệu ban đầu cho thấy xu hướng thay đổi thành xu hướng tăng và đây là thời điểm để mua.

---

[1] *ND: Thuật ngữ Tiếng Anh phân chia thành hai từ: Breakout là phá vỡ hướng lên còn Breakdown là phá thủng đi xuống. Trong khi đó từ break cũng có nghĩa là phá vỡ, nhưng nó chưa chỉ rõ là phá vỡ lên hay phá thủng đi xuống. Trong cuốn sách này và các cuốn sách khác của nhóm dịch,* ***khi chúng tôi sử dụng từ điểm phá vỡ thường mang hàm ý là phá vỡ hướng lên (breakout).***

Sơ Đồ 4.6. Sự Phá Thủng Đường Xu Hướng Tăng Cảnh Báo Xu Hướng Tăng Thay Đổi Thành Xu Hướng Giảm

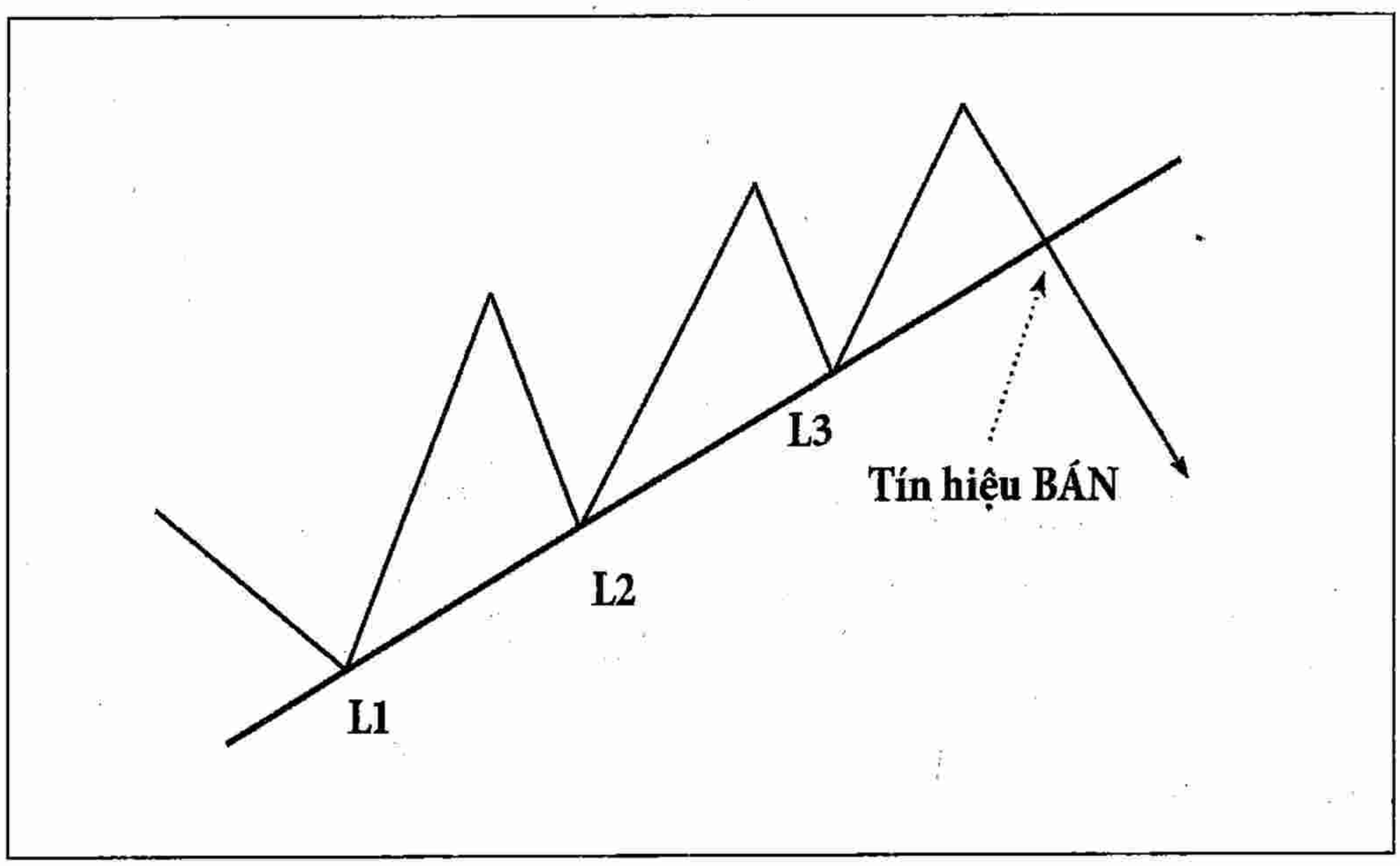

Sơ Đồ 4.7. Sự Phá Vỡ Đường Xu Hướng Giảm Cảnh Báo Xu Hướng Giảm Thay Đổi Thành Xu Hướng Tăng

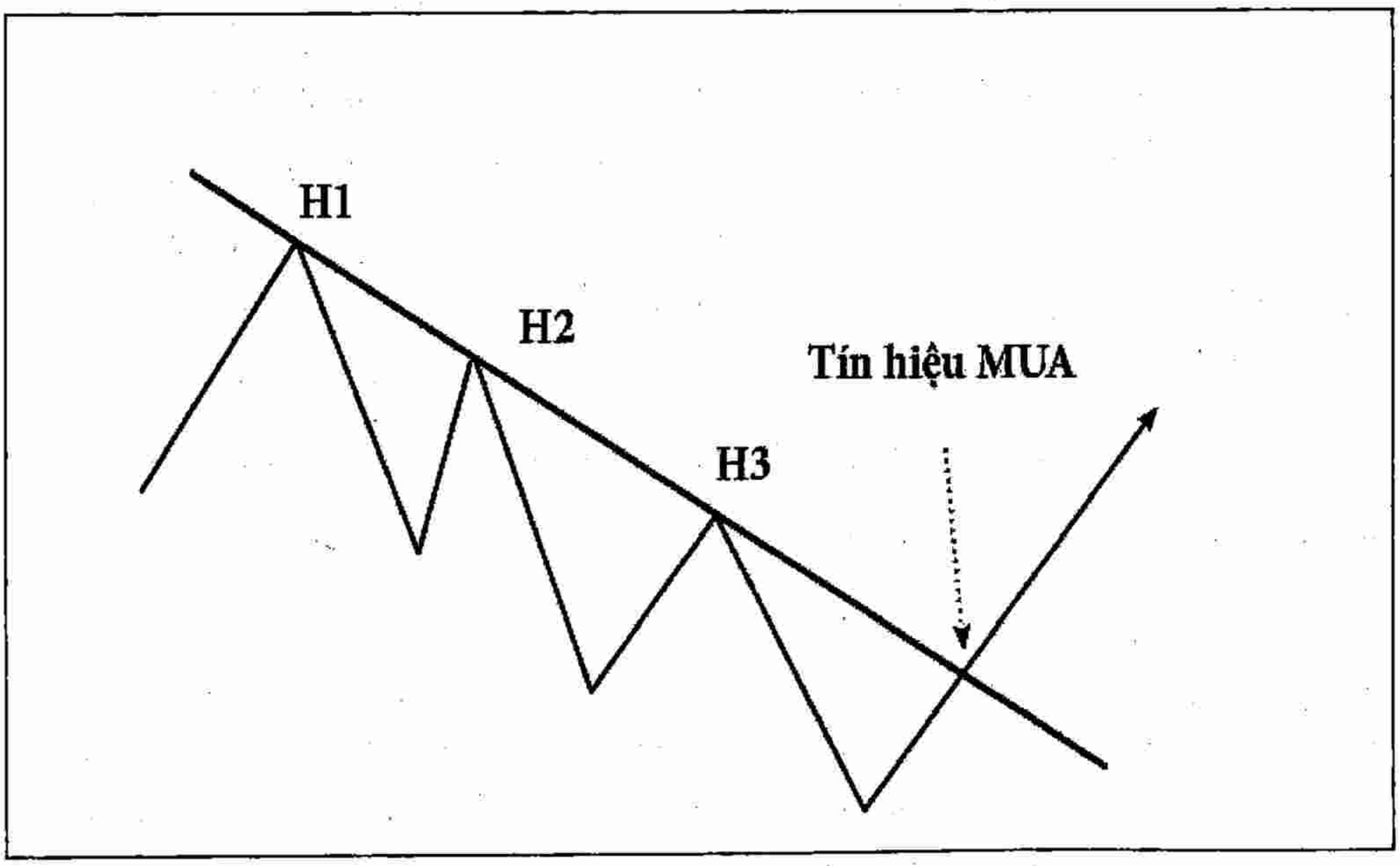

Biểu Đồ 4.11. Cổ Phiếu MALAYAN BANKING – Phá thủng đi xuống bên dưới đường xu hướng tăng báo hiệu một xu hướng giảm mới

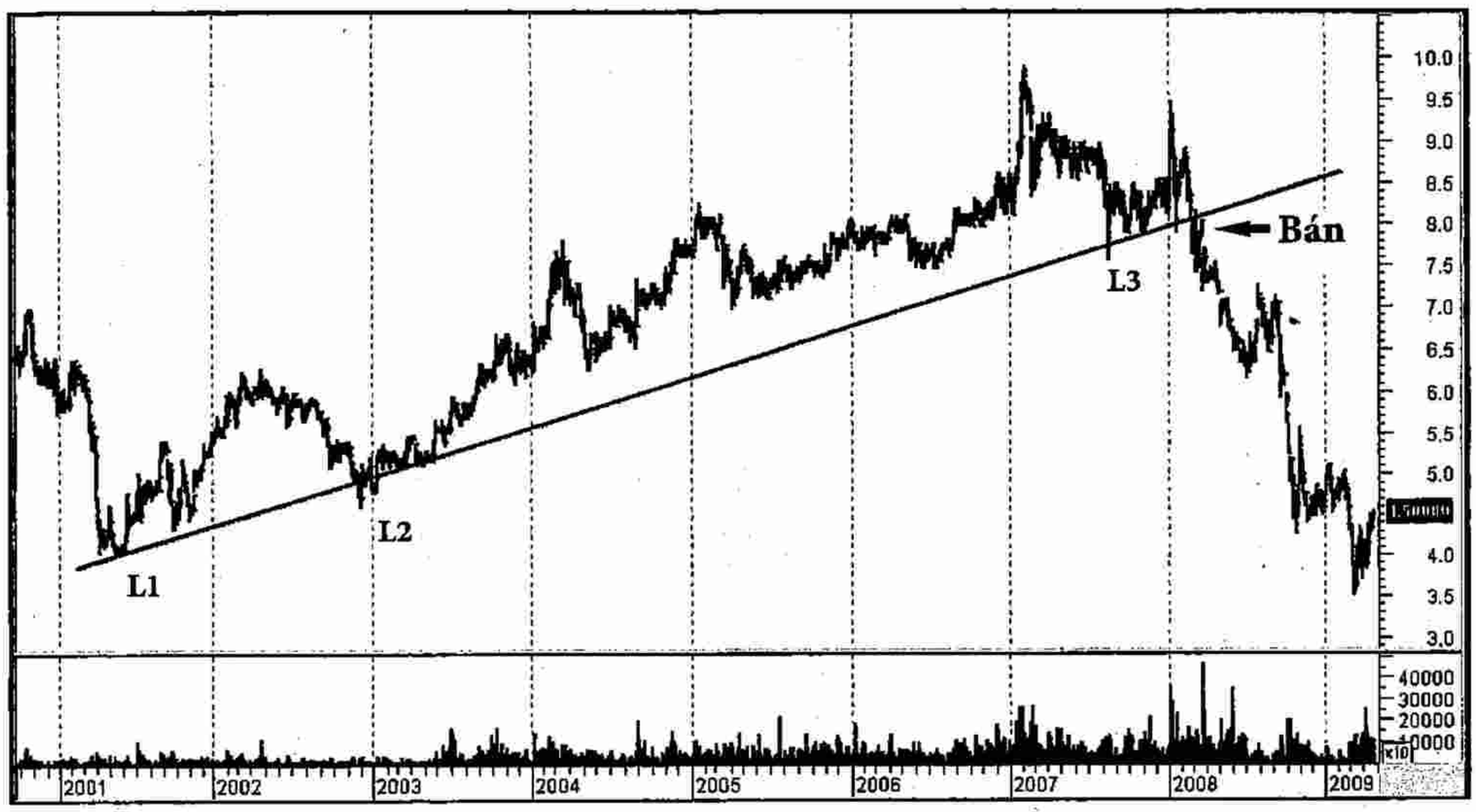

Miễn là đường xu hướng tăng (L1-L3) không bị vi phạm, xu hướng tăng vẫn còn nguyên vẹn. Sự vi phạm đường xu hướng là dấu hiệu đầu tiên của sự thay đổi xu hướng. Tín hiệu bán được kích hoạt khi đường xu hướng này bị phá thủng vào ngày 7/3/08 tại giá 8.02.

Biểu Đồ 4.12. Chỉ Số STRAITS TIMES (Singapore) – Sự phá thủng đường xu hướng tăng báo hiệu xu hướng thay đổi thành xu hướng giảm

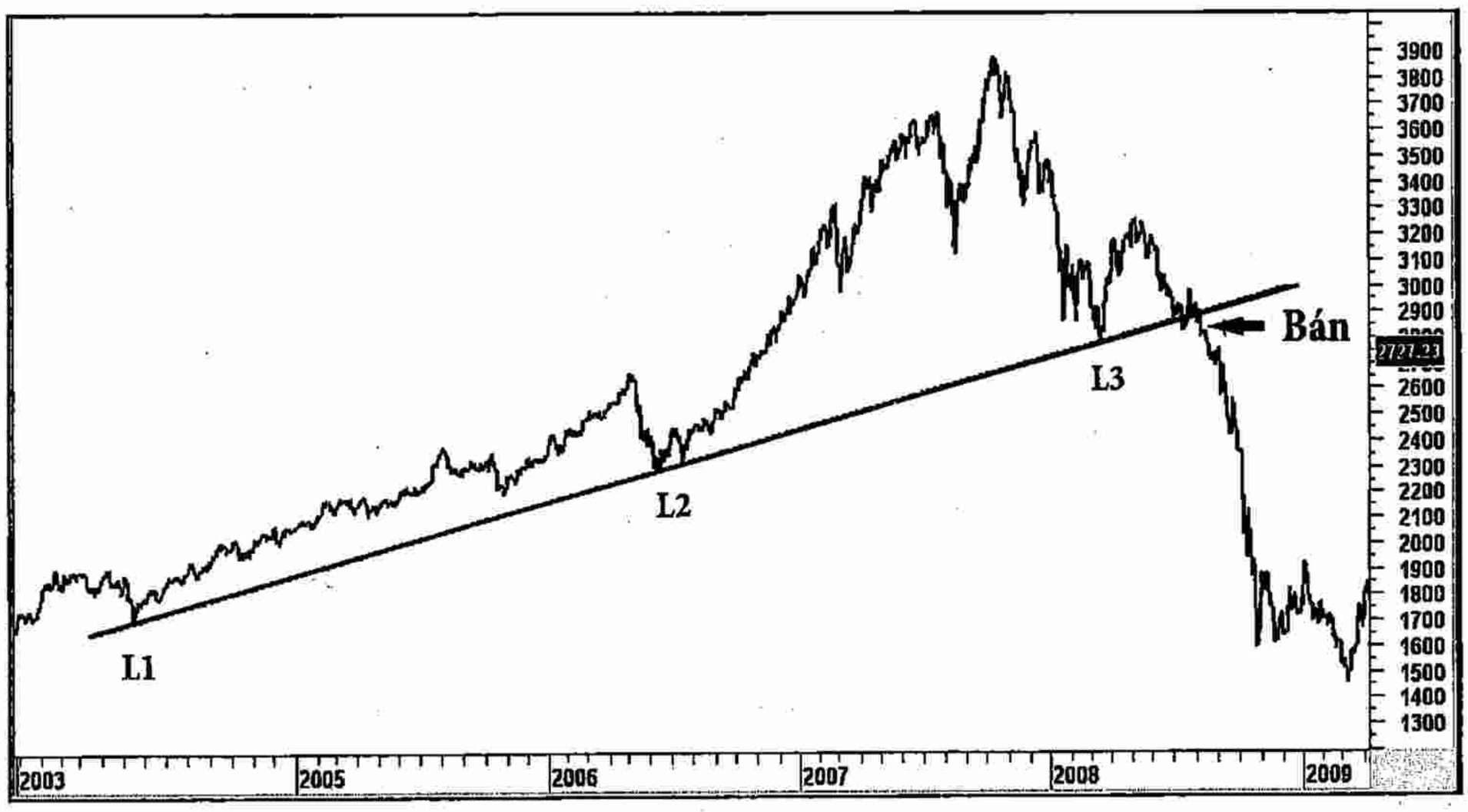

Sự phá thủng đường xu hướng tăng (L1-L3) cho thấy sự thay đổi của xu hướng. Tín hiệu bán được kích hoạt tại ngưỡng 2818 vào ngày 8/8/08.

Biểu Đồ 4.13. Cổ phiếu CIMB

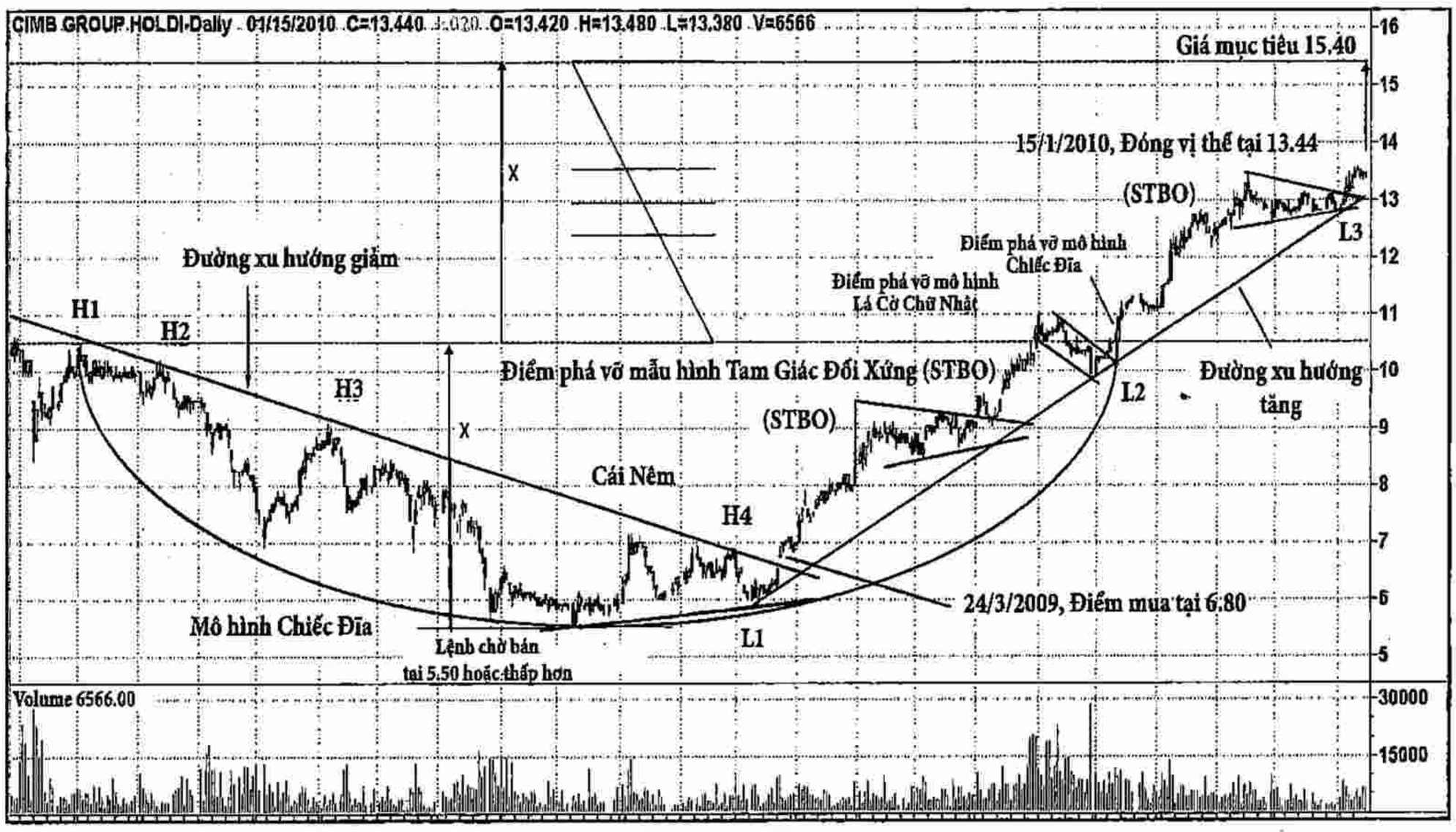

CIMB đã kích hoạt tín hiệu mua ở mức 6,80 vào ngày 24/3/09 sau khi đường xu hướng giảm bị phá vỡ ở mức 6,80 và điểm mua cuối xuất hiện vào ngày 15/1/2010 ở mức 13,44. Giá mục tiêu tiếp theo là @ 15,40.

Biểu Đồ 4.14. Cổ Phiếu PROTON

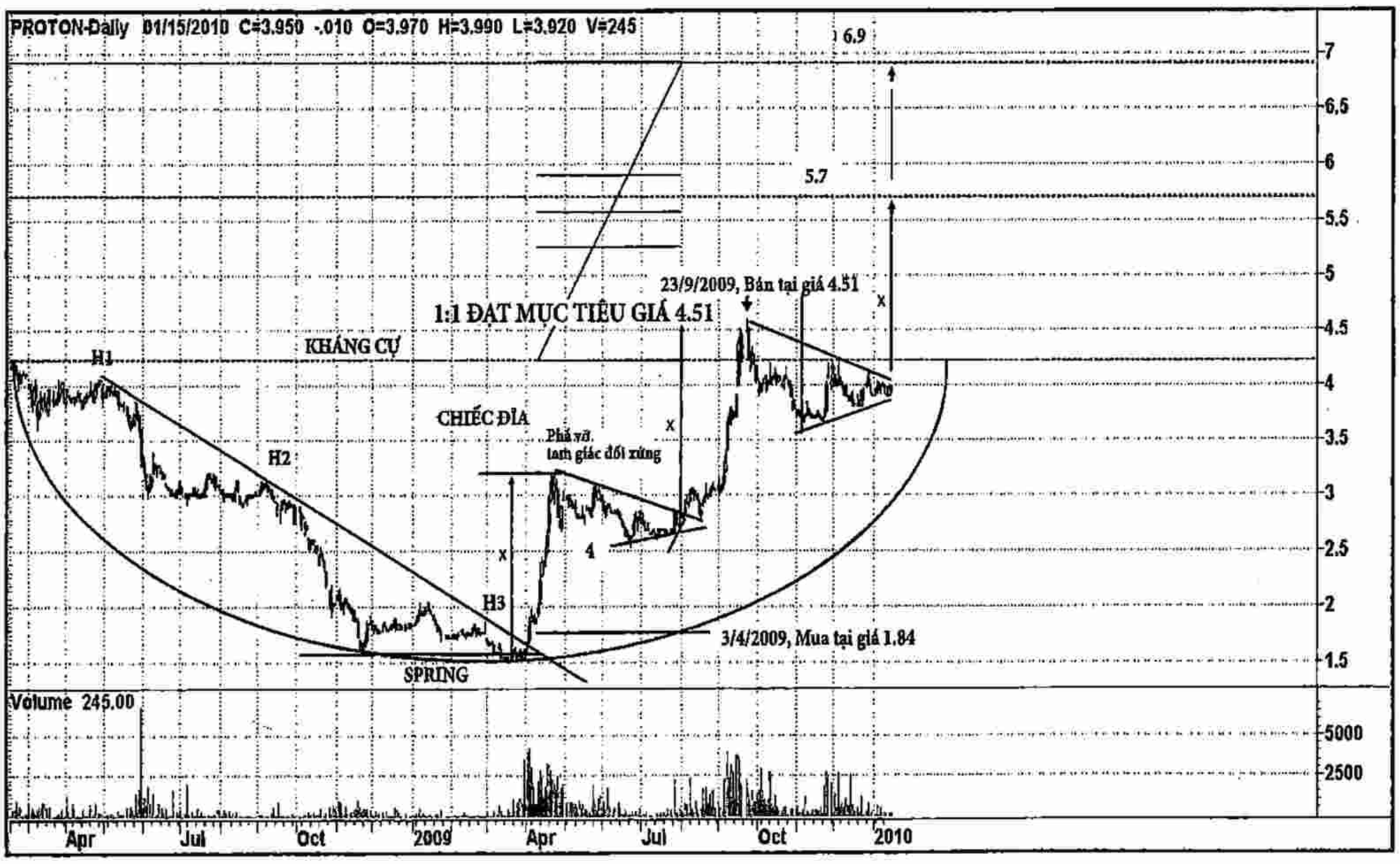

PROTON đã kích hoạt tín hiệu mua ở mức 1,84 vào ngày 3/4/09 sau khi có điểm phá vỡ từ đường xu hướng giảm ở mức 1,84. Proton đạt đến giá mục tiêu của mẫu hình tam giác đối xứng tại mức 4,51 vào ngày 23/9/09 và kích hoạt lệnh bán. Mua trở lại nếu Proton có điểm phá vỡ mức giá 4,14 hoặc cao hơn. Mục tiêu giá tiếp theo là 5.70.

Biểu Đồ 4.15. Cổ Phiếu CAPITALAND (Singapore)

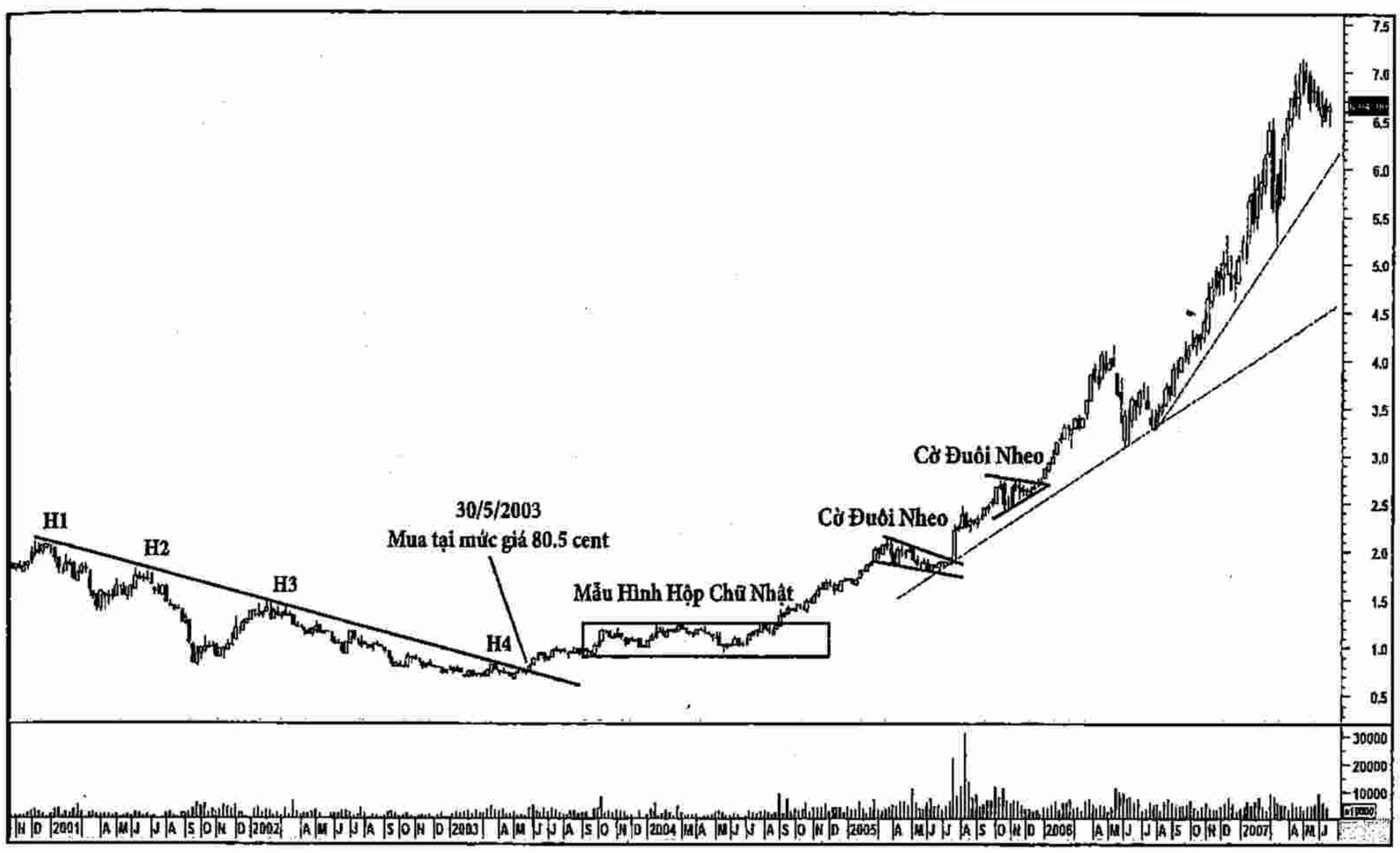

Biểu Đồ 4.16. Cổ Phiếu JARDINE C&C (Singapore)

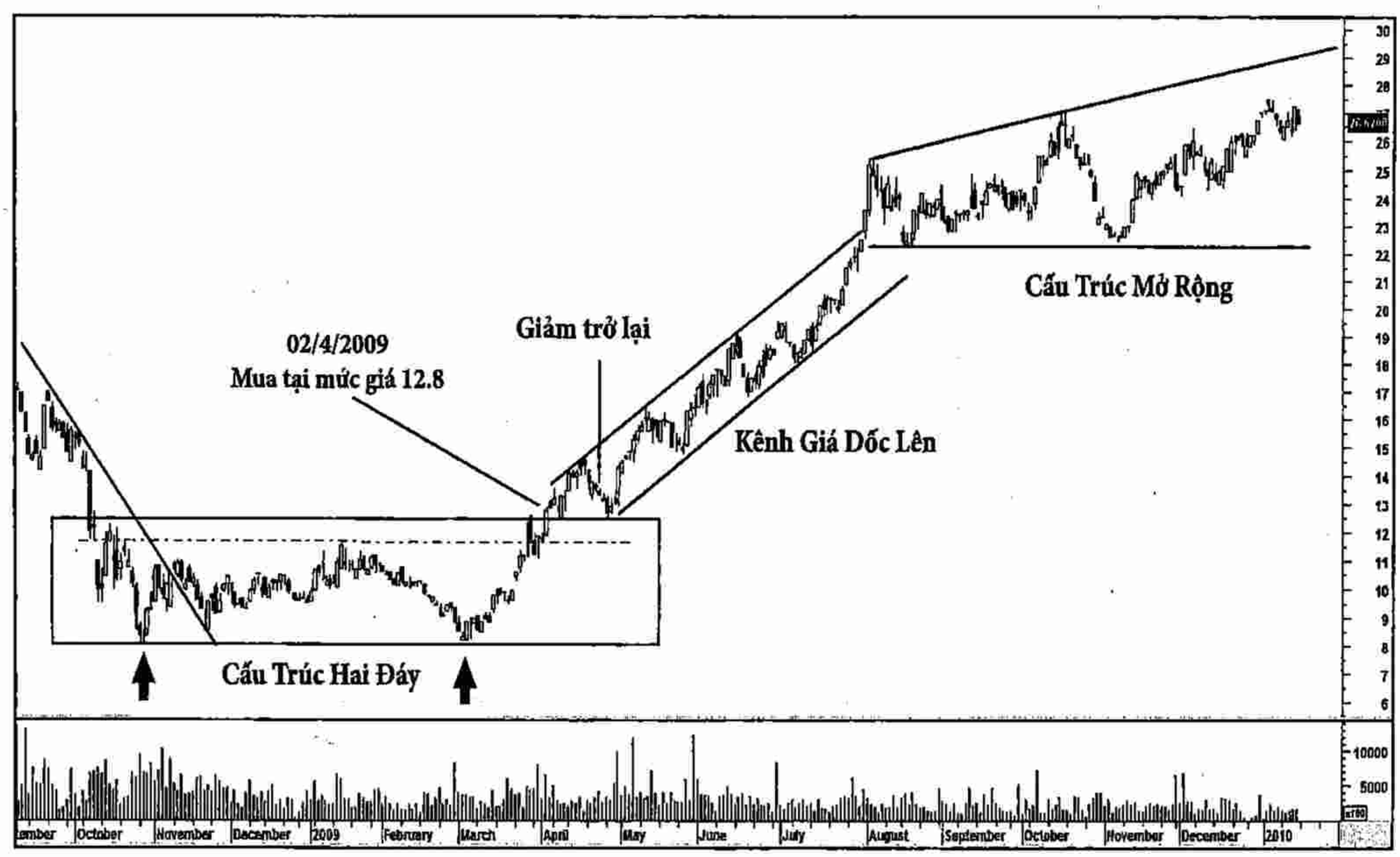

4.9 TÓM TẮT: NHỮNG ƯU ĐIỂM CỦA VIỆC XÁC ĐỊNH XU HƯỚNG

Những lý do chính cho thấy tầm quan trọng của việc xác định xu hướng là:

1. Đa phần CÁC KHOẢN LÃI LỚN được tạo ra từ các thị trường có xu hướng mạnh - TĂNG hoặc GIẢM.
2. Chính những CHUYỂN ĐỘNG LÊN HOẶC CHUYỂN ĐỘNG XUỐNG LỚN mới giúp bạn KIẾM TIỀN NHIỀU NHẤT.
3. Bạn có thể sẽ MẤT TIỀN khi giao dịch theo xu hướng đi ngang. Bạn nên NGỒI NGOÀI trong Xu Hướng Đi Ngang.
4. Bạn sẽ BIẾT khi nào XU HƯỚNG THAY ĐỔI.

Tầm quan trọng của việc xác định xu hướng và giao dịch theo hướng của xu hướng là:

1. "Lên tàu" ở những CHUYẾN ĐỘNG LỚN.

2. Tránh THUA LỖ LỚN.

Bây giờ chúng ta hãy xem xét lại tuyên bố của Dan ở đầu chương này để xem nó có ý nghĩa gì:

> ***"Một trong những mẫu hình tăng giá tốt nhất hiện nay xảy ra khi một cổ phiếu tăng trưởng cao điều chỉnh khoảng 20% hoặc hơn. Trong mọi trường hợp, đường xu hướng dốc xuống sẽ xuất hiện do hành động đi xuống này".***
>
> ***Dan Zanger***

Bạn có thể nhận thấy rằng Dan có một chiến lược giao dịch chỉ sử dụng thông tin về xu hướng tăng và giảm mà bạn vừa học được! Theo đó, điều tốt nhất nên làm là hãy thực hành kiến thức mới này càng nhiều càng tốt. Mỗi khi bạn nhìn thấy biểu đồ, hãy cố gắng xác định chính xác xu hướng tại thời điểm đó. Nó là xu hướng tăng, xu hướng giảm hay xu hướng đi ngang?

Chương 05

HỖ TRỢ
VÀ
KHÁNG CỰ

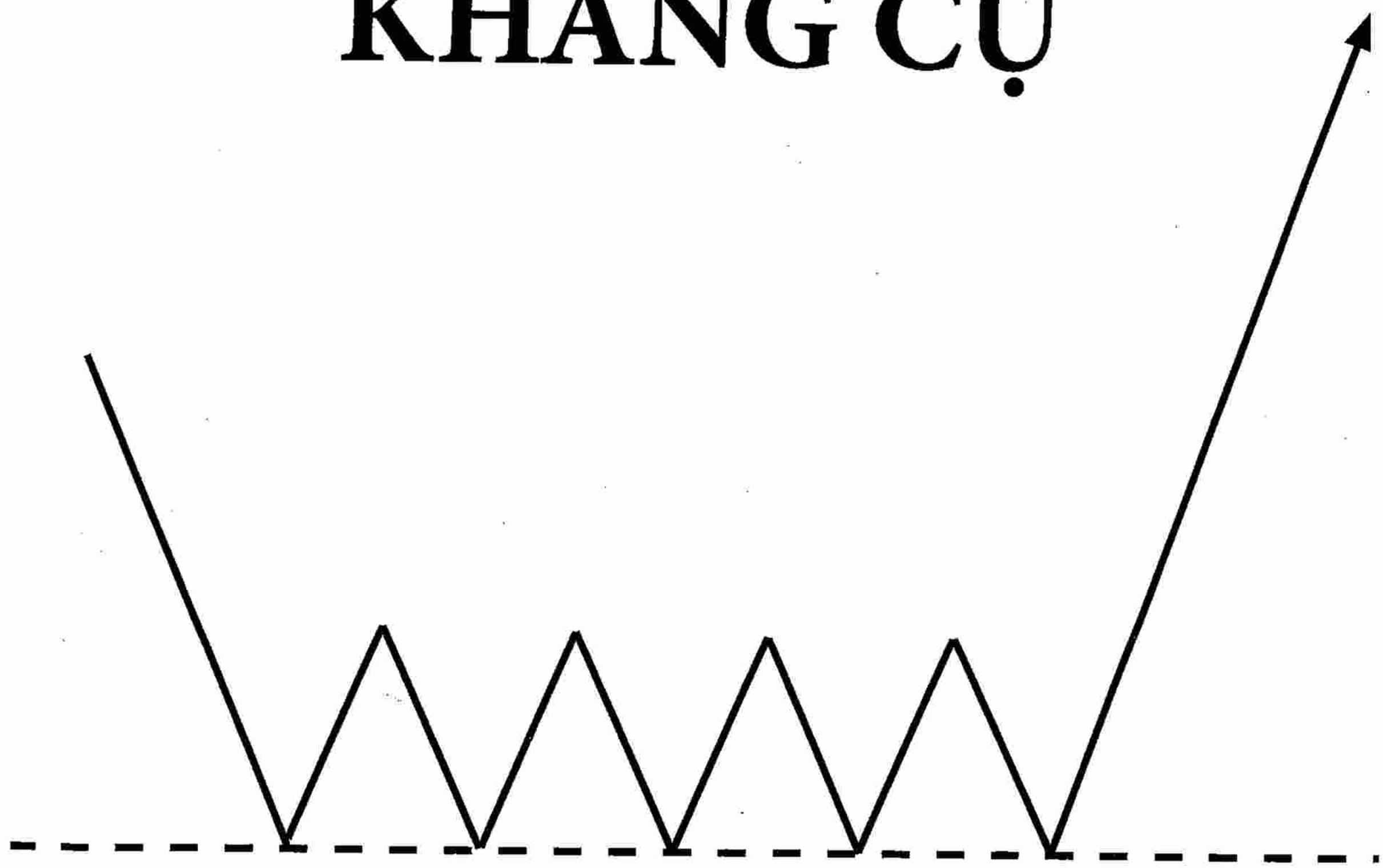

"Khi đang cầm một cổ phiếu, tôi nhìn vào đường xu hướng hỗ trợ để biết khi nào nên bán. Khi phá thủng đường xu hướng này, tôi là người bán mà không cần phải đưa ra bất cứ câu hỏi nào cả. Tôi đã mất quá nhiều tiền do không tuân theo các đường xu hướng của mình và tôi sẽ không để điều đó xảy ra lần nữa."

Dan Zanger

5.1 TẦM QUAN TRỌNG CỦA HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ

Khi bạn đã hiểu khái niệm về xu hướng, khái niệm chính tiếp theo cần học là hỗ trợ và kháng cự.

Tại sao khái niệm hỗ trợ và kháng cự lại quan trọng đối với một nhà giao dịch? Hỗ trợ và Kháng cự quan trọng đối với một nhà giao dịch vì họ sử dụng chúng để:

- Xác định vùng mua hoặc bán
- Xác định vùng cắt lỗ
- Xác định vùng chốt lãi (nhắm mục tiêu)

5.2 ĐỊNH NGHĨA HỖ TRỢ

HỖ TRỢ là một mức giá hoặc vùng giá "ở phía dưới biểu đồ", là nơi mà lực mua đủ mạnh để thắng được áp lực bán. Kết quả là sự sụt giảm bị dừng lại và giá quay đầu tăng trở lại. Các thuật ngữ "Troughs (Đáy)", "Pivots", "down-fractals" hay "reaction lows" được gọi là Hỗ

Trợ. Các thuật ngữ "peaks (đỉnh)", "pivots", "up-fractals" hay "reaction highs", được gọi là Kháng Cự (xem Sơ đồ 5.1 và Biểu đồ 5.1). Ngưỡng hỗ trợ được vẽ trên biểu đồ bằng cách nối các mức thấp nhất của chuyển động giá.

Sơ Đồ 5.1. HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ – Sơ đồ thể hiện các ngưỡng hỗ trợ và kháng cự tăng dần. S2 cao hơn S1 và R2 cao hơn R1.

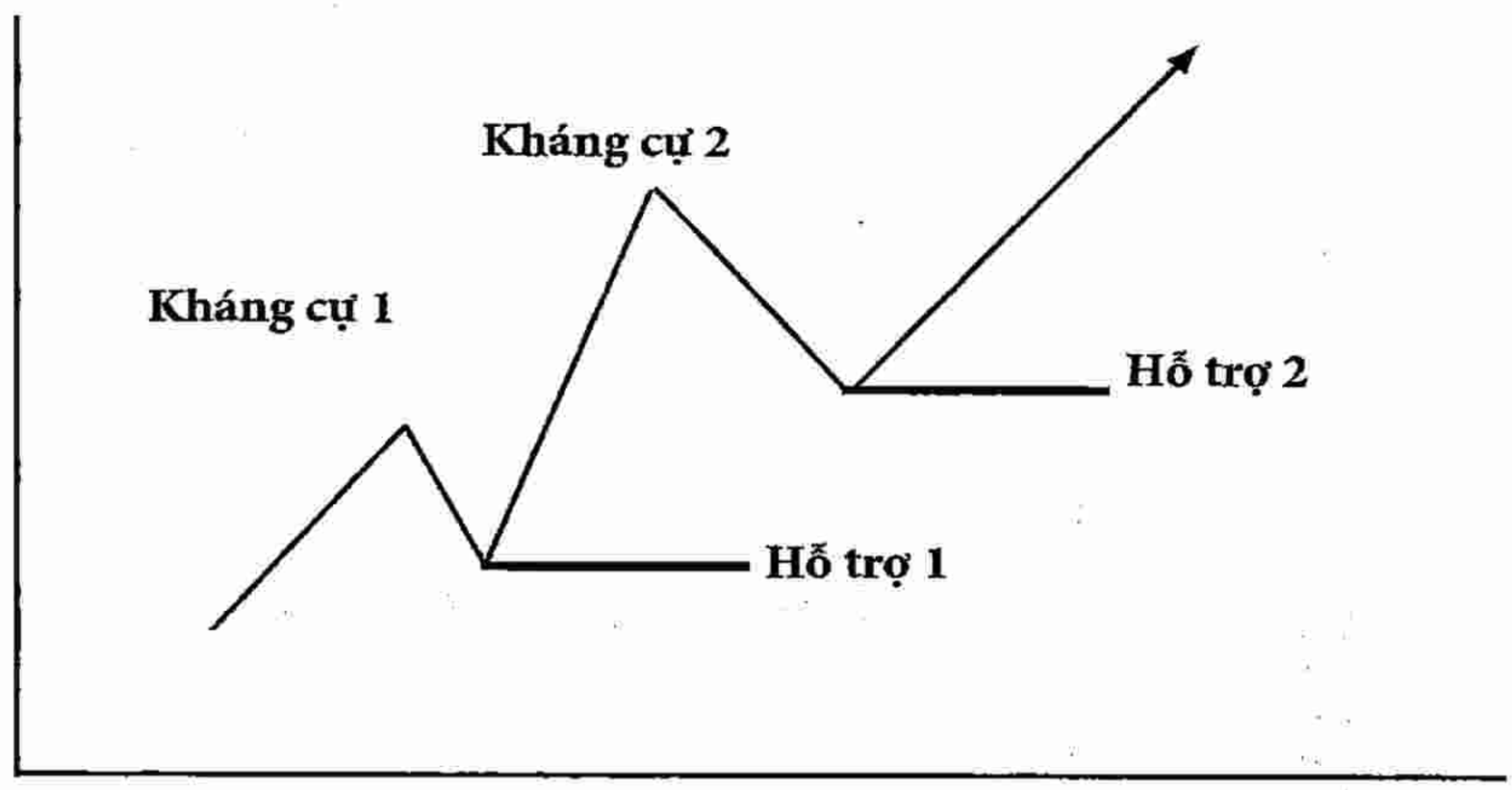

NGƯỠNG HỖ TRỢ CÓ THỂ NẰM NGANG, LÀ ĐƯỜNG NỐI CÁC ĐÁY VỚI NHAU

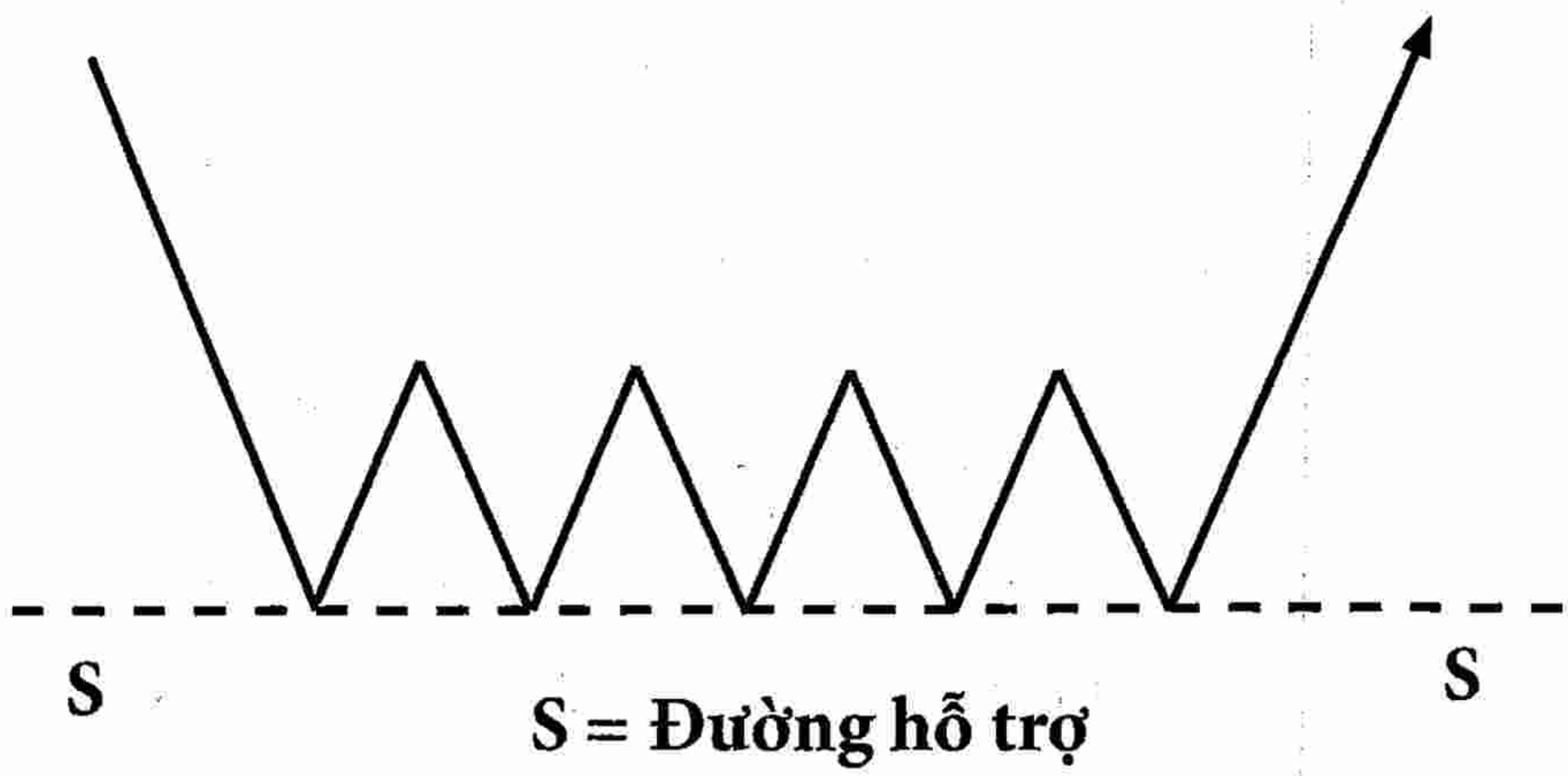

Định nghĩa Hỗ Trợ - Hỗ trợ là một khu vực mà người mua có mặt để hấp thụ áp lực bán. Sự suy giảm đang tạm dừng. Hỗ trợ thể hiện giá trị "hợp lý" tại một thời điểm nhất định.

MUA Ở NGAY BÊN TRÊN HỖ TRỢ
BÁN Ở NGAY BÊN DƯỚI HỖ TRỢ

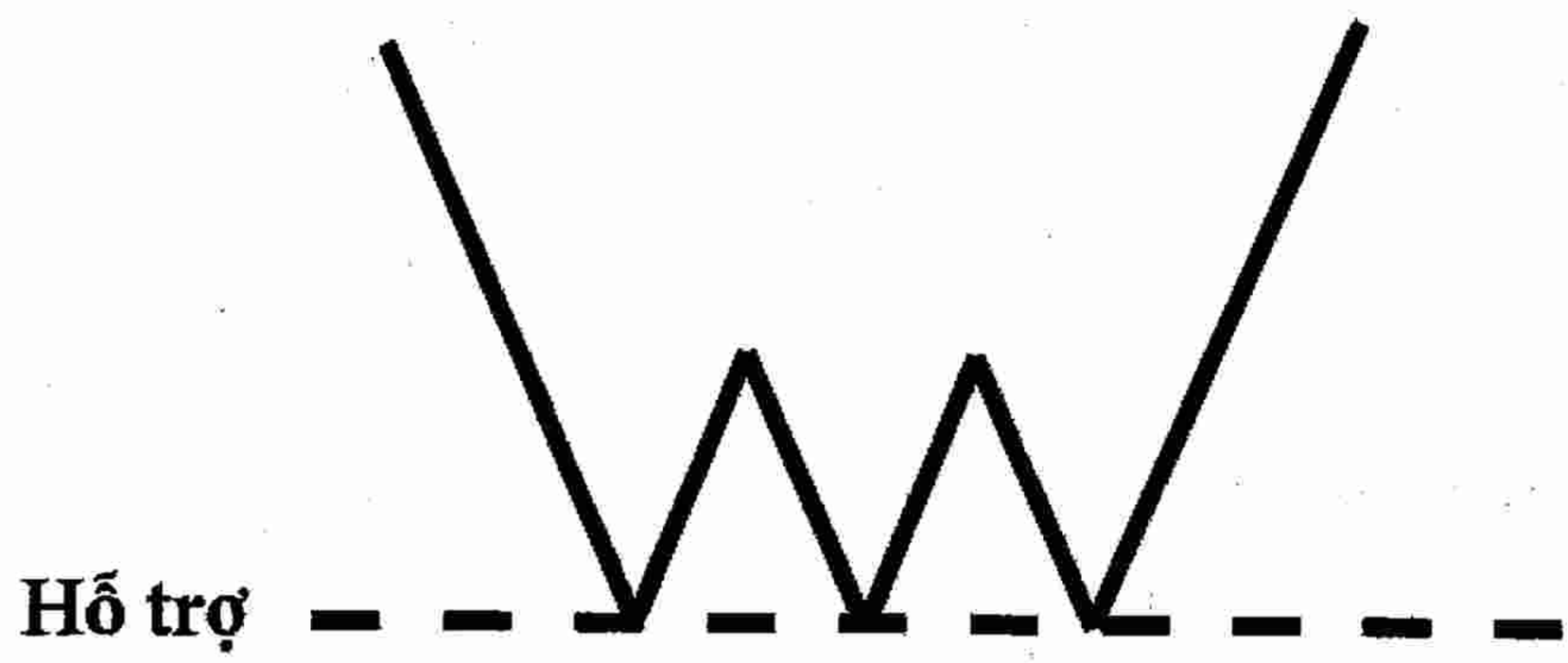

Biểu Đồ 5.1. Cổ Phiếu AMMB – Mua ở ngay phía bên trên hỗ trợ

Mua ngay trên hỗ trợ - Cắt lỗ ngay dưới đường hỗ trợ S-S. Biểu đồ cho thấy các mức hỗ trợ và kháng cự tăng dần. S2 cao hơn S1, R2 cao hơn R1.

Biểu Đồ 5.2. Cổ Phiếu YTL

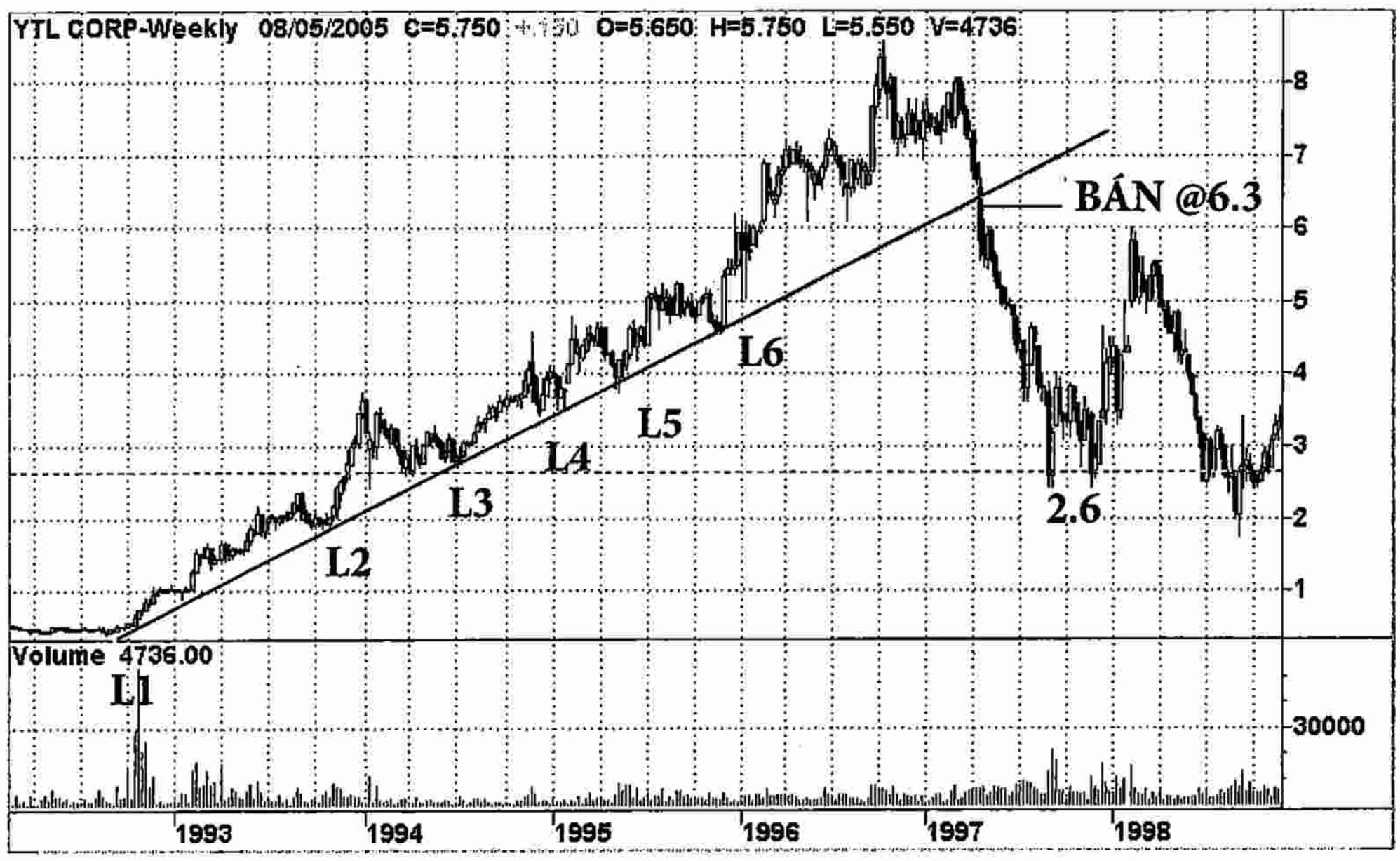

Hỗ trợ có thể dốc lên như được minh họa trong Sơ Đồ 5.1. Nối điểm L1 với L2 để vẽ một đường hỗ trợ tăng dần. L3 xác nhận đường hỗ trợ này, được kiểm tra qua L4, L5 & L6. Sự phá thủng ngưỡng hỗ trợ dốc lên này là một tín hiệu bán.

BÁN KHI VI PHẠM HỖ TRỢ

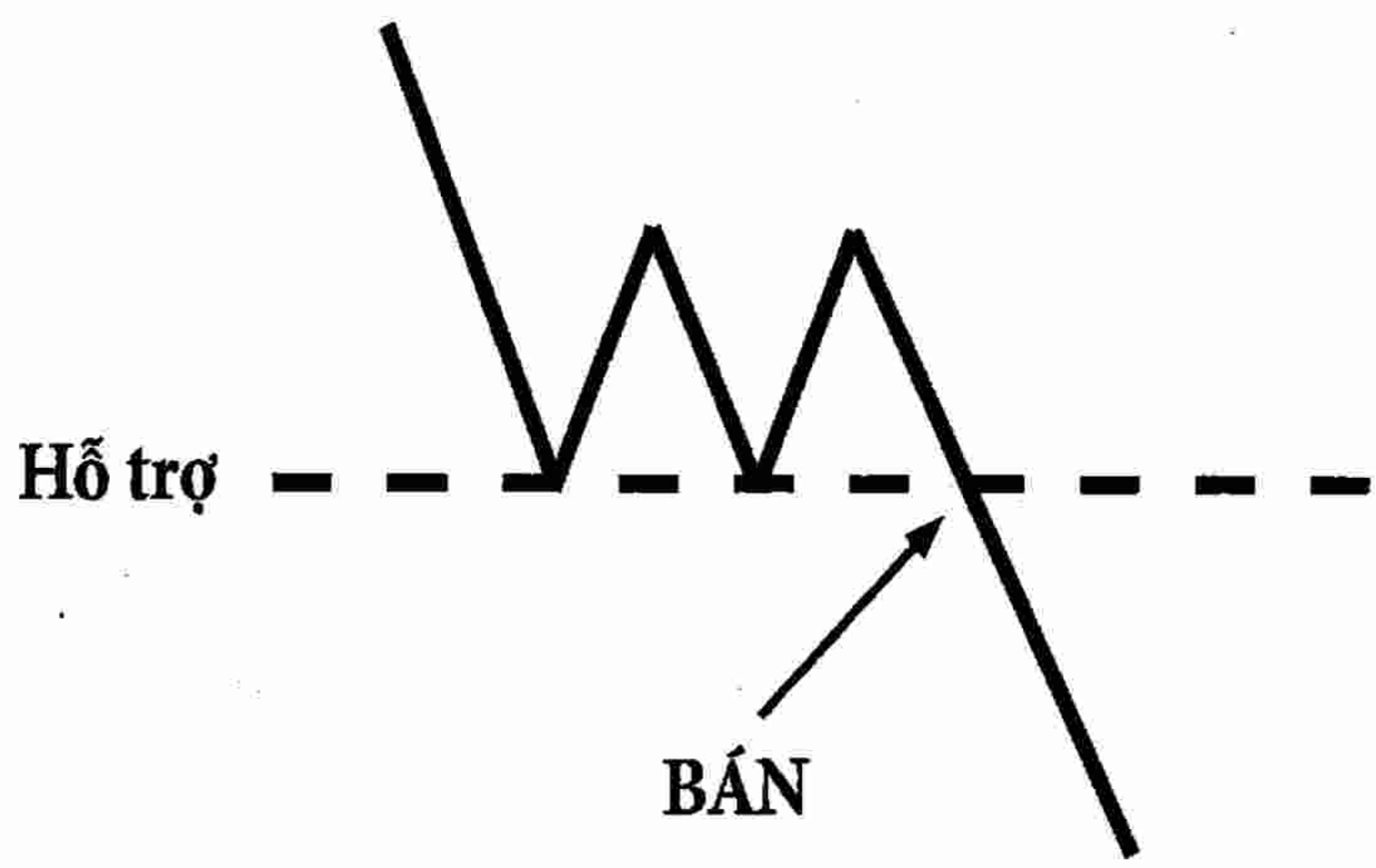

Cơ sở lý luận: Người bán chiếm ưu thế

Cung > cầu; yếu tố cơ bản suy yếu

Biểu Đồ 5.3. Cổ Phiếu ENRON (USA) – Tiếp tục phá thủng hỗ trợ. Bên bán thống trị thị trường

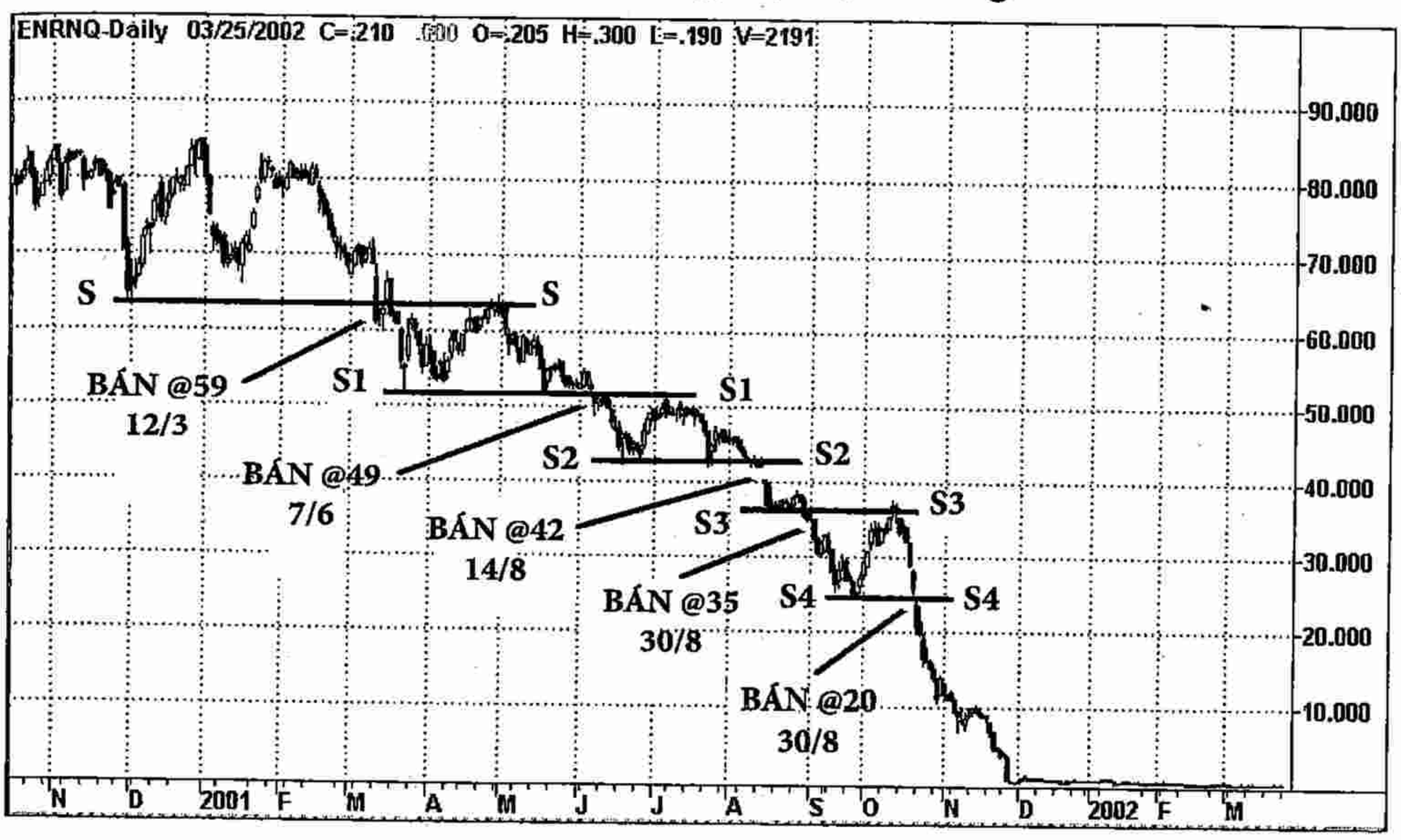

Giá đi xuống tạo các đáy mới sau khi phá thủng mức đáy hỗ trợ được hình thành bởi các báo cáo lợi nhuận tốt, dường như có điều gì đó không ổn trong các báo cáo này. Bán khi vi phạm hỗ trợ S, S1, S2, S3 và S4.

Biểu Đồ 5.4. Cổ Phiếu AMMB – Trong Khủng Hoảng Tài Chính Châu Á - Bán khi phá thủng hỗ trợ

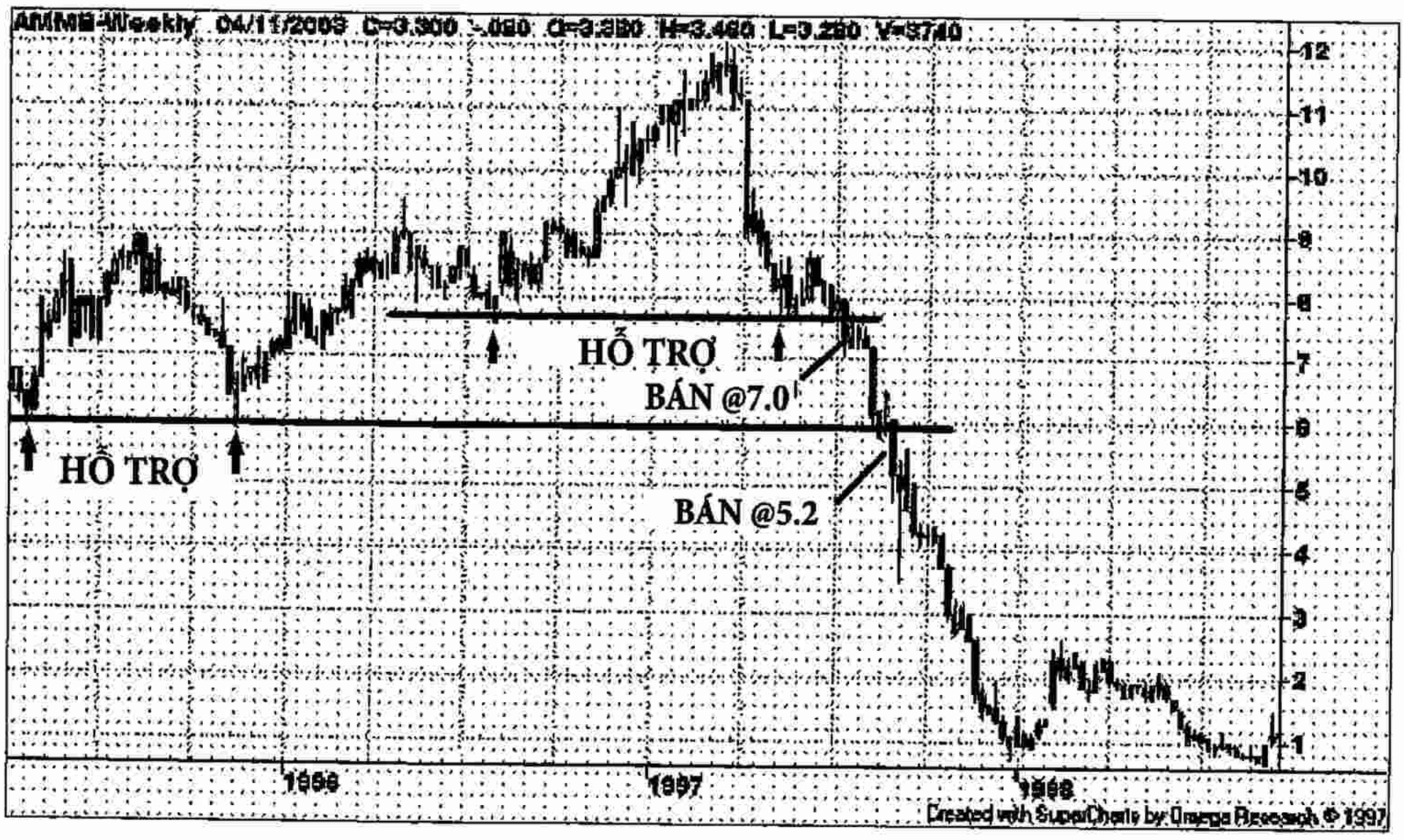

Ai có thể tin rằng AMMB có thể giảm từ 12,00 xuống 0,39 cent trong vòng có nửa năm? Những cú lao dốc như thế này sẽ lại xảy ra trong tương lai khi bong bóng vỡ. Hãy nhớ cắt lỗ nếu giá giảm xuống dưới hỗ trợ.

Biểu Đồ 5.5. Cổ Phiếu FOUTAIN – Bán khi phá thủng hỗ trợ

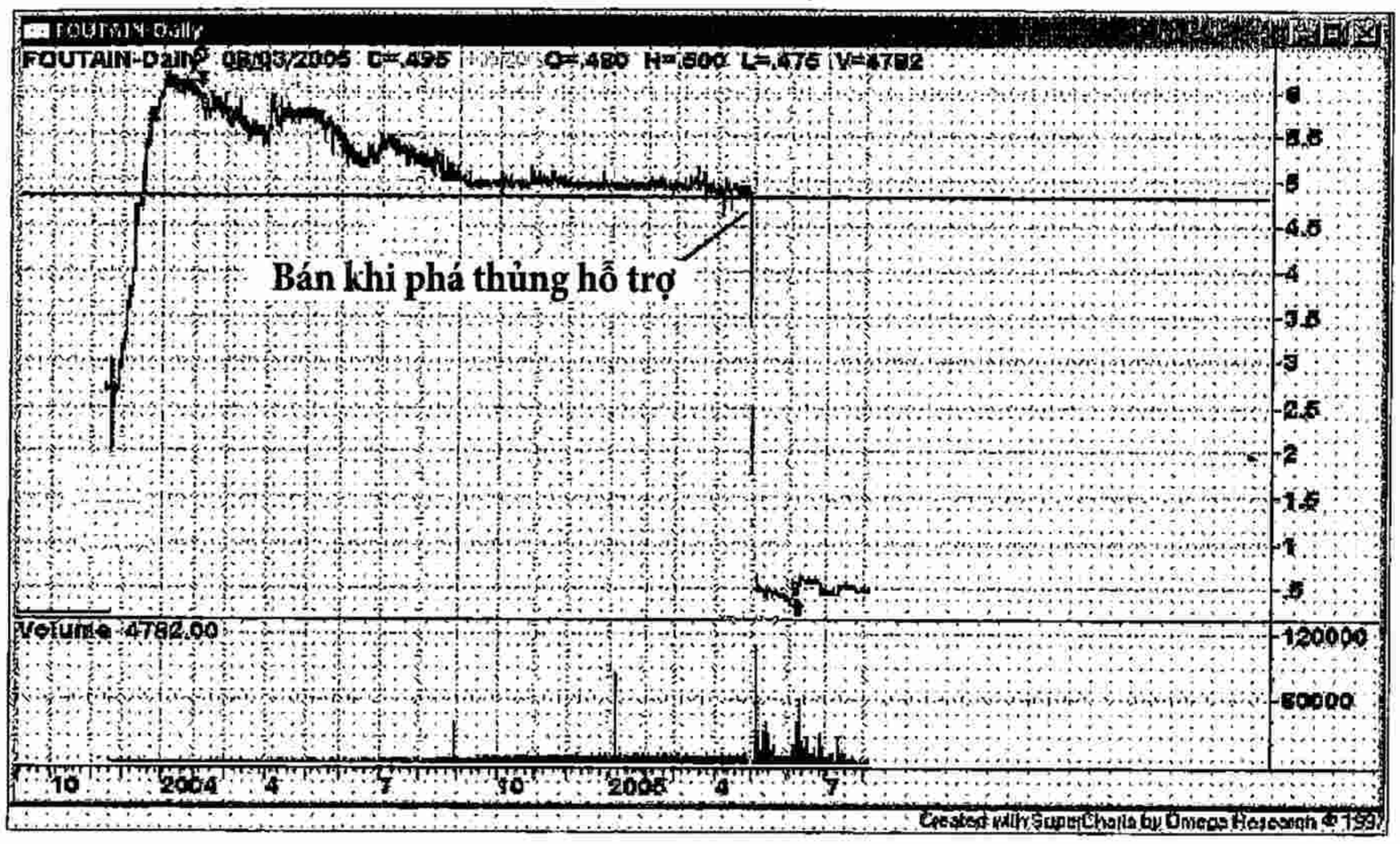

Cổ phiếu này sụp đổ vào năm 2005, bắt đầu với cú phá thủng hỗ trợ vào ngày 28/4/05, là một lời nhắc nhở nghiệt ngã về tầm quan trọng của việc "cắt lỗ". Cổ phiếu Fountain đã rơi từ 6,20 xuống 0,22 cent trước khi nó ngừng giảm vào năm 2007 mà không có sự phục hồi nào.

Biểu Đồ 5.6. Cổ phiếu CHINA AVIATION OIL (Singapore) – Bán khi phá thủng hỗ trợ

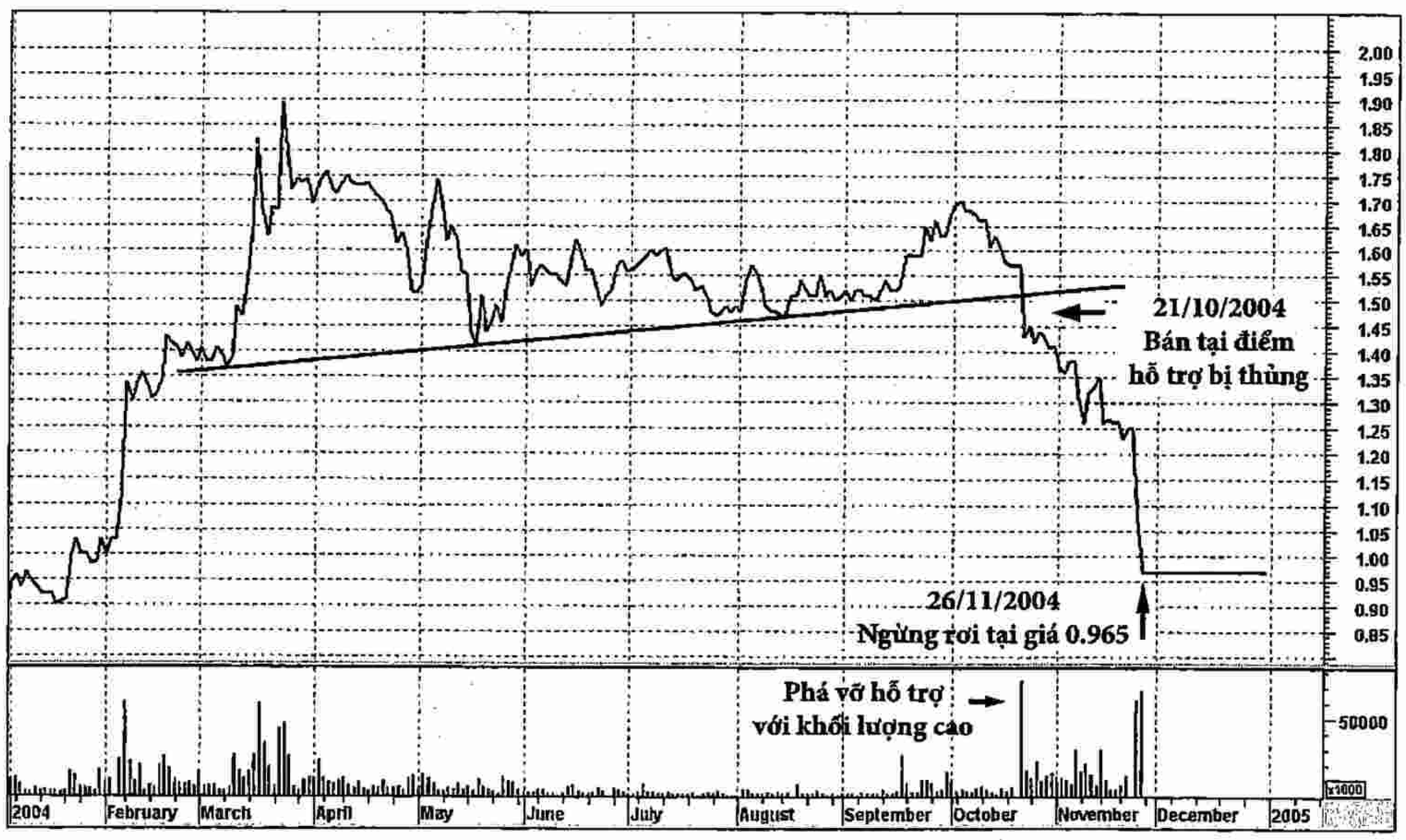

Cổ phiếu China Aviation Oil (Dầu Hàng không Trung Quốc) đã sụp đổ với khối lượng lớn sau khi phá vỡ hỗ trợ vào ngày 21/10/04 ở mức 1.50. Khối lượng cao khi giá giảm là một dấu hiệu bán tháo của tổ chức. Bán khi vi phạm hỗ trợ đã "cứu" nhà đầu tư khỏi cú lao dốc từ 1.5 xuống 0.96.

5.3 ĐỊNH NGHĨA KHÁNG CỰ

KHÁNG CỰ ngược lại với hỗ trợ và đại diện cho một mức giá hoặc vùng giá "ở phần trên của biểu đồ thị trường", nơi mà áp lực bán vượt qua lực mua và xu hướng tăng giá sẽ bị quay đầu ngược lại, chuyển sang xu hướng giảm. Mức kháng cự được vẽ trên biểu đồ bằng cách nối các mức đỉnh của chuyển động giá.

Sơ Đồ 5.2. HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ – Biểu đồ cho thấy các mức hỗ trợ và kháng cự dốc xuống trong xu hướng giảm. S2 thấp hơn S1. R2 thấp hơn R1.

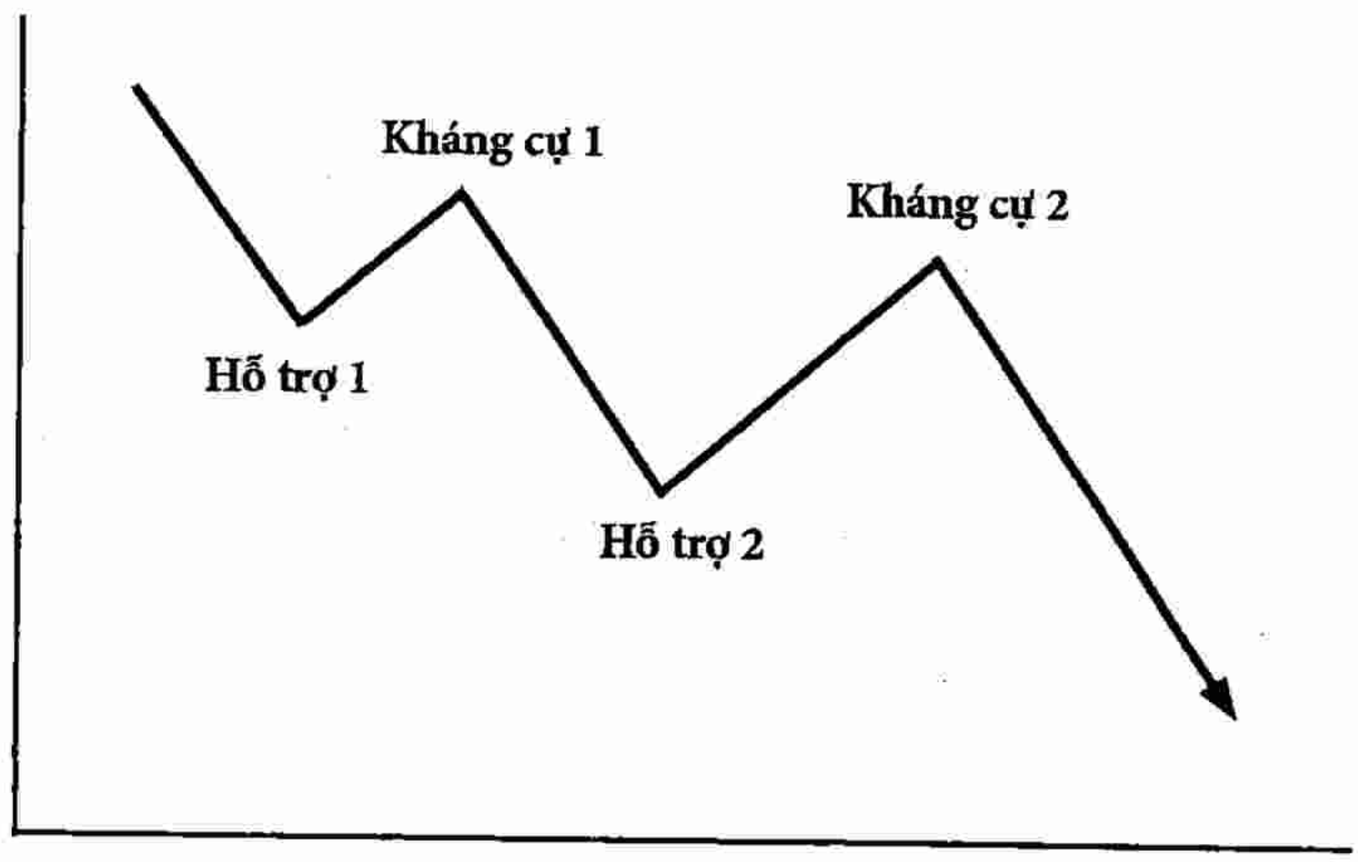

KHÁNG CỰ CÓ THỂ NẰM NGANG, ĐƯỢC VẼ BẰNG CÁCH NỐI CÁC ĐỈNH VỚI NHAU

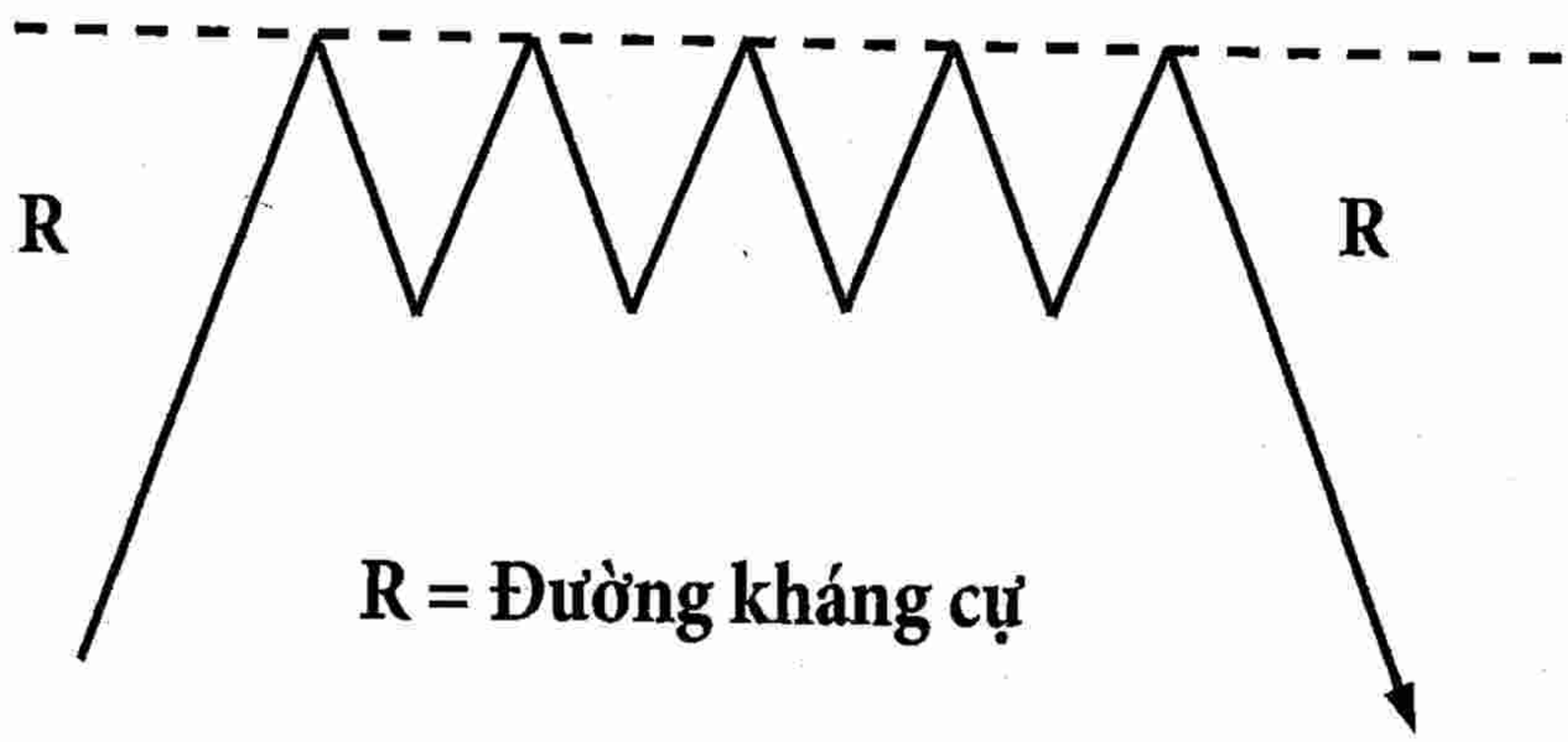

Định nghĩa Kháng Cự - kháng cự là vùng giá ở đó người bán thắng được lực mua. Sự tăng giá bị tạm dừng. Mức kháng cự đại diện cho giá trị "hợp lý" tại một thời điểm nhất định.

BÁN Ở NGAY BÊN DƯỚI NGƯỠNG KHÁNG CỰ

MUA Ở NGAY BÊN TRÊN NGƯỠNG KHÁNG CỰ

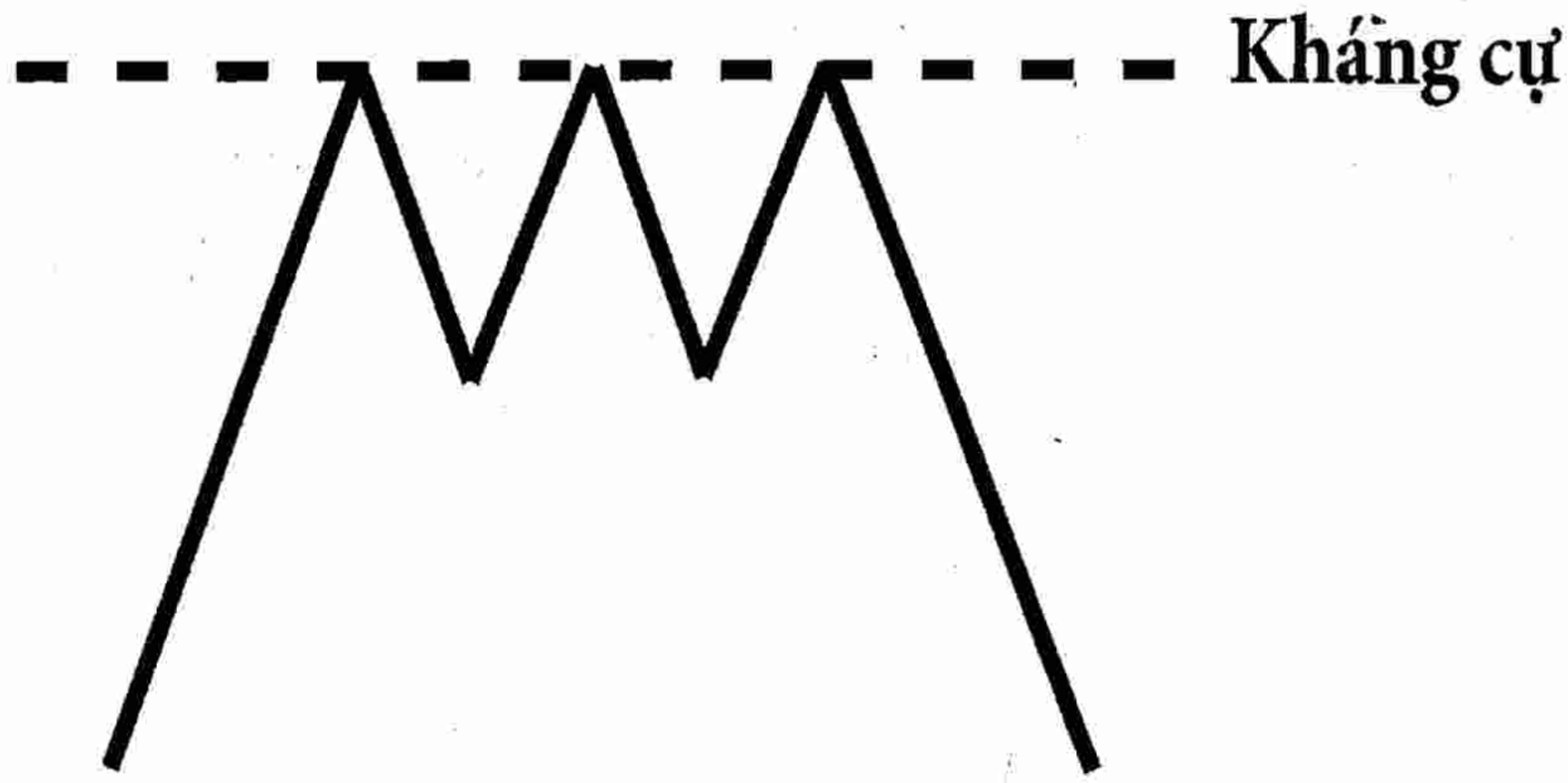

Biểu Đồ 5.7. Cổ Phiếu YTL LAND – Bán nếu giá không thể vượt qua kháng cự.

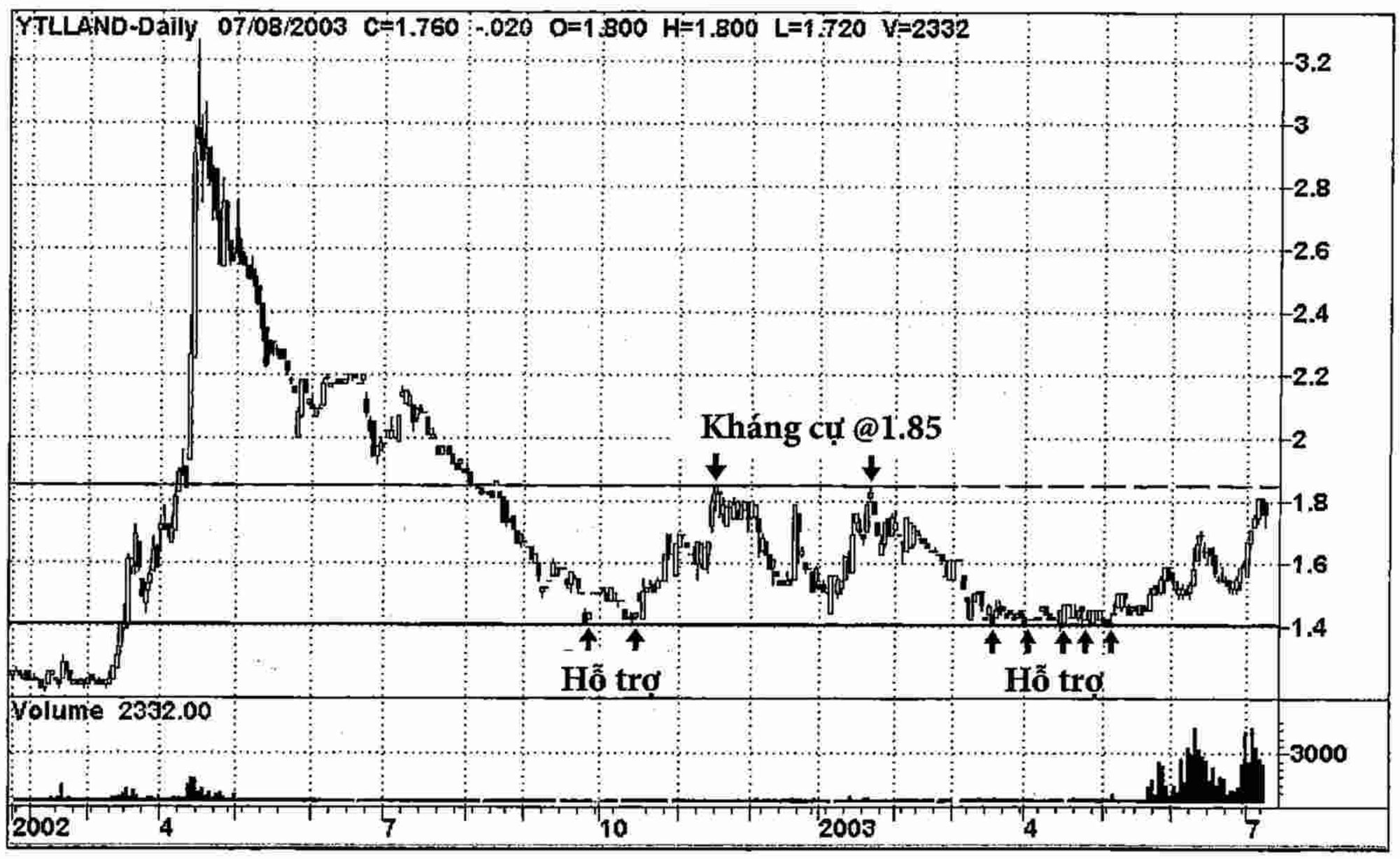

Bán bên dưới ngưỡng 1.85 khi giá cổ phiếu YTLand thất bại trong việc vượt qua mức 1.85. Chú ý giá sau đó rơi ngược về ngưỡng hỗ trợ trước đó tại 1.40.

Biểu Đồ 5.8. Cổ Phiếu IRIS – Bán ở ngay bên dưới kháng cự 1.38

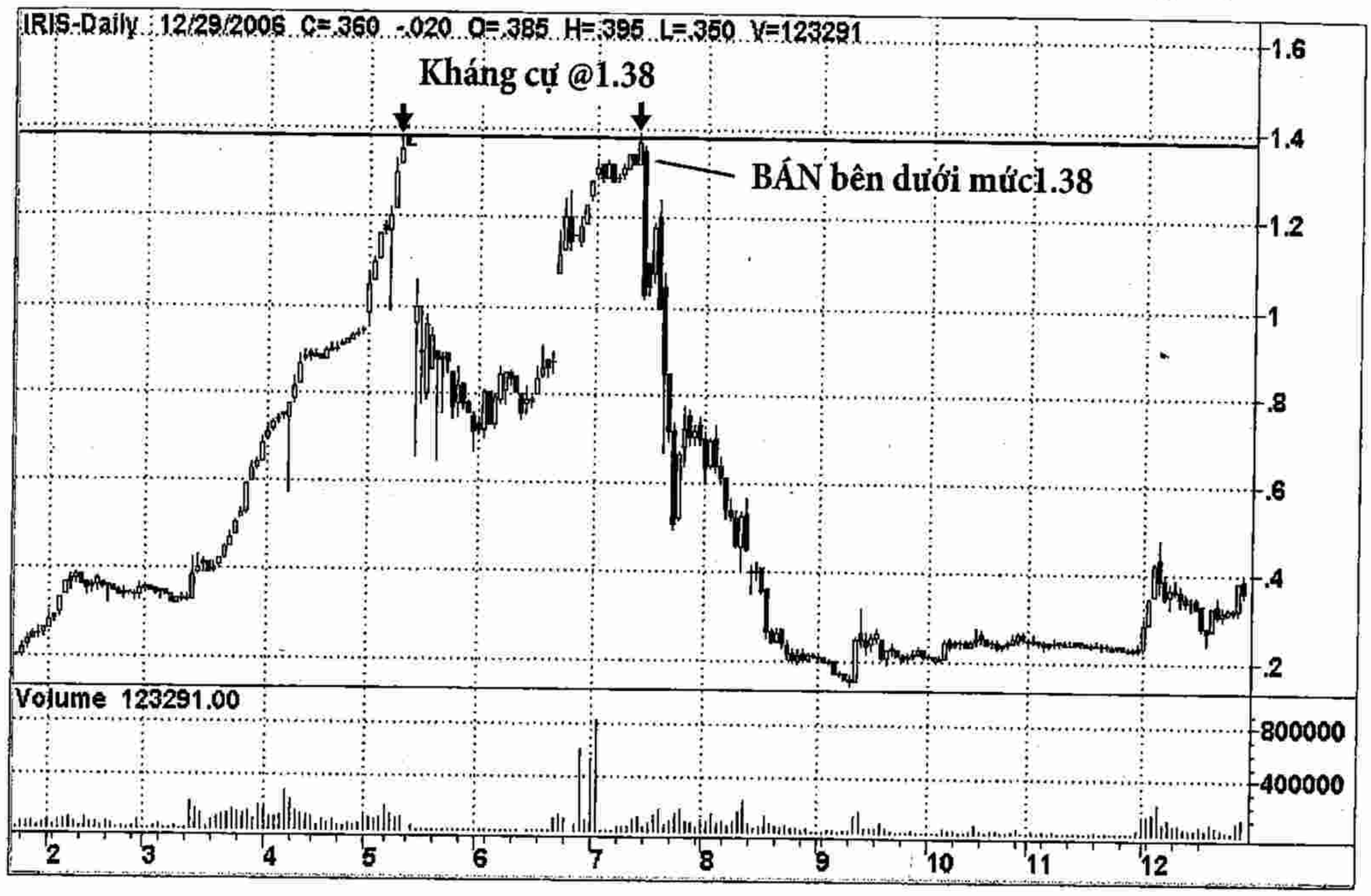

Nếu không bán IRIS ở ngay dưới mức giá 1.38, hãy lưu ý sự sụt giảm nghiêm trọng xuống còn 0.15 chỉ trong vòng hai tháng!

Biểu Đồ 5.9. ENGINEERING (Singapore) – Bán bên dưới kháng cự 4.95

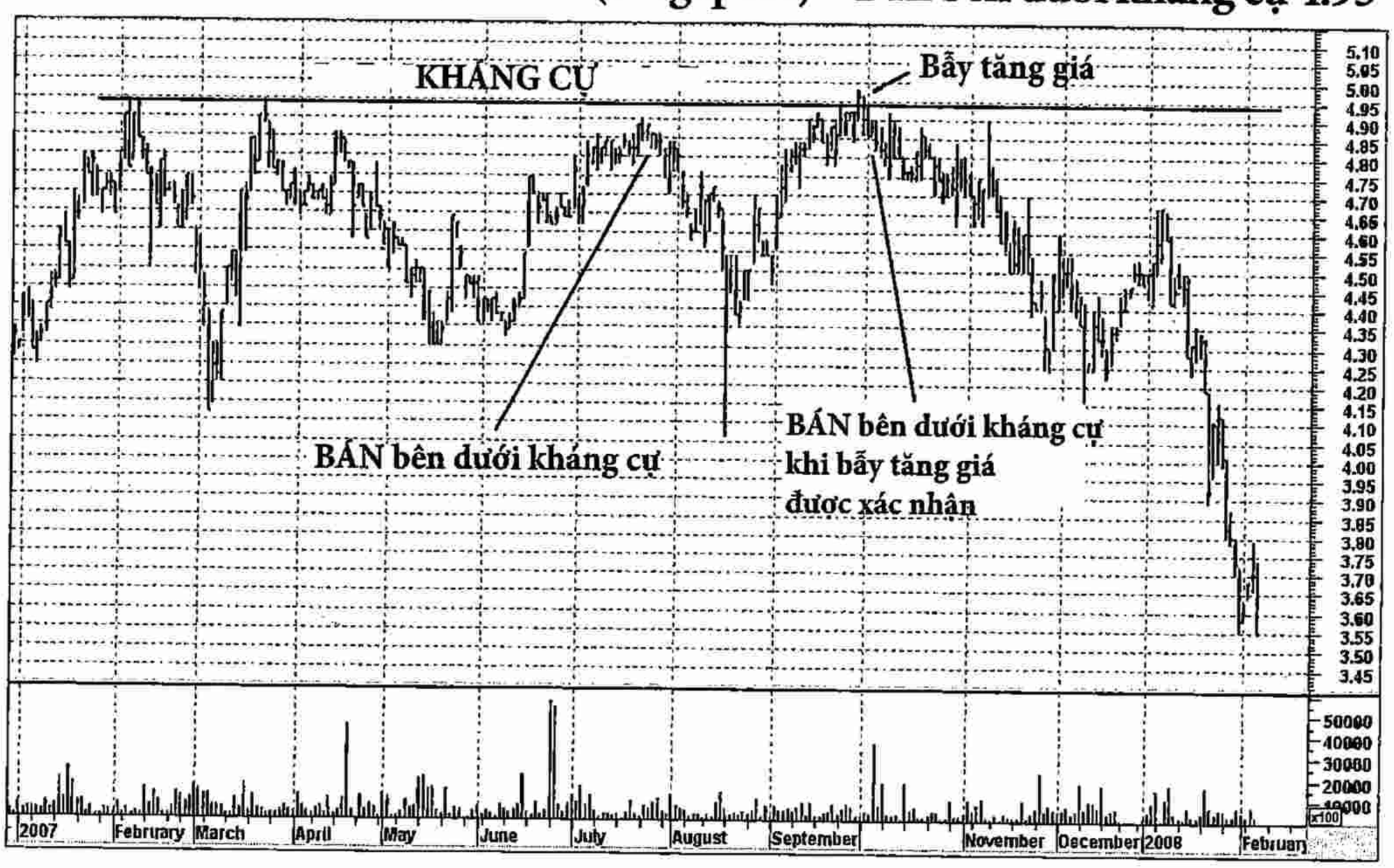

Mỗi lần giá tăng lên ngưỡng 4.95, phe gấu lại bán xuống cổ phiếu SIA Engineering. Mức kháng cự là 4.95. Bán bên dưới giá 4.95 khi giá thất bại trong việc vượt qua ngưỡng kháng cự.

MUA KHI KHÁNG CỰ BỊ PHÁ VỠ

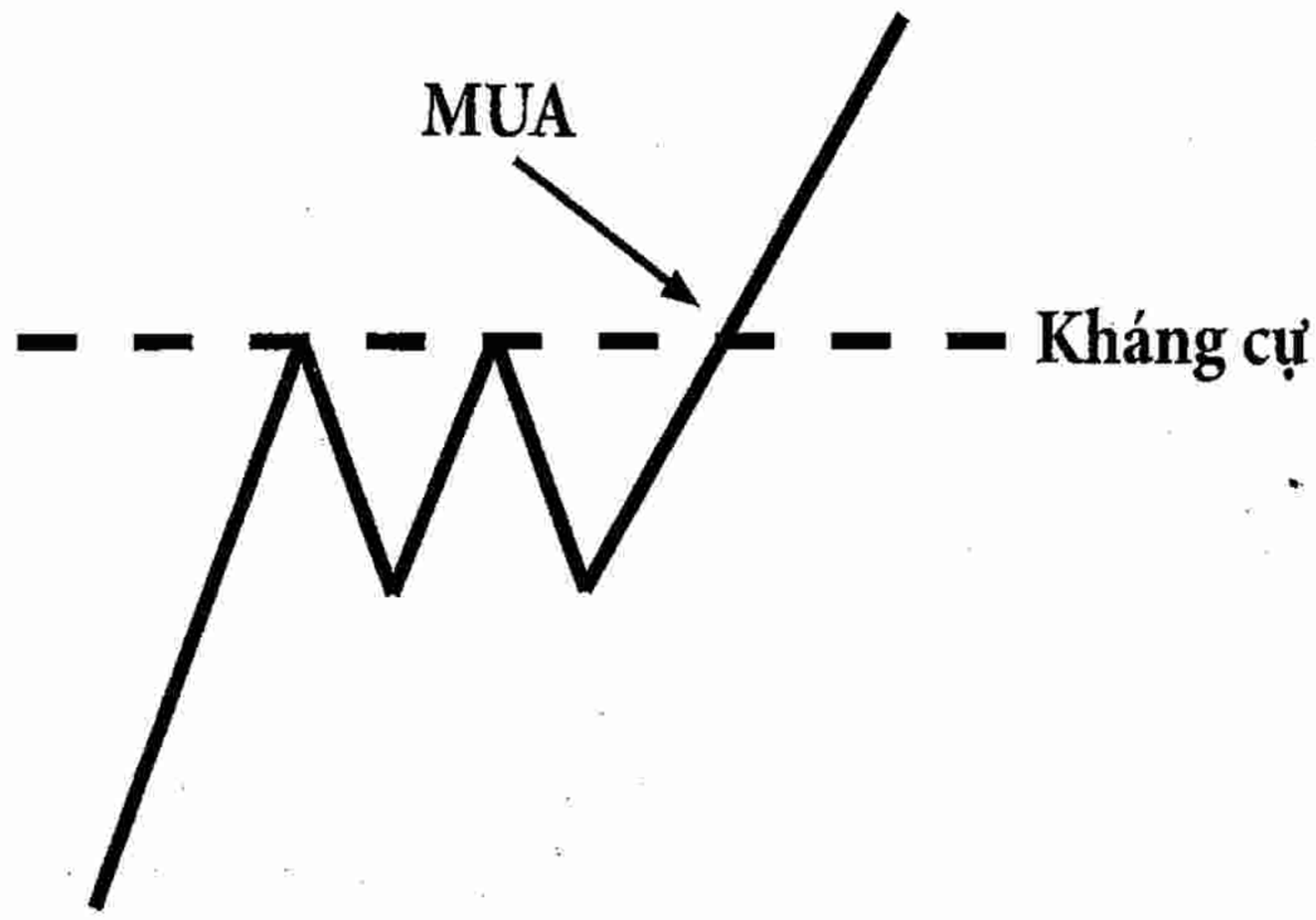

Cơ sở lý luận: Người mua chiếm ưu thế;
Cầu > cung: yếu tố cơ bản mạnh mẽ

Biểu Đồ 5.10. Cổ Phiếu AMMB-WB – Mua tại điểm phá vỡ lên trên ngưỡng kháng cự

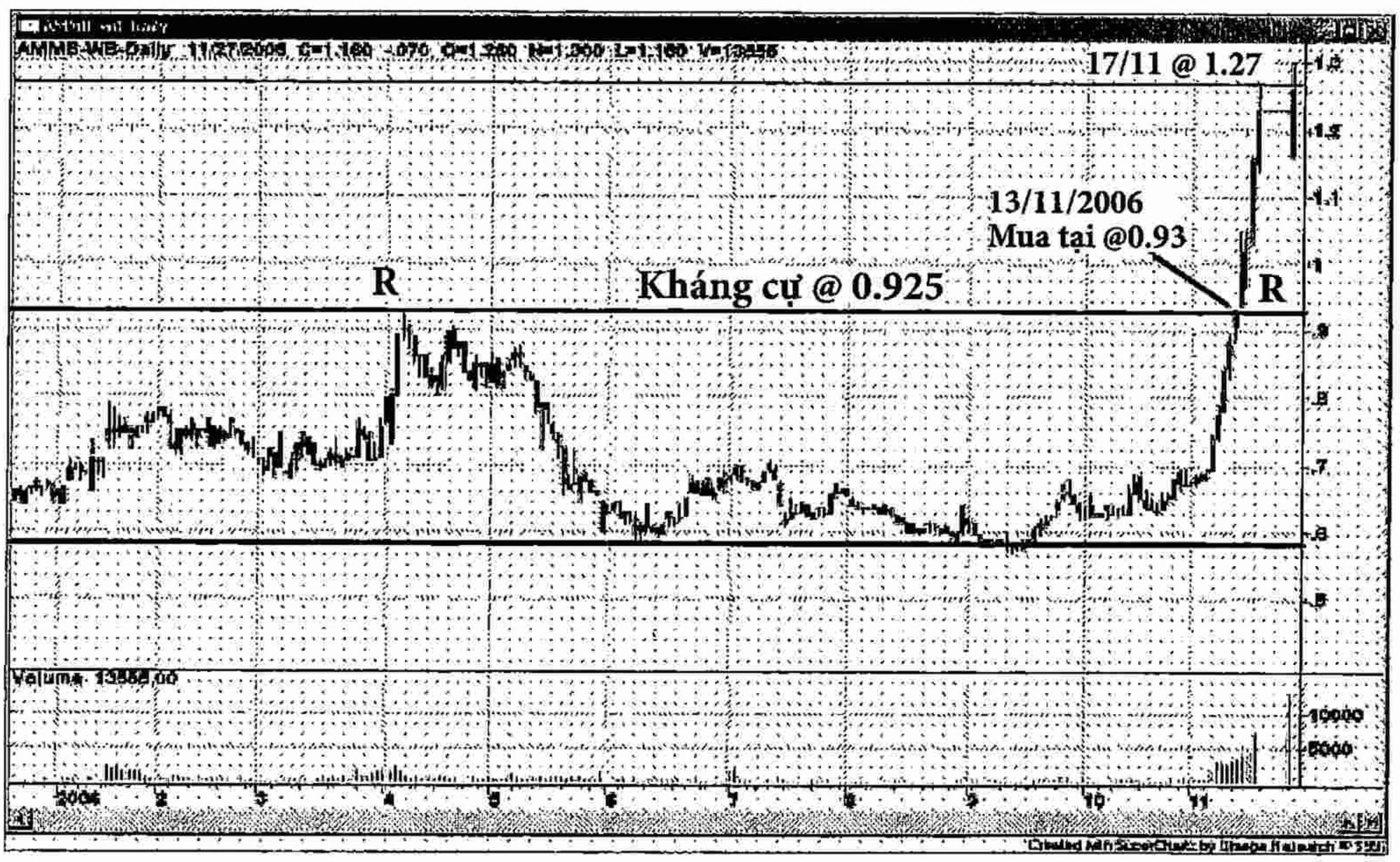

Việc phá vỡ ngưỡng kháng cự đi lên có nghĩa là những người mua mạnh mẽ. Mua khi giá phá vỡ vượt lên khỏi ngưỡng kháng cự R-R phía trên mức giá 0.925. Lưu ý sự tăng giá nhanh chóng để kiểm tra mục tiêu cao hơn kế tiếp là 1.27.

Biểu Đồ 5.11. GIÁ VÀNG ngay trước chiến tranh IRAQ lần thứ 2 – Mua phía trên kháng cự

Vàng đã kiểm tra kháng cự tại ngưỡng 330 ít nhất 3 lần trước khi nó phá vỡ ngưỡng kháng cự này. Mua ở mức giá trên 330.

Biểu Đồ 5.12. Cổ Phiếu KS ENERGY (Singapore) – Phá vỡ đường kháng cự kích hoạt tín hiệu mua

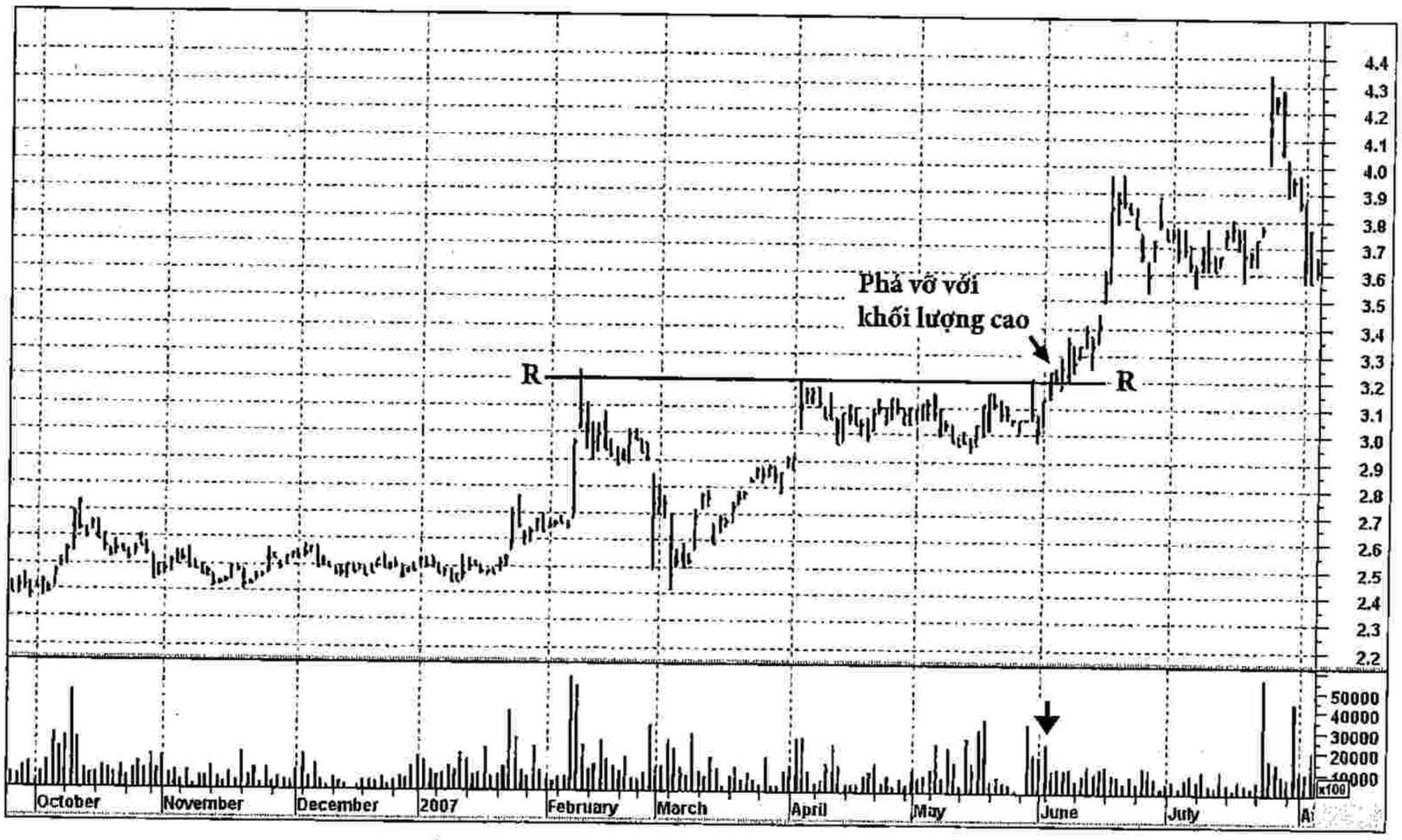

KS ENERGY đã kiểm định ngưỡng kháng cự 3 lần trước khi vượt qua ngưỡng này. Mua tại vùng giá 3.25 trên điểm phá vỡ kháng cự với khối lượng cao.

5.4. NGƯỠNG HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ ĐẢO NGƯỢC VAI TRÒ CỦA CHÚNG NHƯ THẾ NÀO

Bất cứ khi nào một mức hỗ trợ hoặc kháng cự bị xuyên thủng một cách đáng kể, chúng sẽ đảo ngược vai trò của mình. Nói cách khác, hỗ trợ trở thành kháng cự và kháng cự trở thành hỗ trợ.

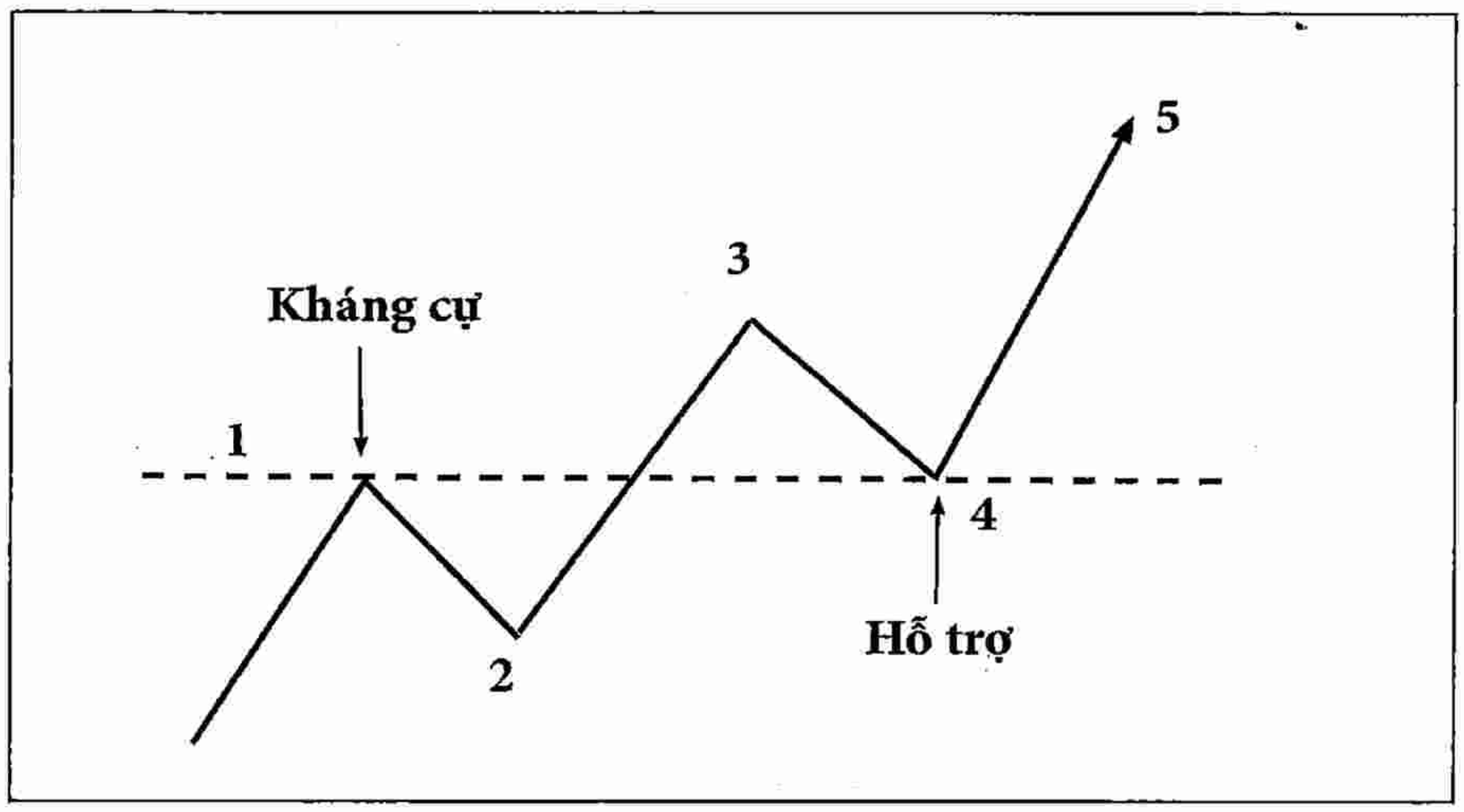

Trong xu hướng tăng, mức kháng cự đã bị phá vỡ với một biên độ đáng kể sẽ trở thành mức hỗ trợ. Lưu ý rằng một khi ngưỡng kháng cự tại điểm 1 bị phá vỡ, nó sẽ cung cấp hỗ trợ tại điểm 4.

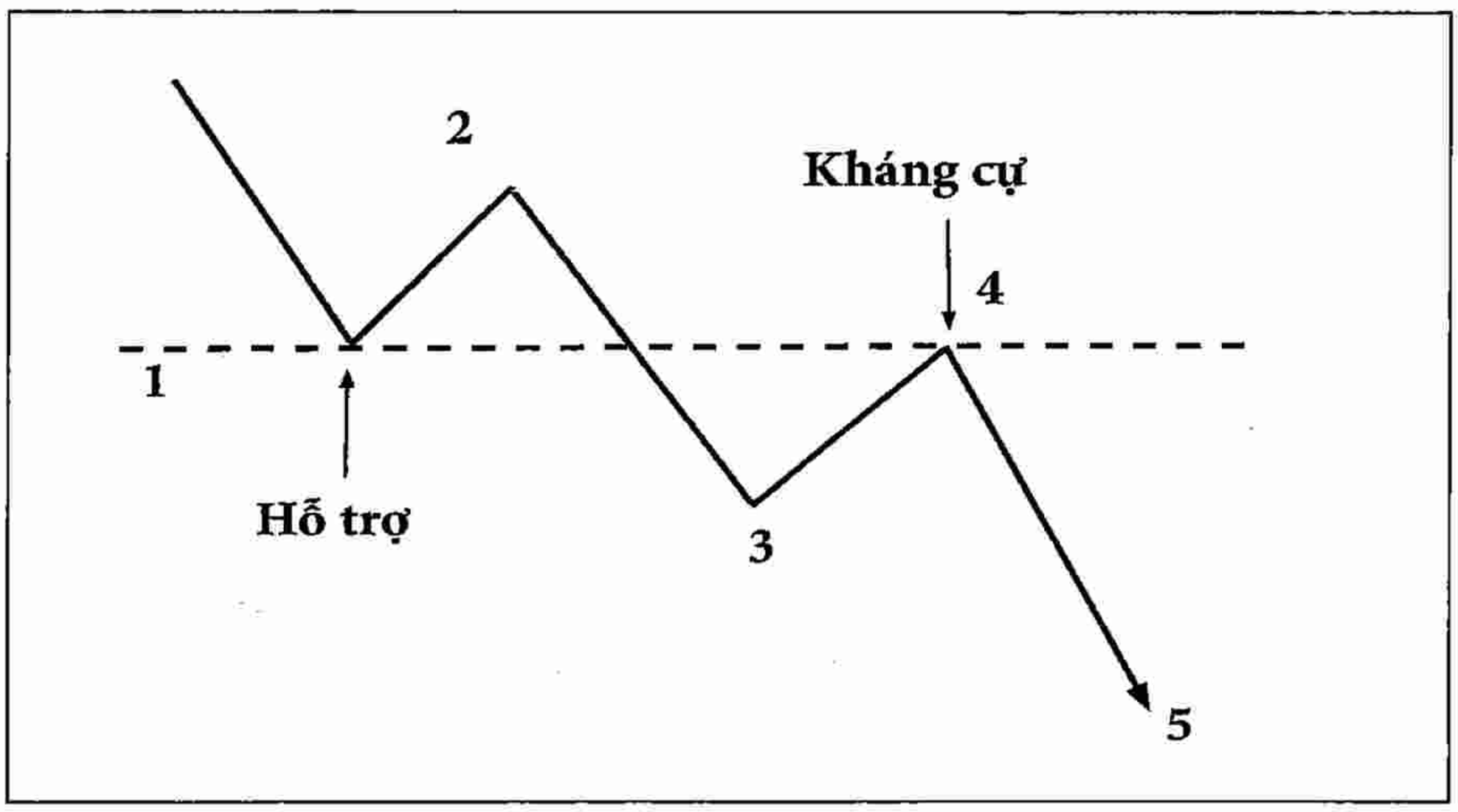

Trong xu hướng giảm, mức hỗ trợ bị vi phạm sẽ trở thành mức kháng cự trong những lần bật lên tiếp theo. Lưu ý cách ngưỡng hỗ trợ trước đó tại điểm 1 trở thành kháng cự tại điểm 4.

Biểu Đồ 5.13. Cổ Phiếu TIME ENGINEERING – Ví dụ nguyên tắc hỗ trợ thay đổi trở thành kháng cự

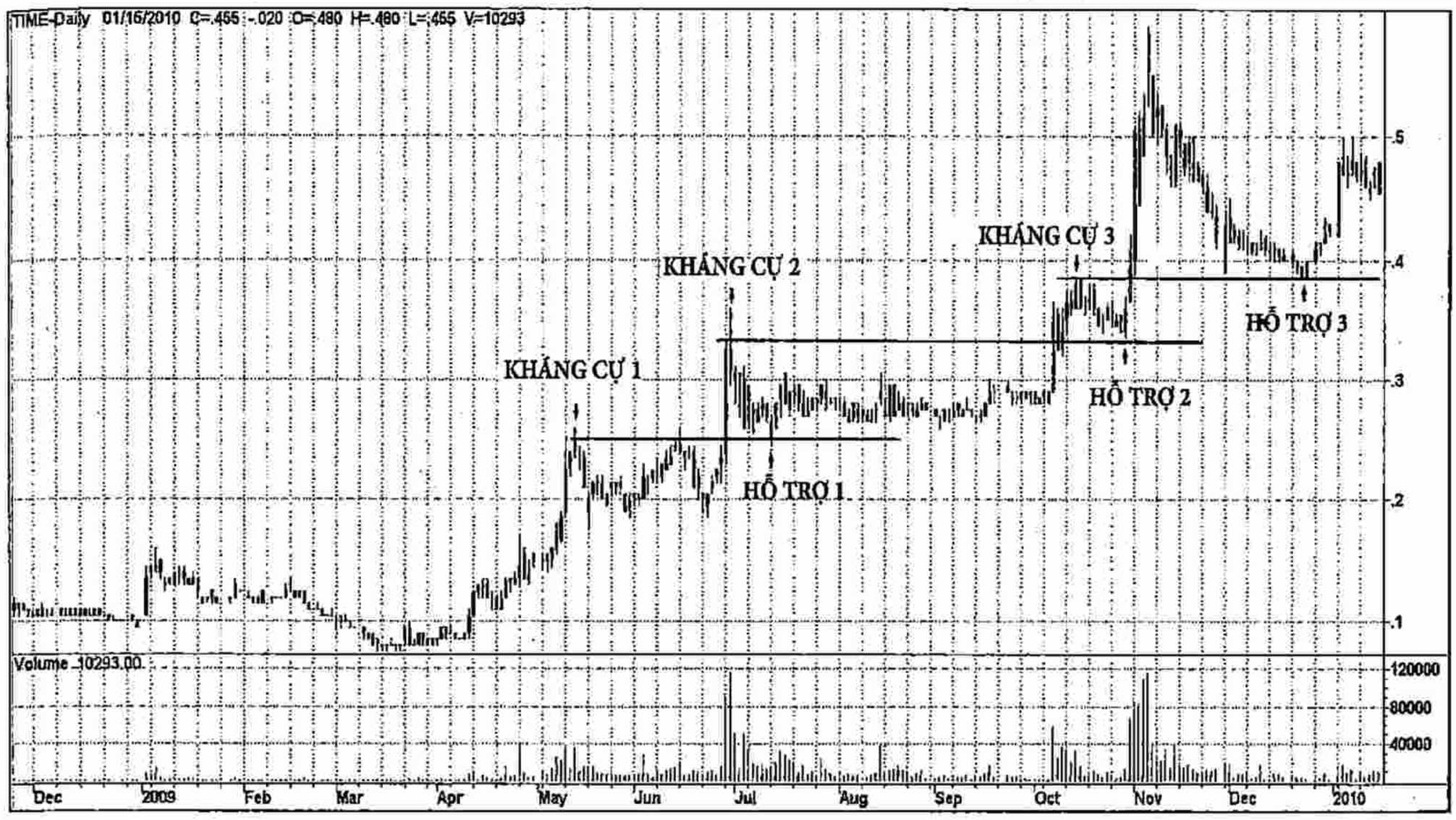

Trong cổ phiếu TIME, hãy lưu ý cách mức Kháng cự 1 trước đó trở thành Hỗ trợ 1, Kháng cự 2 trở thành Hỗ trợ 2 và Kháng cự 3 trở thành Hỗ trợ 3. Mua khi phá vỡ Kháng cự 1,2 và 3.

Biểu Đồ 5.14. Cổ Phiếu COSCO (Singapore) – Kháng cự thay đổi thành hỗ trợ

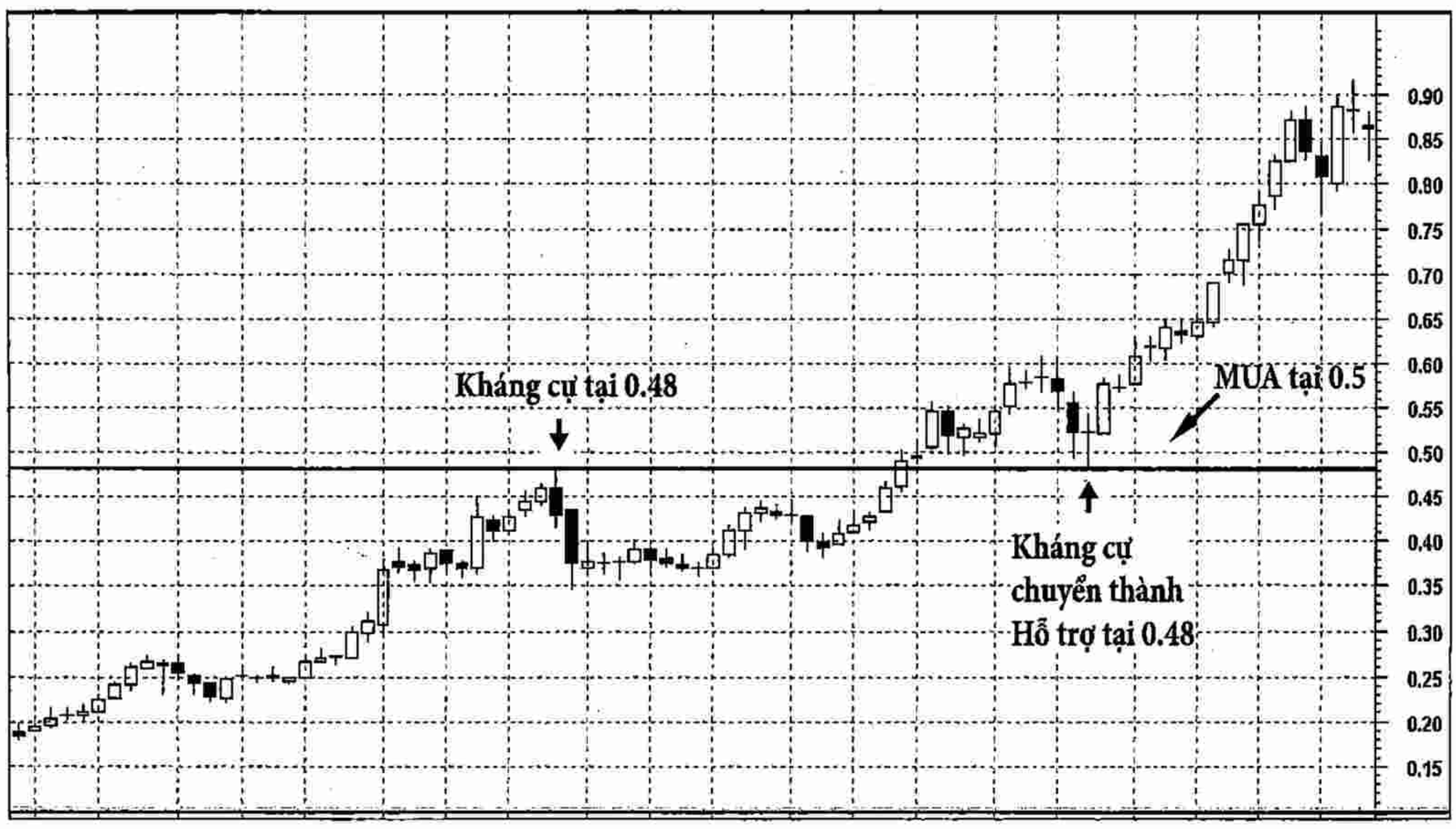

Trong cổ phiếu Cosco, hãy lưu ý cách mức kháng cự trước đó tại 0.48 giờ đây trở thành hỗ trợ ở cùng mức giá. Mua bên trên mức kháng cự @ 0.50.

Biểu đồ 5.15. Cổ Phiếu MAYBANK – Nguyên lý hỗ trợ thay đổi thành kháng cự và ngược lại trong khủng hoảng tài chính Châu Á năm 1998 - 1999

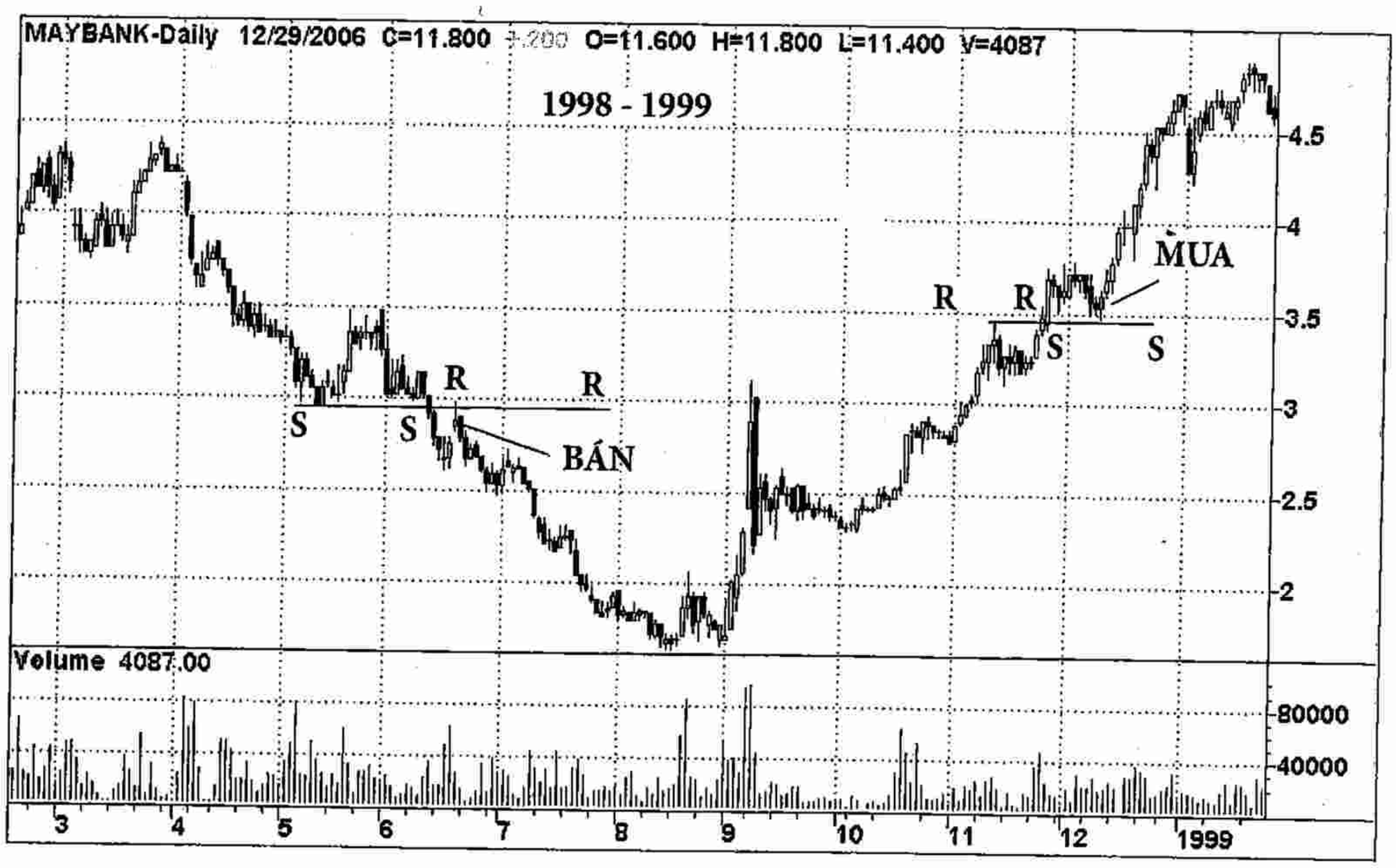

Biểu Đồ 5.16. Cổ Phiếu ANWELL TECH (Singapore) (Biểu Đồ Tuần): Hỗ trợ thay đổi thành kháng cự

5.5. BẪY TĂNG GIÁ VÀ BẪY GIẢM GIÁ

Hai mẫu hình này xảy ra khi giá, sau một phá vỡ lớn từ ngưỡng hỗ trợ hoặc kháng cự, nhưng không tiếp tục di chuyển theo hướng của sự phá vỡ, mà thay vào đó đảo ngược mạnh và quay đầu trở lại theo hướng của hỗ trợ và kháng cự.

Bẫy tăng giá (bull trap) xảy ra khi sự phá vỡ đi lên khỏi ngưỡng kháng cự nhưng sau đó quay đầu trở lại bên dưới mức kháng cự. Tại đây, những người đầu cơ giá lên bị mắc kẹt vào vị thế mua (vào lệnh Long) sau điểm phá vỡ nhưng giá bị kéo ngược lại, đưa giá trở lại bên dưới ngưỡng kháng cự. Richard D. Wyckoff còn gọi mẫu hình này là "Upthrust".

Mặt khác, bẫy giảm giá (bear trap) xảy ra khi phá thủng đi xuống dưới một ngưỡng hỗ trợ sau đó quay đầu tăng trở lại bên trên hỗ trợ. Ở đây, những con gấu bị mắc kẹt trong trạng thái đã bán mất vị thế của họ hay trong vị thế bán khống, nhưng giá đảo chiều tăng trở lại, người bán bị sập bẫy. Richard D. Wyckoff gọi bẫy giảm giá là "Spring".

Bẫy tăng giá (Bull Trap) hay Upthrust

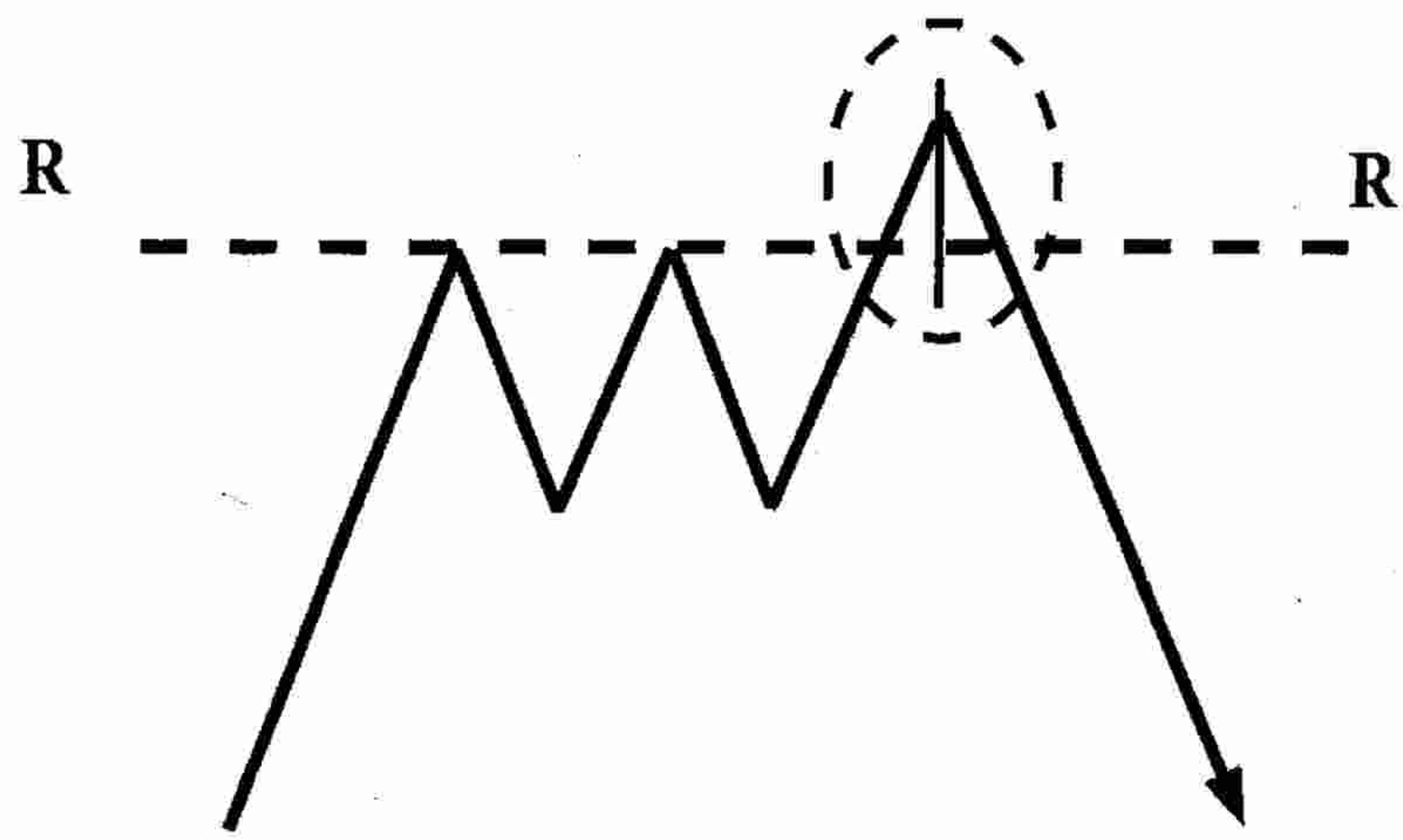

Biểu Đồ 5.17. Ví Dụ Bẫy Tăng Giá Và Bẫy Giảm Giá Trên Cổ Phiếu PJI

Biểu Đồ 5.18. Biểu Đồ 15 Phút Cặp Tiền CAD/USD – Một Ví Dụ Về Bẫy Tăng Giá

Bán nếu giá kéo ngược trở lại bên dưới đường kháng cự sau khi phá vỡ tăng thất bại. Sự kiểm tra thất bại phía trên mức kháng cự này được gọi là "bẫy tăng giá" hay "upthrust".

Bẫy giảm giá (Bear trap) hay "Spring"

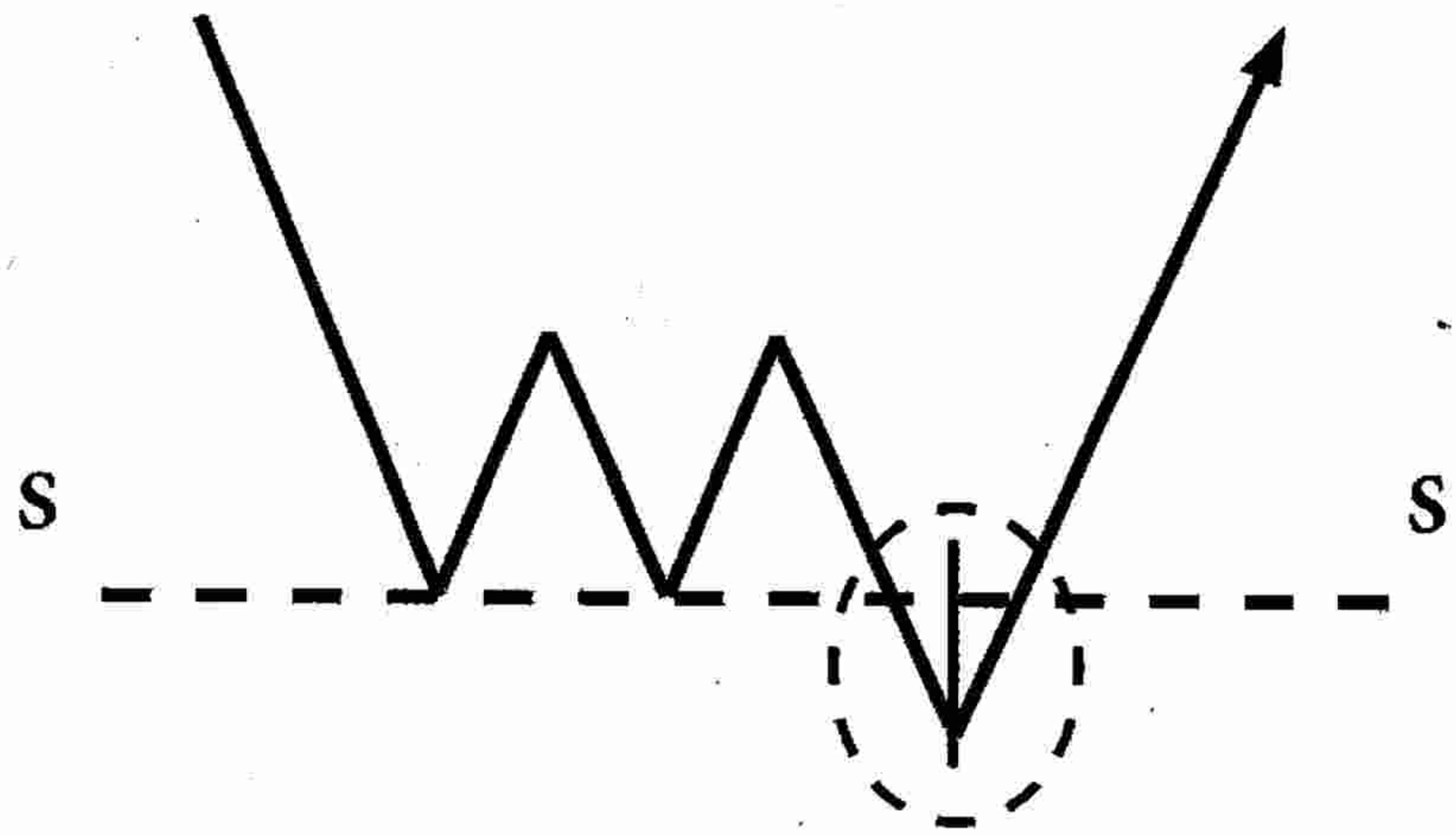

Biểu Đồ 5.19. Ví Dụ Bẫy Giảm Giá Trong Biểu Đồ 60 Phút Cặp Tiền GBP/USD

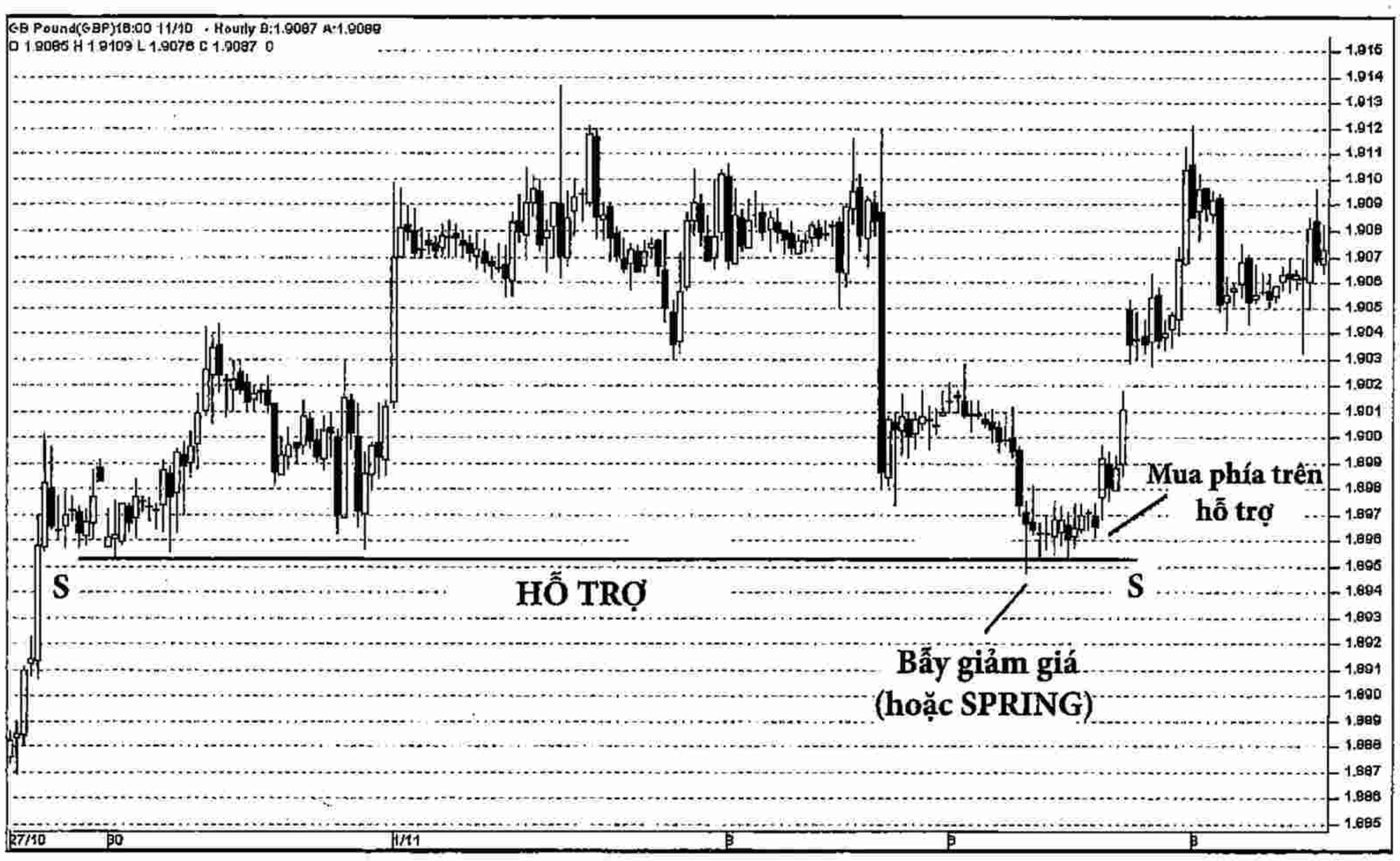

Mua nếu giá bật tăng trở lại phía trên đường hỗ trợ sau một phá vỡ đi xuống thất bại. Sự kiểm tra thất bại bên dưới ngưỡng hỗ trợ này được gọi là "bẫy giảm giá" hay "Spring".

Biểu Đồ 5.20. Ví Dụ Bẫy Giảm Giá Trên Cổ Phiếu PLUS

Cách tránh bị sập bẫy tăng giá và bẫy giảm giá

Có thể tránh hoặc giảm tổn thất khi gặp những cái bẫy này bằng cách sử dụng:

(1) **Lệnh cắt lỗ.** Đặt lệnh cắt lỗ ngay bên dưới đường hỗ trợ hoặc ngay bên trên đường kháng cự để bất kỳ sự đảo chiều nào của giá sẽ kích hoạt việc thoát ra khỏi thị trường.

(2) **Bộ lọc giá – quy tắc 3%.** Áp dụng quy tắc giá này có nghĩa là bạn chỉ mua khi có sự phá vỡ lên trên kháng cự hoặc chỉ bán nếu có sự phá thủng xuống bên dưới đường hỗ trợ với mức thay đổi 3%. Giao dịch với mức 3% giá trị của cổ phiếu tính từ đường hỗ trợ hoặc kháng cự là một cách tốt để tránh bẫy.

(3) **Bộ lọc thời gian - Quy tắc 2 ngày.** Áp dụng quy tắc thời gian có nghĩa là bạn chỉ mua khi có sự phá vỡ lên phía trên ngưỡng kháng cự hoặc chỉ bán nếu có sự phá thủng xuống bên dưới đường hỗ trợ trong 2 ngày liên tiếp. Quy tắc này cũng hợp lệ nếu phân tích trên các biểu đồ tuần. Hai ngày được sử dụng để xác nhận một phá vỡ thay vì một ngày chủ yếu bởi vì hầu hết các bẫy chỉ được đặt trong 1 ngày.

Biểu Đồ 5.21. Biểu Đồ 15 Phút Cặp Tiền CAD/USD – Cách giao dịch ở một Bẫy tăng giá hay Upthurst

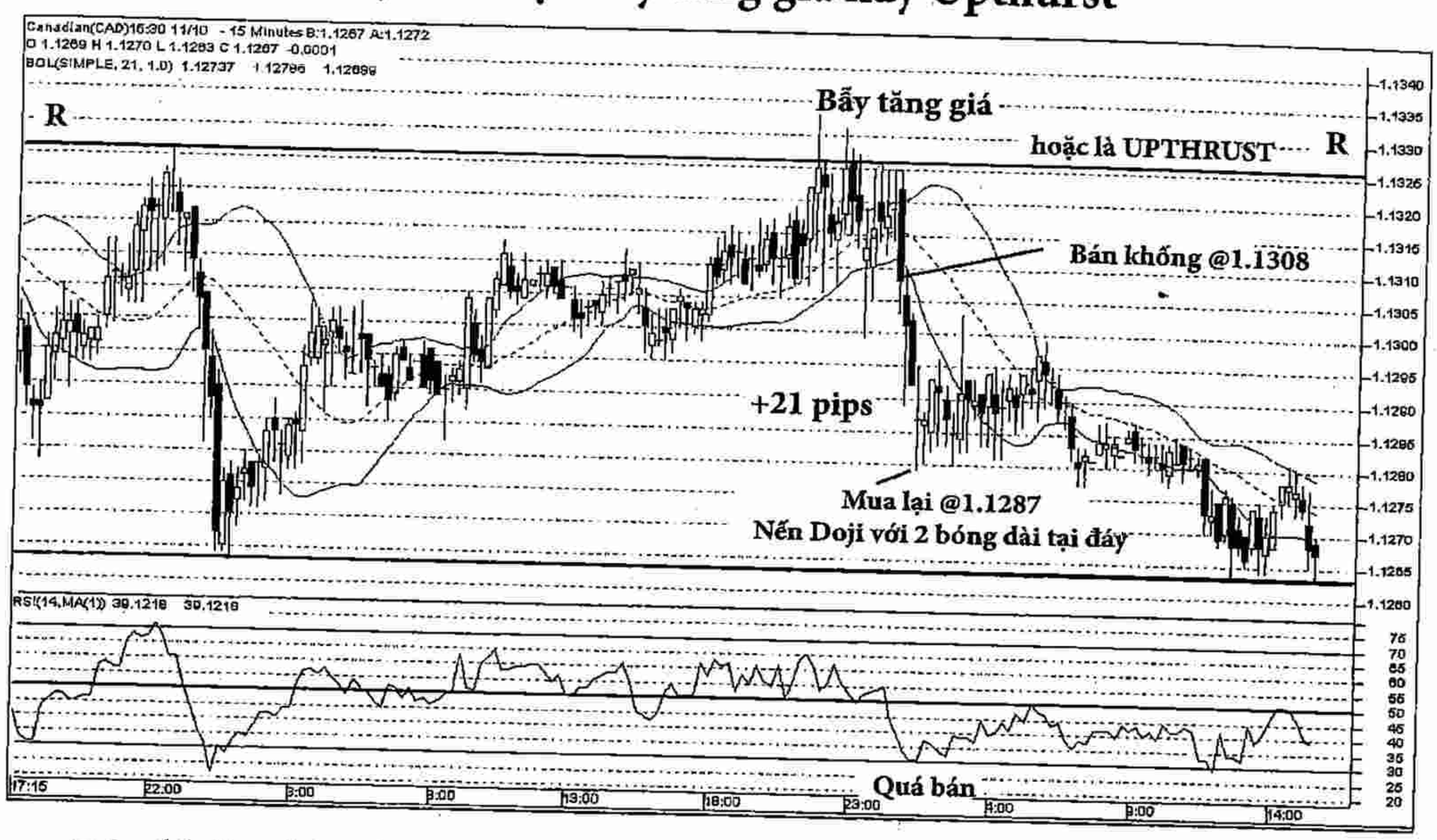

Bán khống bên dưới đường R-R nhưng phải được xác nhận với Bollinger Band và các chỉ báo dao động. Chốt lời ở đáy theo tín hiệu RSI quá bán và nến Doji.

Biểu Đồ 5.22. Biểu Đồ 60 Phút Cặp Tiền GBP/USD – Cách giao dịch trên một Bẫy giảm giá hay "Spring"

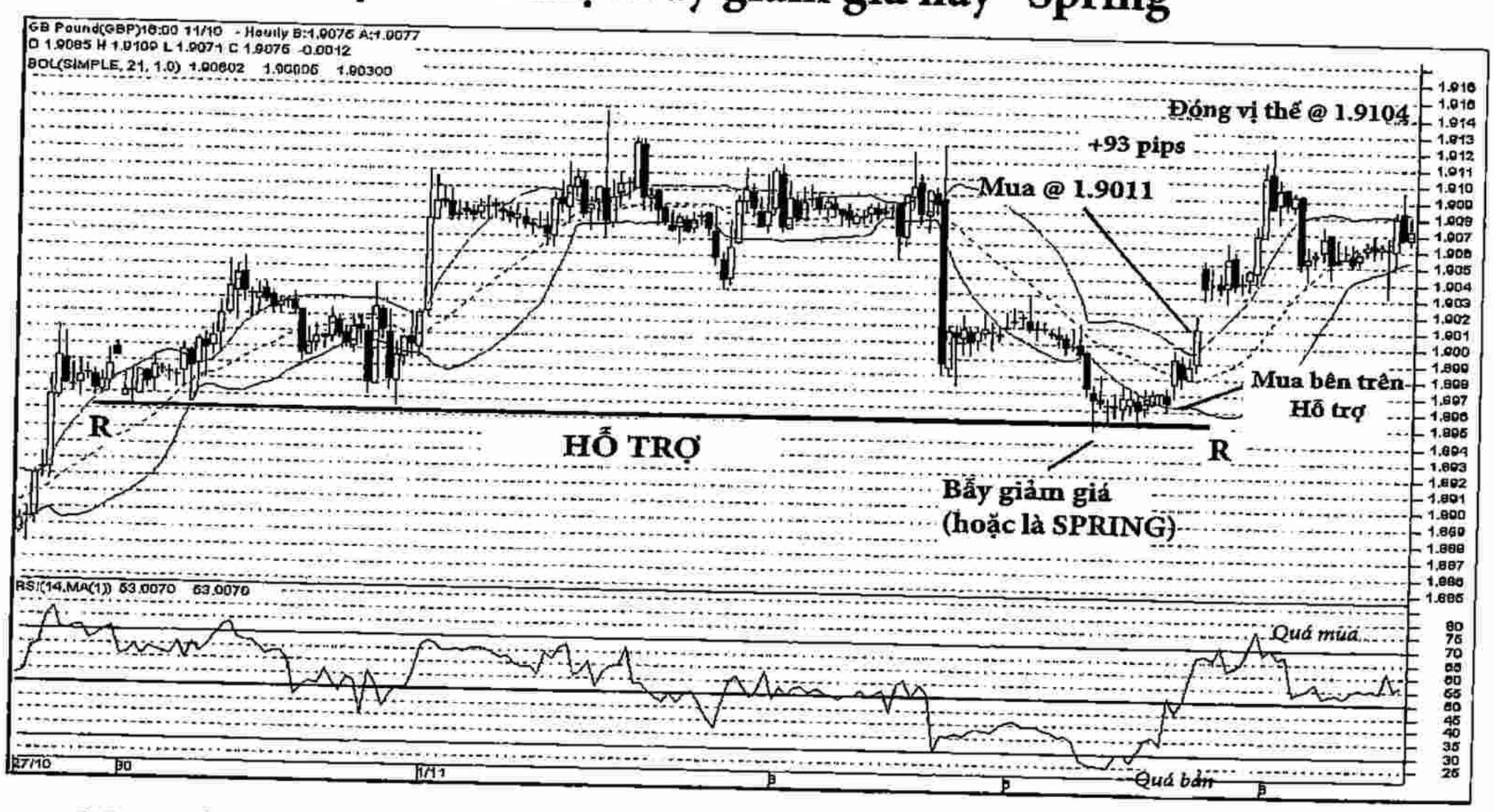

Mua phía trên đường hỗ trợ S-S nhưng phải được xác nhận với Bollinger Band và các chỉ báo dao động. Chốt lời ở đỉnh với chỉ báo RSI quá mua và mẫu hình nến giảm giá.

5.6. TẦM QUAN TRỌNG CỦA KHÁNG CỰ, HỖ TRỢ VÀ CÁC QUY TẮC GIAO DỊCH CỦA CHÚNG

Xác định Hỗ trợ và Kháng cự sẽ giúp định vị:

1. Vùng Mua và Bán

Phân tích hỗ trợ và kháng cự có thể được sử dụng để xác định các vùng mua và bán.

Quy tắc giao dịch số 1 là "bán bên dưới mức kháng cự"

Ví dụ: nếu một nhà giao dịch xác định một mức kháng cự quan trọng đã được kiểm tra nhiều lần nhưng không bao giờ bị phá vỡ, anh ta có thể quyết định chốt lời khi giá di chuyển về phía vùng kháng cự, như một đỉnh thị trường, bởi vì không chắc giá sẽ vượt qua mức này. Do đó, quy tắc giao dịch số 1 là "bán bên dưới mức kháng cự". Nhờ đó mà bạn tóm được đỉnh thị trường phát sinh từ việc giá bật ngược xuống khỏi mức kháng cự.

Quy tắc giao dịch số 2 là "mua bên trên mức kháng cự"

Nếu bạn đã "bán bên dưới mức kháng cự", bạn muốn đặt lệnh chờ mua (Buy Stop) ngay bên trên mức kháng cự trong trường hợp thị trường có điểm phá vỡ vượt qua kháng cự để tăng giá. Khi đường kháng cự bị phá vỡ ở chiều tăng, bạn nên mua bên trên mức kháng cự. Do đó, Quy tắc giao dịch số 2 là "mua bên trên mức kháng cự".

Định nghĩa kháng cự - kháng cự là vùng giá ở đó người bán thắng được lực mua. Sự tăng giá bị tạm dừng. Mức kháng cự đại diện cho giá trị "hợp lý" tại một thời điểm nhất định.

BÁN Ở NGAY BÊN DƯỚI NGƯỠNG KHÁNG CỰ
MUA Ở NGAY BÊN TRÊN NGƯỠNG KHÁNG CỰ

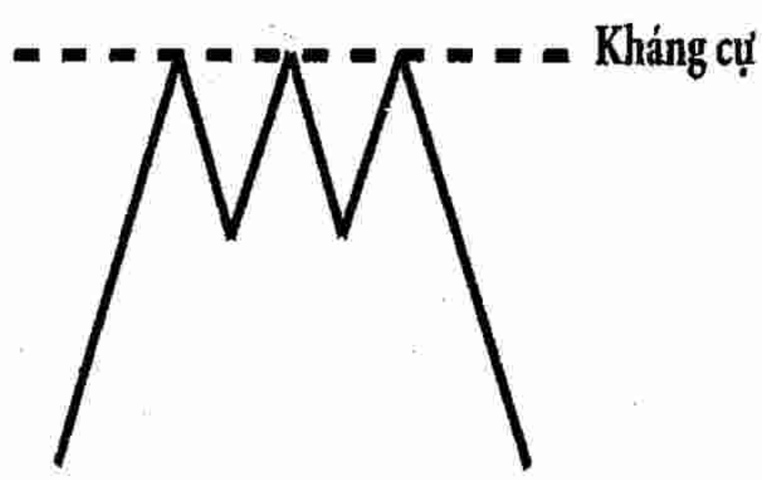

MUA KHI KHÁNG CỰ BỊ PHÁ VỠ

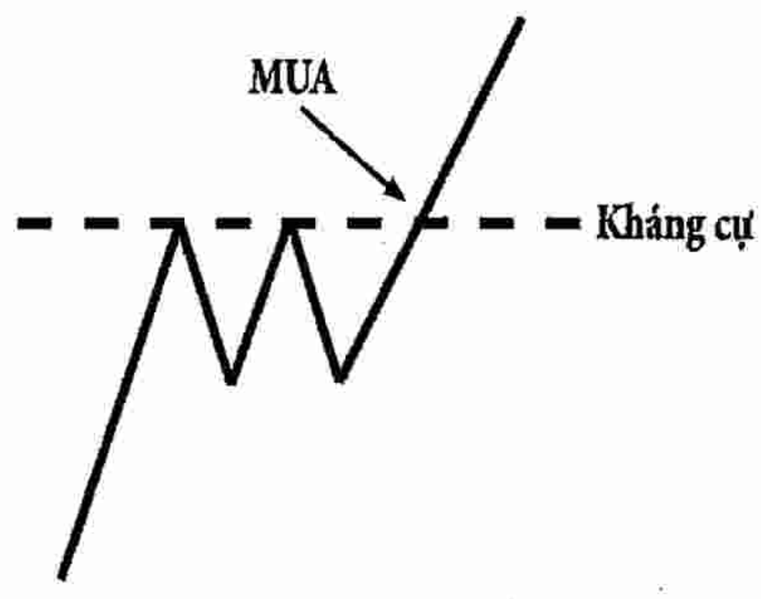

Cơ sở lý luận: Người mua chiếm ưu thế;
Cầu > cung: yếu tố cơ bản mạnh mẽ

Quy tắc giao dịch số 3 là "mua phía bên trên hỗ trợ"

Nguyên tắc tương tự cũng được áp dụng cho các ngưỡng hỗ trợ. Nếu một mức hỗ trợ quan trọng đã được kiểm tra nhiều lần nhưng không bao giờ bị phá thủng, nhà giao dịch có thể quyết định mua khi giá di chuyển về phía vùng hỗ trợ, như là mức đáy thị trường, nhưng không có khả năng giá sẽ xuyên thủng qua mức này. Do đó, một quy tắc giao dịch phổ biến là "mua phía trên mức hỗ trợ". Điều này do đó giúp bạn bắt được đáy thị trường khi giá bật lên từ mức hỗ trợ.

Quy tắc giao dịch số 4 là "bán bên dưới mức hỗ trợ"

Nếu bạn đã "mua phía trên hỗ trợ", bạn muốn đặt lệnh dừng bán ngay dưới hỗ trợ trong trường hợp thị trường đảo chiều. Một khi đường hỗ trợ bị vi phạm theo chiều giảm giá, chúng ta nên bán ở bên dưới mức hỗ trợ. Quy tắc giao dịch thứ tư là "bán bên dưới hỗ trợ". Cắt lỗ các vị thế mua, nhưng vì không thể bán khống cổ phiếu ở Malaysia và Singapore (ND - Việt Nam cũng vậy) nên sau khi cắt lỗ lệnh mua bạn tránh sang một bên thay vì vào lệnh bán khống. Nếu đang giao dịch hợp đồng tương lai hoặc các công cụ tài chính khác, bạn có thể chuyển sang "bán khống".

Định nghĩa hỗ trợ - Hỗ trợ là một khu vực mà người mua có mặt để hấp thụ áp lực bán. Sự suy giảm đang tạm dừng. Hỗ trợ thể hiện giá trị "hợp lý" tại một thời điểm nhất định.

MUA Ở NGAY BÊN TRÊN HỖ TRỢ
BÁN Ở NGAY BÊN DƯỚI HỖ TRỢ

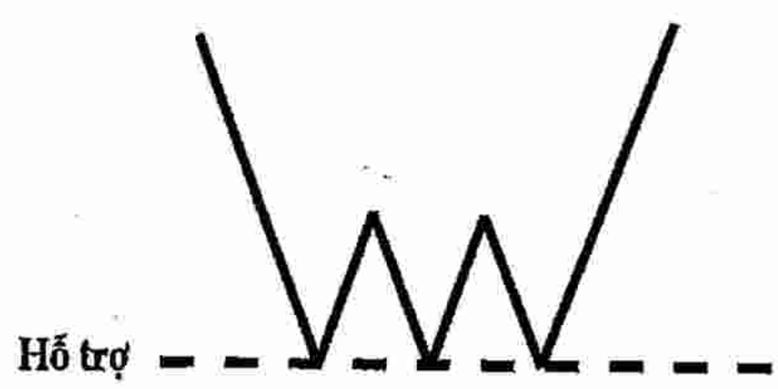

BÁN KHI VI PHẠM HỖ TRỢ

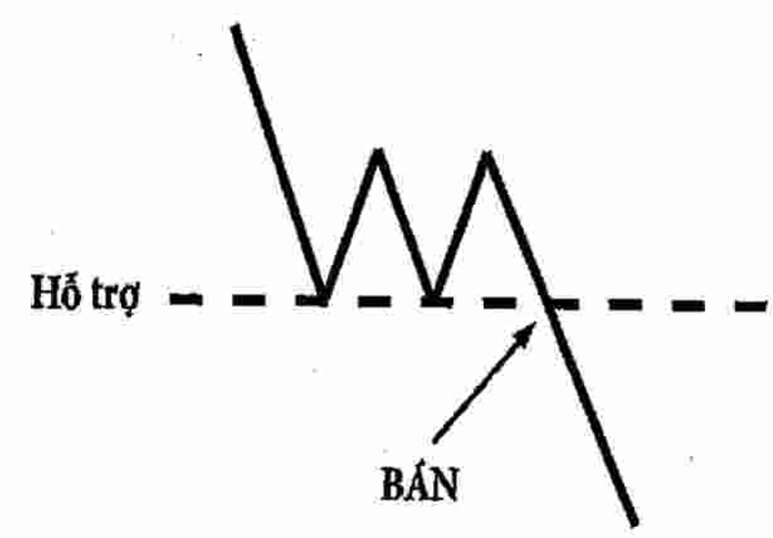

Cơ sở lý luận: Người bán chiếm ưu thế
Cung > cầu; yếu tố cơ bản suy yếu

2. Vùng cắt lỗ

Chúng ta mua cổ phiếu vì chúng ta kỳ vọng giá sẽ tăng. Tuy nhiên, có những lúc, thời điểm mua của chúng ta có thể bị sai và cổ phiếu rớt giá. Trong trường hợp đó, chúng ta bán hết ở mức giá nào và thừa nhận rằng chúng ta đã sai khi mua cổ phiếu ngay từ đầu?

Câu trả lời là "bên dưới mức hỗ trợ". Và chúng ta thực hiện điều này bằng cách đặt lệnh cắt lỗ.

Bằng cách sử dụng nguyên tắc hỗ trợ và kháng cự, chúng ta có thể áp dụng quy tắc giao dịch khi bạn đặt lệnh dừng lỗ bên dưới mức hỗ trợ. Điều này là do nếu mức hỗ trợ bị phá vỡ, chúng ta có thể kỳ vọng giá sẽ giảm hơn nữa.

Nếu đang bán khống cổ phiếu thì bạn nên đặt lệnh chờ mua (buy stop) "phía trên ngưỡng kháng cự" trong trường hợp cổ phiếu đi ngược lại vị thế bán khống của bạn và phục hồi. Thật không may, chúng ta không thể bán khống cổ phiếu ở Malaysia, Singapore.

3. Vùng chốt lãi hay vùng giá mục tiêu

Một nguyên tắc của phân tích kỹ thuật là chúng ta có thể giả định rằng xu hướng sẽ tiếp tục cho đến khi xu hướng đảo ngược. Do đó, nếu có một xu hướng tăng, thì chúng ta có thể giả định rằng xu hướng sẽ tiếp tục cho đến khi nó đảo chiều đi xuống. Có khả năng giá sẽ tiếp tục xu hướng tăng cho đến khi nó chạm mức kháng cự và sau đó đảo chiều.

Nếu vậy, chúng ta có thể dự đoán giá của một chứng khoán có thể đi lên hoặc đi xuống cho đến khi nó đạt đến mức kháng cự hoặc hỗ trợ. Hãy xem hình ảnh về đường hỗ trợ dốc lên trên cổ phiếu YTL (Biểu đồ 5.2) và lưu ý rằng trong các năm từ 1993 đến 1996, chúng ta có thể dự đoán rằng bất kỳ đợt giảm giá nào sẽ chỉ tiếp diễn cho đến khi nó chạm vào đường hỗ trợ chéo và sau đó sẽ bật lên.

4. Áp dụng các quy tắc giao dịch này như thế nào trong thực tế

Khi giao dịch với các mức hỗ trợ và kháng cự, chúng ta nên lưu ý một số thực tế nhất định của thị trường. Một điều quan trọng trong số đó là các nhà giao dịch nên tránh đặt lệnh trực tiếp tại những điểm chính yếu này.

Lý do là khu vực xung quanh mức hỗ trợ hoặc kháng cự thường rất biến động. Biến động ở đây đề cập đến một phạm vi giá rộng (thay vì chỉ là biên độ giao dịch thông thường), đây là nơi giá có thể lên hoặc xuống, hoặc vừa lên vừa xuống rất mạnh và rất nhanh. Sự biến động không ổn định này phản ánh sự không chắc chắn của thị trường về những thay đổi trong giá trị của một chứng khoán. Nếu lệnh giao dịch được đặt trong tình huống như vậy thì bạn có thể bị rơi vào và bị sập bẫy. Giải pháp cho vấn đề này là đặt lệnh giao dịch thấp hơn hoặc cao hơn một chút so với mức hỗ trợ hoặc kháng cự có liên quan.

Một lý do khác cần tránh đặt lệnh trực tiếp tại mức hỗ trợ hoặc kháng cự là bởi vì trong một số trường hợp, giá không bao giờ thực sự đạt đến con số chính xác. Thay vào đó, nó chỉ tới mức hơi gần mức hỗ trợ hoặc kháng cự. Nếu các lệnh được đặt trực tiếp trên mức hỗ trợ hoặc kháng cự, thì bạn có thể bỏ lỡ giao dịch vì giá không bao giờ thực sự chạm mức kháng cự hoặc hỗ trợ đó.

Để tránh tình trạng này, bạn nên đặt lệnh hơi thấp hơn hoặc hơi cao hơn một chút so với mức hỗ trợ hoặc kháng cự. Ví dụ: nếu bạn đang có quan điểm giá lên đối với một cổ phiếu đang tiến tới mức hỗ trợ quan trọng, đừng đặt giao dịch ở mức hỗ trợ. Thay vào đó, hãy đặt nó phía trên mức hỗ trợ, nhưng chỉ trong vòng một vài điểm. Mặt khác, nếu bạn đang đặt lệnh dừng hoặc bán khống, hãy thiết lập giá giao dịch bên dưới mức hỗ trợ.

5.7. KẾT LUẬN

Giờ chúng ta hãy xem xét tuyên bố của Dan Zanger ở đầu chương này. Lúc này bạn đã hiểu gì về nó hay chưa?

"Khi đang cầm một cổ phiếu, tôi nhìn vào đường xu hướng hỗ trợ để biết khi nào nên bán. Khi phá thủng đường xu hướng này, tôi là người bán mà không cần phải đưa ra bất cứ câu hỏi nào cả. Tôi đã mất quá nhiều tiền do không tuân theo các đường xu hướng của mình và tôi sẽ không để điều đó xảy ra lần nữa."

Dan Zanger

Dan đang nói về việc sử dụng các mức hỗ trợ để đặt lệnh dừng lỗ. Nếu giá phá thủng mức hỗ trợ, ông sẽ bán các vị thế mà không do dự. Chiến lược này có thể được sử dụng trong hầu hết mọi giao dịch. Chúng ta nên xác định vùng hỗ trợ liên quan đến giao dịch và đảm bảo lệnh cắt lỗ được đặt ngay bên dưới vùng hỗ trợ để không bao giờ bị sập bẫy của thị trường giá xuống.

Chương 06

MẪU HÌNH BIỂU ĐỒ

PHÓNG VIÊN: "Ông là nhà giao dịch theo trường phái nào?"

ZANGER: "Tôi là một nhà giao dịch theo đà tăng trưởng thiên về giao dịch theo dao động (swing trading). Hầu hết các giao dịch của tôi đều dựa trên các mẫu hình biểu đồ, khối lượng và hành động của cổ phiếu."

6.1 GIỚI THIỆU

Chúng ta đã xem xét các khái niệm cơ bản về xu hướng như đường xu hướng, hỗ trợ và kháng cự, là những khái niệm cần biết để hiểu được các mẫu hình biểu đồ. Giờ đây bạn đã sẵn sàng cho bước tiếp theo, đó là đi vào nghiên cứu các mẫu hình biểu đồ.

Một trong những nguyên lý của phân tích kỹ thuật là cổ phiếu và giá trong tương lai sẽ di chuyển theo các xu hướng. Trong chương trước, định nghĩa về xu hướng đã được đưa ra dưới dạng một loạt các đỉnh và đáy dốc lên hoặc dốc xuống. Nếu các đỉnh và đáy dốc lên thì xu hướng là tăng; nếu các đỉnh và đáy dốc xuống thì xu hướng là giảm. Nhưng sớm muộn những xu hướng này sẽ thay đổi; chúng có thể đảo chiều, từ tăng thành giảm, hoặc từ giảm thành tăng.

Trong cuốn sách "*Phân Tích Kỹ Thuật Thị Trường Tài Chính*" xuất bản năm 1999, John Murphy đã nói: "các mẫu hình là những bức tranh hay những cấu trúc, chúng xuất hiện trên biểu đồ giá của cổ phiếu hoặc hàng hóa, chúng có thể được phân loại thành các kiểu khác nhau và chúng có giá trị dự đoán".

Theo đó, chúng tôi thấy rằng một số mẫu hình biểu đồ nhất định có khuynh hướng xuất hiện khi xu hướng bị đảo ngược. Chúng được gọi là **"các mẫu hình đảo chiều"**. Mặt khác, xu hướng có thể bị gián đoạn bởi một số kiểu chuyển động đi ngang, hay chính là các mẫu hình biểu đồ, và một thời gian sau giá sẽ tiếp tục di chuyển trở lại theo xu hướng ban đầu. Các mẫu hình biểu đồ hình thành từ kịch bản này được gọi là **"các mẫu hình tiếp diễn"**.

6.2 HAI KIỂU MẪU HÌNH BIỂU ĐỒ - ĐẢO CHIỀU VÀ TIẾP DIỄN

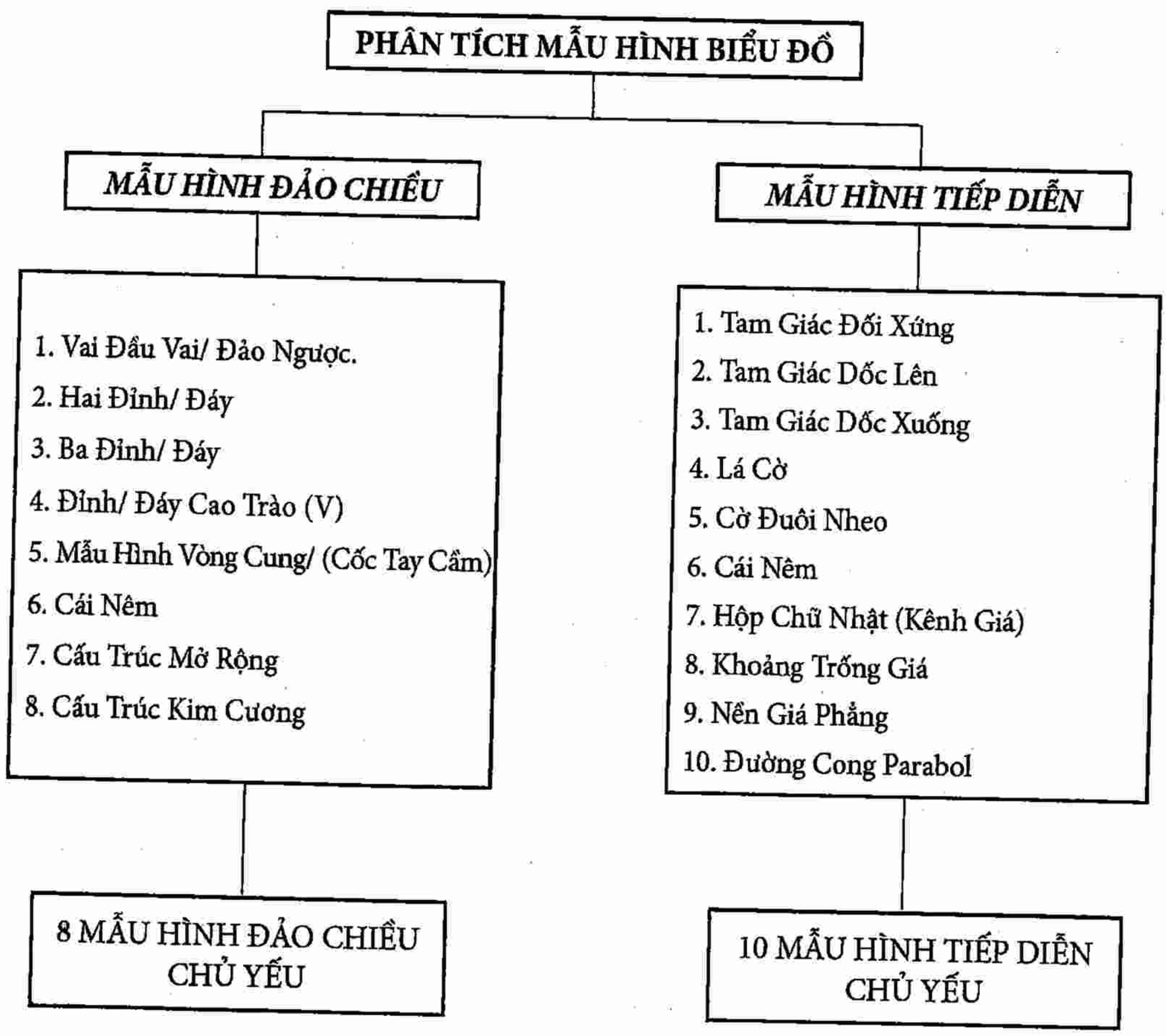

6.3 CÁC ĐIỀU KIỆN CỦA MẪU HÌNH BIỂU ĐỒ

Tất cả các mẫu hình biểu đồ được tạo ra từ bốn yếu tố sau:

a. Xu hướng hiện tại: điều kiện tiên quyết của bất kỳ mẫu hình biểu đồ nào là sự tồn tại của xu hướng trước đó. Không thể có sự đảo ngược xu hướng hoặc tiếp diễn xu hướng nếu xu hướng đó không tồn tại ngay từ đầu.

b. Vùng củng cố (Consolidation zone): là vùng được xác định bởi các mức hỗ trợ và kháng cự, ở đó giá sẽ được củng cố và mẫu hình biểu đồ sẽ được phát triển.

c. Điểm phá vỡ: điểm mà tại đó giá cổ phiếu thoát ra khỏi mức hỗ trợ (để đi xuống)[1] hoặc kháng cự (để đi lên)[2], hay thoát ra khỏi mẫu hình biểu đồ.

d. Xu hướng mới: khi giá cổ phiếu hoàn thiện mẫu hình biểu đồ, xu hướng mới sẽ xuất hiện.

6.4 YẾU TỐ THEN CHỐT TRONG MẪU HÌNH BIỂU ĐỒ

1. **Khối lượng** - là số lượng cổ phần giao dịch ở cổ phiếu. Khối lượng có thể giúp bạn phân biệt giữa mẫu hình thực sự và mẫu hình giả, bởi vì các mẫu hình biểu đồ thực sự có yêu cầu về khối lượng cụ thể tại các điểm cụ thể (được giải thích ở từng mẫu hình biểu đồ trong hai chương tiếp theo). Nếu các yêu cầu về khối lượng không được đáp ứng, thì không chắc chắn mẫu hình đã hoàn thiện.

   Hơn nữa, càng nhiều cổ phần hoặc hợp đồng được chuyển nhượng trong quá trình xây dựng mẫu hình biểu đồ, tức là khối lượng càng cao, thì tác động của mẫu hình đó lên giá càng mạnh.

---

[1] *ND: hay còn gọi là "điểm phá thủng"*

[2] *ND: đây là "điểm phá vỡ hướng lên" hay chỉ gọi tắt là "điểm phá vỡ"*

2. **Khung thời gian** - một vài mẫu hình biểu đồ được xây dựng và hoàn thành rất nhanh, trong khi một số mẫu hình biểu đồ khác cần mất vài tuần để đạt đến giai đoạn mà chúng ta có thể nói chắc chắn rằng mẫu hình biểu đồ đã hoàn thiện. Nhìn chung, vùng mẫu hình càng lớn - hay nói cách khác, biến động giá bên trong mẫu hình càng rộng, thì càng mất nhiều thời gian để xây dựng, và ý nghĩa của nó càng quan trọng. Do đó, sự hình thành mẫu hình đảo chiều lớn gợi ý một đợt giá di chuyển mạnh sắp diễn ra, ngược lại sự hình thành mẫu hình nhỏ gợi ý một động thái di chuyển giá nhỏ.

3. **Phá vỡ (hoặc phá thủng) đường xu hướng** - tín hiệu đầu tiên cho thấy xu hướng đang kết thúc thường là sự thất bại của đường xu hướng. Nghĩa là giá đóng cửa vượt qua đường xu hướng. Lưu ý sự phá vỡ (hoặc phá thủng) đường xu hướng trong phiên giao dịch là không đáng chú ý cho tới khi cây nến ngày ĐÓNG cửa vượt qua đường này.

Hơn nữa, có một vài điểm chung khác:

1. Các mẫu hình biểu đồ ở đỉnh thường có thời gian xảy ra ngắn hơn và độ biến động lớn hơn các mẫu hình biểu đồ ở đáy.

2. Các mẫu hình biểu đồ ở đáy thường có phạm vi giá nhỏ hơn và cần nhiều thời gian hơn để xây dựng, đồng thời yêu cầu điểm phá vỡ xảy ra với khối lượng lớn hơn.

6.5. KẾT LUẬN

Nhiệm vụ quan trọng của nhà phân tích kỹ thuật là học hỏi sự hình thành các mẫu hình đảo chiều và các mẫu hình tiếp diễn quan trọng, từ đó đánh giá những biểu hiện của chúng để tìm kiếm cơ hội giao dịch!

Chương 06

"Bạn nên quan sát giá đóng cửa ngày để thấy rằng liệu có bất kỳ đợt đẩy giá muộn ở cuối phiên hay không. Các tổ chức hay các quỹ bảo hộ thường nhảy vào ở 15 phút giao dịch cuối. Vì vậy, bạn hãy đợi thời điểm cuối ngày để xem mọi thứ sẽ diễn biến ra sao vào ngày mai."

Dan Zanger

Chương 07

CÁC MẪU HÌNH ĐẢO CHIỀU XU HƯỚNG

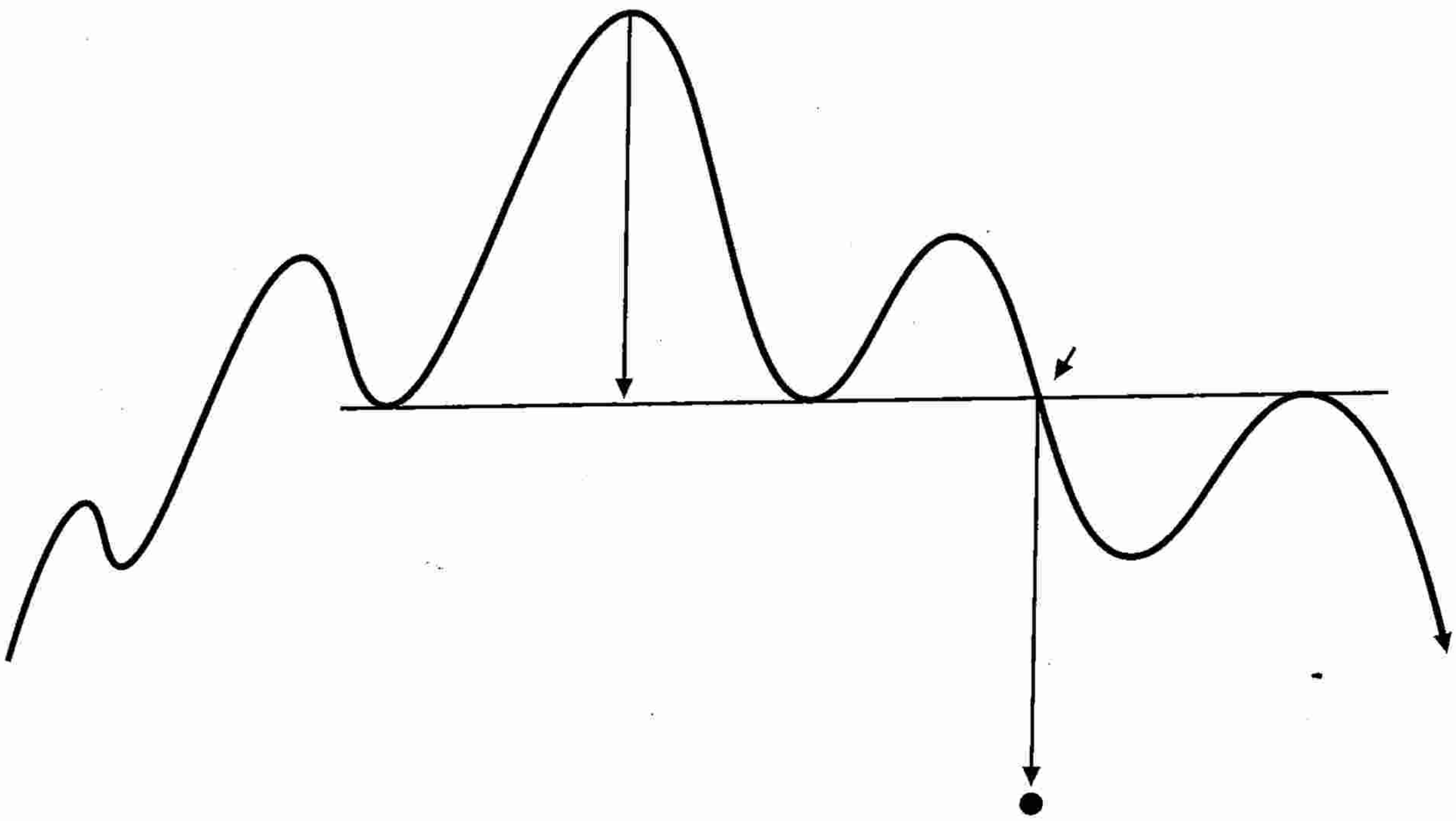

"Hãy học cách thiết lập các đường xu hướng mới dốc hơn và các mẫu hình đảo chiều để thoát khỏi cổ phiếu"

Dan Zanger

7.1 GIỚI THIỆU

Xu hướng giá, dù tăng hay giảm, đều sẽ phải kết thúc vào một thời điểm nào đó. Chúng chạy trong các mức hỗ trợ và kháng cự, hoặc cuối cùng quay đầu và bắt đầu di chuyển theo hướng ngược lại. Đôi khi chúng quay đầu ngay lập tức, đôi khi chúng kiểm tra mức hỗ trợ hay kháng cự một vài lần, trước khi cuối cùng cũng bỏ cuộc và quay đầu. Bất kể theo cách nào, tất cả các xu hướng cuối cùng đều sẽ quay đầu và khi đó xu hướng bị đảo ngược. Bằng cách xác định các điểm đảo chiều này, một nhà giao dịch thông minh có thể dự đoán tốt hơn chuyển động của thị trường và nhờ đó tối đa hóa lợi nhuận.

Trong chương này, chúng ta xem xét sự hình thành các mẫu hình đảo chiều. Nếu một cổ phiếu đã sẵn sàng quay đầu, mẫu hình đảo chiều rất có thể sẽ hình thành trong khi giá cổ phiếu đang tích luỹ củng cố. Sau đó, cổ phiếu quay đầu và đảo ngược xu hướng khi phá vỡ mẫu hình đảo chiều.

Các nhà phân tích kỹ thuật đã xác định một số "mẫu hình đảo chiều" cho biết sự kết thúc của một xu hướng. Mỗi mẫu hình đảo chiều có một hình dạng đặc biệt trên biểu đồ. Trong chương này, chúng ta sẽ đi vào chi tiết 8 mẫu hình đảo chiều chính dưới đây:

1. Mẫu hình Vai Đầu Vai/Vai Đầu Vai Ngược.
2. Mẫu hình Hai Đỉnh và Hai Đáy.
3. Mẫu hình Ba Đỉnh và Ba Đáy.
4. Mẫu hình Đỉnh Nhọn và Đáy Nhọn chữ V (Spike).
5. Mẫu hình Đỉnh và Đáy Vòng Cung và mẫu hình Cốc Tay Cầm.
6. Mẫu hình Cái Nêm (Wedge Formation).
7. Cấu Trúc Mở Rộng (Broadening Formation).
8. Cấu Trúc Kim Cương (Diamond Formation).

Trong mỗi mẫu hình đảo chiều kể trên, chúng tôi thấy rằng ban đầu giá sẽ di chuyển theo một hướng (ví dụ như hướng đi lên), sau đó tạo mẫu hình đảo chiều liên quan và bắt đầu đảo chiều theo hướng ngược lại (đi xuống).

7.2 MẪU HÌNH VAI ĐẦU VAI VÀ VAI ĐẦU VAI NGƯỢC

7.2.1 VAI ĐẦU VAI

Giới thiệu

Mẫu hình đảo chiều vai đầu vai có lẽ là mẫu hình được biết đến nhiều nhất và đáng tin cậy nhất trong tất cả các mẫu hình đảo chiều. Tại đây, thị trường thực hiện ba lần nỗ lực đạt mức đỉnh (tương ứng là vai trái; đầu; và vai phải), sau đó đảo chiều giảm. Nó đại diện cho một đỉnh lớn hay một mẫu hình đảo chiều lớn.

Trong biểu đồ nến Nhật, đỉnh kiểu này được gọi là "đỉnh Ba Tượng Phật", mô hình này được sử dụng từ hơn 1 thế kỷ trước khi mẫu hình vai đầu vai được biết đến ở Mỹ. Sở dĩ có tên gọi này là vì trong các ngôi chùa Phật Giáo thường có một tượng Phật lớn ở trung tâm với các tượng Phật nhỏ hơn ở hai bên. Điều này cho thấy mặc dù là hai phương pháp khác nhau nhưng đều xác định được cùng một hiện tượng, do đó tầm quan trọng của nó càng được khẳng định. Cho dù được gọi bằng cái tên Mỹ hay Nhật, thì tâm lý thị trường và cách giải thích mẫu hình đều giống nhau.

Sơ đồ 7.1. Mẫu hình Vai Đầu Vai ở Đỉnh

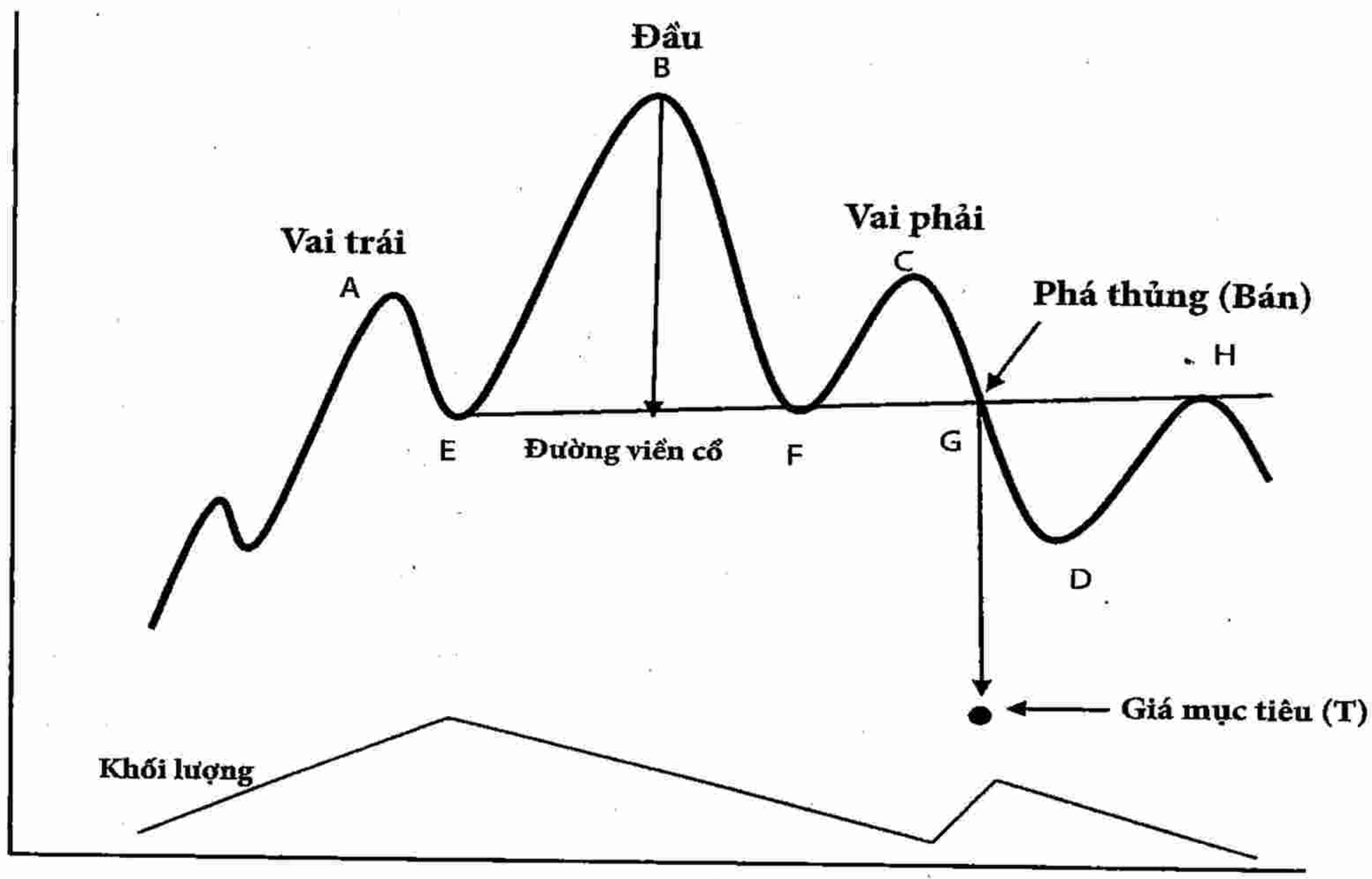

Mẫu hình được hình thành như thế nào?

Đây là những thành phần cơ bản của mẫu hình Vai-Đầu-Vai ở Đỉnh:

1. Có một xu hướng tăng phía trước.
2. Vai trái được xây dựng với khối lượng cao hơn (điểm A), tiếp theo là nhịp điều chỉnh giảm đến điểm E.
3. Một nhịp tăng lên mức giá cao mới nhưng với khối lượng thấp hơn (điểm B).
4. Giá di chuyển sụt giảm xuống bên dưới đỉnh trước đó (tại A) và tiến gần đến mức giá thấp nhất trước đó (điểm F).
5. Nhịp tăng thứ ba (điểm C) với khối lượng thấp đáng chú ý, dẫn đến giá thất bại khi không đạt đến đỉnh đầu (điểm B).
6. Giá đóng cửa phá thủng xuống dưới đường viền cổ. Đường viền cổ được vẽ từ mức thấp nhất của vai phải đến mức thấp nhất của vai trái. Đường viền cổ này cho chúng ta điểm phá thủng gọi là điểm G. Đường viền cổ bị phá thủng báo hiệu hoạt động phân phối hoàn tất và bắt đầu thay đổi xu hướng (từ xu hướng tăng sang xu hướng giảm), phản ánh mẫu hình đỉnh đảo chiều lớn.

7. Giá quay đầu hồi trở lại đường viền cổ (điểm H) sau đó tiếp tục giảm xuống các mức thấp mới.

Bây giờ chúng ta hãy xem xét mẫu hình này chi tiết hơn.

Vai trái

A. Một đợt tăng mạnh, chạy cao trào với sự tăng giá kéo dài đi kèm khối lượng lớn. Sau đó có một nhịp rớt giá, trong đó khối lượng giảm thấp đáng kể.

Phần đầu

B. Sau đó có một đợt tăng giá với khối lượng lớn khác, giá đạt đến mức đỉnh mới cao hơn đỉnh của vai trái. Tiếp theo là đợt rớt giá khác với khối lượng thấp hơn, khiến giá giảm xuống một nơi nào đó gần phần dưới cùng của vai trái, có thể thấp hơn hoặc cao hơn một chút so với đáy của vai trái, nhưng phải nằm ở bên dưới phần đầu của vai trái.

Vai phải

C. Tiếp theo, chúng ta thấy nhịp tăng giá thứ ba, nhưng khối lượng lần này thậm chí còn thấp hơn, nhỏ hơn khối lượng trên nhịp tăng ở vai trái hoặc phần đầu. Mức tăng giá này thất bại, không đạt đến mức đỉnh của phần đầu trước khi một đợt giảm giá khác bắt đầu xảy đến.

Phá thủng đường viền cổ

D. Cuối cùng, giá sụp đổ từ nhịp tăng thứ ba này, giảm xuống thủng đường viền cổ. Sự phá thủng xác nhận hoàn thành mẫu hình xảy ra khi giá đóng cửa nằm bên dưới và thấp hơn 3% so với đường viền cổ. Sự phá thủng này đại diện cho một mẫu hình đảo chiều lớn vì giá từ bây giờ sẽ bắt đầu di chuyển theo chiều đi xuống.

Lưu ý mỗi mục được trích dẫn trong A, B, C và D đều cần thiết cho cấu trúc đỉnh vai đầu vai hợp lệ. Thiếu bất kỳ điều kiện nào trong số đó đều khiến giá trị dự báo đảo chiều của mẫu hình này trở nên đáng ngờ.

Biểu Đồ 7.1. Cổ phiếu EON - Ví dụ Vai Đầu Vai ở Đỉnh

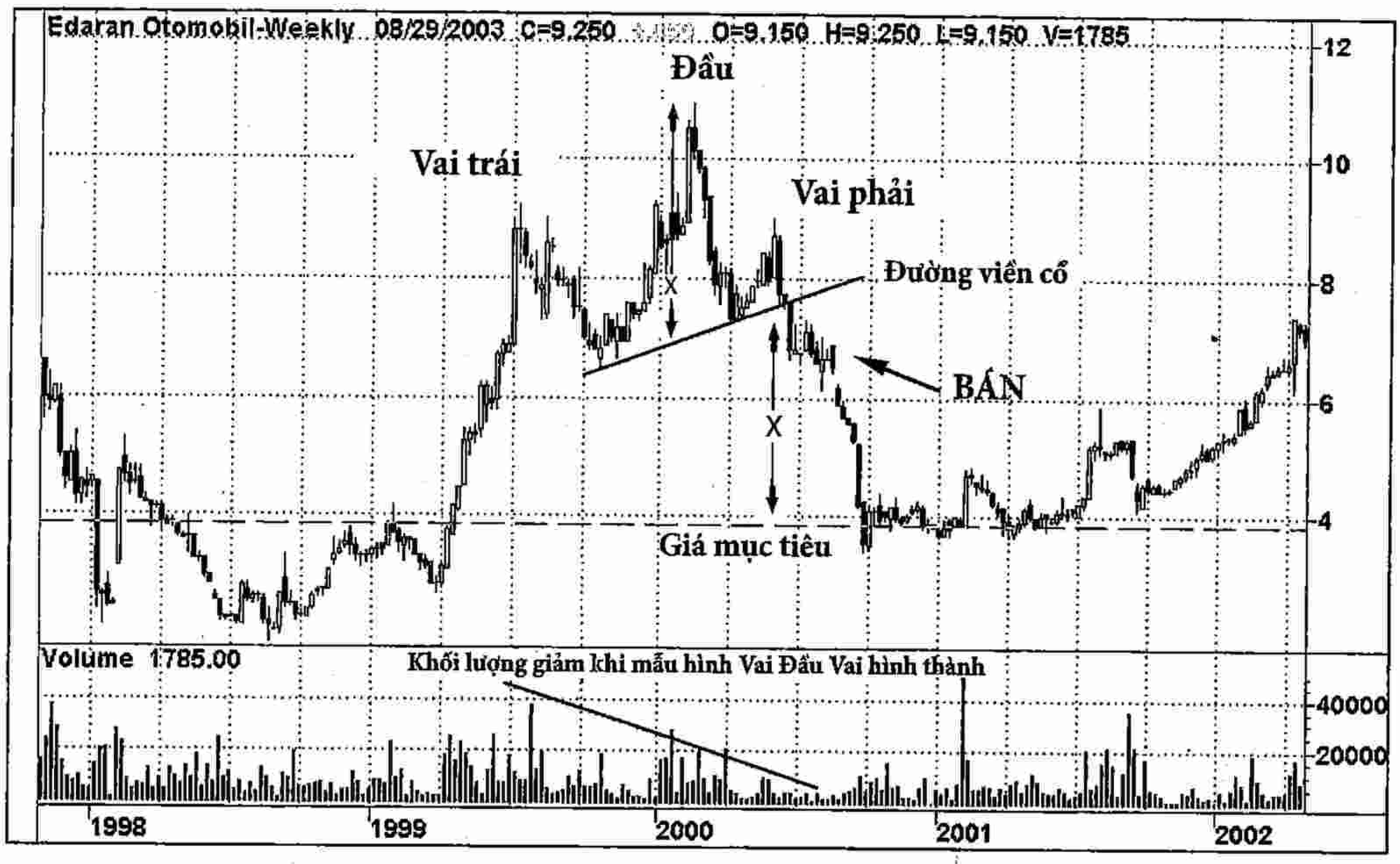

Bán khi giá phá thủng đường viền cổ. Trong một mẫu hình Vai Đầu Vai ở đỉnh, khối lượng tại điểm phá thủng đường viền cổ có thể rất thấp

Biểu Đồ 7.2. Cổ Phiếu JURONG TECH (Singapore) (Biểu Đồ Tuần): Vai Đầu Vai ở Đỉnh

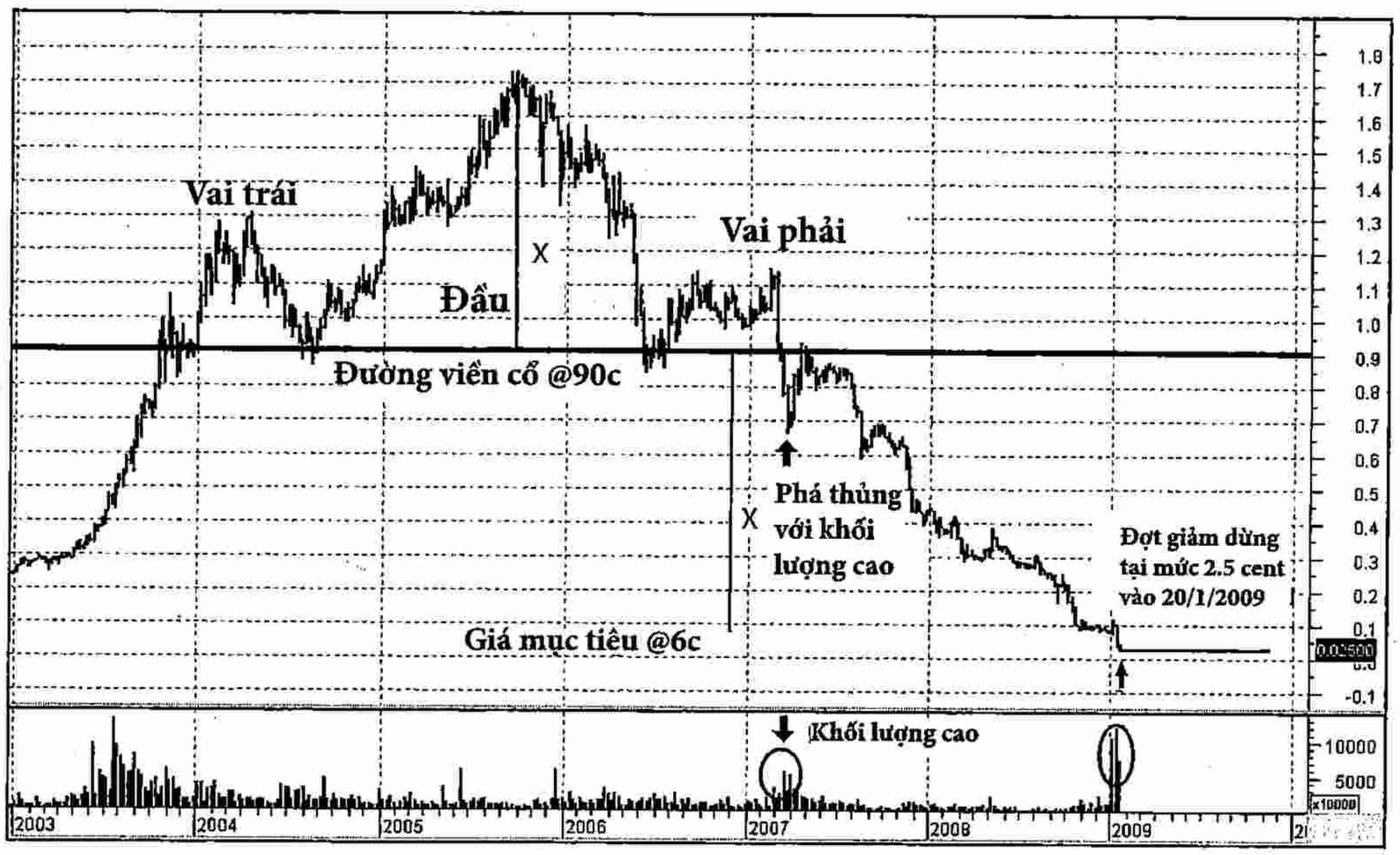

Khối lượng - Cũng như tất cả các mẫu hình giá khác, mẫu hình khối lượng đi kèm đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển của đỉnh Vai Đầu Vai. Theo nguyên tắc chung, đỉnh thứ hai (đầu) phải diễn ra với khối lượng THẤP hơn khối lượng ở phần vai trái. Tín hiệu khối lượng quan trọng nhất diễn ra trong đỉnh thứ ba (vai phải). Khối lượng ở phần vai phải này phải THẤP hơn đáng kể so với hai đỉnh trước đó. Khối lượng sau đó sẽ TĂNG ĐỘT BIẾN khi giá phá thủng đường viền cổ, và sụt giảm trong quá trình tăng trở lại đường viền cổ, sau đó tăng trở lại khi động thái phục hồi quay lại đường viền cổ kết thúc (*và giá quay lại xu hướng giảm-ND*).

Cú bật lên hay cú di chuyển tăng trở lại - Đôi khi, sau đợt phá thủng đi xuống dưới đường viền cổ (đặc biệt nếu có khối lượng thấp ở điểm phá vỡ), một động thái tăng trở lại sẽ xuất hiện. Sự tăng giá trở lại này là một cú bật tăng đến đáy của đường viền cổ hay đến mức đáy thấp nhất của đợt điều chỉnh diễn ra trước đó tại điểm F, lúc này đường viền cổ trở thành mức kháng cự treo trên đầu.

Động thái tăng trở lại này không phải lúc nào cũng xảy ra, hoặc đôi khi chỉ là một đợt hồi phục rất nhỏ tùy thuộc vào khối lượng tại thời điểm phá thủng. Nếu cú phá thủng đường viền cổ ban đầu xảy ra với khối lượng rất cao, thì ít có khả năng có sự phục hồi trở lại vì khối lượng tăng cho thấy áp lực giảm lớn hơn. Tuy nhiên, khối lượng giao dịch thấp hơn ở điểm phá thủng đường viền cổ lúc ban đầu làm tăng khả năng có sự hồi phục trở lại. Sau cú phục hồi, việc tiếp tục xu hướng giảm sẽ đi kèm với khối lượng giao dịch cao hơn đáng kể.

Giá mục tiêu

Giá mục tiêu xác định dựa trên chiều cao của mẫu hình. Nói chung, sau khi phá thủng đường viền cổ, giá sẽ giảm xuống một khoảng cách bằng với khoảng cách ở phía trên đường viền cổ. Theo đó, lấy khoảng cách thẳng đứng từ phần đỉnh đầu (điểm B) đến đường viền cổ. Sau đó chiếu khoảng cách đó xuống từ điểm đường viền cổ bị phá thủng để có được giá mục tiêu.

Biểu Đồ 7.3. Cổ Phiếu EDARAN: Mục tiêu giá bằng với khoảng cách từ Đỉnh Đầu đến Đường Viền Cổ

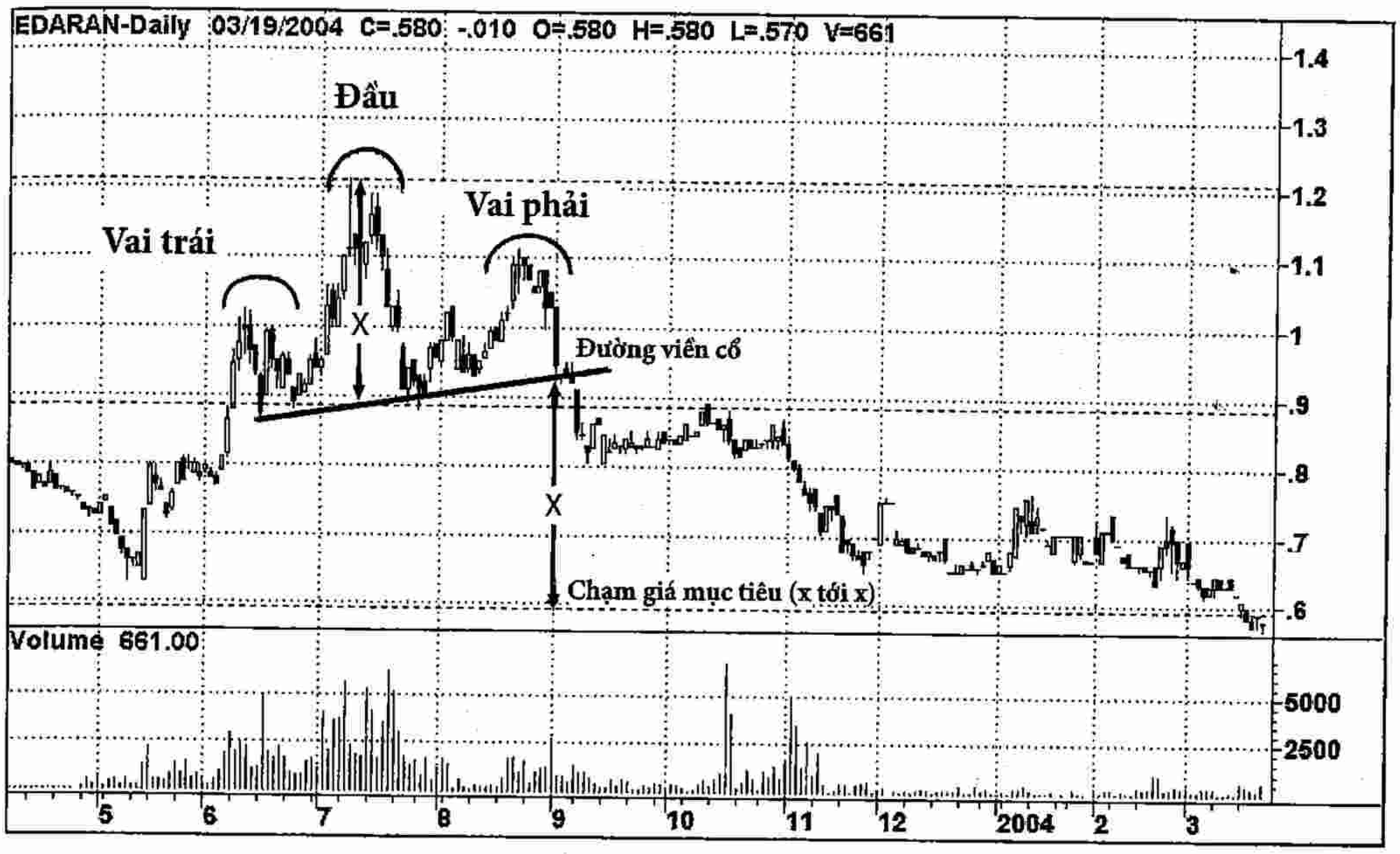

Bán ở điểm phá thủng đường viền cổ. Mục tiêu giảm giá bằng với khoảng cách từ đỉnh đầu đến đường viền cổ.

Điều quan trọng cần nhớ là giá mục tiêu thu được bằng cách đo này chỉ là giá mục tiêu tối thiểu. Giá thường sẽ di chuyển với mức lớn hơn giá mục tiêu đo được. Giá mục tiêu tối đa là kích thước của lần di chuyển trước đó. Ví dụ, nếu thị trường tăng giá trước đó đi từ 30 đến 100, thì giá mục tiêu giảm tối đa từ mẫu hình đỉnh này sẽ là một sự thoái lui hoàn toàn của toàn bộ động thái tăng trước đó để xuống đến giá 30!

Giao dịch bằng mẫu hình Vai Đầu Vai ở Đỉnh

Vai Đầu Vai là một trong những mẫu hình đảo chiều đáng tin cậy nhất và rất an toàn để giao dịch. Đối với những tay chơi chứng khoán, hãy chốt lãi khi giá phá vỡ xuyên thủng điểm G - và đứng ngoài cho đến khi bạn nhìn thấy một động thái quay đầu. Sau đó, bạn có thể MUA với dự đoán về một đợt phục hồi nhỏ, nhưng hãy đặt lệnh cắt lỗ thấp hơn 3% so với điểm mua trong trường hợp động thái hồi phục không thành hiện thực.

Các tay chơi phái sinh có thể tham gia các vị thế Bán mới khi giá phá vỡ xuyên thủng điểm G. Mục tiêu giảm tối thiểu (điểm T) được ước tính bằng cách đo khoảng cách thẳng đứng từ đỉnh đầu đến đường viền cổ.

Cảnh báo: Trừ khi đường viền cổ bị công phá bởi một phiên phá thủng đi xuống hay còn gọi là một phiên xác nhận, thì mẫu hình Vai Đầu Vai vẫn có tỷ lệ thất bại, tức là giá không đảo ngược, mà thay vào đó chỉ đơn giản là lơ lửng (đi ngang) trong một khoảng thời gian trong phạm vi của vai phải. Điều này có thể xảy ra với xác suất khoảng 20%. Trong trường hợp này, nếu không có sự phá thủng đường viền cổ để xác nhận mẫu hình như nói trên, giá cuối cùng có thể ổn định và tái lập đà tăng.

Trong một số trường hợp hiếm hoi, đỉnh Vai Đầu Vai mặc dù được xác nhận bởi sự phá thủng khỏi đường viền cổ, nhưng vẫn không đi xuống sâu hơn. Các nhà giao dịch nên đề phòng những "điểm phá vỡ giả" này. Những "điểm vỡ giả" như thế này là những hiện tượng khó khăn nhất mà nhà phân tích kỹ thuật phải đối phó. May mắn thay, chúng cực kỳ hiếm. Tỷ lệ đặt cược là có lợi nghiêng áp đảo về xu hướng giảm tiếp diễn sau khi mẫu hình Vai Đầu Vai được xác nhận, nên việc tin vào bằng chứng của biểu đồ là đáng giá, bất kể nó có thể có vẻ không phù hợp với tin tức được phổ biến hoặc có vẻ không phù hợp với tâm lý thị trường đến đâu đi nữa.

7.2.2 VAI ĐẦU VAI NGƯỢC

Mẫu hình này còn được gọi là Vai Đầu Vai ở Đáy. Cũng giống như Vai Đầu Vai ở Đỉnh, phiên bản Vai Đầu Vai Ngược có ba đáy khác biệt với "đầu" (lúc này là đáy ở giữa) thấp hơn một chút so với cả hai vai. Phiên đóng cửa quyết định xuyên lên trên đường viền cổ cũng cần thiết để hoàn thành mẫu hình, kỹ thuật đo lường giá mục tiêu cũng giống như vậy.

Tuy nhiên, có hai điểm khác biệt quan trọng giữa cấu trúc Vai Đầu Vai ở Đỉnh và Vai Đầu Vai ở Đáy:

1. Một điểm khác biệt ở mẫu hình Vai Đầu Vai ở Đáy là sau điểm phá vỡ tăng thì giá có nhiều khuynh hướng điều chỉnh ngược trở lại đường viền cổ.

2. Sự khác biệt quan trọng nhất giữa mẫu hình Vai Đầu Vai ở Đỉnh và Đáy là chuỗi khối lượng. Khối lượng đóng vai trò quan trọng hơn nhiều trong xác định Vai Đầu Vai ở Đáy. Điểm này thường đúng với tất cả các mẫu hình đáy. Lý do là khi chạm đáy, thị trường yêu cầu lực mua phải gia tăng đáng kể để khởi động một thị trường tăng giá mới.

Sơ đồ 7.2. Mẫu hình Vai Đầu Vai Ngược

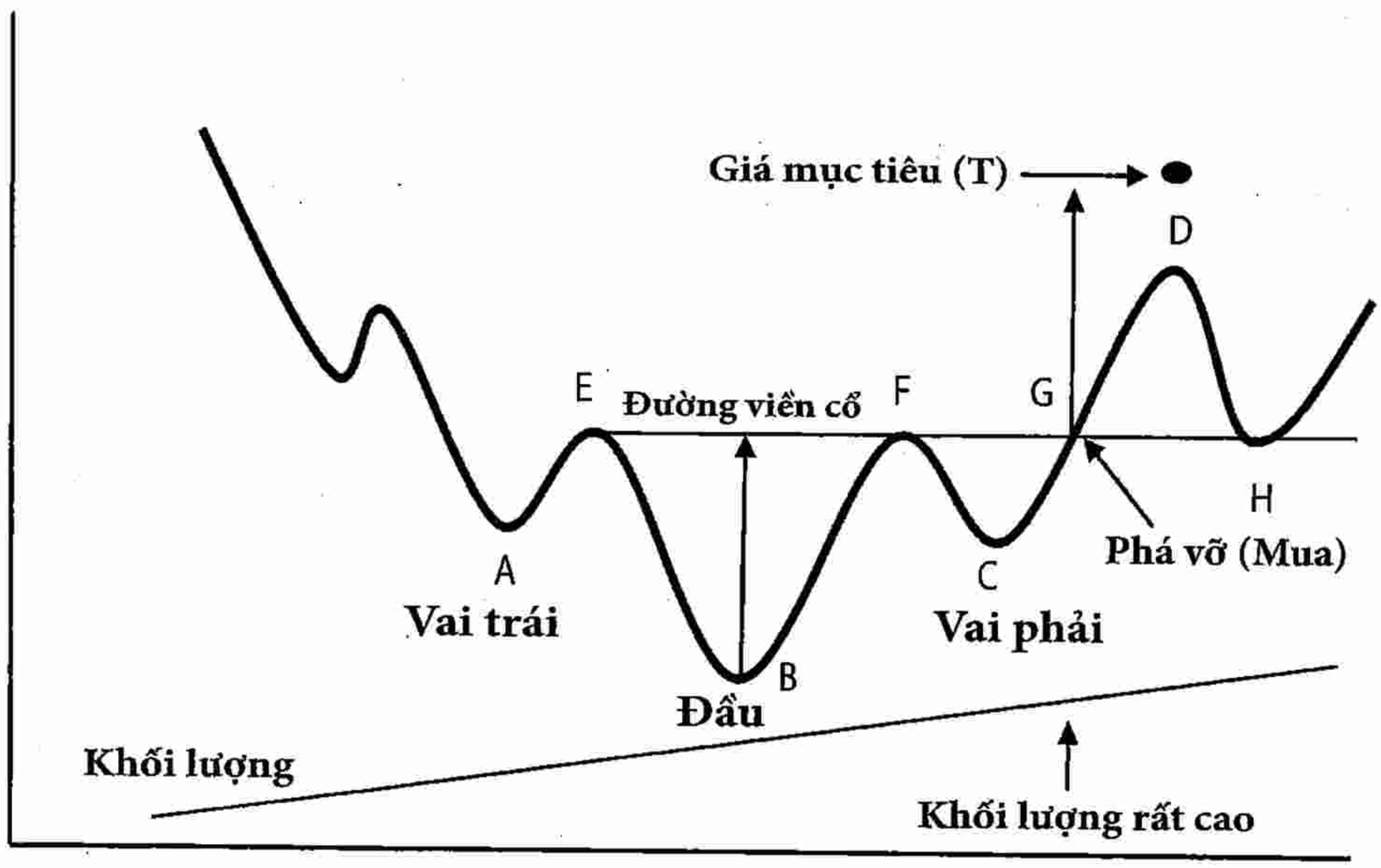

Phân tích dưới đây cho thấy đặc trưng chuỗi khối lượng của mẫu hình này.

Phần nửa đầu của Vai Đầu Vai ở Đáy có mẫu hình khối lượng rất giống với ở Vai Đầu Vai ở Đỉnh. Do đó, khối lượng ở vai trái (A) là khá lớn, trong khi khối lượng ở phần đầu khi giá giảm (điểm B) thấp hơn rất nhiều so với phần vai trái. Tuy nhiên, nhịp phục hồi từ phần đầu (B), là nơi giá bắt đầu tăng, có khối lượng gia tăng đáng kể so với khối lượng

trong nhịp tăng giá ở vai trái. Sau đó, nhịp nhúng giá xuống để hình thành phần vai phải có khối lượng rất thấp.

Điểm quan trọng xảy ra tại cú tăng giá xuyên qua Đường Viền Cổ (G). Tín hiệu này phải đi kèm với hoạt động giao dịch bùng nổ mạnh mẽ, khối lượng rất cao, qua đó khẳng định sự phá vỡ là thực. Điểm này là điểm khác biệt nhiều nhất giữa Vai Đầu Vai ở Đáy so với Vai Đầu Vai ở Đỉnh. Trong mẫu hình Vai Đầu Vai ở Đáy, khối lượng lớn là hoàn toàn cần thiết để hoàn thiện mẫu hình nền giá này. Chuyển động quay đầu trở lại đường viền cổ xuất hiện ở mẫu hình Vai Đầu Vai ở Đáy là phổ biến hơn ở mẫu hình Vai Đầu Vai ở Đỉnh, và nên xảy ra với khối lượng thấp. Tiếp theo đó, xu hướng tăng sẽ được khôi phục với khối lượng lớn hơn.

Biểu Đồ 7.4. Chỉ số KLCI - Ví dụ Mẫu Hình Vai Đầu Vai Ngược

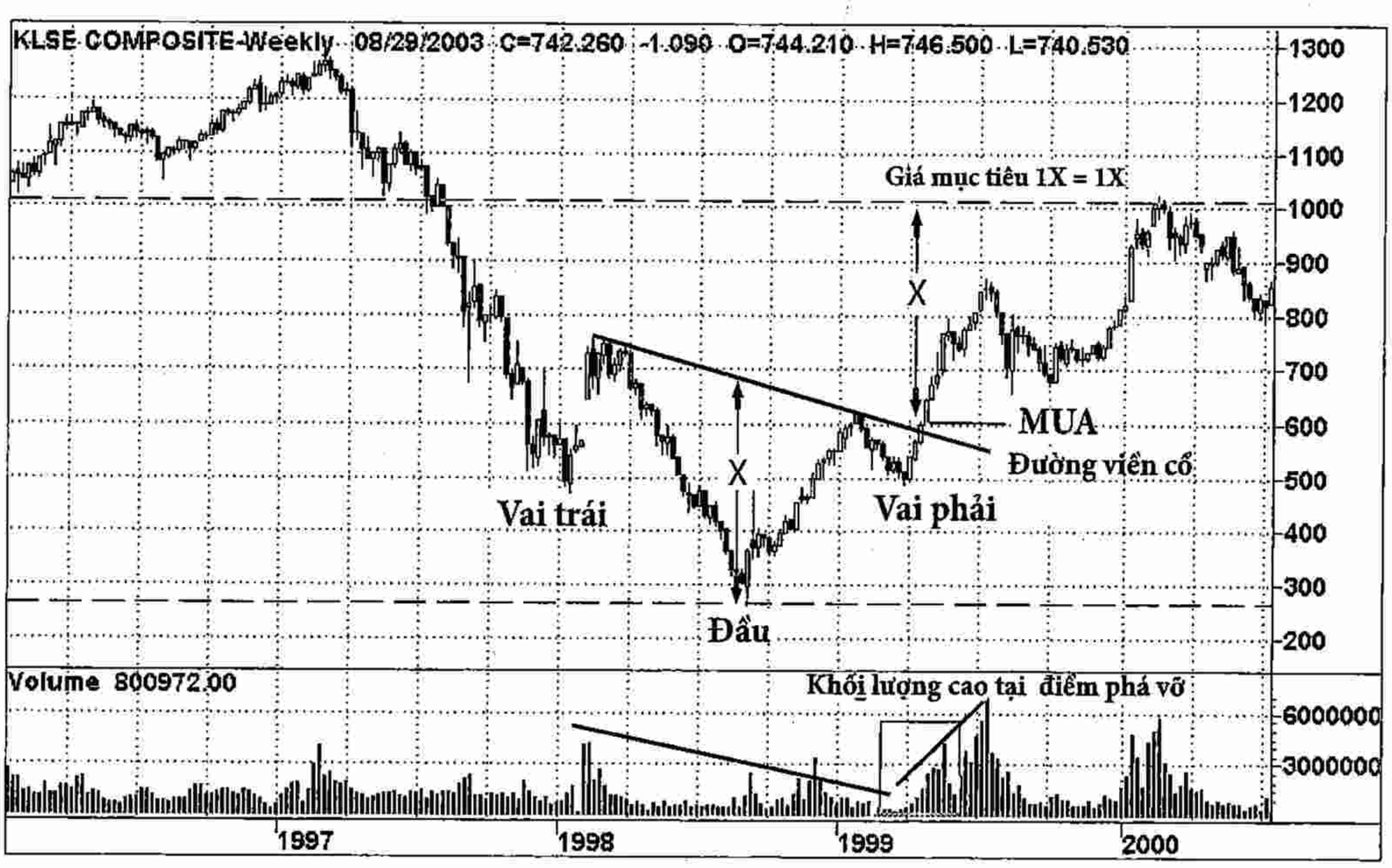

Giá mục tiêu – giá mục tiêu ở mẫu hình Vai Đầu Vai ở Đáy hoạt động theo nguyên tắc tương tự như trong Vai Đầu Vai ở Đỉnh, tức là dựa trên chiều cao của mẫu hình. Theo đó, sau khi có điểm phá vỡ vượt lên trên đường viền cổ, giá sẽ tăng một khoảng cách bằng với khoảng cách đã di chuyển ở phía dưới đường viền cổ. Do đó, giá mục tiêu chính xác

là khoảng cách đo từ đường viền cổ trở lên bằng với khoảng cách từ đầu đến điểm phá vỡ.

Biểu Đồ 7.5. Cổ Phiếu HONGKONG LAND (Biểu Đồ Tuần)
- Vai Đầu Vai Ngược

Biểu Đồ 7.6. Cặp Tiền EURO/USD
- Mẫu Hình Vai Đầu Vai Ngược Cổ Điển

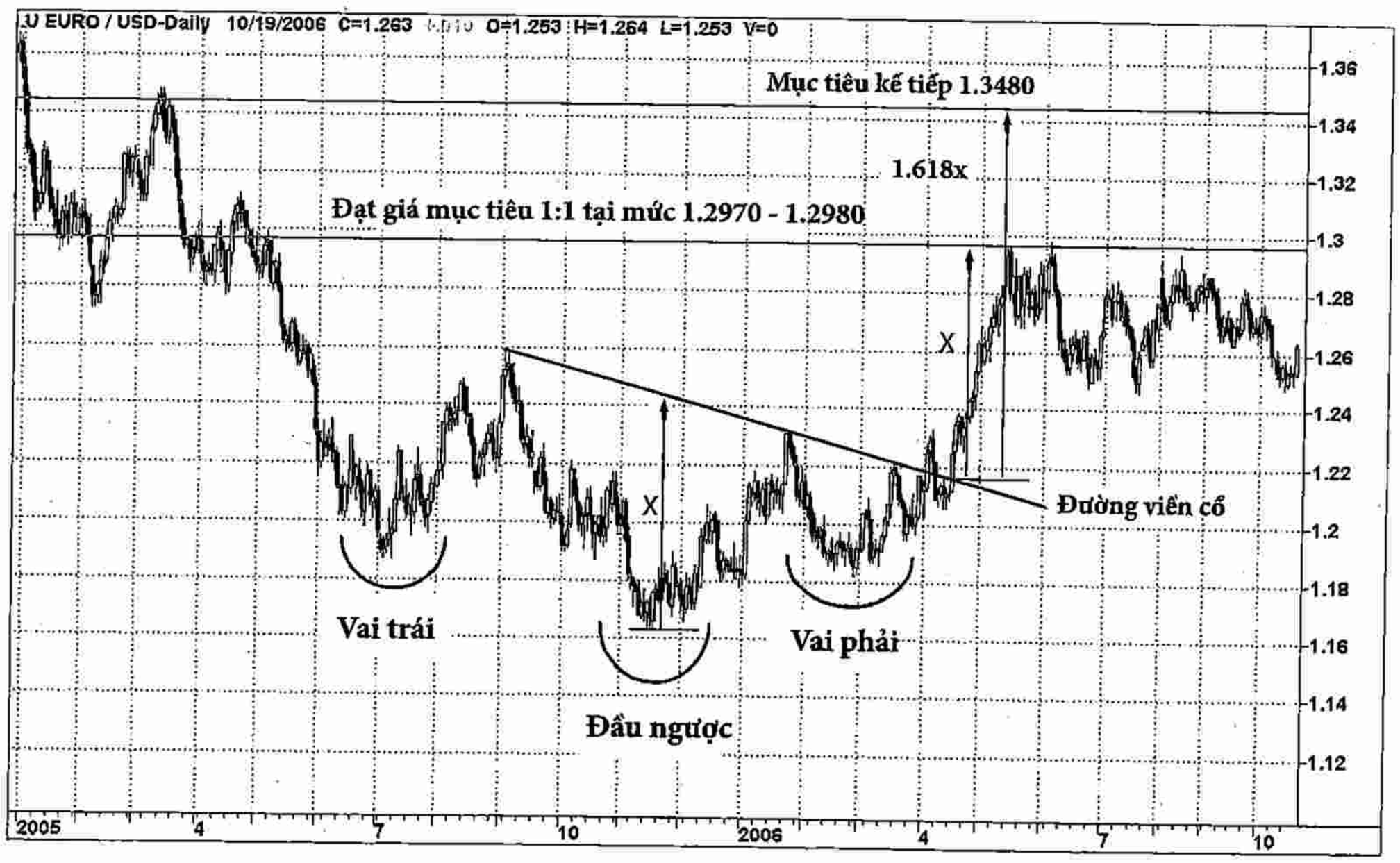

7.3 MẪU HÌNH HAI ĐỈNH VÀ HAI ĐÁY

Giới thiệu

Bên cạnh mẫu hình Vai Đầu Vai, mẫu hình Hai Đỉnh và Hai Đáy là mẫu hình thường thấy nhất và dễ nhận diện nhất. Các ví dụ dưới đây cho thấy sự đa dạng của cả hai mẫu hình Hai Đỉnh và Hai Đáy. Vì những lý do rõ ràng, mẫu hình Hai Đỉnh thường được gọi là mẫu hình chữ "M" và mẫu hình Hai Đáy là chữ "W". Các đặc điểm chung của mẫu hình Hai Đỉnh tương tự như ở mẫu hình Vai Đầu Vai ở Đỉnh và mẫu hình Ba Đỉnh, ngoại trừ việc mẫu hình Hai Đỉnh hoặc Hai Đáy chỉ xuất hiện hai vùng chóp nhọn thay vì ba. Mẫu hình khối lượng và quy tắc đo lường giá mục tiêu cũng giống như mẫu hình Vai Đầu Vai.

Mẫu hình này hình thành như thế nào?

Trong một xu hướng tăng (xem hình bên dưới), thị trường thiết lập một mức đỉnh cao mới tại điểm A, thường là với khối lượng giao dịch gia tăng. Sau đó nó giảm dần đến điểm B với khối lượng thấp. Tuy nhiên, nhịp phục hồi tiếp theo đến điểm C không thể xuyên thủng đỉnh A trước đó khi đóng cửa và bắt đầu giảm trở lại. Một mẫu hình Hai Đỉnh tiềm năng đã được thiết lập. Từ "tiềm năng" được sử dụng bởi vì giống như trong trường hợp của tất cả các mẫu hình đảo chiều, sự đảo chiều không hoàn thành cho đến khi giá đi xuống dưới ngưỡng hỗ trợ tại điểm B khi đóng cửa. Khi điều đó còn chưa xảy ra, giá có thể chỉ đang ở trong một giai đoạn củng cố đi ngang để chuẩn bị cho sự tiếp diễn xu hướng tăng ban đầu.

Mẫu hình Hai Đỉnh lý tưởng có hai đỉnh nhọn nổi bật (A và C) ở cùng một mức giá. Khối lượng có xu hướng cao hơn trong lần đạt đỉnh đầu tiên (A) và thấp hơn vào lần đạt đỉnh thứ hai (C). Một phiên đóng cửa quyết định tại điểm D làm giá giảm xuống bên dưới điểm đáy nằm giữa (điểm B) với khối lượng lớn hơn sẽ hoàn thiện mẫu hình và báo hiệu sự đảo ngược xu hướng từ tăng thành giảm. Giá tăng hồi trở lại

điểm phá thủng mẫu hình không phải là điều bất thường trước khi xu hướng giảm tiếp diễn.

Sơ Đồ 7.3. Mẫu hình Hai Đỉnh

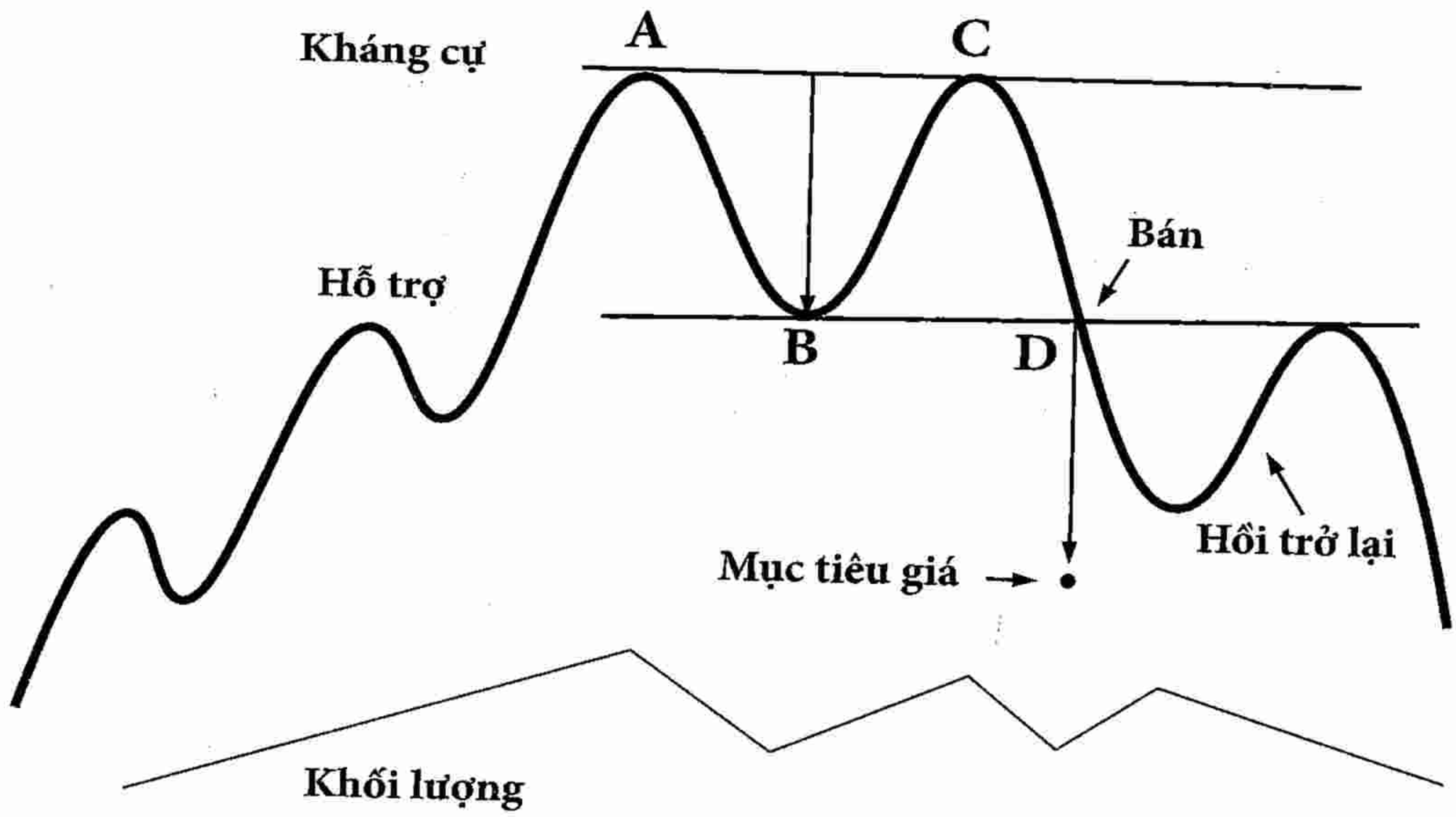

Giá mục tiêu của mẫu hình Hai Đỉnh

Kỹ thuật đo lường giá mục tiêu ở mẫu hình Hai Đỉnh là chiều cao của mẫu hình được tham chiếu từ điểm phá thủng (điểm ở đó đáy giữa B bị phá thủng) (xem Sơ đồ 7.3). Nghĩa là chiều cao giữa điểm A và B là khoảng cách giảm giá dự kiến từ B đi xuống tại điểm phá thủng.

Kỹ thuật đo lường giá mục tiêu của mẫu hình Hai Đáy cũng giống như thế, nhưng theo hướng ngược lại.

Giao dịch theo mẫu hình Hai Đỉnh

Các nhà giao dịch năng động có thể sử dụng sự thất bại của cổ phiếu khi giá không thể xuyên phá đường kháng cự A-C (tính theo giá đóng cửa) làm tín hiệu chốt lời hoặc bán khống tại điểm C. Mục tiêu lợi nhuận của cách giao dịch này là giá giảm về quanh mức B-D. Tuy

nhiên, chúng ta vẫn không thể chắc chắn về sự thay đổi xu hướng từ tăng thành giảm cho đến khi giá phá thủng giảm xuống dưới điểm D. Nhiều khi "mẫu hình Hai Đỉnh hoặc Hai Đáy" tiềm năng sẽ kết thúc theo một cách nào đó khác. Trong nhiều trường hợp, giá chỉ tạm thời kéo ngược trở lại điểm D (xem sơ đồ 7.3) trước khi tiếp tục xu hướng tăng trước đó của nó. Do đó, sự kéo ngược tự nó không tạo thành một mẫu hình đảo chiều. Hãy nhớ rằng, ở mẫu hình Hai Đỉnh, giá phải thực sự vi phạm mức đáy trước đó (tại điểm B) thì mẫu hình mới được coi là có tồn tại. Do đó, sẽ khôn ngoan hơn nếu chỉ giao dịch theo mẫu hình này sau khi thực tế diễn ra. Nói cách khác, hãy đợi sự hoàn thành của mẫu hình trước khi thực hiện hành động tại điểm phá thủng (Các quy tắc tương tự mẫu hình Hai Đỉnh cũng được áp dụng cho việc đo lường giá mục tiêu và giao dịch trên mẫu hình Hai Đáy).

Biểu Đồ 7.7. Cổ phiếu XIANLNG - Ví dụ Mẫu Hình Hai Đỉnh

Bán tại điểm phá thủng mức đáy phản ứng (số 4) hay mức hỗ trợ

Biểu Đồ 7.8. Cổ Phiếu ROADDBLDR - Ví Dụ Mẫu Hình Hai Đỉnh Dài Hạn

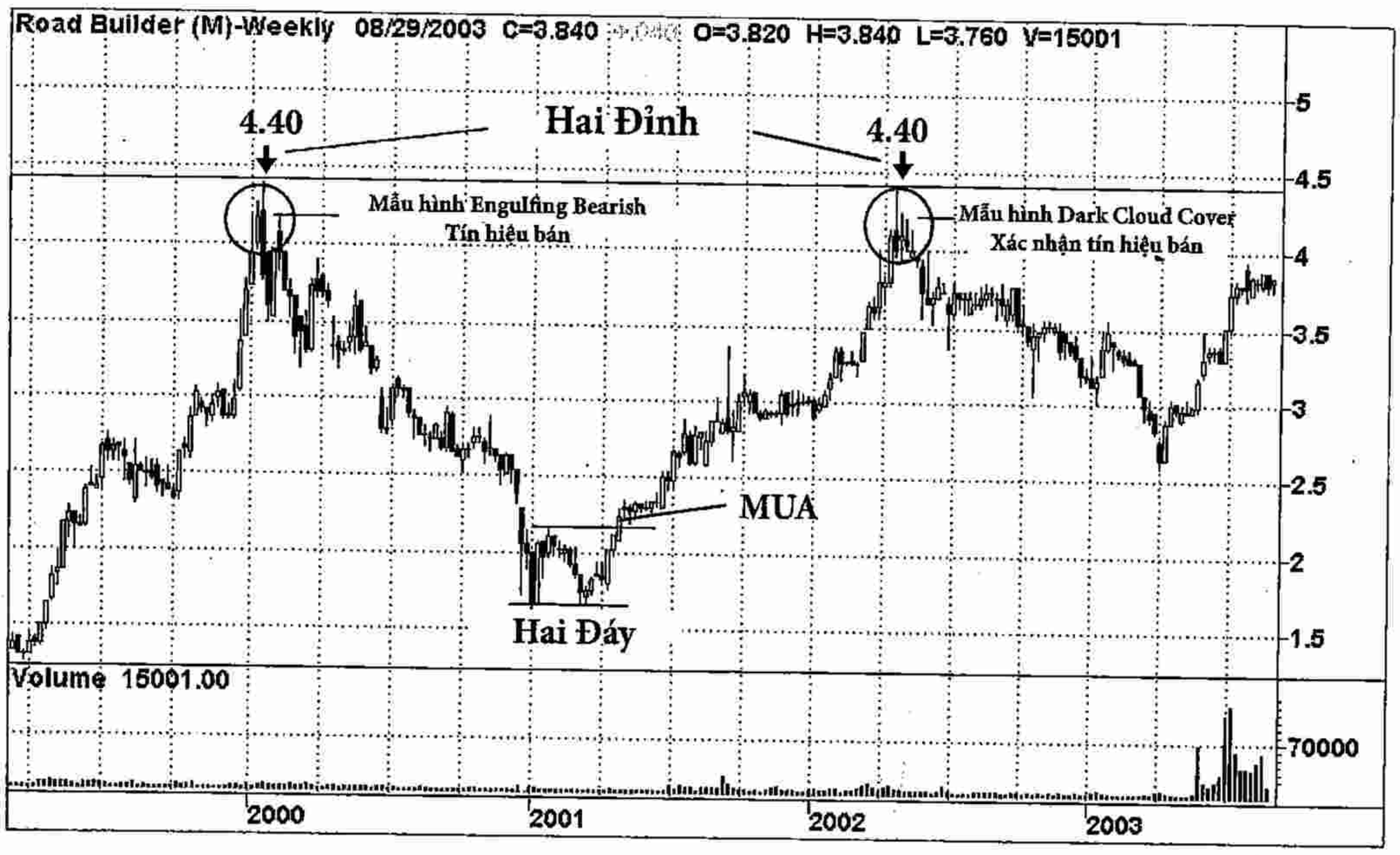

Lưu ý mẫu hình Hai Đỉnh có thể xảy ra trong 2 năm. Giá có "bộ nhớ" và có thể ghi nhớ các đỉnh cũ.

Biểu Đồ 7.9. Cổ Phiếu PETROLEUM CO - Singapore (Biểu Đồ Tuần) - Mẫu Hình Hai Đỉnh

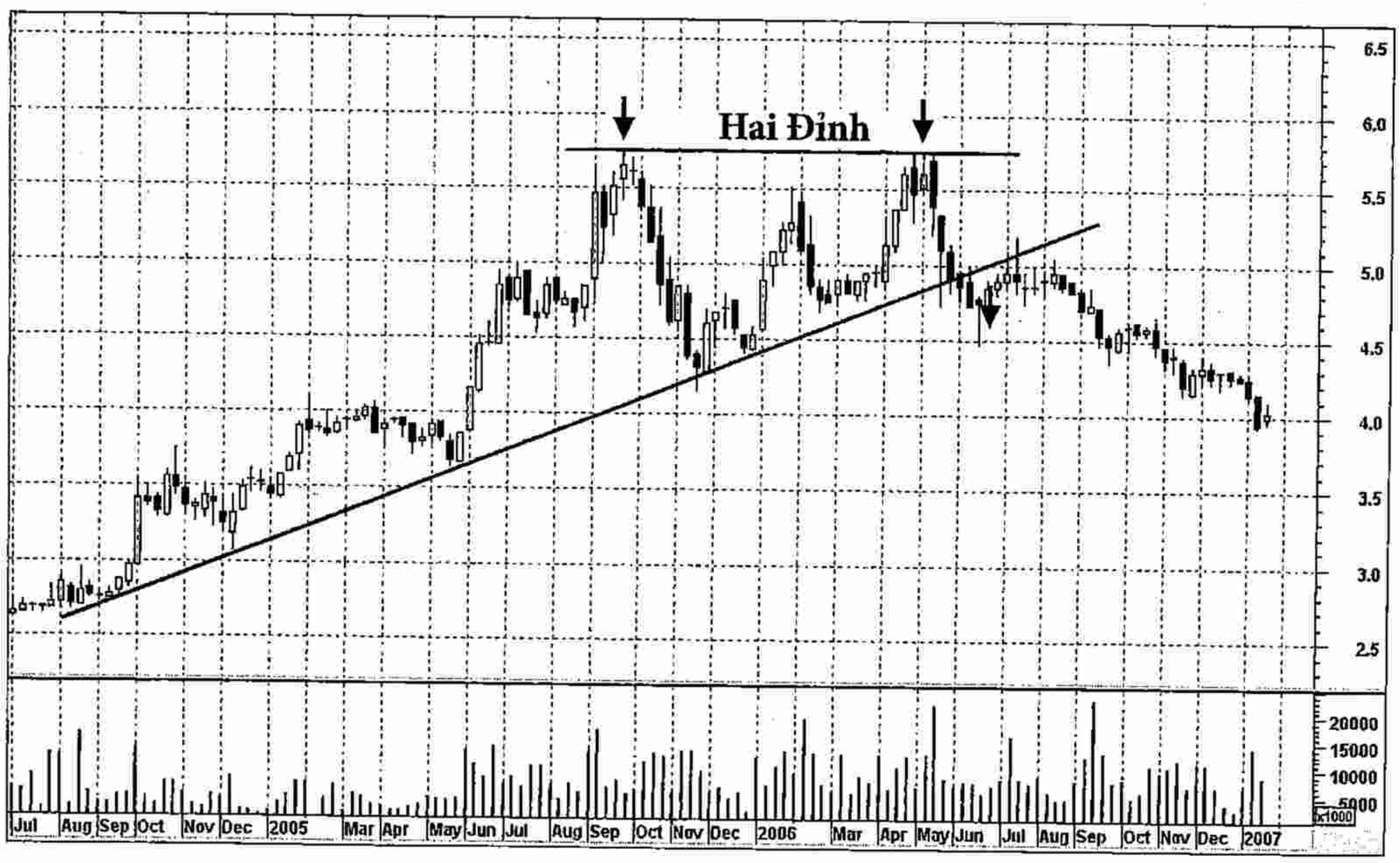

Biểu Đồ 7.10. Cổ Phiếu OLAM INT'L - Singapore (Biểu Đồ Ngày) - Mẫu Hình Hai Đỉnh

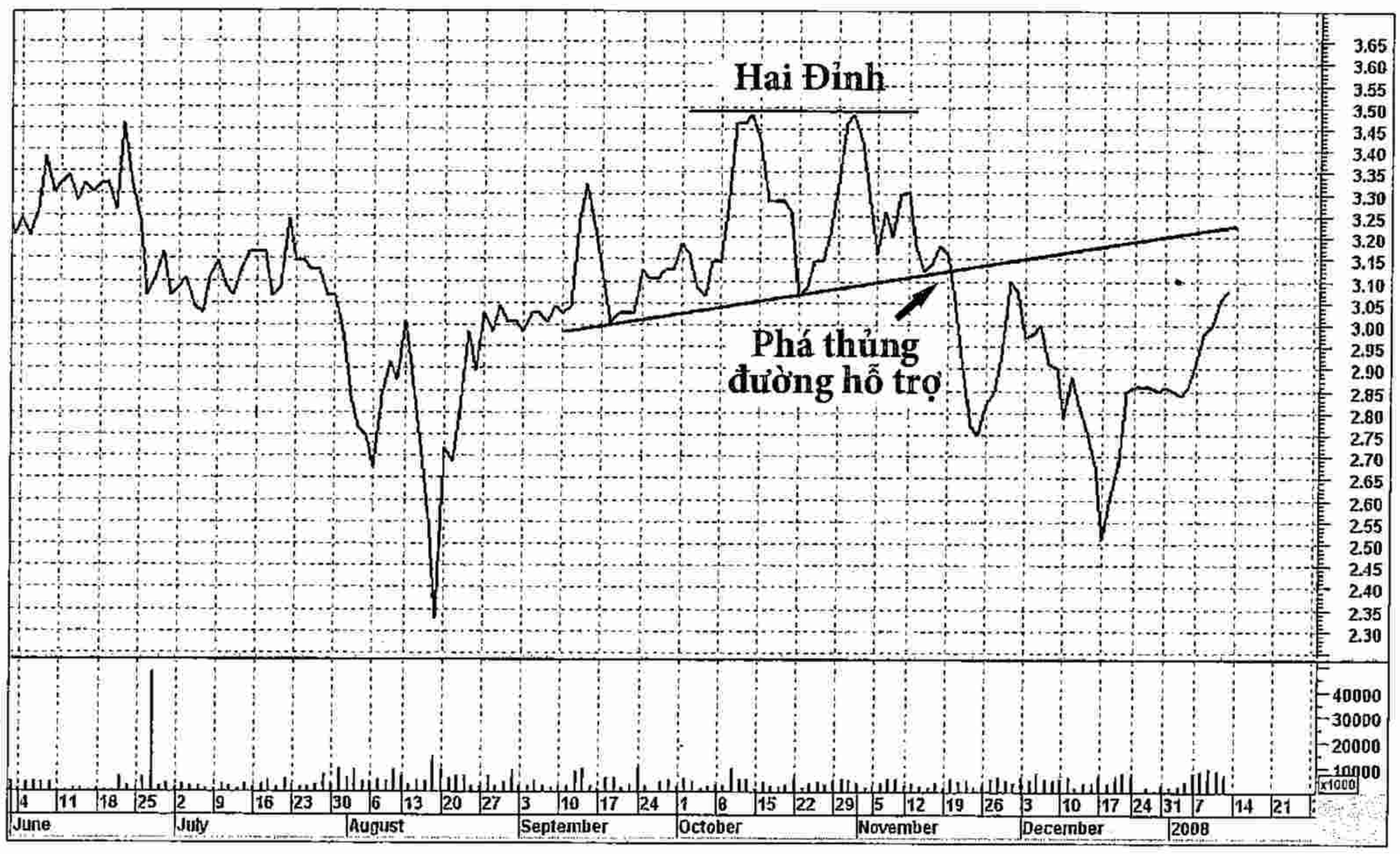

Biểu Đồ 7.11. Cổ Phiếu YANGZIJIANG - Singapore (Biểu Đồ Ngày) - Mẫu Hình Hai Đỉnh

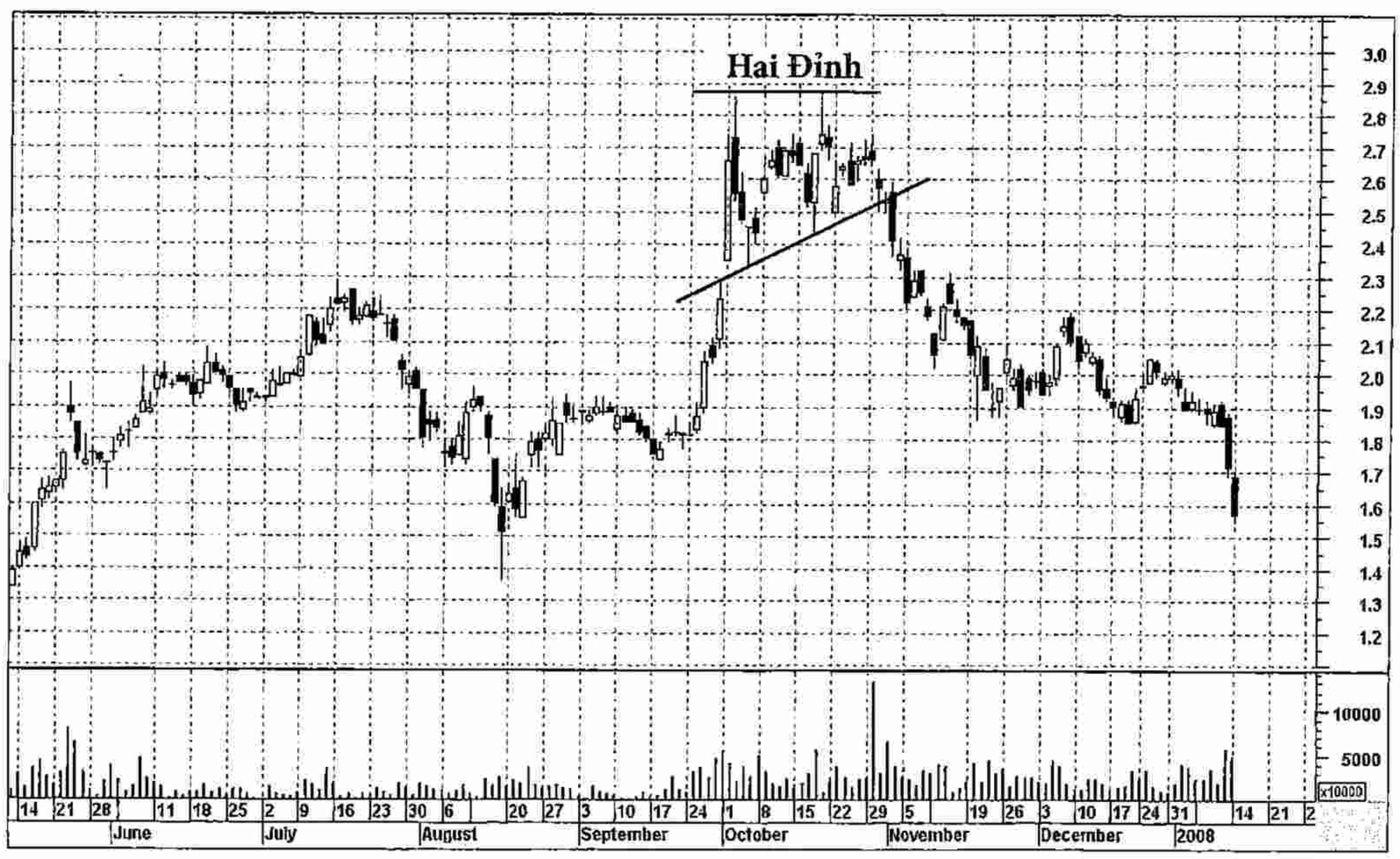

Sơ Đồ 7.4. Ví dụ trường hợp Mẫu Hình Hai Đỉnh tiềm năng trở thành Mẫu Hình Tam Giác Dốc Lên

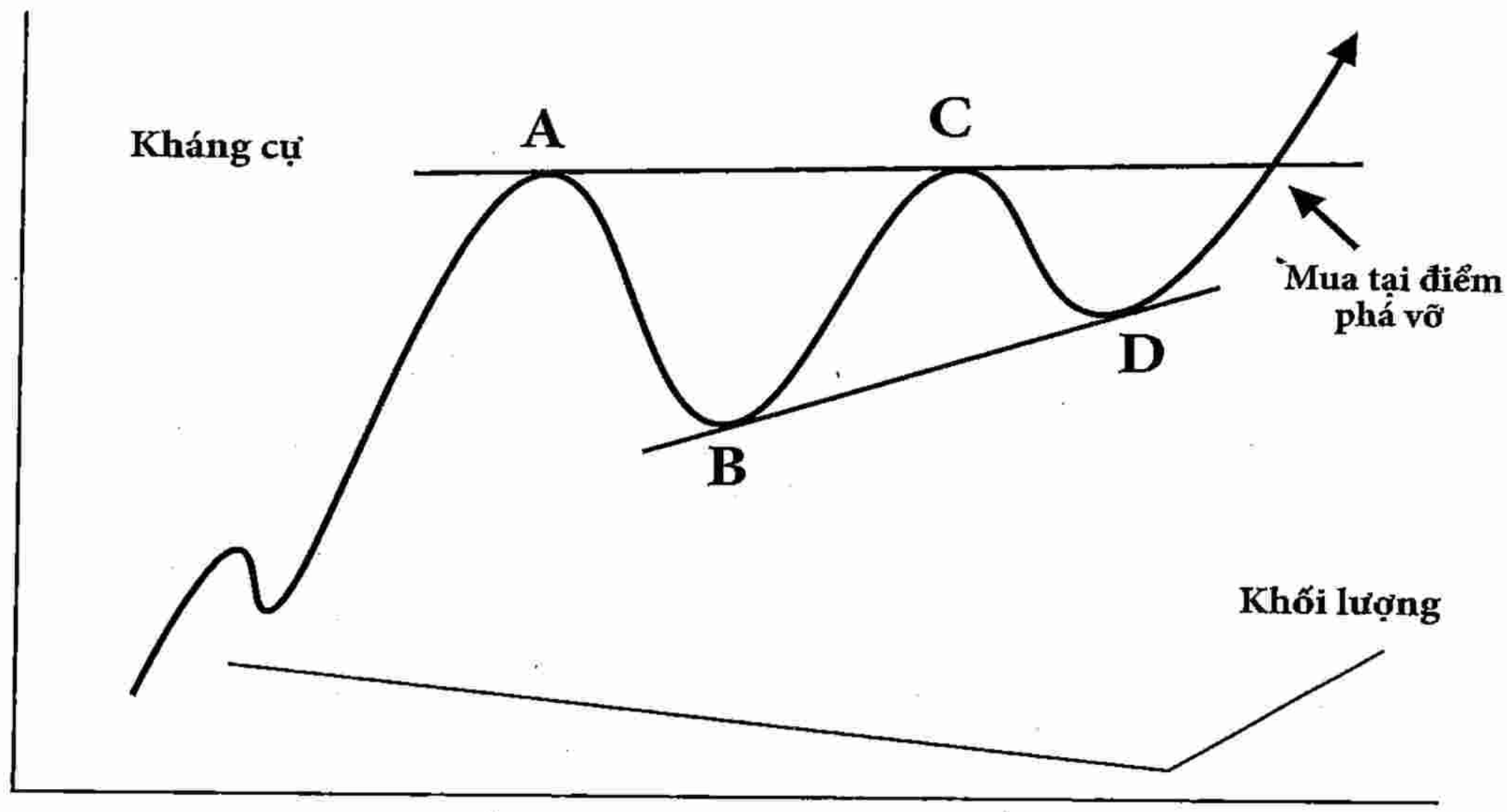

Sơ Đồ 7.5. Ví dụ trường hợp Mẫu Hình Hai Đáy tiềm năng trở thành Mẫu Hình Tam Giác Dốc Xuống

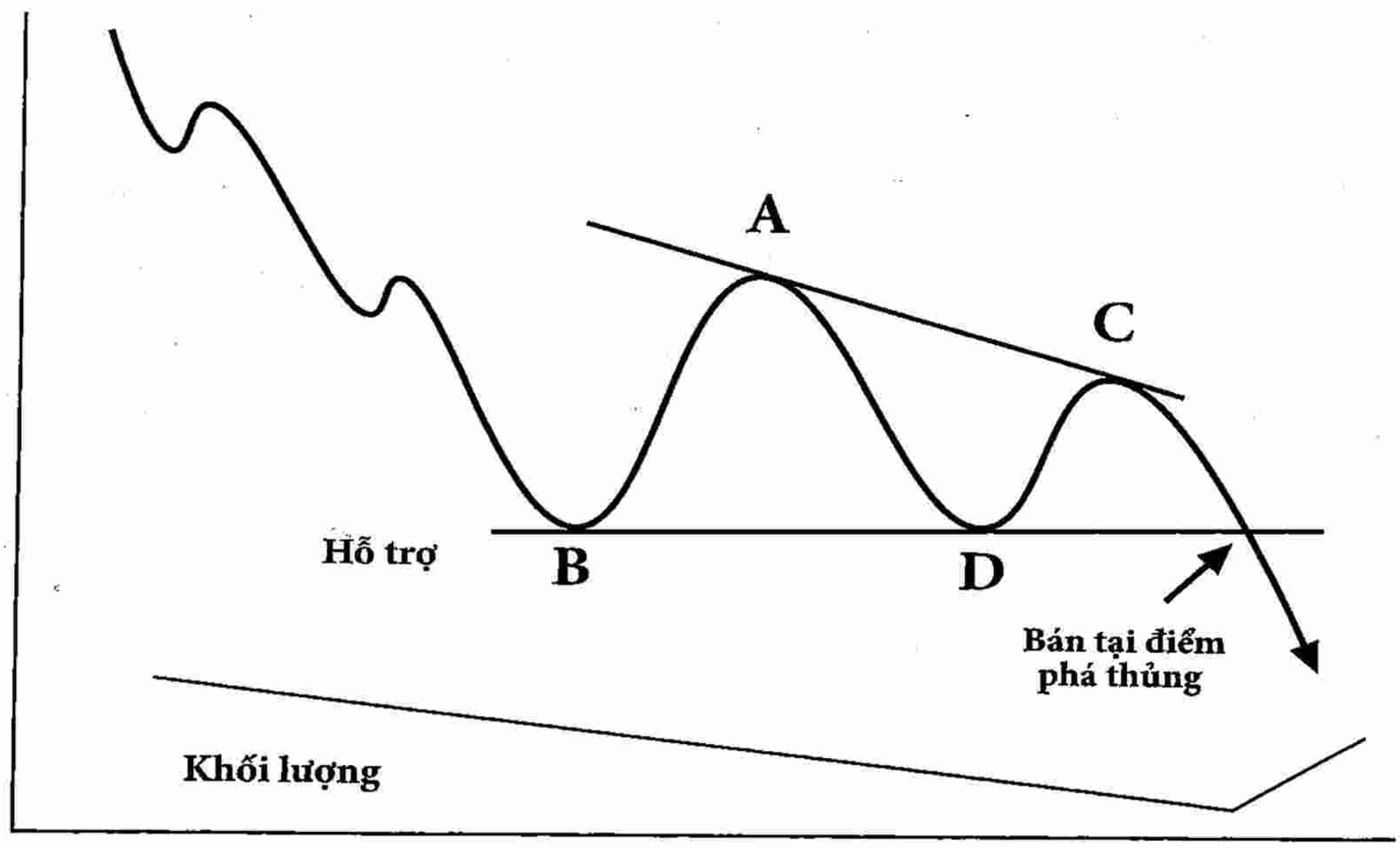

Sơ Đồ 7.6. Mẫu Hình Hai Đáy

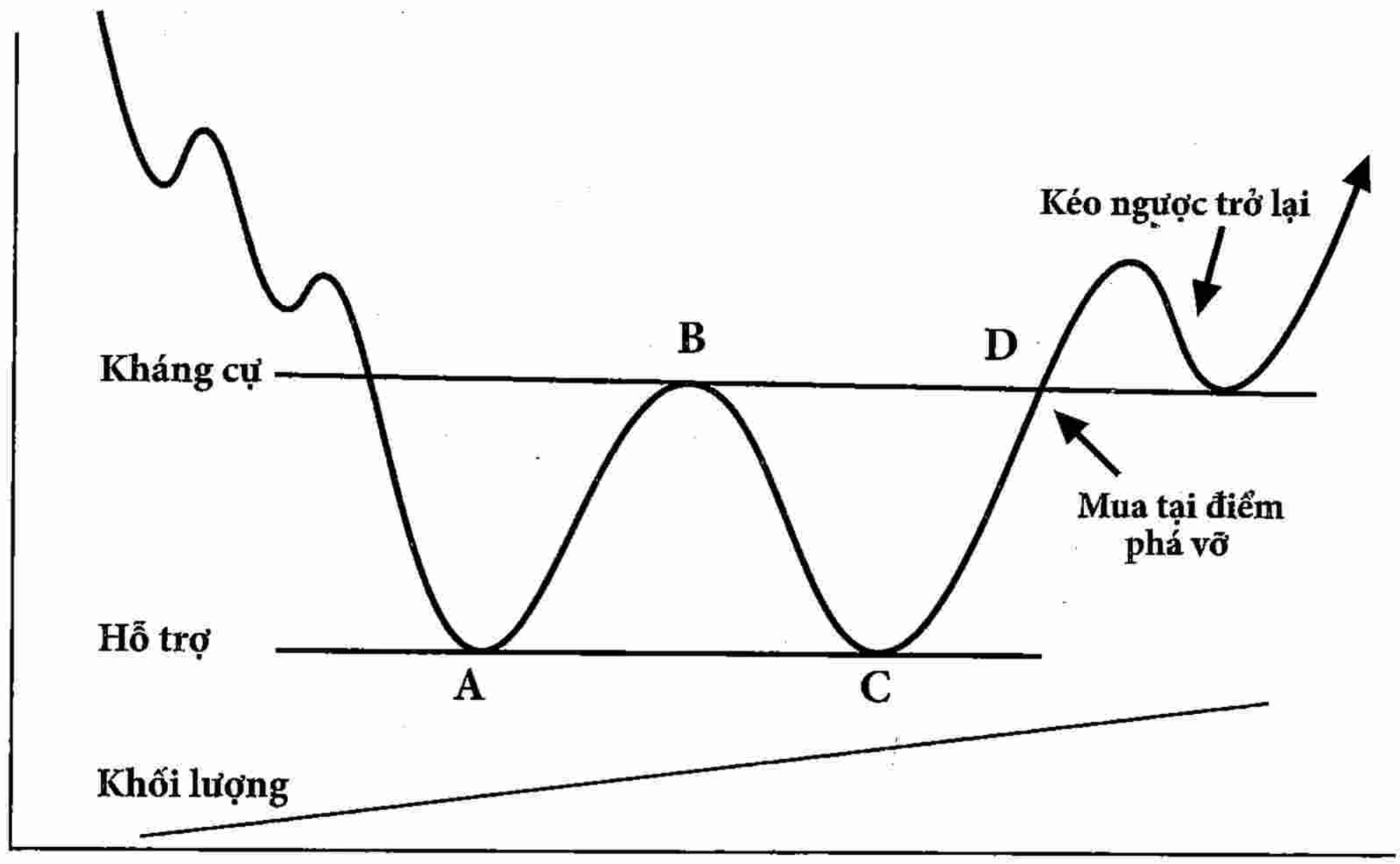

Mẫu hình Hai Đáy lý tưởng có Hai Đáy nổi bật (A & C) ở cùng một mức giá. Không giống mẫu hình Hai Đỉnh, khối lượng ở mẫu hình Hai Đáy giảm dần khi hình thành mẫu hình. Một điểm đóng cửa rõ ràng tại điểm D, lên bên trên đỉnh giữa (điểm B) với khối lượng lớn sẽ hoàn thiện mẫu hình và báo hiệu sự đảo ngược xu hướng từ giảm sang tăng. Tín hiệu mua được kích hoạt tại điểm D. Giá điều chỉnh ngược trở lại điểm phá vỡ không phải là điều bất thường trước khi xu hướng tăng tiếp tục.

Biểu Đồ 7.12. Cổ Phiếu CENTURY LOGISTICS (Biểu Đồ Tuần) - Ví Dụ Mẫu Hình Hai Đáy

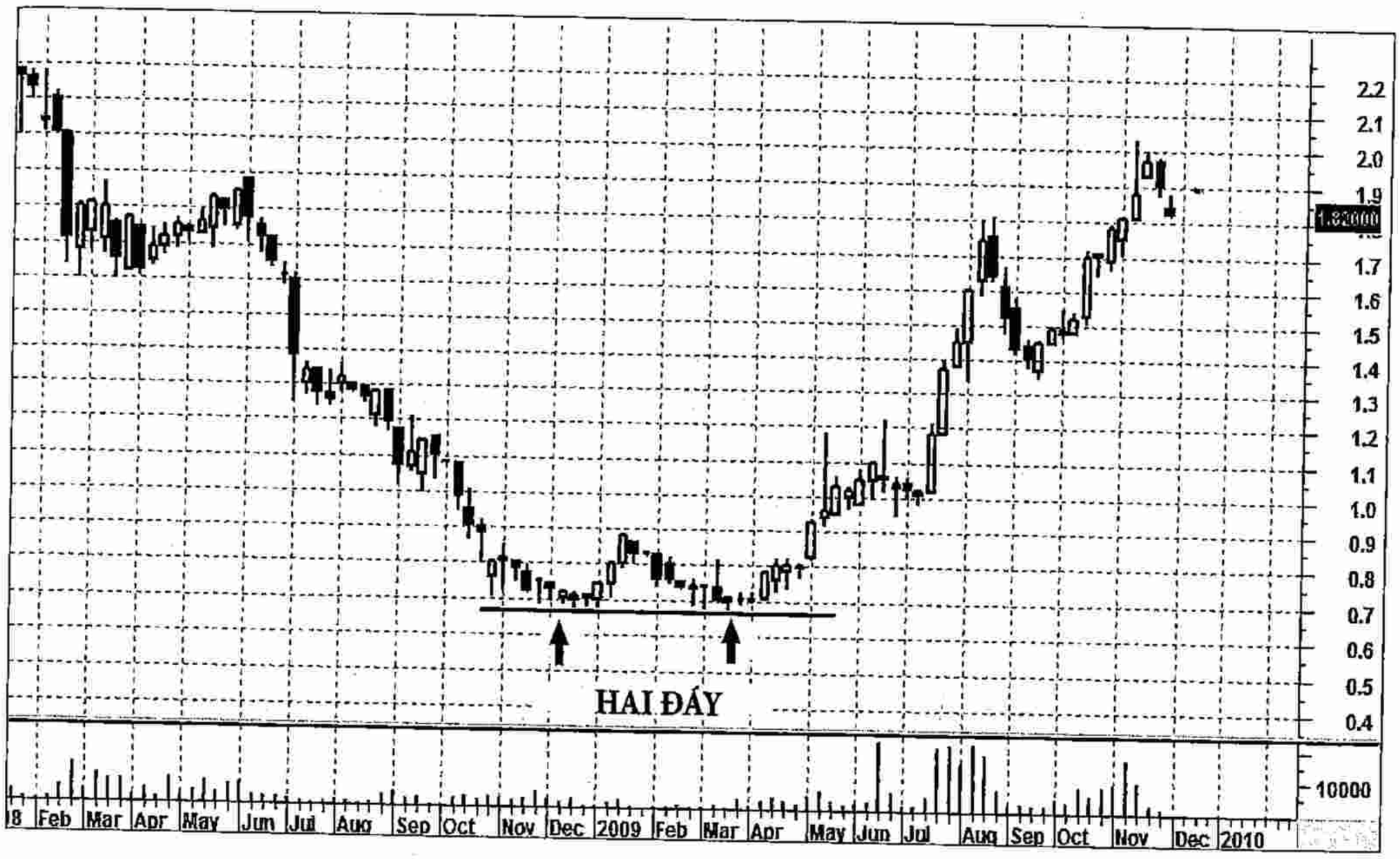

Biểu Đồ 7.13. Cổ Phiếu PROTON - Ví Dụ Mẫu Hình Hai Đáy

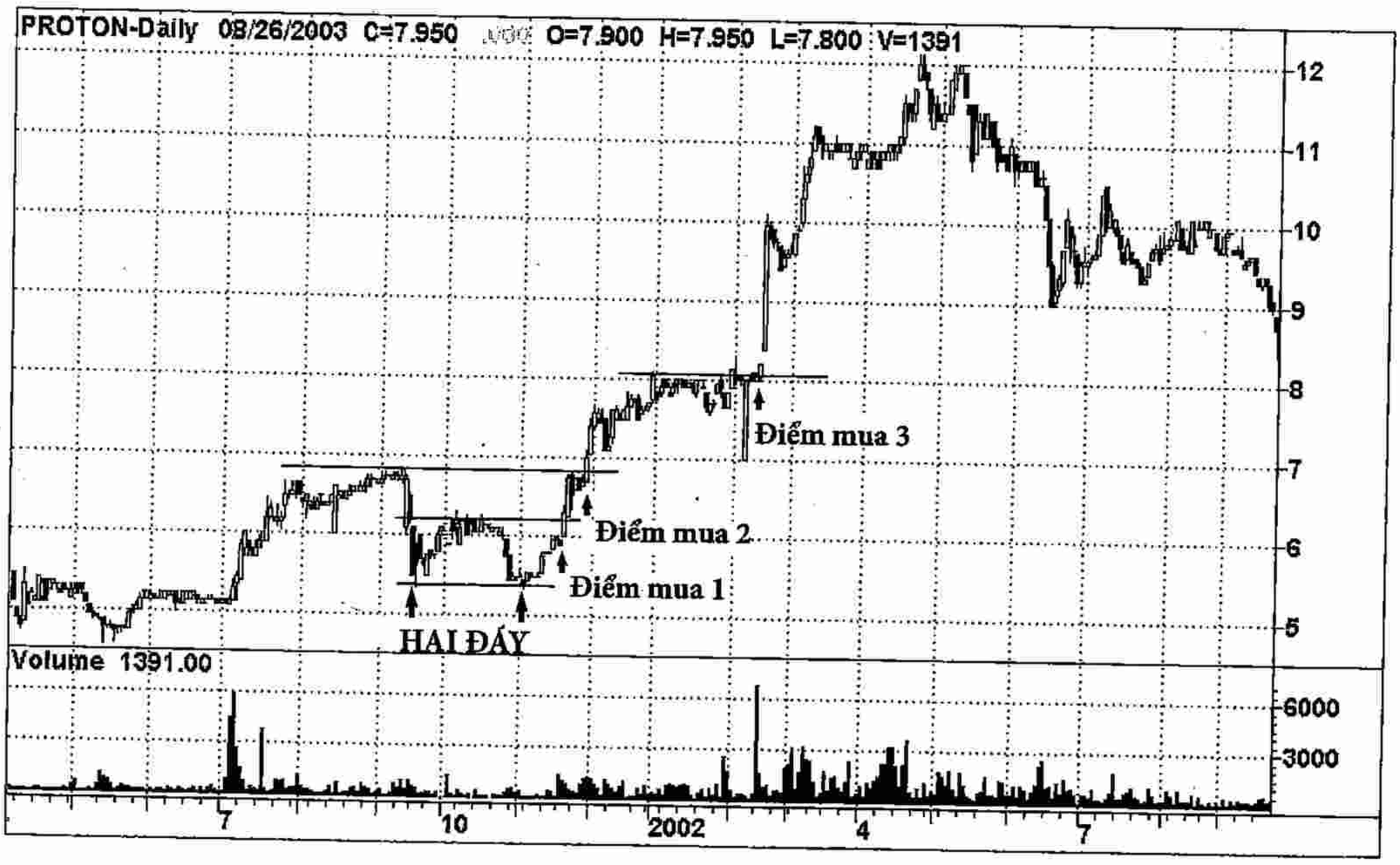

Biểu Đồ 7.14. Cổ Phiếu COMERZ - Ví dụ Mẫu Hình Hai Đáy

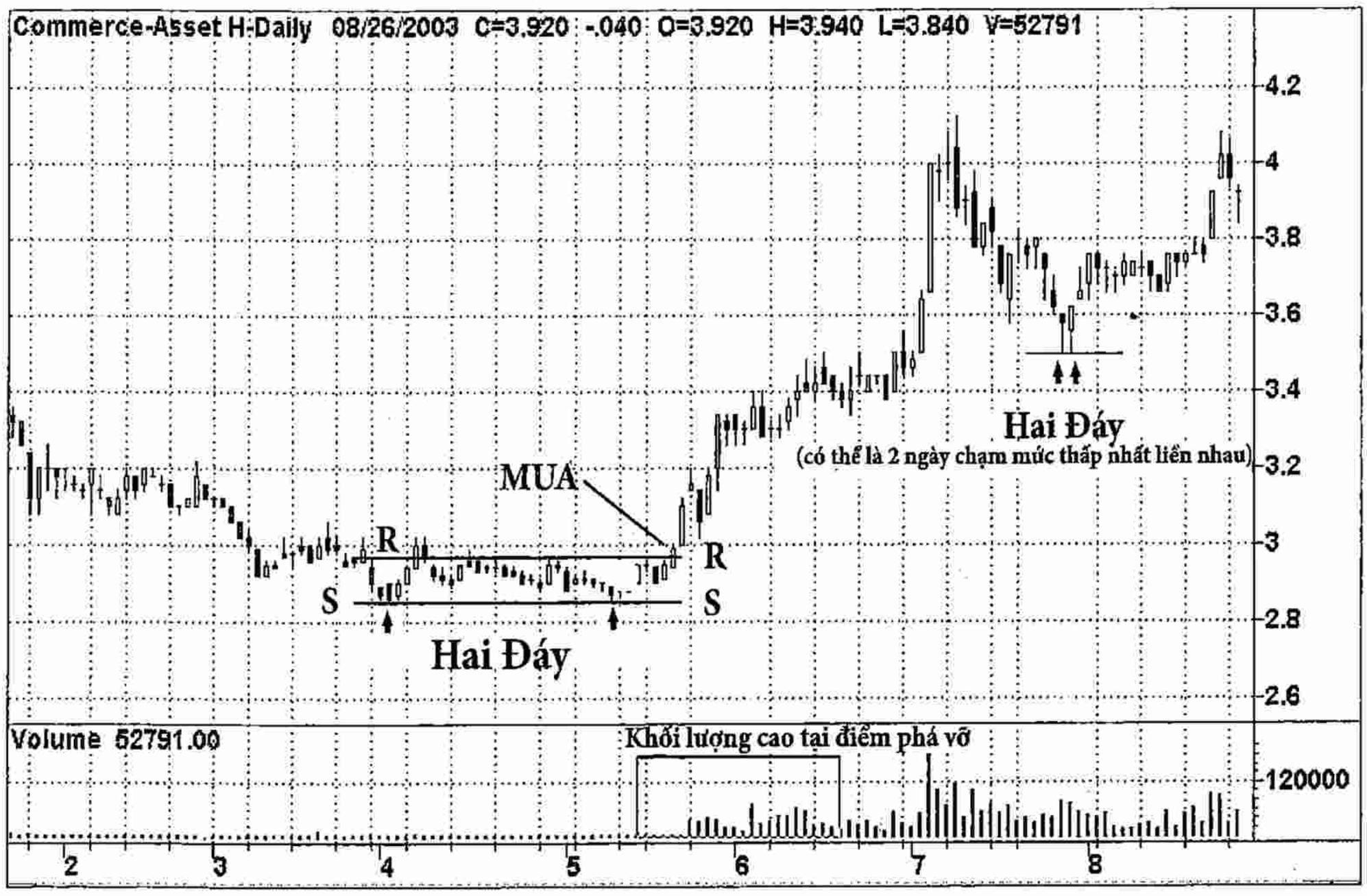

Biểu Đồ 7.15. Cổ Phiếu ASIA PHARM - Singapore - Mẫu hình Hai Đáy

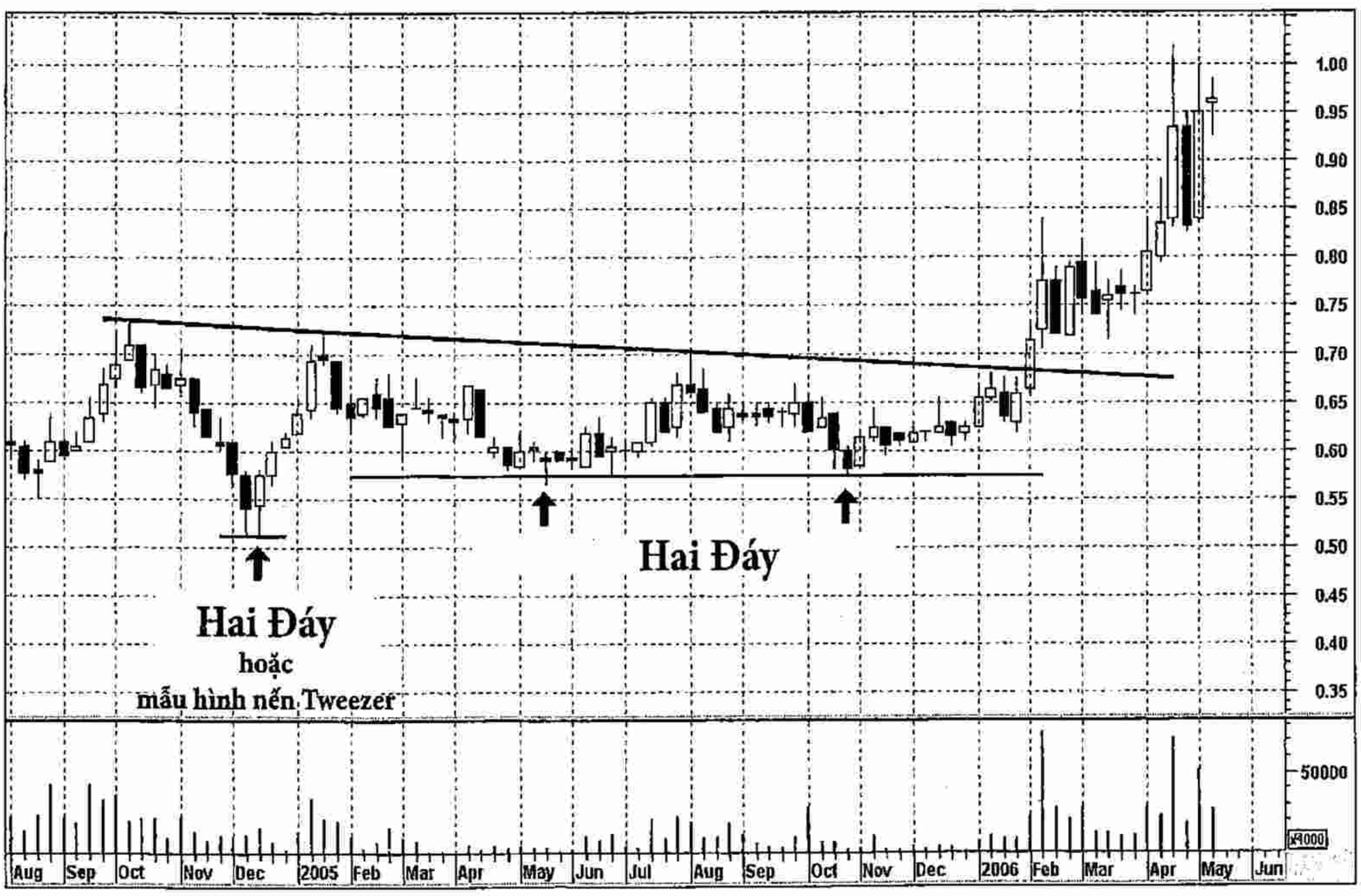

Biểu Đồ 7.16. Cổ Phiếu AFFIN - Cách Giao Dịch Mẫu Hình Hai Đỉnh Và Hai Đáy

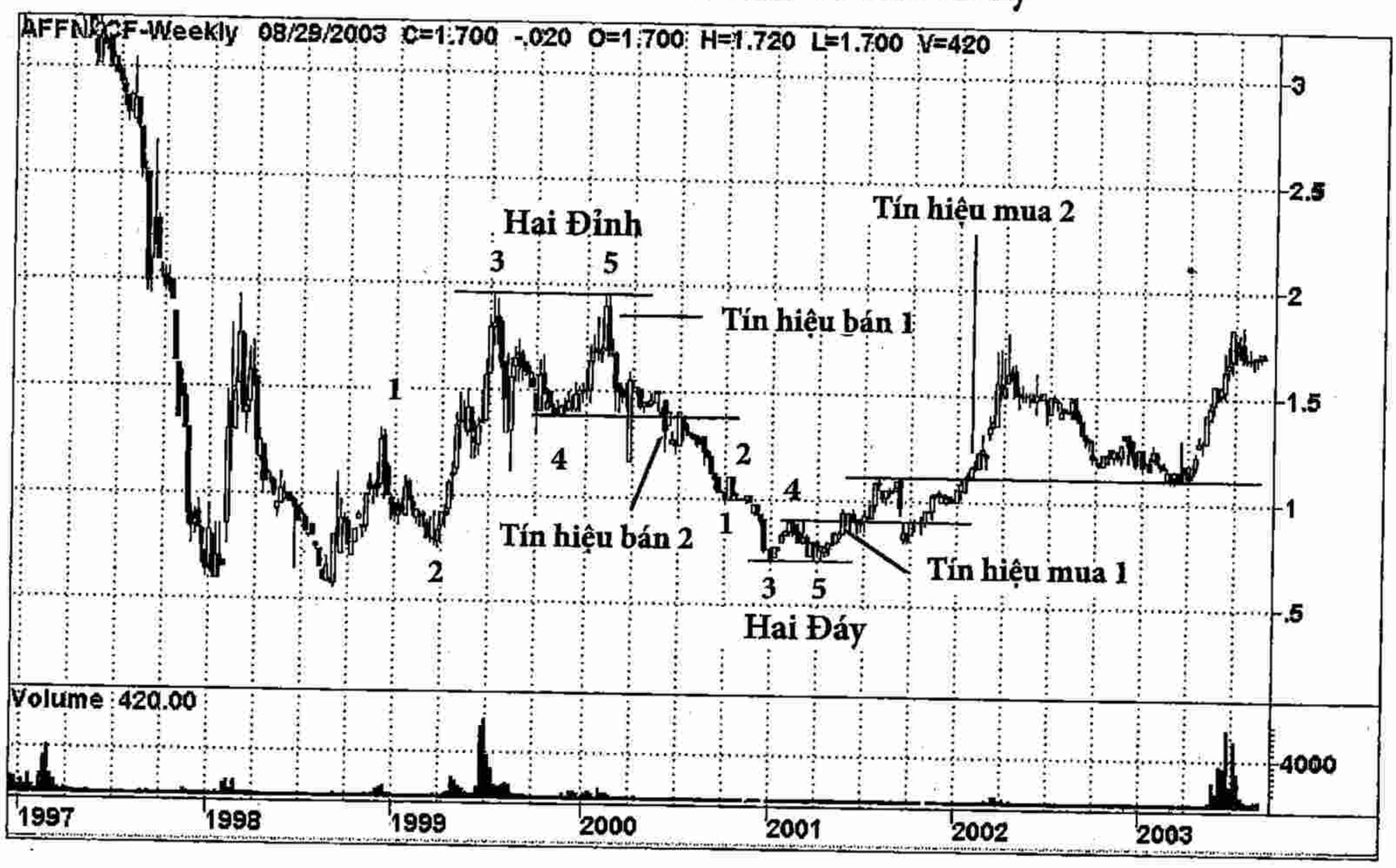

Biểu Đồ 7.17. Cổ Phiếu PERNAS - Ví dụ Điểm Phá Vỡ Thất Bại Dưới Dạng Mẫu Hình Hai Đỉnh

Đôi khi điểm phá vỡ dưới dạng Hai Đỉnh có thể là một điểm phá vỡ giả, dẫn đến một giai đoạn nhiễu động.

Biểu Đồ 7.18. Cổ Phiếu SYMPHONY - Ví dụ Mẫu Hình Hai Đỉnh Thất Bại

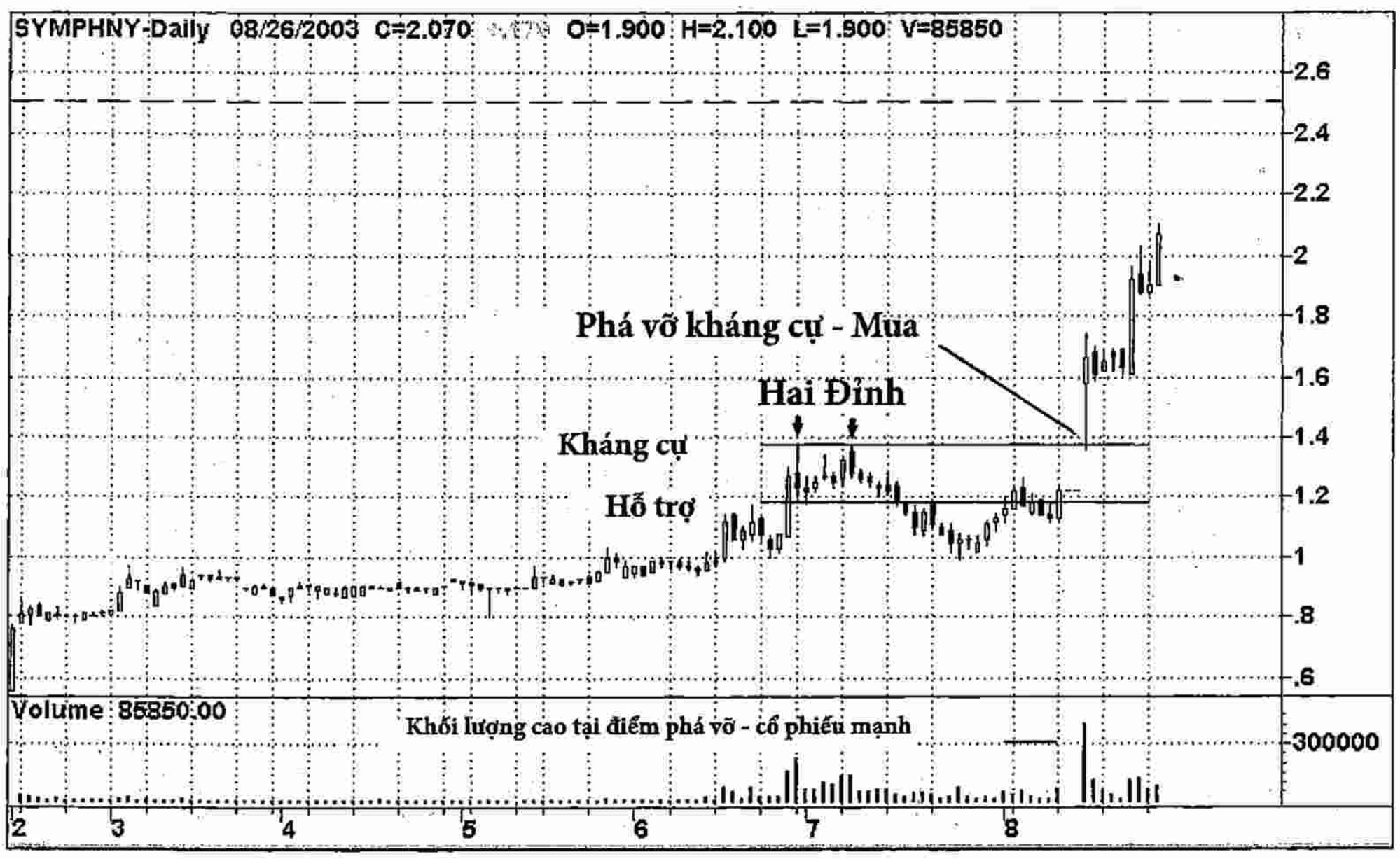

Biểu Đồ 7.19. Cách Giao Dịch Mẫu Hình Hai Đáy Trên Biểu Đồ Giờ Cặp Tiền CAD-USD (2006)

Biểu Đồ 7.20. Ví dụ Phá Vỡ Tăng Giả (còn gọi là Upthurst) và Phá Thủng Giả (còn gọi là Spring)

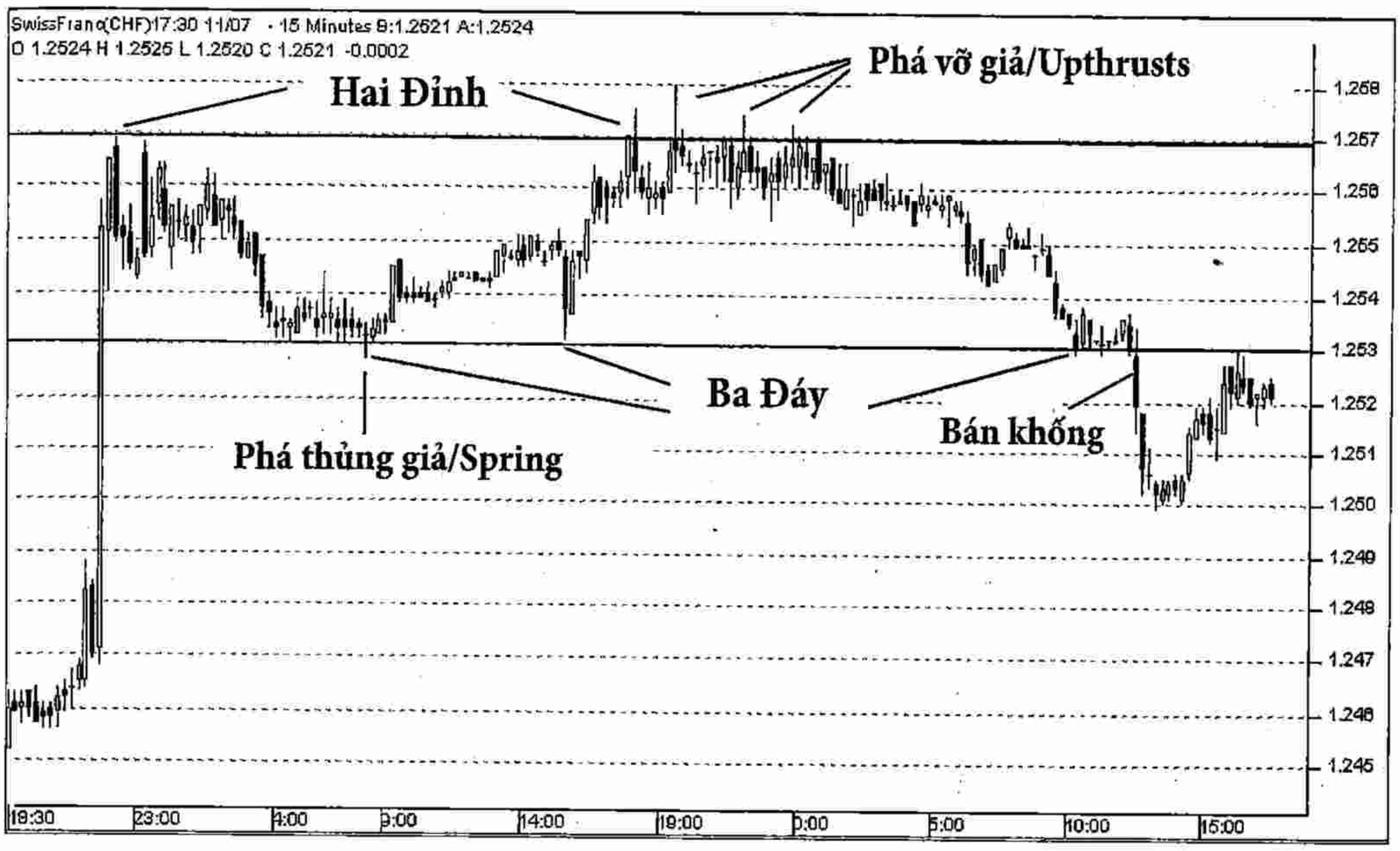

7.4 MẪU HÌNH BA ĐỈNH VÀ MẪU HÌNH BA ĐÁY

Giới thiệu

Nếu thị trường ba lần lùi bước từ đỉnh tại cùng một mức giá hay ba lần thực hiện thử sức đỉnh tại cùng mức giá, nó được coi là mẫu hình Ba Đỉnh. Người Nhật gọi nó là mẫu hình Đỉnh Ba Ngọn Núi (Three Mountain Top). Như đã đề cập ở phần trước, tâm lý thị trường và cách diễn giải mẫu hình này là giống nhau bất kể việc nó được người ta đặt cho những cái tên khác nhau.

Ba Đáy hay Đáy Ba Khúc Sông (Three-River Bottom) là mẫu hình đối lập với Ba Đỉnh (Đỉnh Ba Ngọn Núi). Mẫu hình này xảy ra khi thị trường kiểm tra một mức đáy ba lần.

Mẫu hình được hình thành như thế nào?

Ba Đỉnh hoặc Ba Đáy chỉ là một biến thể nhỏ của mẫu hình Vai Đầu

Vai. Sự khác biệt chính là ba đỉnh hoặc ba đáy trong mẫu hình Ba Đỉnh hoặc Ba Đáy nằm ở cùng một mức giá (xem Sơ Đồ 7.7), khác với mẫu hình Vai Đầu Vai trong đó đỉnh cao nhất hoặc đáy thấp nhất ở trung tâm cao hơn / thấp hơn hai đỉnh/đáy bên cạnh.

Sơ Đồ 7.7. Mẫu Hình Ba Đỉnh

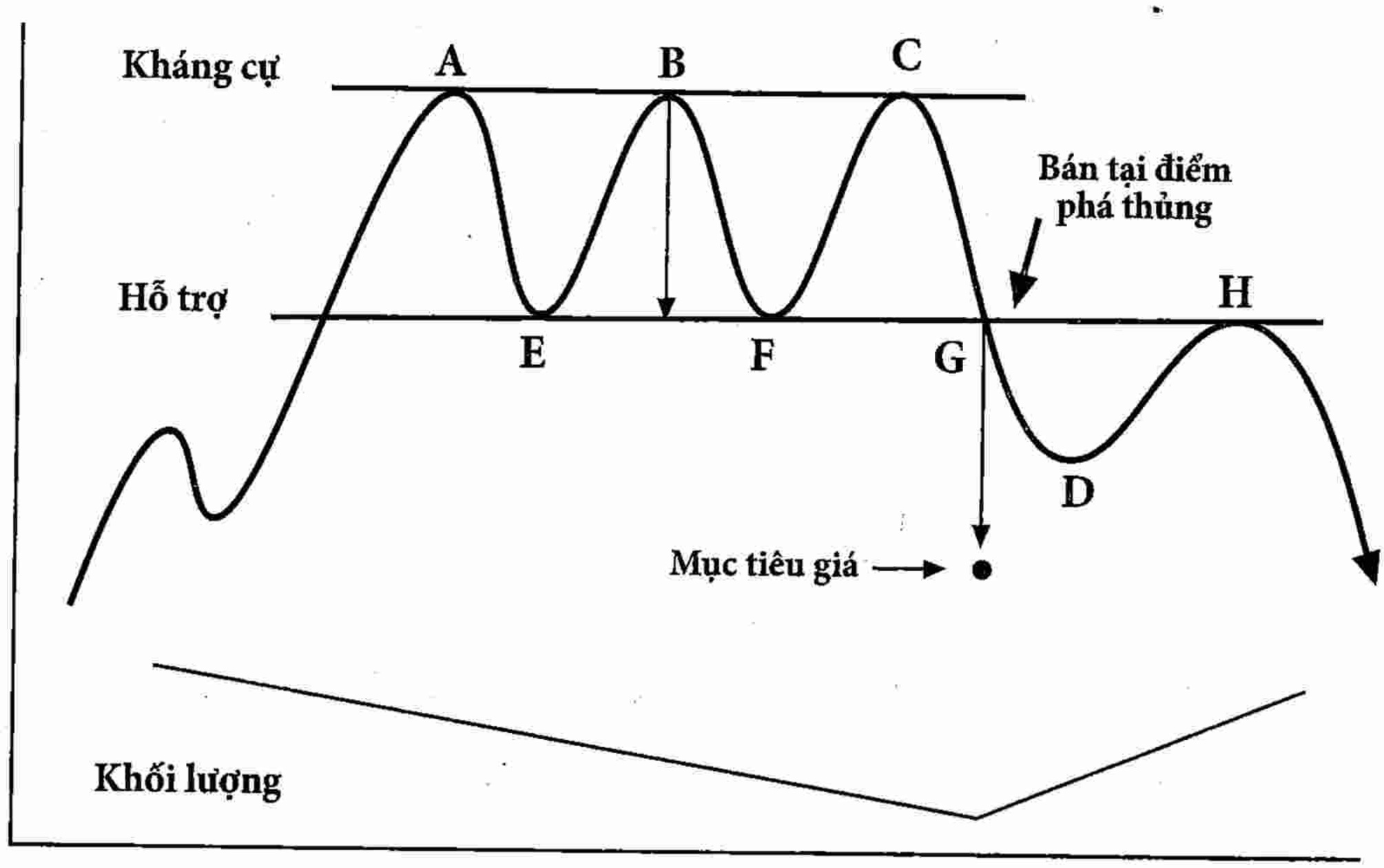

Đôi khi người ta có thể tranh luận về việc liệu một mẫu hình đảo chiều là mẫu hình Vai Đầu Vai / Vai Đầu Vai Ngược hay là mẫu hình Ba Đỉnh/Ba Đáy. Tuy nhiên, lập luận này hoàn toàn mang tính học thuật bởi vì cả hai mẫu hình đều hàm ý một điều như nhau và cùng có hàm ý dự báo giống nhau.

Đặc điểm chính của mẫu hình này là KHỐI LƯỢNG CÓ KHUYNH HƯỚNG GIẢM DẦN ở mỗi đỉnh kế tiếp trong mẫu hình Ba Đỉnh và sẽ gia tăng tại điểm phá vỡ/điểm phá thủng. Mẫu hình Ba Đỉnh không được hoàn thành cho đến khi mức hỗ trợ dọc theo đường nối cả hai đáy (điểm E và F) bị phá thủng (xem Sơ Đồ 7.7).

Ngược lại, đối với mẫu hình biểu đồ Ba Đáy (xem Sơ Đồ 7.8), giá phải đóng cửa phía trên đường nối hai đỉnh thì mẫu hình này mới hoàn thành (điểm E và F), đường này có hiệu lực giống như đường viền cổ của mẫu hình Vai Đầu Vai Ngược. Giống như ở mẫu hình đáy Vai Đầu Vai, khối lượng cần phải tăng mạnh khi hoàn thành mẫu hình Ba Đáy.

Sơ Đồ 7.8. Mẫu Hình Ba Đáy

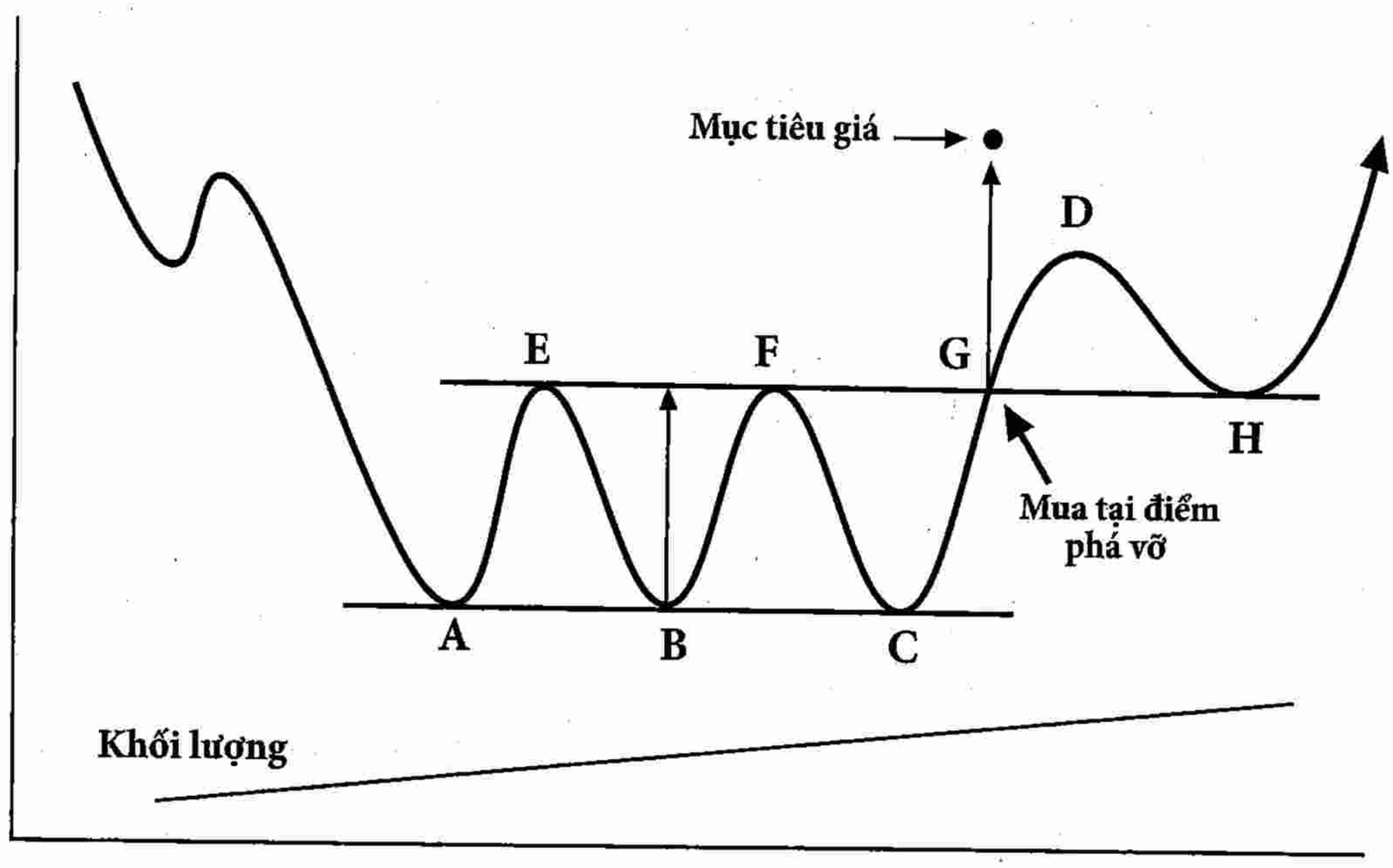

Mục tiêu giá của mẫu hình Ba Đỉnh và Ba Đáy

Cách đo lường giá mục tiêu tương tự như mẫu hình Vai Đầu Vai. Mục tiêu giá được ước tính bằng cách đo chiều cao của mẫu hình từ điểm phá vỡ/điểm phá thủng (điểm G) đến đỉnh của mẫu hình .

Tuy nhiên, hãy lưu ý sau khi phá vỡ (điểm phá thủng), động thái quay đầu kéo ngược trở lại điểm phá vỡ hoặc điểm phá thủng (điểm H) là phổ biến.

Giao dịch theo mẫu hình Ba Đỉnh và Ba Đáy

Có ít nhất hai cách để giao dịch theo mẫu hình **Ba Đỉnh và Ba Đáy:**

1. Chúng ta có thể coi Ba Đỉnh và Ba Đáy như một mẫu hình củng cố (consolidation pattern), tức là thị trường sẽ đi ngang trong một khung giá. Trong mẫu hình Ba Đỉnh, chúng ta có thể mở các vị thế mua ở các mức đáy xen giữa (gọi là mức hỗ trợ E-F) và mở các vị thế bán nếu giá không vượt ra khỏi mức đỉnh (hay còn gọi là mức kháng cự A-B-C). Có nghĩa là chúng ta mong đợi giao dịch nằm trong một phạm vi khá cố định, chúng ta có thể mua thấp và bán cao (xem Sơ Đồ 7.9).

   Trong trường hợp Ba Đáy cũng tương tự, chúng ta có thể tạo các vị thế mua ở mức A-B-C và bán các vị thế ở mức E-F (xem Sơ Đồ 7.10).

   Cảnh báo: Lệnh dừng lỗ và đảo ngược vị thế (SAR, stop-and-reverse order) phải được đặt thấp hơn khoảng 1%-3% so với mức hỗ trợ hoặc cao hơn 1%-3% so với mức kháng cự, đề phòng trường hợp thị trường thoát ra khỏi vùng củng cố để đảo chiều ở lần thử thứ ba (hoặc sớm hơn) (xem Sơ Đồ 7.9). Lệnh này là cần thiết vì sự phá vỡ (hoặc phá thủng) theo hướng ngược lại có thể khiến giá di chuyển rất nhanh và khiến nhà giao dịch bắt đầu rơi vào trạng thái thua lỗ.

2. Cách giao dịch thận trọng hơn với mẫu hình Ba Đỉnh và Ba Đáy là chờ đợi sự phá thủng từ mức hỗ trợ (bán) hoặc phá vỡ vượt qua mức kháng cự (mua) tại điểm G (Xem Sơ Đồ 7.7 và Sơ Đồ 7.8).

Sơ Đồ 7.9. Giao Dịch Bên Trong Một Khung Giá ở Mẫu Hình Ba Đỉnh

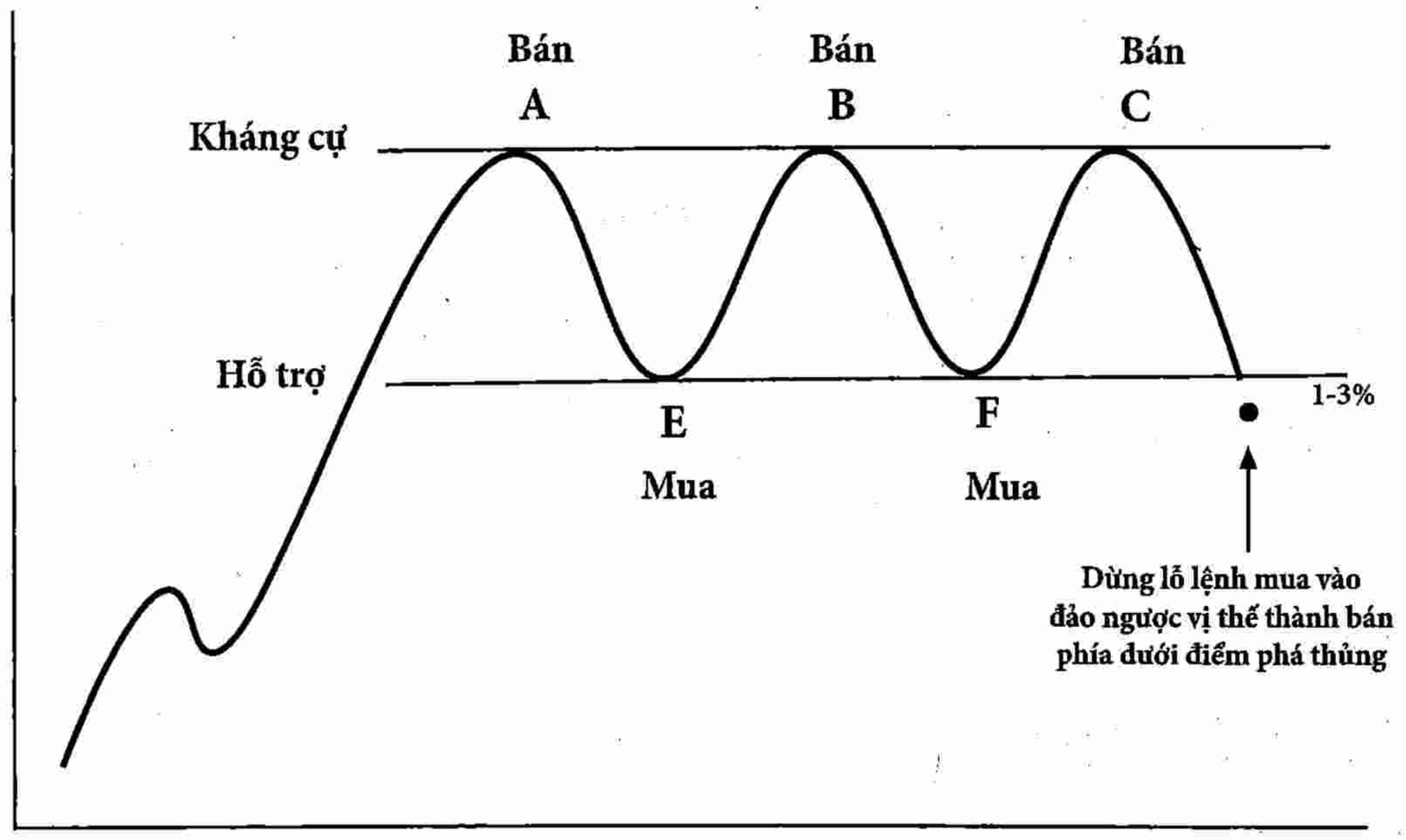

Sơ Đồ 7.10. Giao Dịch Bên Trong Phạm Vi Giá ở Mẫu Hình Ba Đáy

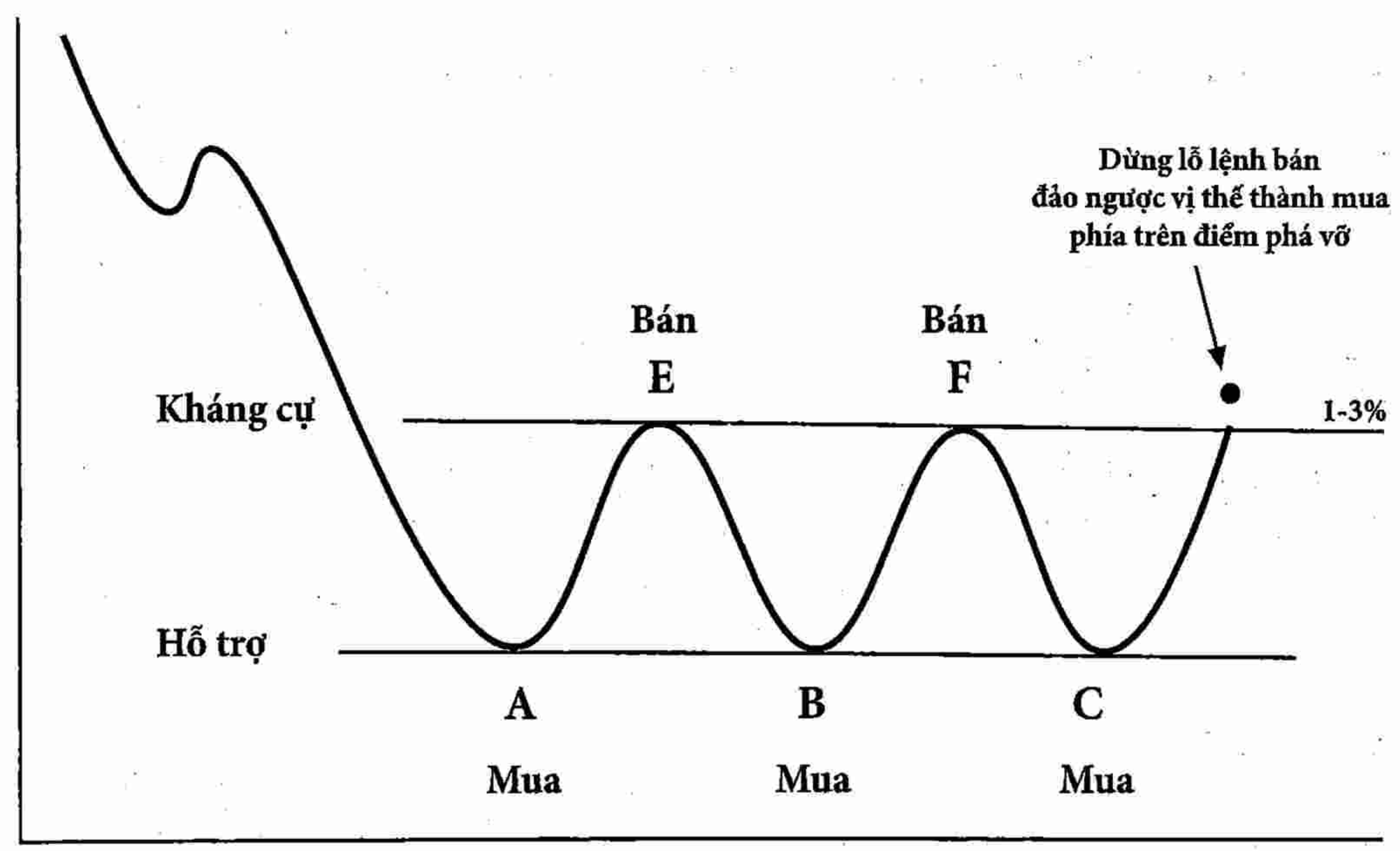

Biểu đồ 7.21. Cổ Phiếu MAYBANK - Ví dụ Mẫu Hình Ba Đỉnh

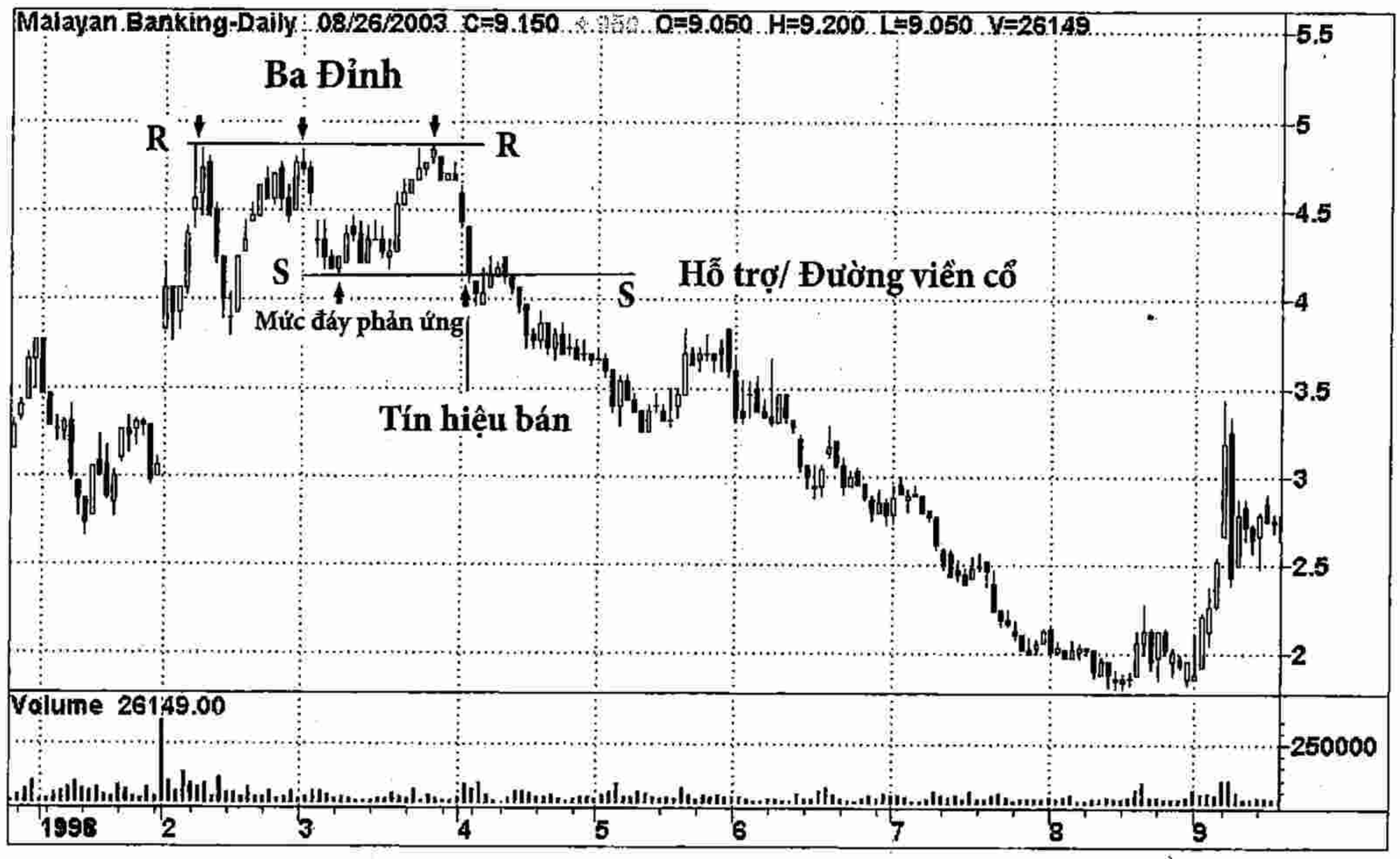

Biểu Đồ 7.22. Cổ Phiếu HLBANK - Giao Dịch Với Mẫu Hình Ba Đỉnh và Ba Đáy

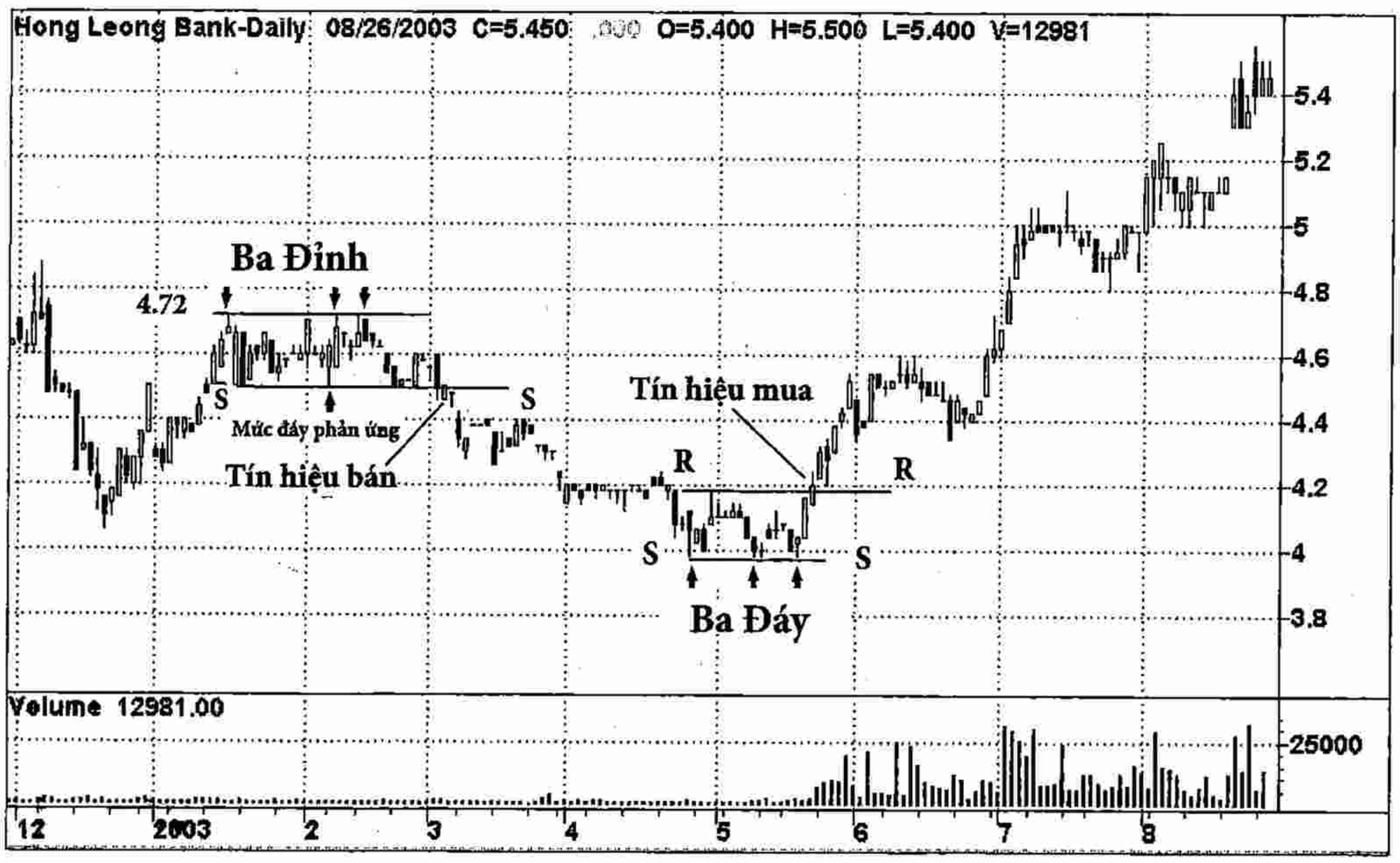

Biểu Đồ 7.23. Chỉ số SECOND BOARD INDEX - Ví Dụ Mẫu Hình Ba Đỉnh và Ba Đáy

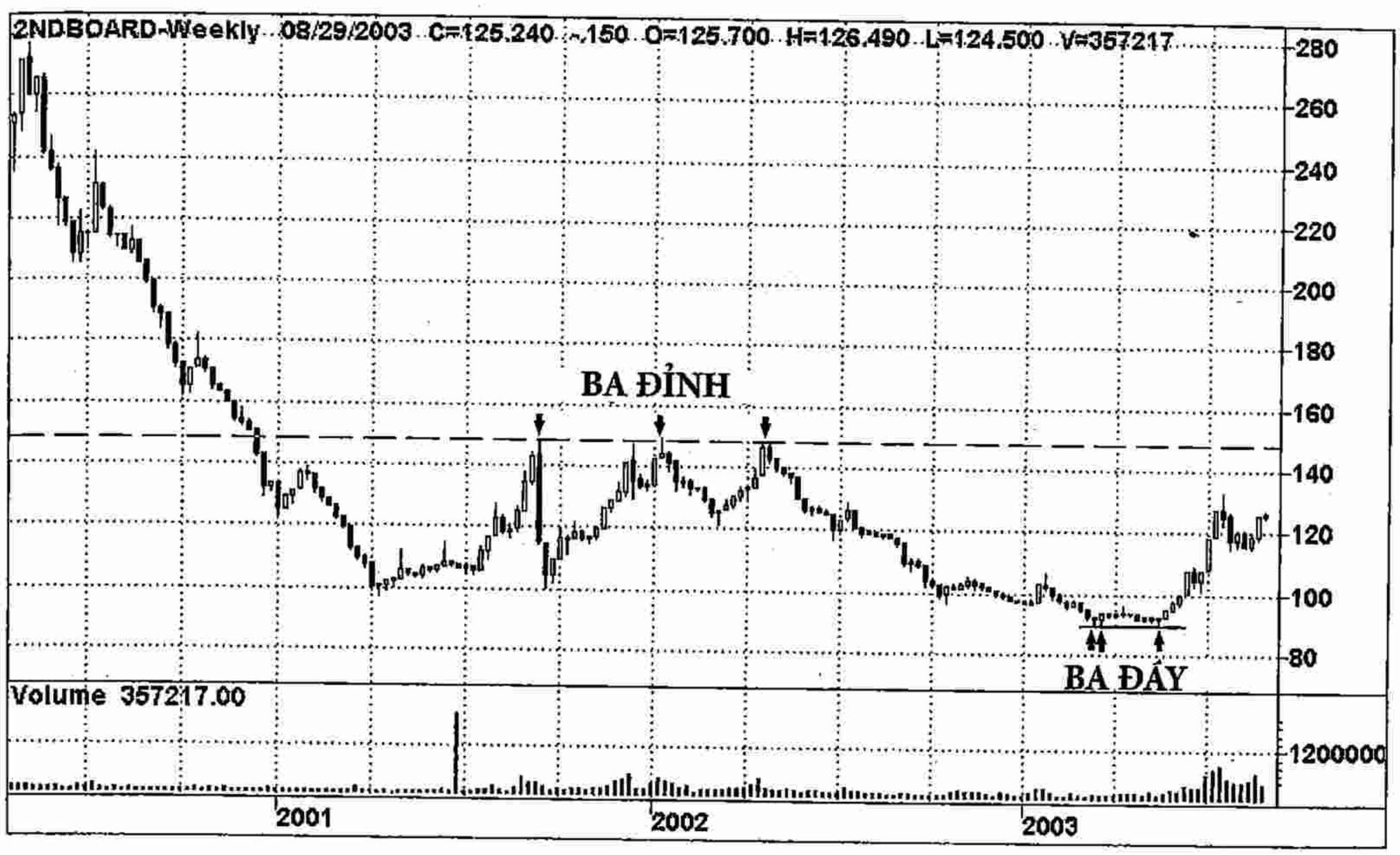

Biểu Đồ 7.24. Cổ Phiếu WIJAYA - Ví Dụ Mẫu Hình Ba Đỉnh và Ba Đáy

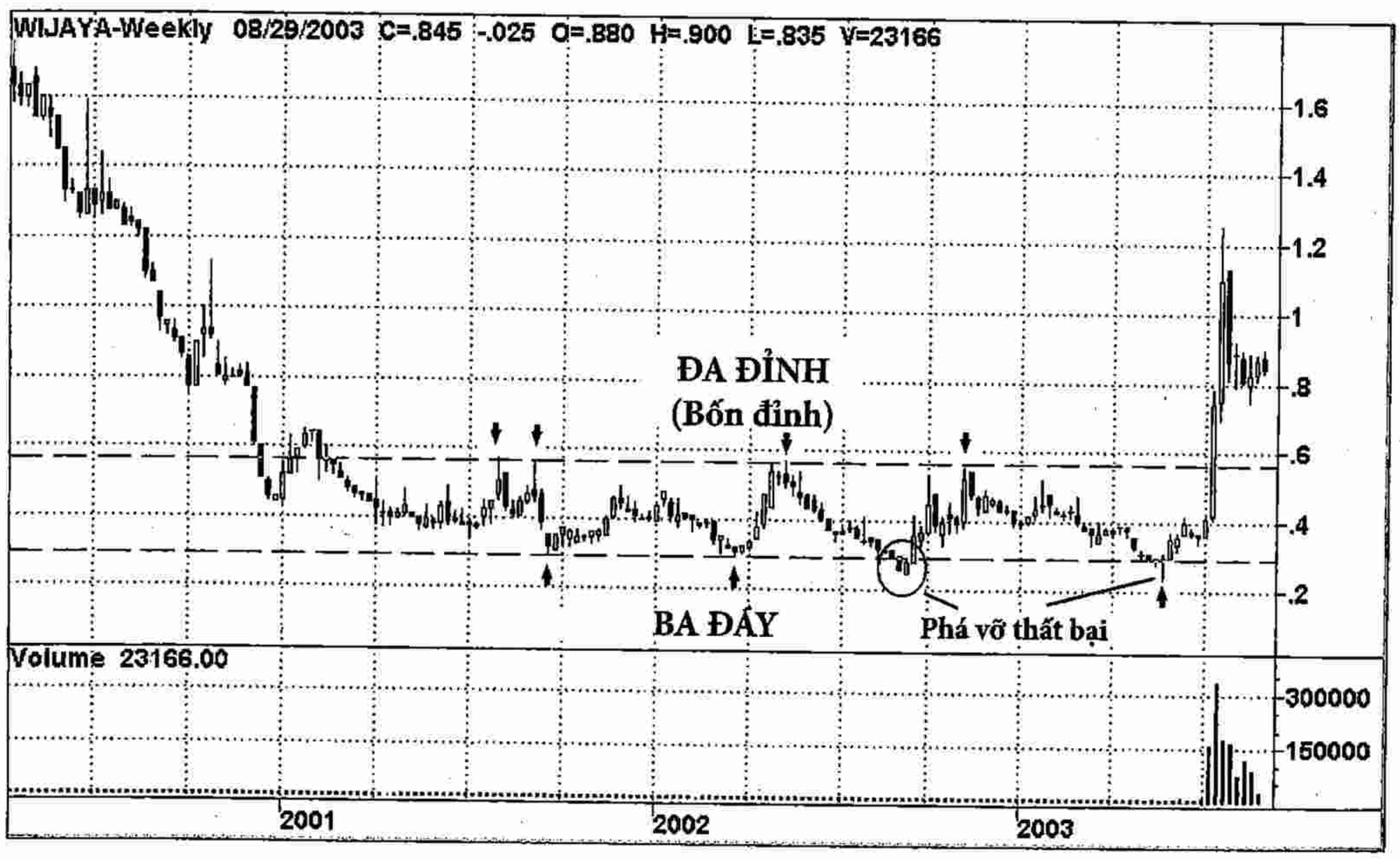

Biểu Đồ 7.26. Cổ phiếu HUPSENG - Ví Dụ Mẫu Hình Đa Đỉnh Và Hai Đáy

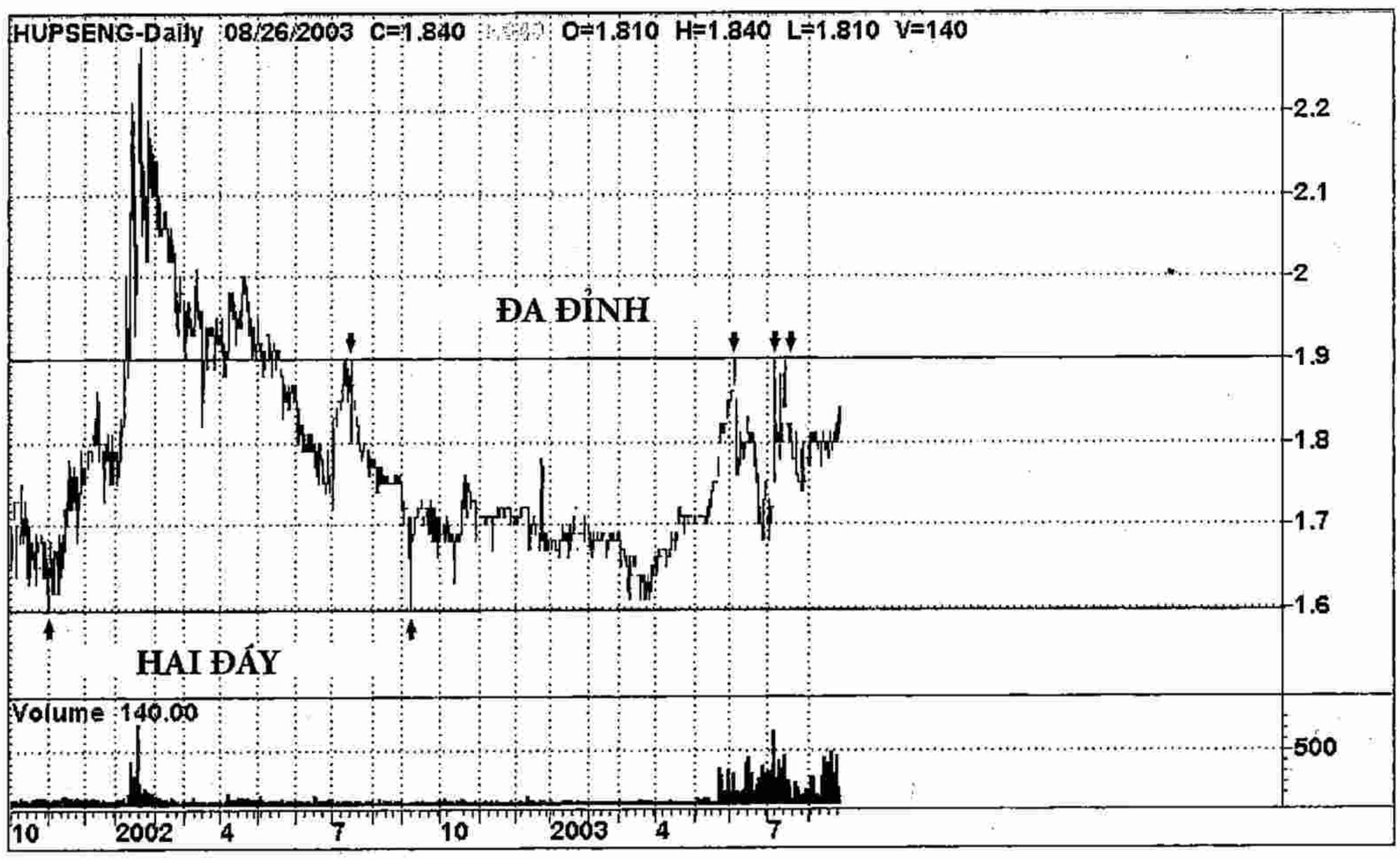

Biểu Đồ 7.27. Cổ Phiếu CITY DEVELOPMENTS - Singapore Biểu Đồ Tuần - Ba Đáy

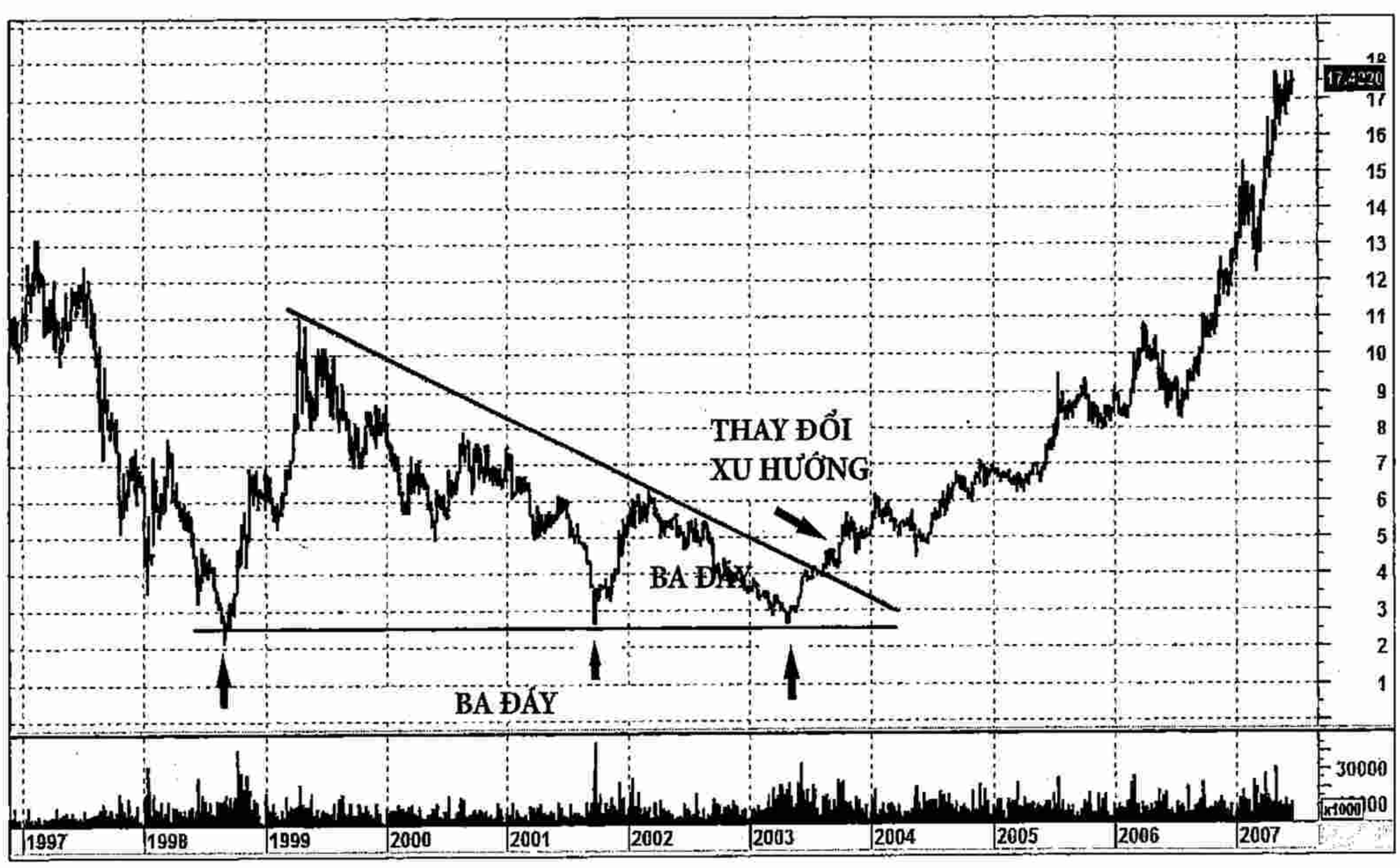

Biểu Đồ 7.28. Cặp Tiền USD/CHF - Ví Dụ Mẫu Hình Ba Đỉnh Và Ba Đáy

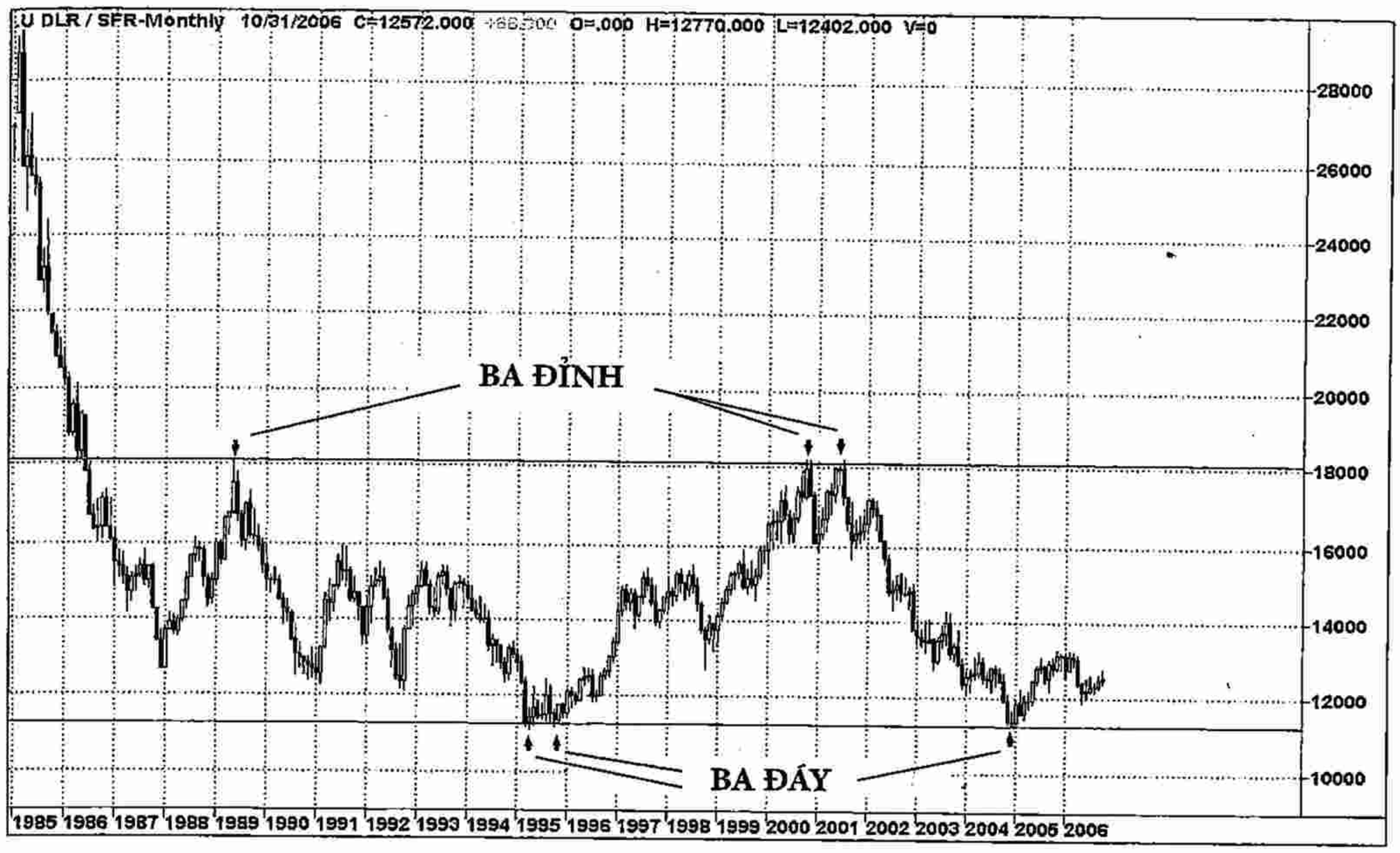

Biểu Đồ 7.29. Cách Giao Dịch Mẫu Hình Ba Đỉnh Và Ba Đáy ở Cặp Tiền USD/CHF (Biểu Đồ Tháng)

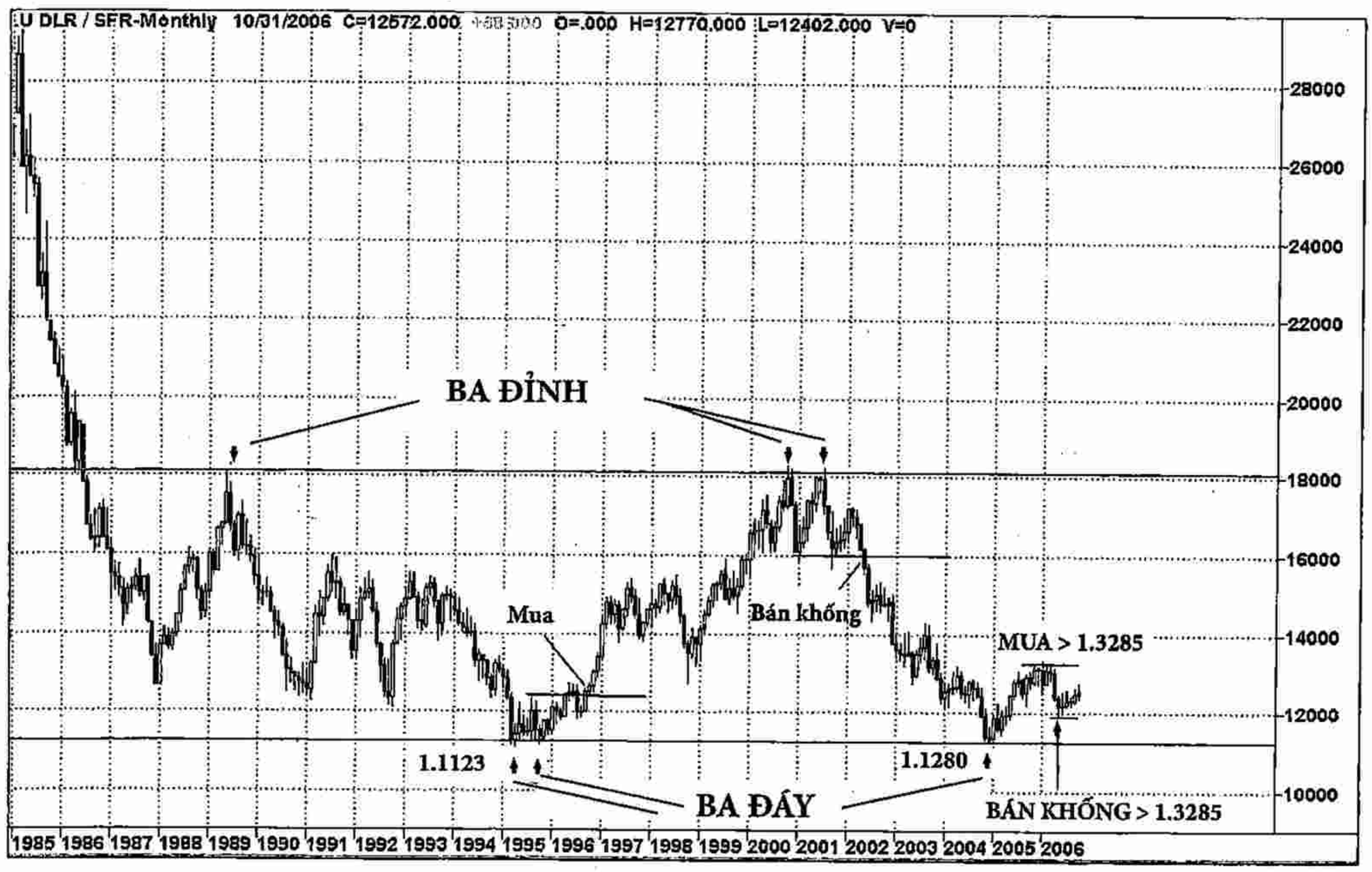

Biểu Đồ 7.30. Ví Dụ Mẫu Hình Ba Đáy ở Cặp Tiền GBP/USD (Biểu Đồ Giờ)

Mua phía trên mẫu hình Ba Đáy (hỗ trợ) / Đặt lệnh chờ bán (sell stop) phía dưới mẫu hình Ba Đáy (hỗ trợ)

Biểu Đồ 7.31. Cặp tiền USD/CHF - Biểu Đồ 15 Phút - Bán Khống tại Điểm Phá Thủng Mẫu Hình Ba Đáy

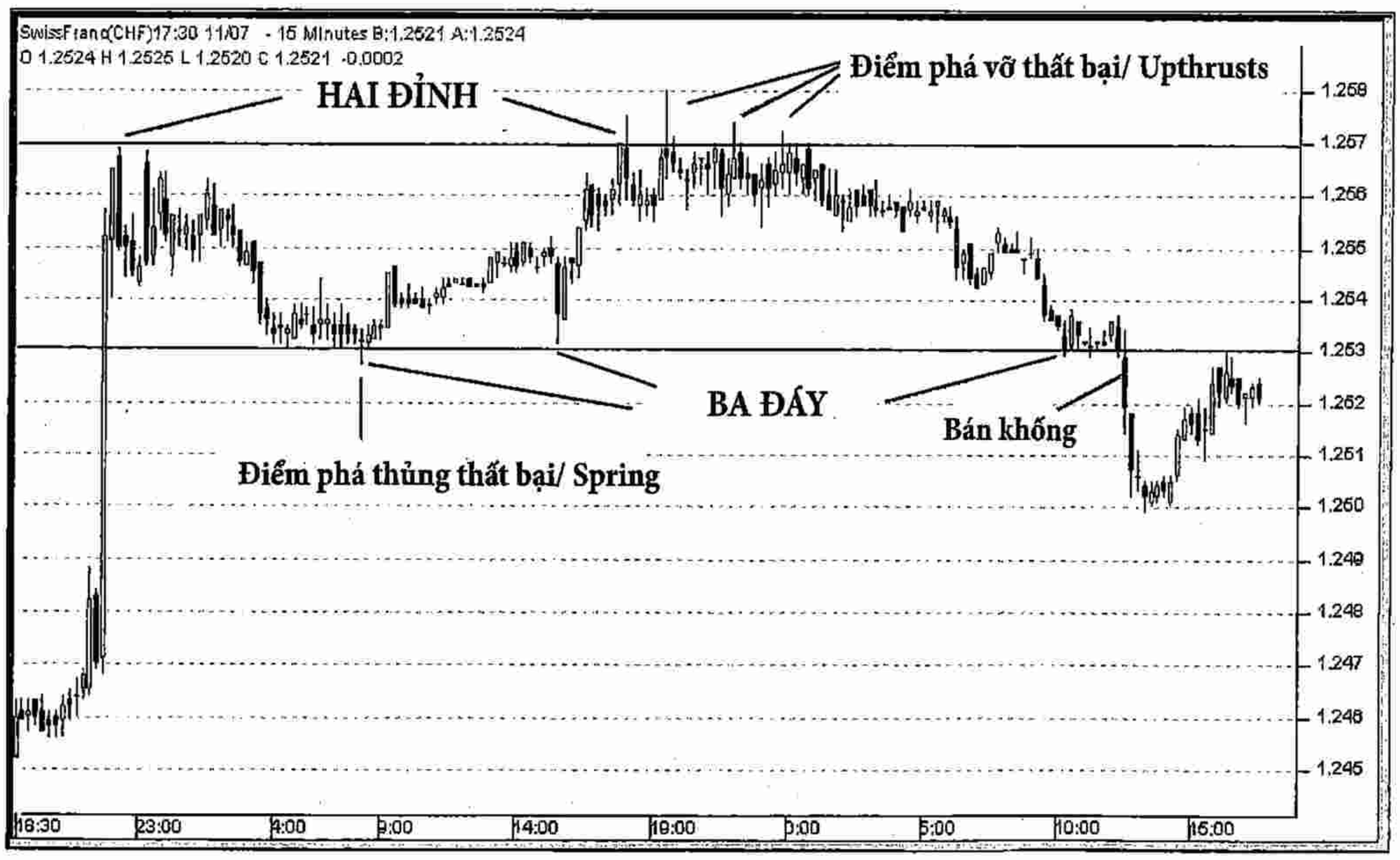

Biểu Đồ 7.32. Cặp Tiền AUD/USD - Biểu Đồ 15 Phút - Giao Dịch theo Điểm Phá Thủng từ Mẫu Hình Ba Đỉnh

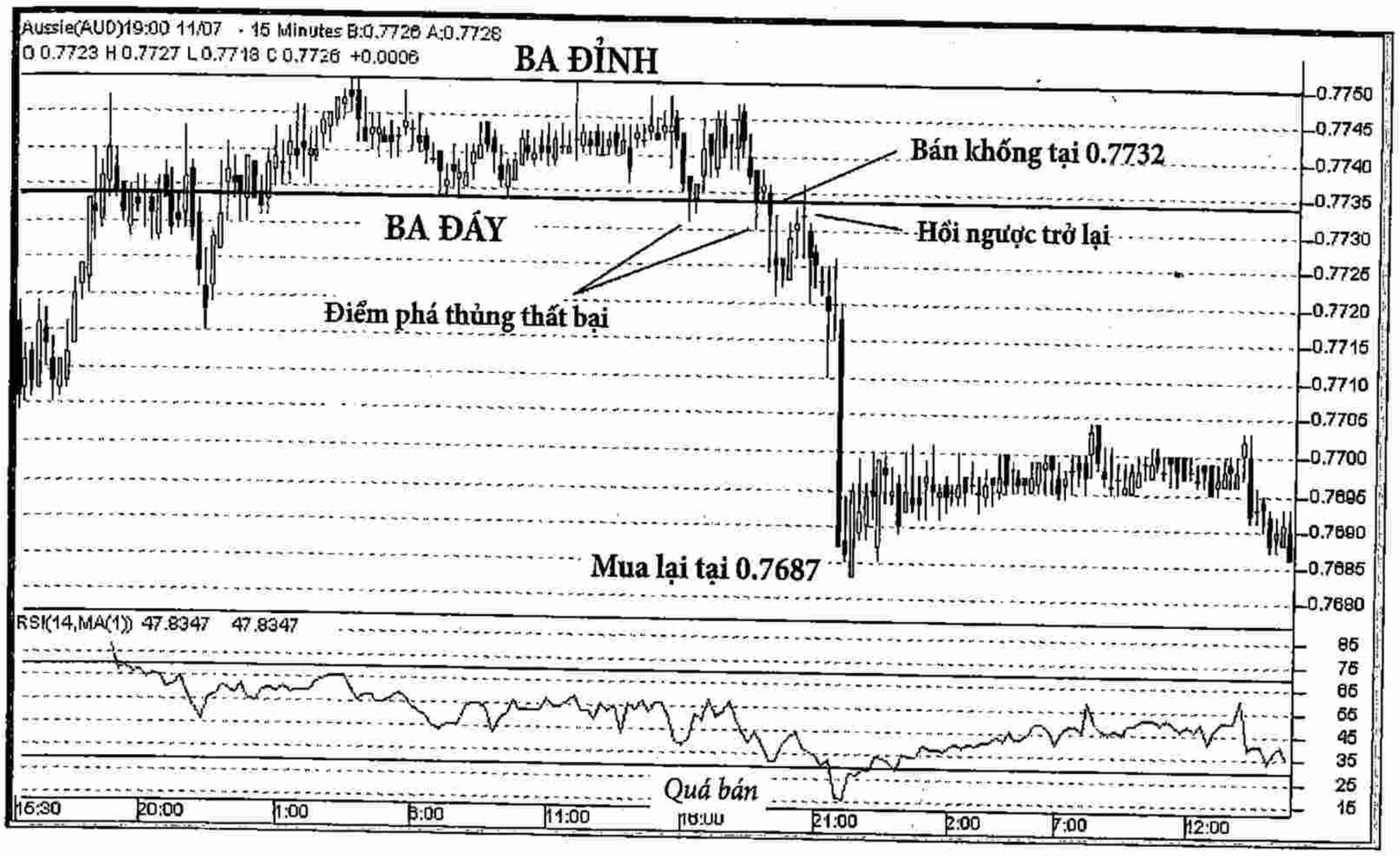

Biểu Đồ 7.33. Cổ phiếu MAYBANK - Ví dụ Giao Dịch theo Mẫu Hình Ba Đỉnh

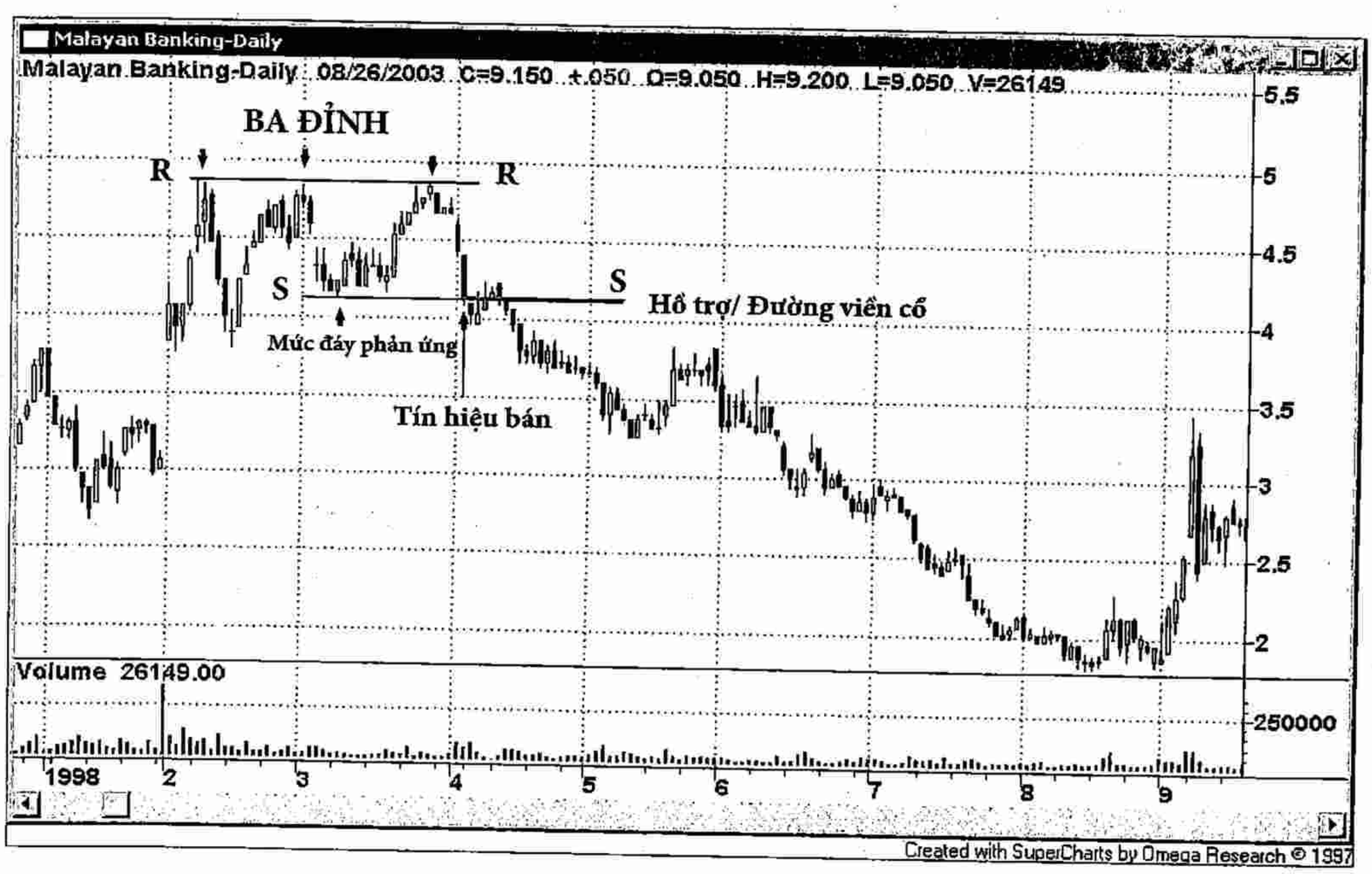

Biểu Đồ 7.34. Cổ Phiếu BIO TREAT - Singapore - Mẫu Hình Ba Đáy và Sự Thay Đổi Xu Hướng

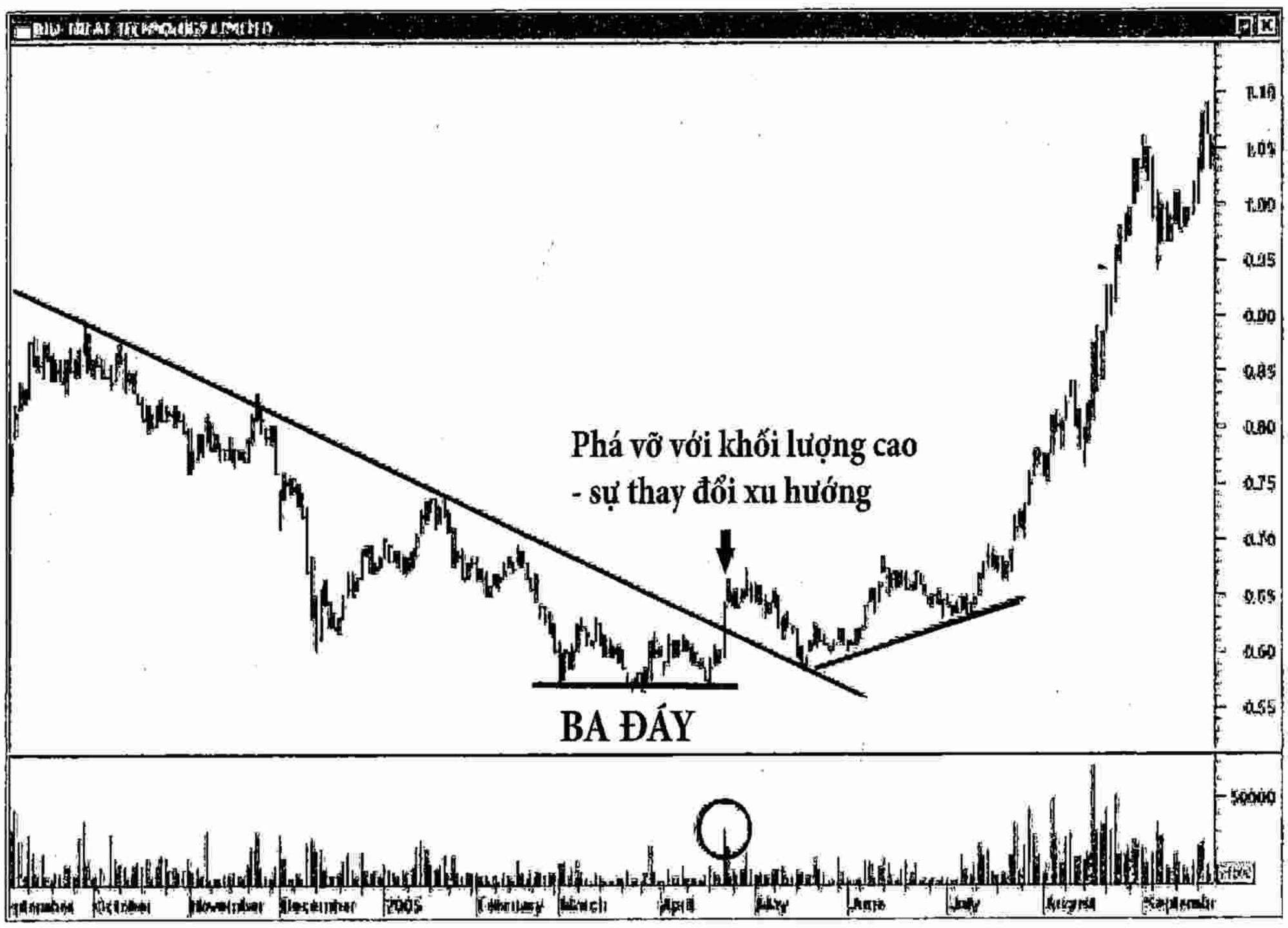

7.5 MẪU HÌNH ĐỈNH NHỌN VÀ ĐÁY NHỌN "CHỮ V"

Giới thiệu

Đỉnh và đáy nhọn "chữ V" là một mẫu hình đảo chiều thường gặp nhưng có thể khó xác định tại thời điểm xảy ra vì nó thực ra không hẳn là một mẫu hình (non-pattern).

Sơ đồ 7.11. Ví dụ về Đỉnh Nhọn Chữ V.

Mẫu hình này thường xảy ra sau một xu hướng tăng giá nhanh chóng. Sự đổi hướng thường đi kèm với một ngày Đảo Chiều Chủ Chốt (Key Reversal Day) hoặc đi kèm mẫu hình Đảo Chiều Hoang Đảo (Island Reversal). Ngày Đảo Chiều Chủ Chốt phải đi kèm với khối lượng lớn.

Sơ đồ 7.12. Ví dụ về Đáy Nhọn Chữ V

Xu hướng giảm nhanh chóng đảo ngược thành xu hướng tăng mà không có cảnh báo trước. Mẫu hình này phải đi kèm với khối lượng cao.

Sơ Đồ 7.11 và 7.12: Đỉnh và Đáy Nhọn "chữ V"

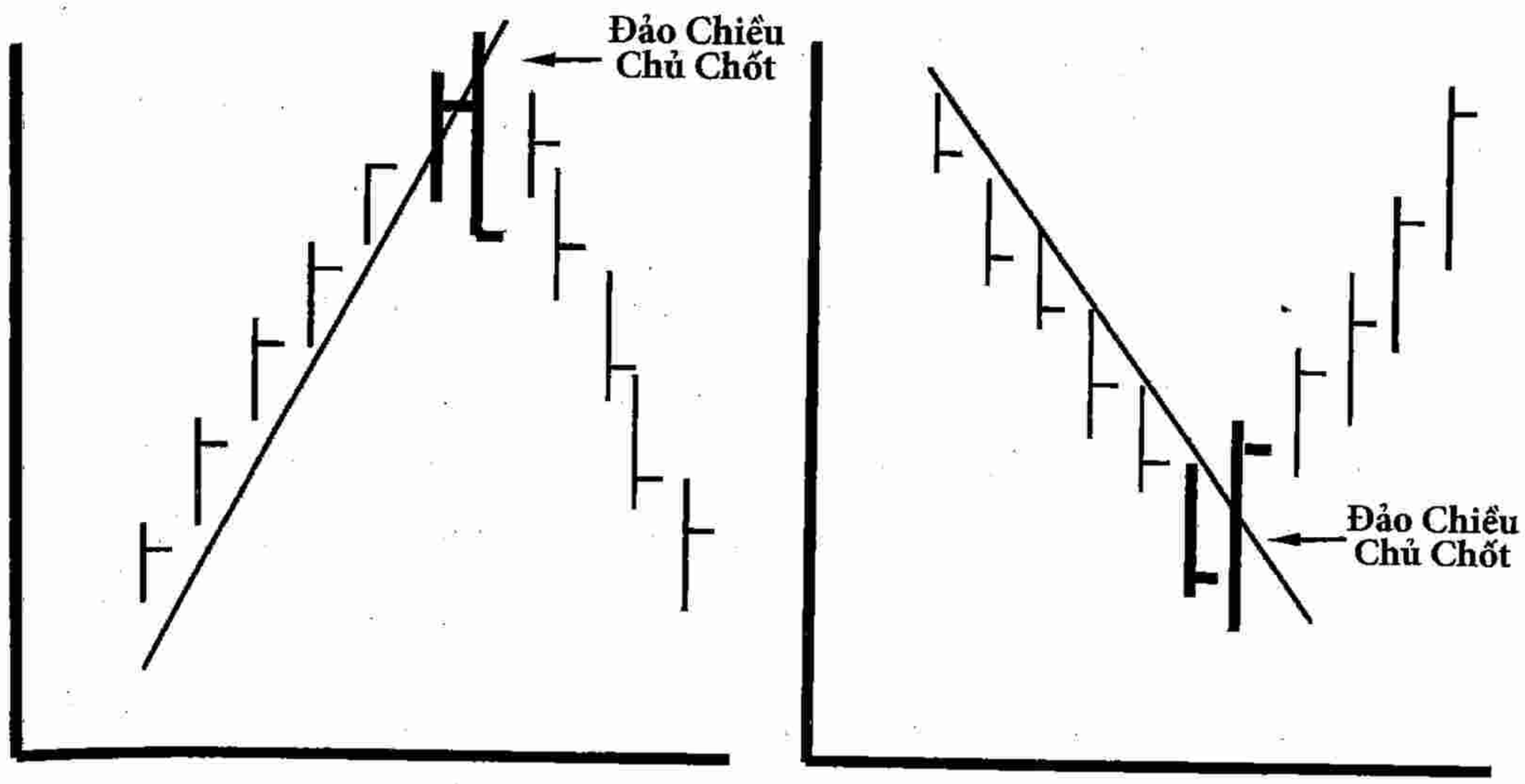

Mẫu hình chữ V thể hiện một sự lệch hướng triệt để trong khuynh hướng thị trường nhằm dần dần thay đổi xu hướng. Thay vào đó, điều xảy ra ở đây là sự đảo ngược xu hướng đột ngột mà không có cảnh báo trước, theo sau là một sự di chuyển đột ngột và nhanh chóng theo hướng ngược lại. Nó không phải là một mẫu hình bởi vì không có mẫu hình nào tồn tại cho đến khi hành động diễn ra xong, nhận ra được thì đã trễ. Có một phương pháp mới để xác định ngay lập tức sự hình thành mẫu hình này khi nó sắp xảy ra là nhìn nhận trước **(1) Key Reversal Day – ngày Đảo Chiều Chủ Chốt; hoặc (2) một Inside Day- Thanh Giá Bên Trong; hoặc (3) một mẫu hình Đảo Chiều Hoang Đảo (Island Reversal).**

Mẫu hình này được hình thành như thế nào?

1. Điều kiện tiên quyết cho mẫu hình đảo chiều Đỉnh Nhọn Chữ V là một đường xu hướng dốc với rất ít nhịp điều chỉnh và thường là những điều chỉnh nhỏ trong suốt xu hướng tăng. Thông thường, có một số khoảng trống xảy ra trong quá trình tăng giá.

Đó là một tình huống mà mọi thứ dường như vượt quá tầm kiểm soát và thị trường dường như hoạt động tốt hơn những kỳ vọng thông thường nhất. Hầu hết các nhà giao dịch chuyên nghiệp đều cảnh giác với những tình huống như vậy. Tuy nhiên, nếu phân tích một cách chính xác, mẫu hình này rất đáng để giao dịch.

2. Đặc trưng của cú đảo chiều thực sự là ***(1) Ngày Đảo Chiều Chủ Chốt (Key Reversal Day); hoặc (2) một Inside Day; hoặc (3) một Mẫu Hình Đảo Chiều Hoang Đảo,*** tất cả đều cần điều kiện đi kèm là khối lượng rất lớn. Đôi khi, tín hiệu xu hướng vững chắc duy nhất của mẫu hình là sự phá thủng đường xu hướng rất dốc.

3. Sự sụt giảm sau đó thường làm lấy đi một phần đáng kể xu hướng trước đó (nhiều nhất có thể lên đến 33% đến 50%) trong khoảng thời gian rất ngắn. Một trong những lý do dẫn đến sự đảo chiều đột ngột theo hướng ngược lại là do không có các mức hỗ trợ và kháng cự trong xu hướng trước đó và sự hiện diện của "khoảng không" do một số lượng lớn các khoảng trống tăng giá trước đó để lại.

4. Sự sụt giảm lại càng được thúc đẩy bởi những người đã bị mắc bẫy ở gần đỉnh thị trường. Hiện họ đang cố gắng thanh lý các vị thế thua lỗ. Khối lượng cao bất thường là một tín hiệu nguy hiểm khác, đặc biệt nếu có sự gia tăng khối lượng đáng kể diễn ra trong giai đoạn cuối của đợt tăng giá trước đó (ND-tức là ở gần đỉnh khi giá còn đang tăng mà khối lượng càng cao bao nhiêu thì càng nguy hiểm bấy nhiêu).

Mục tiêu giá của mẫu hình Đỉnh Nhọn Chữ V

Không có mục tiêu giá cho Đỉnh Nhọn Chữ V mặc dù có một lưu ý là sự sụt giảm thường làm thoái lui một phần đáng kể giá so với xu hướng trước đó (khoảng 33% đến 50%) trong khoảng thời gian rất ngắn.

Biểu Đồ 7.35. Cổ phiếu MAICA - Giao Dịch Với Đỉnh Nhọn Chữ V

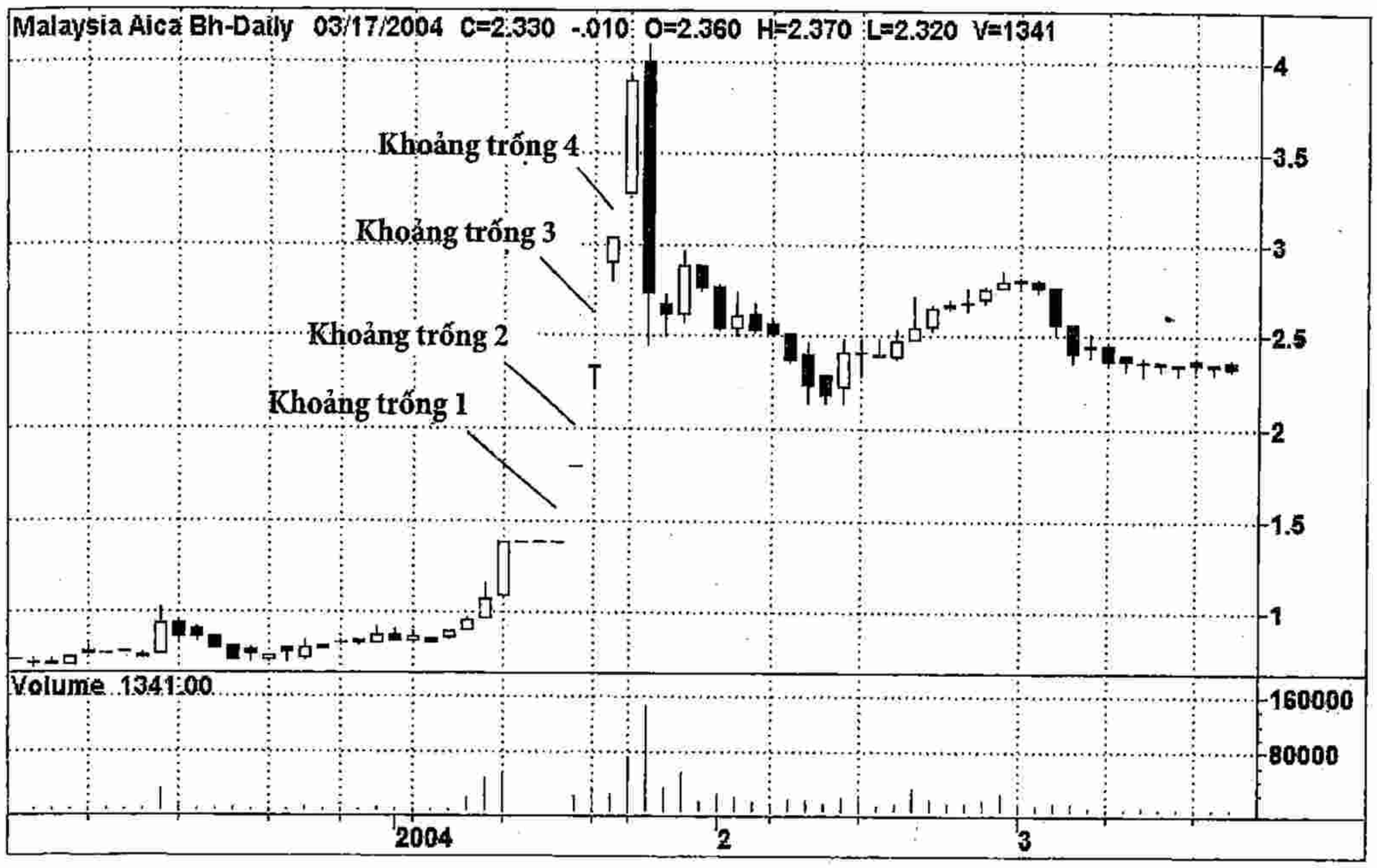

Giao dịch với Đỉnh Nhọn và Đáy Nhọn Chữ V

Quy tắc chung là giao dịch theo xu hướng và bảo vệ bản thân khỏi sự phá sản bằng cách sử dụng các điểm dừng lỗ. Như đã đề cập, chìa khóa của chiến lược này là khoảng cách mà tại đó điểm dừng lỗ động (the trailing stop) được áp dụng. Do đó, hướng dẫn chi tiết cách ứng dụng điểm dừng lỗ động là vấn đề cốt yếu ở đây.

Do bản chất của Đỉnh Nhọn Chữ V nên giải pháp tốt nhất sẽ là:

(1) Sử dụng Bộ Lọc Thời Gian (Time Filter), chẳng hạn như quy tắc xuyên thủng trong hai ngày. Nghĩa là nếu giá đóng cửa nằm bên dưới đường xu hướng dốc lên trong hai ngày liên tiếp, thì điều này báo hiệu sự đảo chiều và do đó đây là tín hiệu bán; hoặc,

(2) Lường trước một ngày Đảo Chiều Chủ Chốt hoặc mẫu hình Đảo Chiều Hoang Đảo và bán các vị thế của bạn ngay lập tức. Trên thực tế,

điều này có nghĩa là bán ra khi nhìn thấy một ngày Đảo Chiều Chủ Chốt hoặc một "ngày Đảo Chiều Hoang Đảo ". Đối với các nhà giao dịch phái sinh, họ thậm chí có thể bán khống tại đây với dự đoán về một cú sụt giảm mạnh. Do đó, nếu Đỉnh Nhọn Chữ V được xác nhận bởi ngày Đảo Chiều Chủ Chốt, mẫu hình Đảo Chiều Hoang Đảo hoặc điểm phá thủng xuống dưới đường xu hướng tăng rất dốc, thì bạn nên bán bất kỳ vị thế nào đang có ngay lập tức và bán khống luôn nếu có thể.

Đáy Nhọn Chữ V có cùng bản chất tâm lý với Đỉnh Nhọn Chữ V, các quy tắc chỉ cần đảo ngược lại mà thôi. Do đó, chúng tôi không giải thích riêng về Đáy Nhọn Chữ V mà để bạn đọc tự diễn giải.

Biểu Đồ 7.36. Cổ phiếu KIMBLE
- Giao Dịch Với Đỉnh Nhọn Chữ V

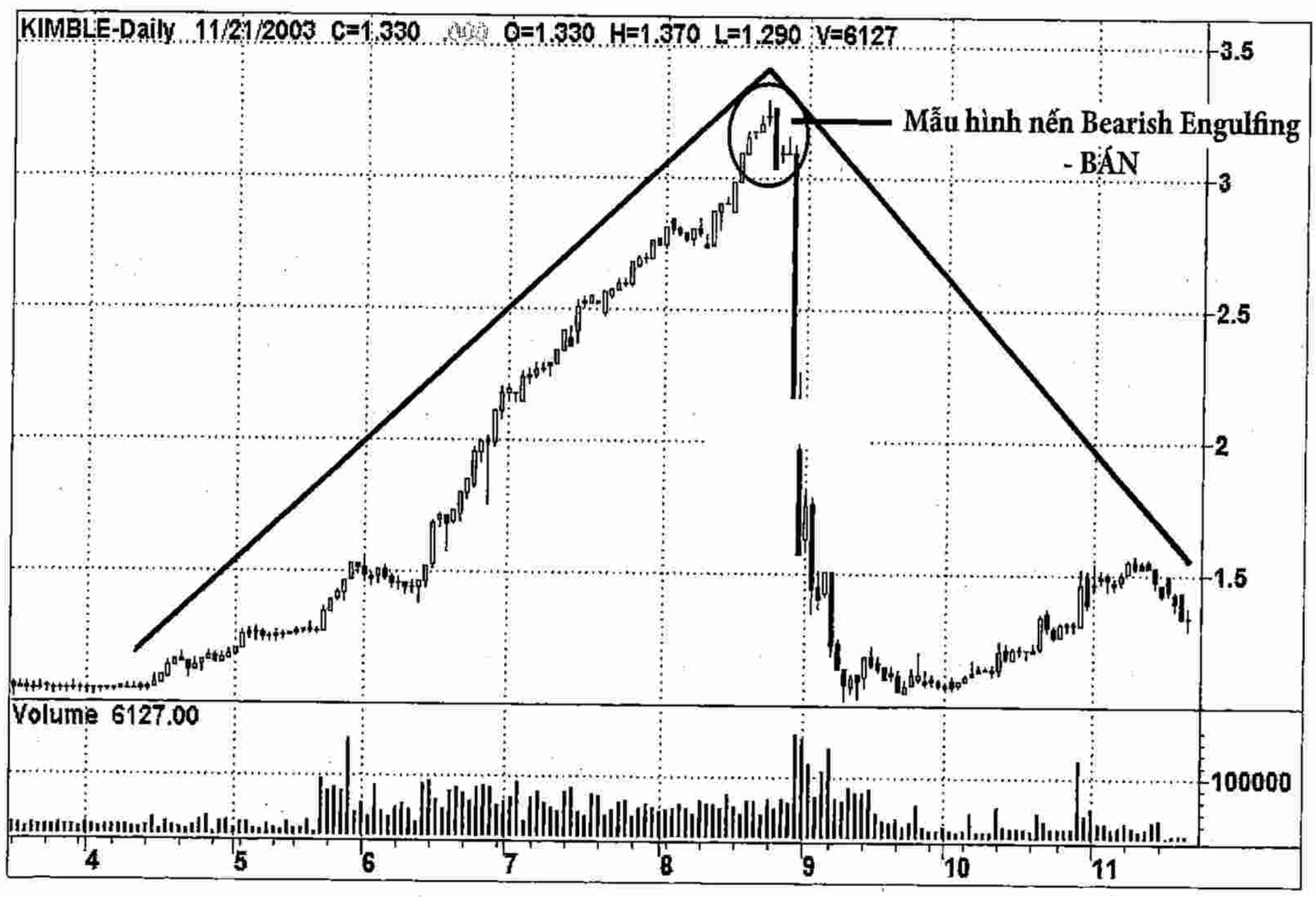

Biểu Đồ 7.37. Cổ Phiếu YANLORD LAND - Singapore (Biểu Đồ Ngày): Đỉnh Chữ V

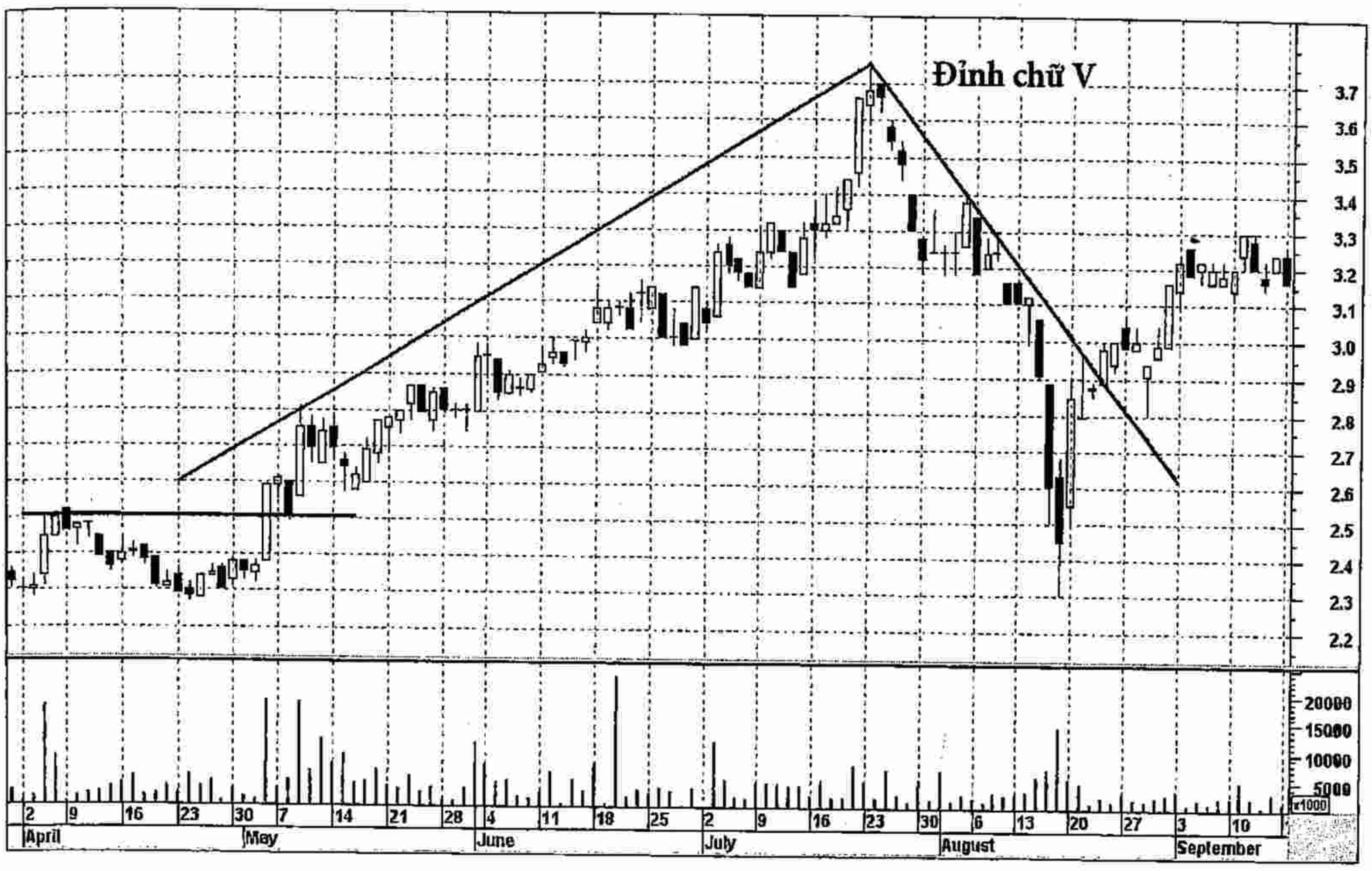

Biểu Đồ 7.38. Cổ Phiếu SUNSHINE - Singapore (Biểu Đồ Ngày): Đỉnh Chữ V

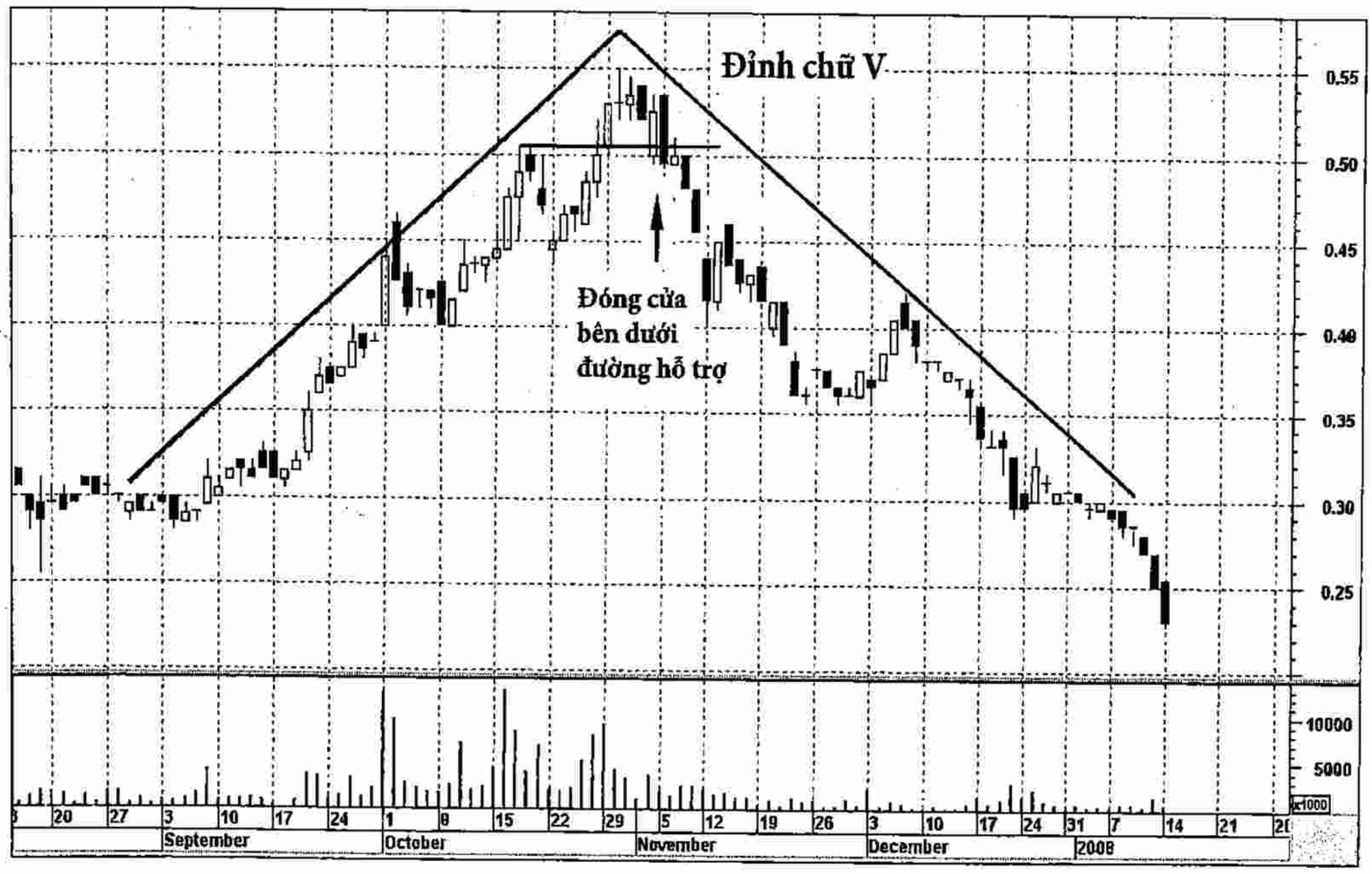

Biểu Đồ 7.39. Cổ Phiếu KLCI - Malaysia (Biểu Đồ Ngày): Đáy Chữ V

SỰ ĐẢO CHIỀU THỰC SỰ CỦA ĐỈNH NHỌN CHỮ V

Như đã đề cập ở trên, sự đảo chiều thực sự của đỉnh nhọn chữ V đặc trưng bởi một trong những điều sau:

(1) Ngày Đảo Chiều Chủ Chốt (Key Reversal Day)

(2) Một Thanh Giá Bên Trong (Inside Day)[1]

(3) Mẫu Hình Đảo Chiều Hoang Đảo (Island Reversal)

Các mẫu hình này được thảo luận cụ thể dưới đây.

[1] *ND: Chúng tôi giữ nguyên tên gọi tiếng Anh của mẫu hình này*

7.5.1. NGÀY ĐẢO CHIỀU CHỦ CHỐT

Giới thiệu

Cấu trúc đặc thù này có nhiều tên gọi - "Ngày Đảo Chiều Đỉnh (Top Reversal Day)", "Ngày Đảo Chiều Đáy (Bottom Reversal Day)", "Mua Cao Trào (hay Đỉnh Cao Trào - Buying Climax)", "Bán Cao Trào (hay Đáy Cao Trào-Selling Climax)" và "Ngày Đảo Chiều Chủ Chốt (Key Reversal Day)". Đôi khi nó hình thành một mẫu đảo chiều hai ngày.

Ngày Đảo Chiều Chủ Chốt ở Đỉnh (hoặc ở Đáy) đánh dấu một đỉnh (hoặc đáy) quan trọng nếu thoả mãn ba điều kiện sau:

1. Trước đó là một xu hướng dốc và mạnh (dốc lên hoặc dốc xuống);
2. Có khối lượng lớn vào chính ngày đảo chiều; và
3. Biên độ giao dịch trong ngày đảo chiều rộng.

Nếu các điều kiện này không được thỏa mãn, cấu trúc đó có thể không biểu hiện điều gì khác hơn ngoài sự tạm dừng tạm thời trong xu hướng hiện tại, sau đó xu hướng sẽ tiếp tục trở lại. Nói cách khác, Ngày Đảo Chiều Chủ Chốt ở Đỉnh (hoặc ở Đáy) chỉ quan trọng sau các đợt tăng (giảm) mạnh mẽ, chứ không phải khi chúng được nhìn thấy trong vùng củng cố.

Mẫu hình này được hình thành như thế nào?

Ngày đảo chiều đỉnh được định nghĩa là ngày giá thiết lập mức đỉnh cao mới trong xu hướng tăng, theo sau là mức đóng cửa thấp hơn trong cùng ngày. Nói cách khác, giá thiết lập mức đỉnh cao vào một thời điểm nào đó trong ngày (thường là lúc thị trường mở cửa hoặc gần thời điểm mở cửa), sau đó suy yếu và thực sự đóng cửa thấp hơn mức đóng cửa của ngày hôm trước. Còn ngày đảo chiều đáy sẽ là giá thiết lập mức thấp mới trong ngày, sau đó đóng cửa cao hơn giá đóng cửa của ngày hôm trước.

Phạm vi giao dịch trong ngày càng rộng và khối lượng càng lớn thì tín

hiệu đảo ngược xu hướng ngắn hạn càng có ý nghĩa. Các hình dưới đây thể hiện Đảo Chiều Chủ Chốt ở Đỉnh và ở Đáy trên biểu đồ thanh giá.

Sơ Đồ 7.13 và 7.14: Đảo Chiều Chủ Chốt

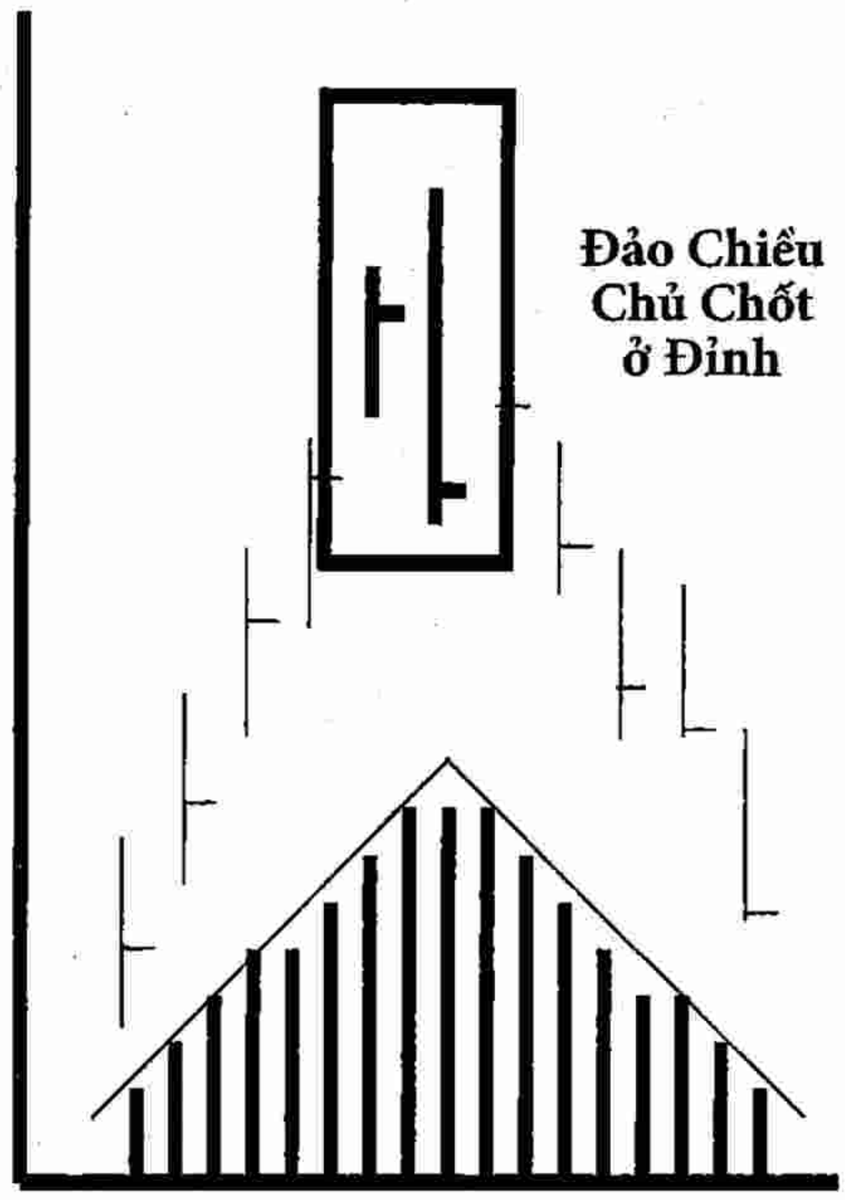

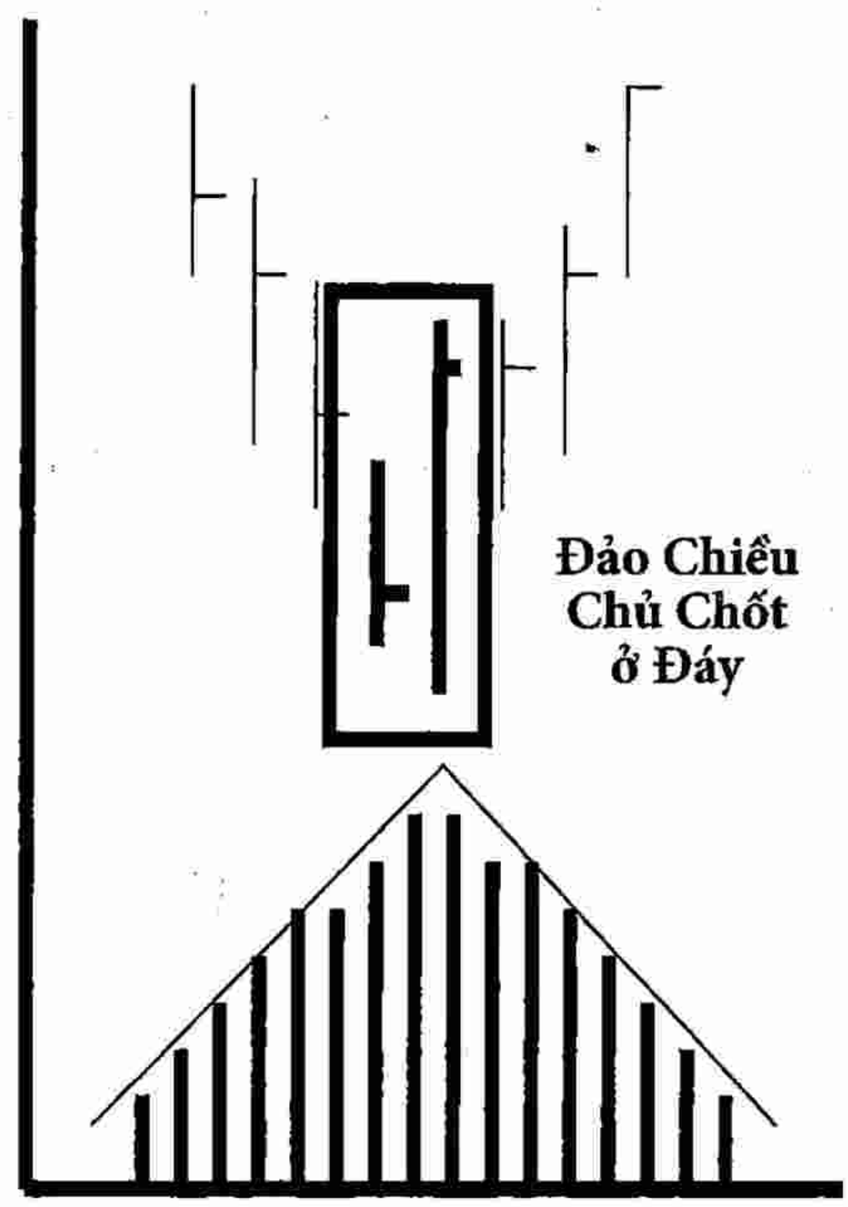

Sơ đồ 7.13. Khối lượng lớn cần phải đi kèm với Ngày Đảo Chiều Chủ Chốt - còn được gọi là Mua Cao Trào.

Sơ đồ 7.14. Khối lượng lớn cần phải đi kèm với Ngày Đảo Chiều Chủ Chốt - còn được gọi là Bán Cao Trào.

Hãy lưu ý khối lượng rất lớn vào ngày đảo chiều. Cũng cần lưu ý rằng cả mức cao nhất và mức thấp nhất trong ngày đảo chiều đều vượt quá biên độ của ngày trước đó, tạo thành một Thanh Giá Bên Ngoài (Outside Day).

Ngày Đảo Chiều Chủ Chốt đôi khi được gọi là "Bán Cao Trào (selling climax)". Đây thường là cú quay đầu mạnh mẽ đột ngột ở đáy của một thị trường giá xuống, ở đó tất cả những vị thế mua đều đã chán

nản, cuối cùng cũng buộc phải bán rời bỏ thị trường tạo nên phiên giao dịch khối lượng lớn. Sự thiếu vắng áp lực bán sau đó tạo ra một "khoảng trống nguồn cung" trên toàn thị trường, nhờ đó giá nhanh chóng phục hồi để lấp đầy. Bán cao trào là ví dụ kịch tính hơn của ngày đảo chiều chủ chốt, và mặc dù bán cao trào có thể không đánh dấu mức đáy cuối cùng của thị trường giá xuống, nhưng nó thường báo hiệu rằng mức đáy quan trọng đã hiển lộ ngay trước mắt.

Giao dịch với mẫu hình Ngày Đảo Chiều Chủ Chốt

Mẫu hình Ngày Đảo Chiều Chủ Chốt có mục tiêu giá và cách giao dịch giống với cách giao dịch của mẫu hình Đỉnh Nhọn/Đáy Nhọn Chữ V.

Một tín hiệu có tính chất này đề xuất phải bán ngay lập tức vì giá có thể rơi rất nhanh. Đối với các nhà giao dịch cổ phiếu, nếu một người đang giữ các vị thế mua cũ trong xu hướng tăng, thì hãy bán theo tín hiệu Mua Cao Trào hay Ngày Đảo Chiều Đỉnh (Top Reversal Day) và tránh sang một bên.

Các nhà giao dịch phái sinh có thể thiết lập những vị thế bán khống mới với điểm dừng lỗ được đặt ở phía trên một chút so với điểm cao nhất trong ngày của Ngày Đảo Chiều Đỉnh.

Mẫu hình tương đồng với Ngày Đảo Chiều Chủ Chốt trong nến Nhật Bản

Mẫu hình biểu đồ nến Nhật Bản tương đồng với Ngày Đảo Chiều Chủ Chốt là mẫu hình Engulfing. Dưới đây là sơ đồ thể hiện Ngày Đảo Chiều Đỉnh và Ngày Đảo Chiều Đáy được vẽ ở dạng biểu đồ nến Nhật Bản. Giá mở cửa của biểu đồ thanh giá được thể hiện bằng một đường gạch ở bên trái của biểu đồ thanh giá.

Để tìm hiểu thêm về các mẫu hình đảo chiều nến Nhật Bản vui lòng xem trong sách *The Power of Japanese Candlestick Chats (2011)*, nhà xuất bản *P.I Graduate Studies Sdn. Bhd*, tác giả Fred KH Tam.

Biểu Đồ 7.15. Mẫu Hình Đỉnh Đảo Chiều Chủ Chốt

Biểu Đồ 7.16. Mẫu Hình Bearish Engulfing

Biểu Đồ 7.17. Mẫu Hình Đáy Đảo Chiều Chủ Chốt

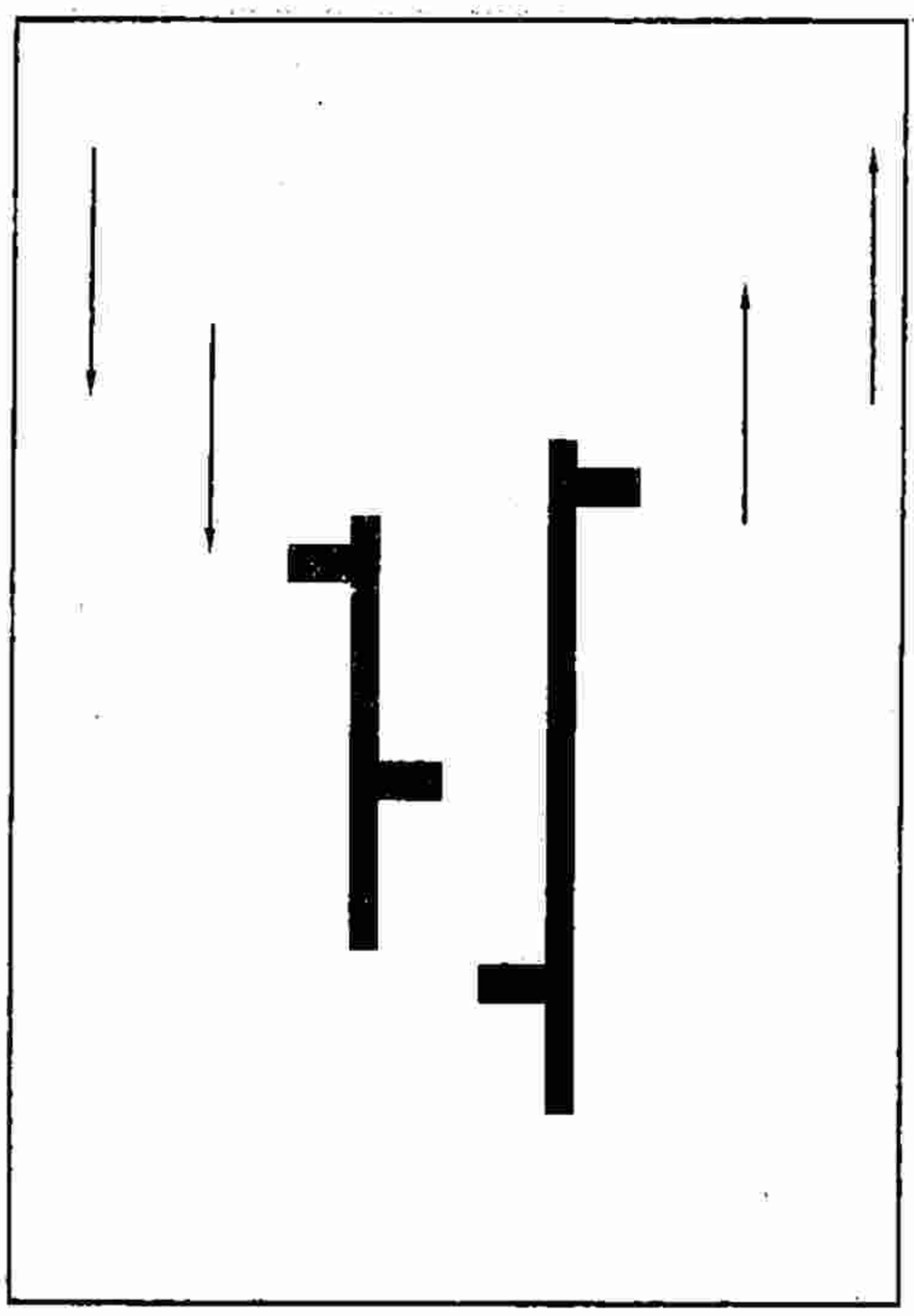

Biểu Đồ 7.18. Mẫu Hình Bullsh Engulfing

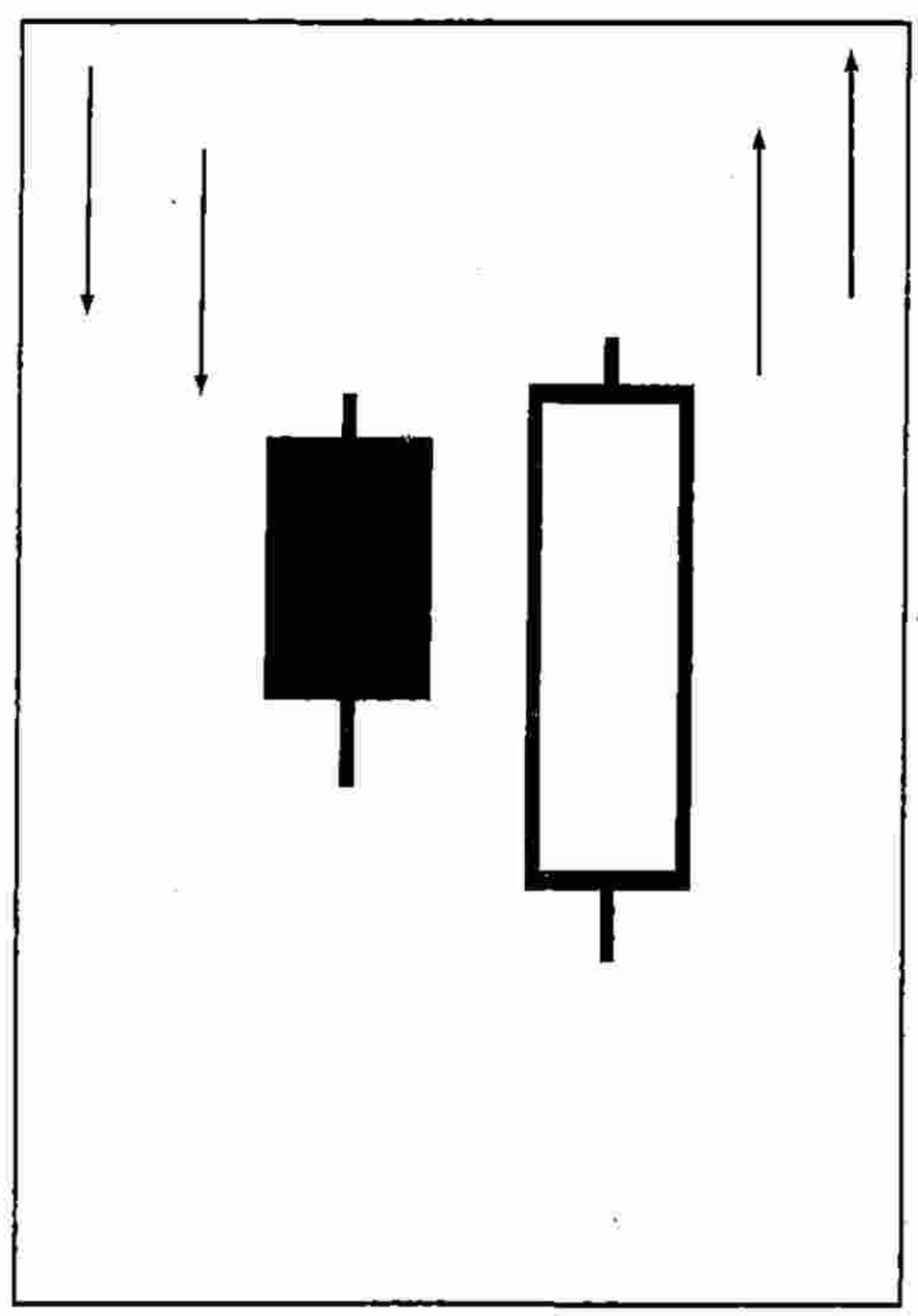

Hình 7.40. FKLI FUTURES – Ví dụ về Mẫu Hình Ngày Đảo Chiều Chủ Chốt ở Đáy

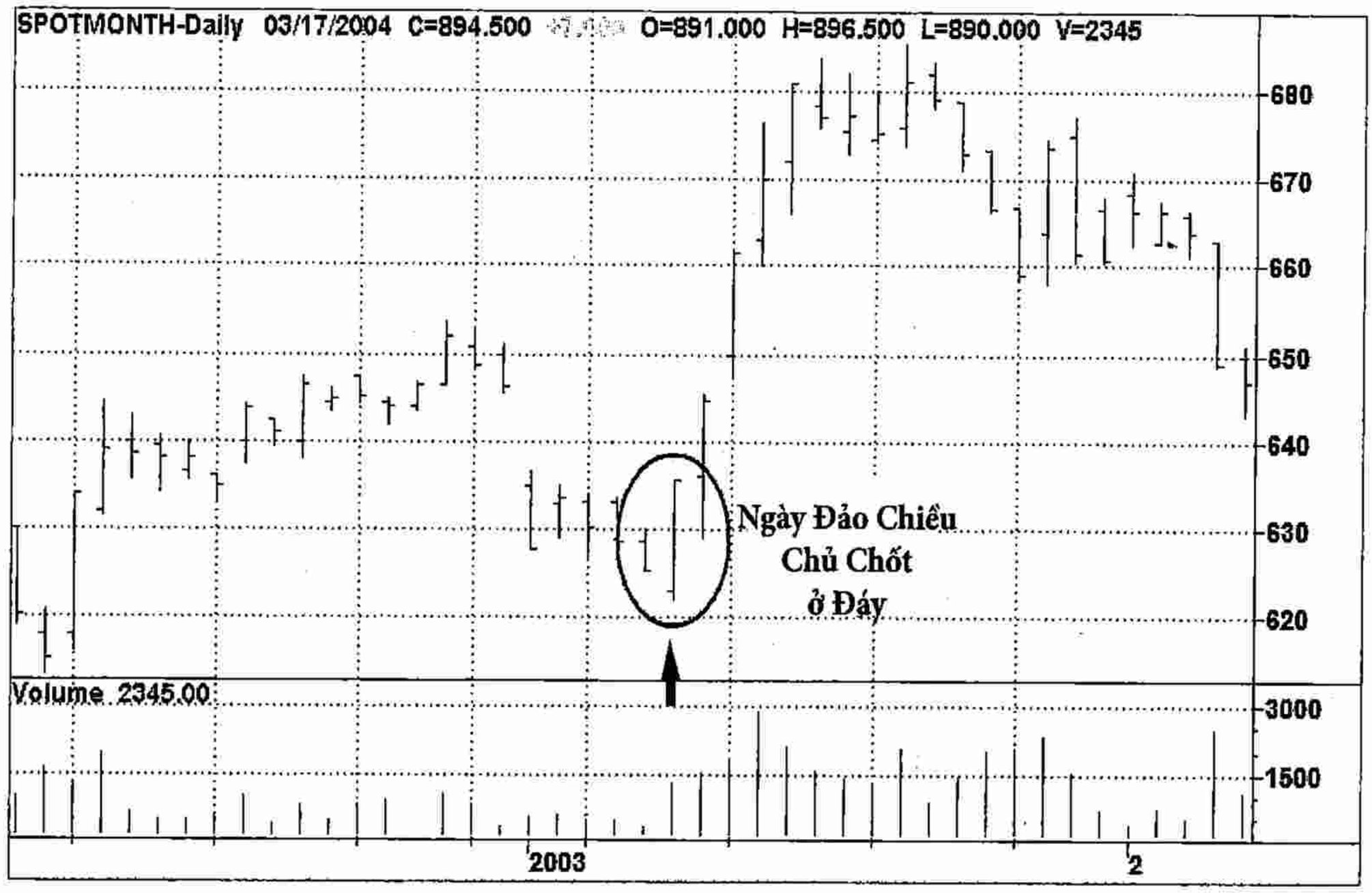

Hình 7.41. FKLI FUTURES – Ví dụ về Mẫu Hình Bullish Engulfing

Hình 7.42. Cổ phiếu TANAMAS – Ví dụ Ngày Đảo Chiều Chủ Chốt ở Đỉnh

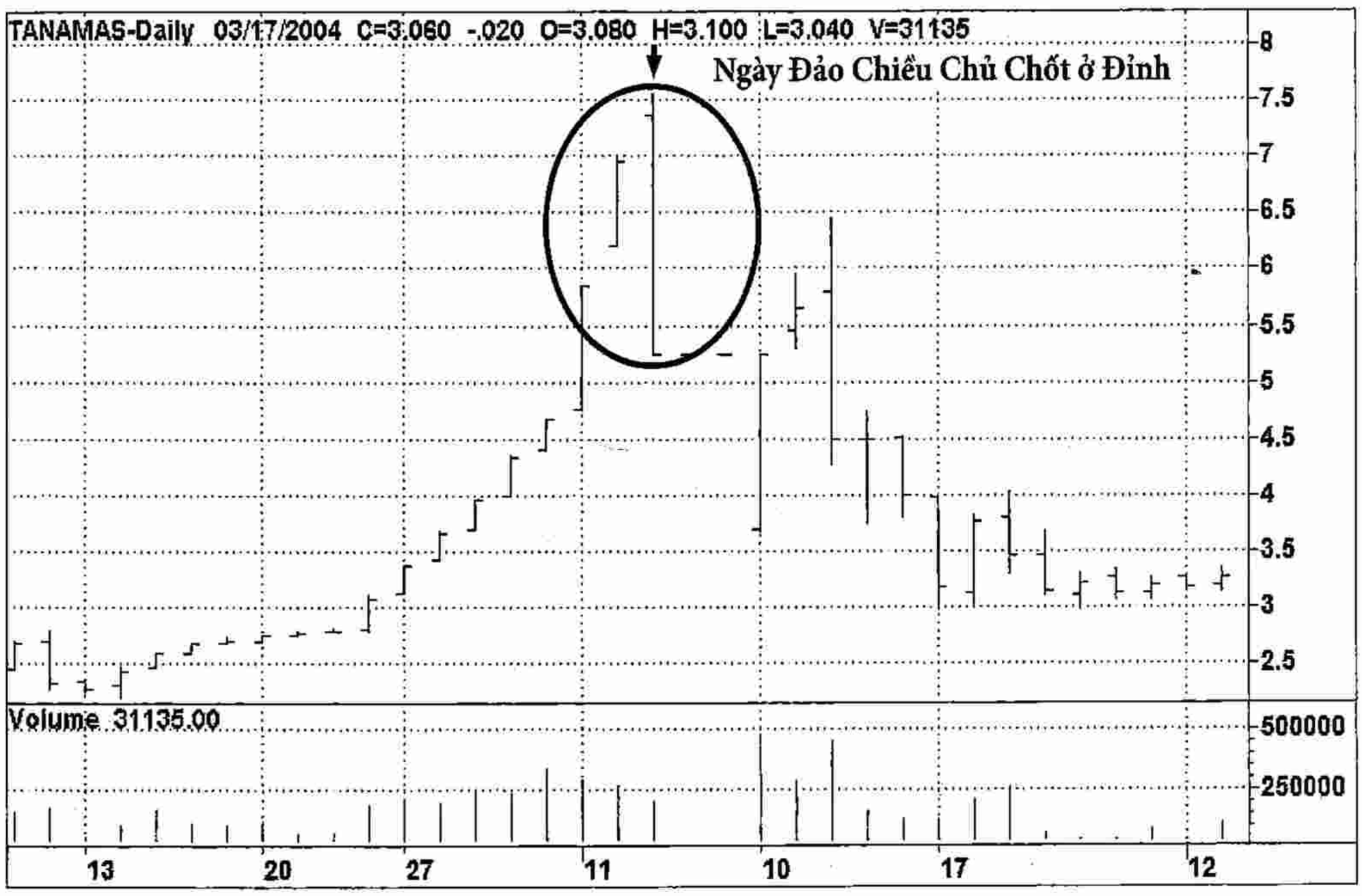

Hình 7.43. Cổ phiếu TANAMAS – Ví dụ Mẫu Hình Bearish Engulfing

7.5.2 MẪU HÌNH INSIDE DAY (THANH GIÁ BÊN TRONG)

Giới thiệu

Mẫu hình Inside Day là một mẫu hình đảo chiều hai ngày trong phương pháp của phương Tây, ở đó một chứng khoán giao dịch bên trong phạm vi giữa mức giá cao nhất và thấp nhất của ngày hôm trước. Trước hết, đó là một tín hiệu cho thấy sự do dự của thị trường. Sau đó, vào ngày thứ hai, chúng ta phải xem xét liệu thị trường phá vỡ từ đỉnh hay đáy để xem liệu đó có phải là một mẫu hình đảo chiều hay không. Nếu mẫu hình được hình thành sau một đợt tăng mạnh hay giảm mạnh, nó có thể là tín hiệu của sự thay đổi xu hướng sắp xảy ra (từ tăng thành giảm hoặc ngược lại).

Mẫu hình tương đương trong nến Nhật Bản là mẫu hình "Harami", có nghĩa là "mang thai". Ngày có biên độ dài hơn là nến "mẹ" và ngày có phạm vi ngắn hơn là "em bé" hay "thai nhi".

Mẫu hình này hình thành như thế nào?

Inside Day được hình thành khi mức cao nhất và mức thấp nhất trong biên độ giá ngày bị mắc kẹt trong phạm vi giao dịch của ngày trước đó. Điều này có nghĩa là mức cao nhất của Inside Day thấp hơn mức cao nhất của ngày trước đó và mức thấp nhất của Inside Day cao hơn mức thấp nhất của ngày trước đó. Điều này cho thấy những tay chơi trên thị trường không chắc chắn nên chọn vị thế nào và do đó giao dịch chỉ diễn ra trong một phạm vi giá rất hẹp bên trong biên độ giá của ngày hôm trước.

Chứng khoán xuất hiện mẫu hình này có thể di chuyển theo một trong hai cách vào ngày hôm sau. Do đó, chúng ta phải theo dõi hành động giá của ngày tiếp theo để xác định tác động của mẫu hình này. Nếu giá phá vỡ theo chiều tăng và đóng cửa phía trên mức cao nhất của

ngày đứng trước Inside Day, thì đây là dấu hiệu cho thấy xu hướng tăng đang bắt đầu.

Mặt khác, nếu giá suy yếu và đóng cửa thấp hơn mức thấp nhất của ngày đứng trước Inside Day, thì đây là dấu hiệu cho thấy xu hướng giảm đang bắt đầu.

Giao dịch theo mẫu hình Inside Day

Mẫu hình Inside day không cung cấp tỷ lệ xác suất cao để xác định nơi mà một chứng khoán đang hướng tới trong ngắn hạn. Điều này là do nến Inside Day là một tín hiệu trung lập, tại đây cả phe bò và gấu đều không nắm được vai trò kiểm soát.

Nói chung, quy tắc giao dịch ở mẫu hình này là chúng ta nên bán nếu giá đóng cửa của ngày thứ hai nằm ở bên dưới mức giá thấp nhất của nến Inside Day. Điều này đặc biệt nên làm nếu nến Inside Day được tìm thấy sau một đợt tăng giá mạnh, đó có thể là dấu hiệu cho thấy một sự thay đổi xu hướng sắp xảy ra. Theo cùng một logic, chúng ta nên mua nếu giá đóng cửa ngày hôm sau cao hơn mức cao nhất của nến Inside Day.

Người ta lập luận rằng có nhiều khả năng Inside Day là một mẫu hình đảo chiều nếu (1) khối lượng tăng đột biến vào ngày đứng trước Inside Day và (2) thanh nến Inside Day có mức thoái lui cao hơn 50%. Theo quan điểm này, tỷ lệ thành công lớn nhất của mẫu hình Inside Day là một mẫu hình tiếp diễn (chứ không phải là một mẫu hình đảo chiều) trong bối cảnh một xu hướng mạnh. Ở đây, nến Inside Day tương đối nhỏ và không thoái lui quá 50% thân nến của những ngày trước đó. Điều này ngụ ý một sự tạm dừng trong xu hướng và tỷ lệ cược là chứng khoán sẽ tiếp diễn theo chiều của xu hướng chính.

Cũng có ý kiến cho rằng không nên giao dịch theo Inside Day trong những thị trường biến động khó lường (choppy markets) bởi vì xu

hướng lớn hơn là sự do dự, vì vậy mẫu hình Inside Day chỉ làm tăng thêm sự nhầm lẫn.

Biểu Đồ 7.19. Mẫu Hình Inside Day ở Đỉnh

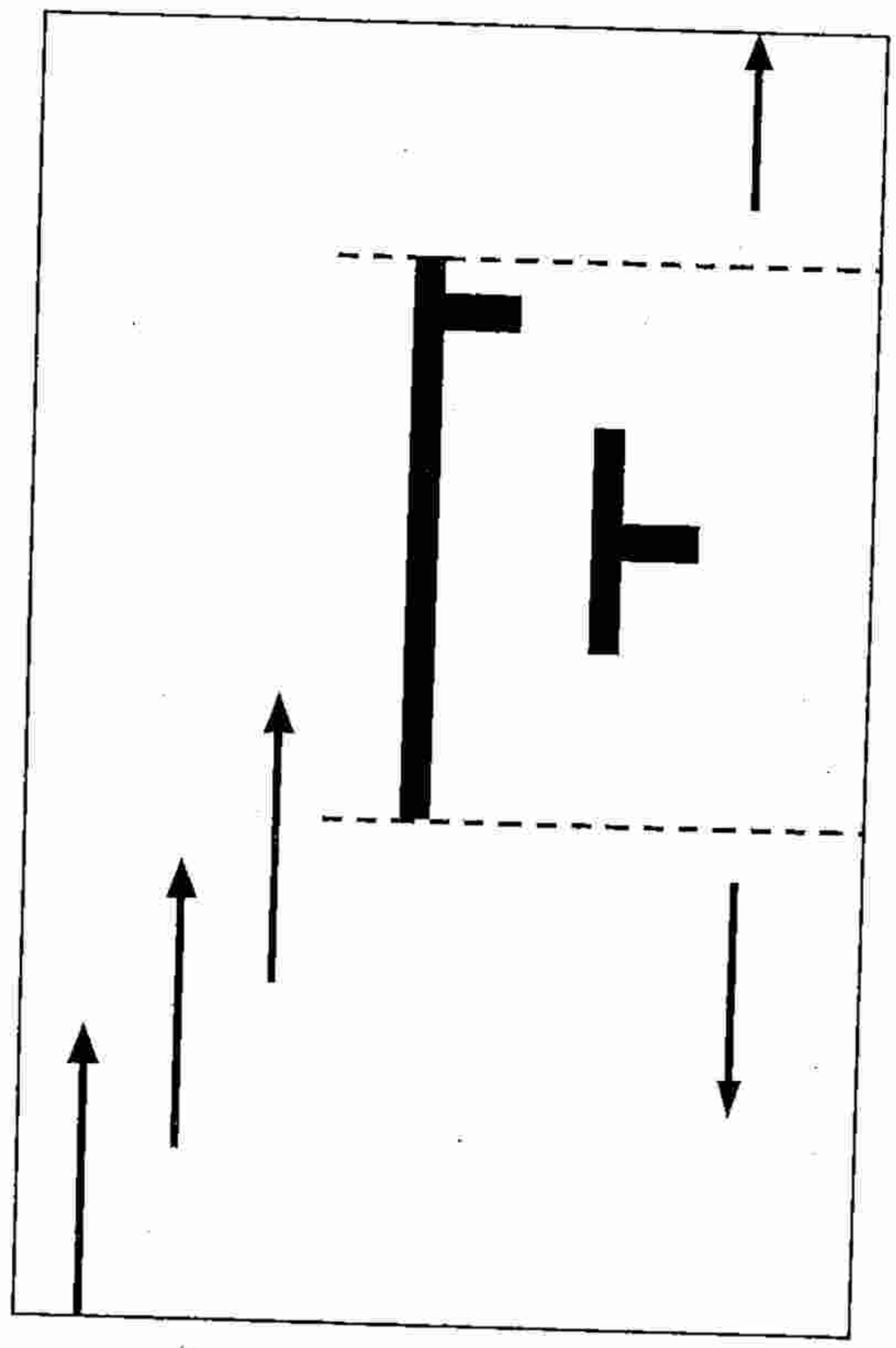

Thanh giá Inside Day là ngày quyết định. Nhưng khi được thấy sau một xu hướng tăng, mẫu hình này cảnh báo một sự đảo chiều đi xuống (xu hướng tăng thay đổi sang chiều giảm)

Biểu Đồ 7.20. Mẫu Hình Inside Day ở Đáy

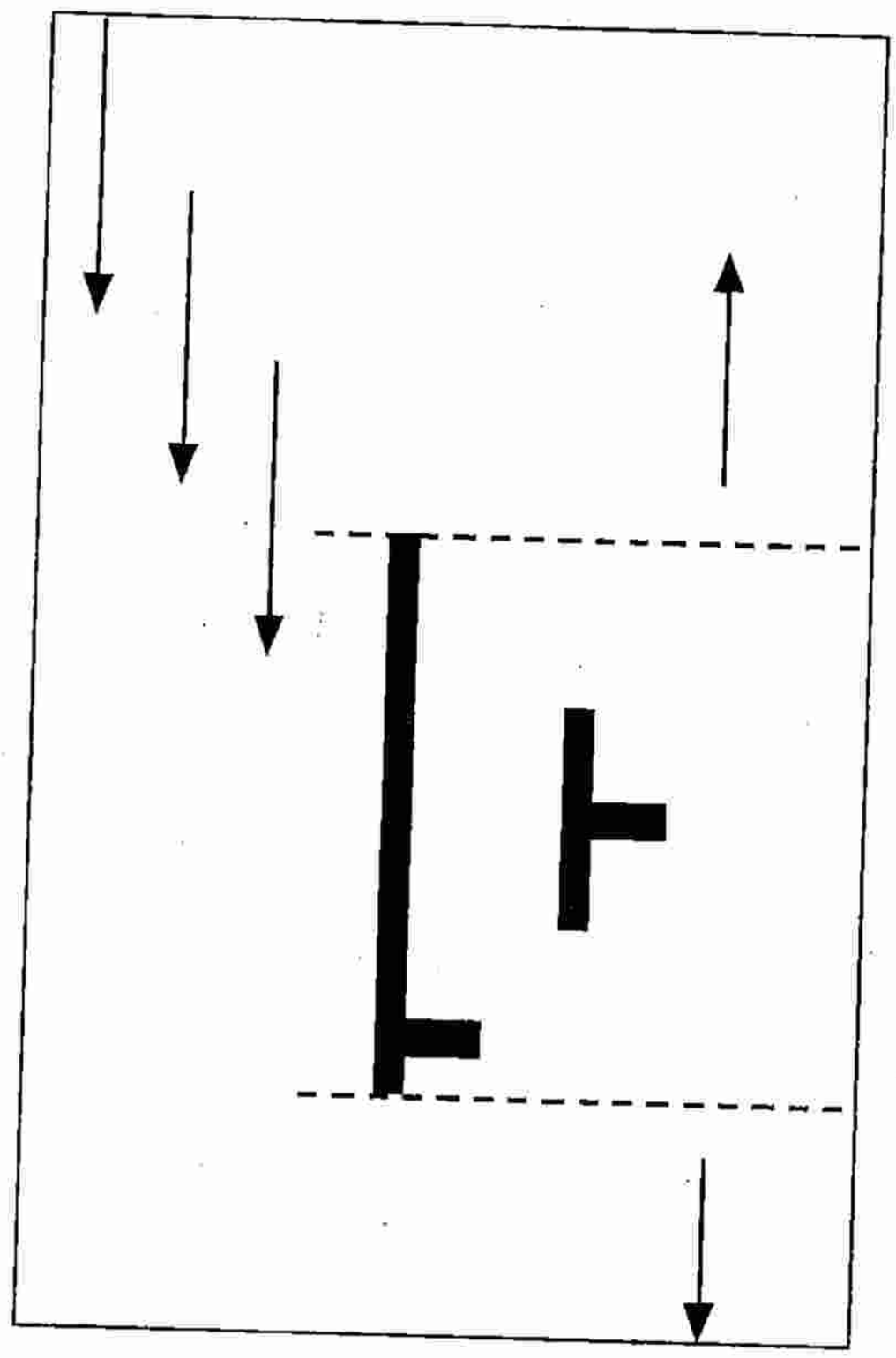

Thanh giá Inside Day là một ngày quyết định. Nhưng khi được tìm thấy sau một xu hướng giảm, mẫu hình này cảnh báo sự đảo chiều đi lên (xu hướng giảm thay đổi sang tăng)

Hình 7.44. FKLI FUTURES – Ví dụ Inside Day ở Đáy

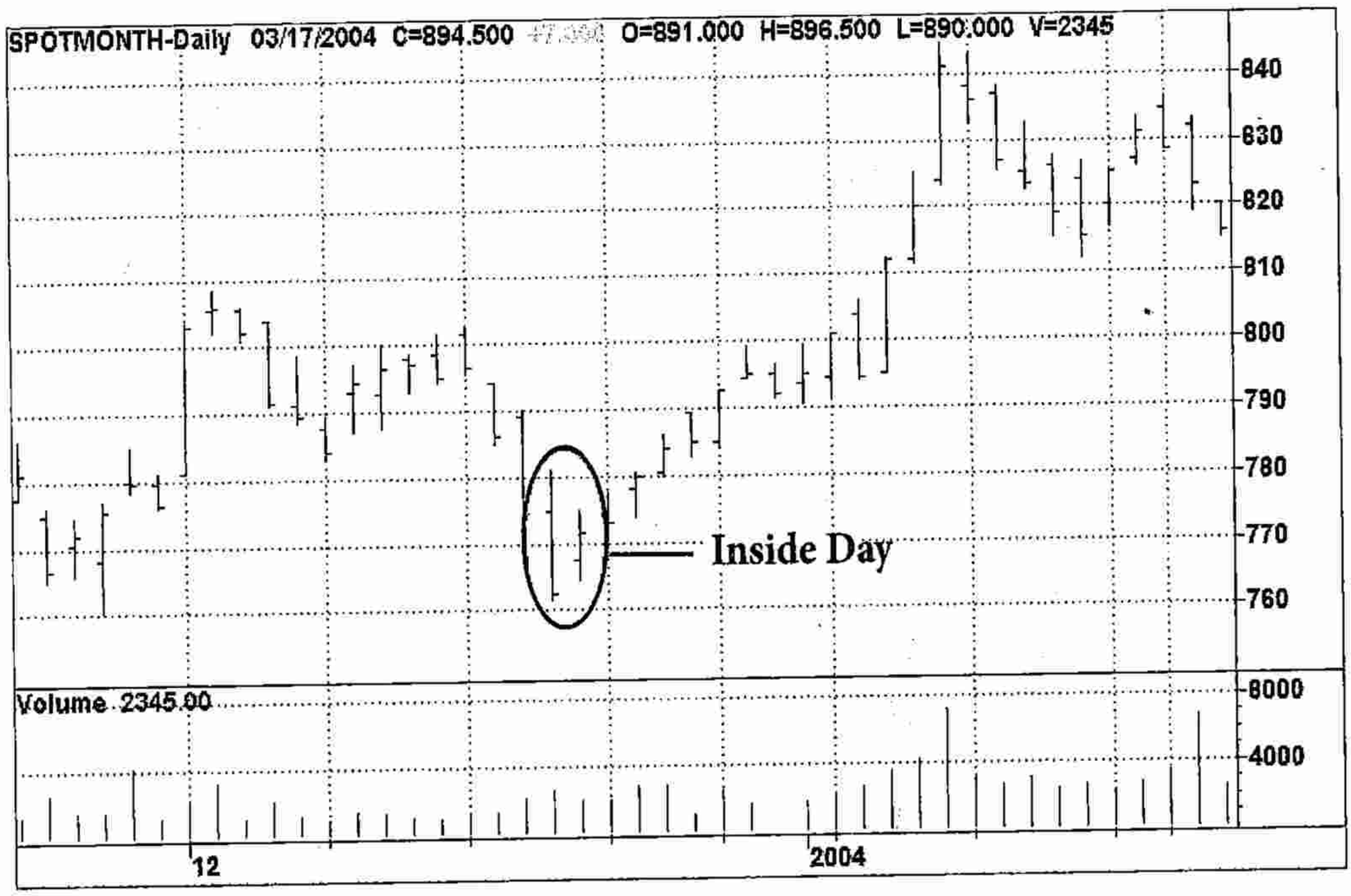

Hình 7.45. FKLI FUTURES – Ví dụ Mẫu Hình Nến Nhật Bullish Harami

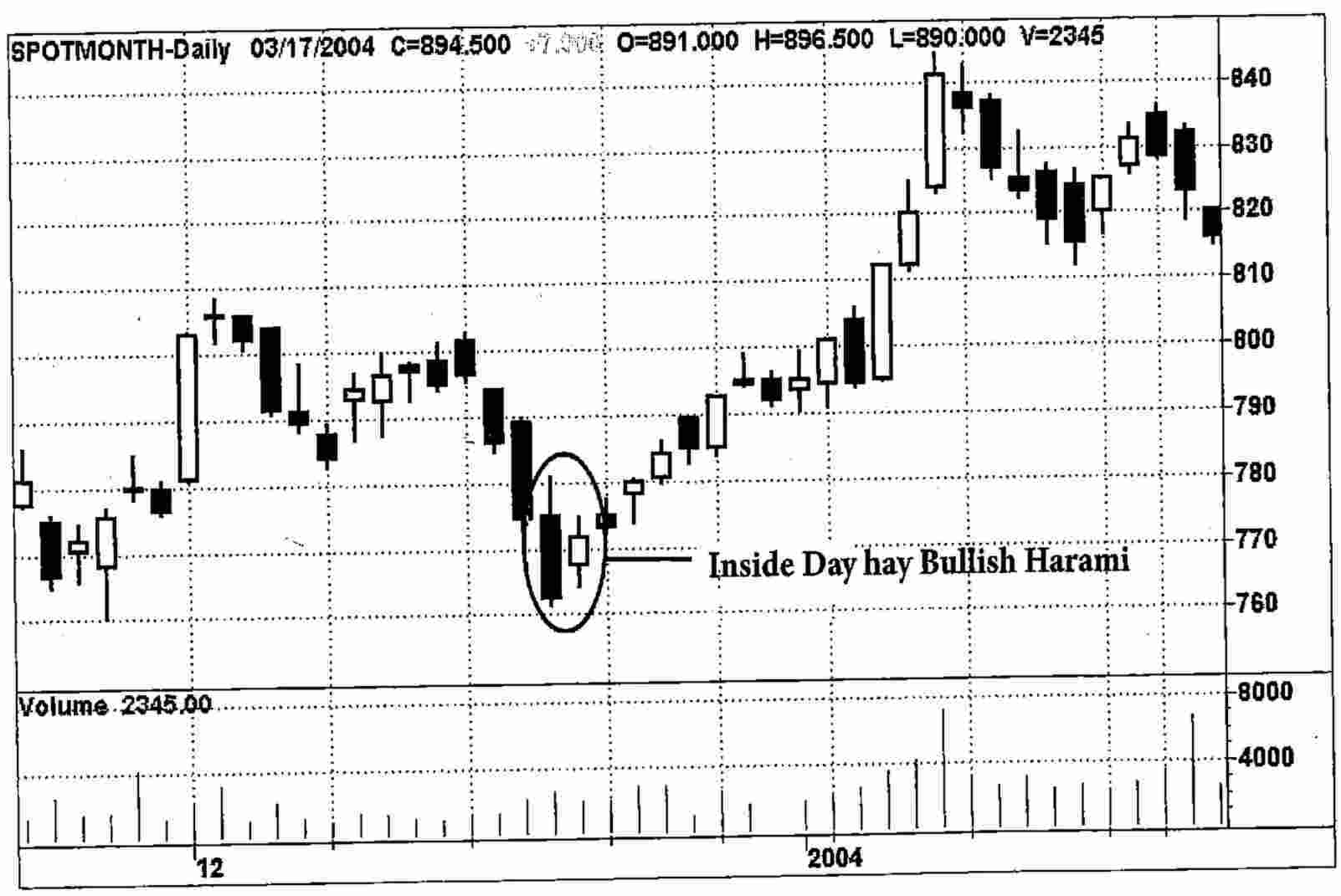

Hình 7.46. KLCI – Ví Dụ Inside Day ở Đáy và Đỉnh.

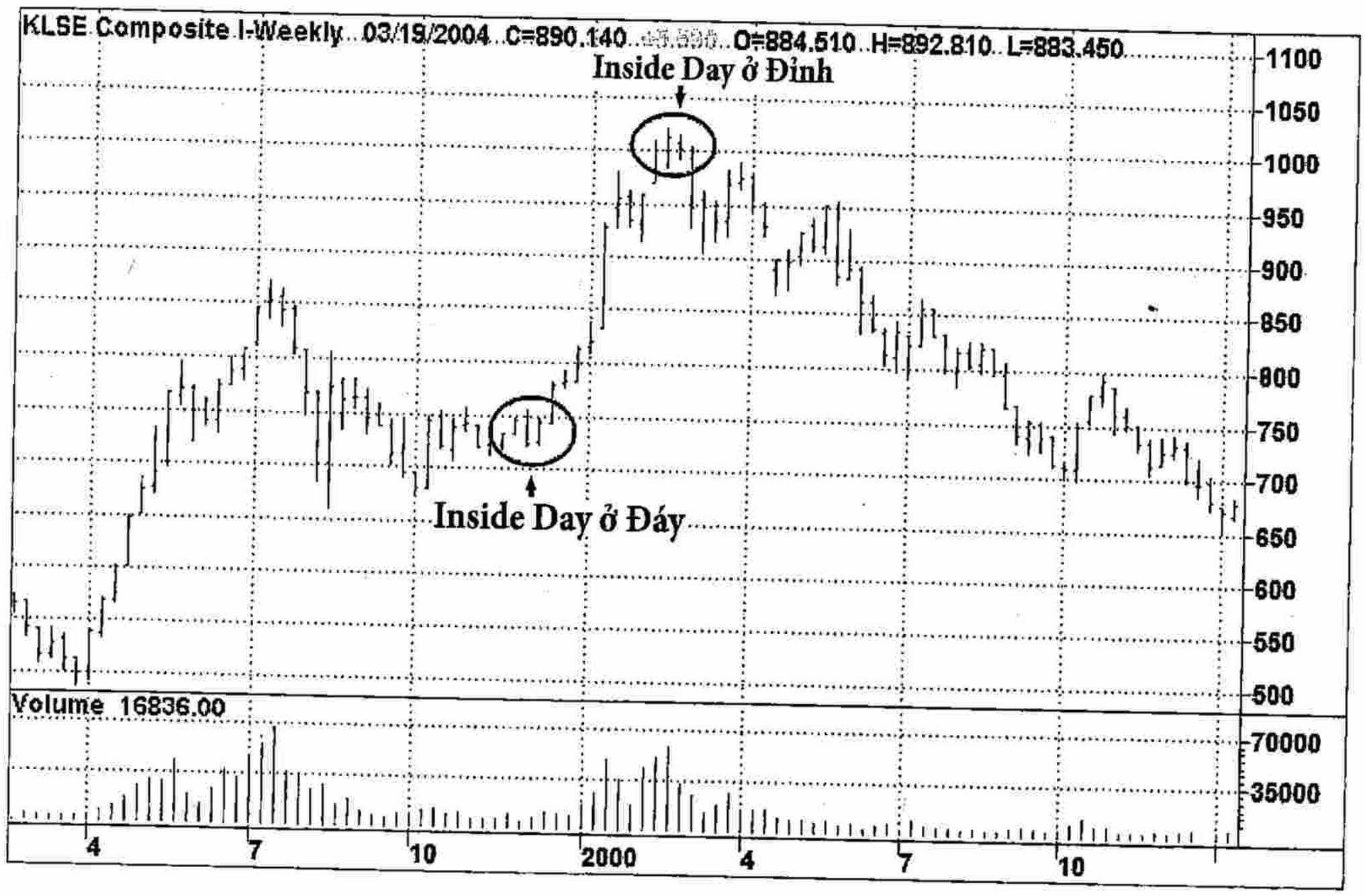

Hình 7.47. KLCI – Ví dụ Mẫu Hình Bullish và Bearish Harami.

7.5.3 MẪU HÌNH ĐẢO CHIỀU HOANG ĐẢO

Giới thiệu

Đảo Chiều Hoang Đảo là sự tách biệt của một phạm vi giao dịch nhỏ với phần còn lại của hành động giá bằng hai khoảng trống. Mẫu hình đảo chiều hiếm gặp này thường xảy ra sau một xu hướng mở rộng và dốc, và có thể xảy ra ở phần đỉnh hoặc đáy của biểu đồ.

Tại sao mẫu hình này xảy ra?

Đảo Chiều Hoang Đảo thường do các tin tức điều khiển và nó xảy ra vì các sự kiện tin tức xung đột xảy ra bên trong các khung thời gian ngắn. Sau một đợt tăng kéo dài, cổ phiếu mở cửa tạo khoảng trống tăng giá lên cao hơn biên độ giá của ngày giao dịch gần nhất (có lẽ sau khi xuất hiện những tin tức mạnh mẽ). Điều này khiến giá thoát ra khỏi vùng củng cố trước đó với khối lượng lớn. Động thái này có vẻ hợp lý nhưng sau vài ngày, cổ phiếu không tăng lên cao hơn đáng kể. Người mua mới trở nên lo lắng và có cảm giác có điều gì đó không ổn. Những ngày sau đó, có tin tức cơ bản trái ngược với tin tức đã giúp cho giá phá vỡ tăng lên ban đầu, và những người mua mới đã lo lắng, hoảng sợ bán ra khiến cổ phiếu mở cửa tạo khoảng trống giảm xuống thấp hơn. Vài tuần sau, cổ phiếu rời xa khỏi mức đỉnh (đáy) gần đây.

Mẫu hình được hình thành như thế nào?

Giá ban đầu tạo khoảng trống tăng thứ nhất (hoặc khoảng trống giảm). Giá sau đó được giữ gần như không đổi trong một phạm vi giao dịch chặt. Cuối cùng, giá tạo khoảng trống theo hướng ngược lại ở mức giá gần như bằng với khoảng trống đầu tiên. Khối lượng sẽ tăng lên ở cả khoảng trống phá vỡ ban đầu và khoảng trống thất bại sau đó để hoàn thiện mẫu hình Đảo Chiều Hoang Đảo.

Vùng giao dịch, tức là phần "hòn đảo" (hay "đứa bé bị bỏ rơi" trong mẫu hình nến Nhật Bản) có thể bao gồm số lượng ngày bất kỳ, nhưng

thường từ một ngày đến nhiều nhất là một vài tuần. Liệu những đợt đảo chiều này có đủ tiêu chuẩn là những điểm đảo chiều lớn hay chỉ là những đợt điều chỉnh hoặc phục hồi tạm thời phụ thuộc vào ba điều kiện nêu trên.

Sơ Đồ 7.21. Mẫu Hình Đảo Chiều Hoang Đảo ở Đỉnh

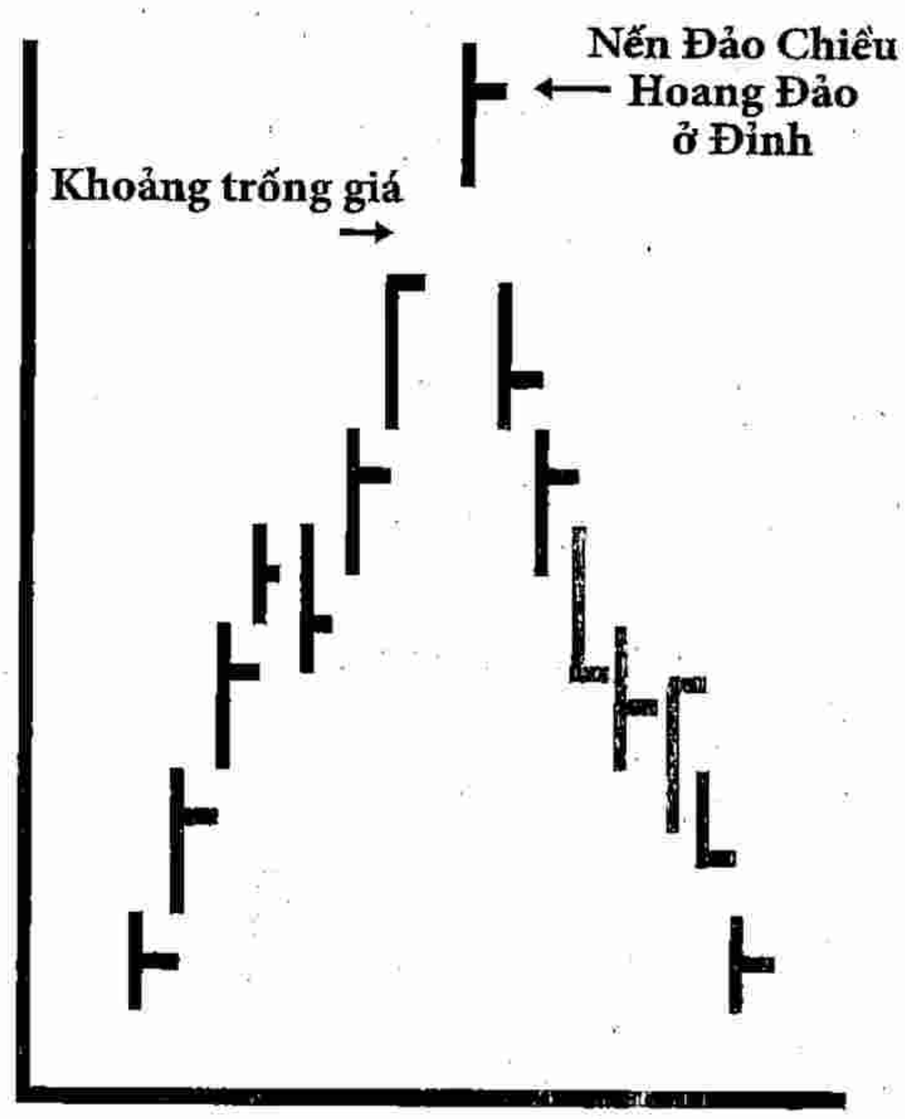

Sơ Đồ 7.22. Mẫu Hình Đảo Chiều Hoang Đảo ở Đáy

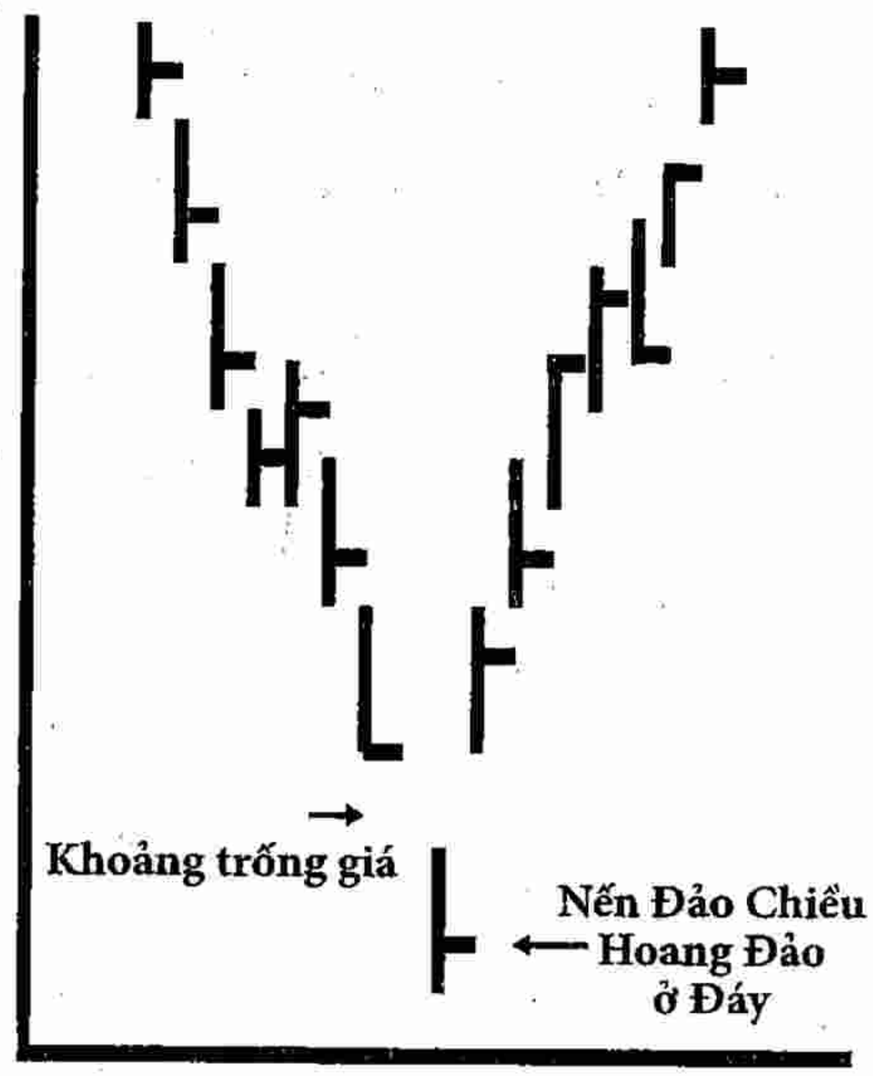

Giao dịch theo mẫu hình Đảo Chiều Hoang Đảo

Mẫu hình Đảo Chiều Hoang Đảo đề xuất nhà giao dịch nên hành động ngay lập tức vì nó làm đảo chiều giá rất nhanh. Hơn nữa, có thể khó phân biệt sự khác nhau giữa mẫu hình đảo chiều hoang đảo với Breakaway Gap (Khoảng Trống Phá Vỡ[1]), vì trong cả hai trường hợp khối lượng giao dịch đều cao và giá đều tăng nhanh. Sự khác biệt giữa hai mẫu hình là chuyển động của giá sau khoảng trống, liệu sau khoảng

[1] *ND: Khoảng trống phá vỡ (Breakaway Gap) xuất hiện khi có điểm phá vỡ thoát khỏi vùng giao dịch tắc nghẽn một cách bất ngờ. Nó thường là điểm bắt đầu của xu hướng. Trong khi Runaway Gap là ở giữa xu hướng và Exhaustion Gap là ở cuối xu hướng.*

trống giá chỉ đi ngang hay tiếp tục di chuyển đi lên. Nếu giá đi ngang, thì nhiều khả năng là một mẫu hình Đảo Chiều Hoang Đảo.

Mẫu hình Đảo Chiều Hoang Đảo có thể báo hiệu sự thay đổi xu hướng lớn, và nó phải được coi trọng trừ khi khoảng trống thứ hai bị lấp đầy. Việc lấp đầy khoảng trống thứ hai đôi khi có thể xảy ra và sẽ khiến mẫu hình Đảo Chiều Hoang Đảo bị thất bại. Để giảm hành động trên tín hiệu sai, có thể sử dụng bộ lọc thời gian (time filter) một hoặc hai ngày [1]. Tuy nhiên, vì giá có thể di chuyển rất nhanh, nên bộ lọc thời gian sẽ chỉ được sử dụng trong những trường hợp giới hạn vì nó có thể dẫn đến thua lỗ khá lớn trong suốt cú đảo chiều.

Hình 7.48. Cổ Phiếu CPO (Biểu Đồ Ngày) – Ví dụ Mẫu Hình Đảo Chiều Hoang Đảo ở Đỉnh.

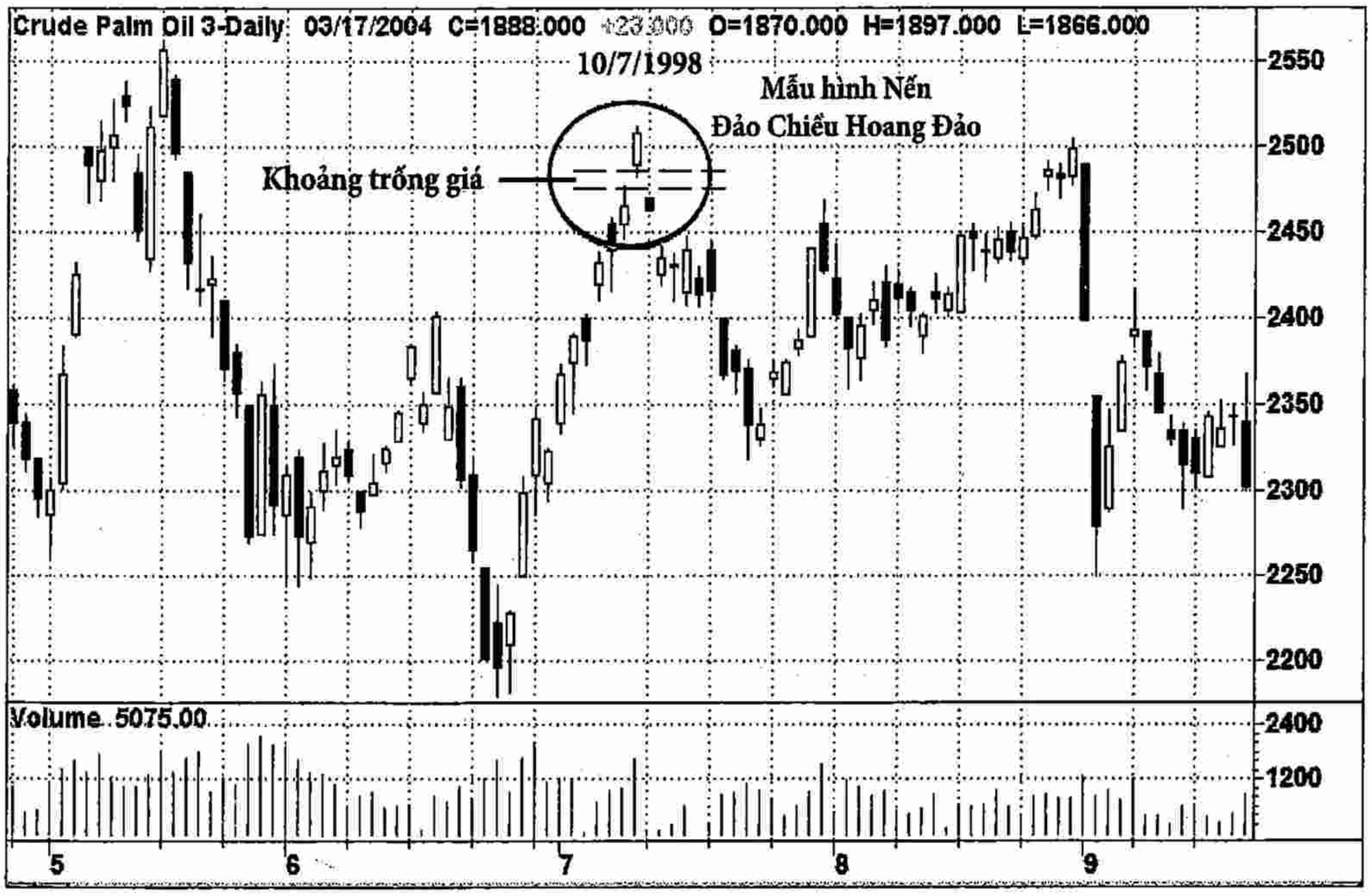

[1] *ND: Tức là chờ thêm 1 hoặc 2 ngày mới hành động theo tín hiệu*

Hình 7.49. Cổ Phiếu MALPAC – Ví dụ Mẫu Hình Đảo Chiều Hoang Đảo ở Đáy, hay Đứa Bé Bị Bỏ Rơi.

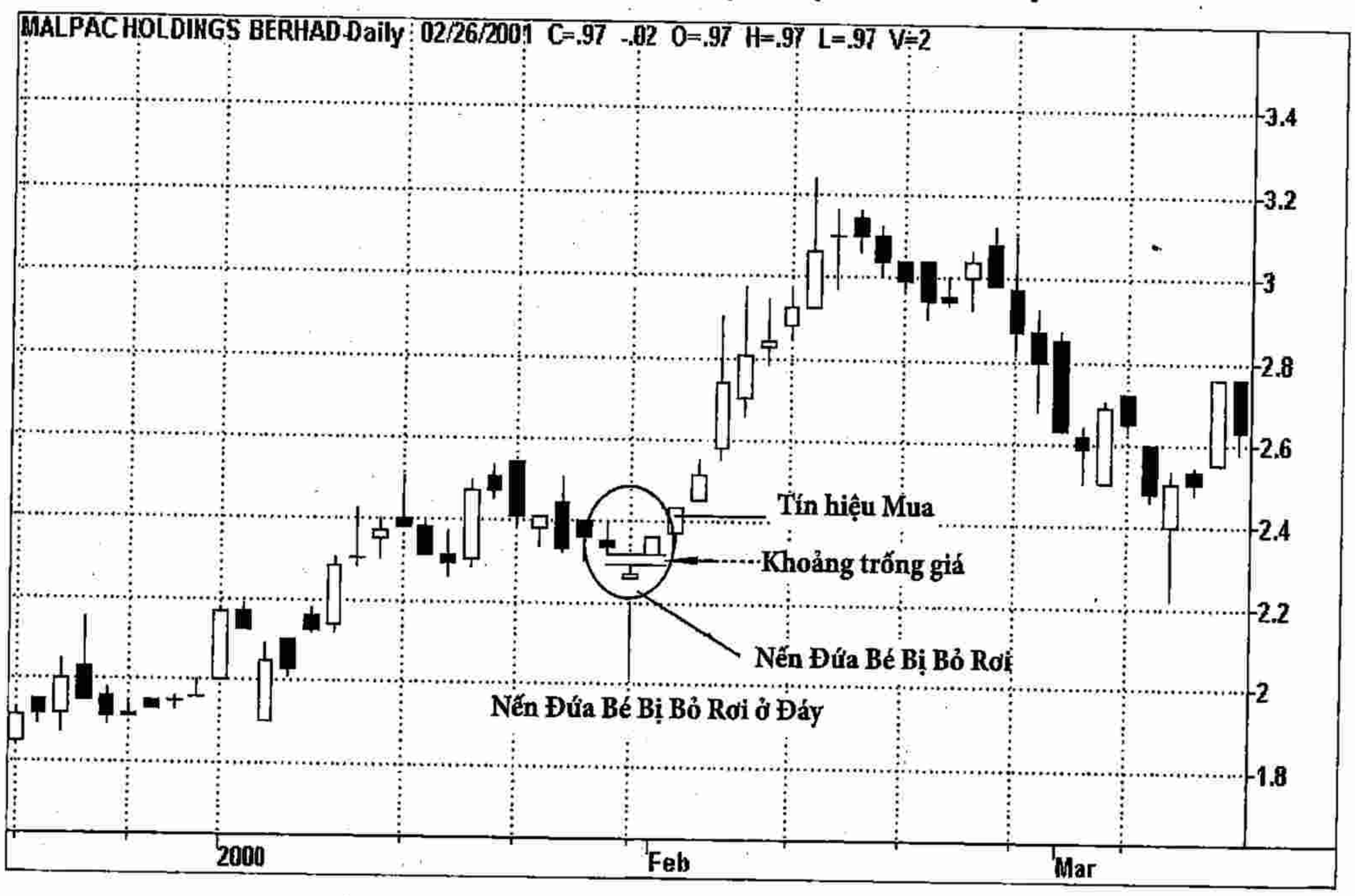

Hình 7.50. Cổ Phiếu DBS - Singapore (Biểu Đồ Ngày) – Mẫu Hình Đảo Chiều Hoang Đảo Ở Đáy.

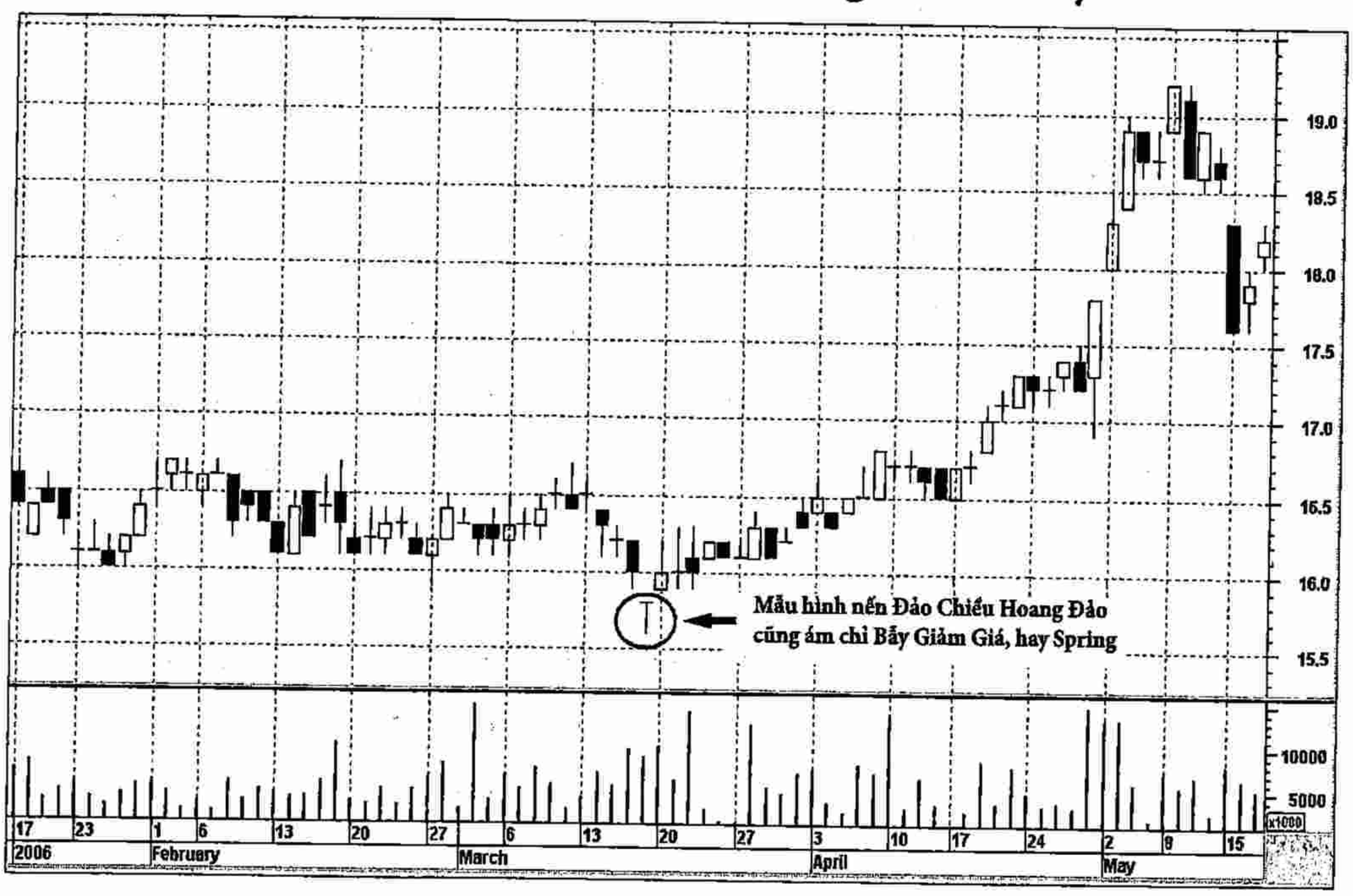

Hình 7.51. Cổ Phiếu CAPITALAND - Singapore (Biểu Đồ Ngày) - Mẫu Hình Đảo Chiều Hoang Đảo Ở Đáy

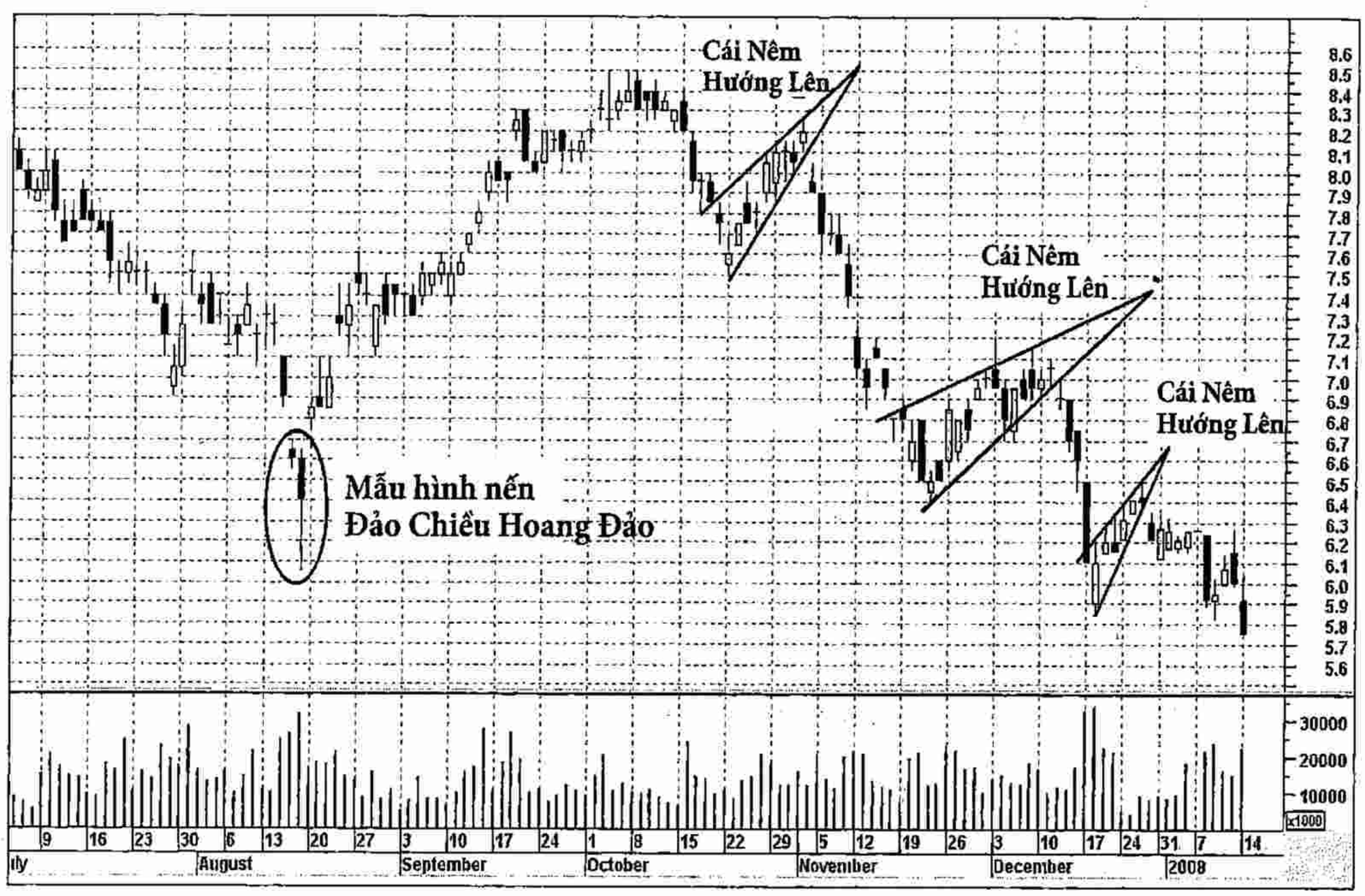

7.6. ĐỈNH VÀ ĐÁY VÒNG CUNG

Giới thiệu

Loại mẫu hình đảo chiều khác nữa là Đỉnh Vòng Cung (Rounding Top) và Đáy Vòng Cung (Rounding Bottom). Ở đây, sự thay đổi xu hướng được nhìn thấy theo cách dần dần, luỹ tiến và khá cân xứng, được tạo ra bởi sự thay đổi dần cán cân quyền lực giữa phe mua và phe bán.

ĐÁY VÒNG CUNG

Mẫu hình Đáy Vòng Cung có tầm quan trọng nổi bật khi chúng xảy ra sau một đợt sụt giảm lớn, vì chúng gần như luôn biểu thị sự thay đổi của xu hướng chính và dự kiến sẽ có một bước tăng giá dài.

Mẫu hình được hình thành như thế nào?

Đáy Vòng Cung (Rounding Bottom) thường được gọi là Mẫu hình Cái Bát (Bowl), Cái Đĩa (Saucer) hay Cốc và Tay cầm (Cup and handle), phản ánh thị trường đang tạo đáy và hành động giá của nó hình thành một mẫu lòng chảo. Khối lượng là chìa khóa của mẫu hình. Mẫu hình khối lượng dọc theo đáy của mỗi biểu đồ cũng phải tạo thành hình cái đĩa như thể hiện trong hình bên dưới.

Sơ Đồ 7.23. Đáy Vòng Cung hay Đáy Hình Đĩa

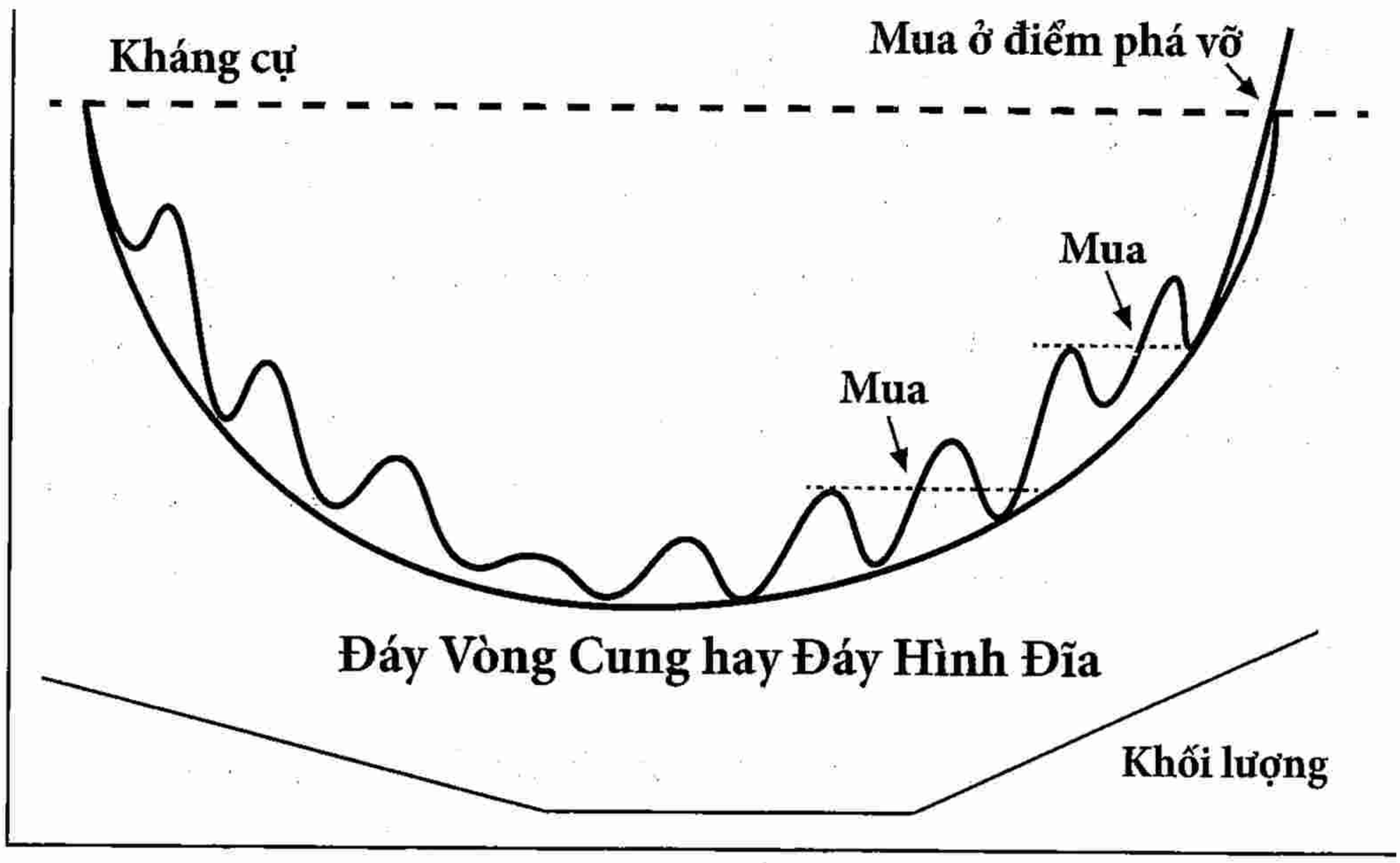

Khối lượng đã tăng cao trong suốt xu hướng tăng trước đó, nay giảm dần do áp lực bán giảm dần. Trong khi giá tiếp tục suy giảm, tốc độ giảm trở nên chậm dần và xu hướng giảm sẽ phẳng ra thành một trạng thái trôi dạt thờ ơ theo chiều ngang. Tại đáy, do hai phe mua và bán đạt trạng thái cân bằng về mặt kỹ thuật, nên có tương đối ít giao dịch được ghi nhận. Sau đó, cầu bắt đầu tăng lên, và khi giá tăng, giao dịch trở nên sôi động hơn. Khối lượng tăng nhanh theo xu hướng cho đến khi đạt đến đỉnh cao trào cao nhất trong một vài ngày với biến động giá gần như thẳng đứng.

Tuy nhiên, sự tăng giá không xảy ra ngay lập tức. Đừng mong đợi cổ phiếu hoàn thành toàn bộ động thái tăng lớn ngay trong vài tuần. Trái lại, xu hướng tăng được tạo ra sau khi hoàn thành Mẫu hình Đáy Vòng Cung này có xu hướng chậm lại và thường xuyên bị gián đoạn, khiến nhà giao dịch thiếu kiên nhẫn bị loại bỏ vì mệt mỏi, nhưng cuối cùng giá vẫn tăng tiếp mang lại lợi nhuận đáng kể. Sự tăng giá trở lại để kiểm tra mức đỉnh trước đó thậm chí có thể mất nhiều năm.

Lời cảnh báo

Hãy cẩn thận với điểm phá vỡ giả (premature outbust) về giá và hành động trong một hoặc hai ngày ở đâu đó quanh phần trung tâm của cấu trúc. Những sự cố này là phổ biến, thường gặp. Hãy cẩn thận. Giá có thể nhanh chóng rơi trở lại kênh giá cũ và dần dần tiếp tục chuyển động hình vòng cung. Không có mối nguy hiểm cụ thể nào cho nhà giao dịch trong những đợt bùng nổ quá sớm này, nhưng nếu một nhà giao dịch nhảy vào khi cổ phiếu thể hiện sức mạnh đột ngột như vậy, thì anh ta nên hiểu rằng lẽ ra anh ta cần phải có sự kiên nhẫn. Dưới đây là một ví dụ về điểm phá vỡ giả.

Sơ Đồ 7.24. Một Cú Phá Vỡ Giả Trong Đáy Vòng Cung

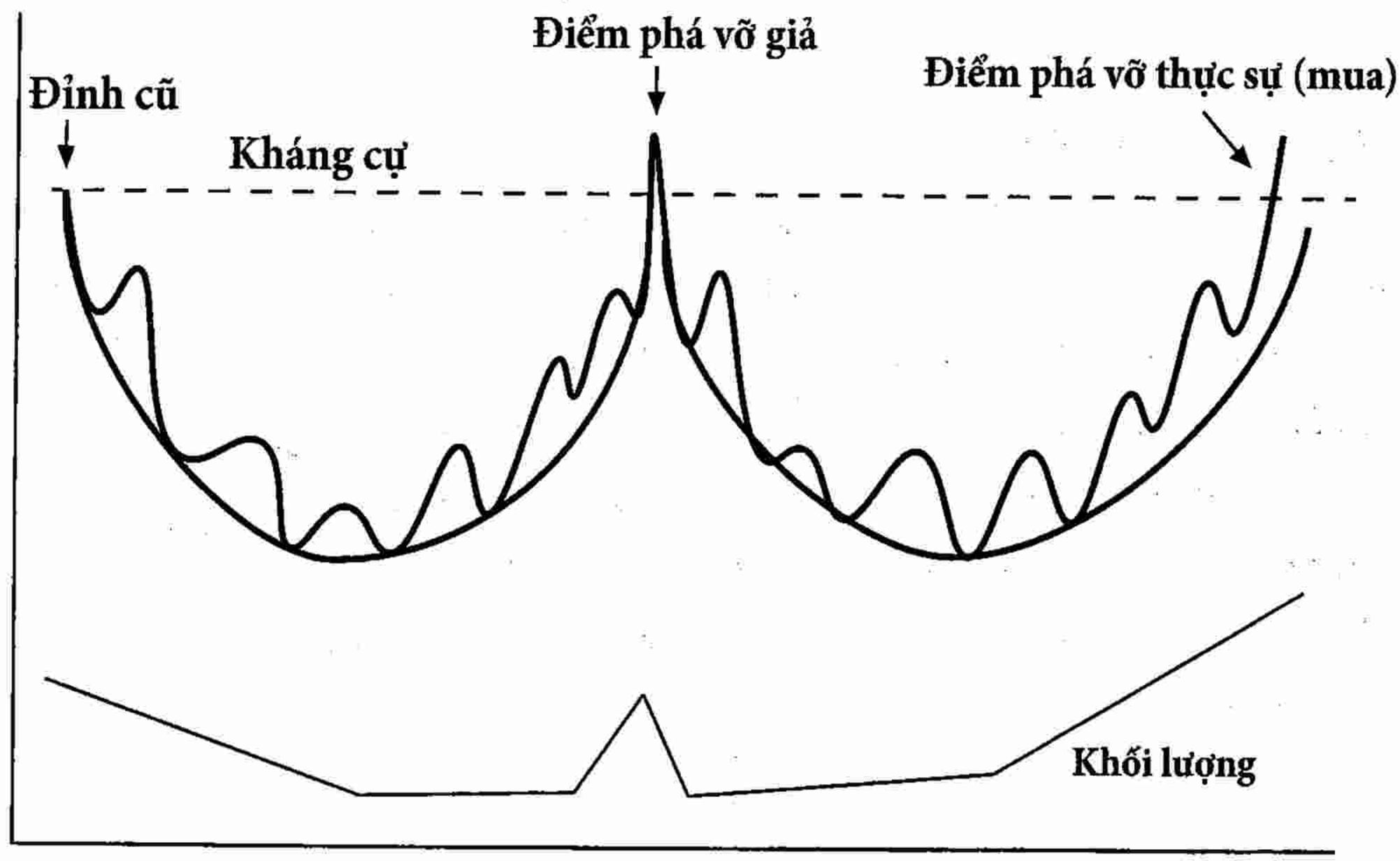

Loại cổ phiếu hoặc hợp đồng phái sinh nào thường xuất hiện Đáy Vòng Cung?

Đáy Vòng Cung xảy ra thường xuyên nhất ở các cổ phiếu giá thấp, ở dạng đáy phẳng và rộng, thường mất nhiều tháng để hoàn thành.

Đáy Vòng Cung, hay gọi một cách chính xác hơn là "Đáy Ngủ Đông" xuất hiện ở các cổ phiếu thanh khoản mỏng hoặc các hàng hóa hay hợp đồng phái sinh có giao dịch mỏng. Trong các loại chứng khoán như vậy, thanh khoản chuyển nhượng trong một ngày bình thường có thể chỉ là một vài lô (lot) đến vài trăm lô trong thị trường đang tăng sôi động. Sau một đợt bán tháo nghiêm trọng, những ngày trống giao dịch bắt đầu xuất hiện trên biểu đồ. Tiếp đó, hàng tuần, đôi khi hàng tháng sẽ trôi qua trong tình trạng trống giao dịch, hoặc là có giao dịch rất ít. Cuối cùng, có thể xuất hiện một loạt các hoạt động giao dịch đưa giá thoát khỏi đáy. "Sự phá vỡ trạng thái ngủ đông" này có thể là một động thái sớm liên quan đến Đáy Vòng Cung, sau đó lại là vài tuần không hoạt động. Ngoài ra, giá có thể được nâng lên từng bước cho đến khi cuối cùng phát triển được một xu hướng tăng nhất quán. Đây là tín hiệu của một mẫu hình tích lũy.

Giao dịch với mẫu hình Đáy Vòng Cung

Bởi vì chúng ta không biết chính xác khoảng thời gian cần thiết để hoàn thiện mẫu hình Đáy Vòng Cung, nên tốt nhất là tránh giao dịch theo mẫu hình này, đặc biệt nếu khối lượng "mỏng". Chúng ta có thể bị chôn vốn trong một khoảng thời gian đáng kể trước khi có bất kỳ đợt tăng giá nào xuất hiện.

Nhưng rất đáng để theo dõi các chứng khoán đang có mẫu hình này và để ý xem liệu có bất kỳ dấu hiệu "phá vỡ" nào hay không. Hãy theo dõi khối lượng trong góc nhìn tổng thể. Khối lượng hàng ngày phải cải thiện đáng kể trong một khoảng thời gian hợp lý. Đáy Vòng Cung phải

vượt qua "đường phân cách" và hoàn thành ba phần tư mẫu hình. Chỉ giao dịch trên điểm "phá vỡ" - ví dụ: phá vỡ đường kháng cự dốc xuống kèm theo khối lượng lớn. Người Nhật tìm kiếm những "khoảng trống giá" hay "cửa sổ" để xác nhận một vùng đáy. Kiên nhẫn chờ đợi sự phá vỡ này có thể mang lại lợi nhuận đáng kể.

ĐỈNH VÒNG CUNG

Đỉnh Vòng Cung còn có nhiều tên gọi khác nhau - Đỉnh Hình Đĩa (Saucer Tops), Đĩa Ngược (Inverted Saucers), Cái Bát Ngược (Inverted Bowls), hoặc gọi theo thuật ngữ hình nến Nhật Bản là "Đỉnh Bánh Bao (Dumpling Tops)". Theo cách gọi hình nến Nhật Bản, "Đỉnh Bánh Bao" phải có một "khoảng trống" giảm giá làm bằng chứng của đỉnh.

Đặc điểm của Đỉnh Vòng Cung và sự hình thành của mẫu hình này tương tự như đặc điểm của Đáy Vòng Cung. Trong trường hợp Đỉnh Vòng Cung, xu hướng thay đổi chậm và dần dần chuyển từ "tăng" thành "giảm". Ở đỉnh, cũng như ở đáy, khối lượng giảm dần khi thị trường quay đầu từ từ và sau đó tăng lên khi chiều hướng mới bắt đầu được giữ vững. Tuy nhiên, mẫu hình khối lượng ở Đỉnh Vòng Cung ít được xác định rõ ràng hơn so với ở Đáy Vòng Cung. Chúng có thể cao và không đều trong toàn bộ chuyển động vòng cung của giá. Cảnh báo về khối lượng không trở nên dễ nhận thấy trong hầu hết các trường hợp cho đến khi xu hướng giảm bắt đầu tăng tốc theo chiều thẳng đứng.

Loại cổ phiếu / hợp đồng tương lai nào thường xuyên xuất hiện mẫu hình Đỉnh Vòng Cung?

Đỉnh Vòng Cung rất hiếm thấy trong các cổ phiếu có bản chất đầu cơ, nhưng được tìm thấy nhiều trong biểu đồ các cổ phiếu blue-chip có thị giá cao hơn, là những cổ phiếu dựa vào các tổ chức nhiều hơn và thường không được công chúng quan tâm. Điều này là do nhu cầu đối

với cổ phiếu của các tổ chức đầu tư chủ yếu phản ánh hai yếu tố - (1) các quỹ đầu tư cần tìm kiếm các khoản đầu tư thận trọng và (2) lãi suất - cả hai yếu tố này đều có xu hướng thay đổi rất chậm dẫn đến hành động bo tròn trong sự thay đổi xu hướng của cổ phiếu.

Sự cám dỗ đầu cơ, là nguyên nhân tạo ra biến động giá dao động rộng, không có những yếu tố như nói trên. Đó là lý do giải thích tại sao các Đỉnh Vòng Cung hầu như không bao giờ phát triển ở các cổ phiếu đầu cơ có giá thấp hơn; thị trường tăng giá của các cổ phiếu đầu cơ tạo đỉnh bởi hoạt động mua đầy hào hứng, ở đó người ta ít hoặc không chú ý đến những quan điểm đầu tư trong phạm vi dài hơn.

Giao dịch theo mẫu hình Đỉnh Vòng Cung

Giao dịch ở mẫu hình Đỉnh Vòng Cung tương tự như kỹ thuật được sử dụng cho các mẫu hình đảo chiều khác như Vai Đầu Vai và Vai Đầu Vai Ngược, Ba Đỉnh và Ba Đáy, Hai Đỉnh và Hai Đáy, Đáy Vòng Cung.

Nhà giao dịch nên "giao dịch trên điểm phá vỡ" ngưỡng hỗ trợ - sau khi nhìn thấy khối lượng lớn và/hoặc "khoảng trống giảm giá".

7.6.1. MẪU HÌNH CỐC TAY CẦM, CHIẾC ĐĨA , ĐÁY VÒNG CUNG

Giới thiệu

Mẫu hình Cốc và Tay Cầm về cơ bản là một mẫu hình Đáy Vòng Cung nhưng có sự khác biệt nhỏ ở chỗ chứng khoán thực hiện một đợt điều chỉnh hoặc kéo ngược trước khi đạt đến mức đỉnh cũ của Đáy Vòng Cung. Sự điều chỉnh gây ra một mức giảm nhỏ, tạo ra phần tay cầm trước khi phục hồi để kiểm tra mức đỉnh cũ. Thời điểm để mua chứng khoán là khi nó vượt qua ngưỡng kháng cự của Tay Cầm với khối lượng lớn hơn.

Mẫu hình này được hình thành như thế nào?

Mẫu hình có hai phần: Phần Cốc và phần Tay Cầm. Phần Cốc hình thành sau một đợt tăng giá và trông giống như một cái Bát hay một mẫu hình Đáy Vòng Cung. Khi phần Cốc hoàn thành, một phạm vi giao dịch phát triển ở phía bên phải gọi là phần Tay Cầm bắt đầu hình thành. Một điểm phá vỡ vượt khỏi phạm vi giao dịch của phần Tay Cầm báo hiệu sự tiếp diễn của đợt tăng giá trước đó.

Đôi khi phần tay cầm này giống với một mẫu hình Lá Cờ (Flag) hoặc Lá Cờ Đuôi Nheo (Pennant), những lần khác chỉ là một đợt kéo ngược ngắn.

Phần Tay Cầm đại diện cho sự củng cố / kéo ngược cuối cùng trước khi xảy ra điểm phá vỡ lớn và có thể thoái lui tới 1/3 mức tăng của phần Cốc, nhưng thường không nhiều hơn. Mức thoái lui càng nhỏ thì cấu trúc càng có độ tin cậy cao, điểm phá vỡ càng dễ thành công.

Phần Cốc có thể kéo dài từ 1 đến 6 tháng, đôi khi dài hơn nữa trên biểu đồ tuần. Phần tay cầm có thể kéo dài từ 1 tuần đến nhiều tuần, lý tưởng là hoàn thành trong vòng 1-4 tuần. Lưu ý khối lượng sẽ giảm khi tiến sâu vào Tay Cầm nhưng sau đó khối lượng gia tăng đáng kể tại điểm phá vỡ vượt lên trên mức kháng cự của Tay Cầm.

Giá mục tiêu

Giá mục tiêu sau điểm mua phá vỡ có thể được ước tính bằng cách đo khoảng cách từ đỉnh bên phải của phần Cốc đến đáy Cốc.

Giao dịch theo mẫu hình Cốc Tay Cầm

Chúng ta nên mua tại điểm phá vỡ từ mẫu hình Tay Cầm, vì sự phá vỡ này thường đi kèm với khối lượng tăng và là một dấu hiệu tích cực cho thấy sự tiếp diễn của xu hướng theo chiều của điểm mua phá vỡ.

Tuy nhiên, hãy luôn đặt lệnh cắt lỗ bên dưới mức đáy gần nhất trong

mẫu hình tay cầm. Tác giả Bulkowski lưu ý rằng: *"nhiều mẫu hình Cốc bị thất bại sau khi chỉ tăng 10% đến 15%"*. Nếu Tay Cầm nằm ở nửa dưới chiều cao chiếc Cốc, thì nguy cơ thất bại sẽ gia tăng. Để tránh nguy cơ này, đôi khi cần phải thận trọng chờ đợi điểm mua là điểm phá vỡ lên phía trên đường kháng cự được thiết lập bởi mức đỉnh của phần Cốc.

Sơ Đồ 7.25. Biến Thể Của Đáy Hình Đĩa Hay Đáy Vòng Cung - Mẫu Hình Cốc Và Tay Cầm

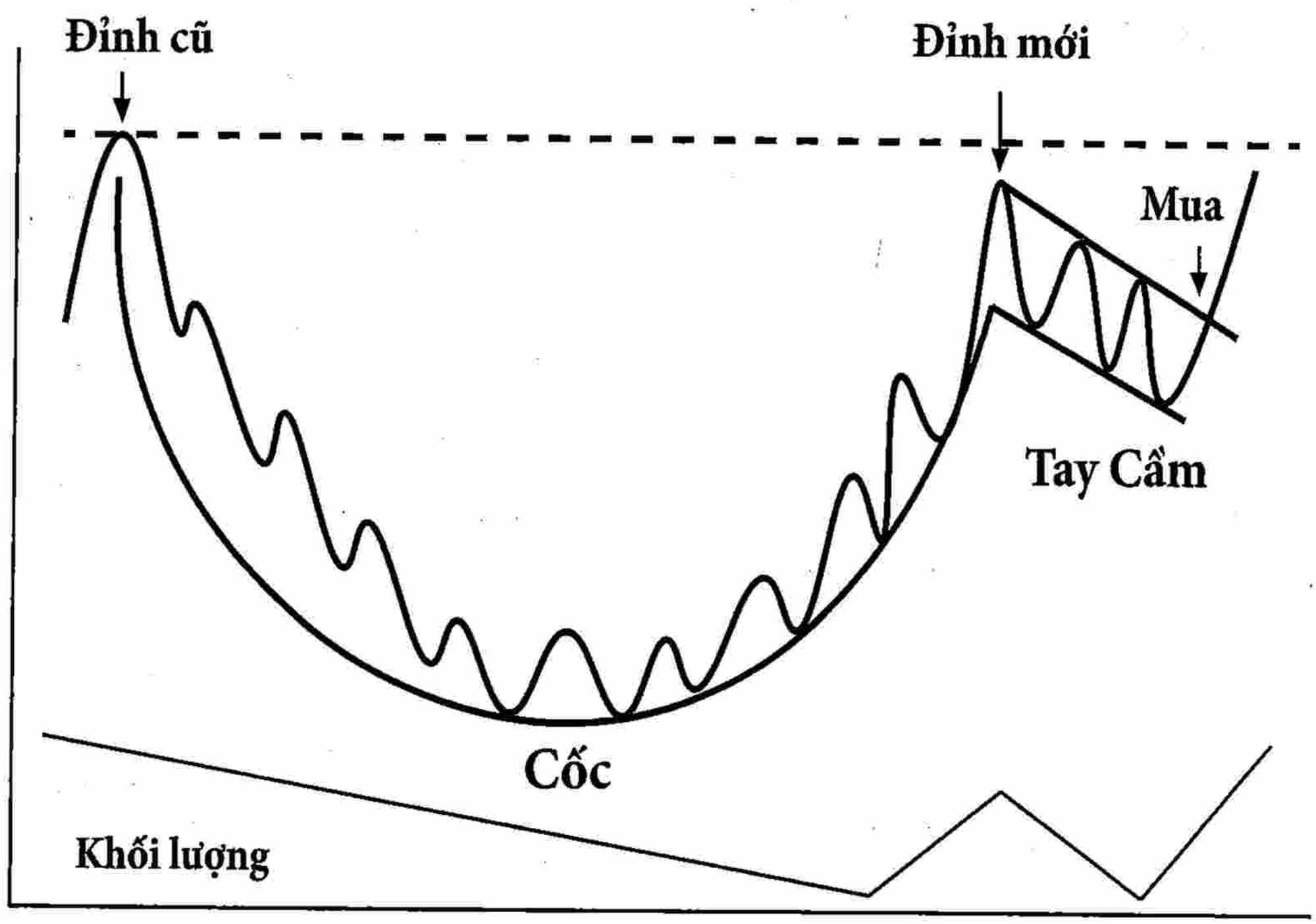

Biểu Đồ 7.52. Cổ phiếu CPO (Biểu Đồ Tuần): Đáy Vòng Cung

Biểu Đồ 7.53. Cổ phiếu HUNZA
- Phần Tay Cầm phía bên mặt phải của Chiếc Cốc

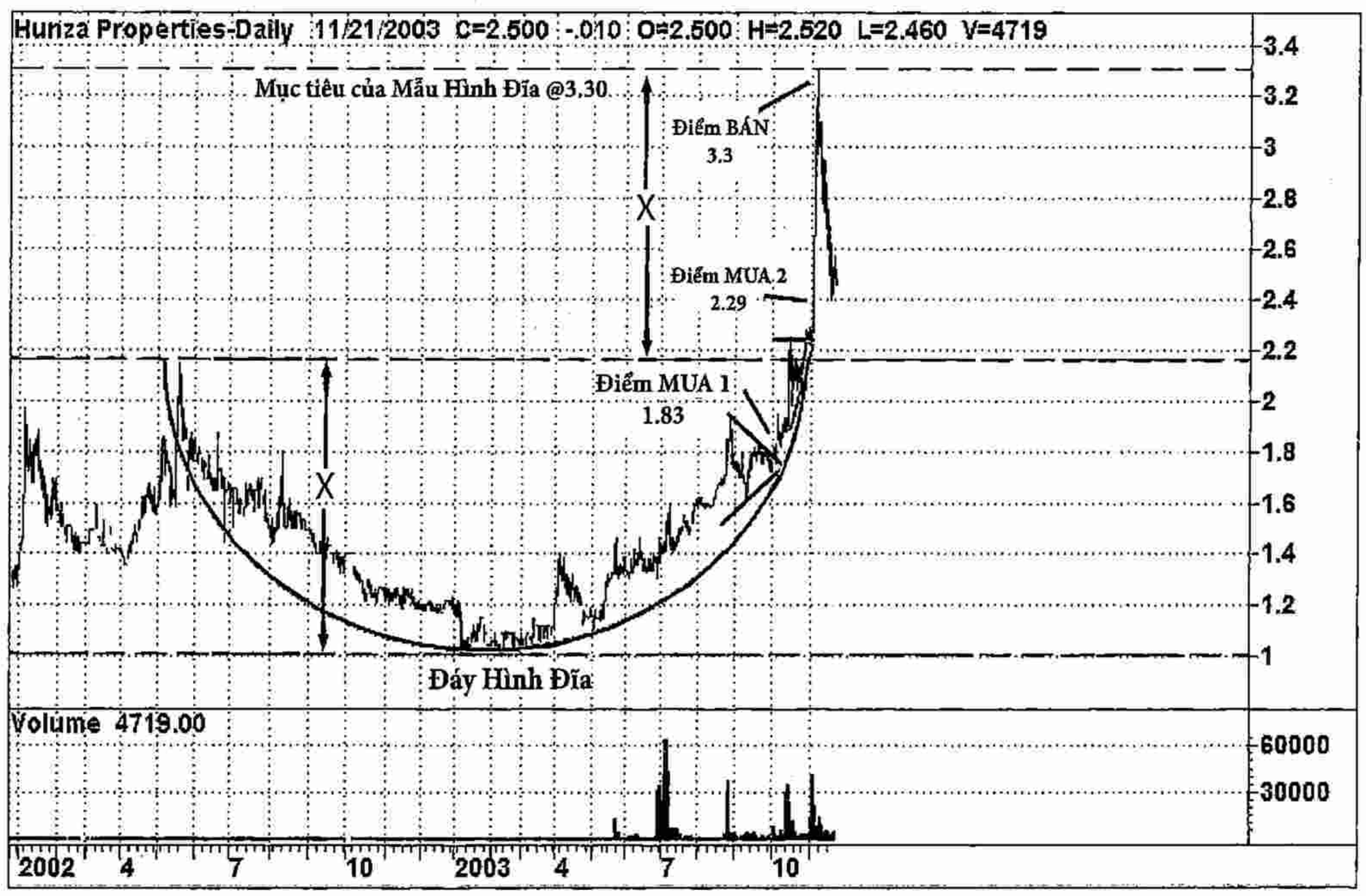

Biểu Đồ 7.54. Cổ Phiếu PBANK - Sự Hình Thành Đáy Hình Đĩa Biểu Đồ Được Đánh Dấu Trong Hội Thảo Lần Đầu Của Dan Zanger Ngày 30/12/2003

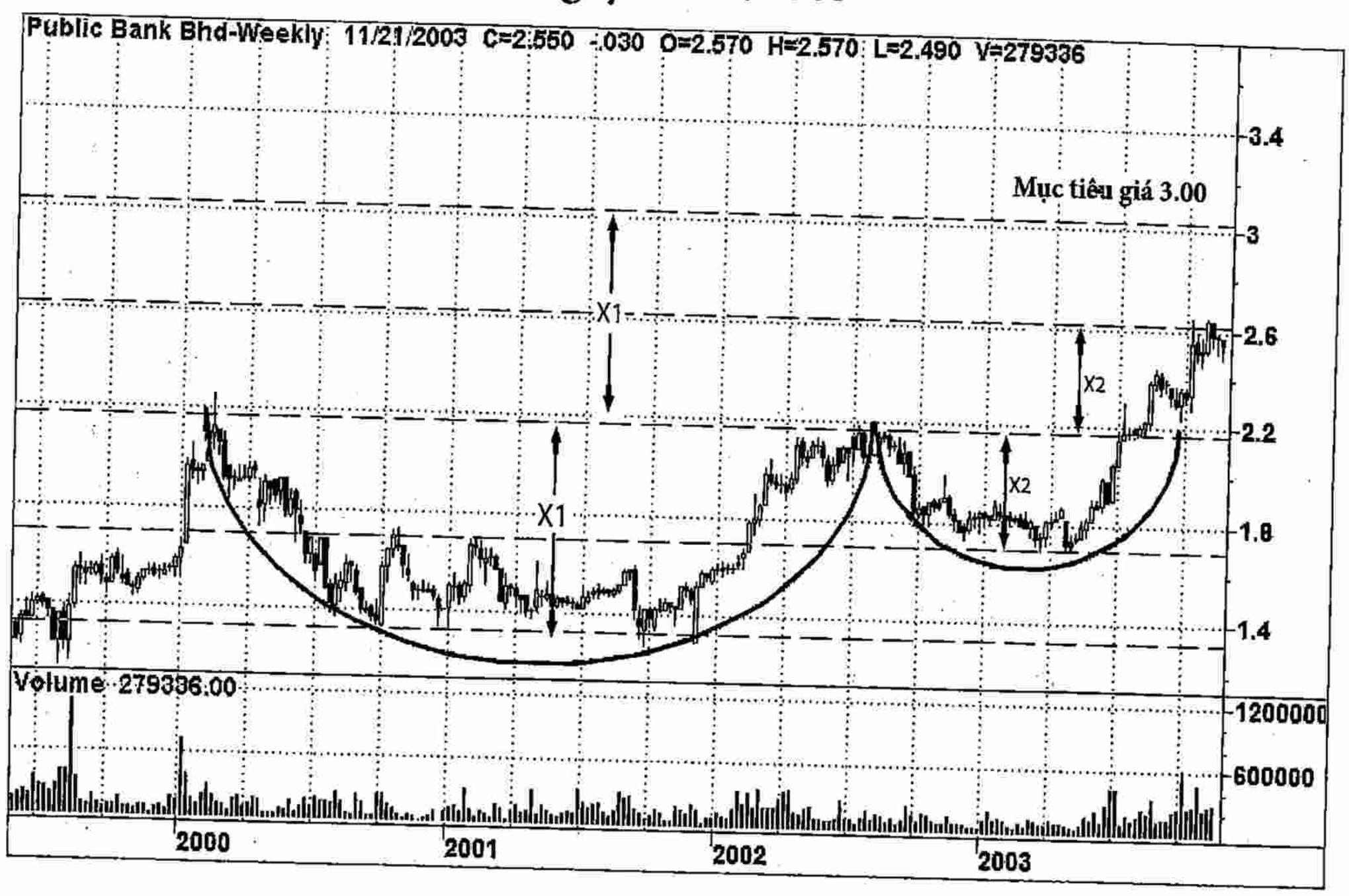

Biểu Đồ 7.55. Cổ phiếu PBANK - Ngày 19/3/2004 - Mục Tiêu của Đáy Hình Đĩa được hoàn thiện

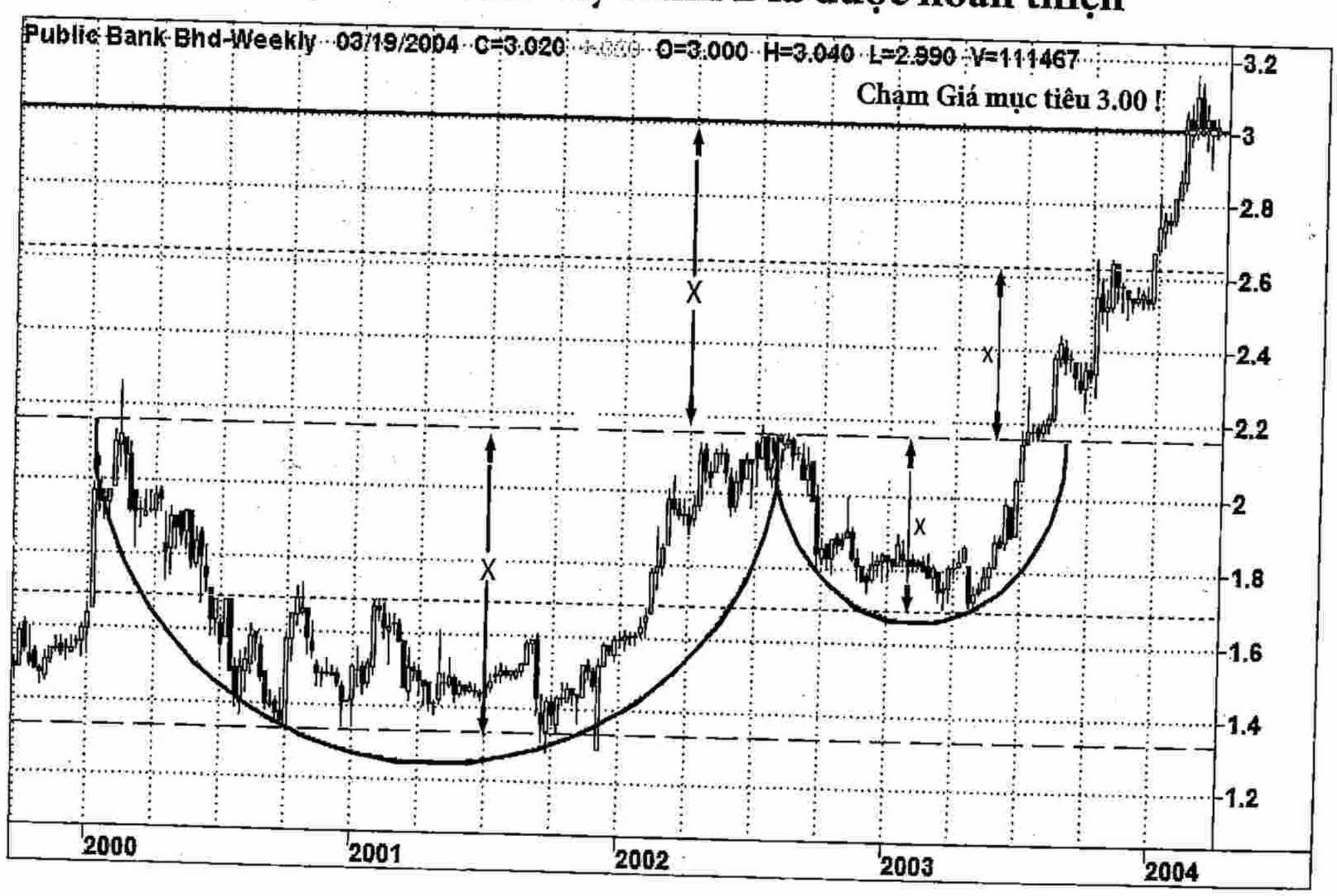

Biểu Đồ 7.56. Cổ Phiếu SUNRISE - Ngày 21/11/2003 - Đáy Hình Đĩa Đang Hình Thành - Biểu Đồ Được Đánh Dấu Trong Hội Thảo Lần Đầu Của Dan Zanger Ngày 30/12/2003

Biểu Đồ 7.57. Cổ Phiếu SUNRISE - Ngày 19/3/2003 - Đạt Giá Mục Tiêu

Biểu Đồ 7.58. Cổ Phiếu ECONSTATES - Ngày 21/11/2003 - Cốc Và Tay Cầm Đang Hình Thành - Biểu Đồ Được Đánh Dấu Trong Hội Thảo Lần Đầu Của Dan Zanger Ngày 30/12/2003

Biểu Đồ 7.59. Cổ Phiếu ECONSTATES - Ngày 19/3/2004 - Cốc Và Tay Cầm Hoàn Thiện

Biểu Đồ 7.60. Cặp Tiền Tệ AUD/USD - Ngày 21/11/2003 - Biểu Đồ Được Đánh Dấu Trong Hội Thảo Lần Đầu Của Dan Zanger Ngày 30/12/2003

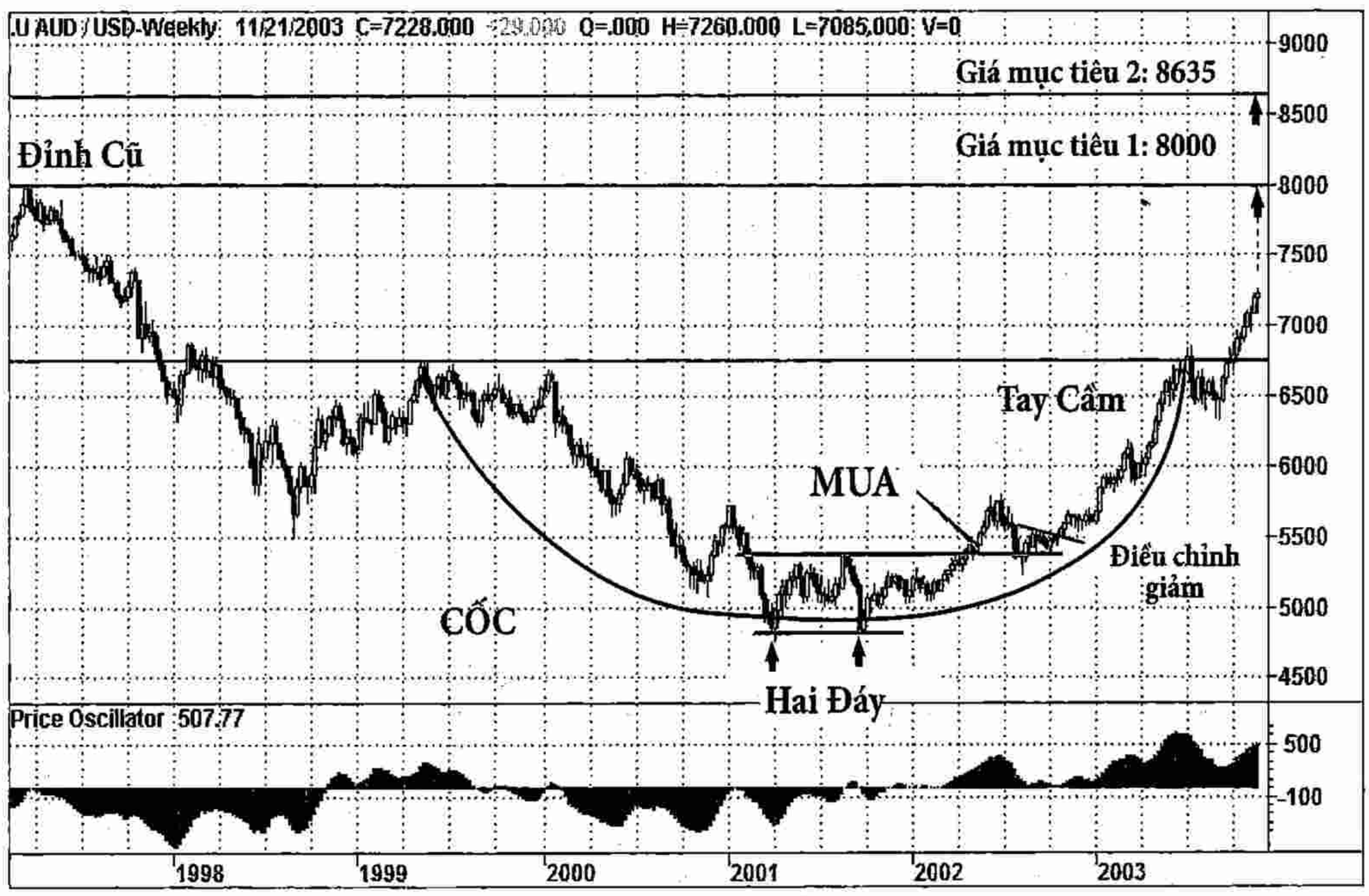

Biểu Đồ 7.61. Cặp Tiền Tệ AUD/USD - Ngày 19/3/2004 - Cốc Và Tay Cầm Hoàn Thiện

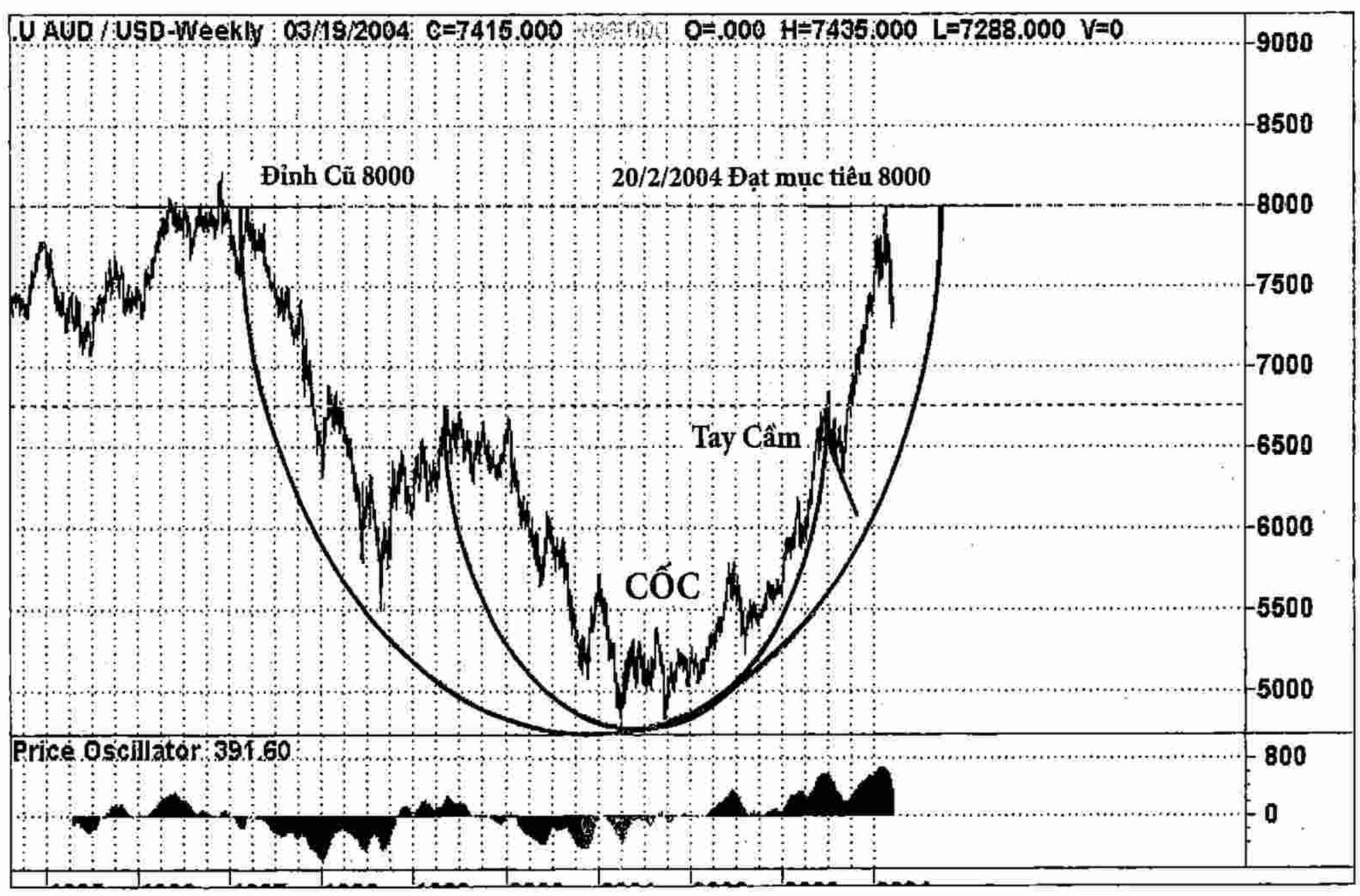

Biểu Đồ 7.62. Cổ Phiếu MKLAND - Cốc Và Tay Cầm Đang Hình Thành - Biểu Đồ Được Đánh Dấu Trong Hội Thảo Lần Đầu Của Dan Zanger Ngày 30/12/2003

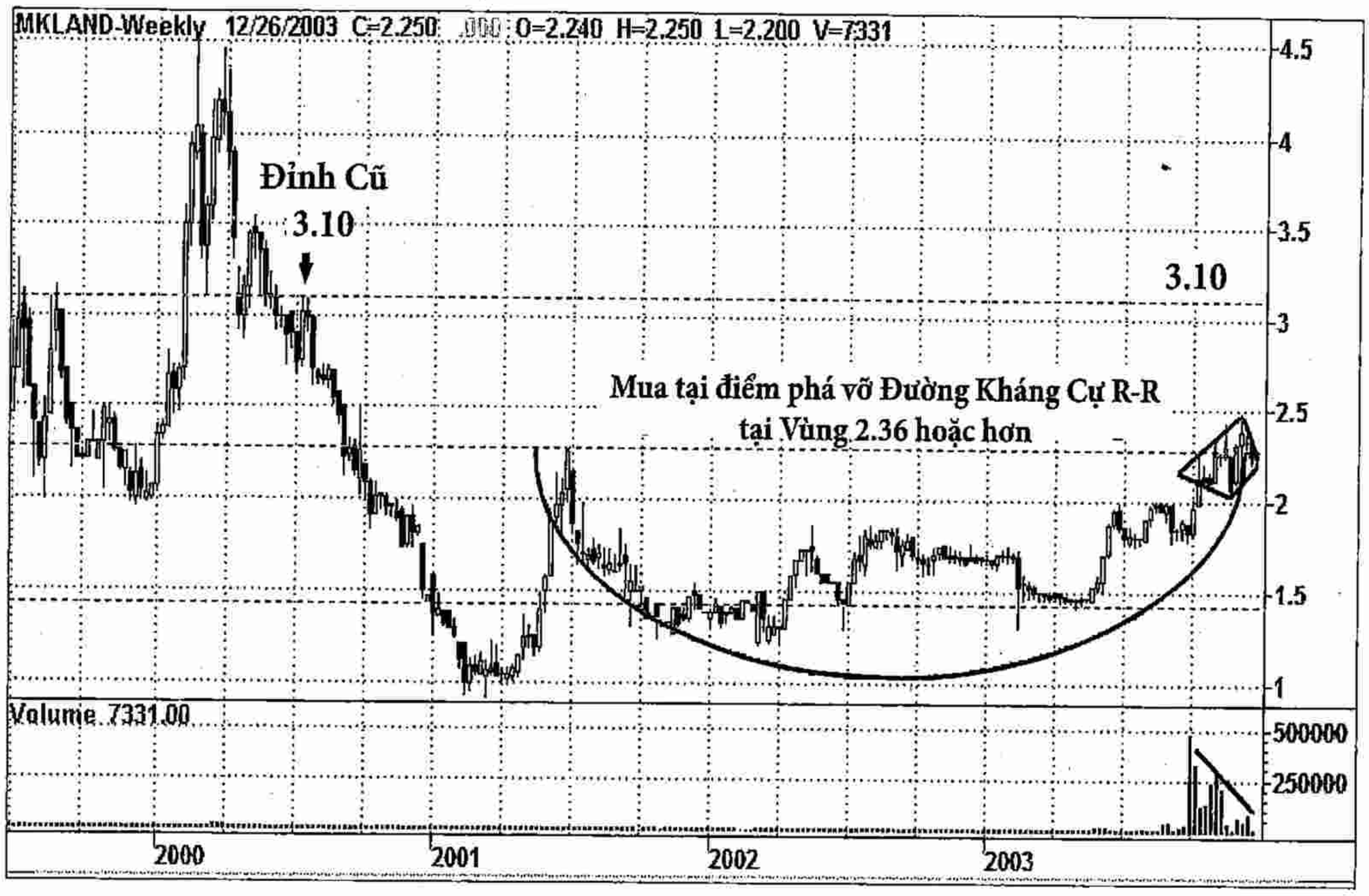

Biểu Đồ 7.63. Cổ Phiếu MKLAND - Ngày 6/2/2004 - Đạt Giá Mục Tiêu 3.1

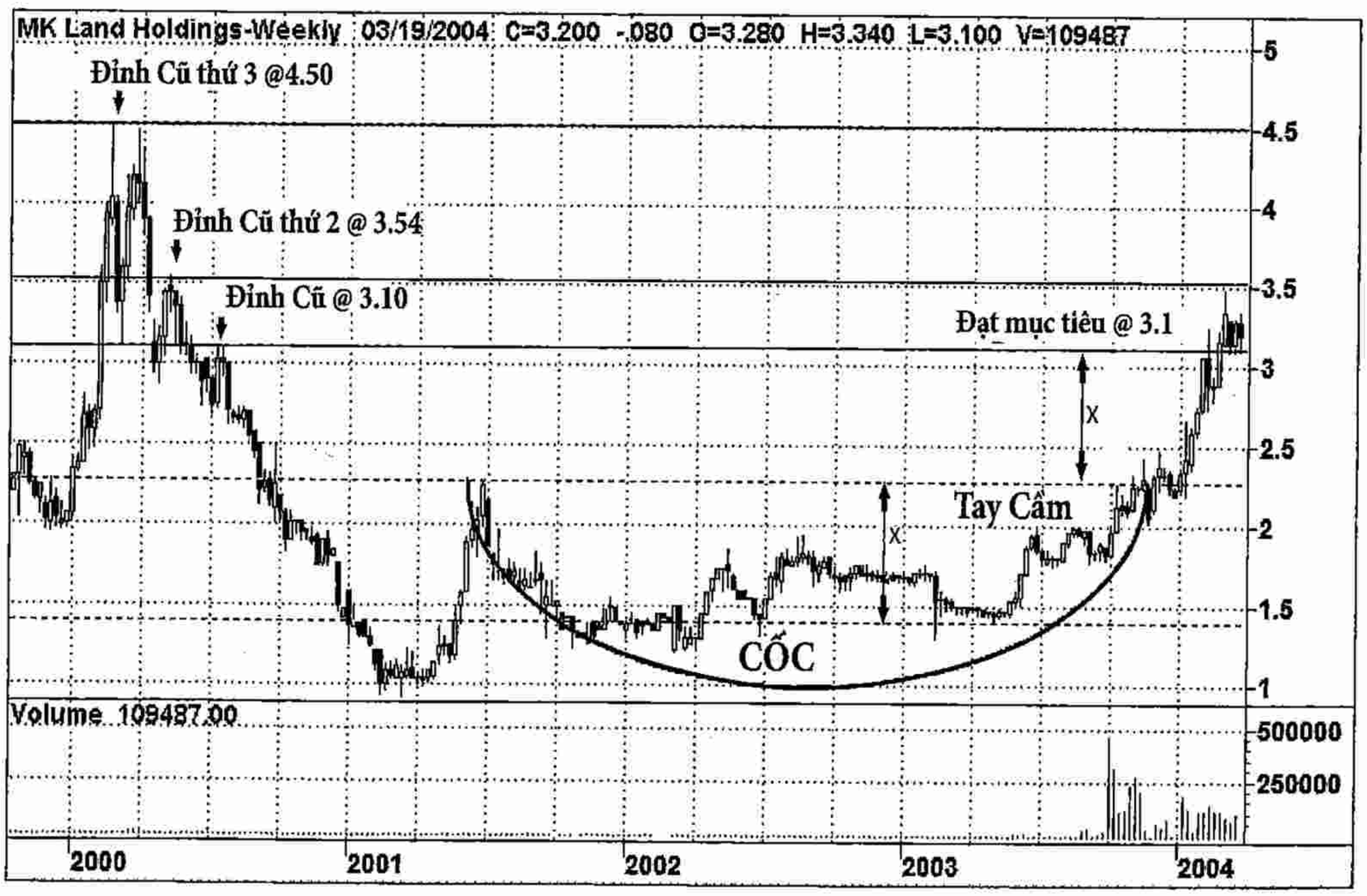

Biểu Đồ 7.64. Cổ Phiếu JARDINE C & C - Singapore (Biểu Đồ Tuần): Đáy Vòng Cung

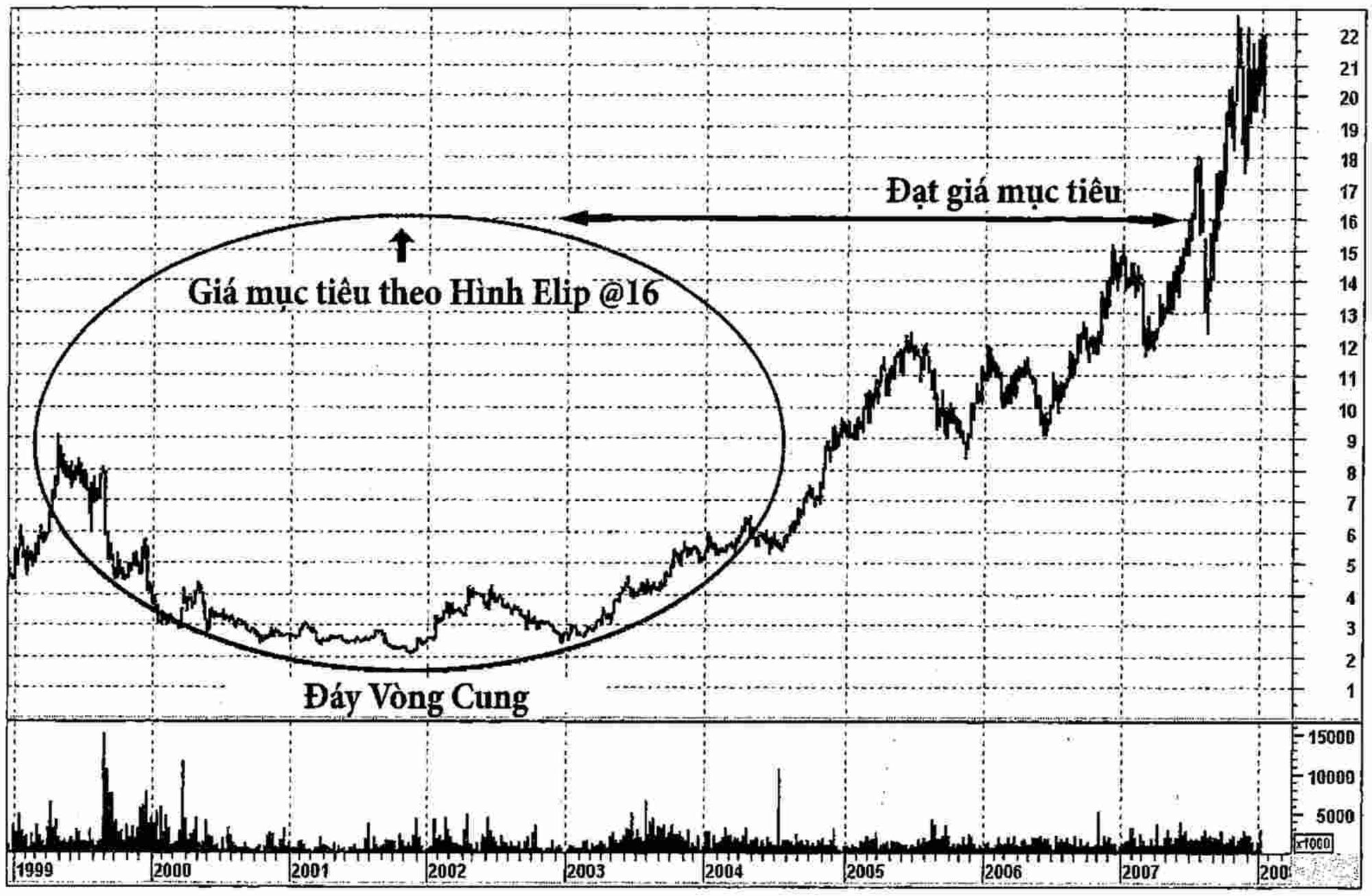

Biểu Đồ 7.65. Cổ Phiếu SEMBCORP INDUSTRIES - Singapore (Biểu Đồ Tuần): Đáy Vòng Cung

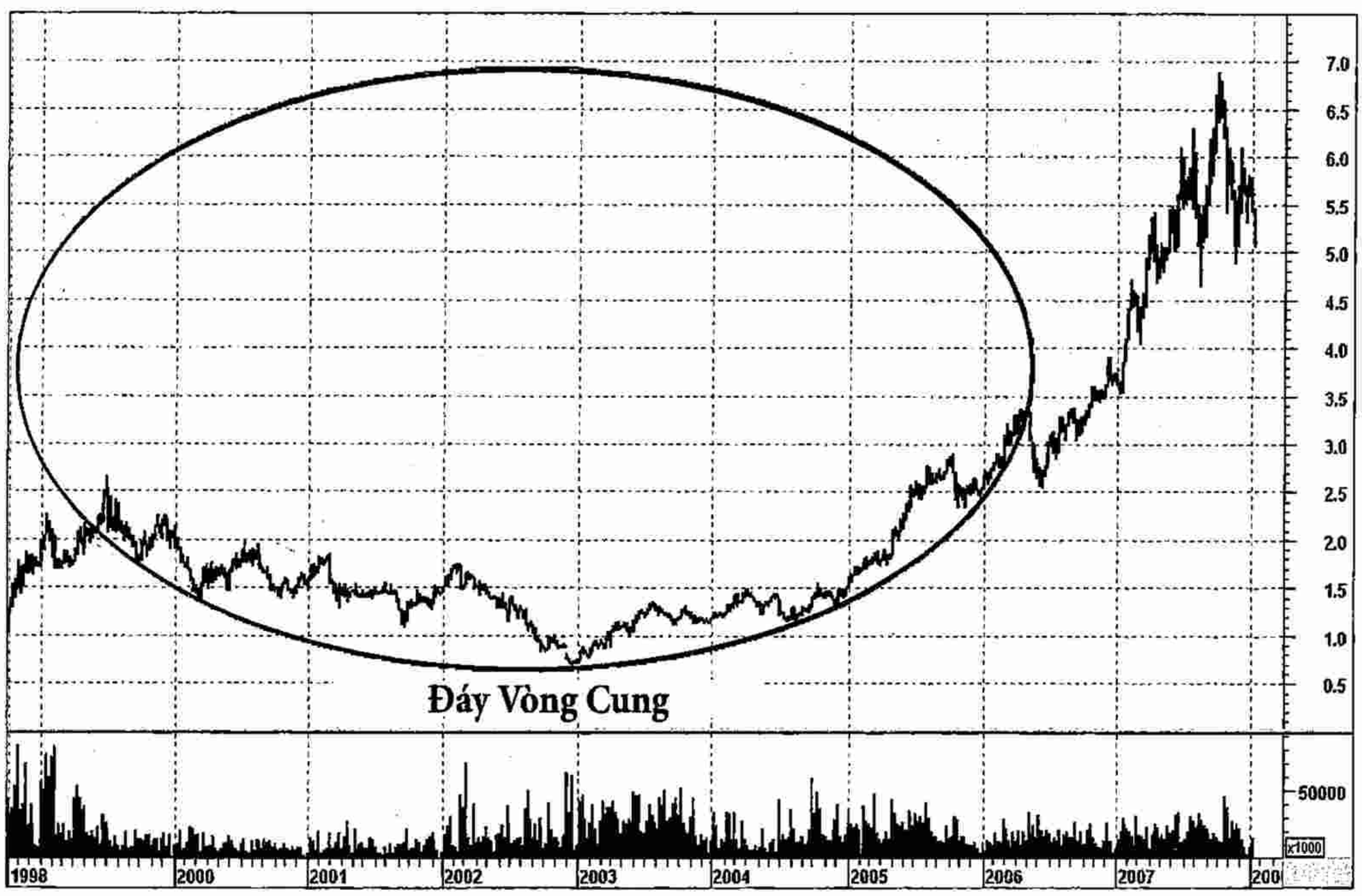

Biểu Đồ 7.66. Cổ Phiếu SINOTEL - Singapore
(Biểu Đồ Ngày): Mẫu Hình Đĩa với Mục Tiêu Hình Elip

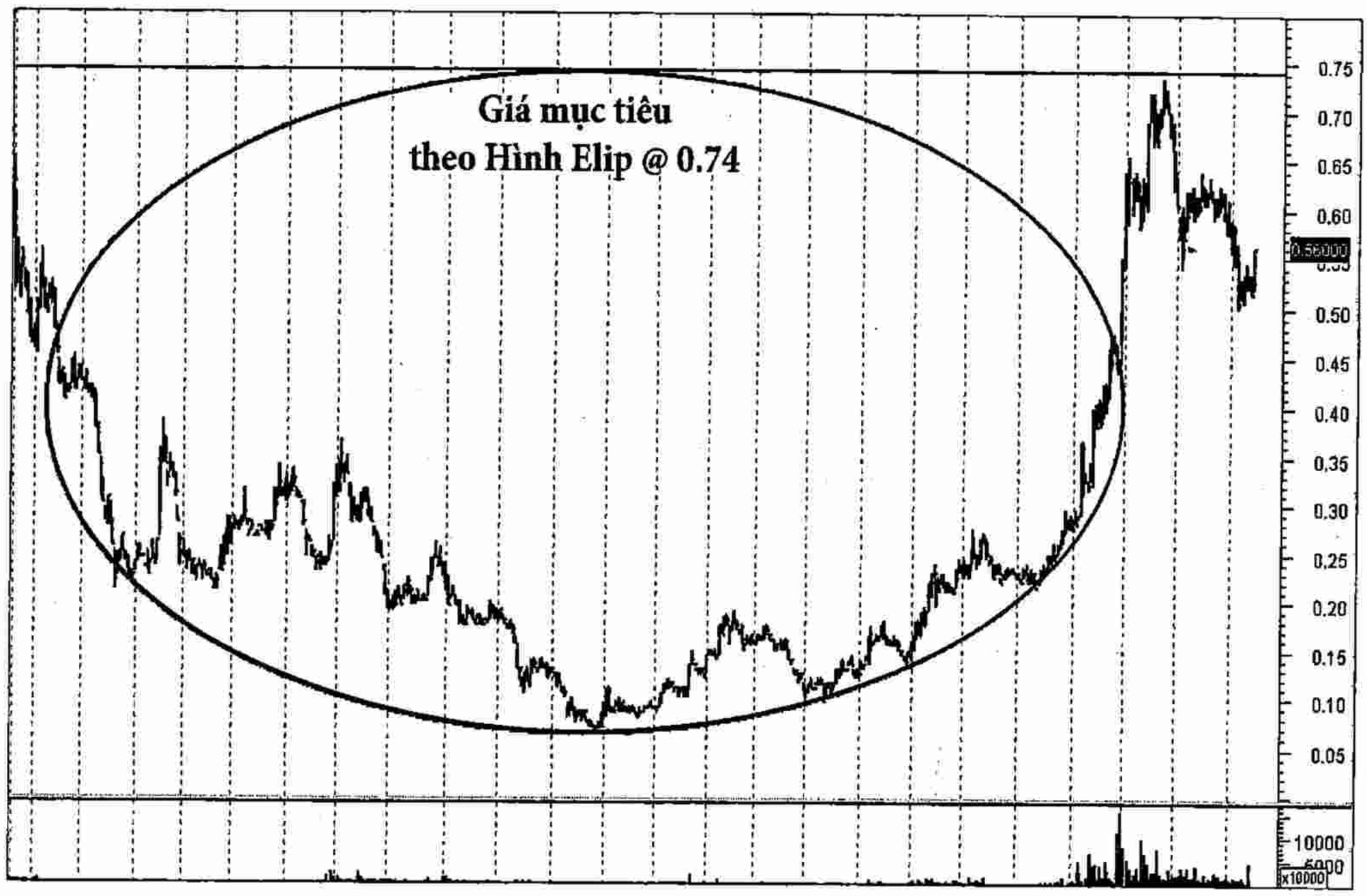

Biểu Đồ 7.67. Cổ Phiếu DAIRY FARM - Singapore
(Biểu Đồ Tuần): Mẫu Hình Đáy Vòng Cung

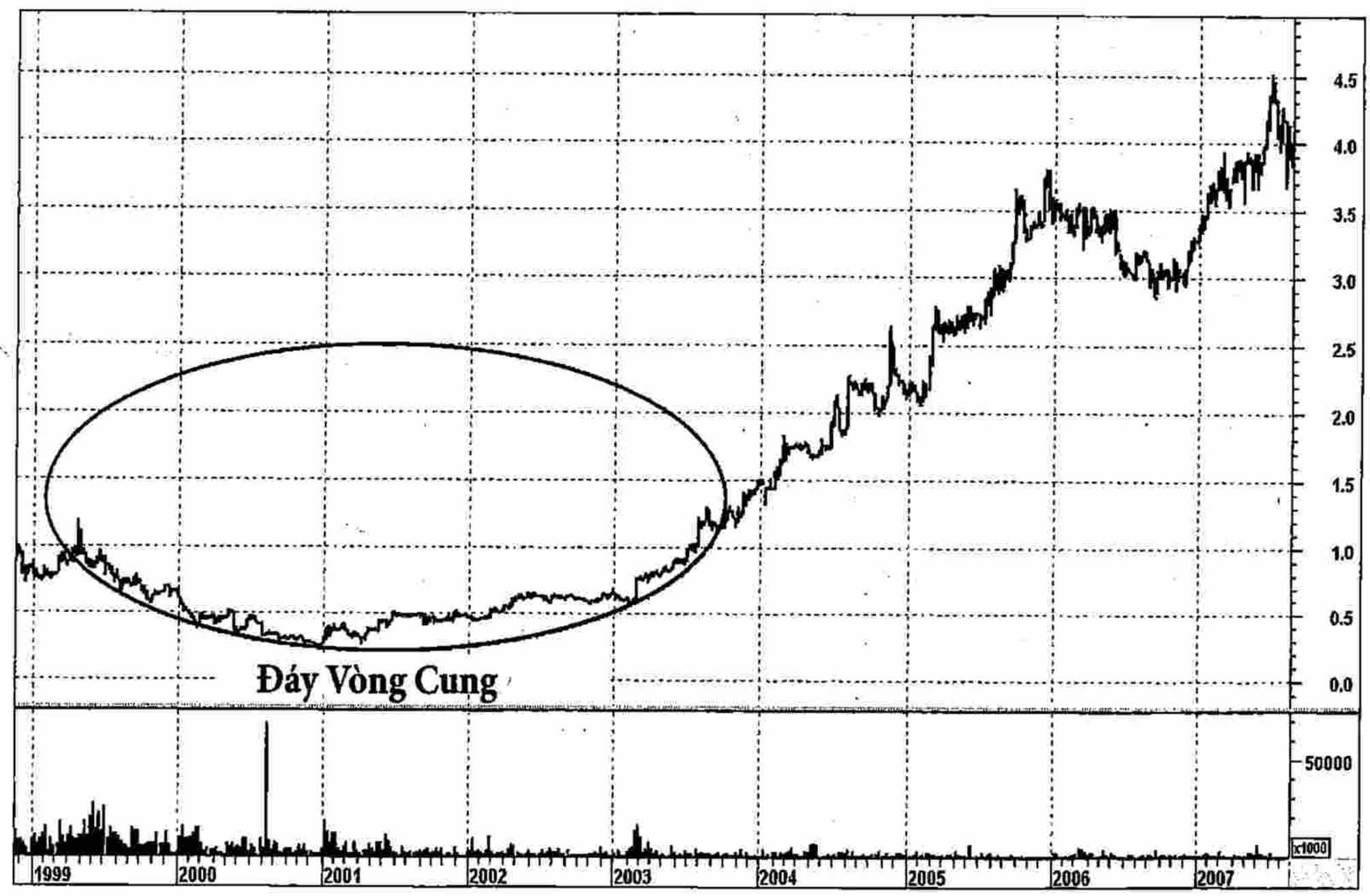

Biểu Đồ 7.68. Cổ Phiếu ASCOTT RESIDENCE TRUST - Singapore (Biểu Đồ Ngày): Đáy Vòng Cung

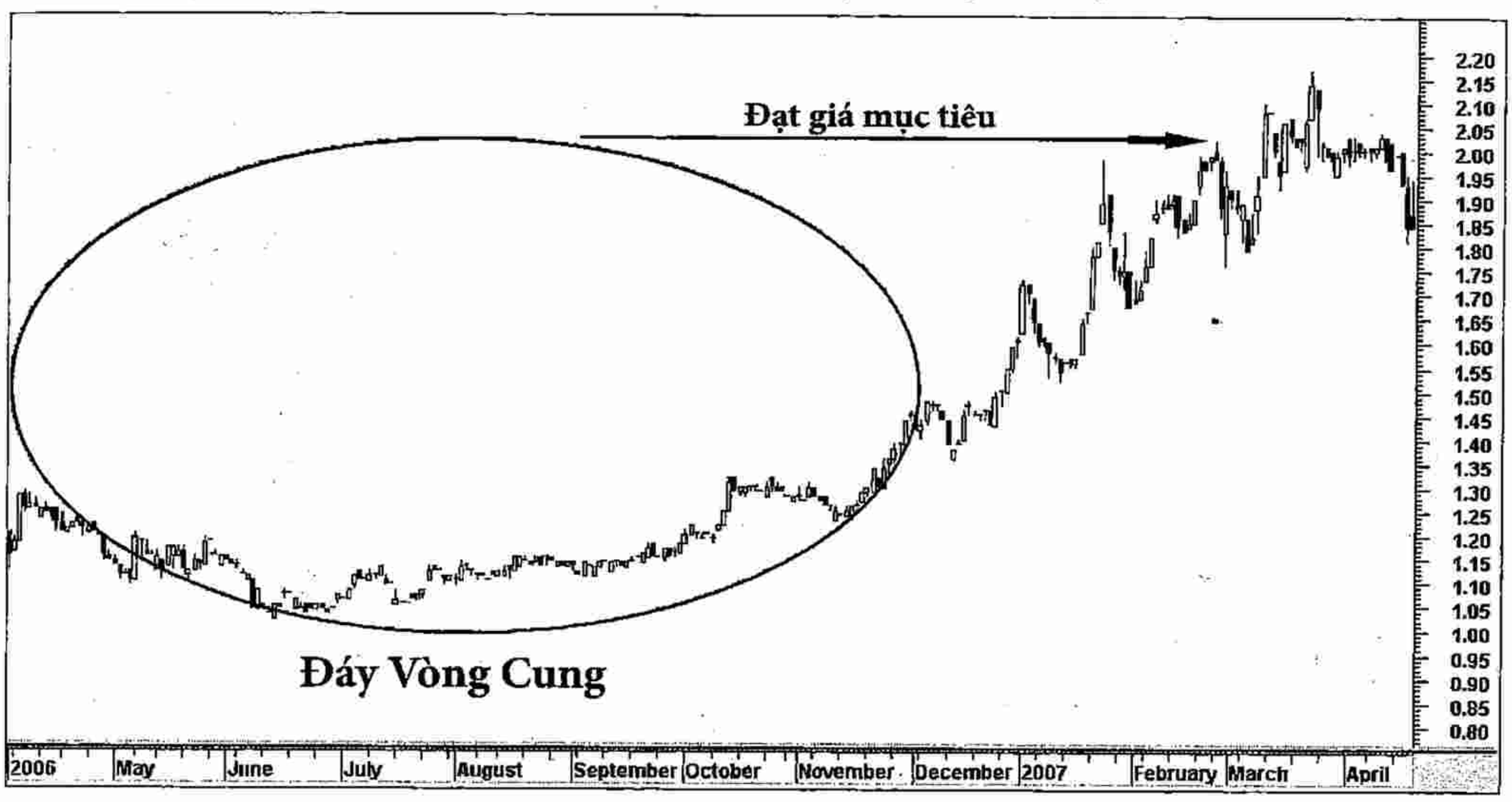

7.7 MẪU HÌNH CÁI NÊM

Giới thiệu

Mẫu hình Cái Nêm thường được phân loại là mẫu hình tiếp diễn xu hướng. Nhưng trong thử nghiệm của chúng tôi, khi hình thành ở các đỉnh hoặc đáy khiến chúng trở thành những mẫu hình đảo chiều.

Mẫu hình này được hình thành như thế nào?

Mẫu hình Cái Nêm tương tự như Tam Giác Đối Xứng cả về hình dạng và thời gian hình thành cần thiết. Giống như Tam Giác Đối Xứng, mẫu hình Cái Nêm đảo chiều được xác định bởi hai đường xu hướng hội tụ cùng nhau tại một đỉnh. Trong khoảng thời gian hình thành, mẫu hình Cái Nêm đảo chiều thường kéo dài hơn một tháng nhưng không quá ba tháng. Nhưng không có quy tắc nhanh và cứng nhắc ở đây vì một số trường hợp mẫu hình Cái Nêm đảo chiều có thể mất nhiều năm hoàn thành.

Mẫu hình Cái Nêm tiếp diễn xu hướng khác với Cái Nêm đảo chiều ở độ nghiêng đáng kể về phía chiều tăng hoặc giảm. Theo quy luật chung, giống như sự hình thành mẫu hình Lá Cờ Chữ Nhật (Flag), Cái

Nêm nghiêng theo hướng ngược với xu hướng chủ đạo. Cái Nêm hướng xuống (Biểu đồ 7.26) được coi là báo hiệu xu hướng tăng và Cái Nêm hướng lên (Biểu đồ 7.27) báo hiệu xu hướng giảm.

CÁI NÊM TRONG VAI TRÒ MẪU HÌNH TIẾP DIỄN

Sơ Đồ 7.26. Ví Dụ Cái Nêm Trong Vai Trò Một Mẫu Hình Tiếp Diễn (Cái Nêm Hướng Xuống)

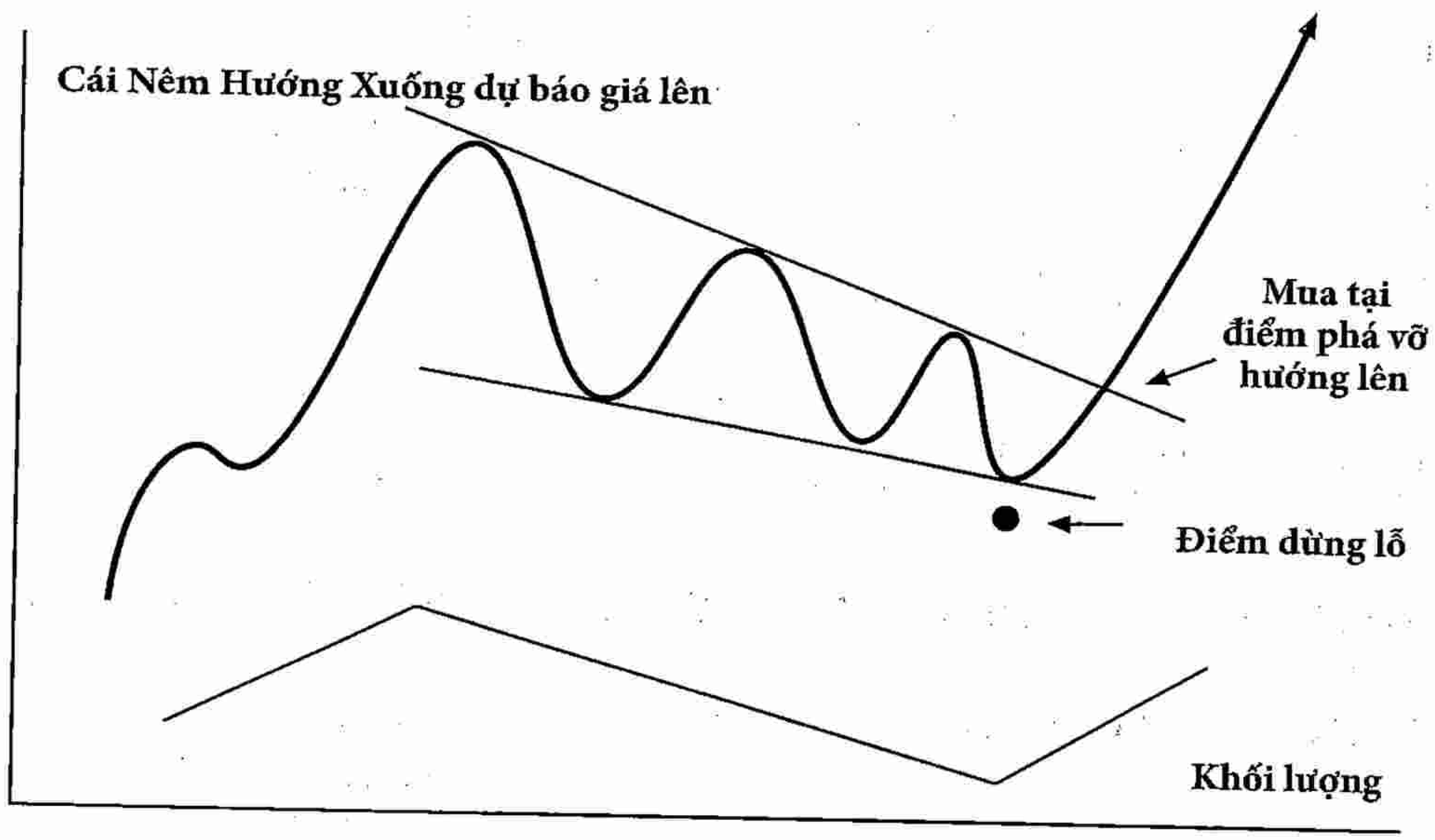

Sơ Đồ 7.27. Ví Dụ Cái Nêm Trong Vai Trò Mẫu Hình Tiếp Diễn (Cái Nêm Hướng Lên)

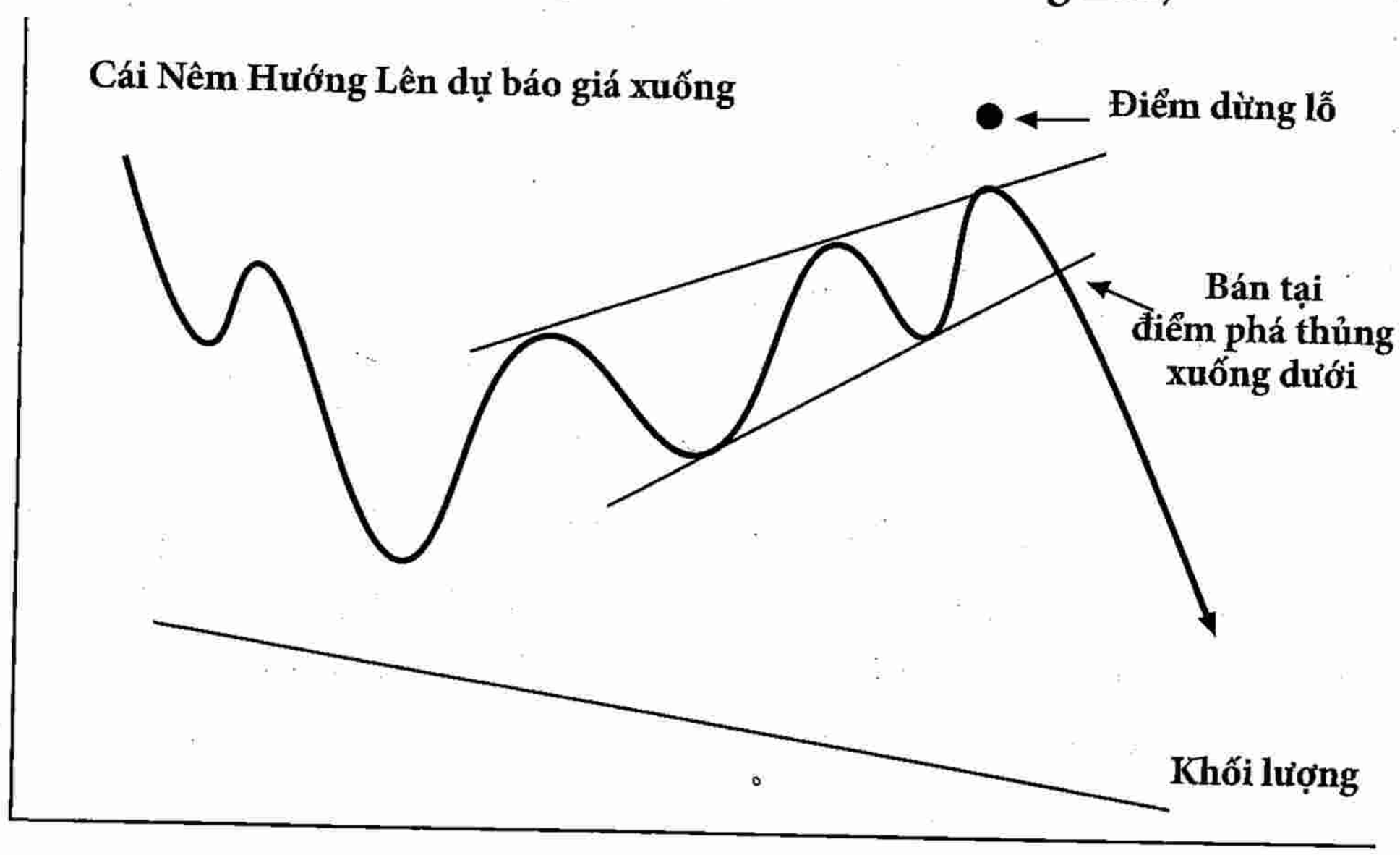

CÁI NÊM TRONG VAI TRÒ MẪU HÌNH ĐẢO CHIỀU

Sơ Đồ 7.28. Ví Dụ Cái Nêm Trong Vai Trò Một Mẫu Hình Đảo Chiều

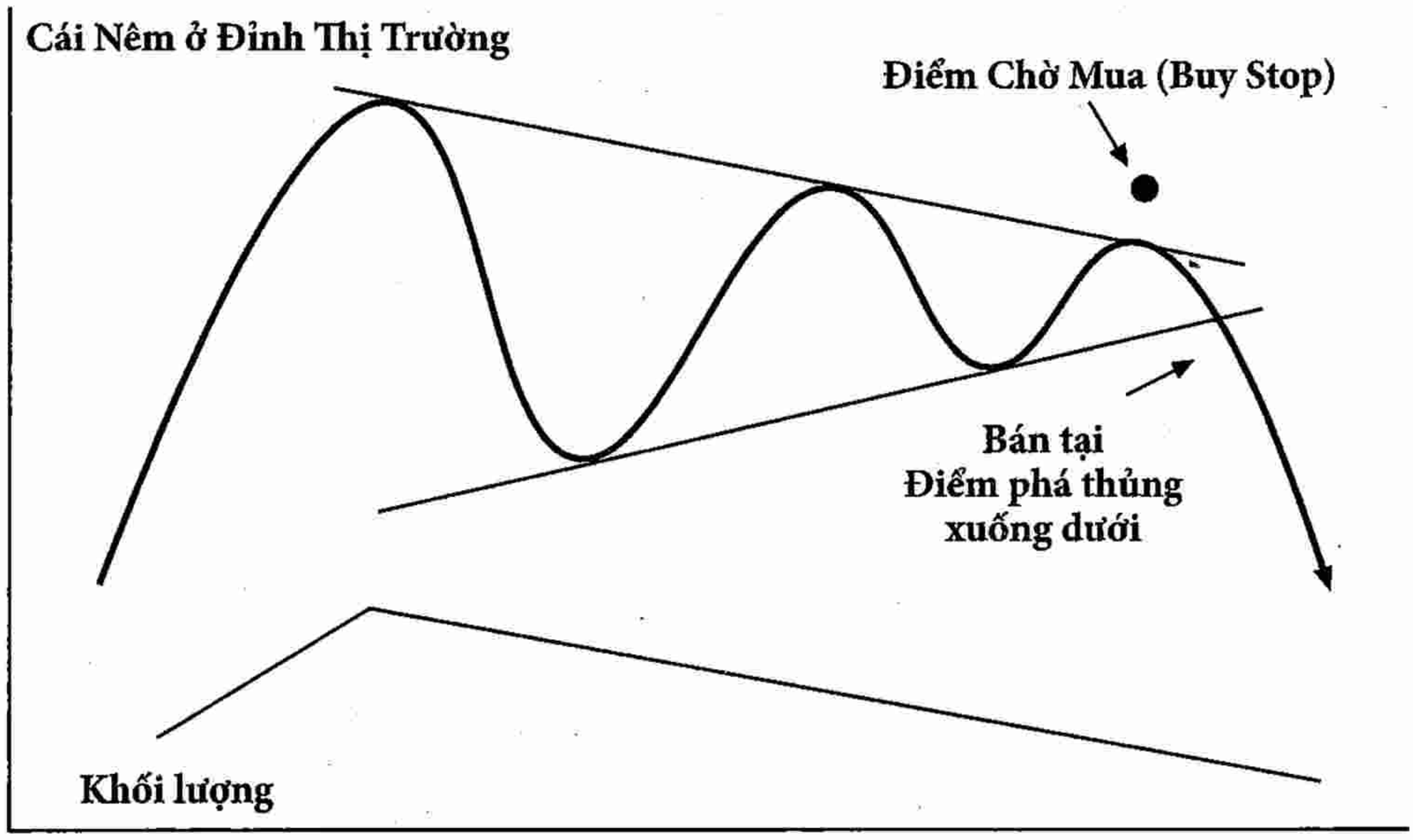

Sơ Đồ 7.29. Ví Dụ Cái Nêm Trong Vai Trò Một Mẫu Hình Đảo Chiều

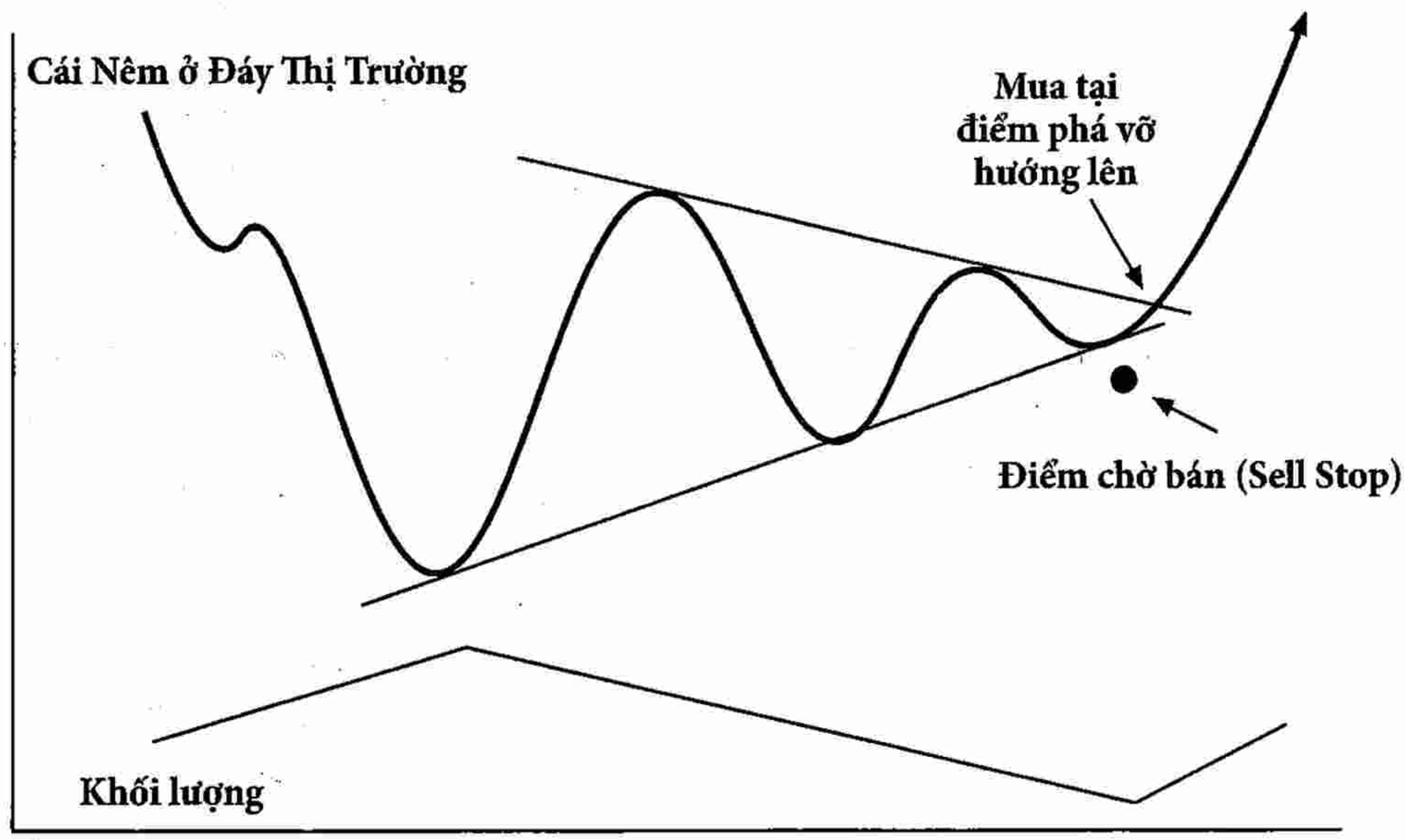

Chúng thường di chuyển ít nhất hai phần ba quãng đường tới đỉnh chóp nhọn trước khi phá vỡ. Khối lượng sẽ thu hẹp trong quá trình hình thành mẫu hình và tăng lên tại điểm phá vỡ mẫu hình. Mẫu hình Cái Nêm trong xu hướng giảm mất ít thời gian hơn để hình thành so

với trong xu hướng tăng.

Mẫu hình Cái Nêm thường xuất hiện bên trong xu hướng hiện tại và thường tạo thành các mẫu hình tiếp diễn. Tuy nhiên, Cái Nêm có thể xuất hiện ở đỉnh và đáy và báo hiệu sự đảo ngược xu hướng.

Ví dụ, gần cuối của một xu hướng tăng, người vẽ biểu đồ có thể quan sát thấy một mẫu hình Cái Nêm Hướng Lên (Rising Wedge) rõ mồn một. Bởi vì Cái Nêm tiếp diễn trong một xu hướng tăng sẽ dốc xuống so với xu hướng hiện hành, Cái Nêm Hướng Lên là một gợi ý cho nhà phân tích biểu đồ rằng đây là một mẫu hình giảm giá chứ không phải là một mẫu hình tăng giá.

Giao dịch theo mẫu hình Cái nêm

Nếu Cái Nêm có đủ độ cao (tiềm năng sinh lời) thì hãy mua ở phía trên đường hỗ trợ và bán ngay bên dưới đường kháng cự miễn là các đường này không bị phá vỡ.

Cách thận trọng hơn là mua ở điểm phá vỡ hướng lên của mẫu hình đáy đảo chiều, và bán ở điểm phá thủng xuống dưới của mẫu hình đỉnh đảo chiều với khối lượng mạnh mẽ.

Biểu Đồ 7.69. Cổ phiếu CPO - Ví dụ Mẫu Hình Cái Nêm Đảo Chiều

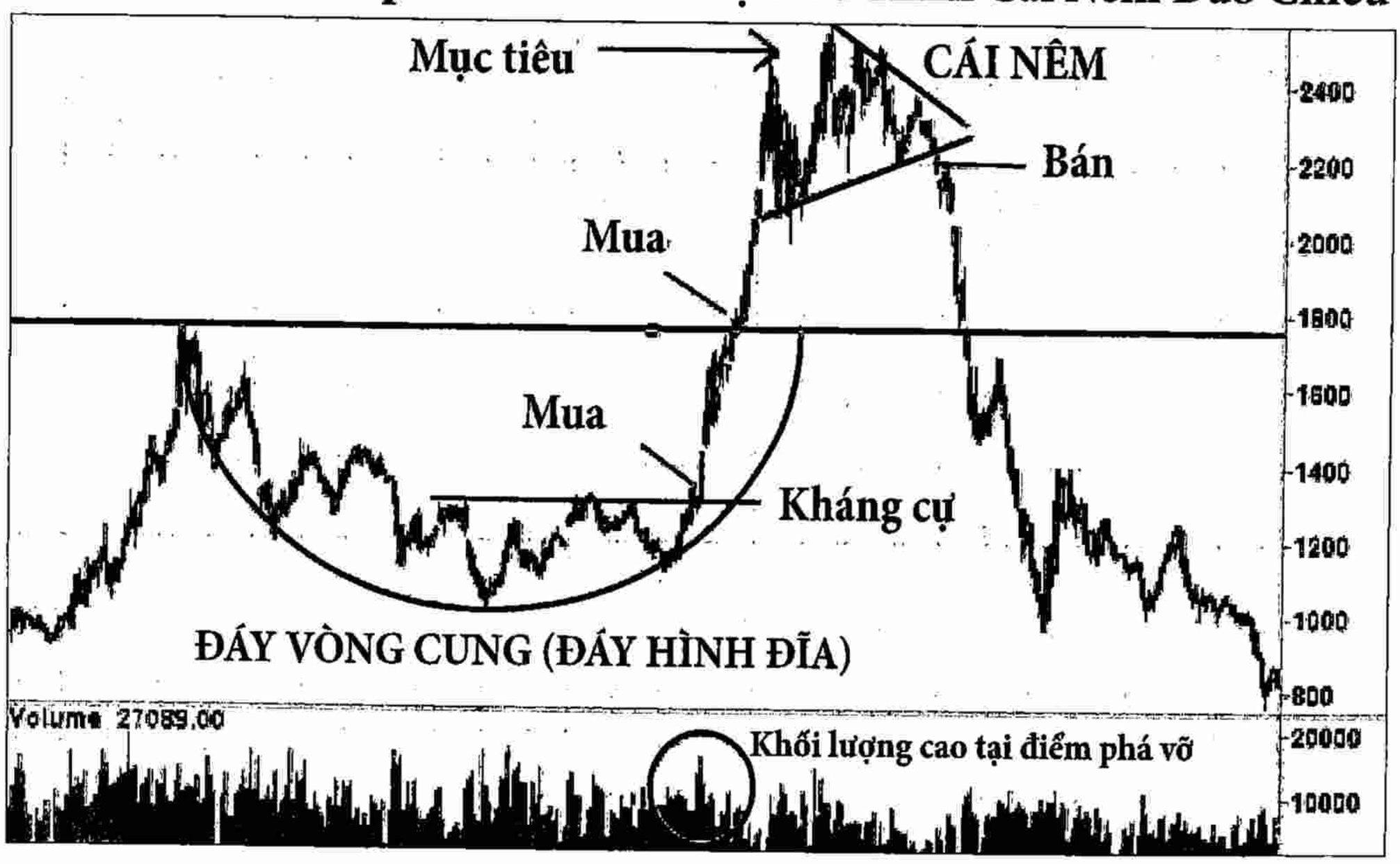

Biểu Đồ 7.70. Cổ Phiếu ERON - Ví dụ Cái Nêm ở Đỉnh

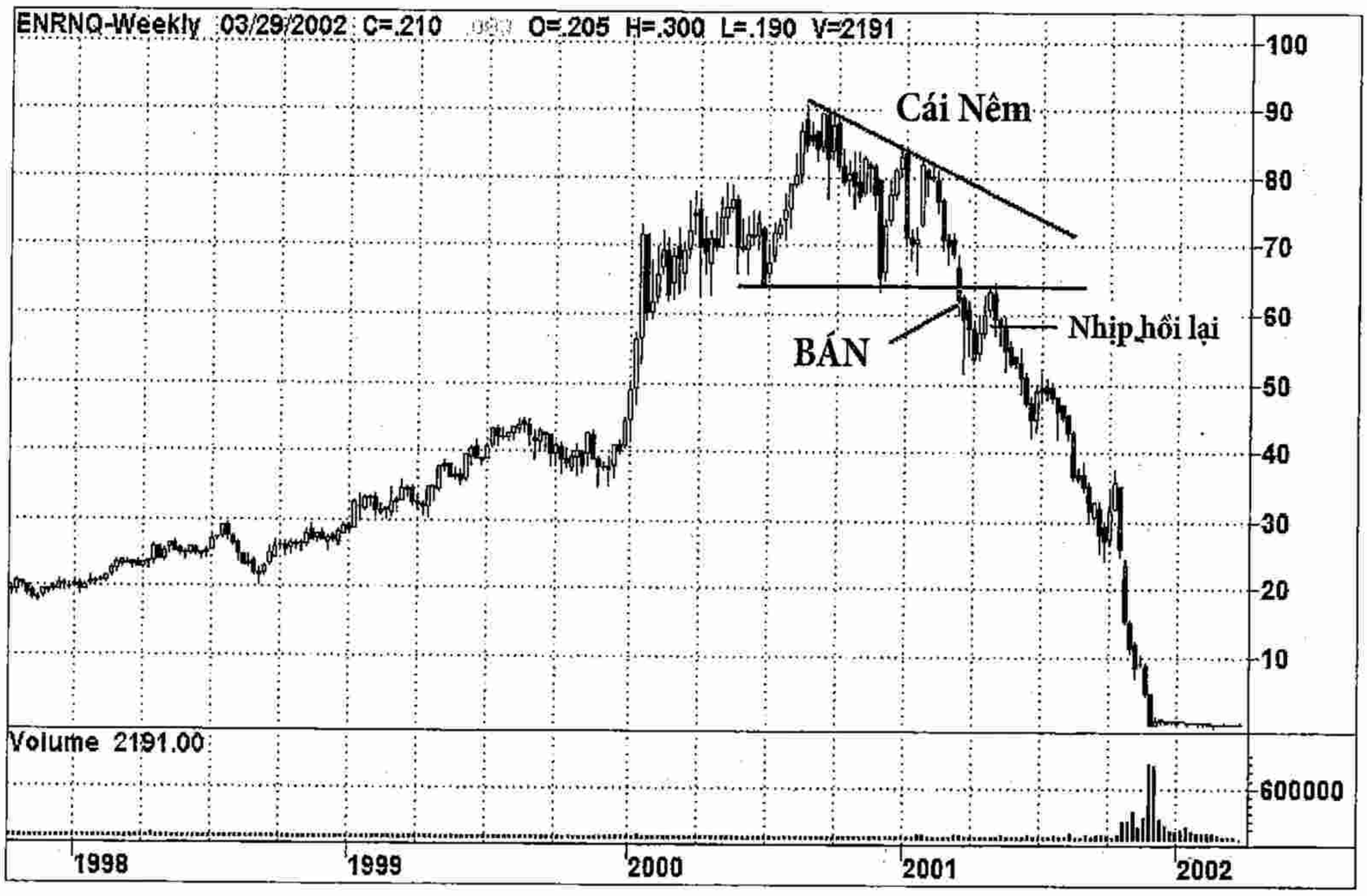

Biểu Đồ 7.71. Cặp tiền tệ USD/YEN - Ví dụ Cái Nêm ở Đáy

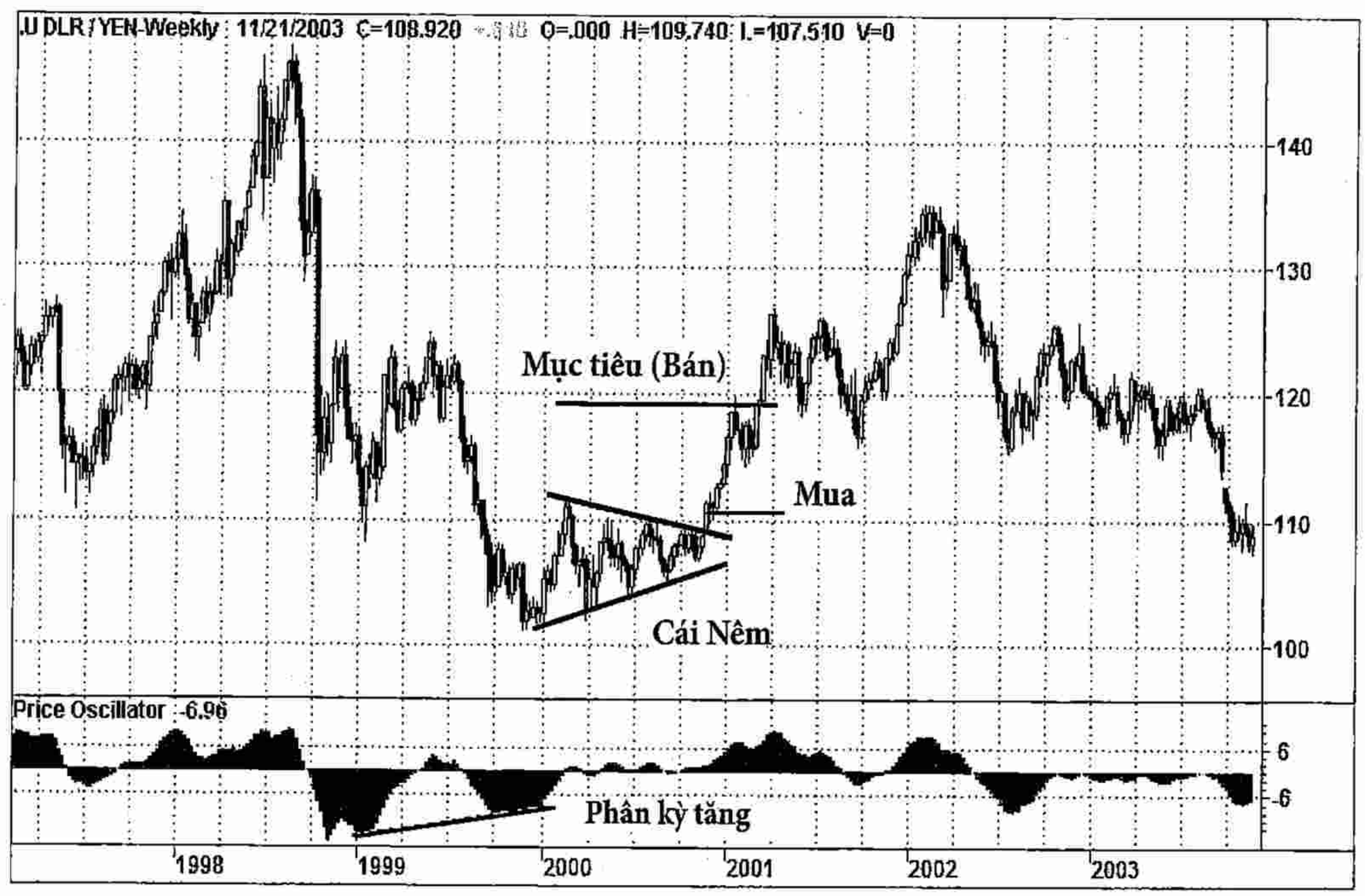

Mua tại điểm Phá Vỡ Hướng Lên của Mẫu Hình Cái Nêm

Biểu Đồ 7.72. Chỉ số STOXX-50 - Ví dụ Cái Nêm ở Đỉnh

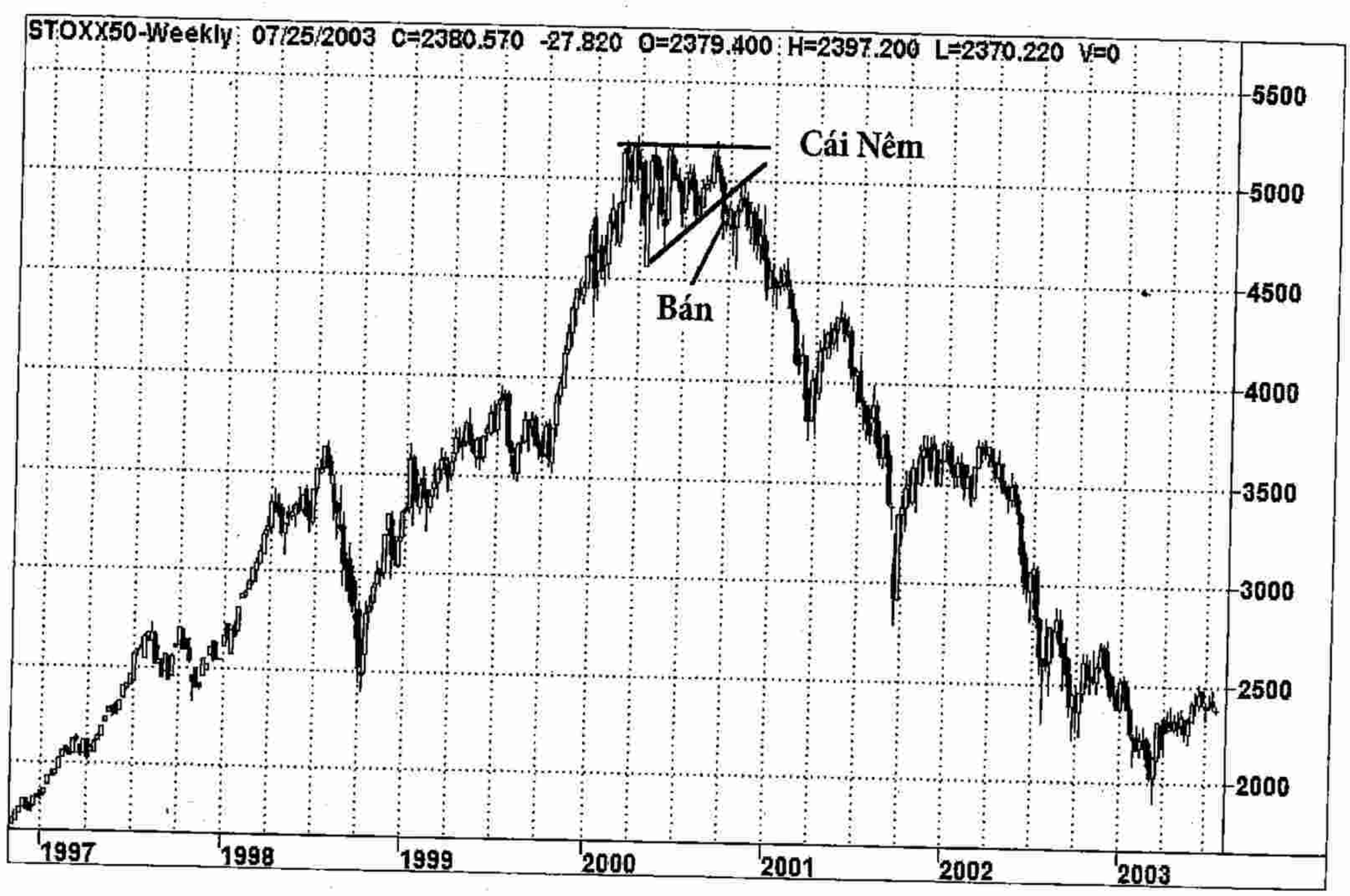

Bán tại điểm Phá Thủng của Mẫu Hình Cái Nêm

Biểu Đồ 7.73. Cặp tiền tệ URO/USD - Ví dụ Cái Nêm ở Đáy

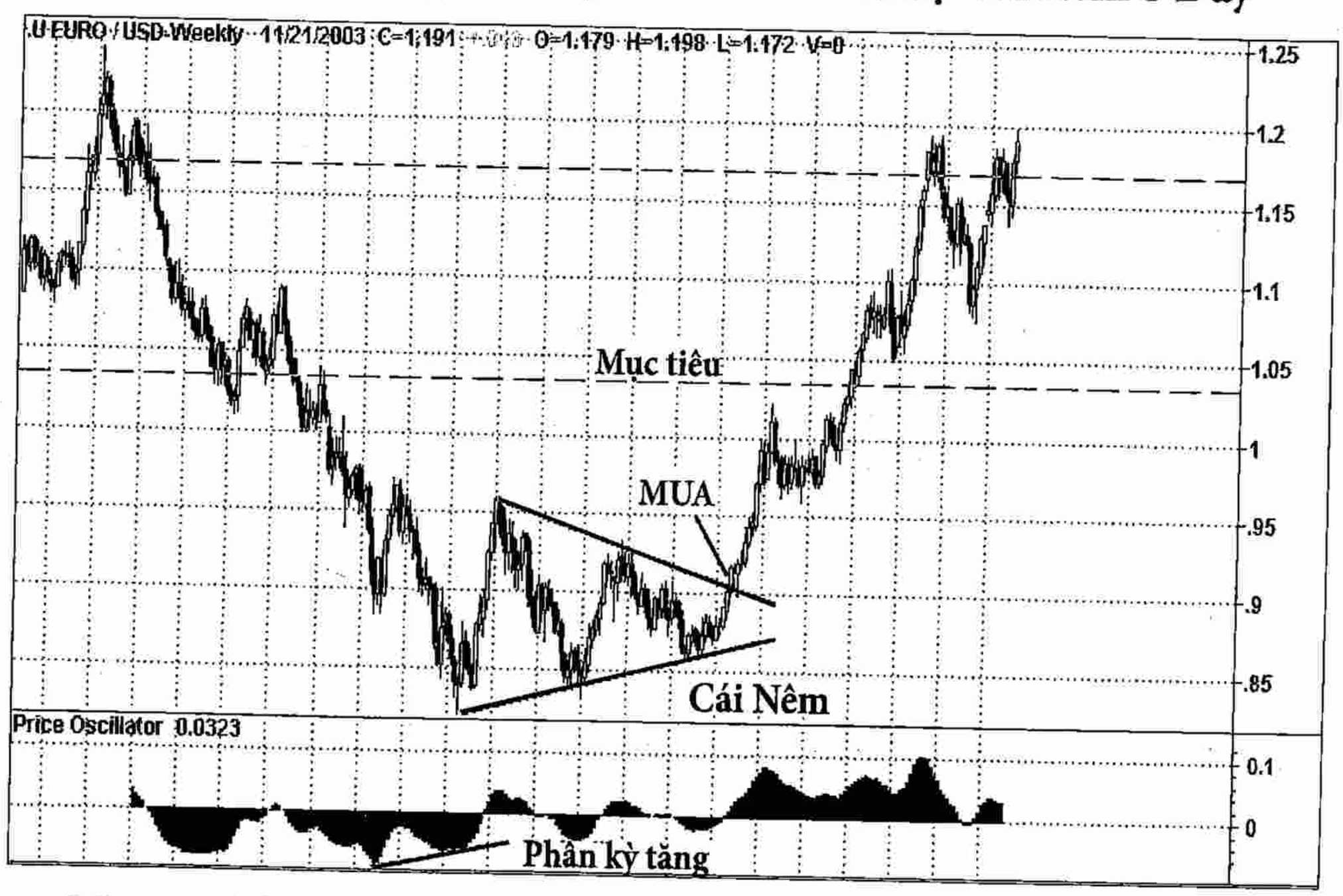

Mua tại điểm Phá Vỡ Hướng Lên của Mẫu Hình Cái Nêm

Biểu Đồ 7.74. Cổ phiếu ALAM MARITIME RESOURCES (Biểu Đồ Ngày) - Ví Dụ Cái Nêm Ở Đáy

Mua Khi Có Điểm Phá Vỡ Hướng Lên Của Mẫu Hình Cái Nêm

Biểu Đồ 7.75. Cổ phiếu NOBLE (Biểu Đồ Ngày) - Ví Dụ Cái Nêm ở Đáy

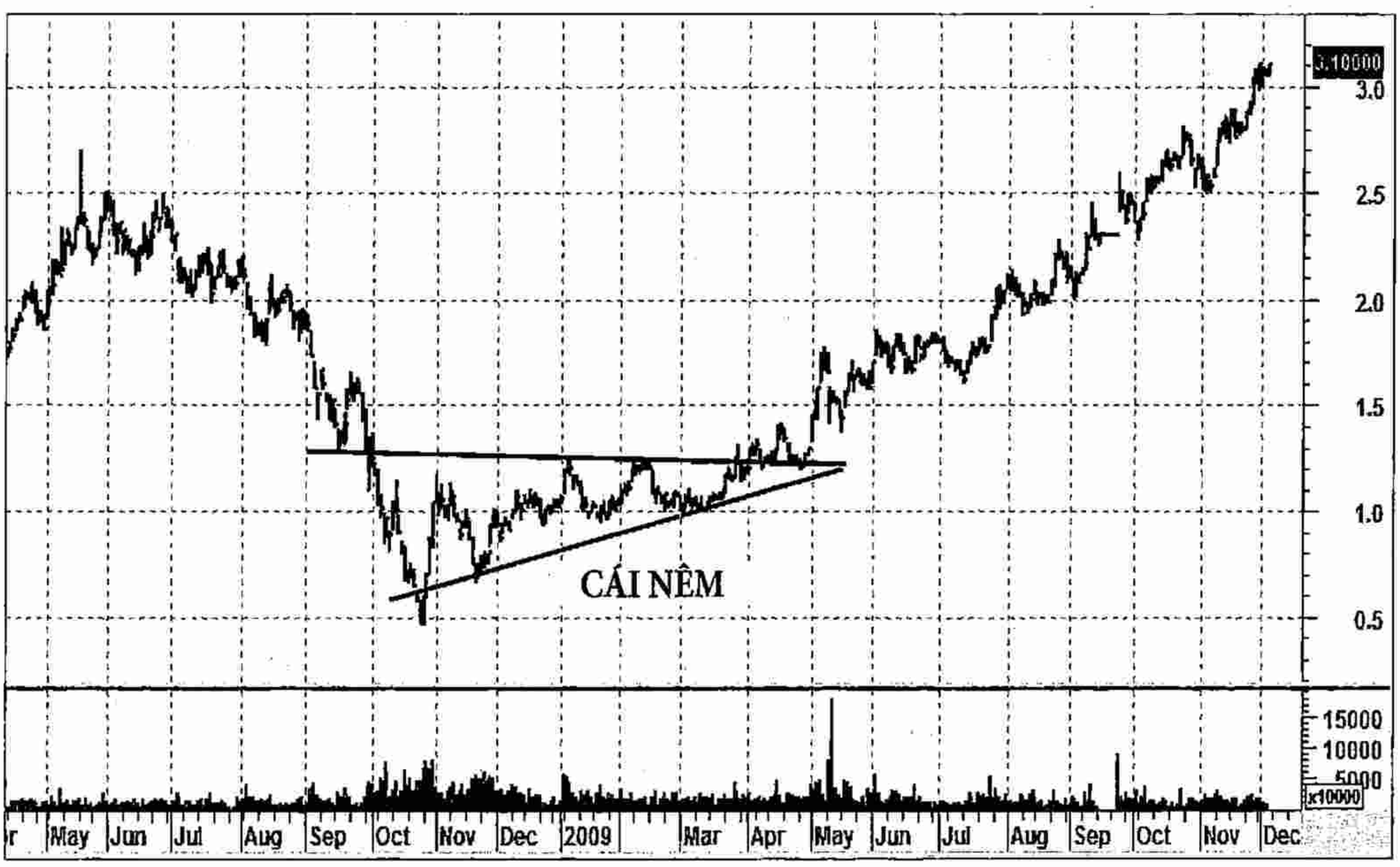

Mua Khi Có Điểm Phá Vỡ Hướng Lên Của Mẫu Hình Cái Nêm

7.8 CẤU TRÚC ĐỈNH MỞ RỘNG (BROADENING FORMATION)

Mẫu hình ít gặp này, khi nó xảy ra, thường đại diện cho một đỉnh lớn. Giống như cái tên của nó, phạm vi giao dịch của mẫu hình này "mở rộng (broaden)" hay "rộng ra (widen): theo thời gian. Mẫu hình khối lượng cũng khác biệt trong cấu trúc này. Trong các cấu trúc hình tam giác khác (Tam Giác Dốc Lên, Tam Giác Đối Xứng, Tam Giác Dốc Xuống), khối lượng có xu hướng giảm dần khi biến động giá thu hẹp. Trong cấu trúc Mở Rộng thì ngược lại, khối lượng có xu hướng mở rộng cùng với sự dao động giá rộng hơn.

Tình huống này thể hiện một thị trường mất kiểm soát và trạng thái cảm xúc bất thường - thường gắn liền với những tin đồn hoang đường. Bởi vì mẫu hình này cũng đại diện cho một lượng tham gia bất thường của công chúng, nó thường xảy ra nhất ở các đỉnh lớn của thị trường. Do đó, mẫu hình mở rộng này thường là một cấu trúc báo hiệu giảm giá.

Mẫu hình này được hình thành như thế nào?

Trong mẫu hình này, chúng ta thường có thể mong đợi năm điểm bao gồm ba điểm đỉnh (điểm 1, 3 và 5) và hai điểm đáy (điểm 2 và 4) với điểm 4 thấp hơn điểm 2. Dưới đây là ví dụ về mẫu hình này.

Sơ Đồ 7.30. Ví dụ Cấu Trúc Mở Rộng

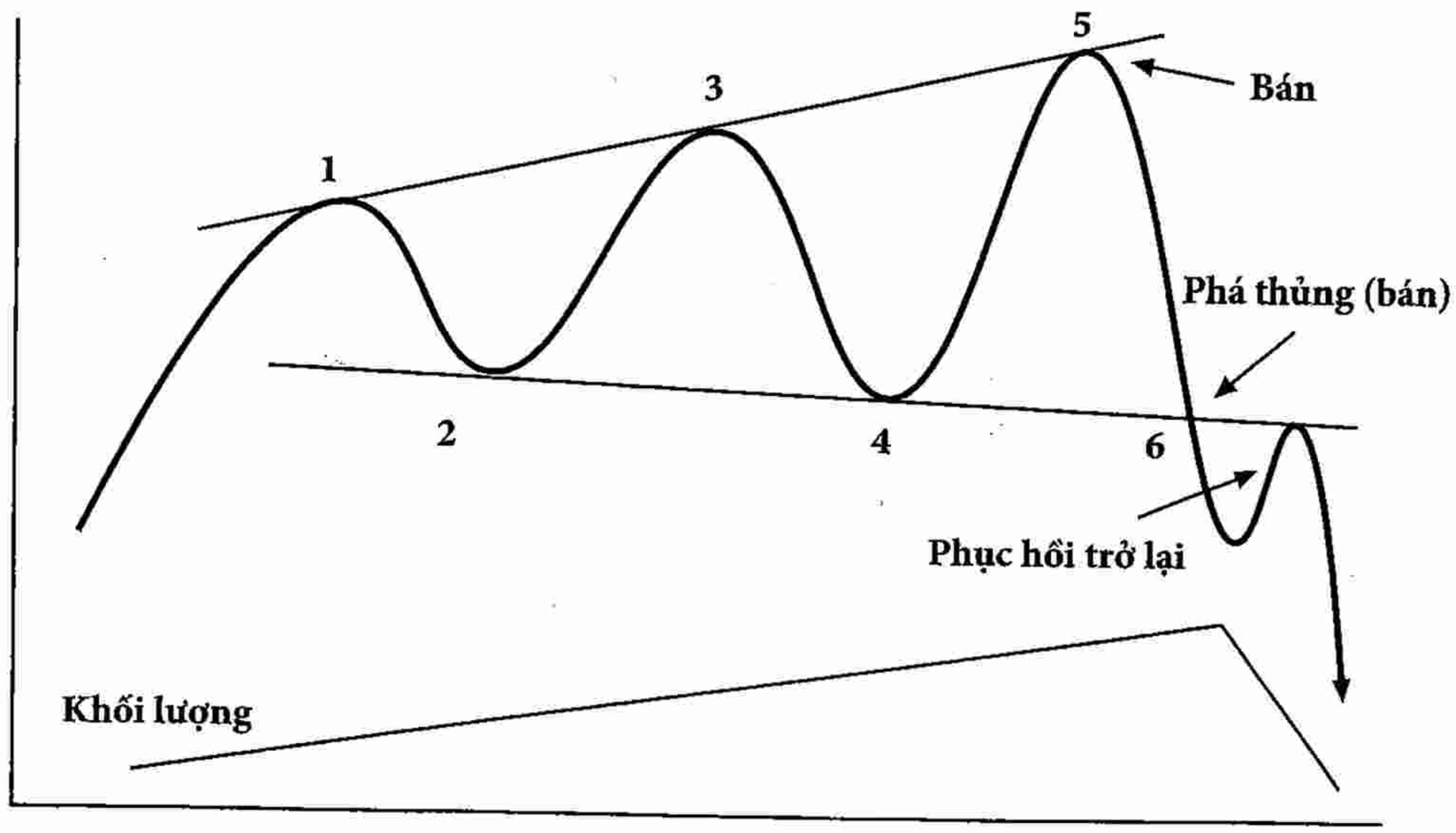

Giao dịch theo mẫu hình Đỉnh Mở Rộng (Broadening Top)

Do đặc điểm biến động răng cưa của mẫu hình này, nên việc giao dịch không chỉ khó khăn mà còn nguy hiểm. Bạn có thể tiếp cận nó theo hai cách:

1. Thiết lập các vị thế Bán (tại điểm số 6) nếu giá thất bại tạo điểm phá vỡ tại điểm số 5 và bắt đầu quay đầu giảm.

2. Chờ cho đến khi mẫu hình hoàn thành và một tín hiệu giảm lớn xuất hiện khi cú điều chỉnh từ điểm số 5 phá thủng mức hỗ trợ (vẽ đường nối qua điểm số 2 và số 4) tại điểm số 6. Không ngạc nhiên khi có một động thái hồi phục tăng trở lại đường hỗ trợ sau khi tín hiệu giảm xuất hiện. Nếu điểm số 5 không vượt được qua điểm số 3, đây có thể là một cảnh báo sớm về sự thất bại của thị trường và mẫu hình trở nên giống như mẫu hình Vai Đầu Vai hoặc Ba Đỉnh. Mục tiêu giảm điểm có thể đo lường bằng cách lấy phần rộng nhất của Cấu Trúc Mở Rộng này và chiếu nó xuống từ điểm hỗ trợ bị phá thủng tại điểm số 6.

Biểu Đồ 7.76. WORLDCOM - Đỉnh Mở Rộng chỉ xuất hiện ở Đỉnh

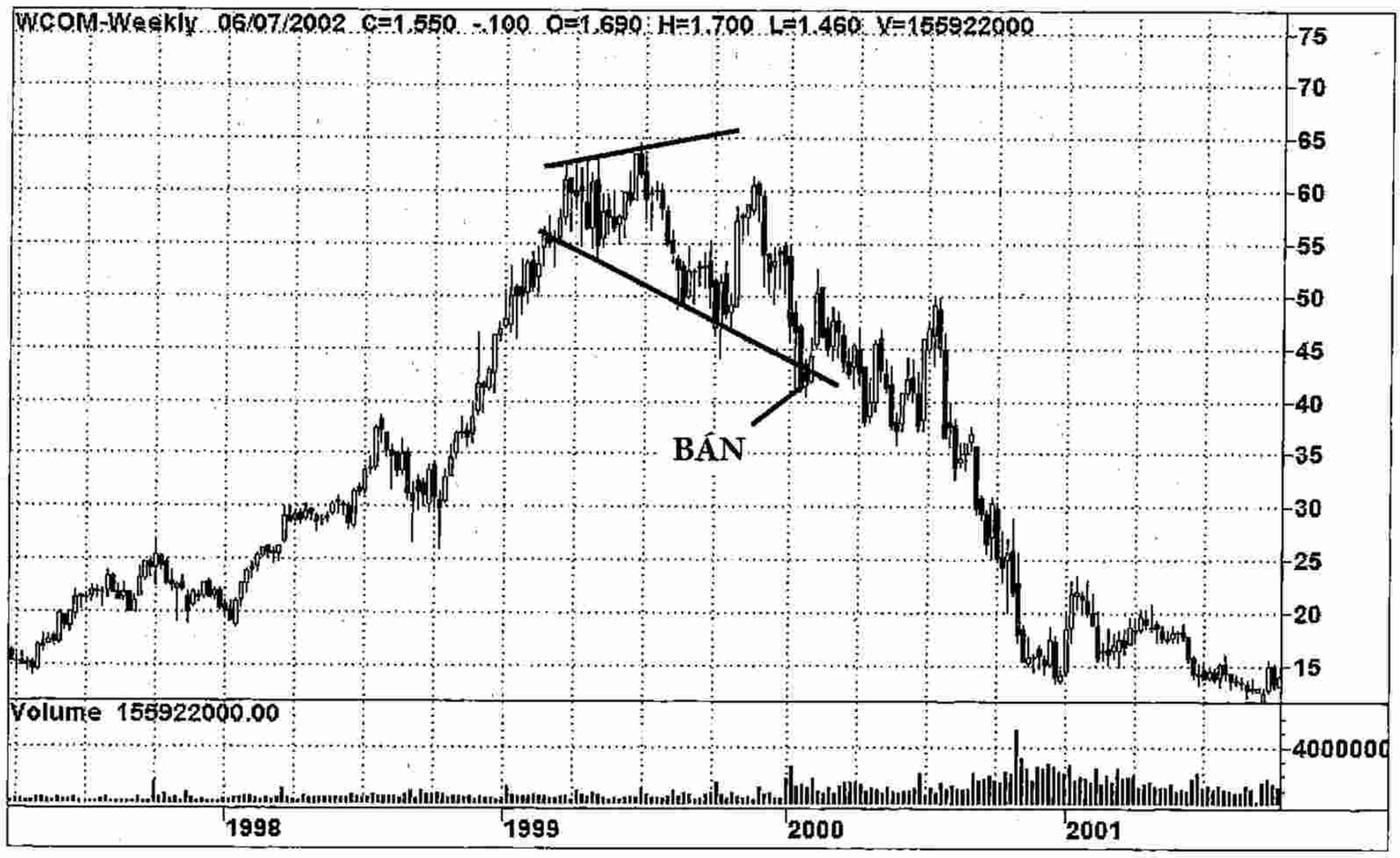

Rất khó để giao dịch - phản ánh một thị trường mất kiểm soát và hỗn loạn - tín hiệu của một đỉnh.

7.9 CẤU TRÚC KIM CƯƠNG

Giới thiệu

Cấu trúc Kim Cương là một mẫu hình tương đối hiếm khác nhưng khi nó xảy ra, nó là một dấu hiệu đáng tin cậy về đỉnh thị trường. Mẫu hình này đặc biệt ở chỗ nó là sự kết hợp của hai loại Tam Giác khác nhau - Tam Giác Mở Rộng và Tam Giác Đối Xứng. Như có thể thấy từ ví dụ dưới đây, nửa đầu của hình thoi giống như một Tam Giác Mở Rộng và nửa sau là một Tam Giác Đối Xứng.

Mẫu hình này được hình thành như thế nào?

Tâm lý đằng sau Tam Giác Mở Rộng thường bắt nguồn từ một loạt các tin đồn tăng giá. Khi giá tăng, những người thông minh có thông tin riêng bán trong xu hướng tăng, làm giảm giá xuống phần phía dưới của Tam Giác Mở Rộng này. Nhưng bất chấp hàng loạt tin đồn được đưa vào thị trường, lực mua hỗ trợ không thể duy trì đà phục hồi. Sự bất mãn từ lâu cuối cùng cũng làm mất hứng thú với cổ phiếu và sự phân phối bắt đầu. Điều này được đại diện bởi Tam Giác Thu Hẹp ở nửa sau khi khối lượng dần mất đi vì thiếu sự quan tâm. Việc bán tháo cuối cùng xảy ra khi những tin đồn ban đầu không thành hiện thực hoặc được chứng minh là phóng đại hoặc bịa đặt.

Mẫu hình khối lượng phù hợp với hành động giá bằng cách mở rộng trong nửa đầu của mẫu hình và sau đó giảm dần khi biến động giá co lại trong nửa sau của cấu trúc. Mẫu Hình Kim Cương được hoàn thành khi đường xu hướng tăng dọc theo nửa sau của cấu trúc bị phá thủng đi xuống. Sự phá thủng sẽ dẫn đến gia tăng hoạt động giao dịch.

Sơ Đồ 7.31. Ví dụ Cấu Trúc Kim Cương

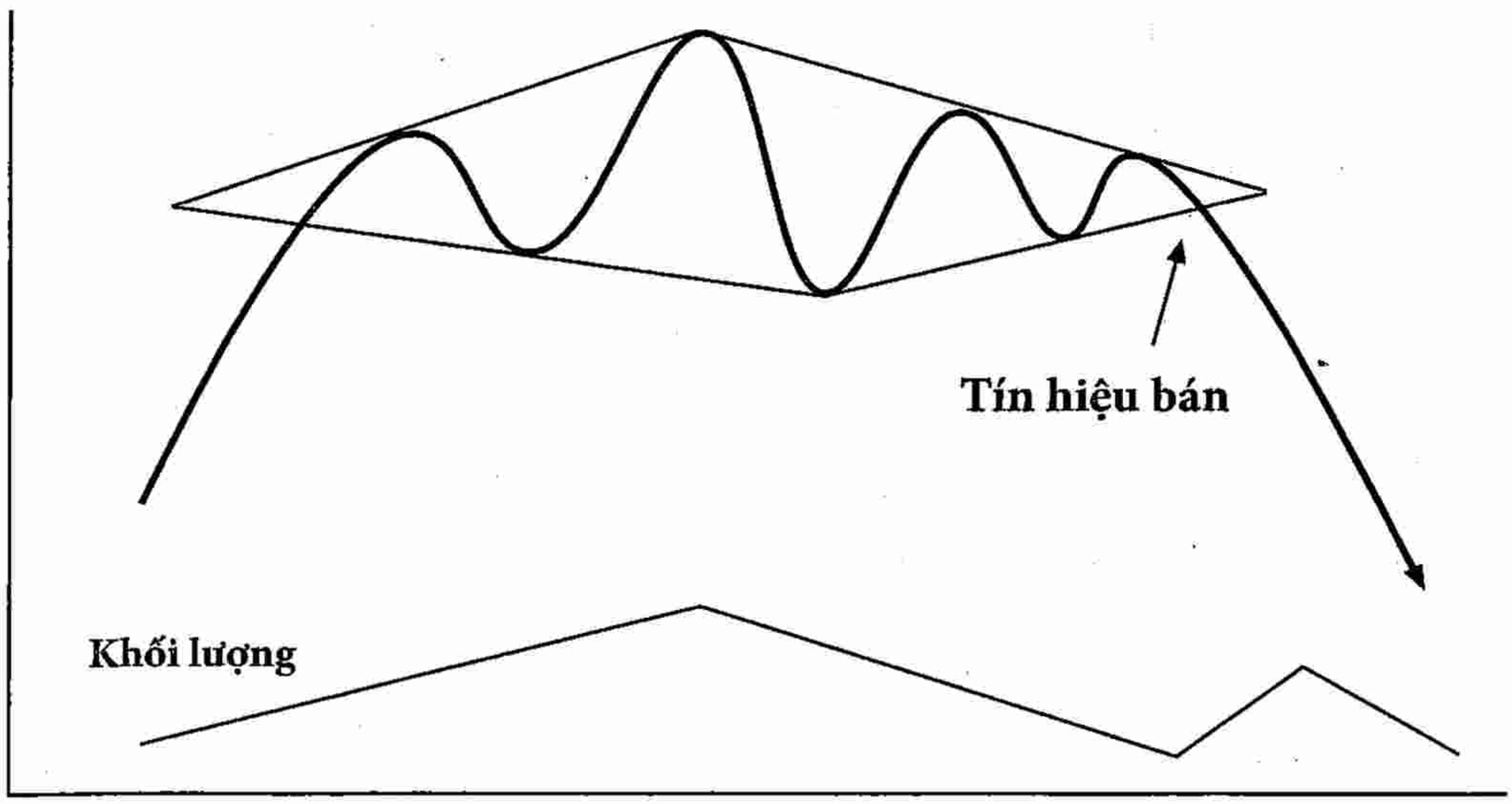

Giá mục tiêu

Kỹ thuật đo lường giá mục tiêu ở Mẫu Hình Kim Cương tương tự như kỹ thuật đo lường ở các mẫu hình tam giác. Khoảng cách theo chiều dọc được đo từ phần rộng nhất của mẫu hình, sau đó chiếu xuống từ điểm phá thủng. Đôi khi có một đợt phục hồi đưa giá trở lại tiếp cận đường xu hướng dưới, sau đó xu hướng giảm mới lại tiếp diễn.

Cách giao dịch theo Mẫu Hình Kim Cương

Do dao động giá rộng, rất khó để giao dịch theo mẫu hình này, nhưng sau khi mẫu hình hoàn thành, nó đại diện cho một đỉnh thị trường đáng tin cậy. Cách tốt nhất là bán vào ngày hôm sau, sau khi giá đóng cửa nằm bên dưới mẫu hình Kim Cương. Điều này thường đảm bảo tính hợp lệ của xu hướng kế tiếp.

Mặc dù mẫu hình này có thể xảy ra ở đáy, nhưng điều này khó xảy ra vì mẫu hình Kim Cương là sự phản ánh hoạt động giao dịch theo cảm xúc điên cuồng với những tin đồn và thường xảy ra ở các đỉnh thị trường. Tâm lý của mẫu hình Kim Cương chỉ khác với tâm lý của cấu trúc Mở Rộng ở điểm này.

Biểu Đồ 7.77. Cổ Phiếu FOOTSIE – Mẫu Hình Kim Cương xuất hiện thường xuyên ở các Đỉnh Thị Trường

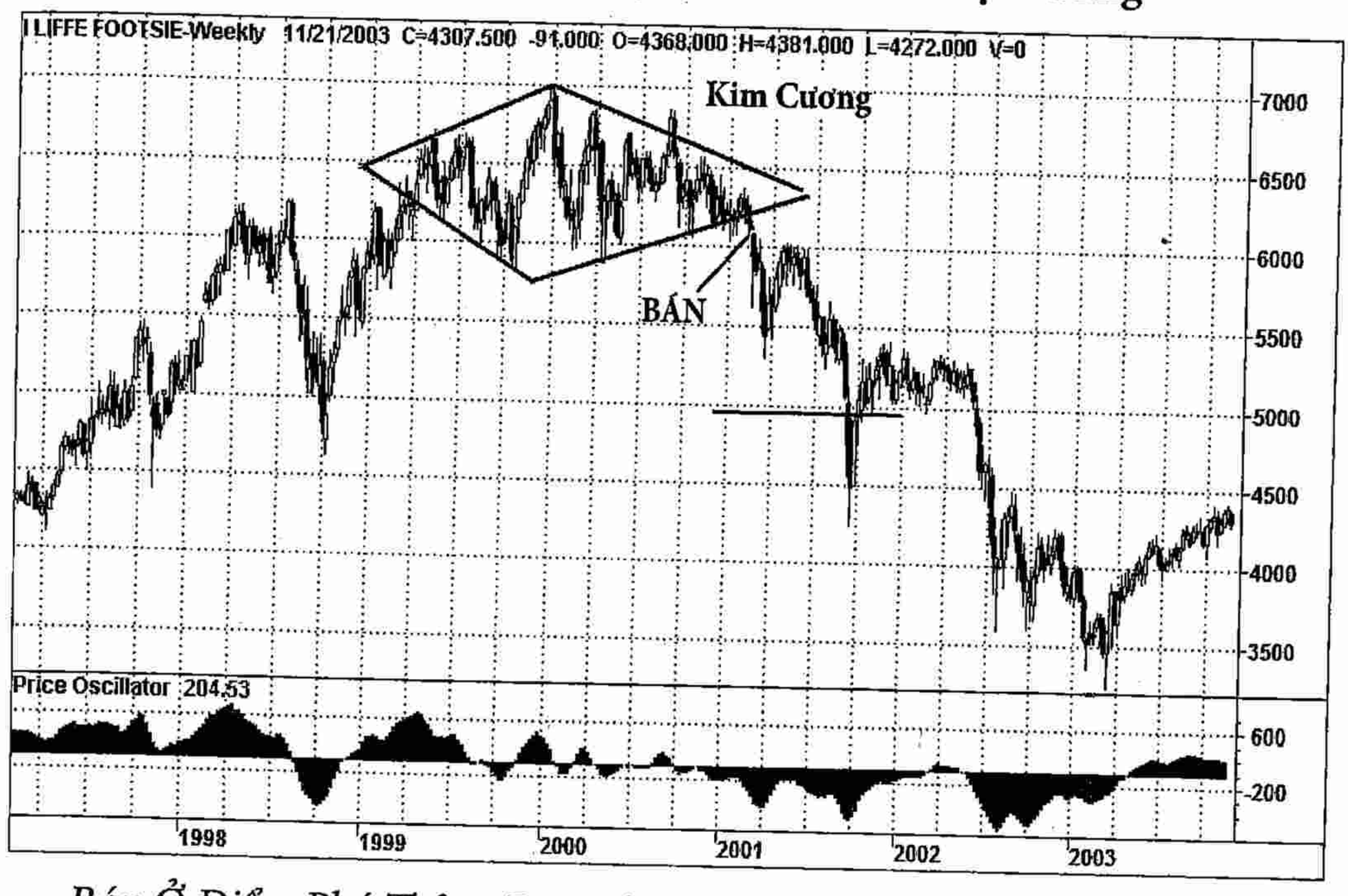

Bán Ở Điểm Phá Thủng Đi Xuống Của Mẫu Hình Kim Cương.

Biểu Đồ 7.78. Chỉ số DOW JONES - Ví dụ Cấu Trúc Kim Cương

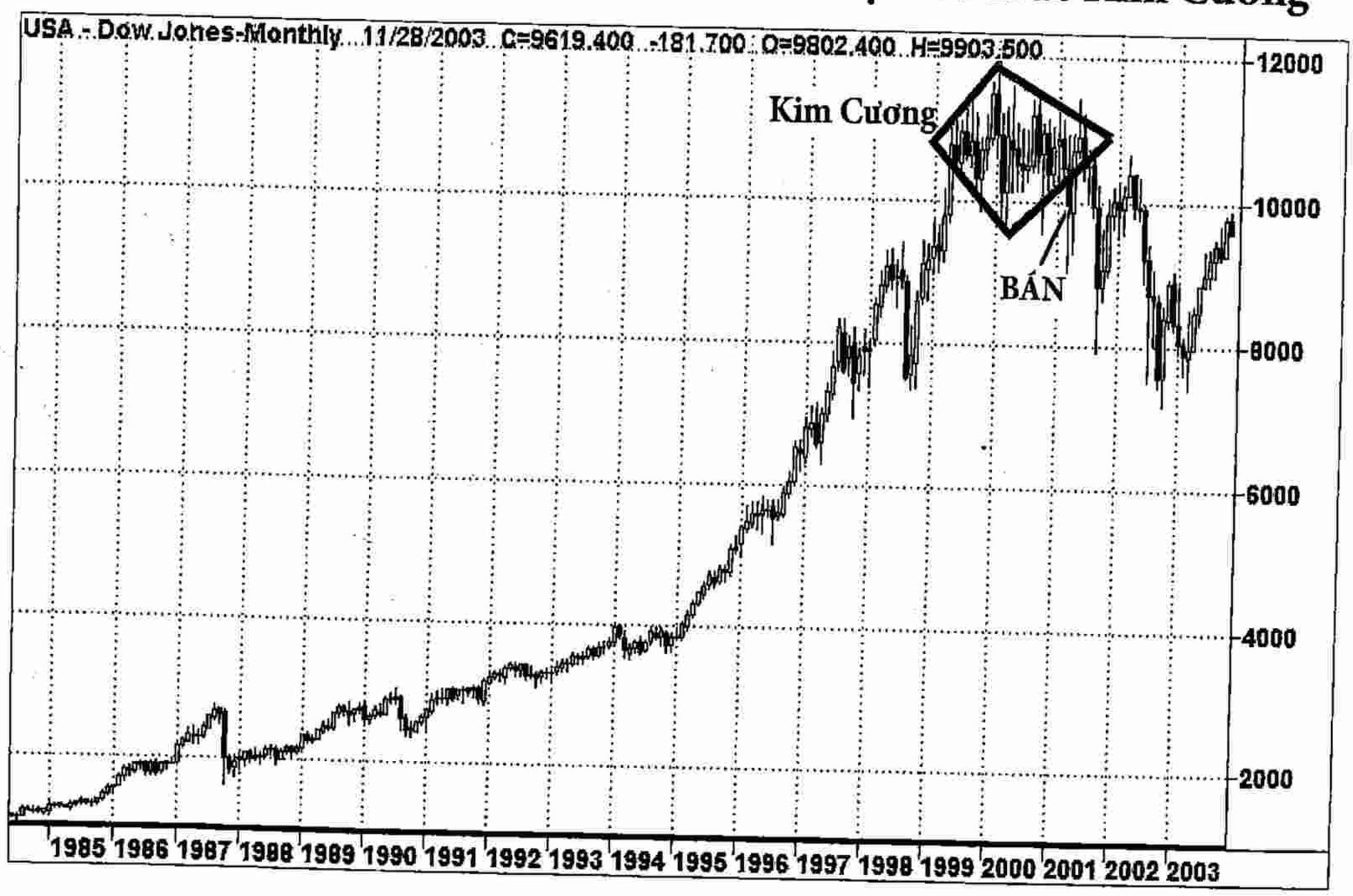

Biểu Đồ 7.79. Chỉ số HANG SHENG FUTURES - Ví dụ Cấu Trúc Kim Cương

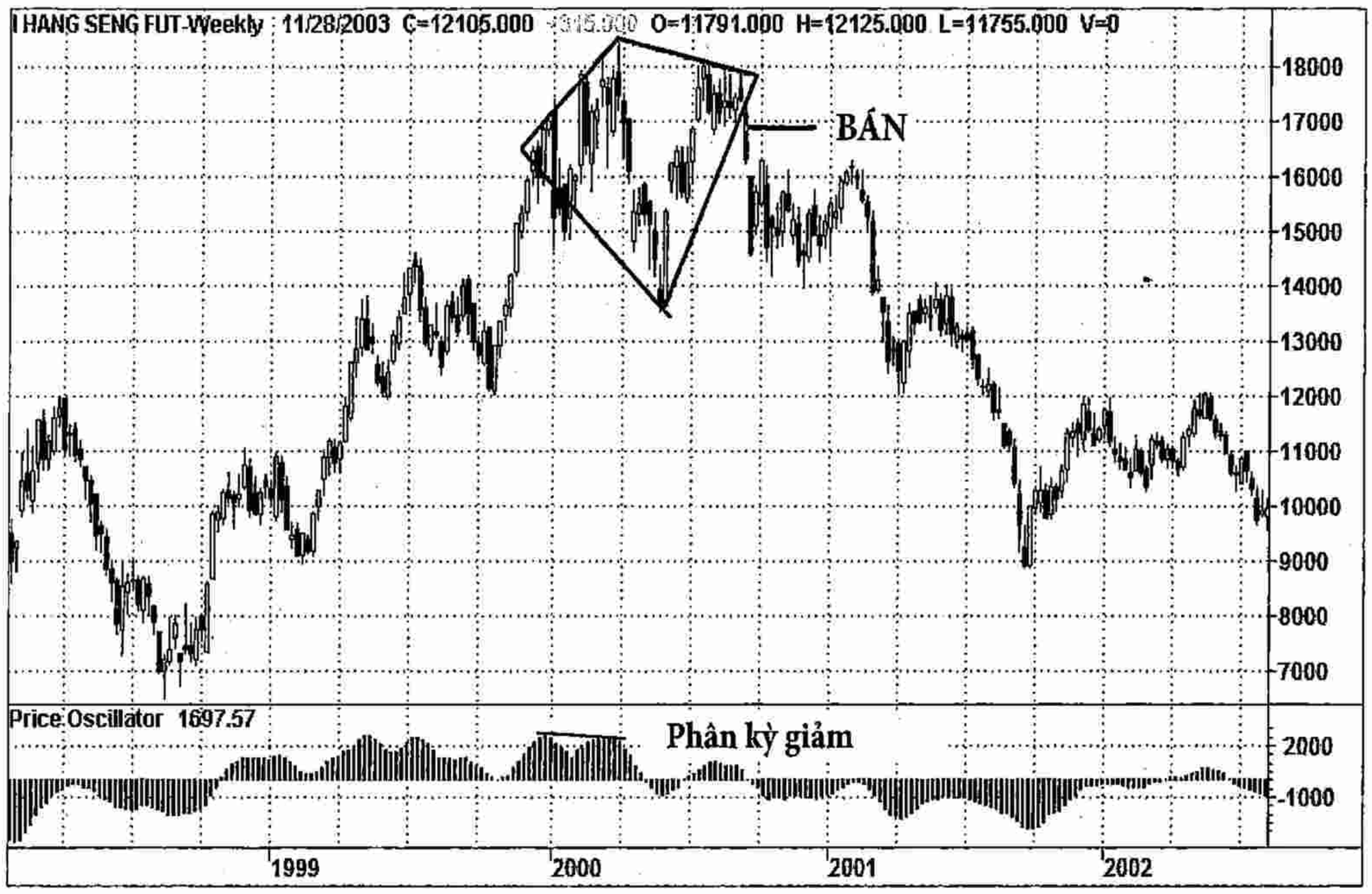

Biểu Đồ 7.80. Cổ Phiếu GOLDEN AGRI RESOURCES - Singapore (Biểu Đồ Ngày) - Cấu Trúc Kim Cương hoàn thiện Tháng 6/2008

Biểu Đồ 7.81. KLCI (Biểu Đồ Ngày) - Cấu Trúc Kim Cương hoàn thiện Tháng 2/2008

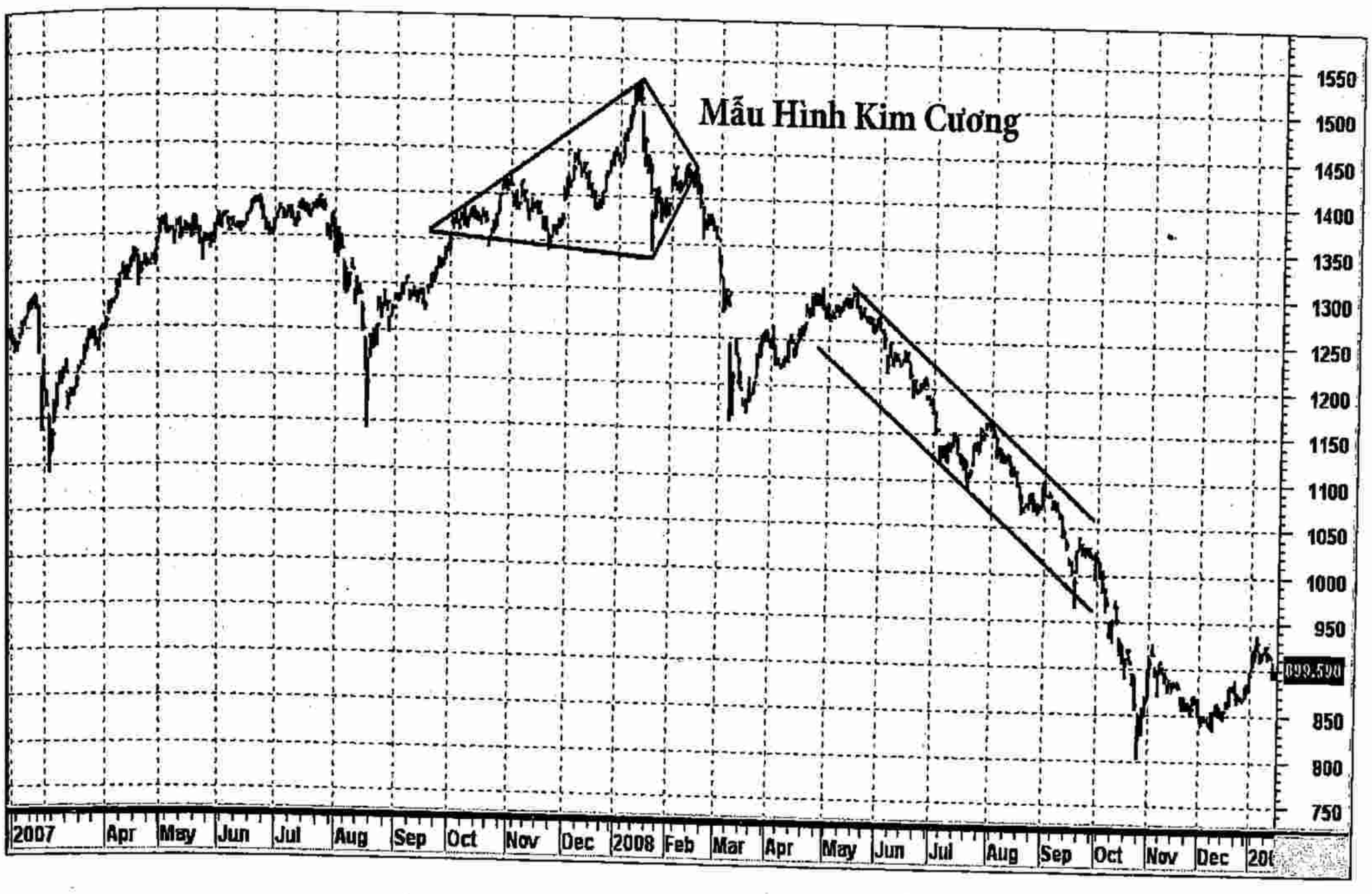

7.10 KẾT LUẬN

Như có thể thấy từ các ví dụ trước trong chương này, mỗi mẫu hình đảo chiều đều có các đặc điểm riêng biệt cụ thể, về phương pháp hình thành mẫu hình, yêu cầu khối lượng, tâm lý thị trường, giá mục tiêu và phương pháp giao dịch.

Nếu thiếu một số yếu tố nhất định, thì mặc dù giá tạo nên hình dạng hoặc mẫu hình có vẻ giống, nhưng nó sẽ không tạo thành mẫu hình biểu đồ mà các nguyên tắc phân tích kỹ thuật sẽ áp dụng. Ví dụ: nếu mẫu hình Vai Đầu Vai xuất hiện trên biểu đồ giá nhưng không có tất cả các yêu cầu về khối lượng đối với mẫu hình biểu đồ này, thì sẽ rất khó để lập luận rằng một sự đảo ngược xu hướng sắp xảy ra. Thay vào đó, nó sẽ chỉ là một hình dạng giá ngẫu nhiên trên biểu đồ với ít hoặc không có

giá trị dự đoán về vị trí tiếp theo mà giá có thể di chuyển đến.

Theo đó, một nhà giao dịch sẽ phải tự ý thức về tất cả các yếu tố được cung cấp cho mỗi mẫu hình biểu đồ ở trên khi đưa ra quyết định về xu hướng giá. Hãy nhớ rằng, những chi tiết cụ thể ở từng mẫu hình chính là chìa khóa!

Bây giờ chúng ta hãy xem xét tuyên bố của Dan Zanger ở đầu chương này. Bây giờ bạn hiểu được gì về tuyên bố đó?

"Sau khi thị trường đã tăng giá trong một khoảng thời gian dài, cổ phiếu của bạn sẽ dễ dàng bị bán tháo, điều này có thể xảy ra nhanh đến mức bạn khó mà tin được. Hãy học cách thiết lập các đường xu hướng mới dốc hơn và tìm hiểu các mẫu hình đảo chiều để giúp bạn thoát khỏi cổ phiếu."

Dan Zanger

Đây là một trong những Quy Tắc Vàng của Dan, ông khuyên chúng ta rằng sự bán tháo cổ phiếu có thể xảy ra sau khi giá đã tăng đáng kể trong một khoảng thời gian. Giải pháp của ông ấy là học cách thiết lập các đường xu hướng mới dốc hơn và học các mẫu hình đảo chiều.

Điều này có nghĩa là khi thời gian trôi qua và giá cổ phiếu tăng mở rộng kéo dài, chúng ta nên học cách thiết lập các đường xu hướng mới dốc hơn để sự phá thủng đường xu hướng đó có thể cho chúng ta tín hiệu cảnh báo sớm về khả năng thay đổi xu hướng. Bản thân sự phá thủng đường xu hướng không đồng nghĩa với một sự đảo ngược xu hướng. Tuy nhiên, như đã đề cập trước đó, tín hiệu đầu tiên cho thấy xu hướng kết thúc thường là sự thất bại của đường xu hướng.

Tín hiệu ban đầu này rất hữu ích cho nhà giao dịch vì nó cho anh ta biết rằng cần thiết phải thận trọng. Sau đó, anh ta có thể xem xét các đặc điểm cụ thể của thị trường để tính toán xem liệu các mẫu hình đảo chiều có đang hình thành hay không.

Theo đó, Dan cũng gợi ý rằng ông muốn chúng ta tìm kiếm các mẫu hình đảo chiều (chẳng hạn như các mẫu hình Vai Đầu Vai, Hai Đỉnh, Ba Đỉnh, Đỉnh Nhọn Chữ V và Đỉnh Vòng Cung như được đề cập ở trên) để xem liệu sự phá thủng đi xuống của giá có thể xảy ra hay không. Vì vậy, quy tắc này nhằm đảm bảo rằng bất kỳ tổn thất nào do giá giảm phải được giữ ở mức tối thiểu.

Hơn nữa, hãy lưu ý một số lời khuyên giao dịch chung từ Dan Zanger:

"Đừng giao dịch quá nhiều. Hãy dành nhiều thời gian để tìm kiếm nền giá. Đừng giao dịch mỗi ngày".

"Nếu bạn có 100.000 USD, bạn chỉ nên xem xét đầu tư vào 2-3 cổ phiếu. Nếu bạn có 500.000 đô la, chỉ nên xem xét đầu tư vào 3-5 cổ phiếu. Nếu bạn có một triệu đô hoặc nhiều hơn, bạn chỉ nên đầu tư từ 6-9 cổ phiếu".

"Theo tôi, một nhà giao dịch lý tưởng nên giao dịch tối đa 4 tháng/năm, 5 tháng là tối đa. Bạn nên dành nhiều thời gian để tìm kiếm những nền giá đang hình thành".

"Khi xem lại tờ khai thuế của mình trong những năm qua, tôi nhận thấy mình giao dịch cực kỳ vội vàng, dồn dập trong khoảng 8 tuần của một năm. Sau đó, tôi mất tới 5-6 tháng để dần thoát khỏi các cổ phiếu đó, kết quả là danh mục đầu tư bị tụt giảm 15%. Do đó, tôi thấy rằng nhà giao dịch sẽ kiếm được những khoản lợi nhuận tốt nhất khi anh ta chỉ giao dịch chủ yếu trong 2-3 tháng một năm".

Chương 08

CÁC MẪU HÌNH TIẾP DIỄN XU HƯỚNG

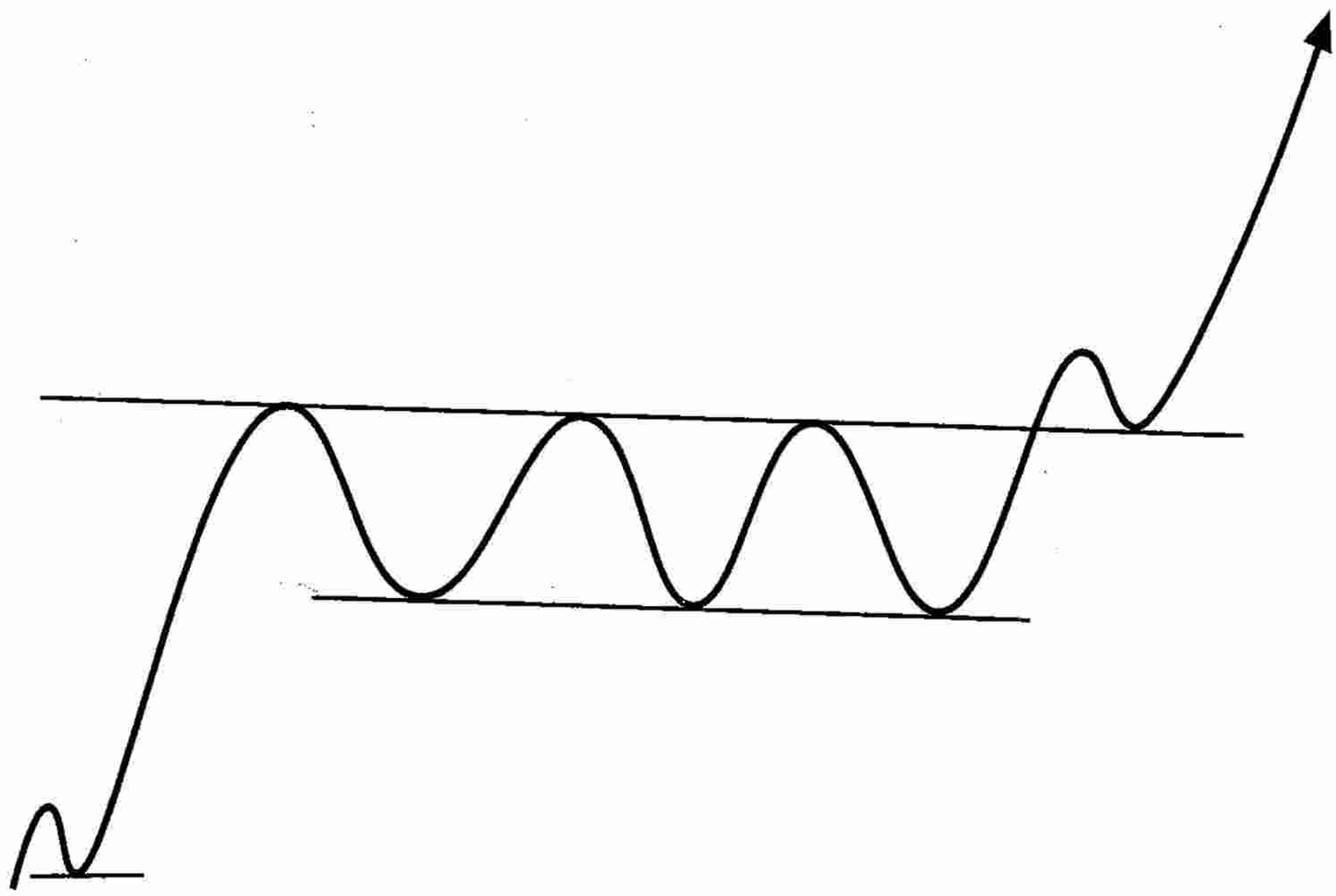

"Một yếu tố để Mẫu hình Lá Cờ Chữ Nhật (Flag) hiện tại trở nên hợp lý là Mẫu Hình Hai Đáy xuất hiện cách đó trong vòng 6 tuần"

Dan Zanger

8.1 GIỚI THIỆU

Chúng tôi đã lưu ý trong xu hướng tăng hoặc giảm, cổ phiếu cũng như thị trường không di chuyển theo đường thẳng. Ví dụ, trong xu hướng tăng, giá có thể trở nên quá mua (do "chuỗi" tăng giá "thái quá" với sự hưng phấn quá đà), dẫn đến áp lực chốt lời tăng lên khiến giá giảm mạnh. (Về mặt kỹ thuật, thuật ngữ được sử dụng để mô tả hoạt động chốt lời trong tình huống này được gọi là "điều chỉnh", "thoái lui" hoặc "kéo ngược"). Sau đó, những mức giá thấp hơn do bị chốt lời có thể đưa cổ phiếu đến tình trạng quá bán (vì những đợt bán tháo quá đà với sự hoảng loạn quá mức), điều này khiến giá tăng trở lại. Hiện tượng này xảy ra tương tự trong xu hướng giảm.

Nhà đầu tư có thể đưa ra dự đoán liệu cổ phiếu sẽ tăng trở lại hay không sau khi đợt thoái lui hay kéo ngược này kết thúc, để kiếm được khoản lãi đáng kể. Những mẫu hình tạo ra do sự điều chỉnh của xu hướng, sau đó xu hướng sẽ tiếp tục di chuyển theo hướng trước đó được gọi là "mẫu hình tiếp diễn", và là chủ đề của chương này.

Chúng tôi sẽ sử dụng định nghĩa rõ ràng và ngắn gọn của John J. Murphy. Ông ấy định nghĩa: *"Mẫu hình tiếp diễn không gì khác hơn ngoài sự tạm dừng trong xu hướng đang thịnh hành và chuyển động giá tiếp theo sẽ cùng hướng với xu hướng trước khi mẫu hình được hình thành"*.

Ngược lại, các mẫu hình đảo chiều chỉ ra rằng sự đảo ngược xu hướng chính đang diễn ra. Có một sự khác biệt lớn khác giữa các mẫu hình đảo chiều và các mẫu hình tiếp diễn là khoảng thời gian hình thành. Các mẫu hình đảo chiều thường được xây dựng trong thời gian dài hơn, và như vậy đại diện cho những thay đổi xu hướng lớn. Mặt khác, các mẫu hình tiếp diễn thường có thời gian hình thành ngắn hạn hơn nhiều và được phân loại chính xác hơn gồm các mẫu hình ngắn hạn hoặc các mẫu hình trung hạn.

Trong chương này, chúng ta sẽ đi sâu nghiên cứu 10 mẫu hình tiếp diễn xu hướng chính sau đây:

1. Tam Giác Dốc Lên (Ascending Triangles)
2. Tam Giác Dốc Xuống (Descending Triangles)
3. Tam Giác Đối Xứng (Symmetrical Triangles)
4. Lá Cờ Chữ Nhật hoặc gọi tắt là Lá Cờ (Flags)
5. Cờ Đuôi Nheo (Pennants)
6. Cái Nêm (Wedges): mẫu hình tiếp diễn, cũng có thể là mẫu hình đảo chiều.
7. Hộp Chữ Nhật, còn gọi là Kênh Giá (Channel)
8 . Khoảng Trống (Gaps)
9. Nền Giá Phẳng (Flat base)
10. Đường Cong Parabol (Parabolic Curve)

8.2 MẪU HÌNH TAM GIÁC

Giới thiệu

Tam Giác là một trong những mẫu hình tiếp diễn thường gặp nhất. Mẫu hình này được hình thành bởi hai đường xu hướng giá hội tụ tại

một điểm: Nghĩa là giá dao động theo chiều ngang trong một biên độ giao dịch ngày càng nhỏ hơn, chứng tỏ giá đang đạt được trạng thái cân bằng tạm thời. Trạng thái cân bằng là "tạm thời" vì giá có thể sẽ nhanh chóng bùng nổ ở điểm phá vỡ đường xu hướng.

Có ba loại mẫu hình Tam Giác, mỗi loại đều có những đặc điểm khác biệt:

1. Tam Giác Dốc Lên (đỉnh nằm ngang) - là mẫu hình giá lên đáng tin cậy và cũng dễ dự đoán nhất. Giá có khuynh hướng phá vỡ đi lên ở cạnh phẳng của mẫu hình.

2. Tam Giác Dốc Xuống (đáy nằm ngang) - là mẫu hình giá xuống tiềm năng. Mẫu hình này cũng rất dễ dự đoán và có cùng khả năng dự báo giống như mẫu hình Tam Giác Dốc Lên.

3. Tam Giác Đối Xứng - mẫu hình này là phức tạp nhất và ít chắc chắn nhất trong số ba mẫu hình tam giác vì giá có thể đi theo cả hướng tăng hoặc giảm sau điểm phá vỡ (hoặc phá thủng), nếu phá vỡ cạnh trên thì đi lên, phá thủng cạnh dưới thì đi xuống. Tuy nhiên, khả năng cao nghiêng về sự tiếp diễn xu hướng trước đó, là xu hướng đã có trước khi mẫu hình Tam Giác Đối Xứng hình thành.

8.2.1 MẪU HÌNH TAM GIÁC DỐC LÊN

Giới thiệu

Tam Giác Dốc Lên (đỉnh nằm ngang) có cạnh dưới dốc lên và cạnh trên phẳng hay nằm ngang, đúng như tên gọi của nó. Loại Tam Giác này hầu như luôn mang hàm ý tăng giá vì sự hình thành mẫu hình cho thấy lực cầu ngày càng tăng so với cung.

Tâm lý của những tay chơi phía sau mẫu hình Tam Giác Dốc Lên là bên mua sẵn sàng trả nhiều tiền hơn cho cổ phiếu khi Tam Giác hoàn thành. Lực mua ngày càng mạnh tạo ra các đáy cao hơn, nối các đáy lại sẽ được đường hỗ trợ dốc lên, là cạnh dưới của tam giác.

Nhiều thời điểm nguồn cung đại diện cho lượng hàng bán lớn, khiến thị trường phải mất vài ngày hoặc thậm chí vài tuần để hấp thụ. Khi lượng hàng bán được hấp thụ, giá sẽ thoát ra khỏi mẫu hình để tiếp tục xu hướng trước đó.

Mẫu hình Tam Giác Dốc Lên hình thành như thế nào?

Dưới đây là ví dụ về Tam Giác Dốc Lên. Thông thường, tại vị trí gần ¾ khoảng thời gian hình thành mẫu hình Tam Giác, sau khi tất cả áp lực bán đã được hấp thụ hoàn toàn, người mua đẩy giá vượt ra khỏi mức kháng cự phẳng nằm ngang, tức cạnh trên của tam giác, làm cho xu hướng trước đó tiếp tục diễn ra. Lực mua này tạo ra điểm phá vỡ, và đó chính là tín hiệu mua.

Sơ Đồ 8.1. Ví dụ Mẫu Hình Tam Giác Dốc Lên

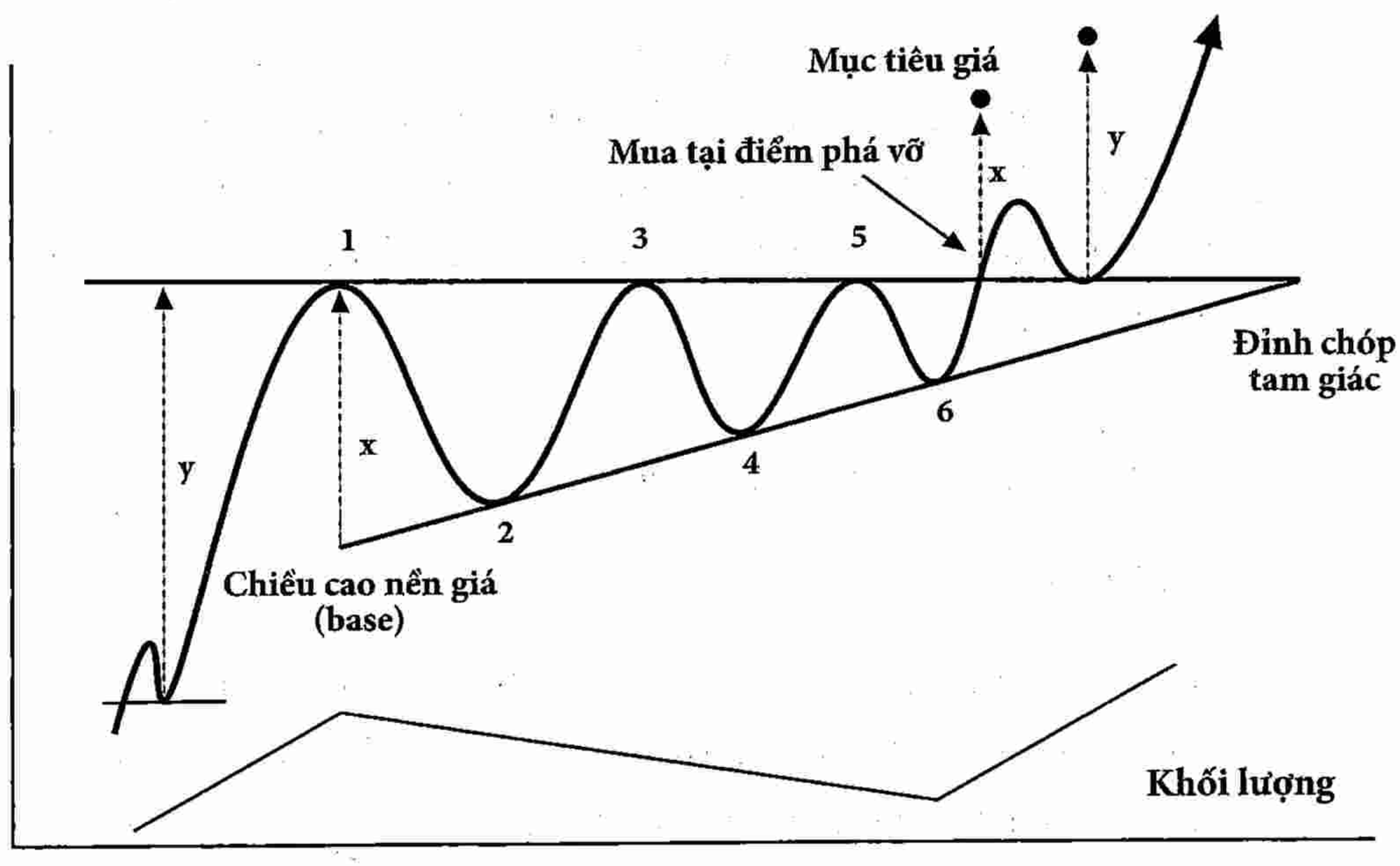

Giao dịch theo mẫu hình Tam Giác Dốc Lên

Theo nguyên tắc chung, giá sẽ phá vỡ theo chiều của xu hướng trước đó ở khoảng đâu đó từ điểm chính giữa đến ba phần tư chiều ngang của

Tam giác[1]. Điểm phá vỡ đi lên được báo hiệu bởi sự xuyên qua đường xu hướng trên. Nếu giá vẫn nằm bên trong Tam Giác nhưng trôi qua vị trí ba phần tư chiều ngang của tam giác mà chưa có điểm phá vỡ, Tam Giác bắt đầu mất hiệu lực và thường giá sẽ tiếp tục trôi ra đỉnh tam giác và xa hơn nữa.

Chúng ta có thể giao dịch với mẫu hình Tam Giác Dốc Lên theo hai cách:

1. Mua khi giá gần đường hỗ trợ dưới và bán khi giá tăng lên gần đường kháng cự trên. Nhưng khi cố gắng mua yếu (buy the dips) và bán mạnh, hãy nhớ đặt lệnh dừng lỗ nếu giá vi phạm đường hỗ trợ dưới. Đồng thời, đừng hy vọng sẽ kiếm được lợi nhuận lớn vì càng tiến sâu hơn vào trong tam giác, biên độ càng hẹp hơn.

2. Cách giao dịch sinh lời nhất với mẫu hình Tam Giác Dốc Lên là mua ở điểm phá vỡ. Tín hiệu xu hướng thực sự được đưa ra khi giá đóng cửa xuyên qua một trong những đường xu hướng với khối lượng lớn. Ngược lại, nếu giá chỉ vượt qua đường các xu hướng với mức giá cao nhất trong biên độ ngày nhưng đóng cửa lại kéo vào trong tam giác, hoặc nếu đóng cửa phá vỡ các đường xu hướng nhưng khối lượng thấp, thì điểm phá vỡ không đáng tin cậy. Tuy nhiên, một khi đã phá vỡ các đường xu hướng với giá đóng cửa phù hợp và khối lượng lớn, Tam Giác Dốc Lên sẽ mang lại mục tiêu xứng đáng.

Giá mục tiêu có thể được rút ra bằng cách đo chiều cao thẳng đứng ở phần rộng nhất của Tam Giác (tức là chiều cao nền giá) và ngoại suy khoảng cách đó từ điểm phá vỡ (x) hoặc có thể đo từ đầu đợt tăng (y).

---

[1] *ND: Chiều ngang của tam giác tính từ điểm đỉnh 1 tới chóp, là vị trí giao cắt của cạnh dưới và cạnh trên, chiều ngang của tam giác chỉ có thể xác định được khi đã có 2 lần chạm cạnh trên và 2 lần chạm cạnh dưới.*

Biểu Đồ 8.1. Cổ Phiếu GAMUDA – Hai Cách Giao Dịch Theo Mẫu Hình Tam Giác Dốc Lên: Mua Bên Trong Tam Giác Hoặc Mua Tại Điểm Phá Vỡ

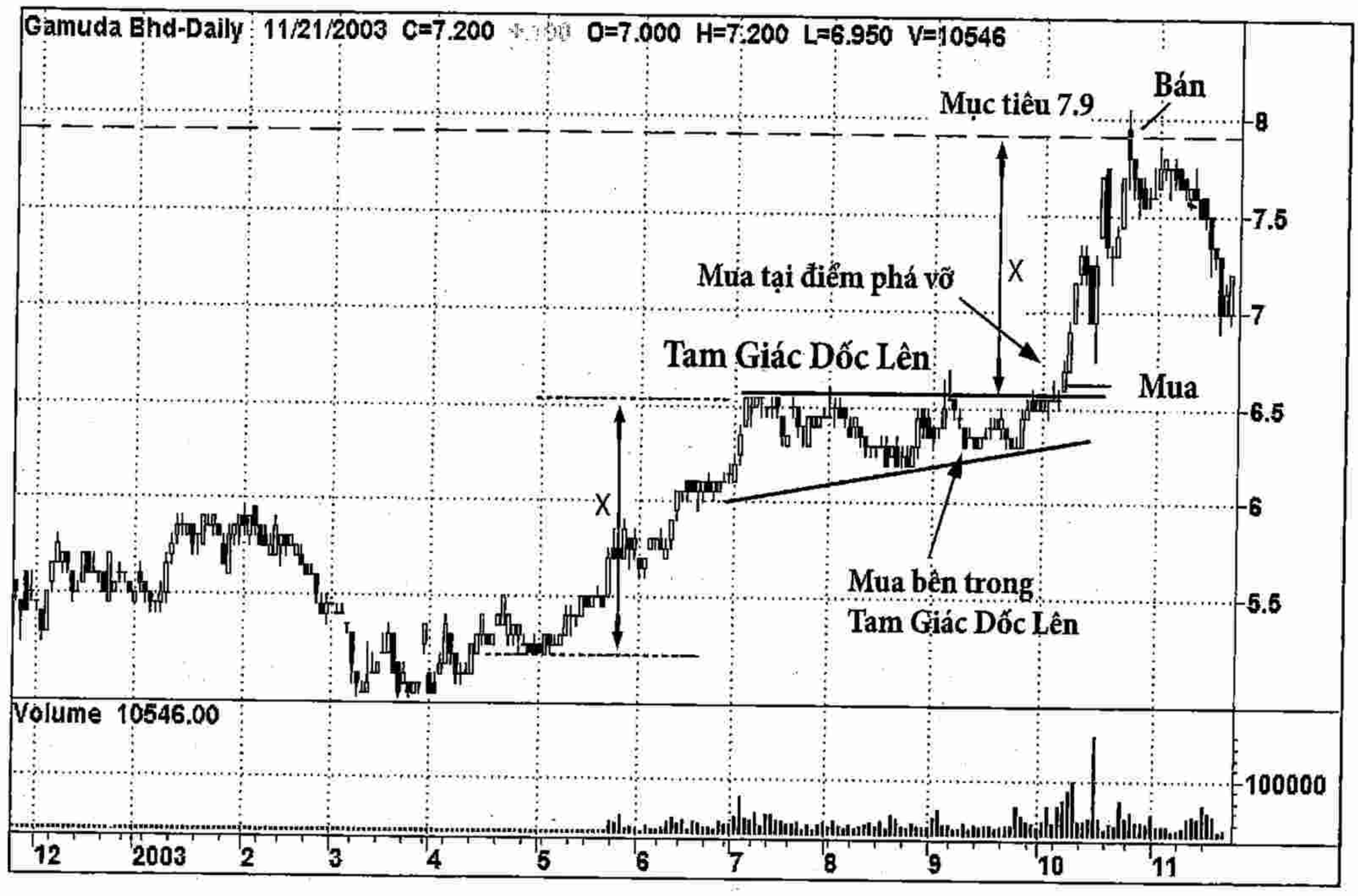

Biểu Đồ 8.2. Cổ Phiếu HWANG-DBS - Mẫu hình Tam Giác Dốc Lên - Mua Tại Điểm Phá Vỡ

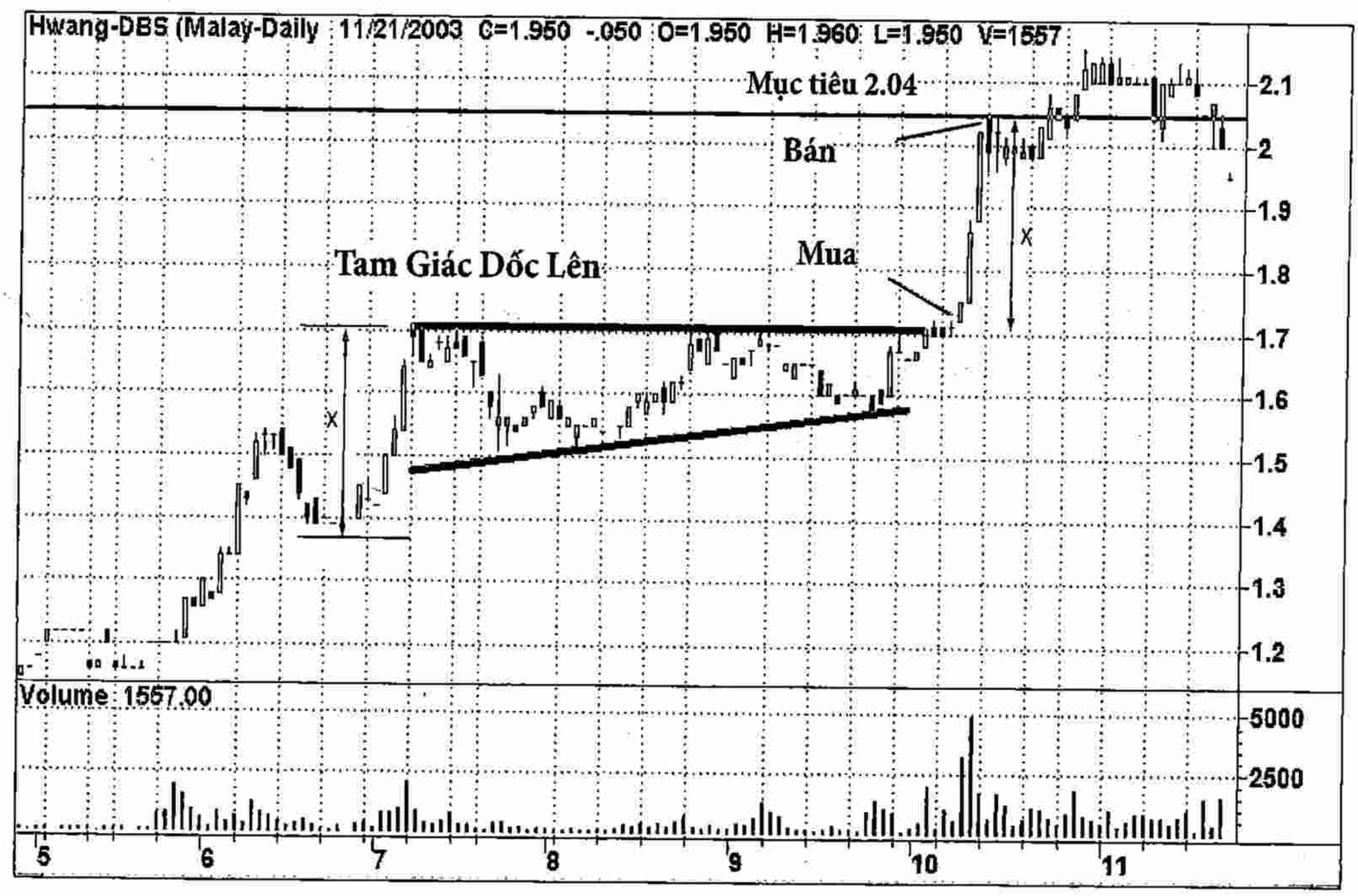

Biểu Đồ 8.3. Cổ Phiếu METRO K – Mẫu hình Tam Giác Dốc Lên – Vùng Củng Cố càng cài thì Điểm Phá Vỡ sẽ càng mạnh

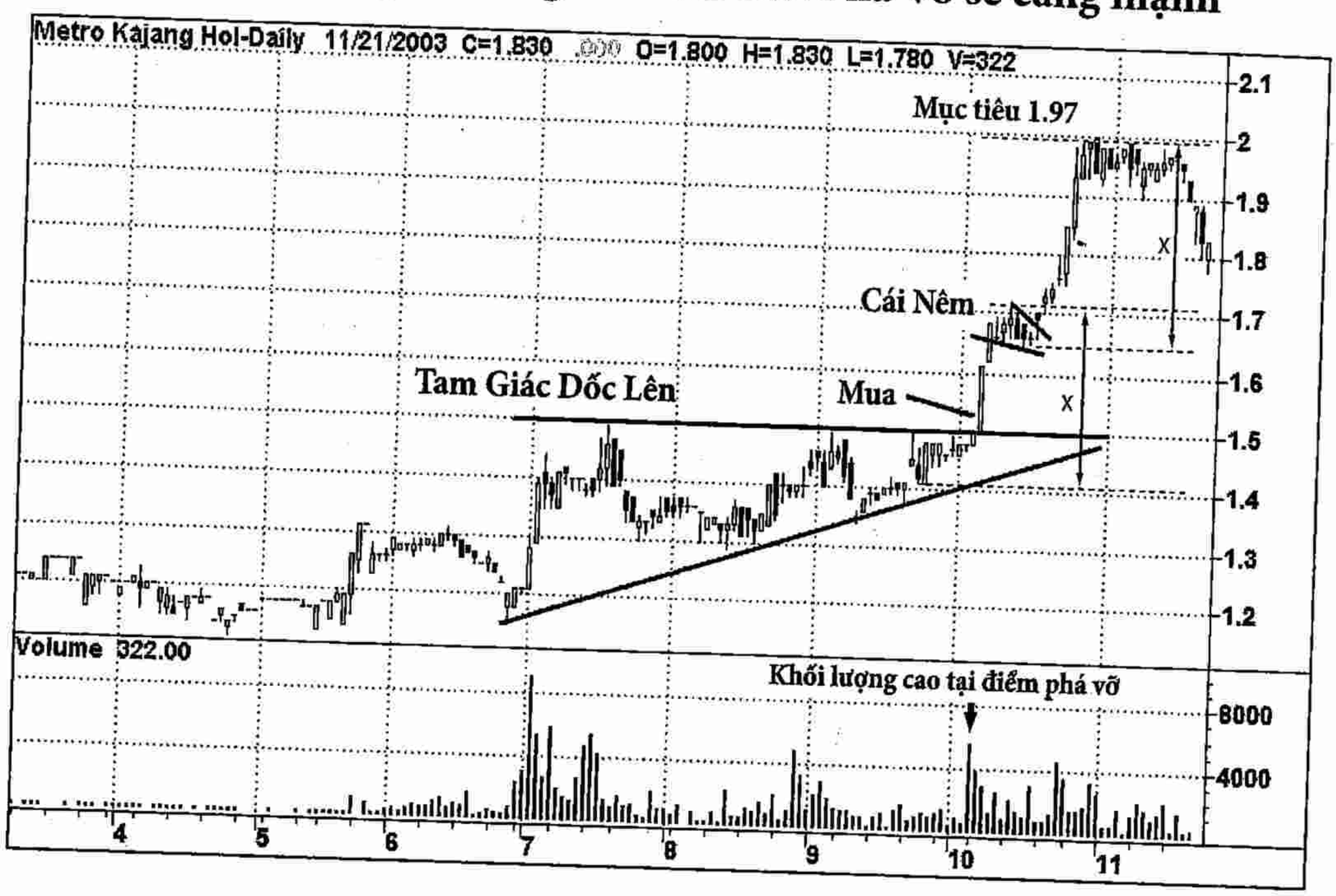

Biểu Đồ 8.4. Cổ Phiếu YTLLAND – Một Tam Giác Dốc Lên hoàn thiện và Một Mẫu Hình Khác đang hình thành

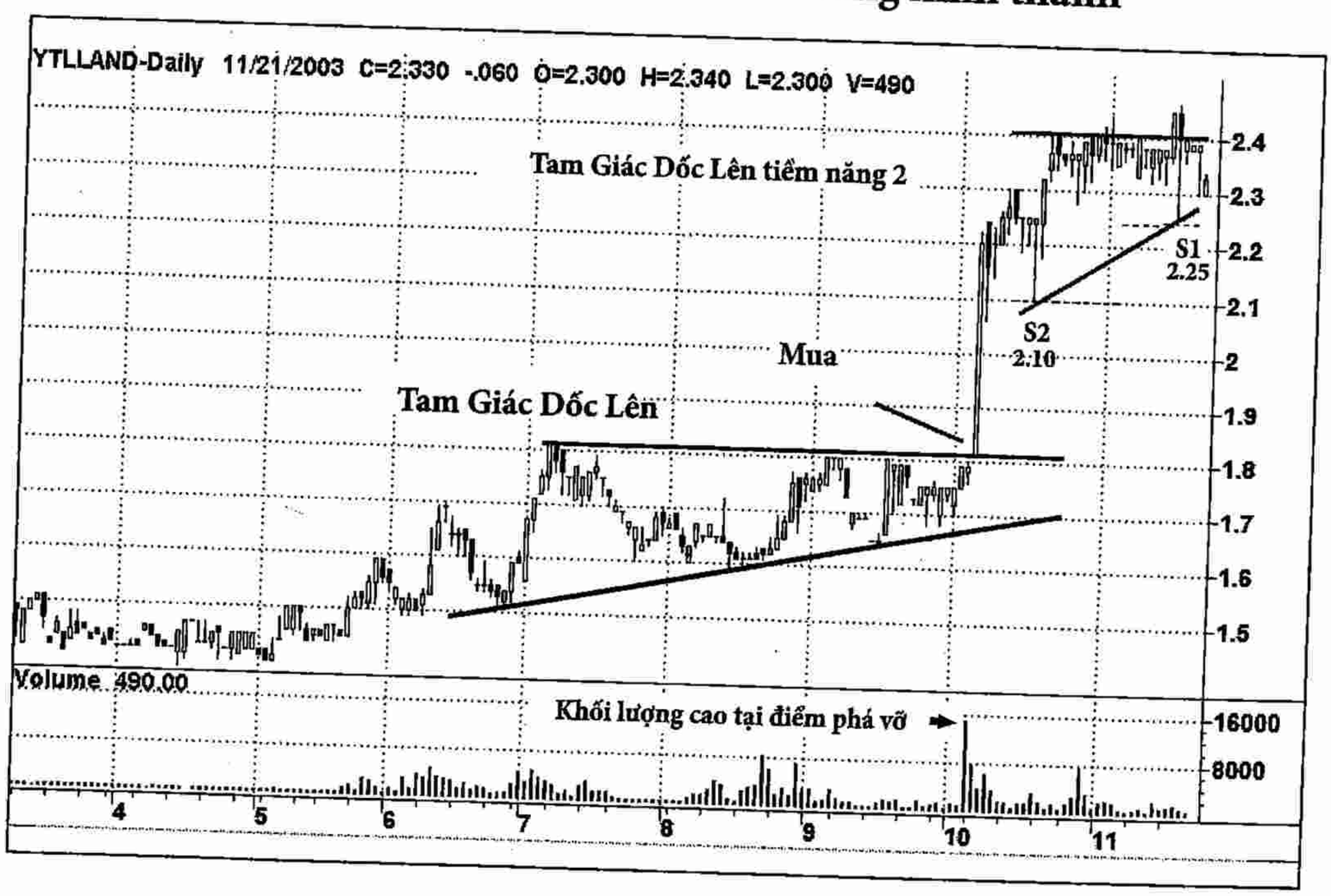

Biểu Đồ 8.5. Cổ phiếu RAFLES EDUCATION - Singapore (Biểu Đồ Tuần): Tam Giác Dốc Lên

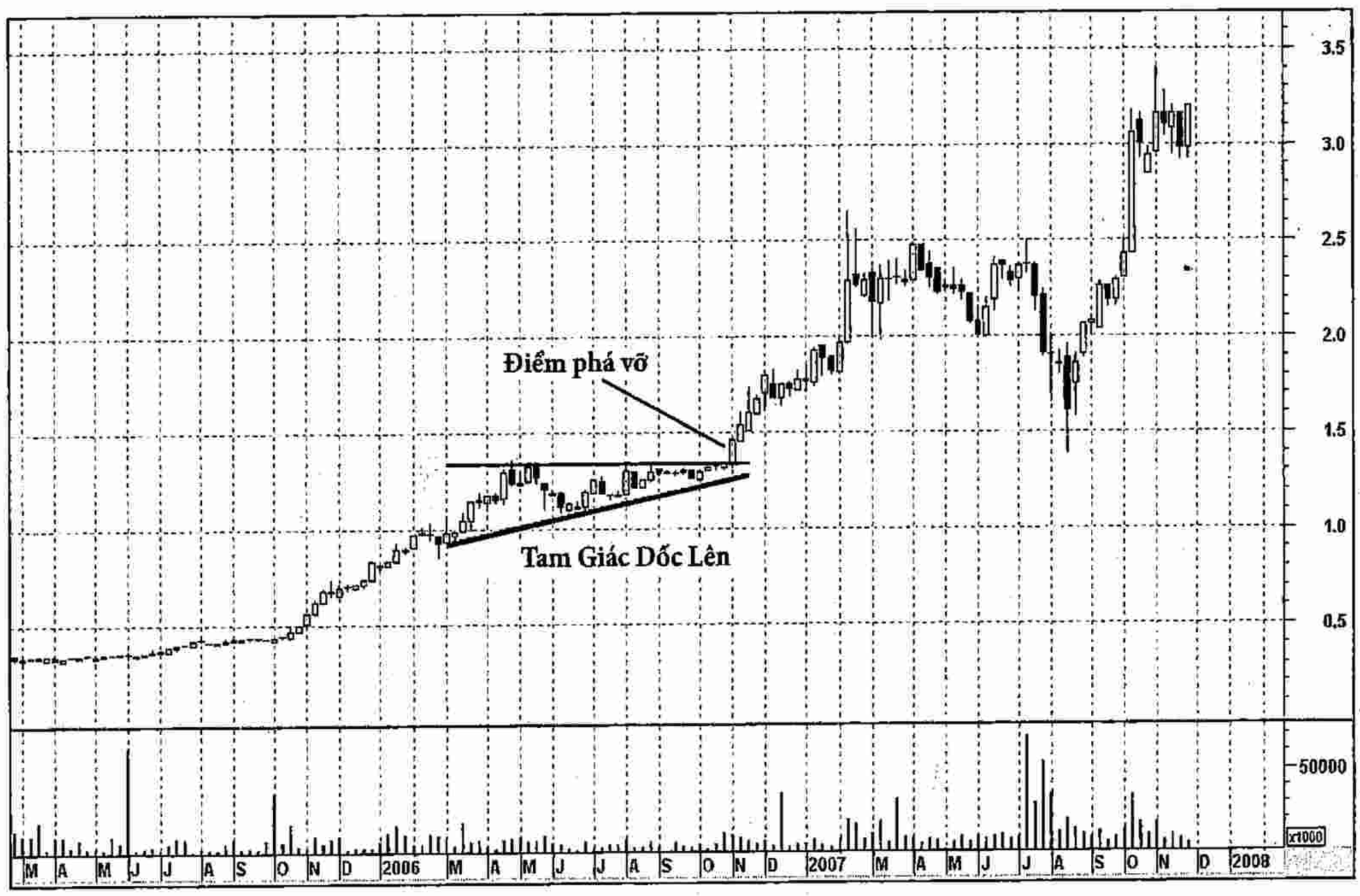

Biểu Đồ 8.6. Cổ phiếu ISETAN - Singapore (Biểu Đồ Tuần): Tam Giác Dốc Lên

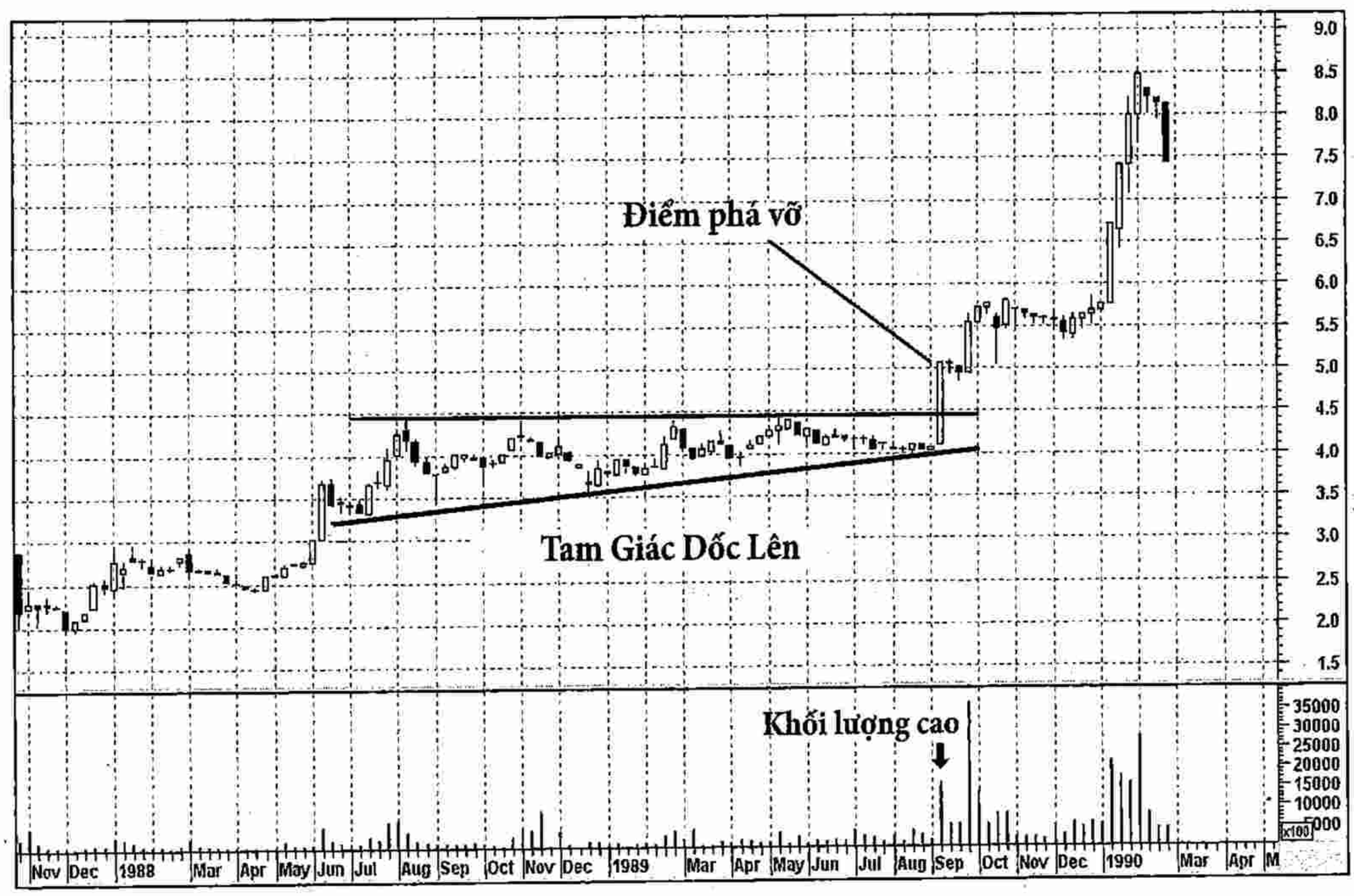

8.2.2 MẪU HÌNH TAM GIÁC DỐC XUỐNG

Giới thiệu

Đặc điểm và hình dạng của Tam Giác Dốc Xuống (Descending Triangle) chính xác là hình ảnh phản chiếu ngược lại của mẫu hình Tam Giác Dốc Lên, với mặt phẳng nằm ngang của Tam Giác là cạnh đáy. Mẫu hình này hầu như luôn luôn là mẫu hình tiếp diễn xu hướng giảm và thể hiện sự tạm dừng của giá khi một lực mua lớn cũng bị bên bán đánh bại.

Sơ Đồ 8.2. Ví dụ về Mẫu Hình Tam Giác Dốc Xuống

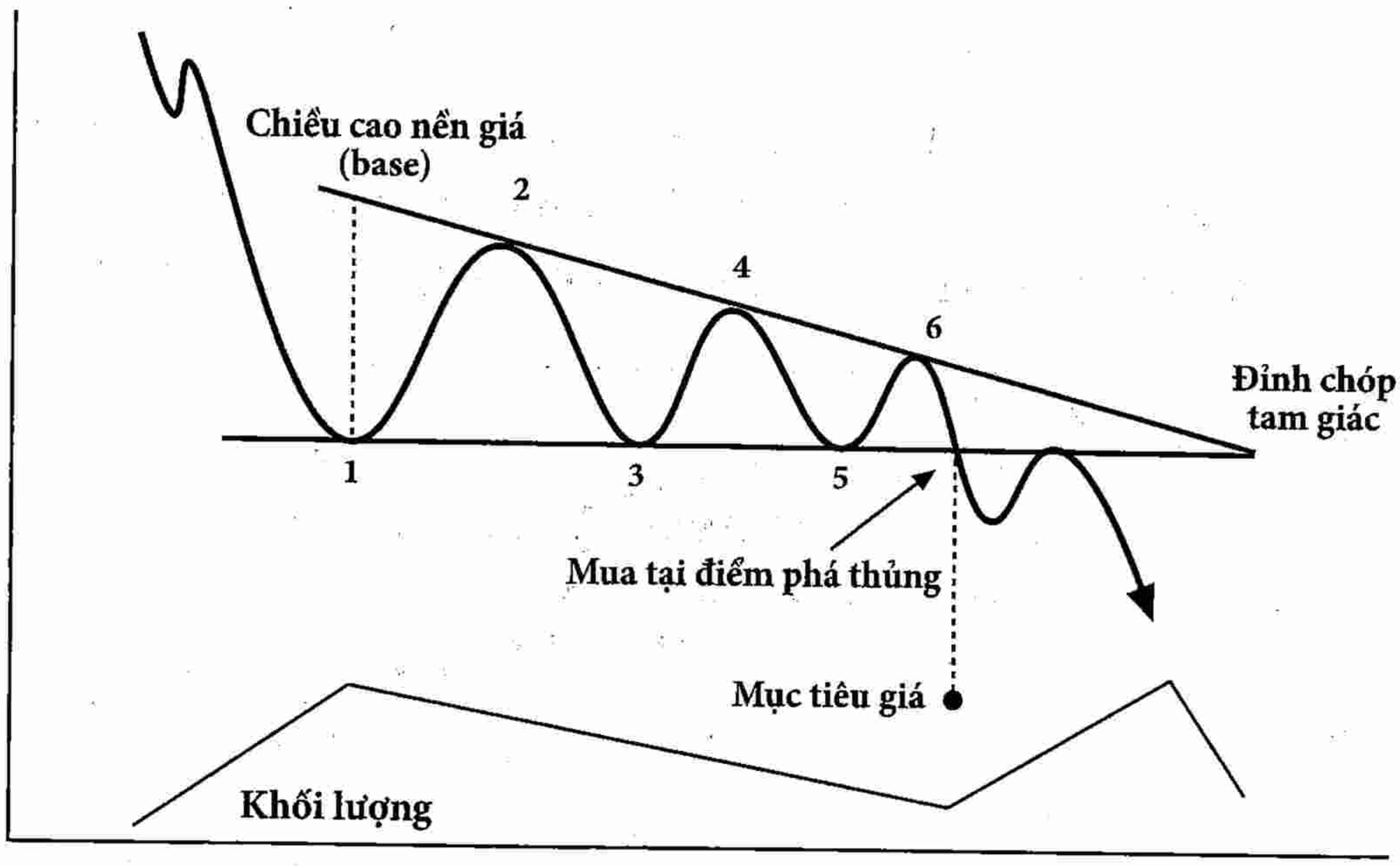

Tâm lý của những tay chơi đứng phía sau mẫu hình Tam Giác Dốc Xuống là bên bán quyết liệt hơn bên mua. Theo đó, giá có khuynh hướng chuyển sang chiều giảm. Tín hiệu giảm điểm được xác nhận bởi một nến đóng cửa mang tính quyết định ở vị trí bên dưới đường xu hướng dưới nằm ngang, thường là với khối lượng tăng đột biến.

Giao dịch với mẫu hình Tam Giác Dốc Xuống

Kỹ thuật đo lường mục tiêu giá và mẫu hình khối lượng hoàn toàn giống với Tam Giác Dốc Lên.

Yếu tố thời gian trong mẫu hình Tam Giác Dốc Xuống: sự hình thành mẫu hình Tam Giác Dốc Xuống thường mất nhiều thời gian hơn – thường từ 1 đến 3 tháng, nhưng ở đây không có quy tắc cố định. Có thể mất hơn 3 tháng, thậm chí nhiều năm nếu sử dụng biểu đồ tuần hoặc tháng. Một mẫu hình nhìn giống Tam Giác Dốc Xuống nhưng có thời gian tồn tại dưới một tháng có thể là một loại mẫu hình khác, chẳng hạn như mẫu hình Cờ Đuôi Nheo.

Biểu Đồ 8.7. Cổ Phiếu MUTIARA – Mẫu hình Tam Giác Dốc Xuống - Giá Mục Tiêu Là Chiều Cao Của Tam Giác Đo Từ Điểm Phá Vỡ

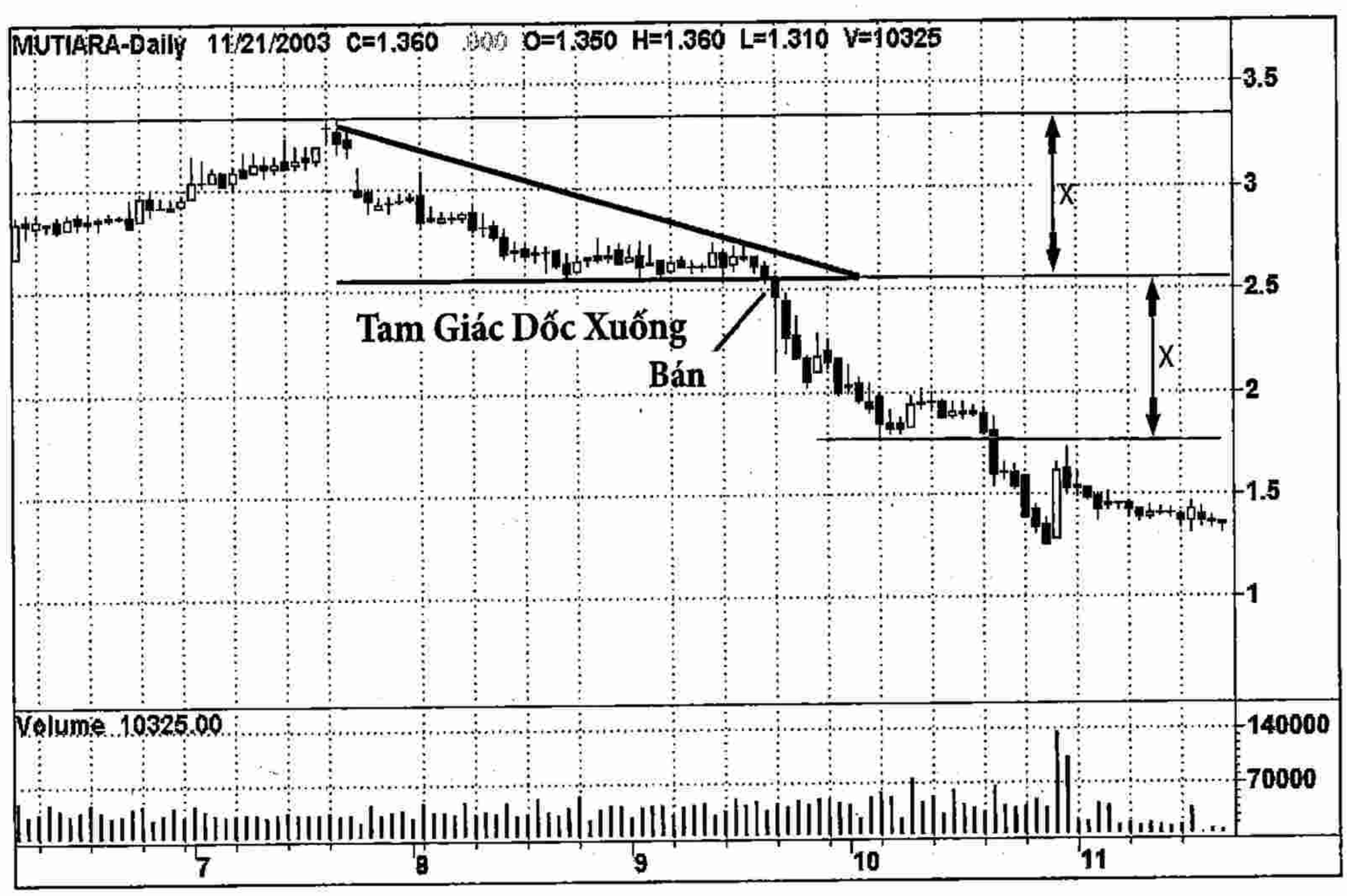

Biểu Đồ 8.8. Cổ Phiếu EDARAN – Mẫu Hình Tam Giác Dốc Xuống - Giá giảm sau Điểm Phá Vỡ

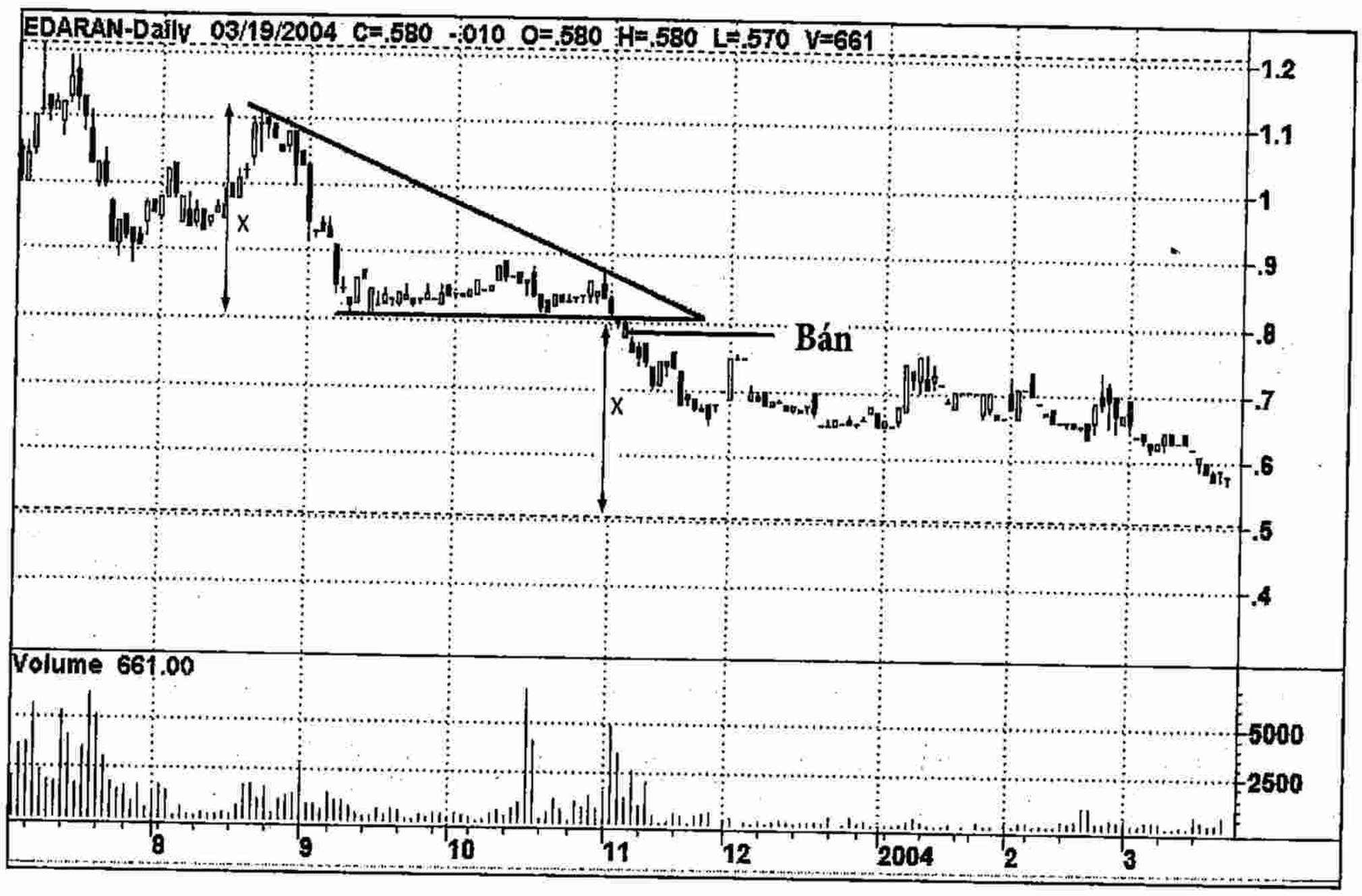

Biểu Đồ 8.9. Cổ Phiếu WING TAI - Singapore (Biểu Đồ Ngày) - Mẫu Hình Tam Giác Dốc Xuống

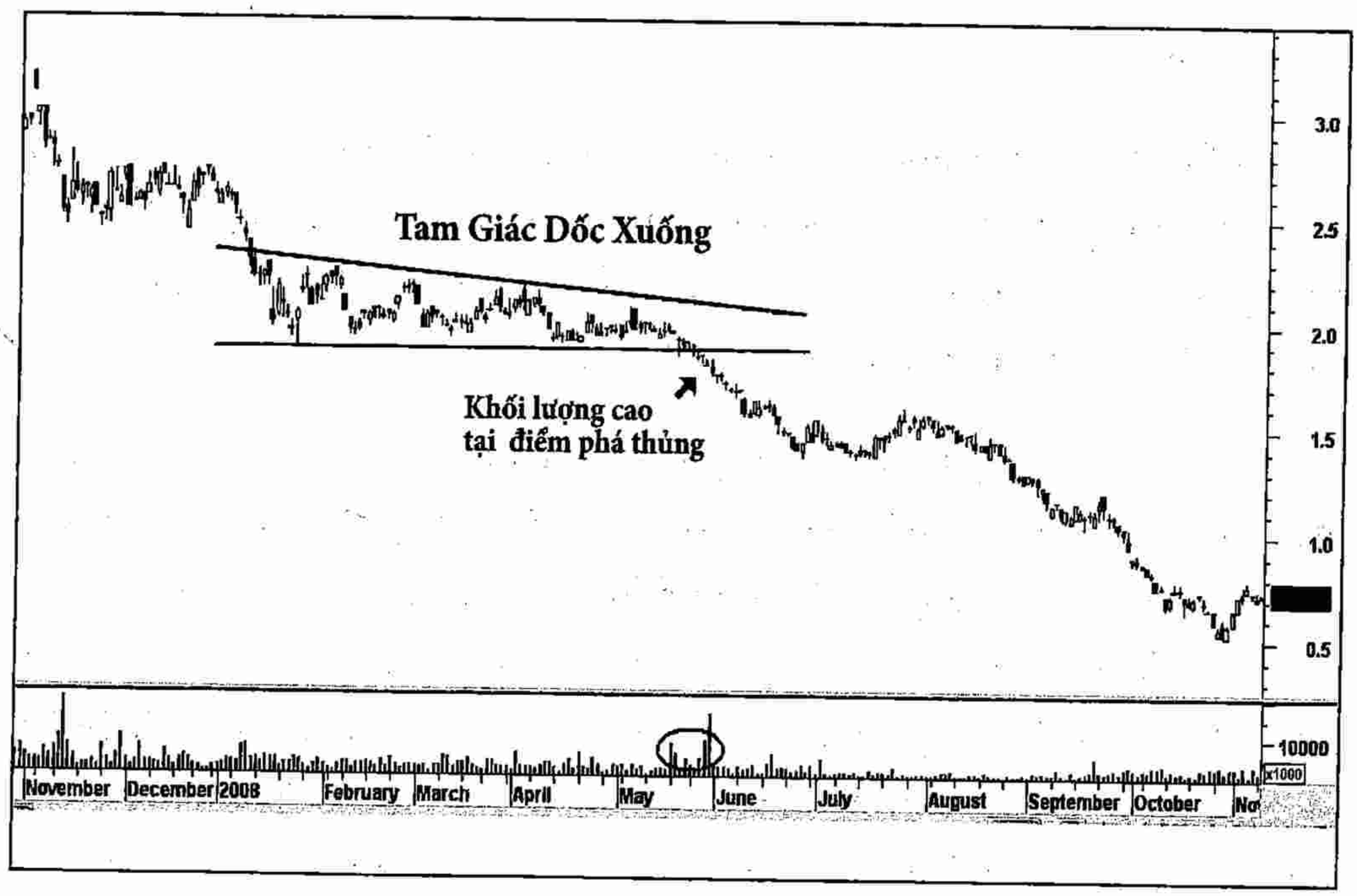

Biểu Đồ 8.10. Cổ Phiếu YANG ZI JIANG - Singapore (Biểu Đồ Ngày) - Mẫu Hình Tam Giác Dốc Xuống

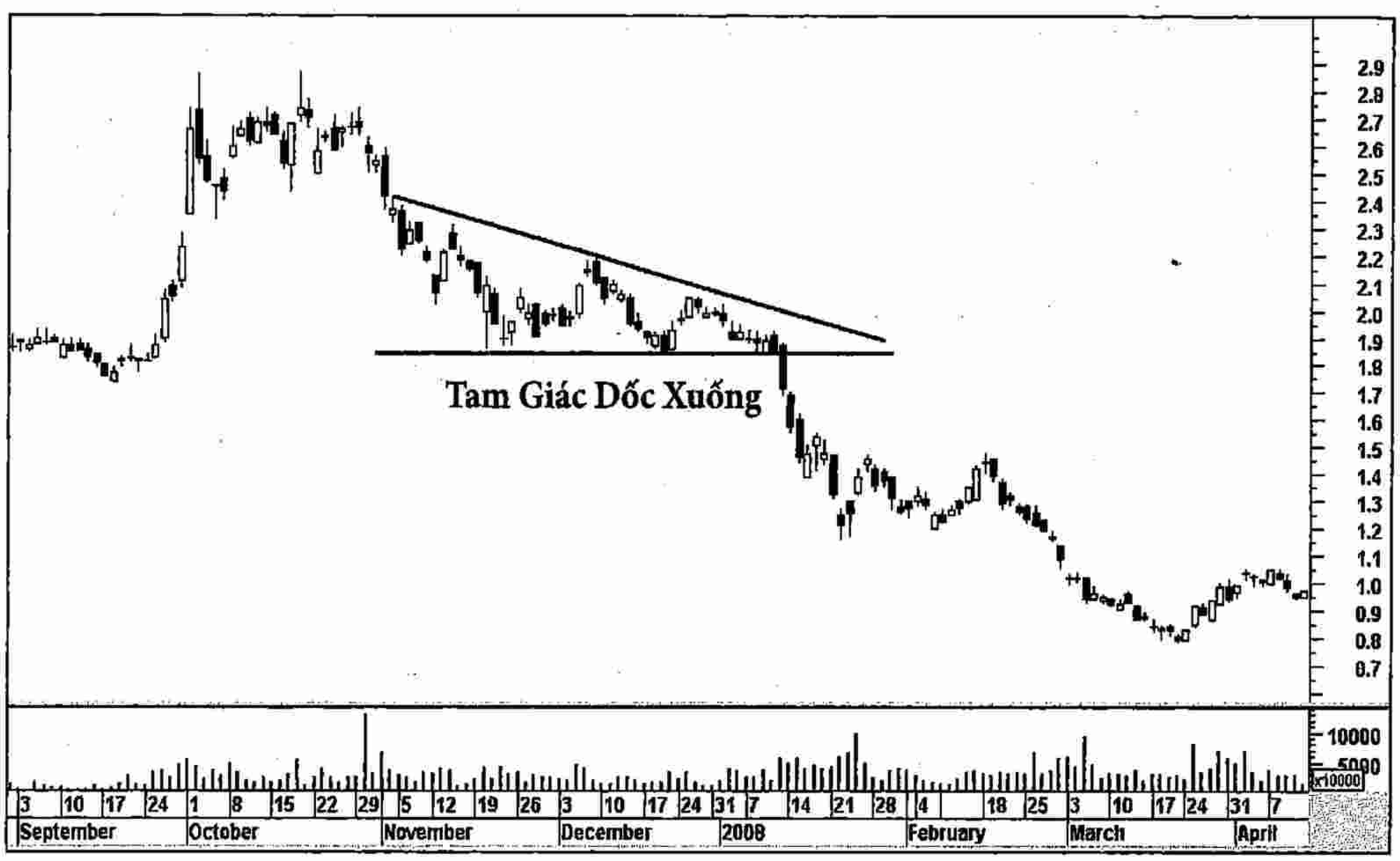

8.2.3 MẪU HÌNH TAM GIÁC ĐỐI XỨNG

Giới thiệu

Mẫu hình Tam Giác Đối Xứng (Symmetrical Triangle) hình thành bởi hai đường xu hướng hội tụ ở gần như cùng một góc; đường xu hướng trên dốc xuống và đường xu hướng dưới dốc lên, hội tụ tại một điểm chóp tạo thành hình tam giác đối xứng.

Tâm lý của những tay chơi đằng sau mẫu hình Tam Giác Đối Xứng là một tâm lý trung lập. Điều này là do xung đột giữa phe bò (mua) và phe gấu (bán) kết thúc trong bế tắc, dẫn đến hình thành mẫu hình đối xứng trên biểu đồ. Các đáy của đường hỗ trợ dốc lên có dạng đáy sau cao hơn đáy trước - ngụ ý người mua sẵn sàng trả giá cao hơn cho cổ phiếu hoặc thị trường, nhưng các đỉnh của đường kháng cự dốc xuống đang giảm dần xuống thấp hơn - ngụ ý người bán sẵn sàng nhận số tiền ít hơn khi

bán. Thông thường, cổ phiếu hoặc thị trường sẽ tăng điểm sau khi áp lực bán được hấp thụ.

Mẫu hình Tam Giác Đối Xứng hình thành như thế nào?

Để trở thành một mẫu hình Tam Giác Đối Xứng hợp lệ, cần có tối thiểu bốn điểm đảo chiều trên các đường xu hướng. Xem ví dụ về mẫu hình Tam Giác Đối Xứng bên dưới.

Sơ Đồ 8.3. Ví Dụ Về Mẫu Hình Tam Giác Đối Xứng

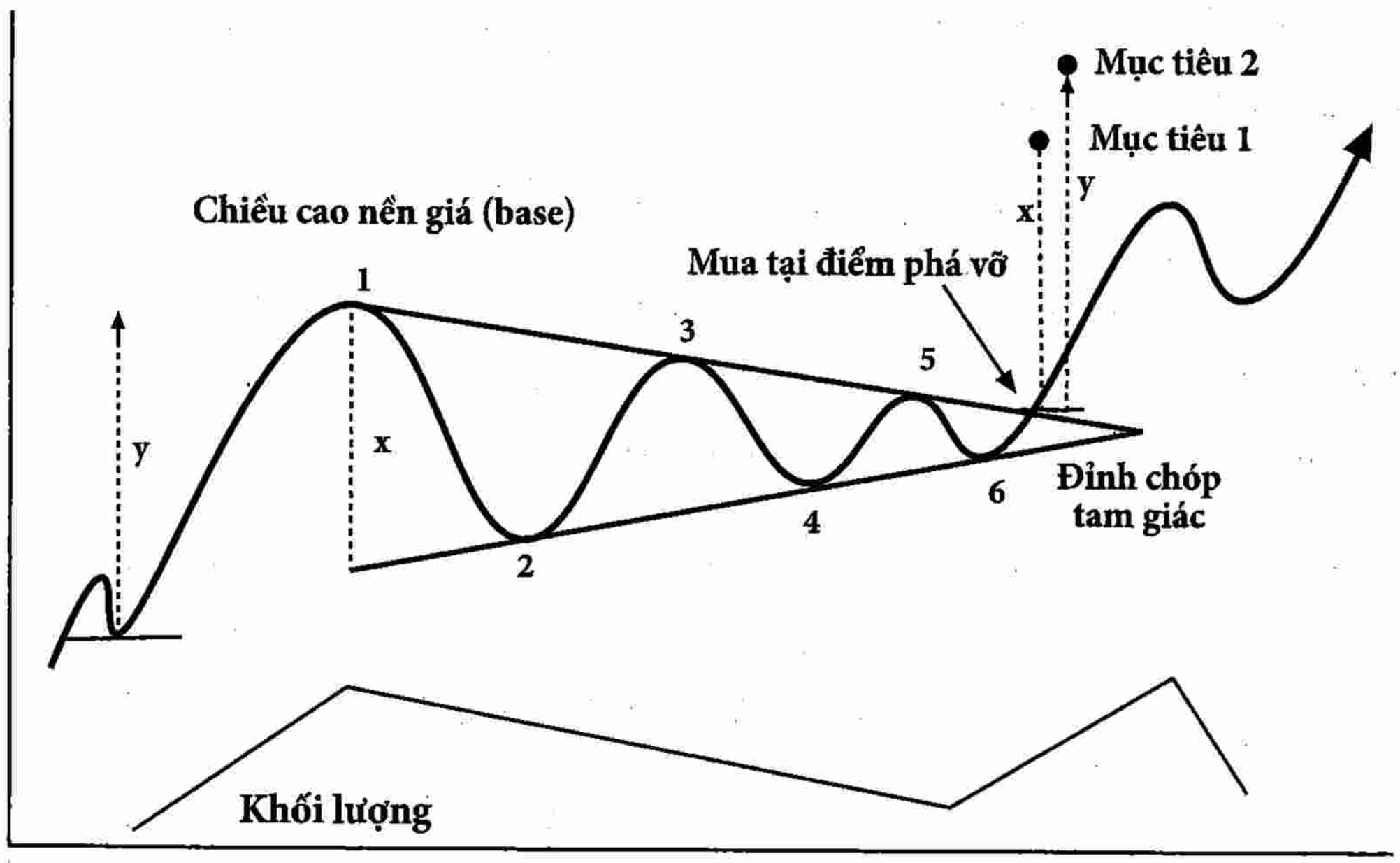

Mẫu hình Tam Giác Đối Xứng thực sự bắt đầu tại điểm số 1, đây là nơi bắt đầu giai đoạn tích luỹ củng cố trong xu hướng tăng. Giá giảm trở lại điểm số 2 và sau đó tăng lên điểm số 3, rồi giảm về điểm số 4. Điểm số 3 phải thấp hơn điểm số 1, và điểm số 4 phải cao hơn điểm số 2. Với bốn điểm được xác định này, chúng ta có thể bắt đầu vẽ một mẫu hình Tam Giác Đối Xứng. Đường thẳng đứng ở bên trái, đo chiều cao của mẫu hình, được gọi là "chiều cao nền giá (base)". Điểm mà hai đường thẳng hội tụ cắt nhau ở bên phải được gọi là "đỉnh chóp".

Tuy chỉ yêu cầu tối thiểu bốn điểm đảo chiều, nhưng trên thực tế, hầu hết các Tam Giác Đối Xứng đều có sáu điểm đảo chiều. Khối lượng phải thu hẹp ở các đáy so với trong các nhịp phục hồi, và khối lượng phải giảm dần khi hướng về đỉnh chóp tam giác và tăng vọt khi giá phá vỡ đường xu hướng trên.

Về yếu tố thời gian - mẫu hình Tam Giác Đối Xứng thường hình thành trong thời gian trên một tháng, nhưng dưới 3 tháng. Tuy nhiên, ở đây không có quy tắc cố định. Có thể mất hơn 3 tháng, thậm chí hàng năm nếu chúng ta sử dụng biểu đồ tuần hoặc tháng. Lưu ý Tam Giác nhìn giống Tam Giác Đối Xứng nhưng thời gian tồn tại dưới một tháng có thể là một mẫu hình khác, chẳng hạn như Cờ Đuôi Nheo.

Giao dịch với mẫu hình Tam Giác Đối Xứng.

Các quy tắc đo lường mục tiêu giá và quy tắc giao dịch tương tự như của Tam Giác Dốc Lên. Tốt nhất là chỉ giao dịch trên điểm phá vỡ đường xu hướng trên với khối lượng lớn.

Biểu Đồ 8.11. Cổ Phiếu MUTIARA – Mua Bên Trong Tam Giác hoặc Mua Tại Điểm Phá Vỡ

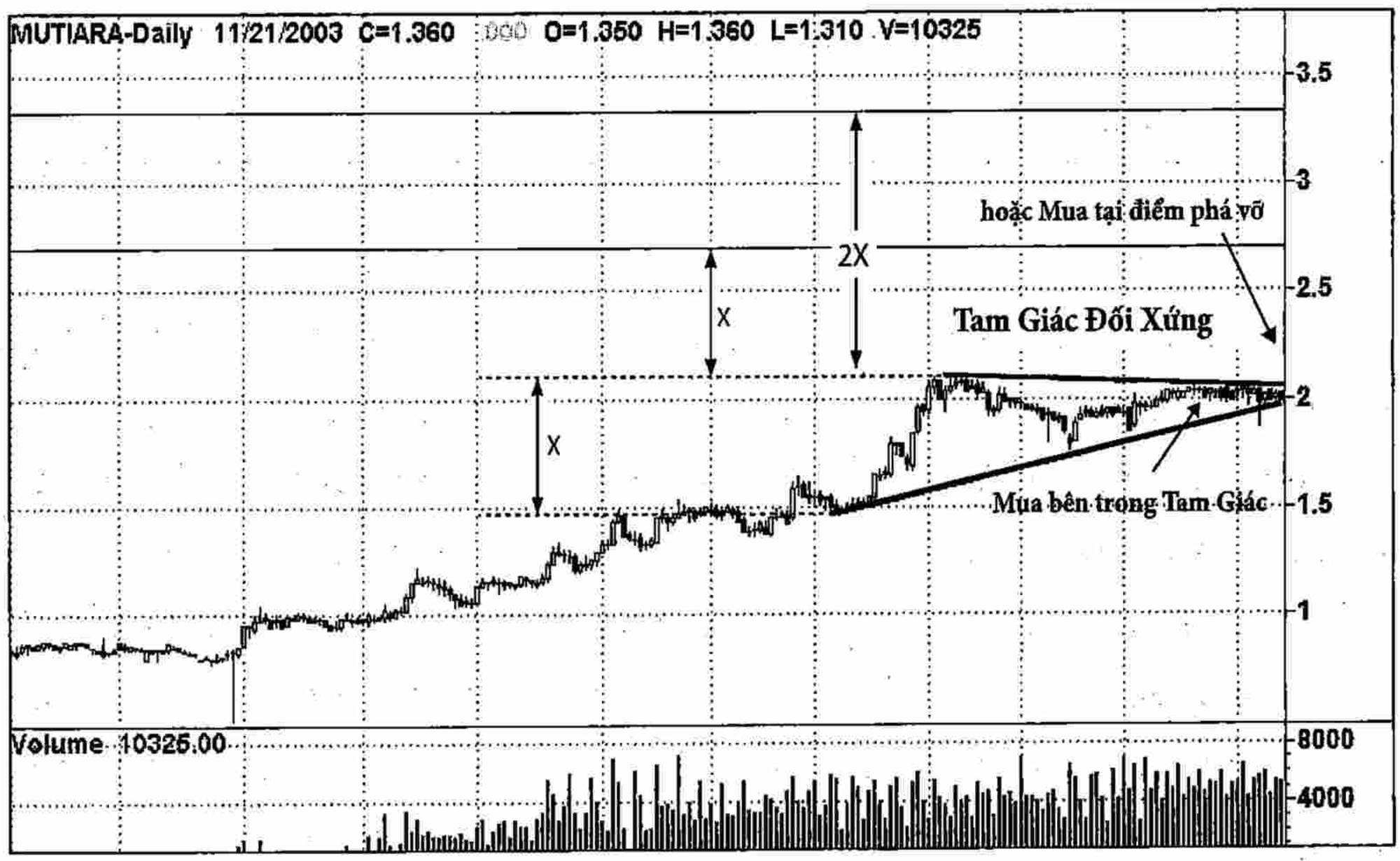

Biểu Đồ 8.12. Cổ Phiếu MUTIARA – Kết Quả Cuối Cùng: Đạt Tất Cả Các Mục Tiêu Giá

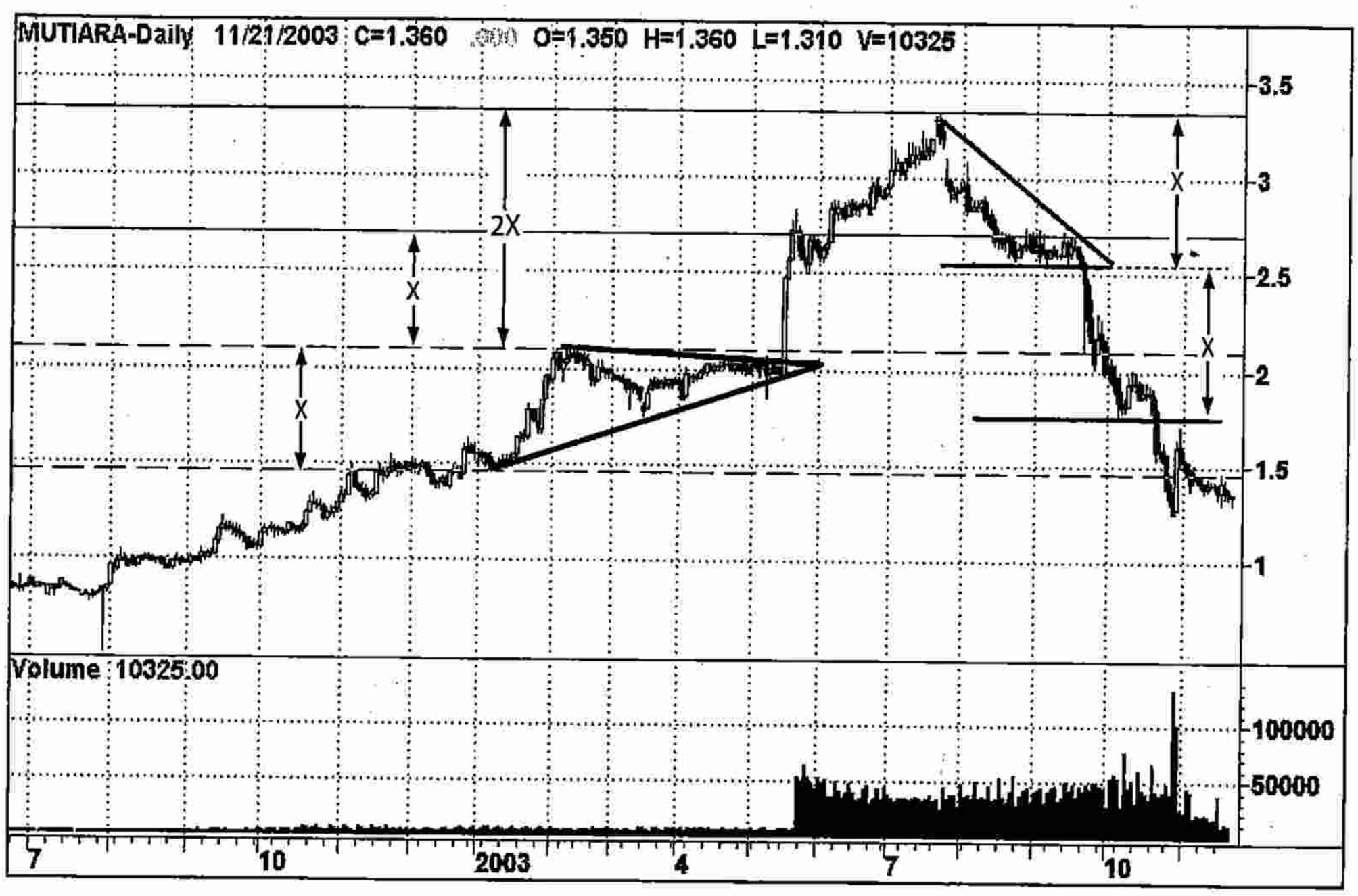

Biểu Đồ 8.13. Cổ Phiếu KSL – Tam Giác Đối Xứng là trung điểm của cả đợt biến động giá

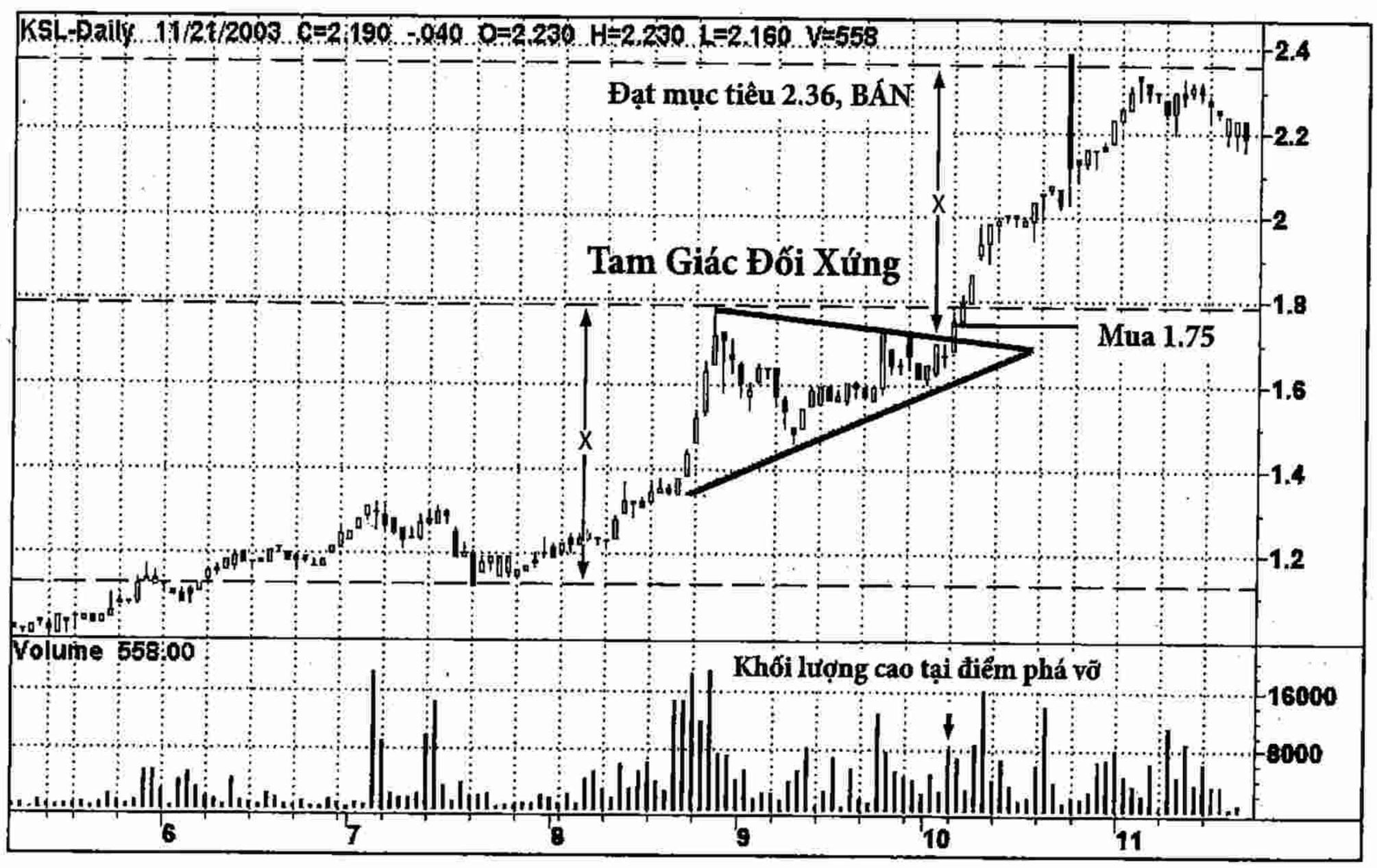

Biểu Đồ 8.14. Cổ Phiếu SUREMAX – Giao Dịch trên Một Mẫu Hình Tam Giác Đối Xứng Hoàn Hảo

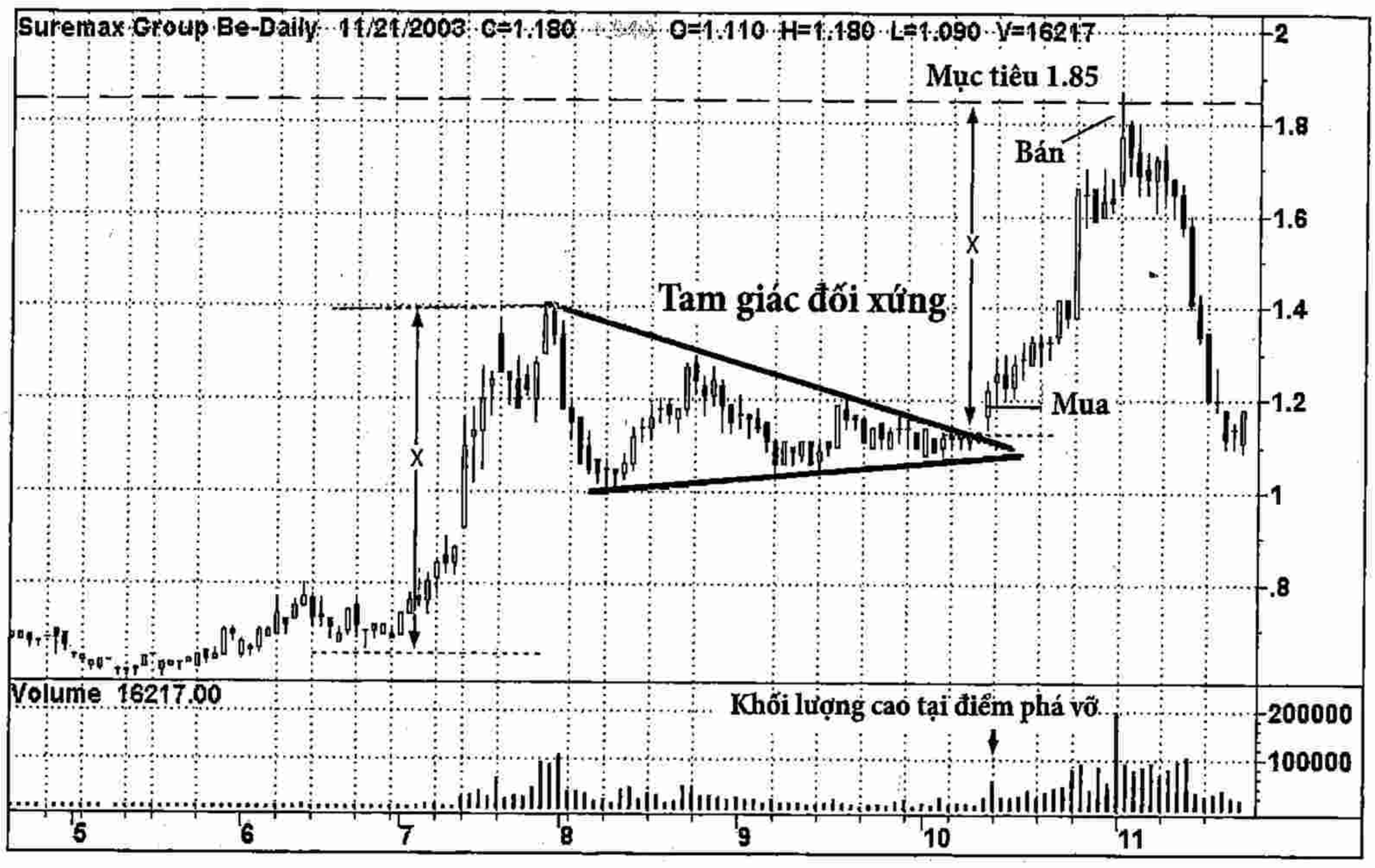

Biểu Đồ 8.15. NGIU KEE – Giao Dịch trên Một Mẫu Hình Tam Giác Đối Xứng Hoàn Hảo Khác

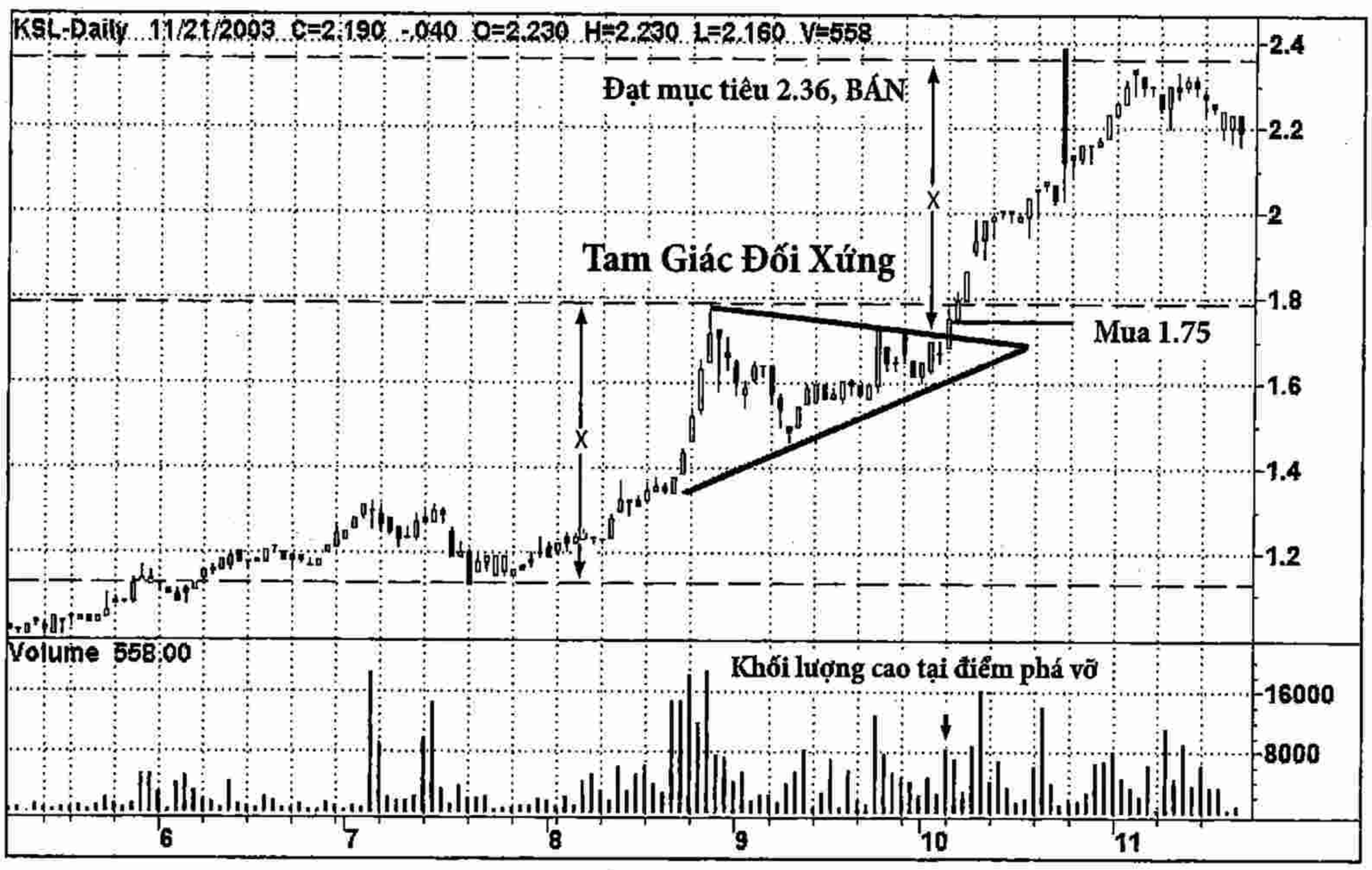

Biểu Đồ 8.16. Cổ Phiếu RANHILL – Một Tam Giác Đối Xứng Thất Bại

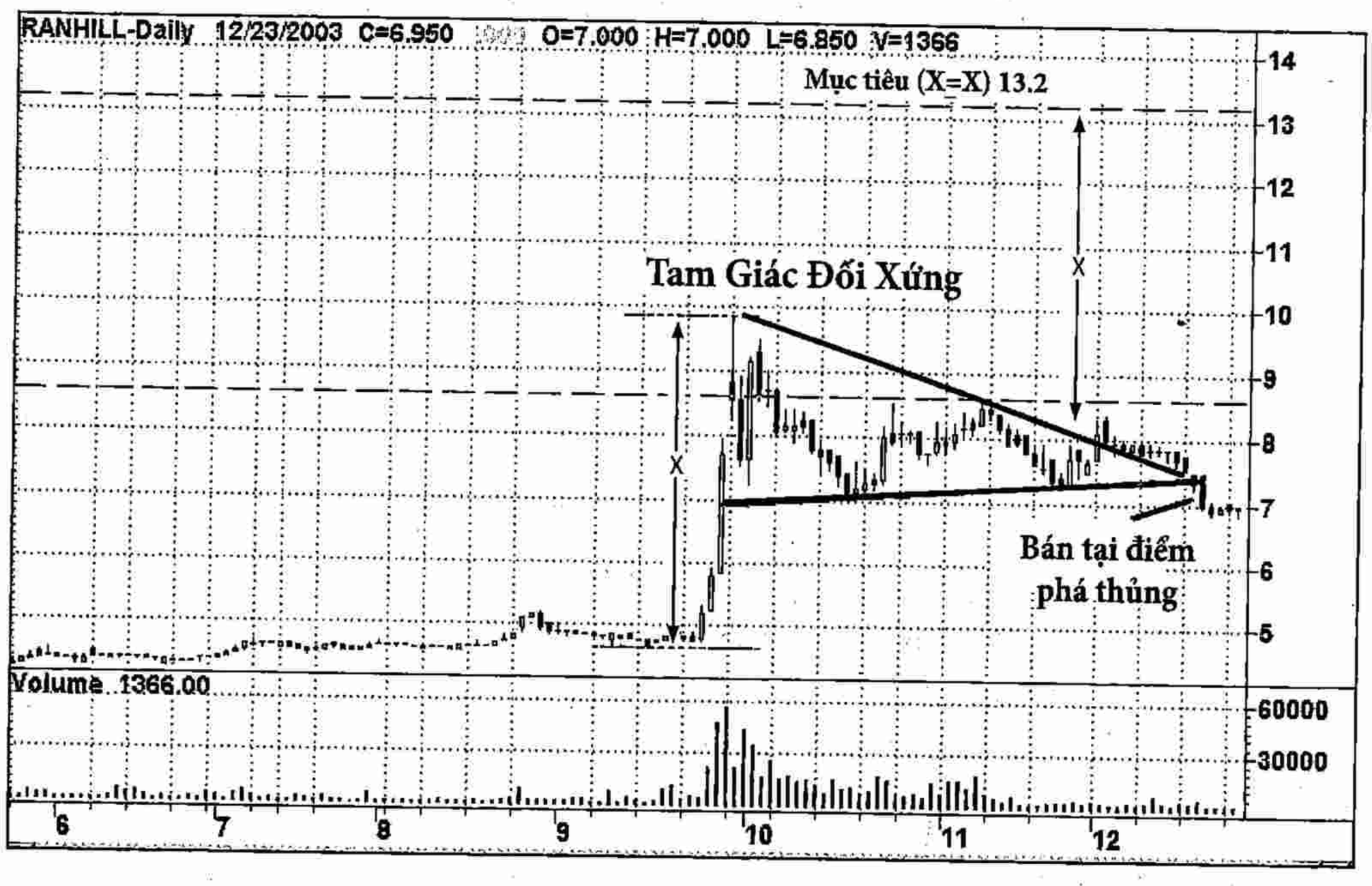

Biểu Đồ 8.17. Cổ Phiếu BH GLOBAL - Singapore (Biểu Đồ Tuần): Tam Giác Đối Xứng

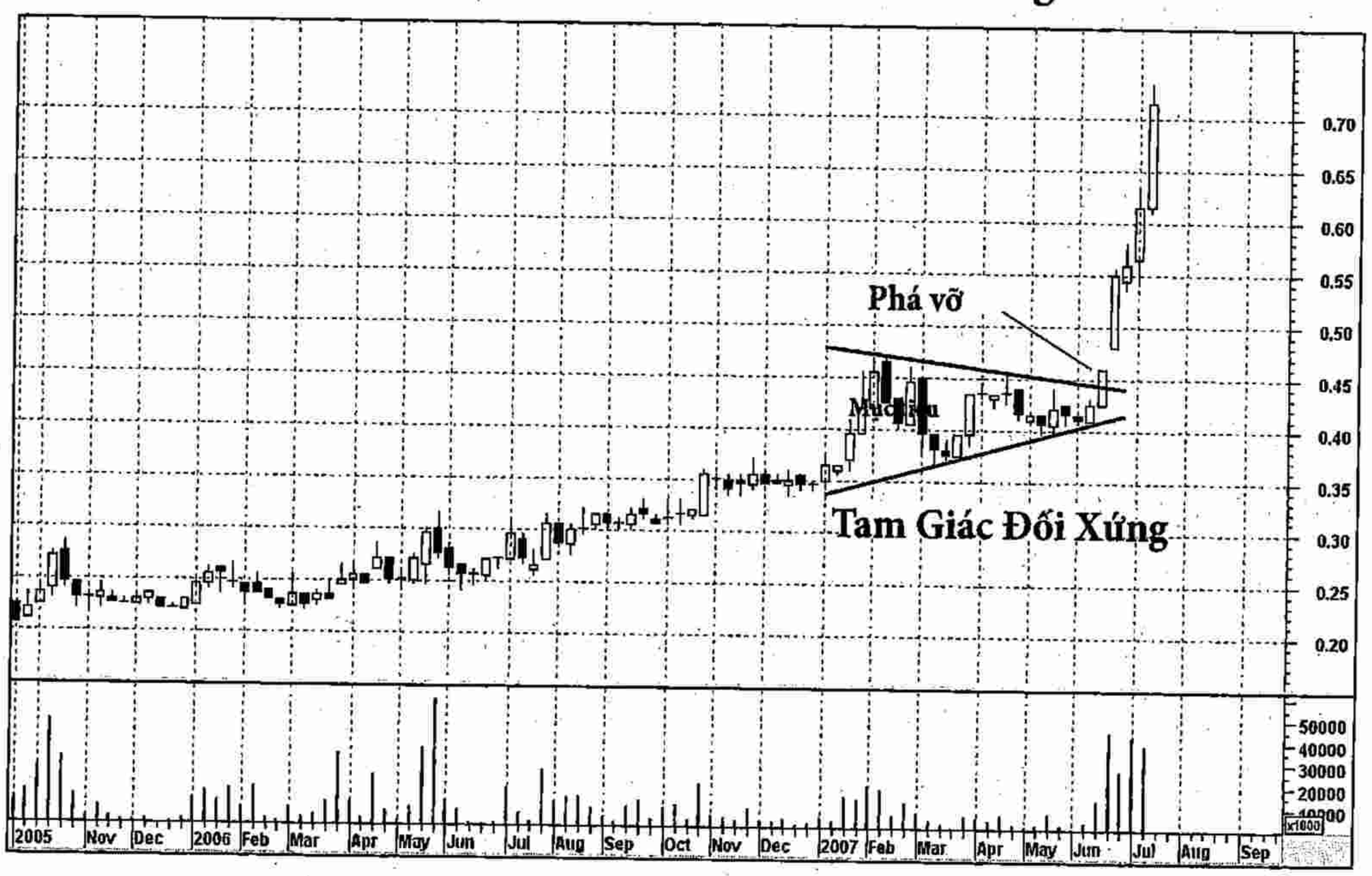

Biểu Đồ 8.18. Cổ Phiếu THOMSON MEDICAL - Singapore (Biểu Đồ Ngày): Tam Giác Đối Xứng

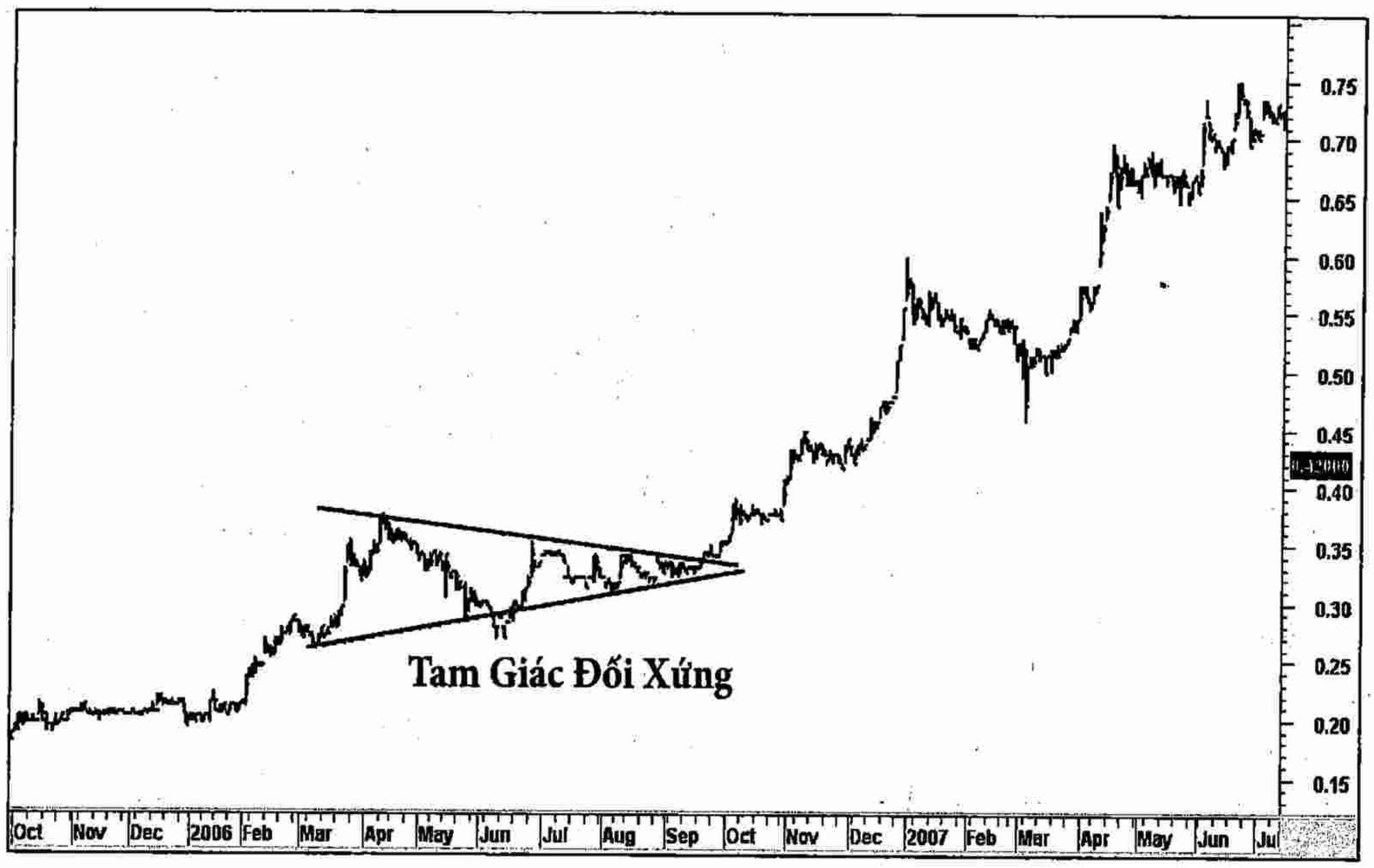

8.3 MẪU HÌNH LÁ CỜ VÀ CỜ ĐUÔI NHEO

Lá Cờ và Cờ Đuôi Nheo là hai trong số những mẫu hình tiếp diễn xu hướng đáng tin cậy nhất, các mẫu này hiếm khi tạo ra sự đảo ngược xu hướng. Cả hai loại cờ này đều thường gặp trên thị trường chứng khoán và thị trường tương lai.

Lá Cờ và Cờ Đuôi Nheo đại diện cho những khoảng tạm dừng ngắn trong xu hướng thị trường, và là kết quả của việc chốt lời trong một xu hướng đang di chuyển theo chiều tăng hoặc giảm, tạo ra một đợt tạm thời dừng lại so với xu hướng trước đó. Chúng đại diện cho các tình huống ở đó có một cú tăng dốc hoặc giảm dốc vượt quá tầm kiểm soát, và giá thị trường lúc này tạm dừng một thời gian ngắn để "nghỉ lấy hơi", trước khi tiếp tục chạy trở lại theo cùng hướng cũ. Một trong những yêu cầu quan trọng đối với cả hai mẫu hình này là đứng trước chúng phải có một cú di chuyển sắc nét và gần như thẳng tắp.

8.3.1 MẪU HÌNH LÁ CỜ

Giới thiệu

Lá Cờ xuất hiện khá thường xuyên trong các xu hướng chính và các xu hướng trung hạn. Chúng là một khoảng dừng tạm thời đối với một xu hướng và thường nằm ở điểm giữa chặng đường của một vận động giá. Do đó, đôi khi chúng được gọi là "lá cờ đang kéo dở tới giữa cột cờ". Mẫu hình Lá Cờ Đuôi Nheo cũng tương tự.

Mẫu hình Lá Cờ hình thành như thế nào?

Lá Cờ giống với một hình chữ nhật hay hình bình hành được đánh dấu bằng hai đường xu hướng song song có khuynh hướng dốc ngược lại với xu hướng phổ biến. Trong xu hướng tăng, mẫu hình Lá Cờ sẽ dốc xuống và được gọi bằng nhiều cái tên như "Lá Cờ Giá Lên", hay "Lá Cờ Tăng". Trong xu hướng giảm, mẫu hình Lá Cờ sẽ dốc lên và được gọi với những cái tên như "Lá Cờ Giá Xuống", "Lá Cờ Suy Giảm" hoặc "Lá Cờ Giảm".

Lá Cờ ban đầu được tạo ra bởi áp lực chốt lời và nó phải lấy lại xu hướng trước đó sau ba đến bốn ngày điều chỉnh. Mặc dù mẫu hình Lá Cờ tồn tại trong thời gian ngắn, nhưng đôi khi chúng có thể tồn tại lâu hơn; cần từ một đến ba tuần để hoàn thành. Khối lượng phải giảm dần trong mẫu hình Lá Cờ. Khối lượng giảm chứng tỏ đây là chốt lời thôi chứ không phải phân phối. Khối lượng mỏng là yêu cầu tuyệt đối của mẫu hình Lá Cờ. Giá thị trường thường sẽ nhảy vọt khỏi mẫu hình Lá Cờ này (trở lại xu hướng trước đó) với khối lượng cao hơn đáng kể.

Mẫu hình Lá Cờ thường xuất hiện sau một đợt giá di chuyển rất nhanh, thường gần điểm giữa xu hướng, và phải dốc theo hướng ngược lại với xu hướng chính. Khối lượng phải cạn kiệt trong quá trình hình thành và tăng trở lại ở điểm phá vỡ. Mức giá mục tiêu có thể kiếm được ở mẫu hình Lá Cờ là khoảng cách của cột cờ ("x") được đo từ điểm phá vỡ.

Điểm bán dừng lỗ thường được đặt bên dưới điểm thấp nhất của đợt điều chỉnh bên trong Lá Cờ Hình Chữ Nhật.

Sơ Đồ 8.4. Ví Dụ Mẫu Hình Lá Cờ Giá Lên

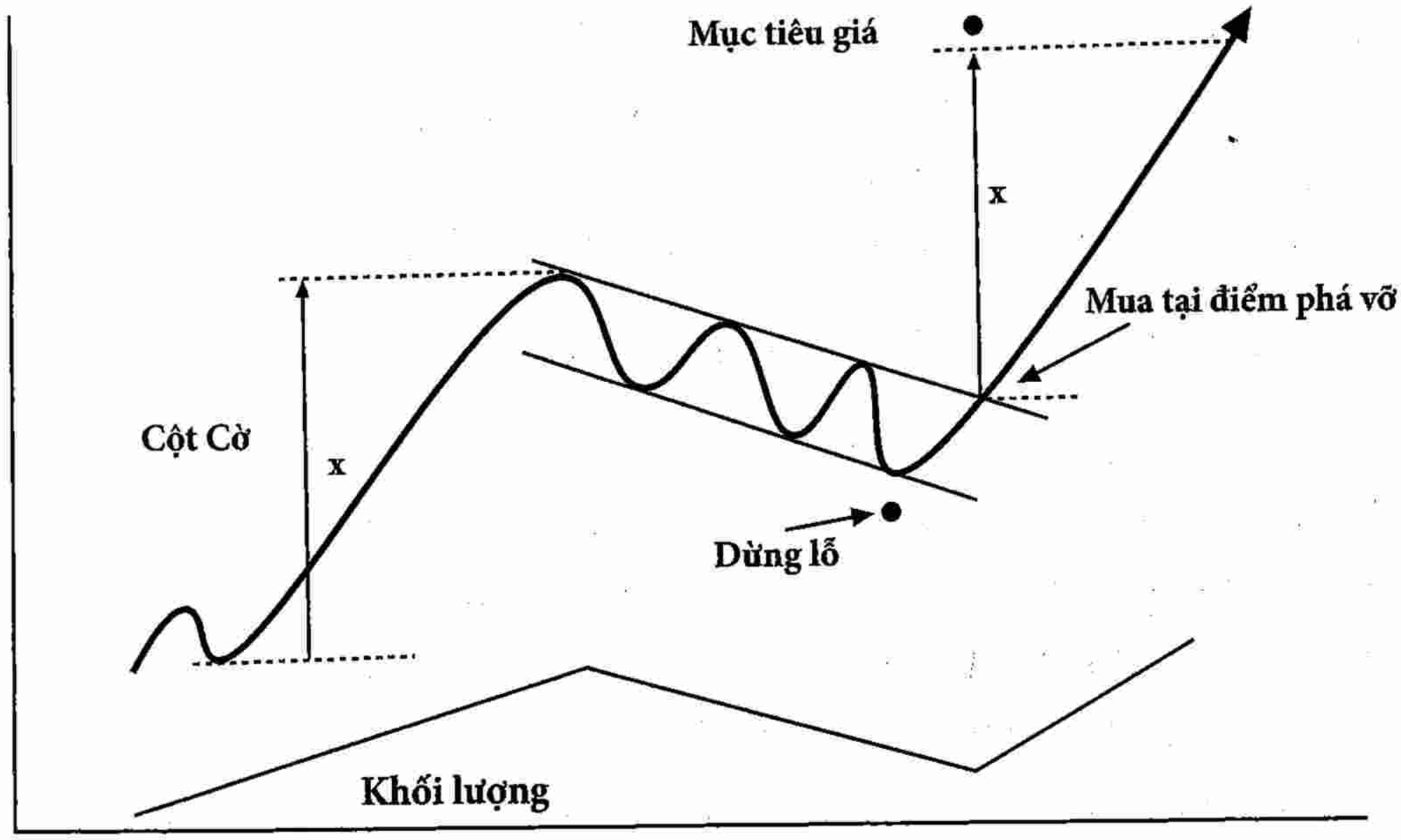

Sơ Đồ 8.5. Ví Dụ Mẫu Hình Lá Cờ Giá Xuống

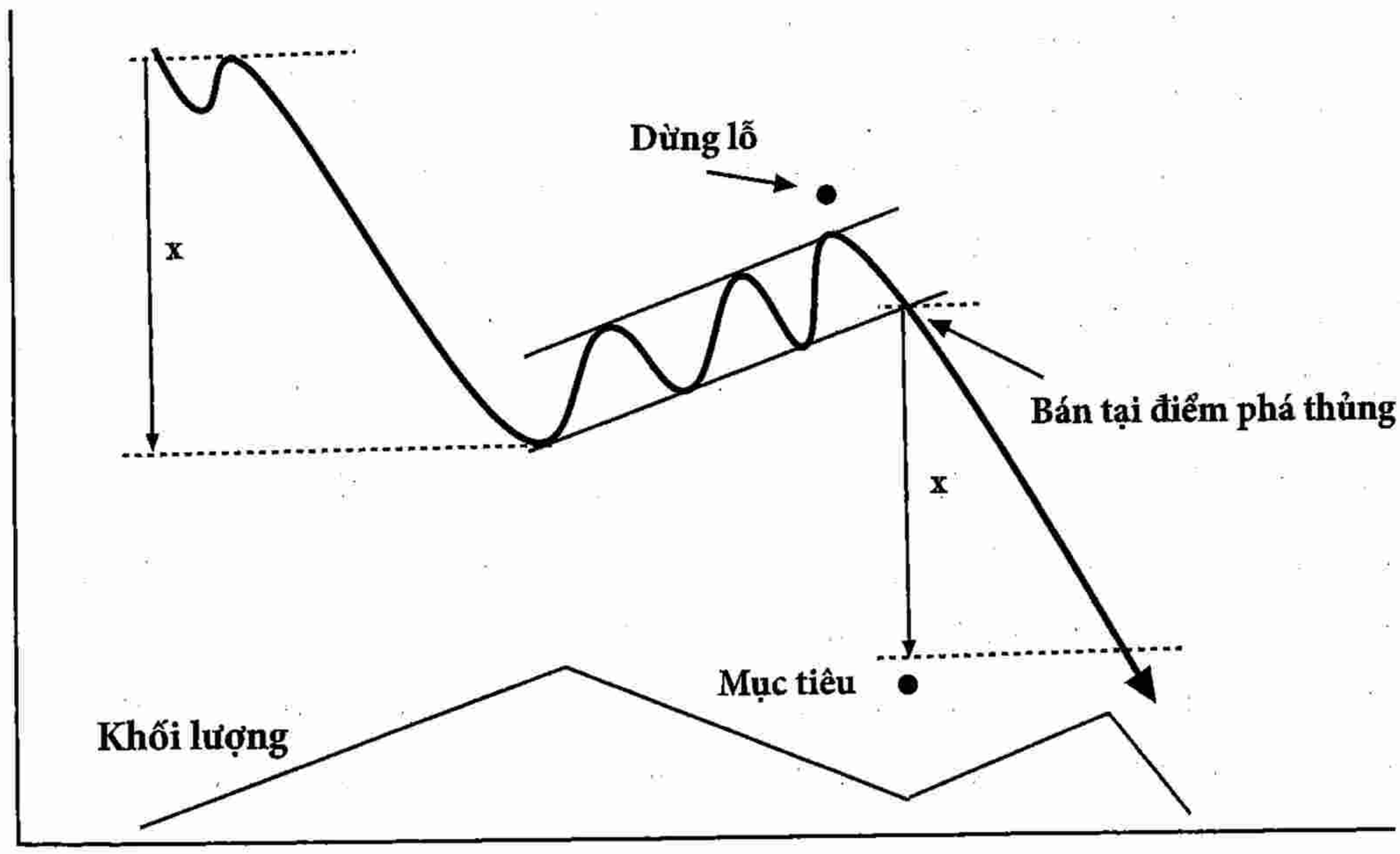

Giao dịch với mẫu hình Lá Cờ

Lá Cờ thường sẽ di chuyển bên trong một hình bình hành dốc ngược lại so với xu hướng trước đó. Nên thực hiện các vị thế vào ngày có khối lượng lớn đầu tiên trên điểm phá vỡ rõ ràng từ hình bình hành này.

Lá Cờ đôi khi cũng đóng vai trò để đo lường giá mục tiêu, nó thường hình thành ở giữa của một chặng đường tăng giá của cổ phiếu. Do đó, Lá Cờ là nơi giá thường nhảy vọt để tái tạo chiều cao của phần cột cờ theo hướng của xu hướng ban đầu.

Biểu Đồ 8.19. Cổ Phiếu SUNRISE – Mua Tại Điểm Phá Vỡ Mẫu Hình Lá Cờ

Biểu Đồ 8.20. Cổ Phiếu SUNRISE – Lá Cờ Là Trung Điểm Của Cả Đợt Tăng Giá

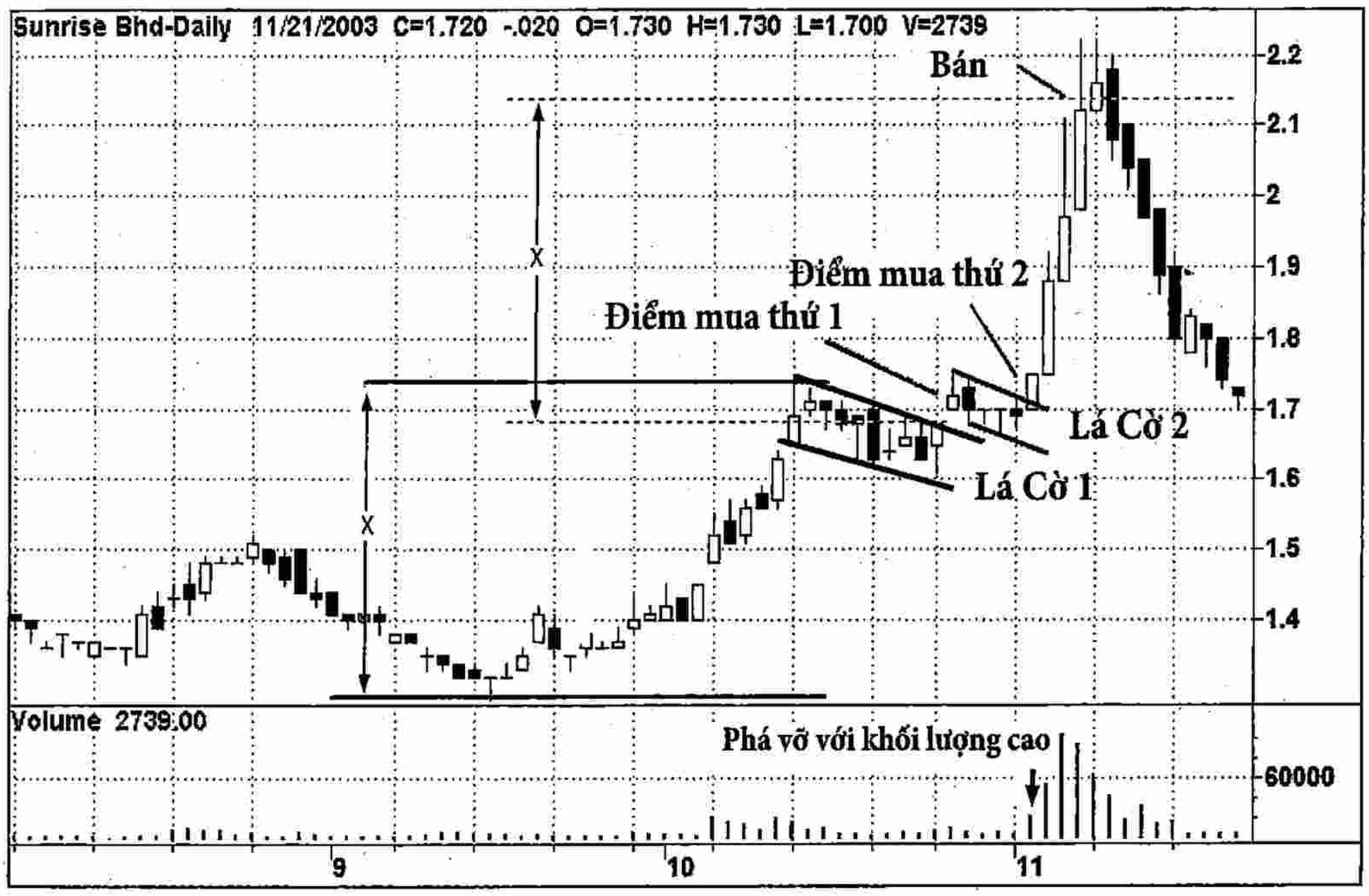

Biểu Đồ 8.21. Cổ Phiếu RPB - Mẫu Hình Lá Cờ - Mua Tại Các Điểm Phá Vỡ

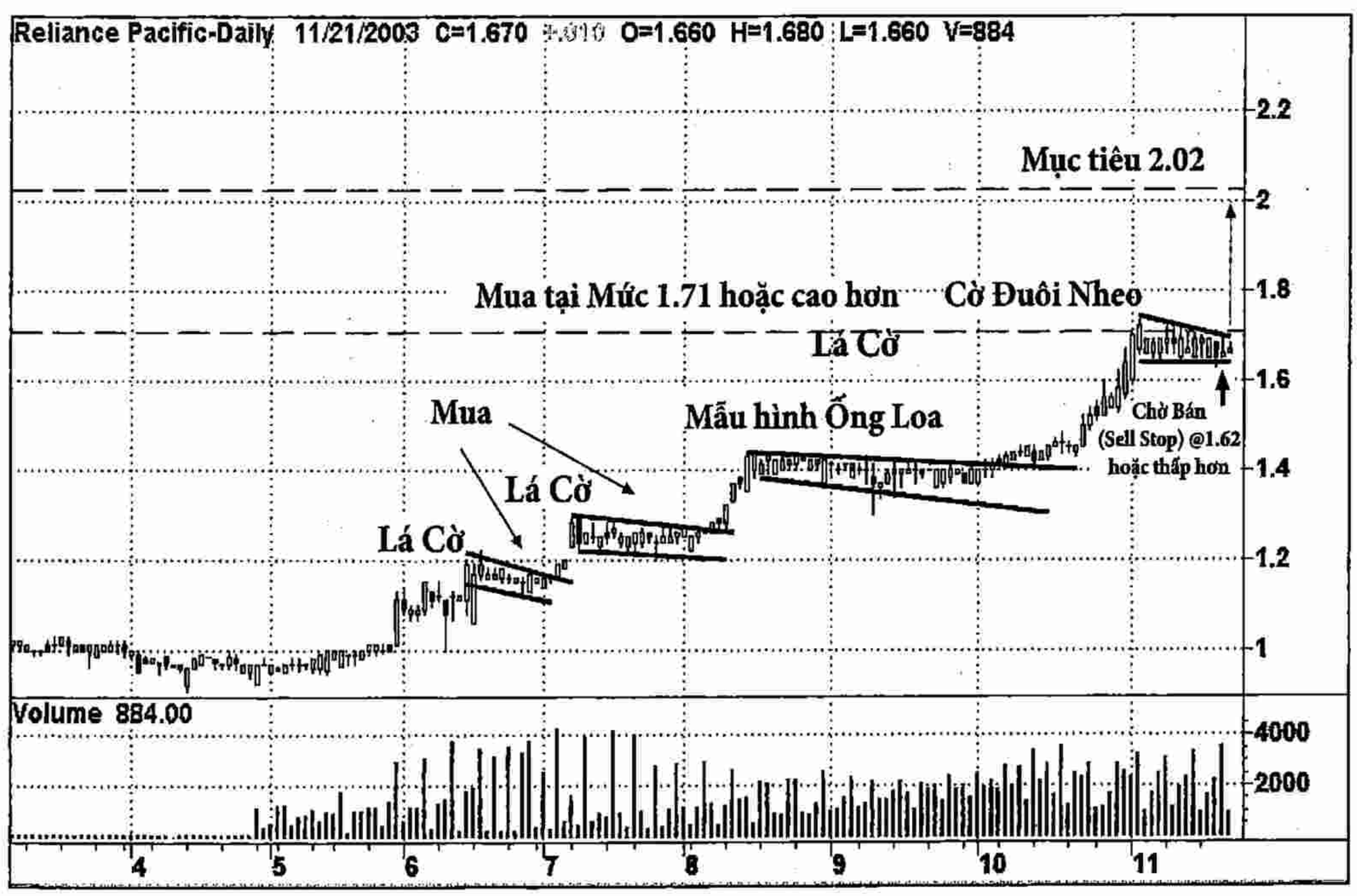

Biểu Đồ 8.22. Cổ Phiếu CAELY- Mẫu Hình Lá Cờ Giá Xuống Dốc Lên - Bán Tại Điểm Phá Thủng

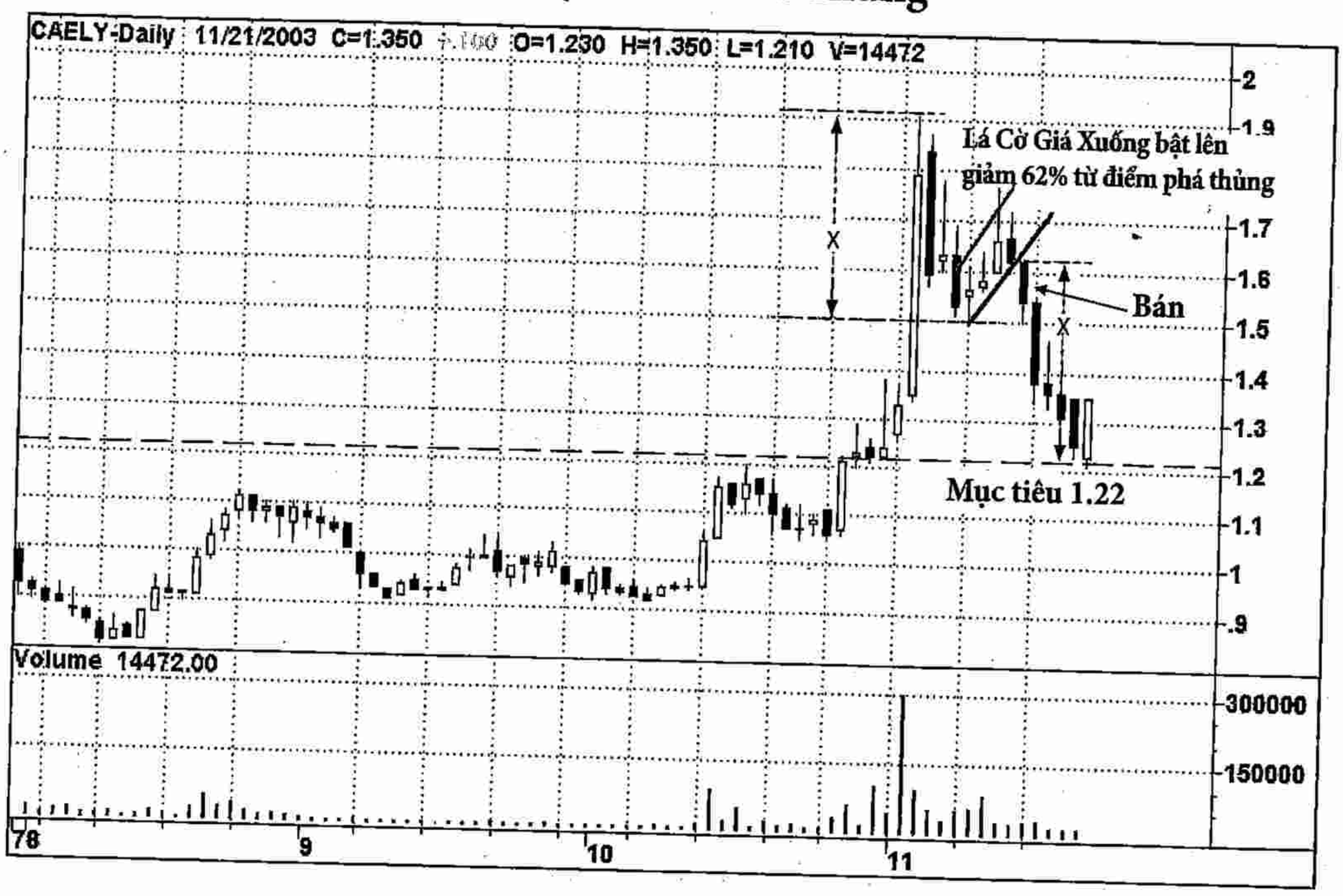

Biểu Đồ 8.23. Cổ Phiếu TANAMAS – Bật Lại Theo Sóng "B" hay Lá Cờ Giá Xuống

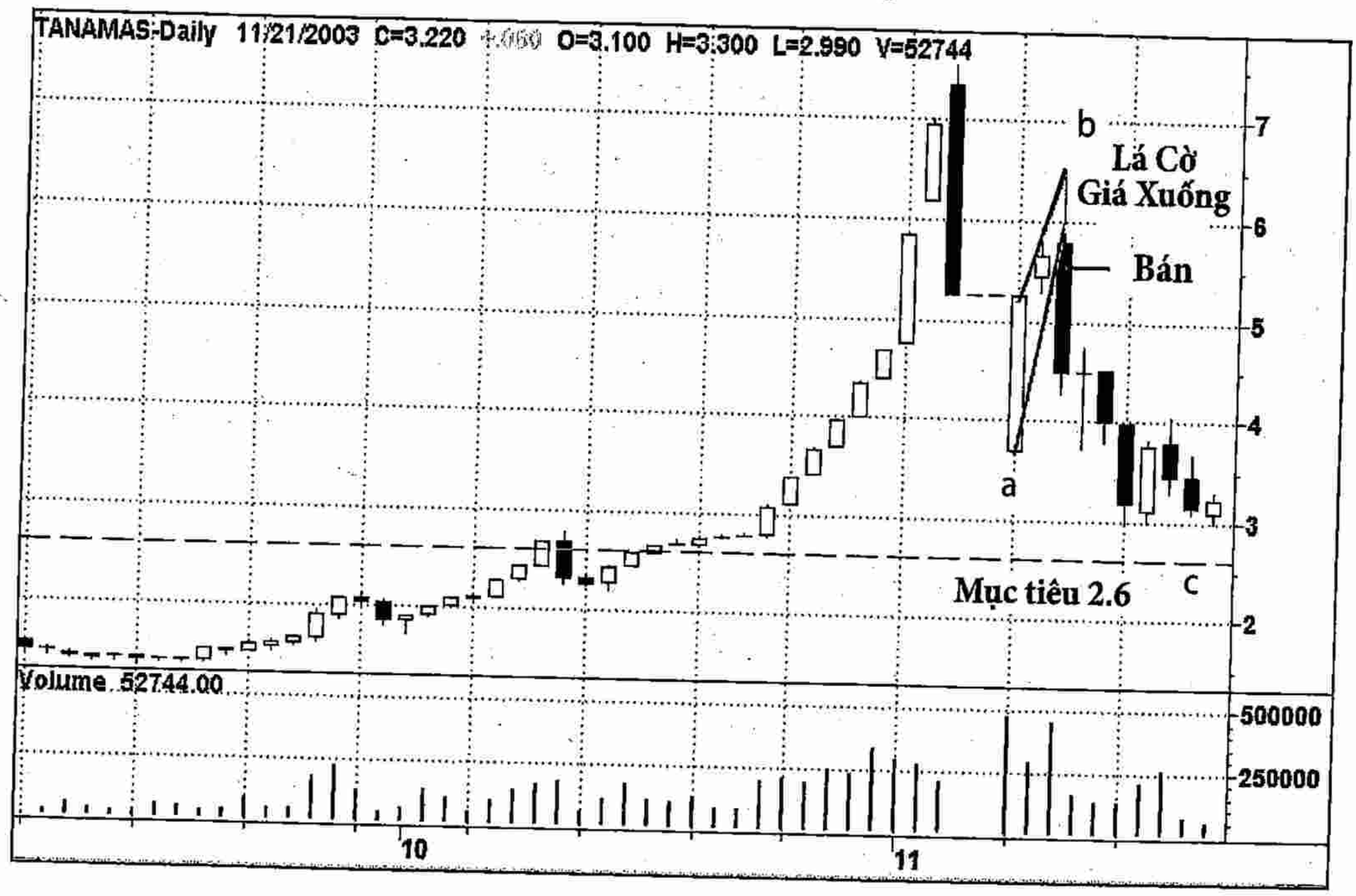

Biểu Đồ 8.24. Cổ Phiếu POHMAY – Giá Mục Tiêu Của Mẫu Hình Lá Cờ đo từ X tới X, X Là Chiều Cao Đo Từ Điểm Phá Thủng

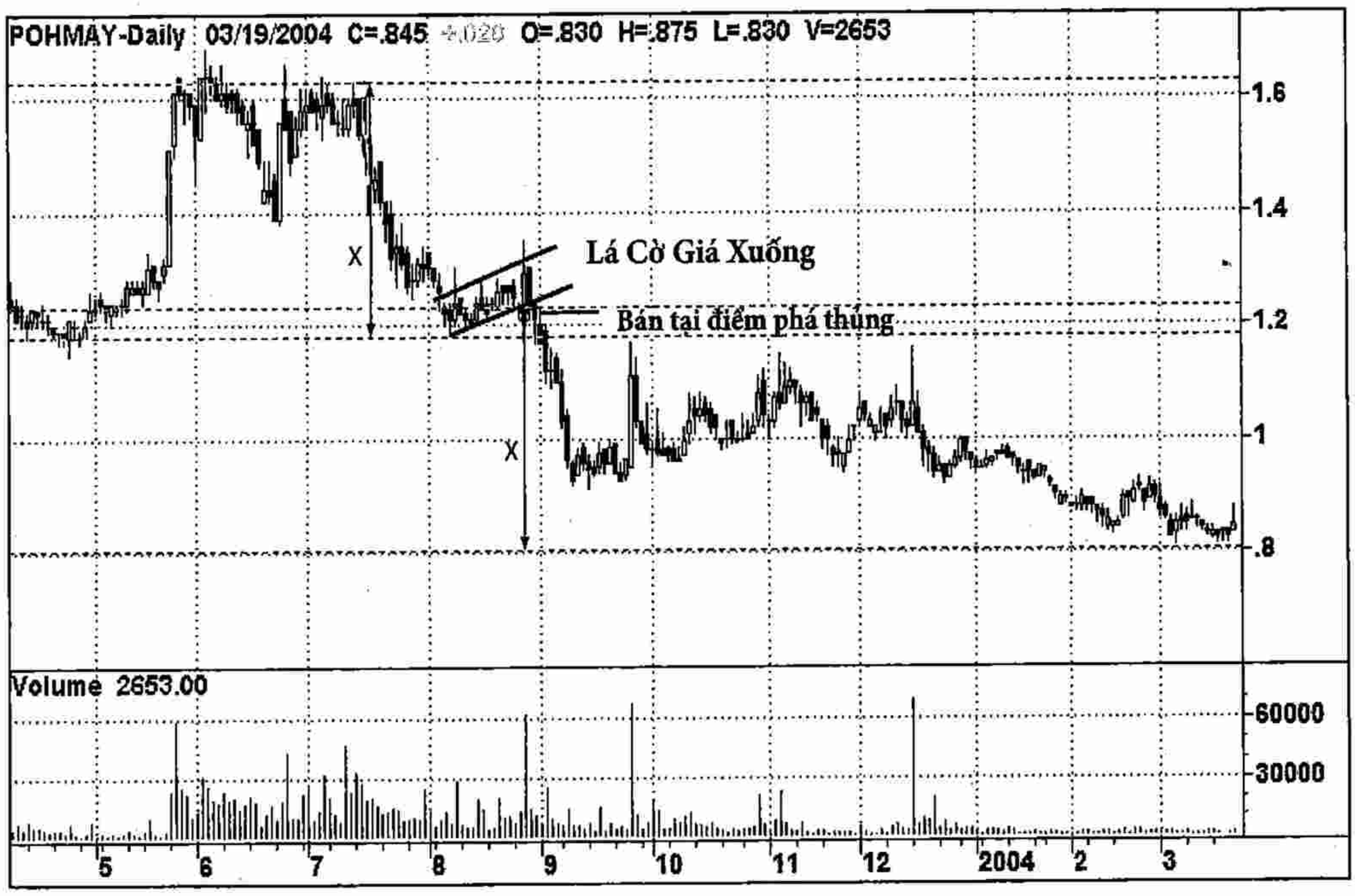

8.3.2 MẪU HÌNH CỜ ĐUÔI NHEO

Giới thiệu

Cờ Đuôi Nheo giống mẫu hình Lá Cờ, chỉ khác ở chỗ nó có mẫu hình với các đường xu hướng hội tụ giống mẫu hình Tam Giác Đối Xứng, thay vì song song kiểu Hình Chữ Nhật. Cờ Đuôi Nheo phá vỡ cạnh trên để lấy lại xu hướng tăng được gọi là "Cờ Đuôi Nheo Giá Lên", hay "Cờ Đuôi Nheo Tăng". Và Cờ Đuôi Nheo phá thủng cạnh dưới để tiếp tục xu hướng giảm được gọi là "Cờ Đuôi Nheo Giá Xuống" hay "Cờ Đuôi Nheo Giảm".

Mẫu hình Cờ Đuôi Nheo hình thành như thế nào?

Cũng giống như mẫu hình Lá Cờ, quá trình hình thành Cờ Đuôi Nheo sẽ hoàn thành trong không quá ba tuần. Khối lượng phải thấp và co hẹp lại trong quá trình hình thành và tăng mạnh khi phá vỡ, bao gồm cả khối lượng tăng đột biến nhiều nhất có thể.

Sau khi Cờ Đuôi Nheo hoàn thành, giá sẽ di chuyển lặp lại kích thước của cú di chuyển đi trước nó. Điều này nghĩa là chiều dài của cột cờ cho thấy khả năng tăng giá. Giá thường nhảy vọt để tái tạo chiều cao của cột cờ theo hướng của xu hướng ban đầu.

Sơ Đồ 8.6. Ví dụ Mẫu Hình Cờ Đuôi Nheo Giá Lên

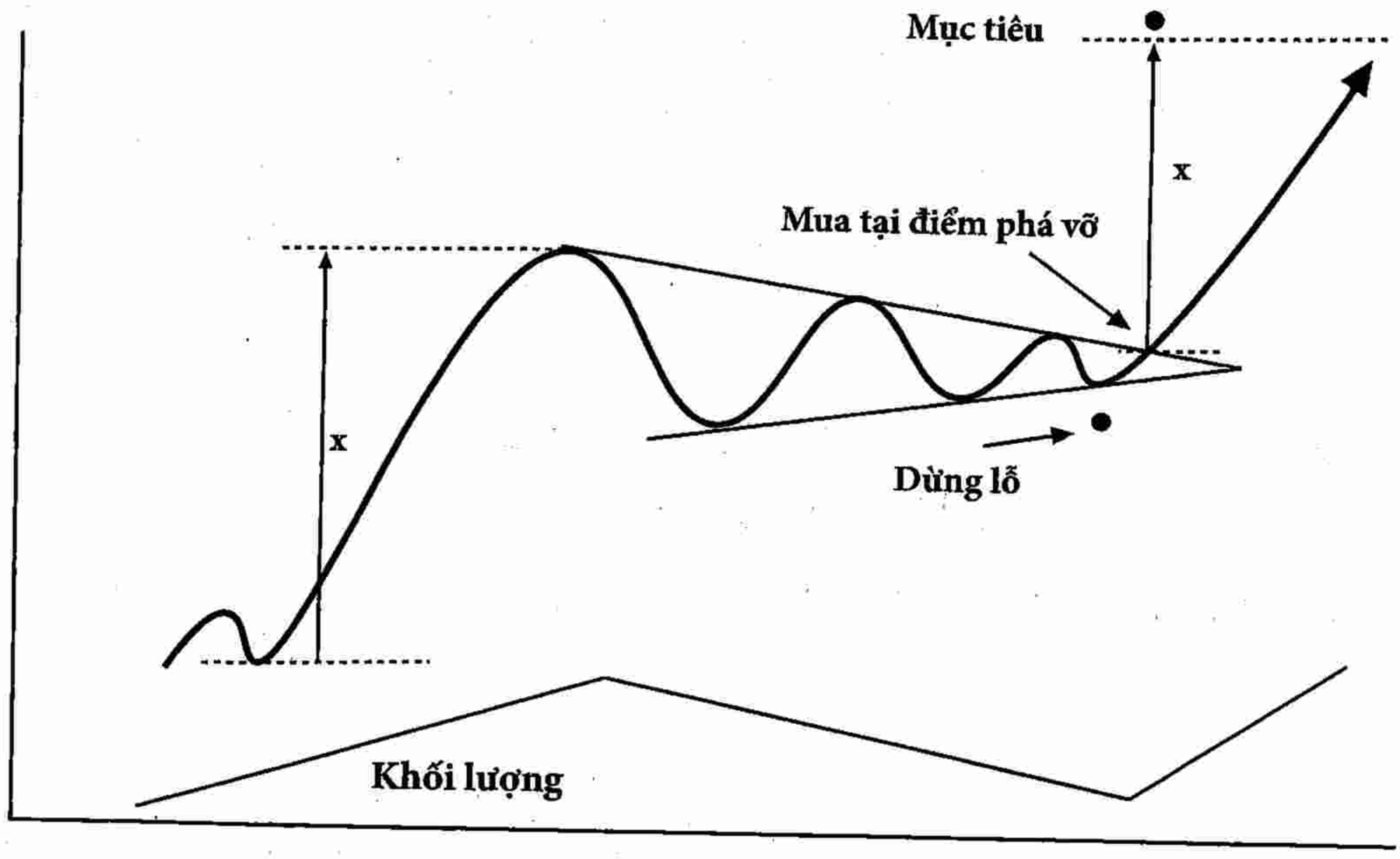

Sơ Đồ 8.7. Ví dụ Mẫu Hình Cờ Đuôi Nheo Giá Xuống

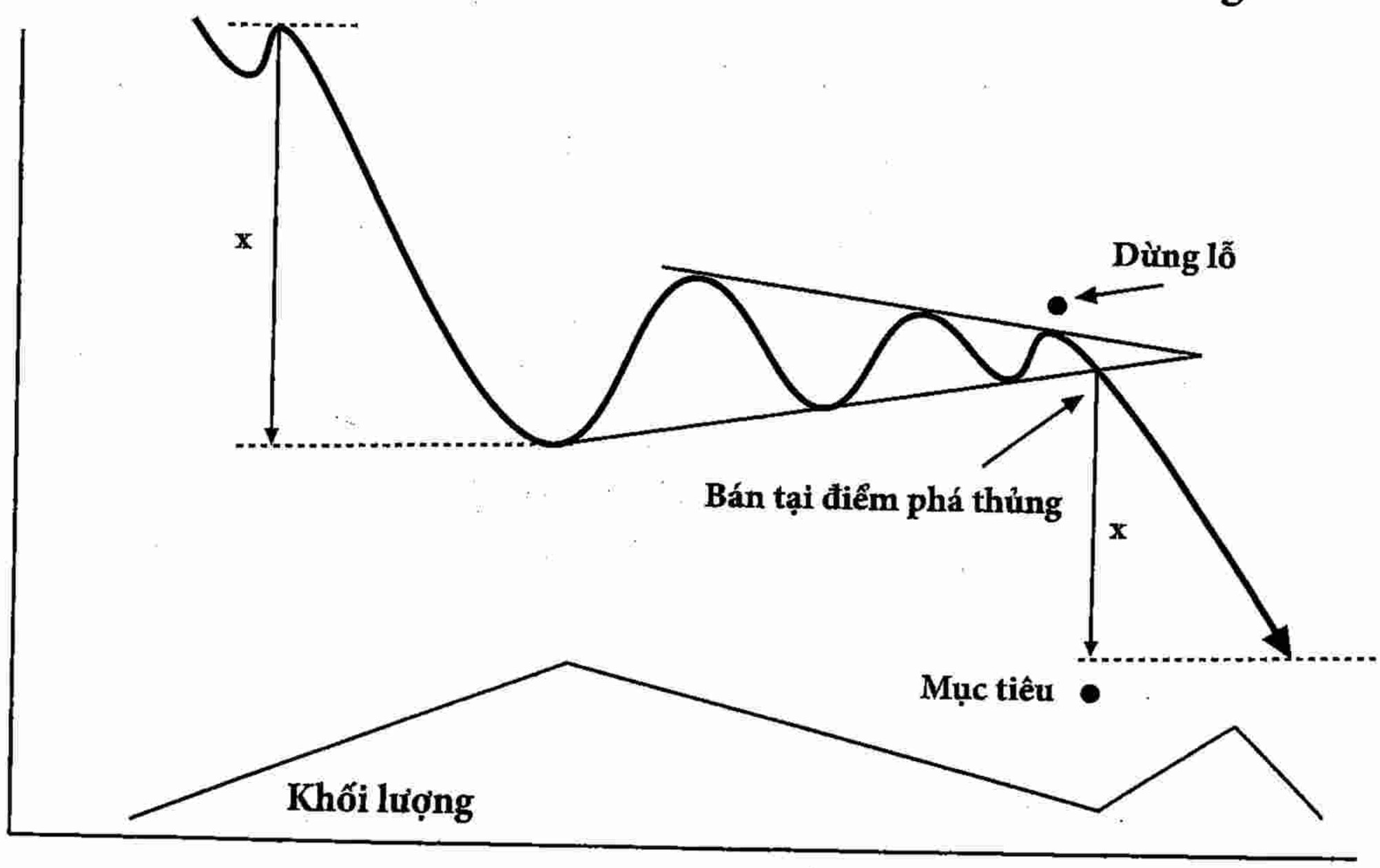

Cách giao dịch với mẫu hình Cờ Đuôi Nheo

Cờ Đuôi Nheo trong hầu hết các trường hợp sẽ giao dịch tiến vào vùng đỉnh chóp của hai đường xu hướng hội tụ. Theo định nghĩa, nó phải có kiểu di chuyển ngược lại với xu hướng chính đi kèm khối lượng thấp.

Các vị thế phải được thực hiện vào ngày có điểm phá vỡ đi kèm khối lượng lớn, xuyên qua đường xu hướng theo hướng của xu hướng trước đó. Cách đo giá mục tiêu của mẫu hình này tương tự như mẫu hình Lá Cờ. Mục tiêu là x-đến-x. Chúng ta phải mua khi điểm phá vỡ cạnh trên của mẫu hình Cờ Đuôi Nheo Giá Lên và bán khi phá thủng cạnh dưới của Cờ Đuôi Nheo Giá Xuống.

Biểu Đồ 8.25. Cổ Phiếu SUNWAY – Nhiều Lá Cờ và Cờ Đuôi Nheo Xuất Hiện Trong Một Đợt Tăng Giá

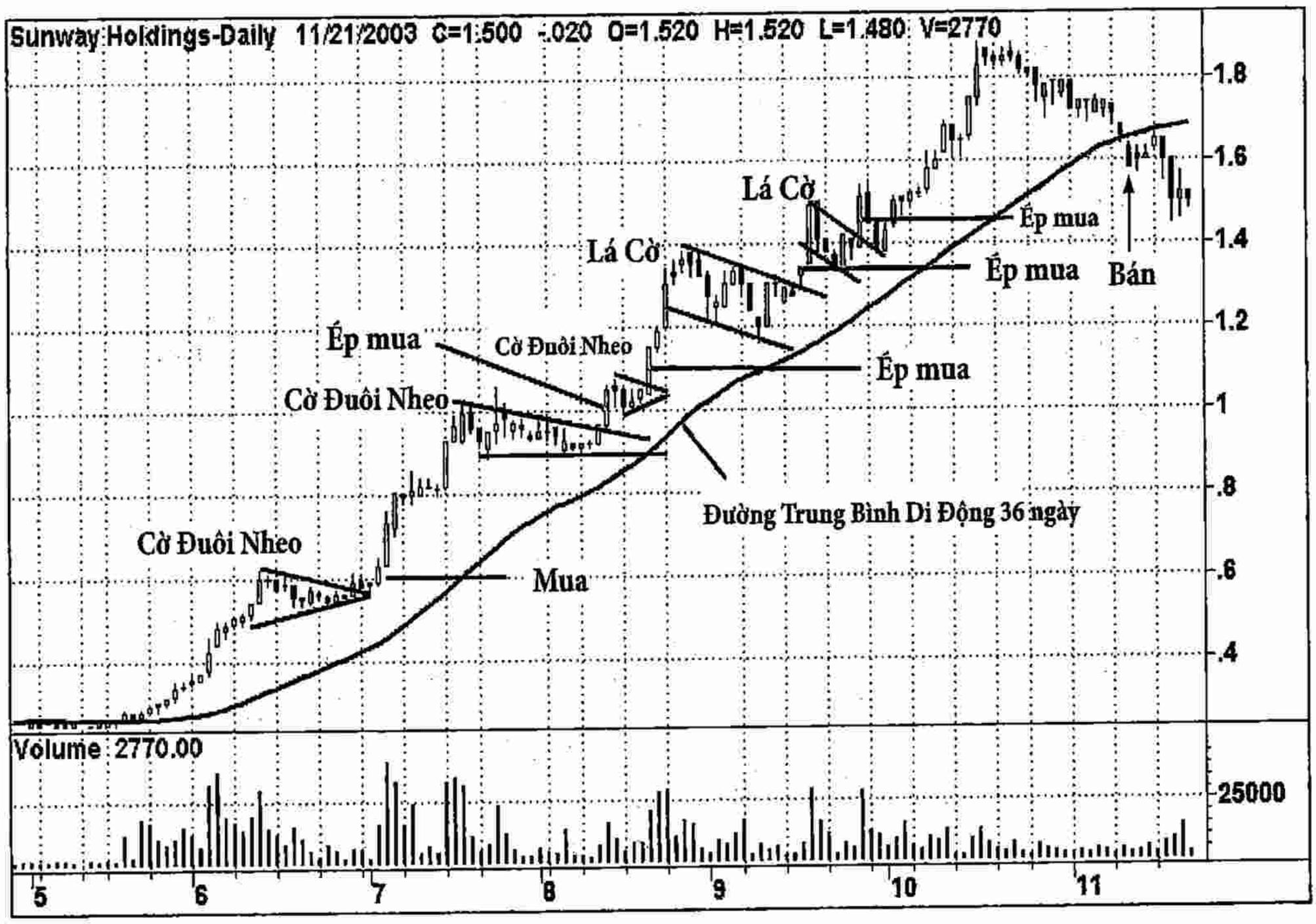

Biểu Đồ 8.26. Cổ Phiếu SUNINC – Mua Tại Điểm Phá Vỡ Các Mẫu Hình Lá Cờ Và Cờ Đuôi Nheo

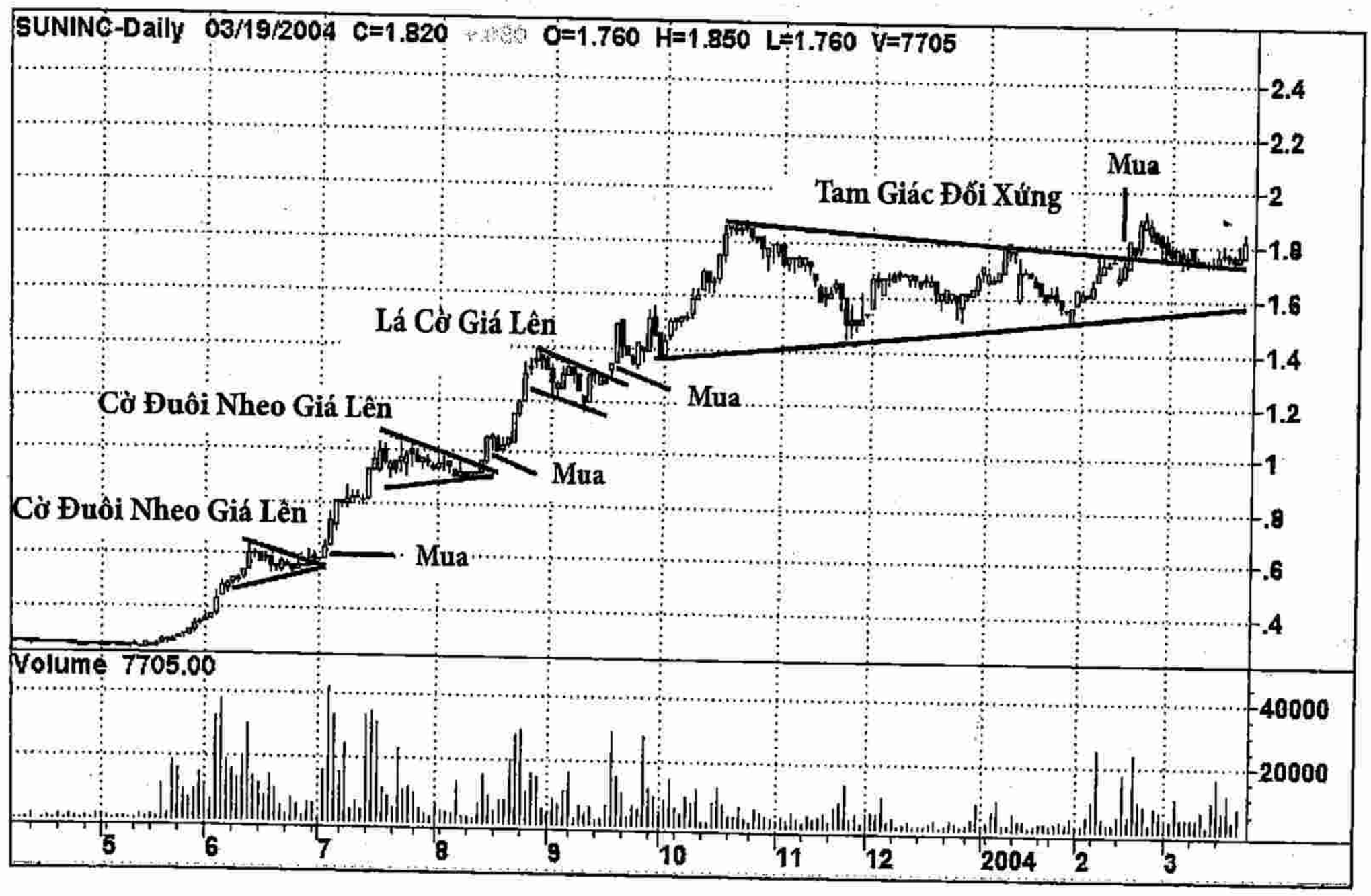

Biểu Đồ 8.27. Cổ Phiếu MMCCORP – Bán Tại Điểm Phá Thủng Mẫu Hình Cờ Đuôi Nheo Giá Xuống

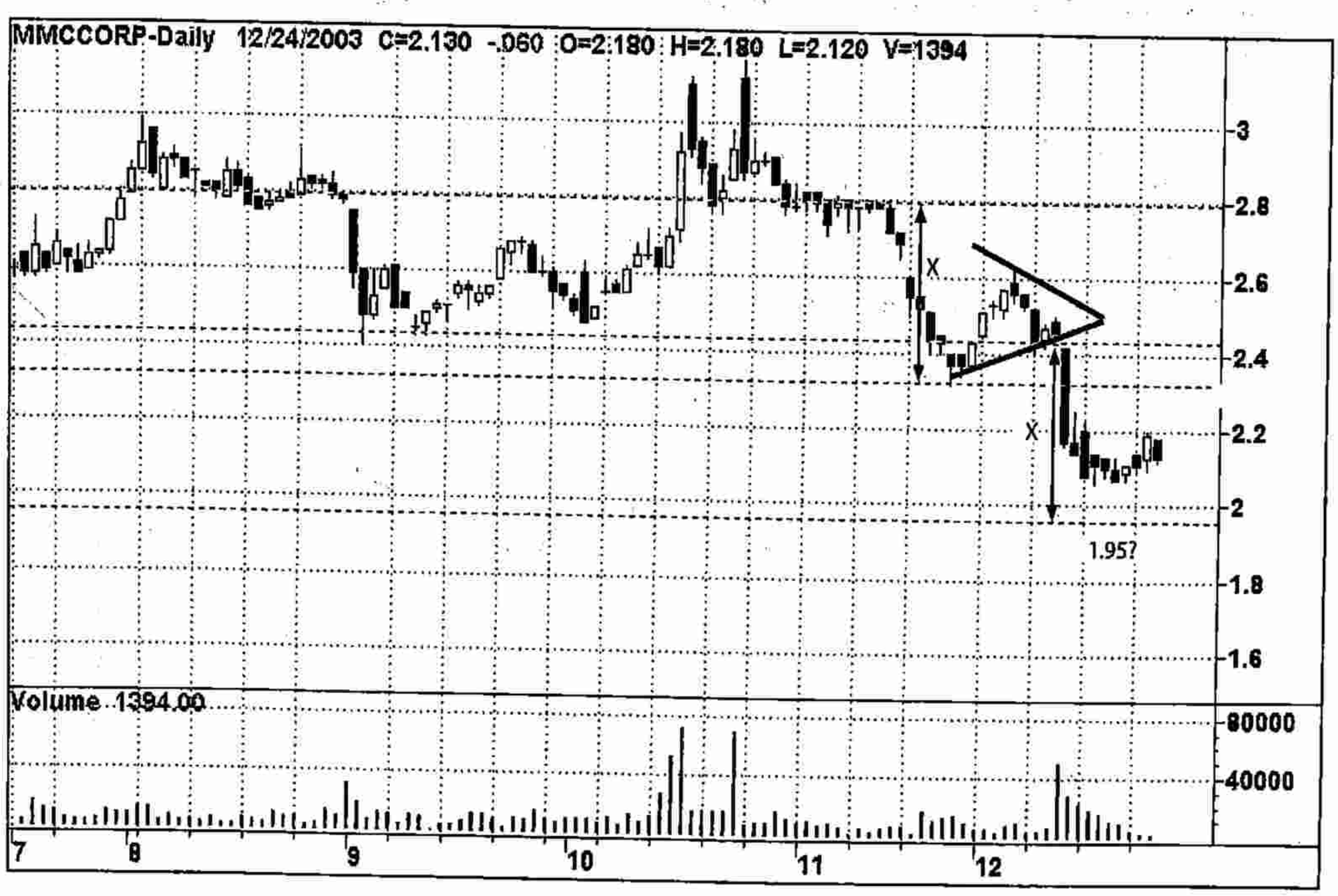

Biểu Đồ 8.28. Cổ Phiếu EDEN – Ví dụ Về Mẫu Hình Cờ Đuôi Nheo Giá Xuống

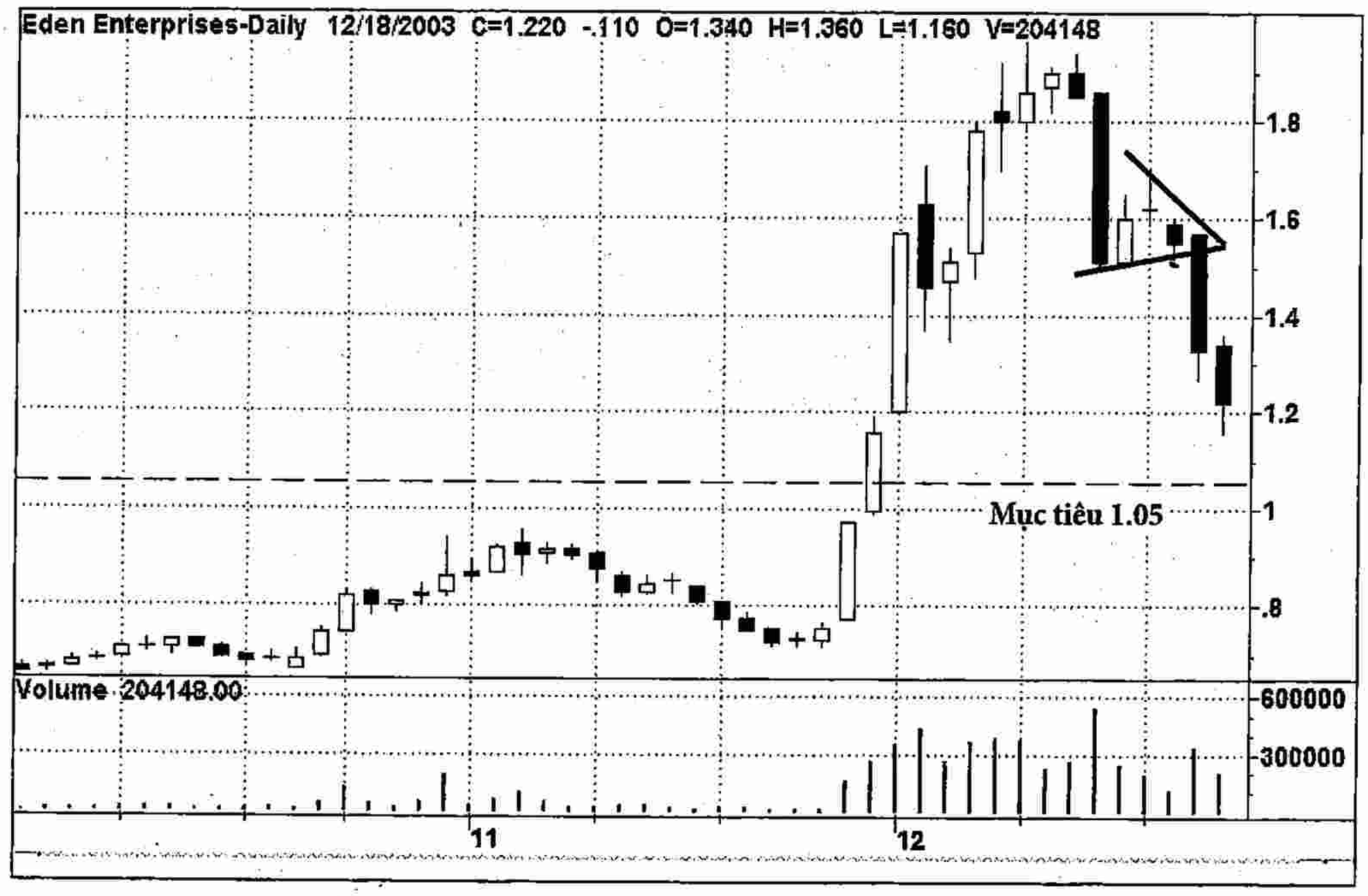

Biểu Đồ 8.29. Cổ Phiếu GAMUDA – Ví dụ Về Mẫu Hình Cờ Đuôi Nheo Giá Xuống

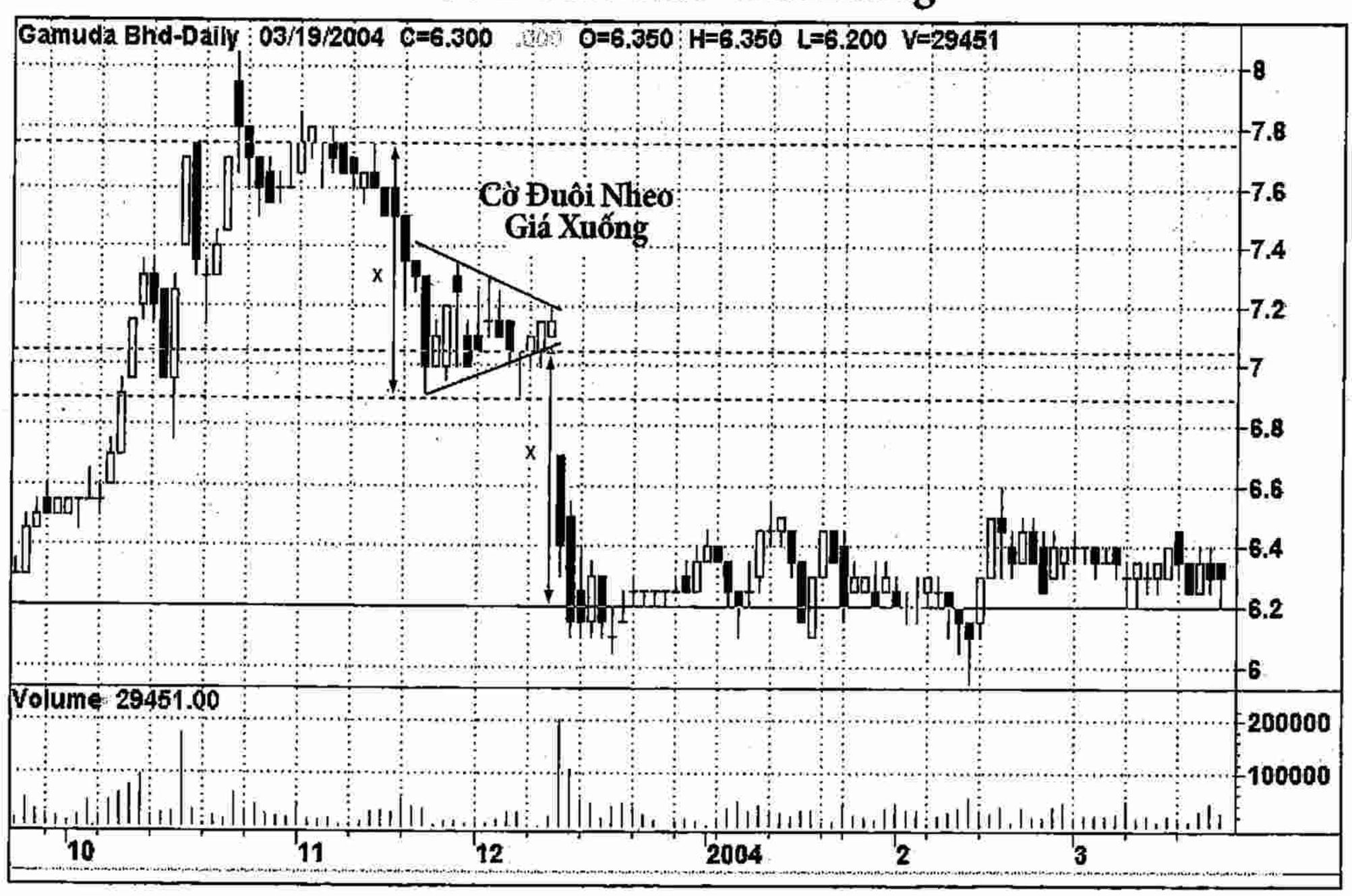

Biểu Đồ 8.30. Cổ Phiếu CHINA ENERGY - Singapore (Biểu Đồ Ngày): Mẫu Hình Cờ Đuôi Nheo

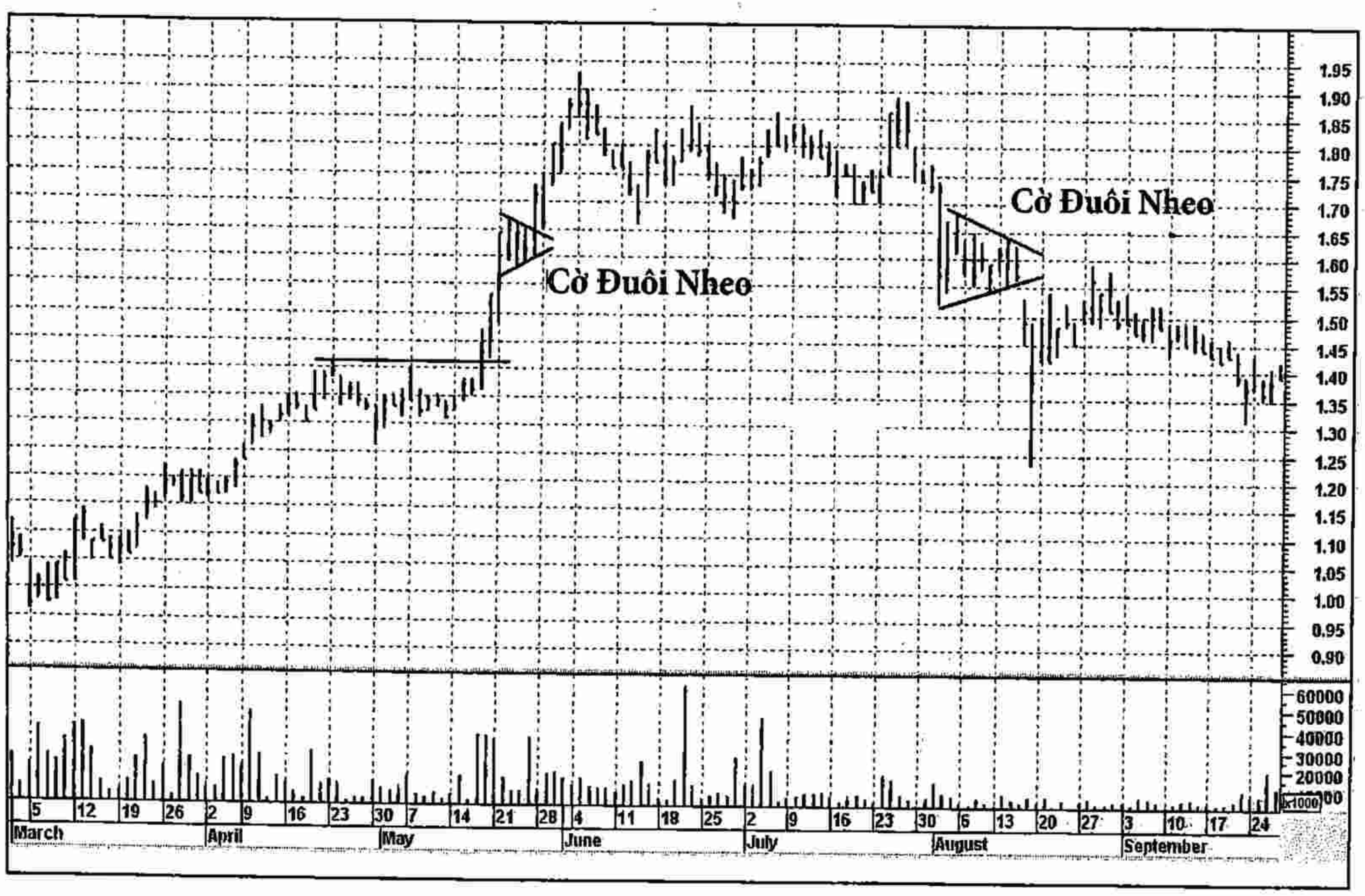

Biểu Đồ 8.31. Cổ Phiếu UOB-KAY HIAN - Singapore (Biểu Đồ Ngày): Mẫu Hình Lá Cờ Và Cờ Đuôi Nheo

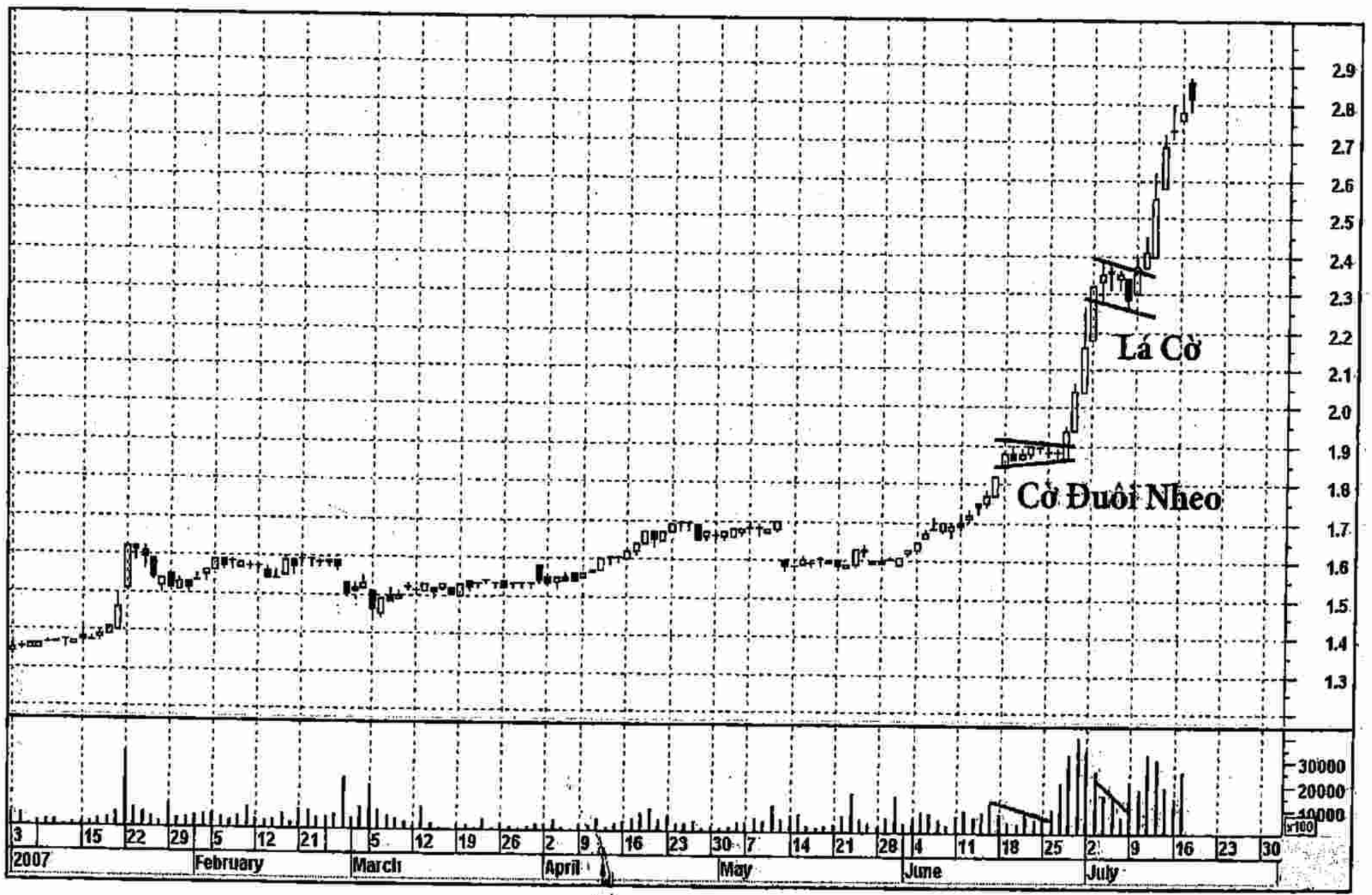

Biểu Đồ 8.32. Cổ Phiếu PRESS HOLDINGS - Singapore (Biểu Đồ Ngày): Mẫu Hình Cờ Đuôi Nheo Và Hộp Chữ Nhật

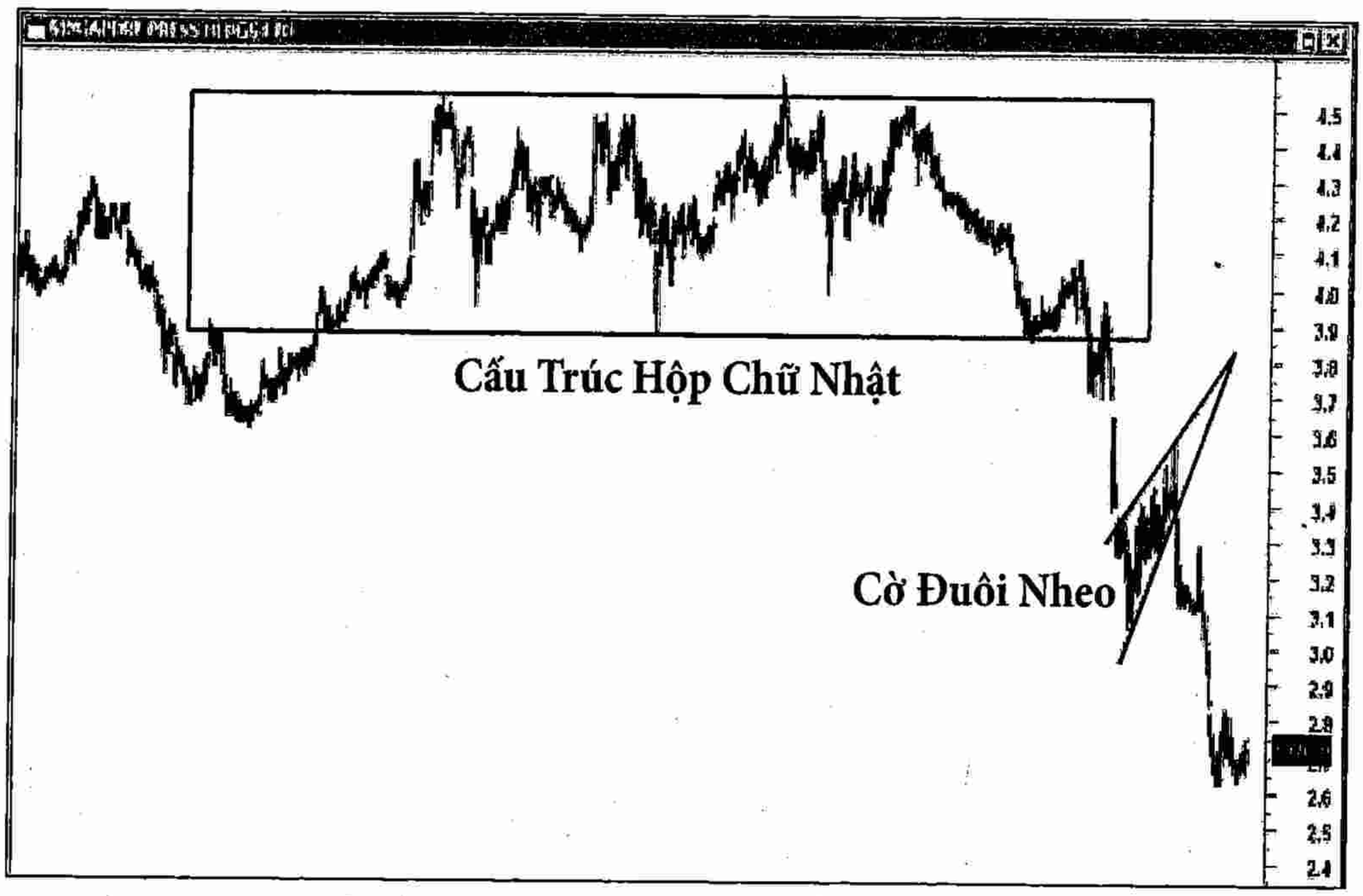

Các quy tắc đối với mẫu hình Lá Cờ và Cờ Đuôi Nheo

Lá Cờ và Cờ Đuôi Nheo giống như anh em sinh đôi. Chúng thể hiện các đặc điểm tương tự, do đó đều tuân theo các quy tắc chung nhất định. Sau đây là một số quy tắc quan trọng nhất đối với cả hai mẫu hình Lá Cờ và Cờ Đuôi Nheo:

Quy tắc 1. Trước cả hai mẫu hình đều có một chuyển động giá gần như một thẳng đứng (gọi là cột cờ) với khối lượng cao.

Quy tắc 2. Giá sau đó tạm dừng trong khoảng một đến ba tuần với khối lượng rất thấp.

Quy tắc 3. Xu hướng tiếp tục trở lại sau một sự bùng nổ của hoạt động giao dịch.

Quy tắc 4. Cả hai mẫu hình đều xảy ra ở khoảng giữa của xu hướng.

Tức là sau khi đã tăng quãng đường "x", cổ phiếu tạm dừng tạo mẫu hình, sau đó tiếp tục tăng một quãng đường "x" nữa.

Quy tắc 5. Cờ Đuôi Nheo giống một mẫu hình Tam Giác Đối Xứng nhỏ nằm ngang.

Quy tắc 6. Mẫu hình Lá Cờ trông giống một hình bình hành nhỏ dốc theo chiều ngược lại với xu hướng đang thịnh hành.

Quy tắc 7. Cả hai mẫu hình đều cần ít thời gian hơn để phát triển trong xu hướng giảm.

Quy tắc 8. Cả hai mẫu hình này đều rất thường gặp trên cả thị trường chứng khoán và thị trường tương lai.

8.4 MẪU HÌNH CÁI NÊM

Giới thiệu

Mẫu hình này tương tự Tam Giác Đối Xứng cả ở hình dạng và thời gian hình thành. Tương tự Tam Giác Đối Xứng, mẫu hình Cái Nêm được xác định bởi hai đường xu hướng hội tụ lại với nhau tại đỉnh chóp. Điểm khác biệt của mẫu hình Cái Nêm là HƯỚNG NGHIÊNG đáng chú ý của nó ở chiều lên hoặc xuống.

Theo quy tắc chung, tương tự mẫu hình Lá Cờ, mẫu hình Cái Nêm nghiêng theo chiều NGƯỢC với xu hướng thịnh hành. Do đó, mẫu hình Cái Nêm Hướng Xuống (Falling Wedge) được coi là mẫu hình giá lên và Cái Nêm Hướng Lên (Rising Wedge) là mẫu hình giá xuống.

Mẫu hình Cái Nêm được hình thành như thế nào?

Mẫu hình Cái Nêm Hướng Lên (dự báo giá xuống): Cả đường biên trên và đường biên dưới của mẫu hình đều nghiêng lên. Tâm lý đằng sau đợt tăng phục hồi kiểu nghiêng lên này là cuộc săn tìm món hời trong

thị trường giảm giá quá nhanh, điều khiến giá rơi vào tình trạng quá bán. Nhưng sự phục hồi này chỉ là sự "hồi phục tạm thời" của tình trạng bán quá mức chứ không mạnh mẽ, bởi vì khối lượng giao dịch bị giảm dần khi tiến sâu vào trong Cái Nêm. Người mua trở nên thận trọng hơn khi giá tạo ra đợt tăng ngắn hạn để hình thành phần chóp của Cái Nêm. Sớm thôi, lực mua sẽ cạn kiệt, kéo theo xu hướng giảm tiếp tục. Sự xác nhận hoàn thành của mẫu hình Cái Nêm Hướng Lên là điểm phá thủng hướng xuống từ gần đỉnh chóp với khối lượng lớn. Mẫu hình Cái Nêm Hướng Lên, giống như mẫu hình Tam Giác, hình thành trong thời gian hơn một tháng nhưng thường ít hơn ba tháng. Khối lượng trong quá trình hình thành mẫu hình này là thấp. Khối lượng thấp cùng với biên độ hẹp cho thấy sự thiếu quan tâm của bên mua đối với cổ phiếu hoặc thị trường chung.

Sơ Đồ 8.8. Ví Dụ Mẫu Hình Cái Nêm Hướng Lên

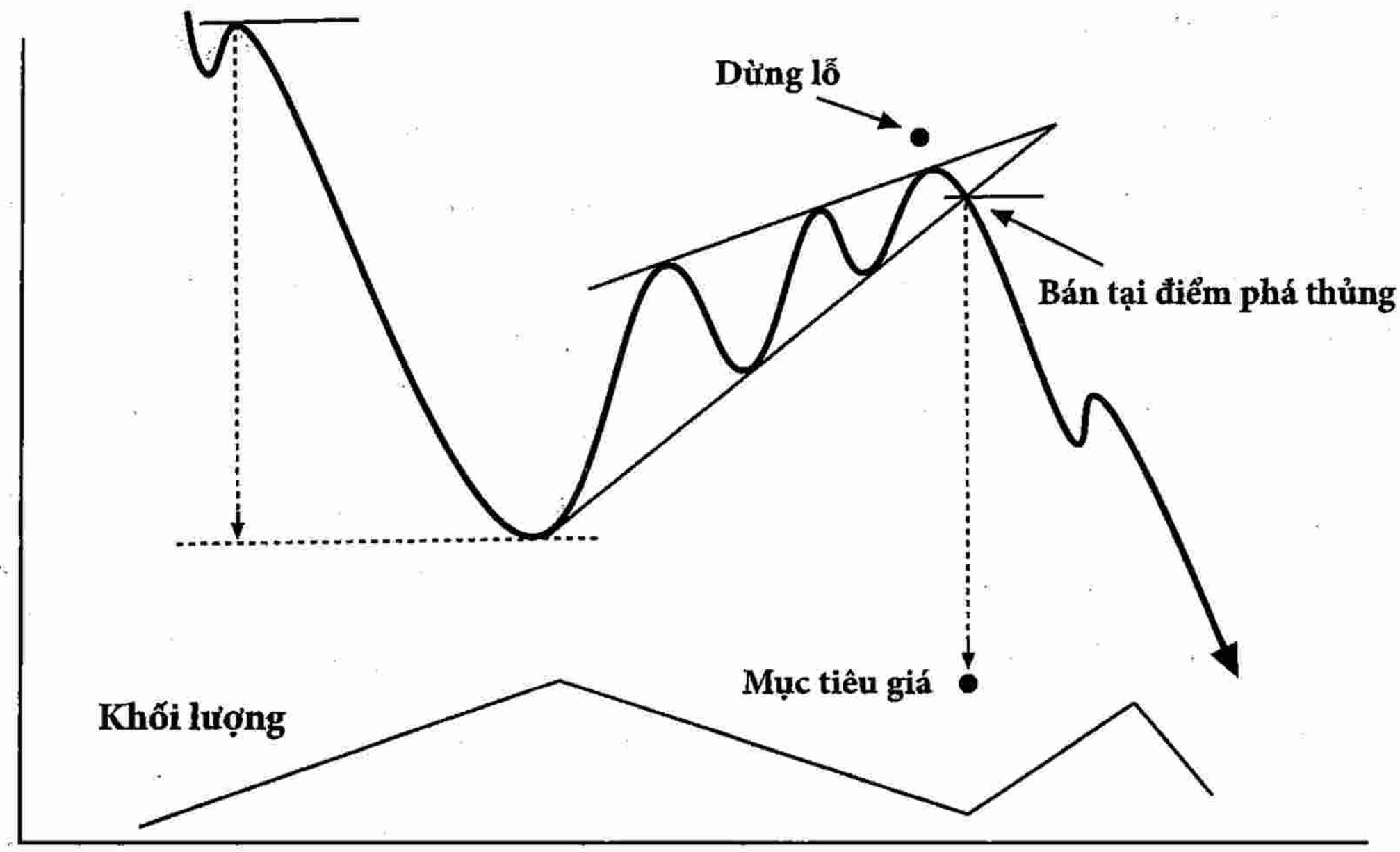

Mẫu hình Cái Nêm Hướng Xuống (dự báo giá lên): mẫu hình này hoàn toàn ngược với Cái Nêm Hướng Lên. Mẫu hình này được phân biệt rõ bởi hai đường xu hướng nghiêng xuống để hội tụ - hàm ý sẽ có

động thái tăng giá tiếp theo sau khi mẫu hình hoàn thành. Giống như Cái Nêm Hướng Lên, mẫu hình Cái Nêm Hướng Xuống phản ánh thị trường thiếu áp lực bán, gần giống với mẫu hình Đáy Vòng Cung đã thảo luận trước đây. Khối lượng và thời gian của mẫu hình này tương tự như Cái Nêm Hướng Lên, ngoại trừ yêu cầu khối lượng thấp hơn khi sụt giảm.

Sơ Đồ 8.9. Ví Dụ Mẫu Hình Cái Nêm Hướng Xuống

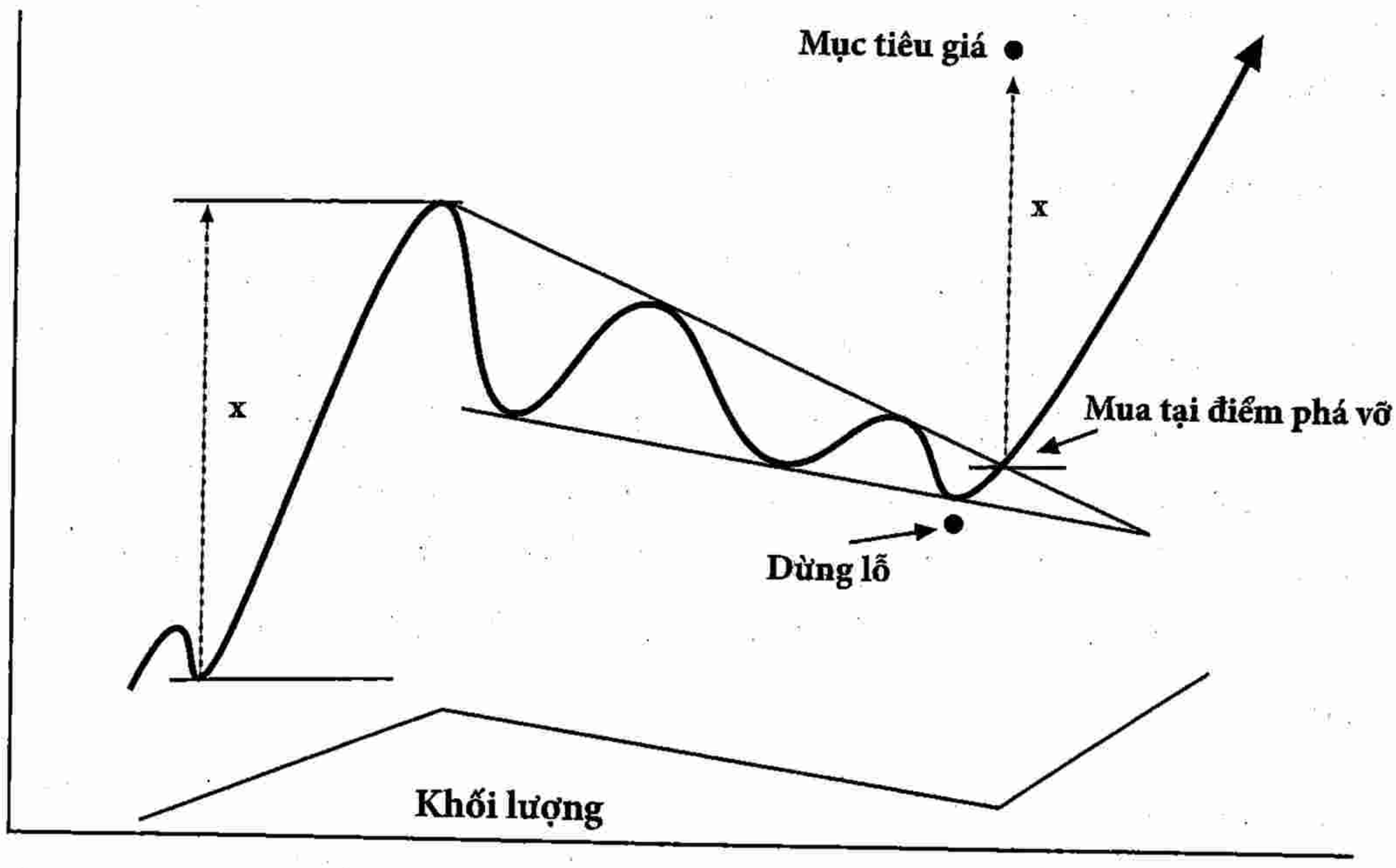

Tâm lý đằng sau sự nghiêng xuống của Cái Nêm Hướng Xuống là do hoạt động chốt lời trên một thị trường đã tăng giá quá nhanh, và trở nên quá mua trong quá trình này. Việc chốt lời giúp điều chỉnh tình trạng quá mua, không nên bị coi là sự suy yếu của thị trường bởi vì khối lượng giao dịch cạn kiệt trong khi hình thành Cái Nêm. Người bán ngày càng không sẵn lòng bán dẫn đến giá trôi dạt chậm xuống đến đỉnh chóp của Cái Nêm. Ngay sau đó, áp lực bán biến mất, tạo ra một khoảng trống nguồn cung trên thị trường và người mua nhanh chóng lấp kín. Giá bước vào giai đoạn phục hồi, và tiếp theo sau là sự phục hồi

của xu hướng tăng. Sự xác nhận hoàn thành mẫu hình Cái Nêm Hướng Xuống là điểm phá vỡ tăng giá từ gần đỉnh chóp của cái nêm với khối lượng lớn.

Giá Mục Tiêu

Cách đo lường giá mục tiêu của mẫu hình Cái Nêm Hướng Lên và Cái Nêm Hướng Xuống tương tự tất cả các mẫu hình tiếp diễn như Tam Giác, Lá Cờ và Cờ Đuôi Nheo. Đầu tiên, đo khoảng cách theo chiều dọc của xu hướng trước đó (x), sau đó dự đoán mục tiêu giá tiếp theo tính từ điểm phá vỡ bằng với khoảng cách x.

Giao dịch với mẫu hình Cái Nêm Hướng Lên

Các quy tắc để giao dịch với mẫu hình Cái Nêm Hướng Lên và Cái Nêm Hướng Xuống cũng tương tự như tất cả các mẫu hình Tam Giác. Miễn là giá dao động bên trong ranh giới của Cái Nêm, chúng ta vẫn có thể giao dịch với nó theo kiểu giao dịch theo dao động (ND: Swing Trade). Đó là mua khi giá giảm (buy on dip) và bán khi giá tăng - sử dụng đường ranh giới dưới và trên của Cái Nêm làm mức hỗ trợ và kháng cự.

Nhưng cách giao dịch an toàn nhất là hãy kiên nhẫn chờ đợi cho đến khi mẫu hình này tự hoàn thiện trước khi thiết lập bất kỳ vị thế nào. Một điểm phá vỡ rõ ràng đường ranh giới với khối lượng giao dịch rất cao sẽ là tín hiệu đáng tin cậy để bắt đầu mở vị thế.

Cái Nêm cũng là mẫu hình đảo chiều

Cái Nêm là một mẫu hình lai. Mặc dù Cái Nêm thường được phân loại là mẫu hình tiếp diễn nhưng nó cũng có thể xuất hiện như một mẫu hình đảo chiều.

Biểu Đồ 8.33. Cổ Phiếu SELOGA – Cái Nêm Hướng Xuống Là Mẫu Hình Giá Lên

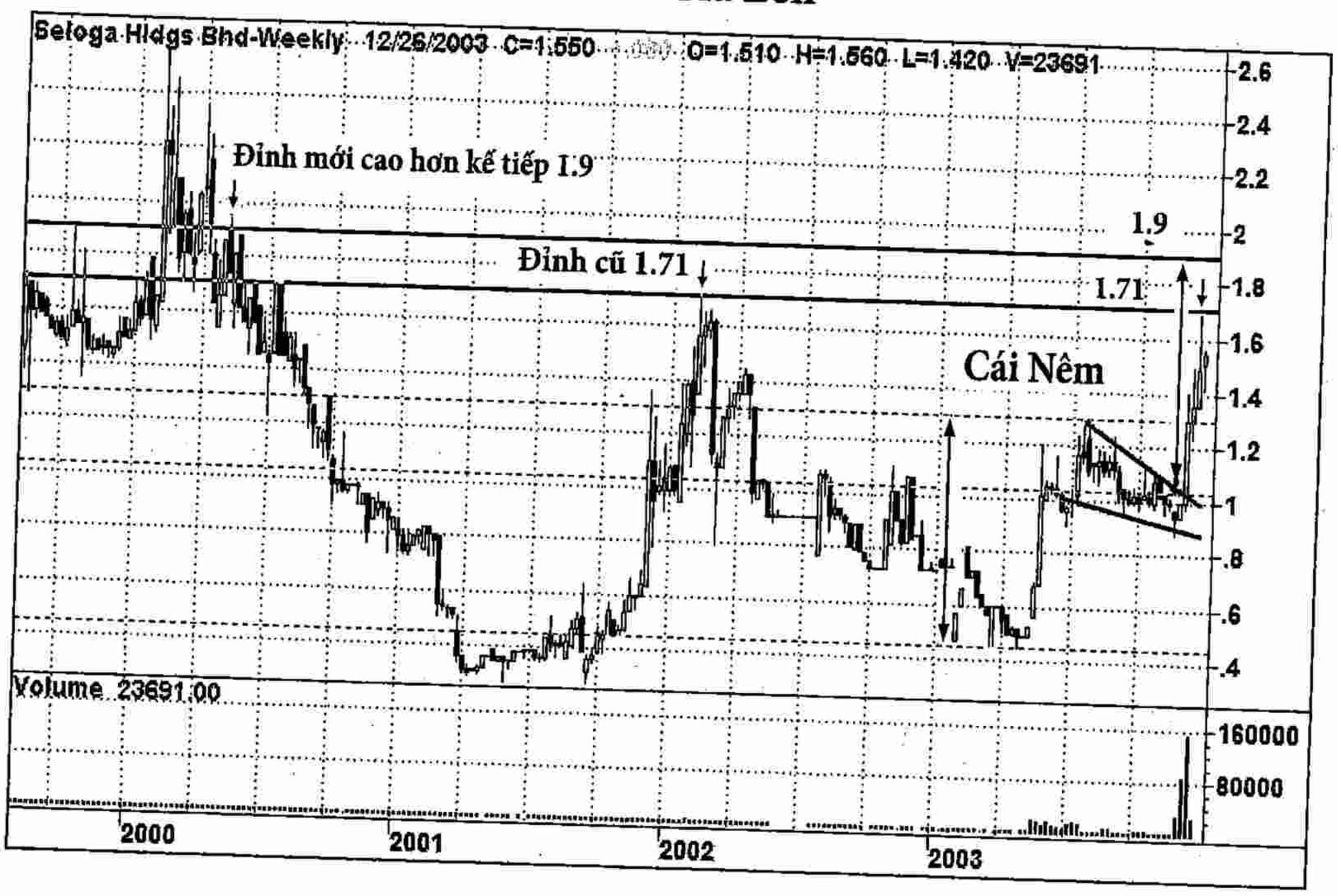

Biểu Đồ 8.34. Cổ Phiếu FCW – Mẫu Hình Cái Nêm Hướng Xuống (Hay Cái Nêm Giá Lên) Là Dấu Hiệu Tăng Giá

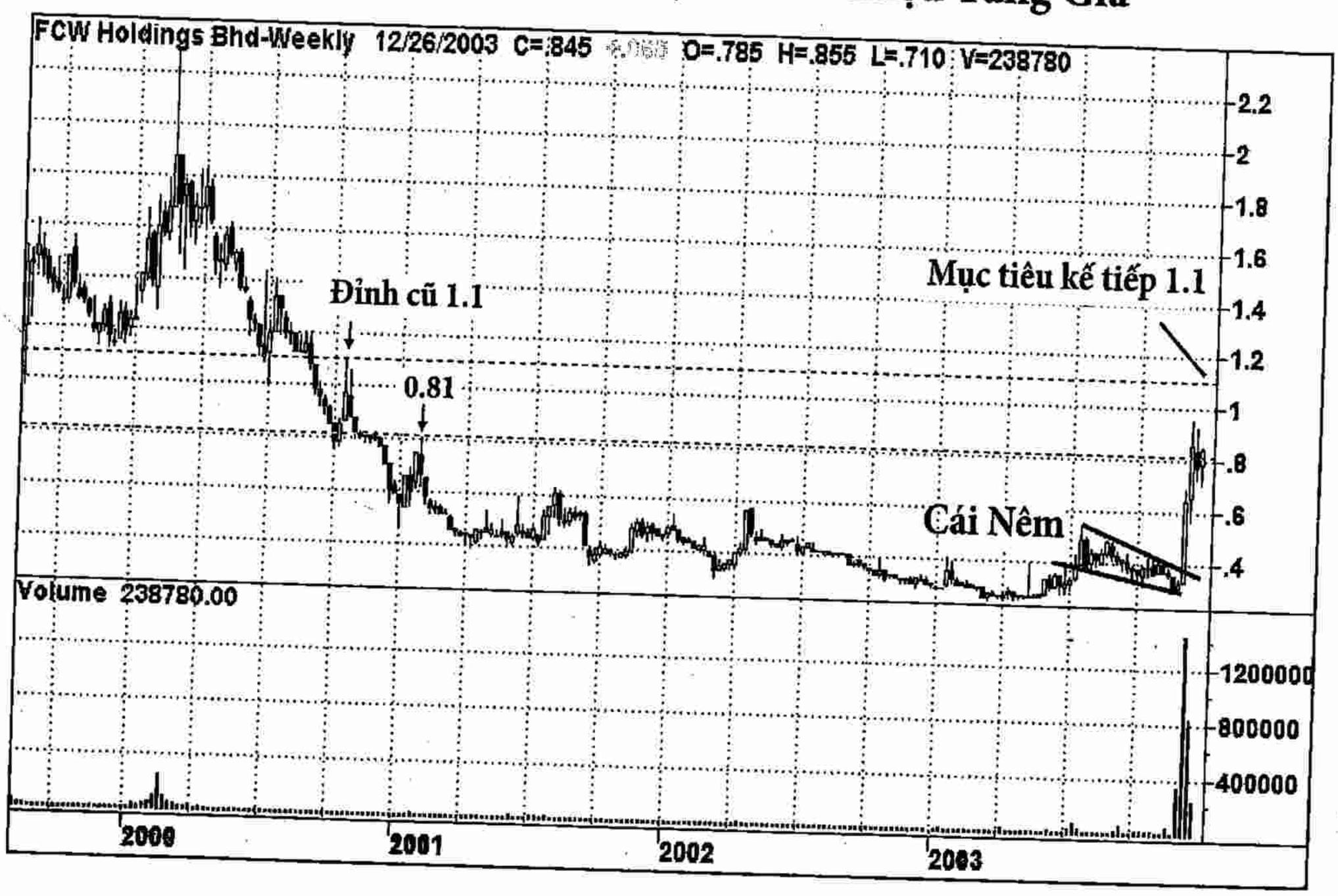

Biểu Đồ 8.35. Cổ Phiếu CVIEW – Ví Dụ Mẫu Hình Cái Nêm Hướng Xuống (Dự Báo Giá Lên)

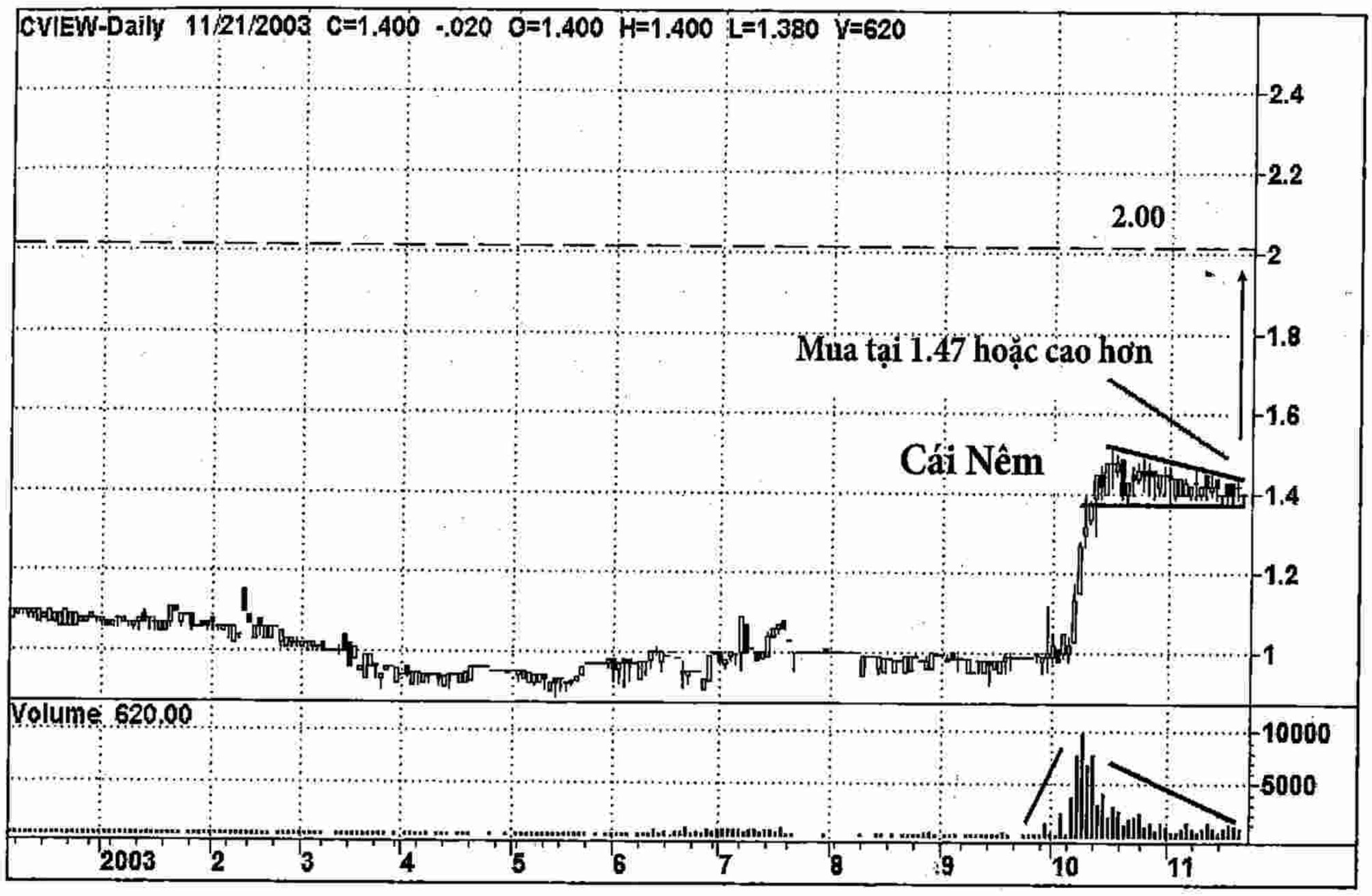

Biểu Đồ 8.36. Cổ Phiếu CVIEW – Mẫu Hình Cái Nêm Hướng Xuống Biến Thành Kênh Giá

Biểu Đồ 8.37. Cổ Phiếu DEGEM – Ví Dụ Mẫu Hình Cái Nêm Hướng Xuống (Cái Nêm Giá Lên)

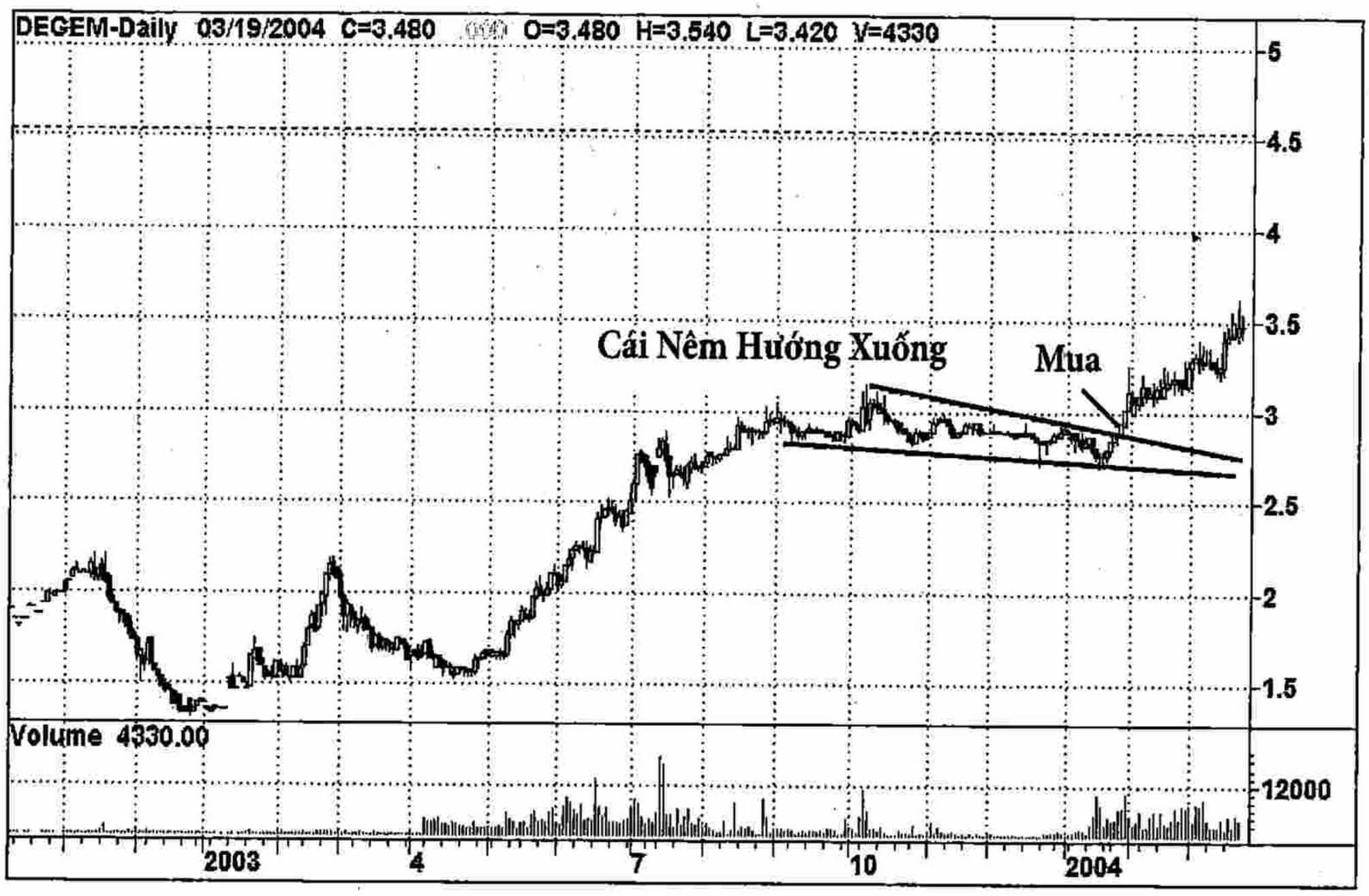

Biểu Đồ 8.38. Chỉ Số KLCI – Ví Dụ Mẫu Hình Cái Nêm Hướng Lên (Cái Nêm Giá Xuống)

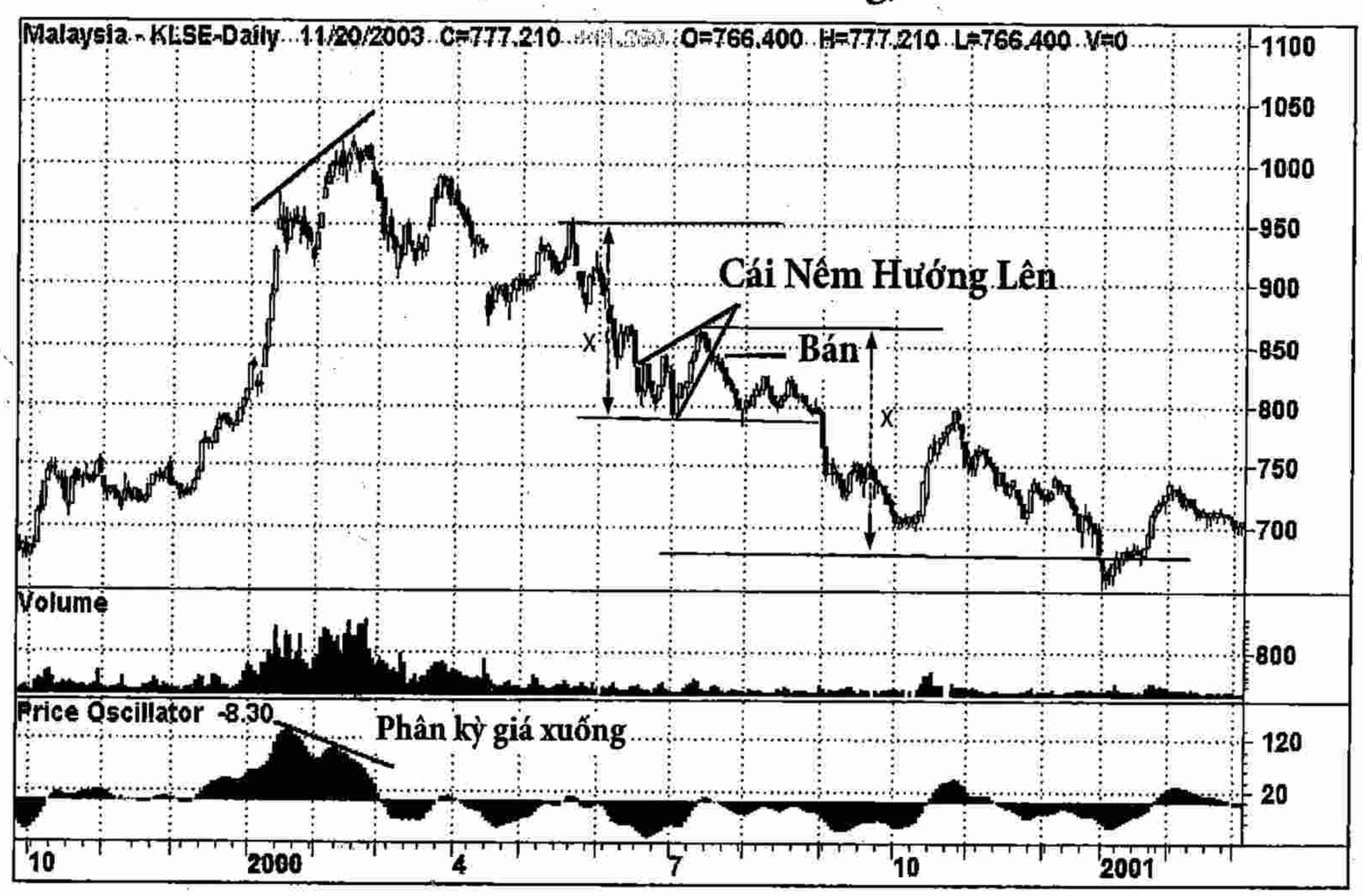

Biểu Đồ 8.39. Cổ Phiếu AMCORP – Các Mẫu Hình
- Cái Nêm/Lá Cờ/Cờ Đuôi Nheo Hướng Xuống Dự Báo Giá Lên
- Cái Nêm/Lá Cờ/Cờ Đuôi Nheo Hướng Lên Dự Báo Giá Xuống

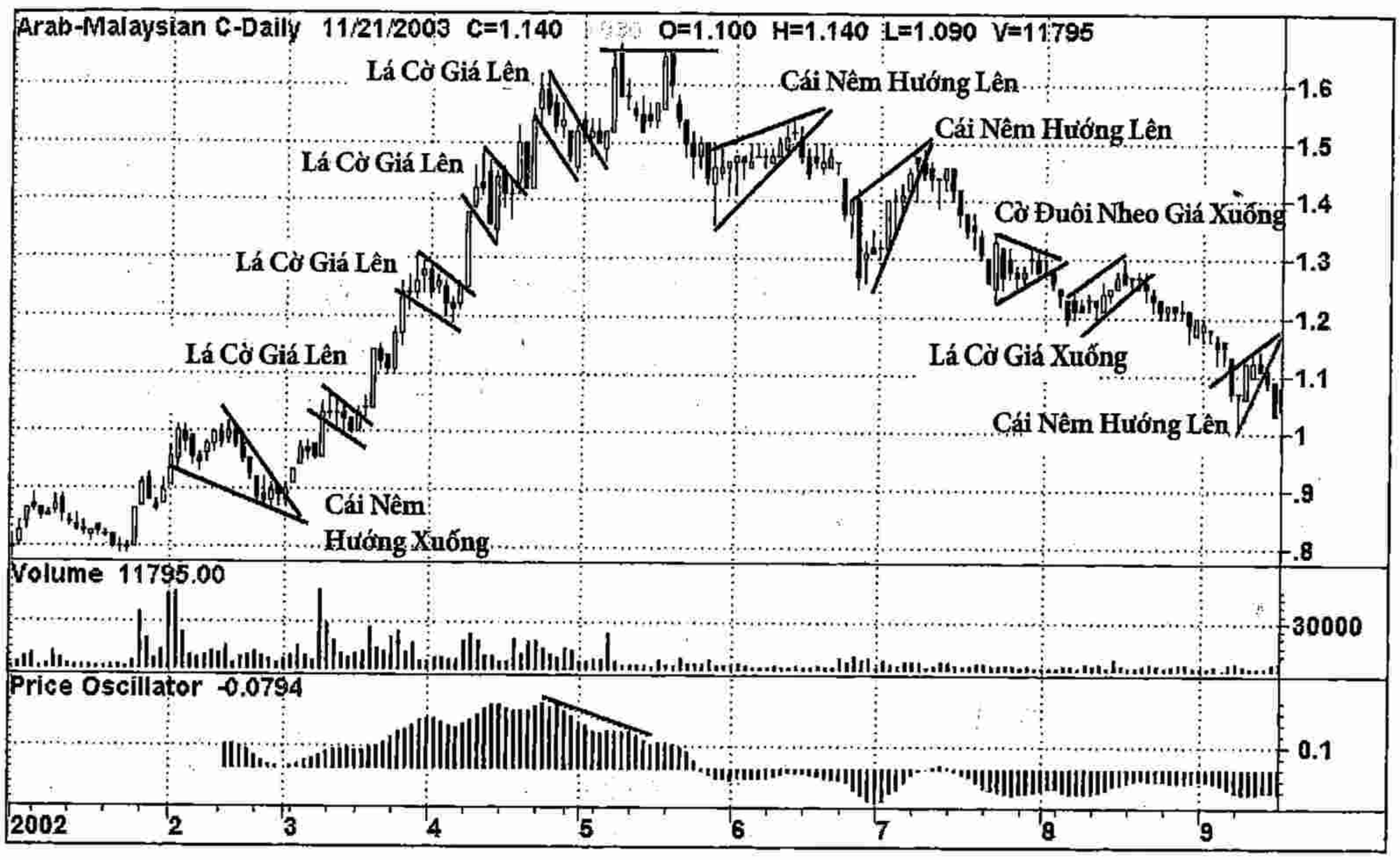

Biểu Đồ 8.40. Cổ Phiếu CAPITAL LAND - Singapore
(Biểu Đồ Ngày): Ví dụ Cái Nêm Giá Xuống (Cái Nêm Hướng Lên)

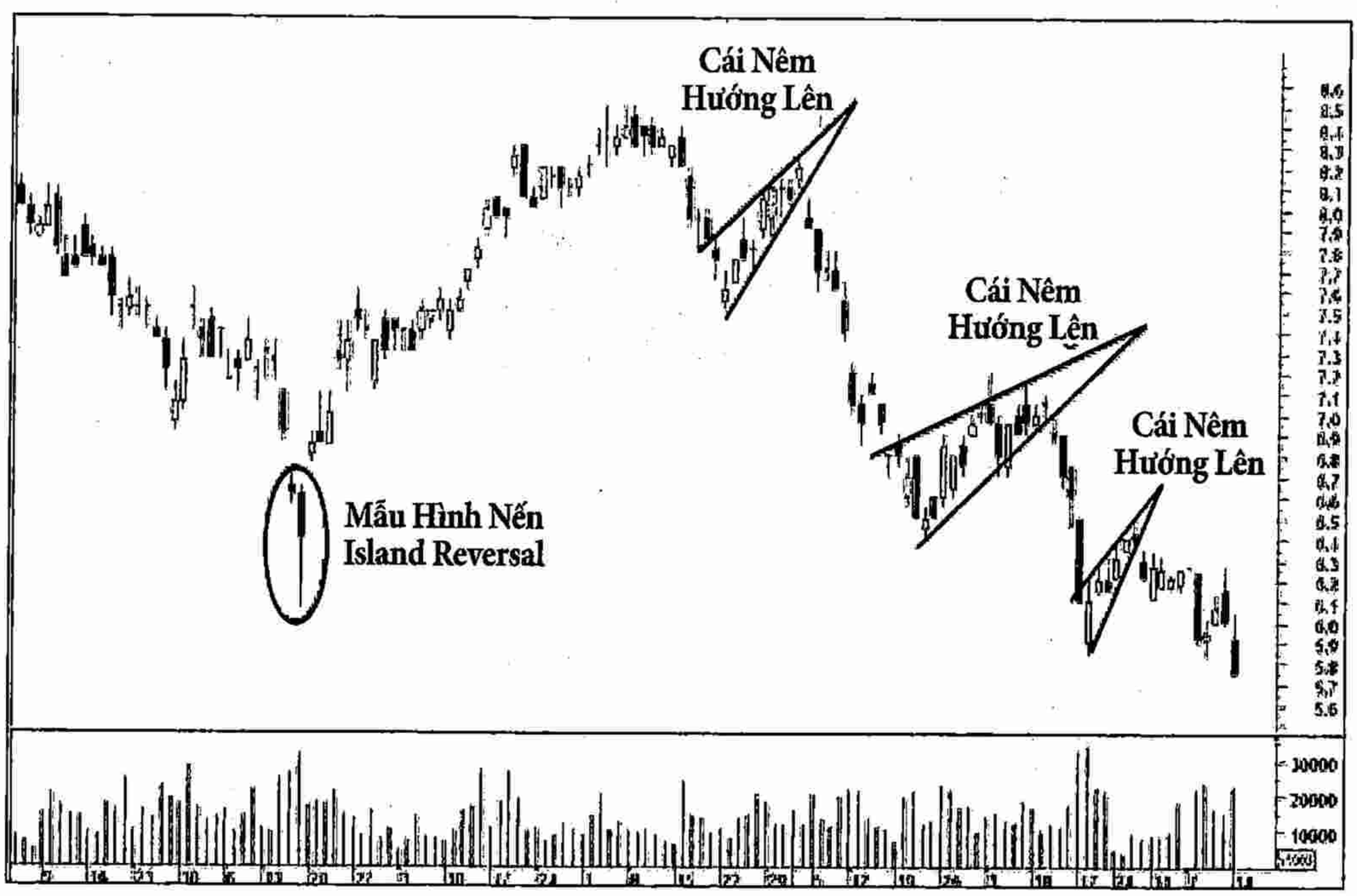

Biểu Đồ 8.41. Cổ Phiếu ST ENGINEERING - Singapore (Biểu Đồ Ngày): Ví dụ Cái Nêm Giá Xuống (Cái Nêm Hướng Lên)

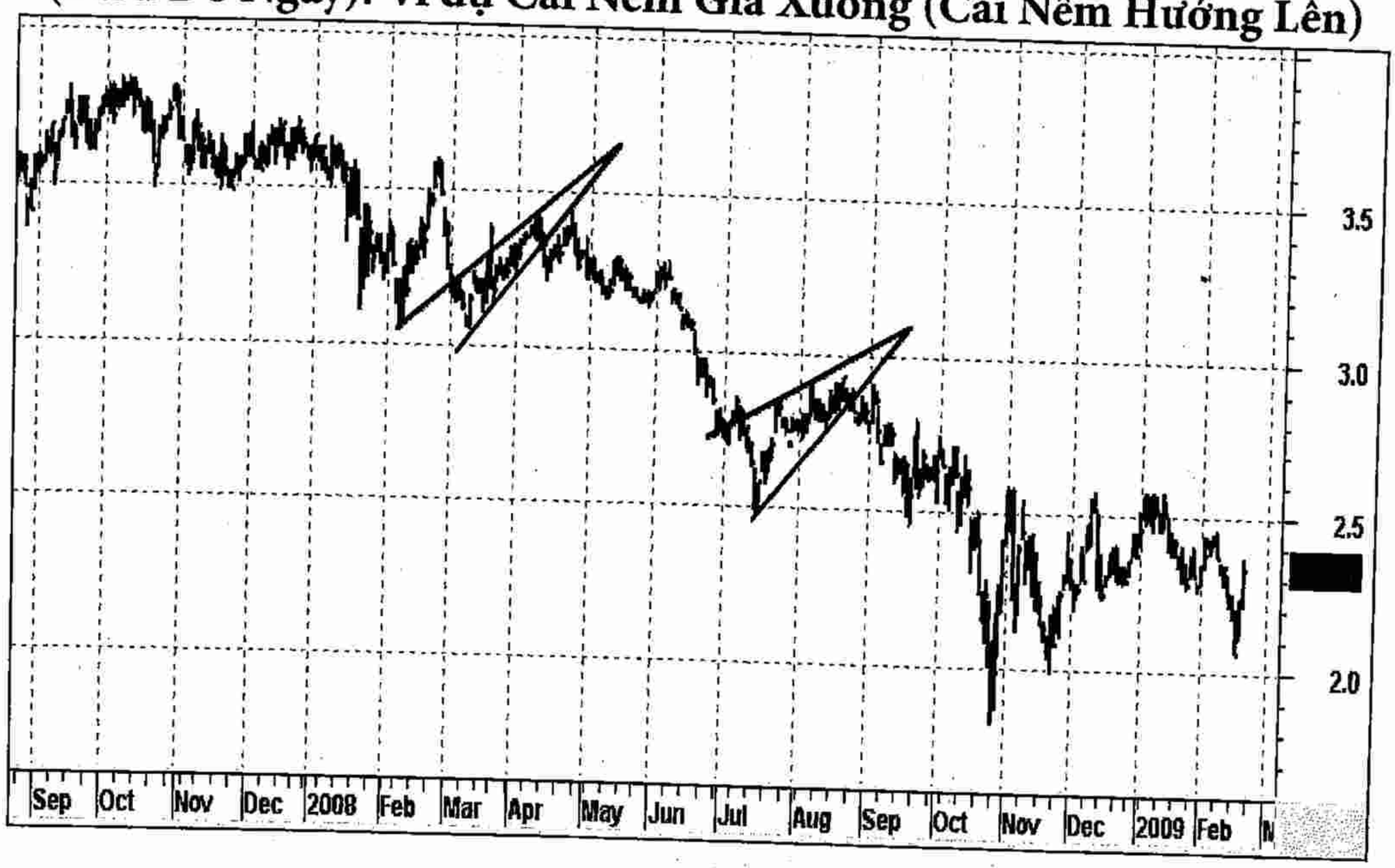

8.5 CẤU TRÚC HỘP CHỮ NHẬT (KÊNH GIÁ)

Giới thiệu

Cấu trúc Hộp Chữ Nhật thường rất dễ phát hiện trên biểu đồ. Hộp Chữ Nhật đôi khi được gọi là khung giá giao dịch (Trading Range) hoặc khu vực tắc nghẽn. Dan Zanger gọi nó là "Kênh Giá (Channel)". Nó thể hiện sự tạm dừng xu hướng trong đó giá đi ngang giữa hai đường ngang song song.

Mẫu hình Hộp Chữ Nhật được hình thành như thế nào?

Sự hình thành Hộp Chữ Nhật hay Kênh Giá thể hiện vùng củng cố trong một xu hướng hiện tại. Khi hoàn thành, giá hầu như luôn di chuyển theo hướng của thị trường trước khi xảy ra mẫu hình Hộp Chữ Nhật (xem ví dụ bên dưới).

Hộp Chữ Nhật đôi khi được gọi là "bức ảnh của sự xung đột". Điều này là do nó vạch rõ ranh giới của một cuộc cạnh tranh giữa hai nhóm người chơi có sức mạnh tương đương - nhóm người sở hữu cổ phiếu muốn bán cổ phiếu của họ ở một mức giá nhất định, và nhóm người khác muốn mua tích lũy cổ phiếu ở một con số thấp nhất định. Không thể biết phe nào sẽ thắng cho đến khi vạch ranh giới này hay vạch kia bị phá vỡ (hoặc phá thủng) một cách dứt khoát.

Sơ Đồ 8.10. Ví dụ Hộp Chữ Nhật Giá Lên Trong Xu Hướng Tăng

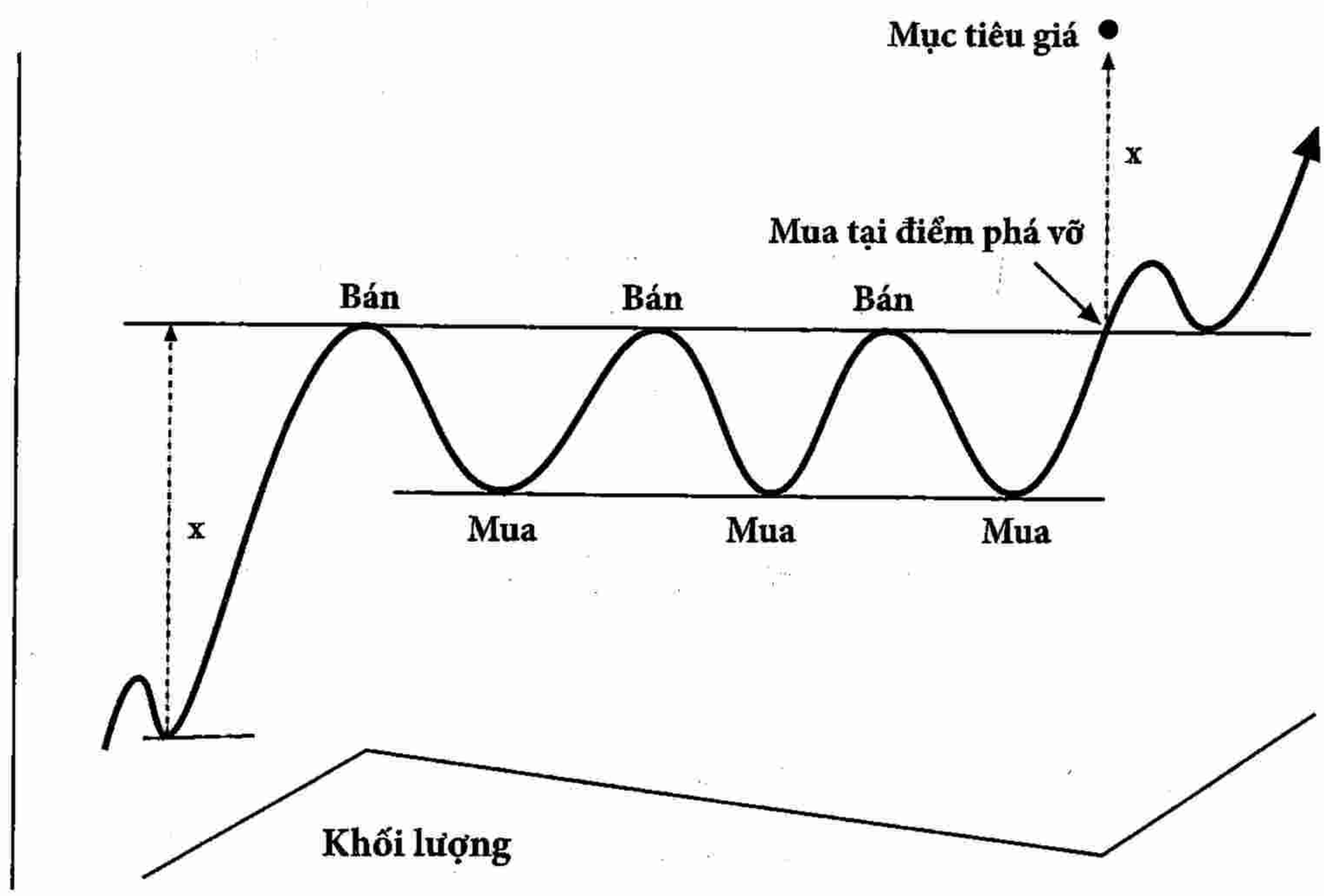

Giá mục tiêu

Công thức đo lường thận trọng nhất với mẫu hình Hộp Chữ Nhật là chiều rộng của Hộp, được đo từ điểm tham chiếu là điểm phá vỡ (hoặc điểm phá thủng). Có nghĩa là bạn phải đo chiều rộng của Hộp Chữ Nhật và lấy khoảng cách này làm mục tiêu giá từ điểm phá vỡ (hoặc điểm phá thủng).

Sơ Đồ 8.11. Ví dụ Hộp Chữ Nhật Giá Xuống trong Xu Hướng Giảm

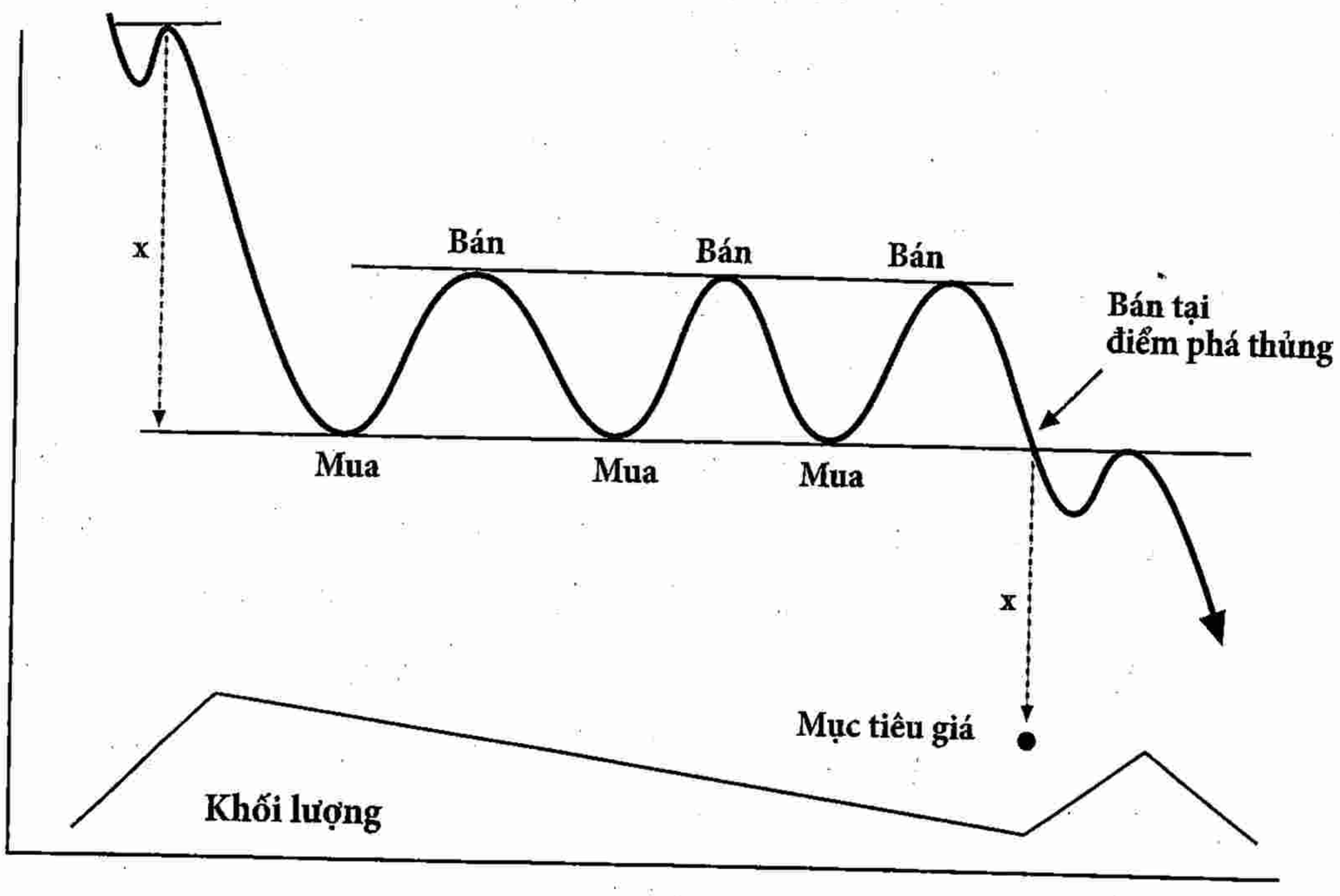

Giao dịch với mẫu hình Hộp Chữ Nhật

Hộp Chữ Nhật là mẫu hình vùng củng cố với các mức hỗ trợ và kháng cự được xác định rõ ràng. Do đó, có một số cách để giao dịch với mẫu hình này. Một trong những cách giao dịch là giao dịch theo dao động (swing trade) bên trong khung giá này. Một cách giao dịch khác là giao dịch theo điểm phá vỡ.

1) **Giao dịch theo dao động:** Ngay khi Hộp Chữ Nhật có thể xác định bằng các đường hỗ trợ và kháng cự, các nhà giao dịch có thể giao dịch theo dao động bên trong mẫu hình đó bằng cách mua ở các điểm giá giảm xuống gần đáy (buy dip) và bán khi giá phục hồi lên gần đỉnh của khung giá.

Kỹ thuật này cho phép nhà giao dịch ngắn hạn tận dụng các ranh giới giá được xác định rõ ràng và thu lợi nhuận từ thị trường không có

xu hướng. Bởi vì các vị thế được thực hiện ở các thái cực (đỉnh hoặc đáy) của khung giá nên rủi ro là tương đối nhỏ và được xác định rõ. Nếu khung giá giao dịch (trading range) này vẫn còn nguyên vẹn, cách giao dịch ngược xu hướng này hoạt động khá tốt. Khi điểm phá vỡ xảy ra, nhà giao dịch không chỉ thua lỗ ngay lập tức mà còn phải đảo ngược vị thế trước đó bằng cách bắt đầu một giao dịch mới theo chiều của xu hướng mới.

Các chỉ báo dao động (Oscillators) là đặc biệt hữu ích trong các thị trường đi ngang như vậy - nhưng sẽ giảm hiệu quả khi thị trường bắt đầu có xu hướng. Các chỉ báo theo sau xu hướng như đường trung bình di động là vô dụng trong các thị trường đi ngang, biến động khó lường (choppy market) bởi vì chúng bị "sập bẫy" bởi các dao động của thị trường. Các tín hiệu trung bình động nên được bỏ qua khi đang giao dịch trong khung giá.

2) **Giao dịch theo điểm phá vỡ:** Các nhà giao dịch có thể tránh giao dịch theo dao động nhưng hãy theo dõi kỹ mẫu hình Hộp Chữ Nhật để tìm kiếm tín hiệu tiếp diễn xu hướng. Khi giá đóng cửa một cách rõ ràng ở bên ngoài đường ranh giới trên (ND: gọi là điểm phá vỡ) hoặc dưới (ND: gọi là điểm phá thủng) với khối lượng lớn báo hiệu sự hoàn thành của Hộp Chữ Nhật và chỉ ra chiều của xu hướng. Các nhà giao dịch sau đó có thể giao dịch theo điểm phá vỡ của khung giá này để đi theo xu hướng trước đó. Đây là cách an toàn và chắc chắn nhất để "đón đầu" xu hướng tiếp theo.

Các quy tắc giao dịch của Mẫu Hình Hộp Chữ Nhật[1]

Quy tắc: ***Khối Lượng***	Quy tắc giống như trong mẫu hình Tam Giác, Lá Cờ và Cờ Đuôi Nheo, khối lượng thấp dần theo chiều dài của Hộp Chữ Nhật. Tại điểm phá vỡ, khối lượng phải tăng mạnh.
Quy tắc: ***Điểm Phá Vỡ***	Áp dụng tương tự như mẫu hình Tam Giác, Lá Cờ và Cờ Đuôi Nheo. Giao dịch tại giá đóng cửa của ngày có điểm phá vỡ mẫu hình với khối lượng lớn.
Quy tắc: ***Di chuyển thất bại*** *(False moves)*	Sự di chuyển thất bại ít xảy ra hơn so với mẫu hình Tam Giác Đối Xứng. Mẫu hình Hộp Chữ Nhật được xác định rõ ràng cũng đáng tin cậy như mẫu hình Vai Đầu Vai.
Quy tắc: ***Điểm Phá Vỡ Giả*** *(Premature breakout)*	Các điểm phá vỡ giả xảy ra thường xuyên hơn một chút ở mẫu hình Hộp Chữ Nhật so với ở mẫu hình Tam Giác.
Quy tắc: ***Kéo Ngược*** *(pullback)*	Giá bị kéo ngược về các đường giới hạn mẫu hình sau khi có điểm phá vỡ, diễn ra thường xuyên hơn ở mẫu hình Hộp Chữ Nhật so với Tam Giác Đối Xứng. Ước tính xác suất khoảng 40% trường hợp bị kéo ngược (pull- back) hoặc giật lùi (throw-back) xảy ra trong vòng ba ngày đến ba tuần.
Quy tắc: ***Khuynh Hướng của Xu Hướng*** *(Directional Tendency)*	Hộp Chữ Nhật thường là một vùng củng cố, ít khi là cấu trúc đảo chiều, tỷ lệ tương tự như mẫu hình Tam Giác Đối Xứng. Trong trường hợp là mẫu hình đảo chiều, Hộp Chữ Nhật xuất hiện ở đáy thường xuyên hơn ở đỉnh. Hộp Chữ Nhật dài, mỏng, không rõ rệt là không hiếm ở các đáy lớn, đôi khi được xếp vào loại Đáy Phẳng Hình Đĩa (Flat-Bottom Saucer).

[1] *Các quy tắc giao dịch đối với mẫu hình Hộp Chữ Nhật được lấy từ cuốn sách "Technical Analysis of Stock Trends" của Robert Edwards và John Magee.*

Hộp Chữ Nhật đóng vai trò mẫu hình đảo chiều

Trong thị trường đi ngang mà không bên nào chiếm được lợi thế, nhà giao dịch phải cảnh giác về khả năng Hộp Chữ Nhật là mẫu hình đảo ngược xu hướng thay vì tiếp diễn xu hướng trước đó. Một manh mối quan trọng cần theo dõi là mẫu hình khối lượng. Nếu có những đợt phục hồi với khối lượng cao hơn và những đợt giảm xuống với khối lượng thấp hơn, thì cấu trúc hộp chữ nhật đang hình thành có thể là mẫu hình tiếp diễn xu hướng tăng. Nếu khối lượng lớn hơn trong những đợt giảm giá (dips), thì đó có thể là một tín hiệu cảnh báo khả năng xảy ra sự đảo ngược xu hướng.

Biểu Đồ 8.42. Cổ Phiếu CVIEW (Biểu Đồ Ngày)
– Mua Tại Điểm Phá Vỡ Kênh Giá

Biểu Đồ 8.43. Cổ Phiếu 3A (Biểu Đồ Ngày)
– Ví dụ Kênh Giá Chữ Nhật

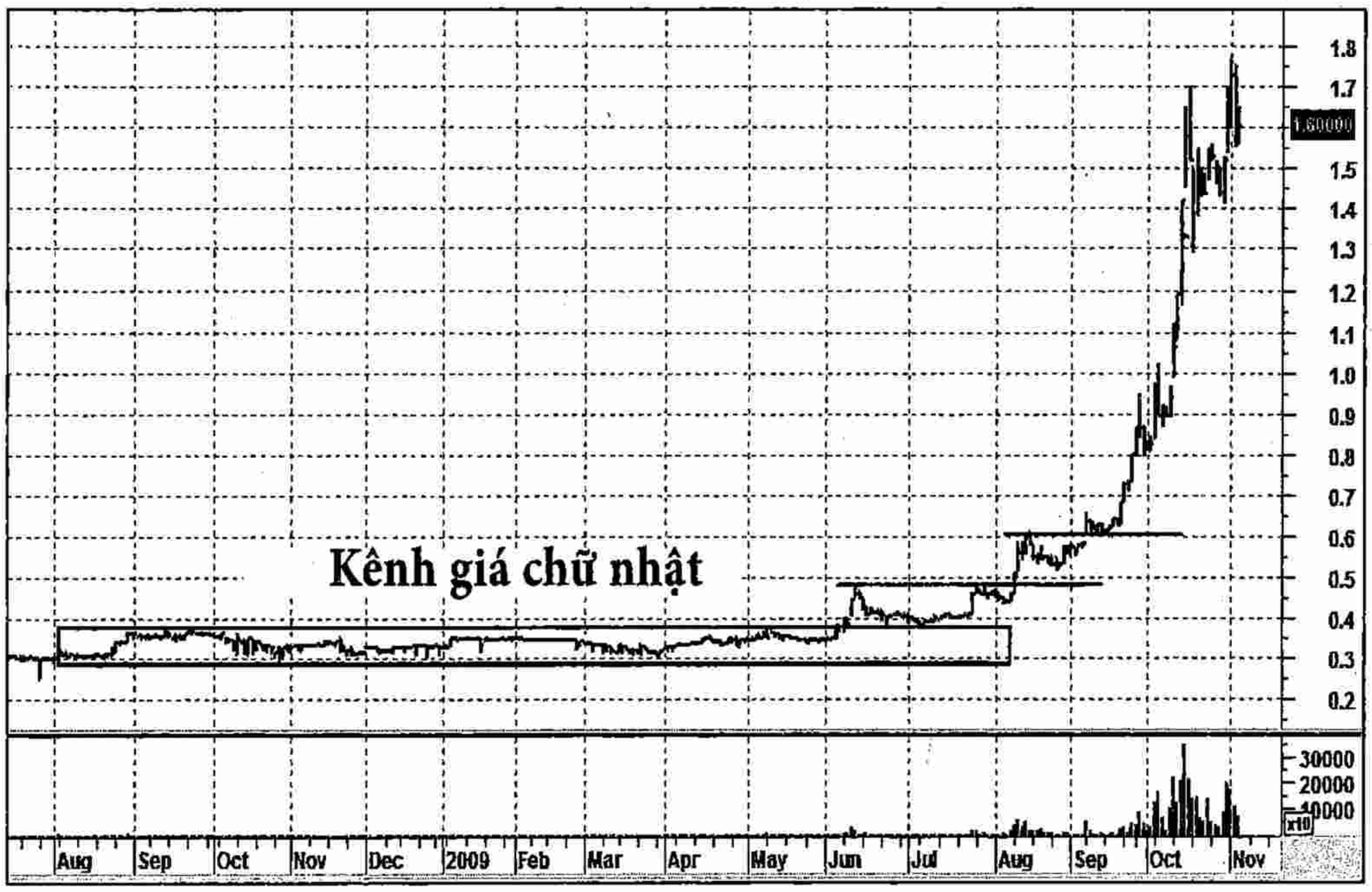

Biểu Đồ 8.44. Cổ Phiếu BJCAP (Biểu Đồ Ngày)
– Mua Tại Điểm Phá Vỡ Kênh Giá

Biểu Đồ 8.45. Cổ Phiếu LBS (Biểu Đồ Ngày)
– Mua Bên Trong Kênh Giá hoặc Mua Tại Điểm Phá Vỡ

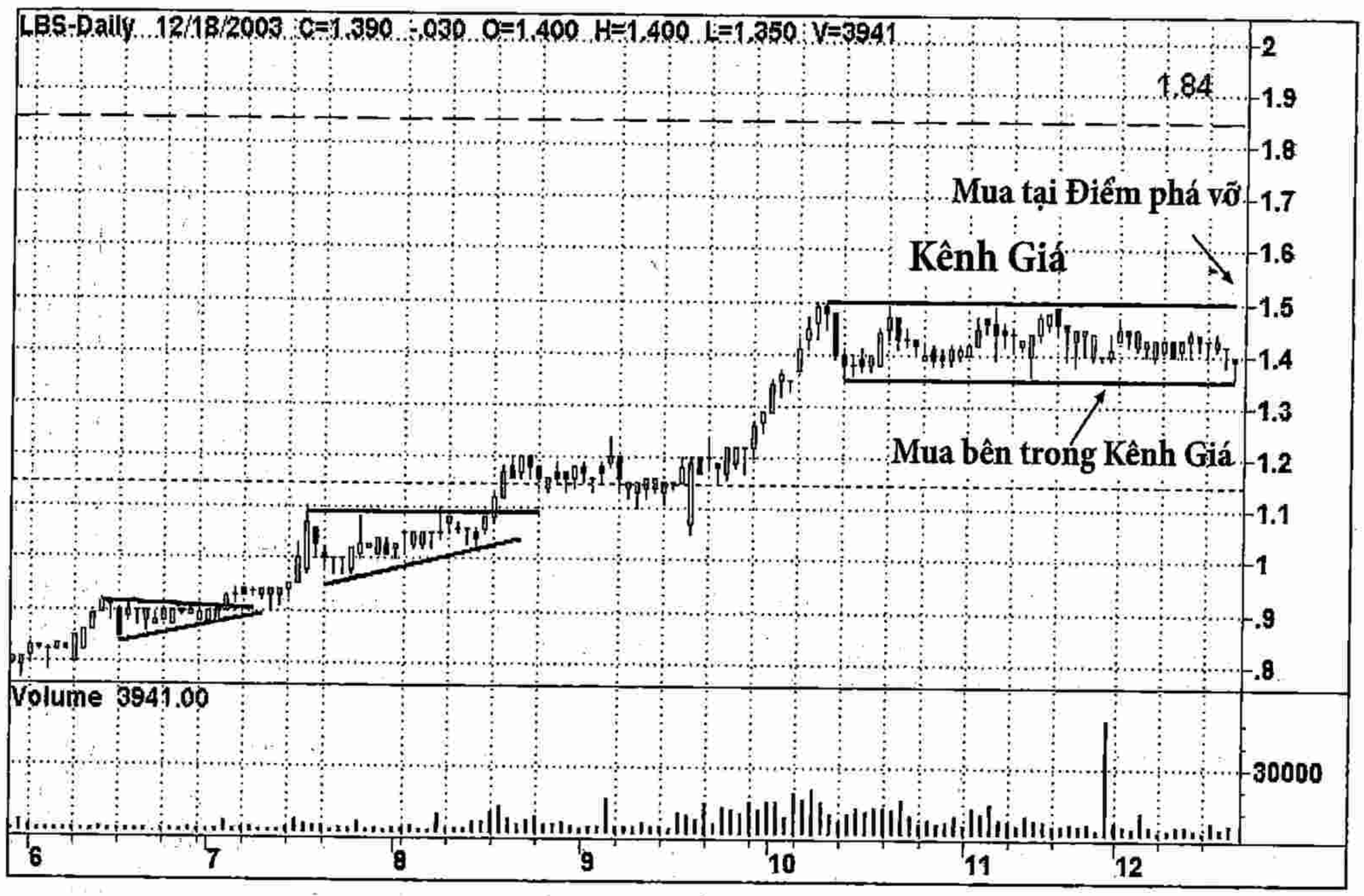

Biểu Đồ 8.46. Cổ Phiếu LBS (Biểu Đồ Ngày)
– Mục Tiêu Đầu Tiên tại Mức "X" đã đạt được, Lưu ý thêm Mục Tiêu "X1"

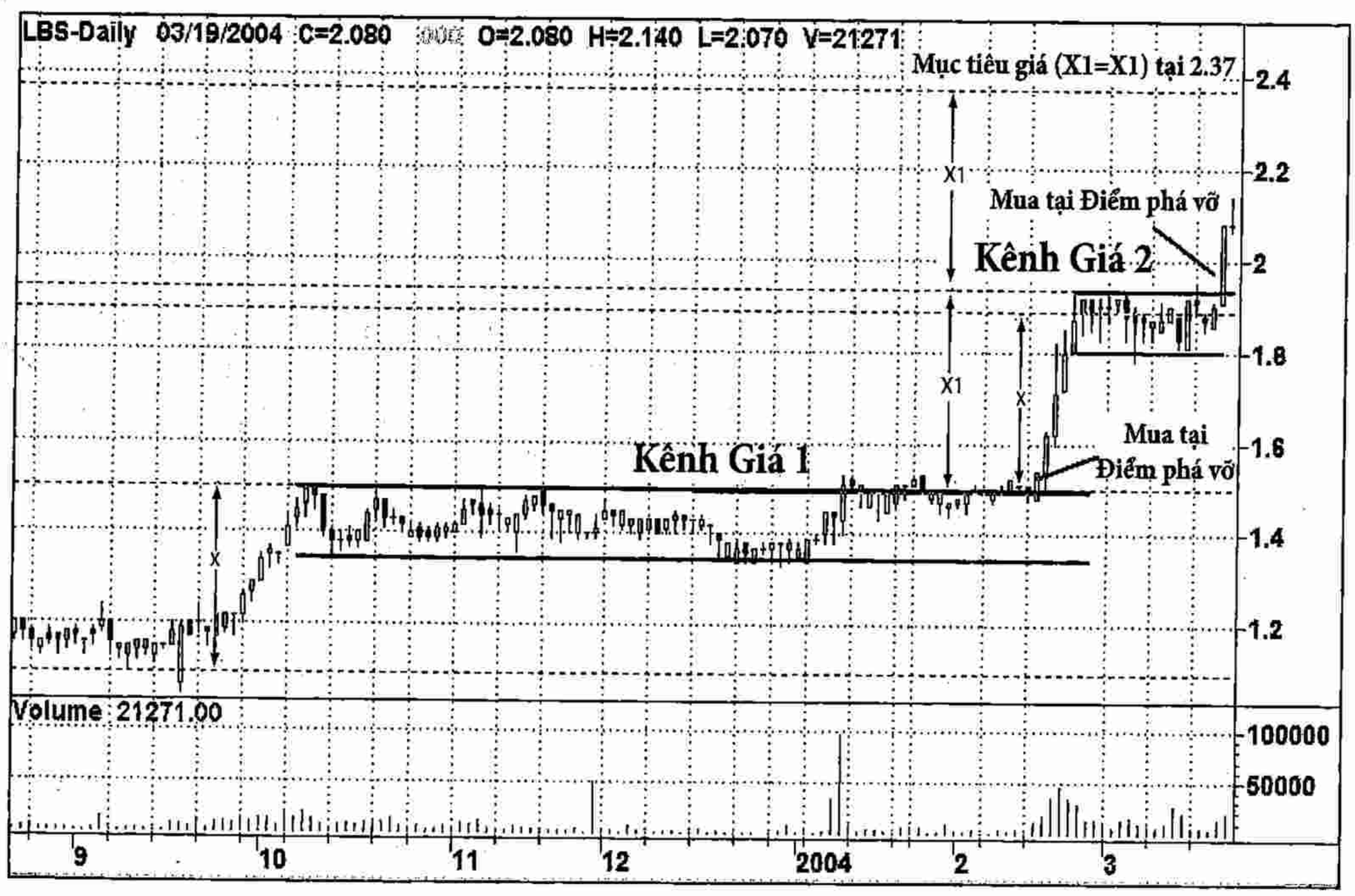

Biểu Đồ 8.47. Cổ Phiếu TIMBERWELL (Biểu Đồ Ngày) – Bán Tại Điểm Phá Thủng Kênh Giá

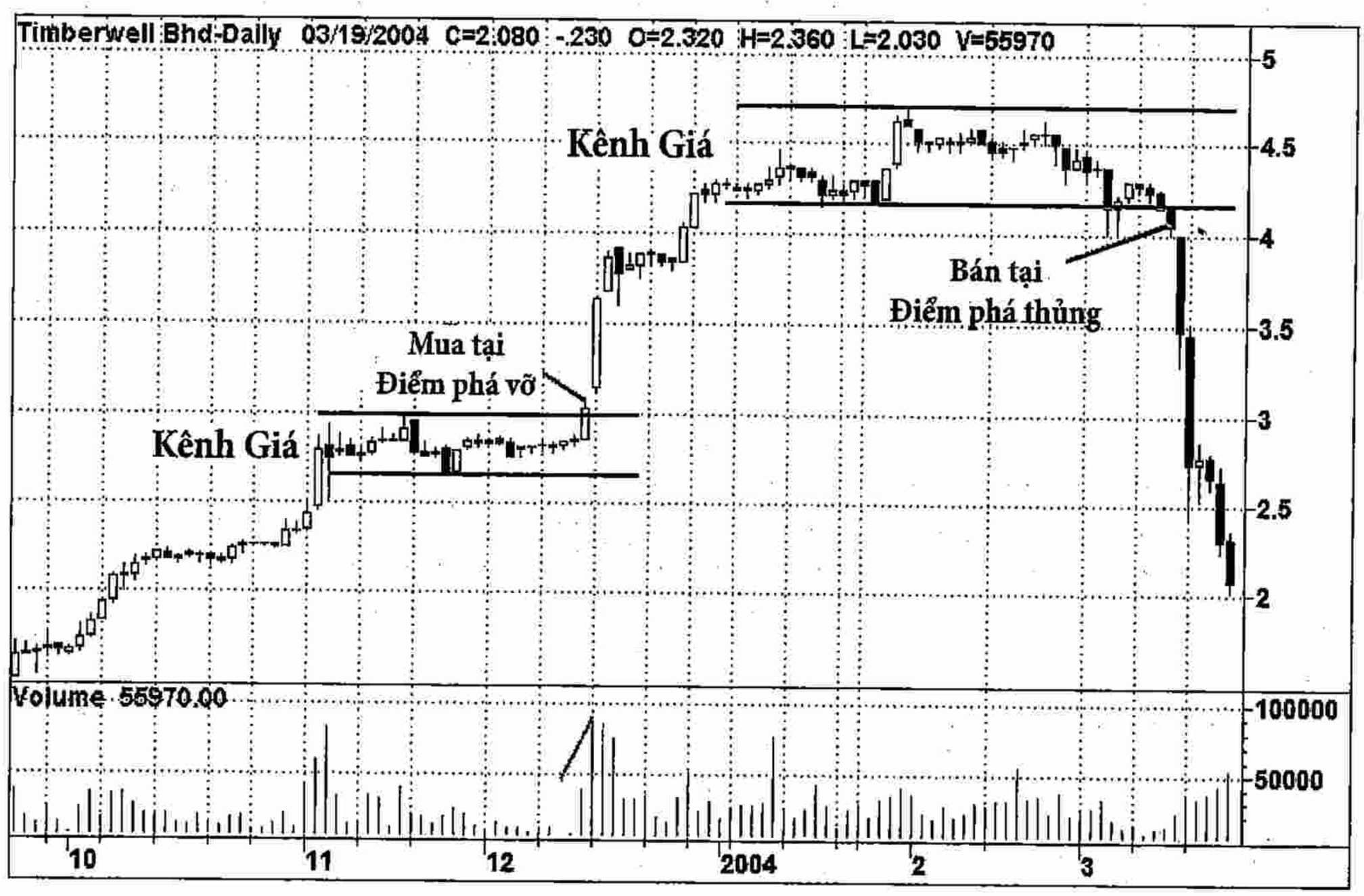

Biểu Đồ 8.48. Cổ Phiếu TSRCAP (Biểu Đồ Ngày) – Bán Tại Điểm Phá Thủng Kênh Giá

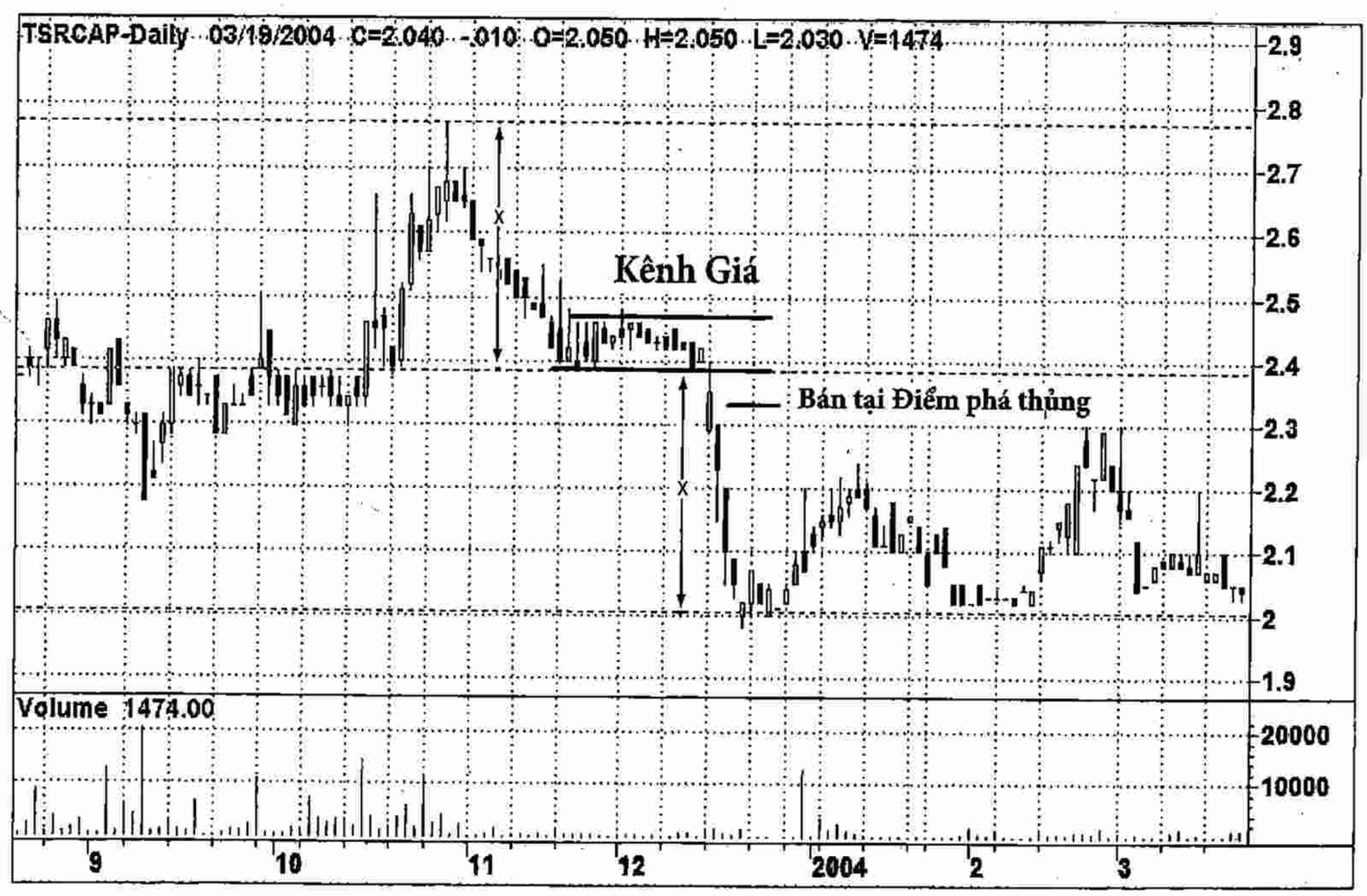

Biểu Đồ 8.49. Cổ Phiếu SEMBCORP MARINE - Singapore (Biểu Đồ Ngày): Kênh Giá Nằm Ngang

Biểu Đồ 8.50. Cổ Phiếu SIA ENGINEERING - Singapore (Biểu Đồ Ngày): Kênh Giá Nằm Ngang

Biểu Đồ 8.51. Cổ Phiếu BOUSTEAD - Singapore (Biểu Đồ Tuần): Kênh Giá Nằm Ngang

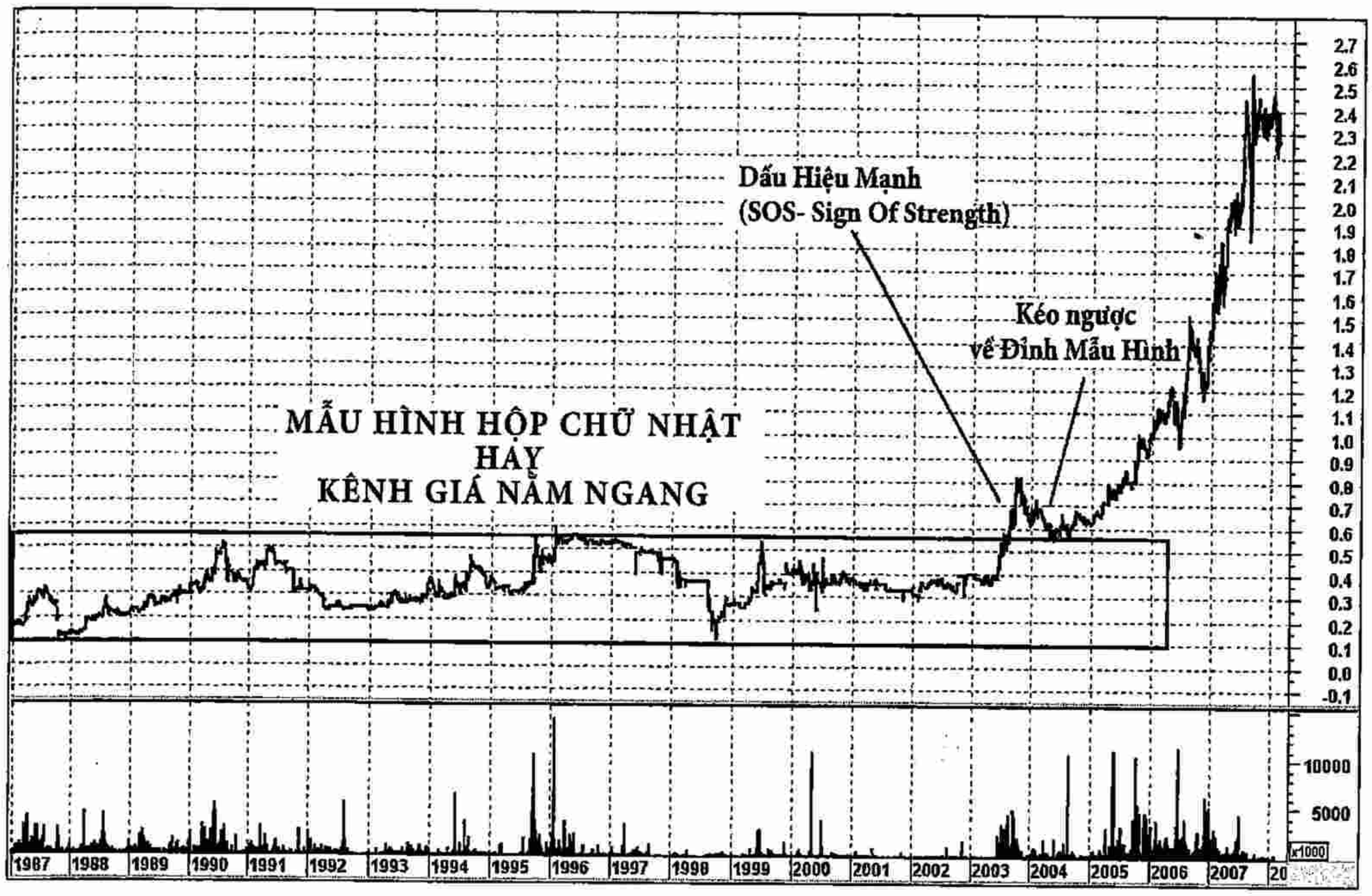

Biểu Đồ 8.52. Cổ Phiếu SIA ENGINEERING - Singapore (Biểu Đồ Tuần): Hộp Chữ Nhật Trong Vai Trò Mẫu Hình Đảo Chiều

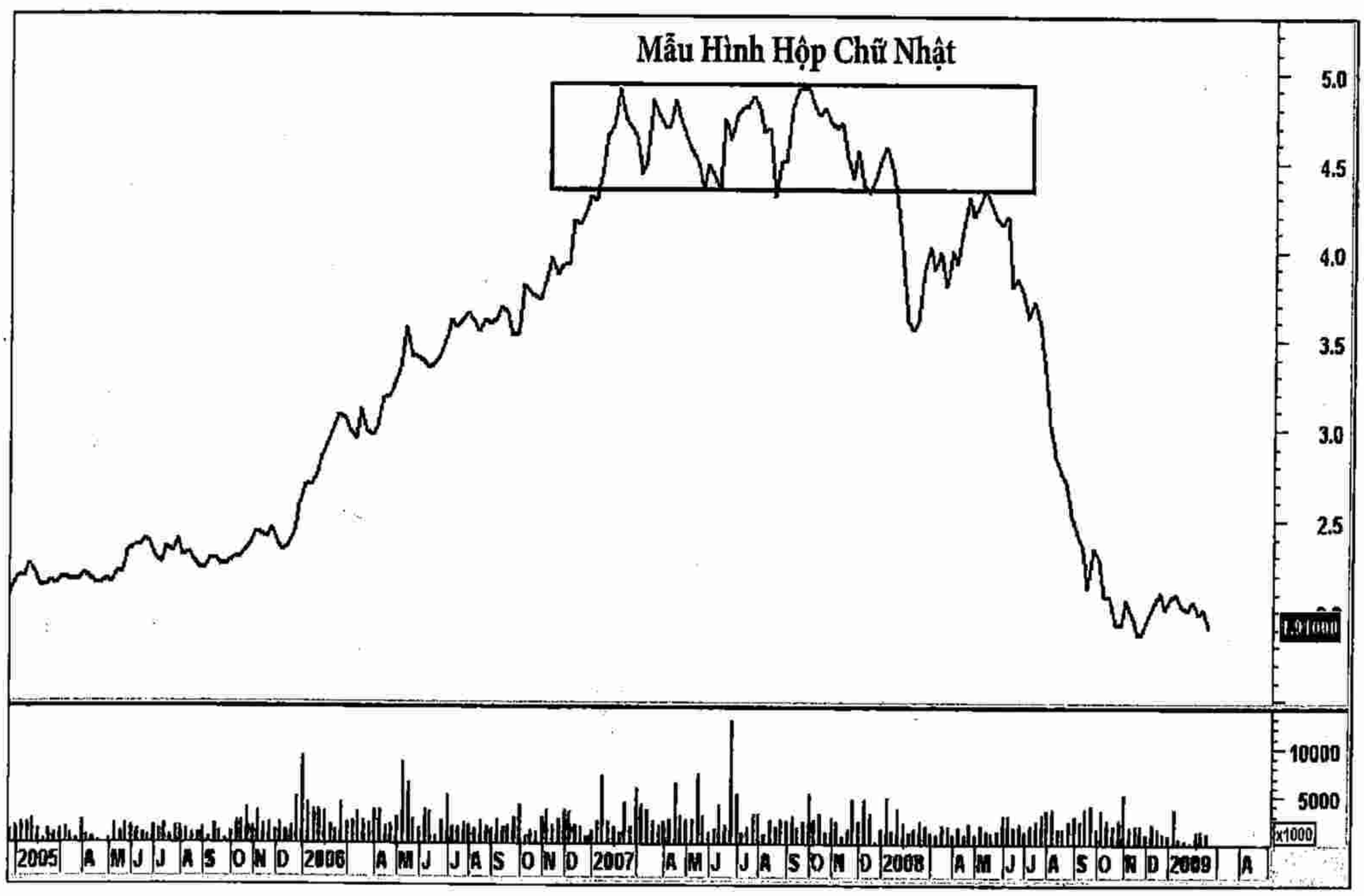

Biểu Đồ 8.53. Cổ Phiếu GENTING - Singapore (Biểu Đồ Ngày): Mẫu Hình Hộp Chữ Nhật

Biểu Đồ 8.54. Cổ Phiếu SINGAPORE AIRLINE - Singapore (Biểu Đồ Ngày): Mẫu Hình Hộp Chữ Nhật

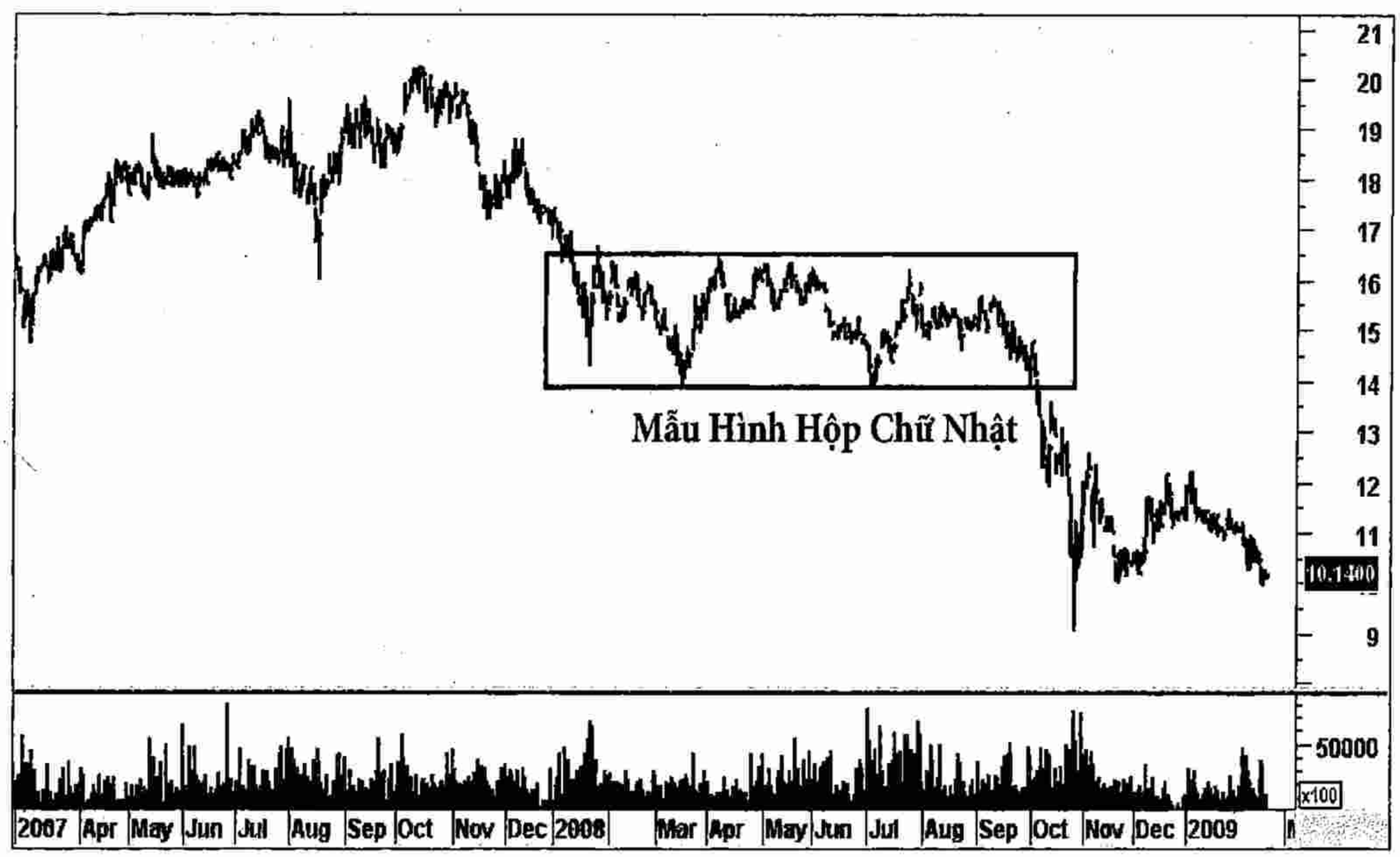

Biểu Đồ 8.55. Cổ Phiếu SINGAPORE LAND - Singapore (Biểu Đồ Ngày): Mẫu Hình Hộp Chữ Nhật

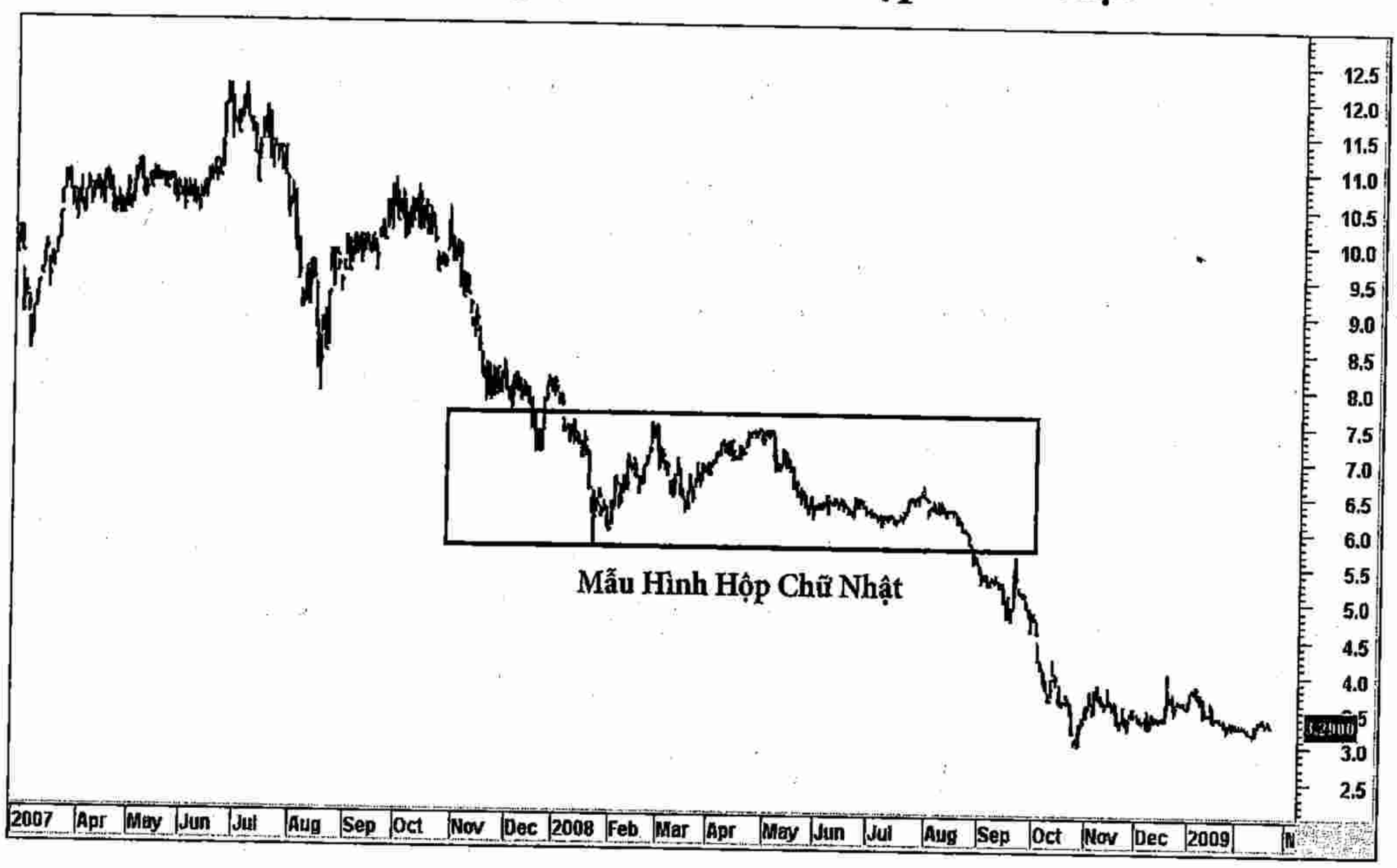

Biểu Đồ 8.56. Cổ Phiếu CYCLE & CARRIAGE (Biểu Đồ Tuần): Hộp Chữ Nhật Trong Vai Trò Mẫu Hình Đảo Chiều

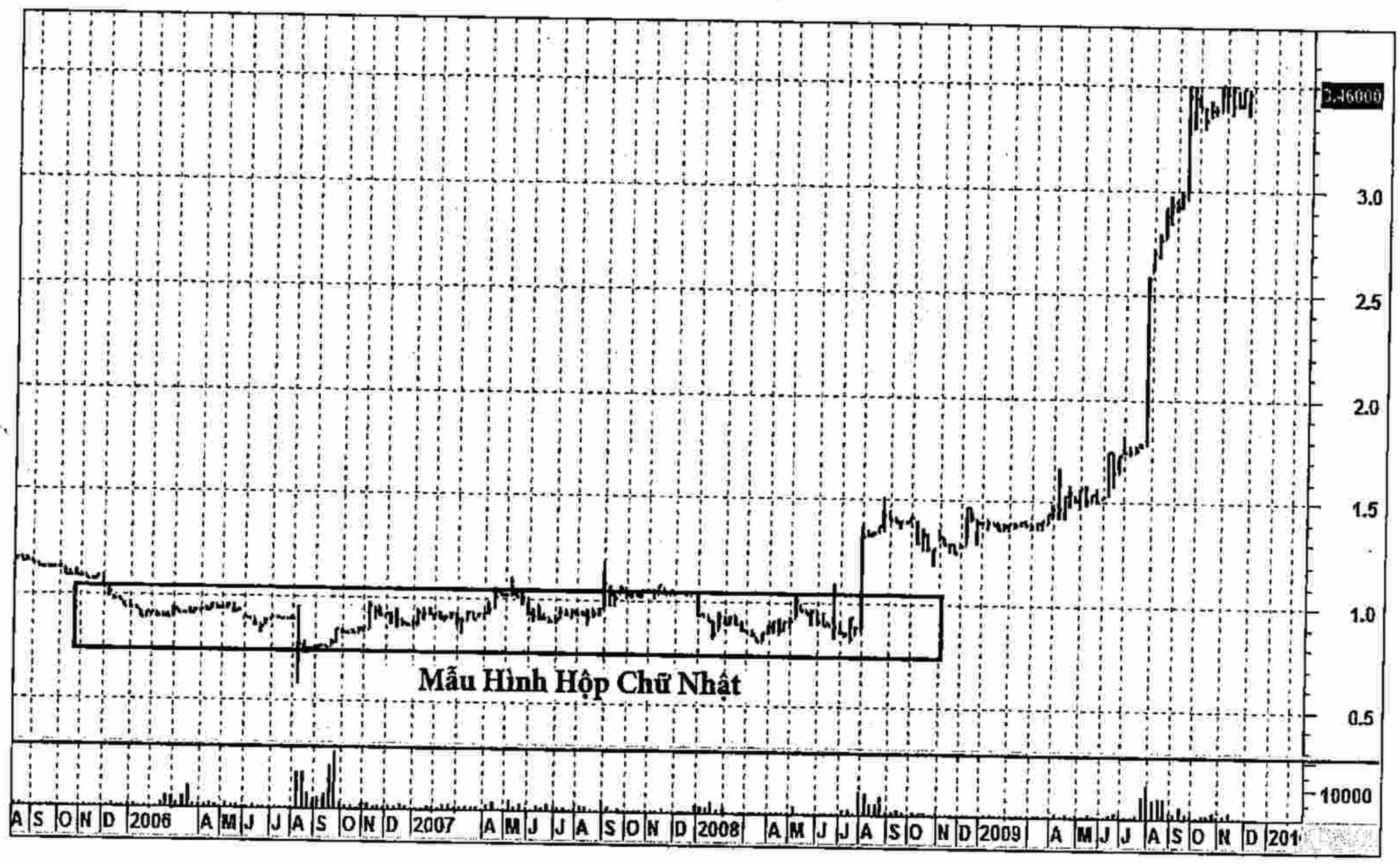

8.6 CÁC KHOẢNG TRỐNG GIÁ

Giới thiệu

Khoảng trống giá là các khu vực trong biểu đồ không có giao dịch nào được thực hiện. Khoảng trống giá về cơ bản là một "lỗ hổng", một "khoảng trống" hay một điểm không liên tục trên biểu đồ . Khoảng trống được hình thành bởi vì không có (1) lệnh mua (hoặc bán) tại thời điểm đó; hoặc (2) do một lượng quá lớn lệnh mua (hoặc bán) ở mức giá cao hơn nhiều hoặc thấp hơn nhiều.

Ví dụ: trong xu hướng tăng, giá mở cửa cao hơn giá cao nhất của ngày hôm trước, để lại một "khoảng trống" hay một lỗ hổng trên biểu đồ không được lấp đầy trong ngày. Trong xu hướng giảm, giá mở cửa ở bên dưới mức thấp nhất của ngày hôm trước, để lại khoảng trống "giảm" không được lấp đầy trong ngày giảm. Khoảng trống tăng là dấu hiệu sức mạnh của thị trường trong khi khoảng trống giảm là dấu hiệu của thị trường suy yếu. Cả hai đều đại diện cho sức mạnh tiềm ẩn trong các biến động giá sau đó.

Khoảng trống giá là các mẫu hình lai, chúng có thể là các mẫu hình tiếp diễn như trường hợp Khoảng Trống Phá Vỡ (Breakaway Gap) và Khoảng Trống Tiếp Diễn (Runaway Gap) nhưng chúng cũng có thể xuất hiện dưới dạng các mẫu hình đảo chiều như ở Khoảng Trống Kiệt Sức (Exhaustion Gaps) liên quan đến đỉnh hoặc đáy hình chữ "V" (Xem lại chương 7).

Có bốn loại khoảng trống, mỗi loại có các đặc điểm khác nhau:

1. Khoảng Trống Phá Vỡ

2. Khoảng Trống Tiếp Diễn, hay Khoảng Trống Đo Lường (Measuring Gap)

3. Khoảng Trống Kiệt Sức

4. Khoảng Trống Thường (Common Gap)

8.6.1 KHOẢNG TRỐNG PHÁ VỠ

Giới thiệu

Khoảng Trống Phá Vỡ được đặt tên như vậy vì nó làm cho giá tách ra khỏi mẫu hình vùng củng cố trước đó. Nó có xu hướng phá vỡ mức kháng cự hoặc phá thủng mức hỗ trợ.

Khoảng Trống Phá Vỡ thường xảy ra khi hoàn thành một mẫu hình biểu đồ quan trọng và thường báo hiệu bắt đầu một chuyển động giá mạnh mẽ của thị trường. Do đó, sau khi thị trường đã hoàn thành một mẫu hình biểu đồ quan trọng, chẳng hạn như Vai Đầu Vai Ngược ở Đáy hay Ba Đáy, sau đó giá phá vỡ đường viền cổ có thể di chuyển nhanh đến mức tạo thành Khoảng Trống Phá Vỡ. Do đó, Khoảng Trống Phá Vỡ có thể kích hoạt thị trường tăng giá.

Điều ngược lại cũng đúng, sau khi một cổ phiếu hoặc thị trường đã hoàn thành một mẫu hình đảo chiều quan trọng ở đỉnh như: Hai Đỉnh hoặc Đỉnh Vòng Cung, thì giá có thể giảm rất nhanh đến mức tạo thành Khoảng Trống Phá Vỡ (ND: Lúc này là một Khoảng Trống Phá Thủng đi xuống). Khoảng trống này có thể kích hoạt thị trường gấu.

Khoảng trống này thường xảy ra với các sự kiện tin tức cơ bản tích cực mặc dù đây không phải là yêu cầu cần thiết. Do vị trí và thời điểm xảy ra, Khoảng Trống Phá Vỡ hầu như luôn xảy ra sau khi quá trình tích lũy hoặc phân phối đã diễn ra, do đó nó gợi ý một phản ứng cấp bách. Thị trường thường sẽ bắt đầu xu hướng mới theo chiều hướng của khoảng trống mà không lãng phí thời gian chờ đợi bất kỳ ai.

Mẫu hình này được hình thành như thế nào?

Khoảng Trống Phá Vỡ thường xảy ra với khối lượng lớn. Như một quy luật, khối lượng càng cao thì khả năng khoảng trống bị lấp đầy càng thấp. Tuy nhiên, nếu giá di chuyển trở lại bên trong vùng khoảng trống, thì sự phá vỡ này có thể là một tín hiệu sai.

Giao dịch với Khoảng Trống Phá Vỡ

Một khi Khoảng Trống Phá Vỡ được xác định, câu hỏi trước tiên là liệu khoảng trống này sau đó có bị lấp lại hay không - tức đây là khoảng trống phá vỡ thực sự hay chỉ là một tín hiệu thất bại. Thật không may, rất khó dự đoán điều này, và chúng ta có thể không bao giờ biết được cho đến khi thực tế diễn ra xong. Tuy nhiên, nếu Khoảng Trống Phá Vỡ đi kèm với khối lượng lớn sau khi hoàn thành một mẫu hình biểu đồ quan trọng, thì khoảng trống đó có thể đủ tin cậy để trở thành một Khoảng Trống Phá Vỡ thực sự.

Nếu thế, chúng ta phải chuẩn bị để thiết lập một vị thế mới theo hướng của khoảng trống khi nhìn thấy Khoảng Trống Phá Vỡ - tức là mua cổ phiếu nếu đó là Khoảng Trống Phá Vỡ tăng. Ngoài ra, lệnh cắt lỗ được đặt bên dưới khoảng trống trong trường hợp sự phá vỡ thất bại.

8.6.2 KHOẢNG TRỐNG TIẾP DIỄN HAY KHOẢNG TRỐNG ĐO LƯỜNG

Giới thiệu

Trong một đợt tăng mà giá đã di chuyển mạnh trong một khoảng thời gian, và ở đâu đó quanh khoảng giữa của đợt di chuyển này, giá sẽ nhảy vọt về phía trước tạo thành một loại khoảng trống thứ hai (hoặc một loạt các khoảng trống) được gọi là Khoảng Trống Tiếp Diễn.

Loại khoảng trống này đôi khi còn được gọi là "Khoảng Trống Đo Lường" vì nó thường xảy ra ở khoảng giữa của một xu hướng.

Loại khoảng trống này cho thấy tình huống ở đó giá thị trường di chuyển tăng hoặc giảm một cách dễ dàng với khối lượng vừa phải. Trong xu hướng tăng, đó là dấu hiệu mạnh của thị trường; trong xu hướng giảm, đó là dấu hiệu yếu của thị trường.

Giao dịch với Khoảng Trống Tiếp Diễn

Bằng cách đo khoảng cách mà xu hướng đã trải qua từ điểm phá vỡ ban đầu, chúng ta có thể ước tính mức độ tăng giá của lần di chuyển tiếp theo, bằng cách lặp lại mức tăng điểm ban đầu.

Thiết lập một vị thế mới tại điểm này có mức độ rủi ro lớn hơn vì Khoảng Trống Tiếp Diễn có thể bị nhầm lẫn với Khoảng Trống Kiệt Sức (được thảo luận bên dưới), do đó khoảng trống này có thể nhanh chóng bị lấp đầy lại. Nếu nhà giao dịch xác định đúng khoảng trống này là Khoảng Trống Tiếp Diễn, thì anh ta nên bắt đầu một vị thế mua mới, vì theo định nghĩa, xu hướng còn một nửa chặng đường nữa để đi trước khi hoàn thành.

Vì yếu tố rủi ro trong tình huống này cao hơn so với Khoảng Trống Phá Vỡ, nên lệnh cắt lỗ thường được đặt bên dưới khoảng trống (trong trường hợp khoảng trống này sau đó bị lấp đầy).

8.6.3 KHOẢNG TRỐNG KIỆT SỨC

Giới thiệu

Gần hoặc tại nơi kết thúc của thị trường tăng nước rút, giá có thể lao nhanh về phía trước ở lần tăng cuối cùng và tạo khoảng trống tăng ở đó. Sau đó, giá gục ngã và rơi xuống bên dưới mức khoảng trống. Lực đẩy tăng cuối cùng này được gọi là Khoảng Trống Kiệt Sức. Giá ban đầu có thể lảng vảng bằng hoặc cao hơn một chút phía trên khoảng trống này, nhưng sau đó sẽ rơi xuống bên dưới khoảng trống. Theo đó, chúng ta không thể xác nhận đây là Khoảng Trống Kiệt Sức cho đến khi nó được xác nhận bởi cú rơi xuống của giá. Ngoài ra, giá có thể tiếp tục tăng sau khi khoảng trống xuất hiện, và khi đó đây sẽ là Khoảng Trống Tiếp Diễn.

Trong một xu hướng tăng mạnh, có thể phát hiện nhiều Khoảng Trống Tiếp Diễn. Ngay cả khi có hai Khoảng Trống Tiếp Diễn được phát hiện trước đó, không nhất thiết khoảng trống thứ ba sẽ là Khoảng Trống Kiệt Sức vì có những ví dụ biểu đồ cho thấy ngay cả trong trường hợp này, một khoảng trống nghi là Khoảng Trống Kiệt Sức rốt cuộc lại trở thành một Khoảng Trống Tiếp Diễn khác.

Khi giá đóng cửa bên dưới khoảng trống này với khối lượng rất lớn, đó là một dấu hiệu chết chóc cho thấy Khoảng Trống Kiệt Sức đã xuất hiện. Tại đây, sự hiểu biết hay các mẫu hình như "Đảo Chiều Chủ Chốt" và "Đảo Chiều Hoang Đảo" sẽ giúp bạn đưa ra quyết định đúng đắn.

Giao dịch với Khoảng Trống Kiệt Sức

Khoảng Trống Kiệt Sức đánh dấu sự kết thúc của xu hướng, đặc biệt nếu khoảng trống giá này bị phủ kín bởi những Ngày Đảo Chiều Chủ Chốt, là nơi giá rơi xuống và đi vào vùng khoảng trống. Hoặc ngay cả khi khoảng trống không bị phủ kín bởi cú rớt giá - ví dụ như trong trường hợp mẫu hình Đảo Chiều Hoang Đảo, mà ở đó giá tạo khoảng trống giảm và rơi xuống bên dưới mức khoảng trống ban đầu.

Một dấu hiệu khác báo hiệu sự đảo chiều đến từ mẫu hình khối lượng. Vào ngày đảo chiều, khối lượng đặc biệt lớn. Đó là thời điểm phải hành động ngay lập tức. Đóng tất cả các vị thế trước đó và đảo ngược vị thế thành vị thế mới đối lập, đặt lệnh dừng lỗ bên trên mức cao nhất của ngày đảo chiều trong trường hợp thị trường tiếp tục xu hướng trước đó.

8.6.4 KHOẢNG TRỐNG THƯỜNG

Khoảng Trống Thường là loại ít quan trọng nhất trong bốn loại khoảng trống, nó có rất ít hoặc không có giá trị dự báo. Nó thường xảy ra trong các cổ phiếu hoặc thị trường giao dịch với thanh khoản rất mỏng hoặc ở giữa các khung giao dịch nằm ngang. Đó là triệu chứng

cho thấy sự thiếu quan tâm của thị trường thôi chứ không có gì đặc biệt, ở đó các lệnh giao dịch tương đối nhỏ có thể tạo ra những khoảng trống như vậy trên biểu đồ. Hầu hết các nhà giao dịch thường bỏ qua các Khoảng Trống Thường.

Sơ Đồ 8.12. Ví dụ về Khoảng Trống Giá

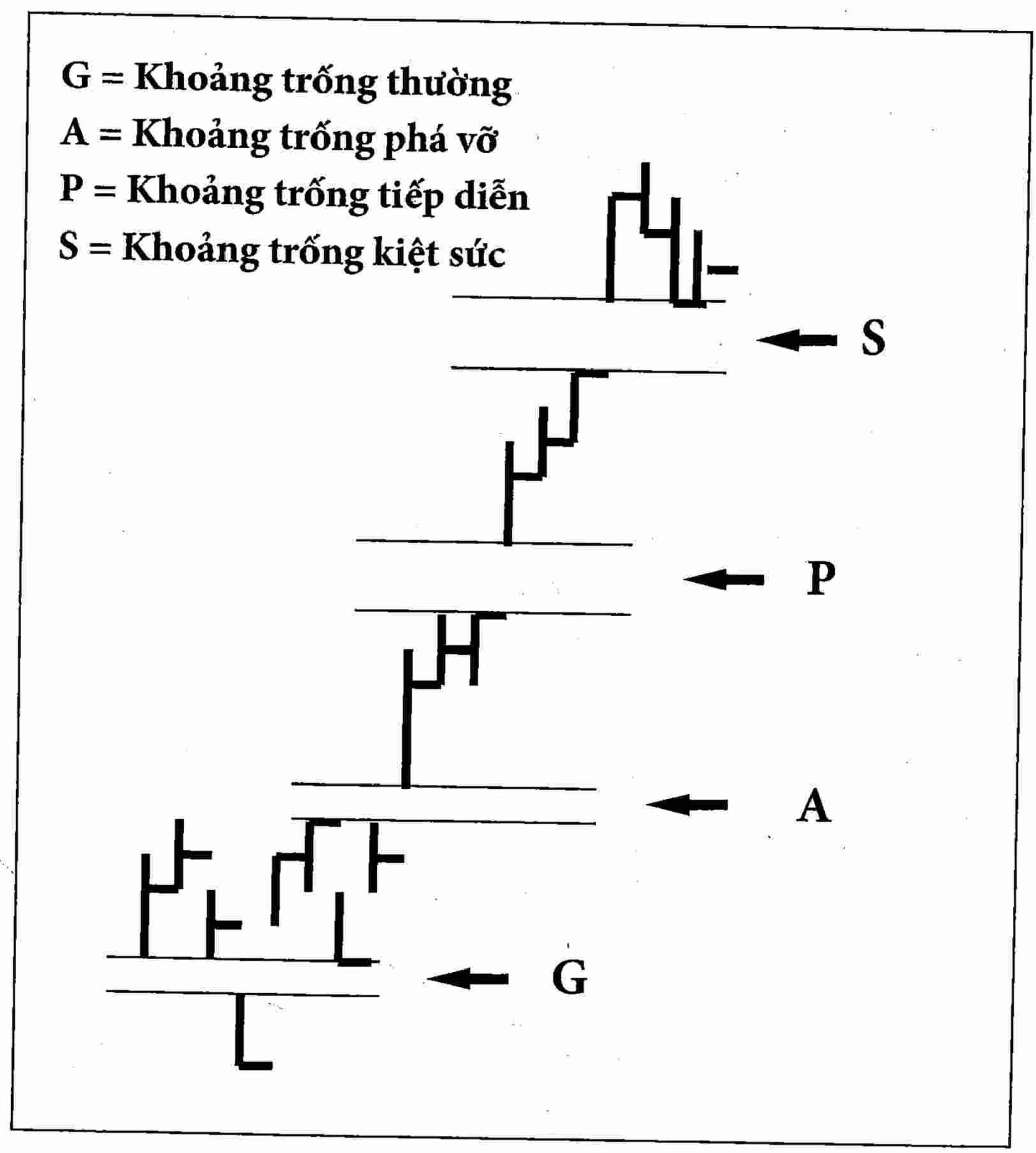

Biểu Đồ 8.57. Cổ Phiếu HLIND – Ví dụ Cách Giao Dịch Với Khoảng Trống Tăng

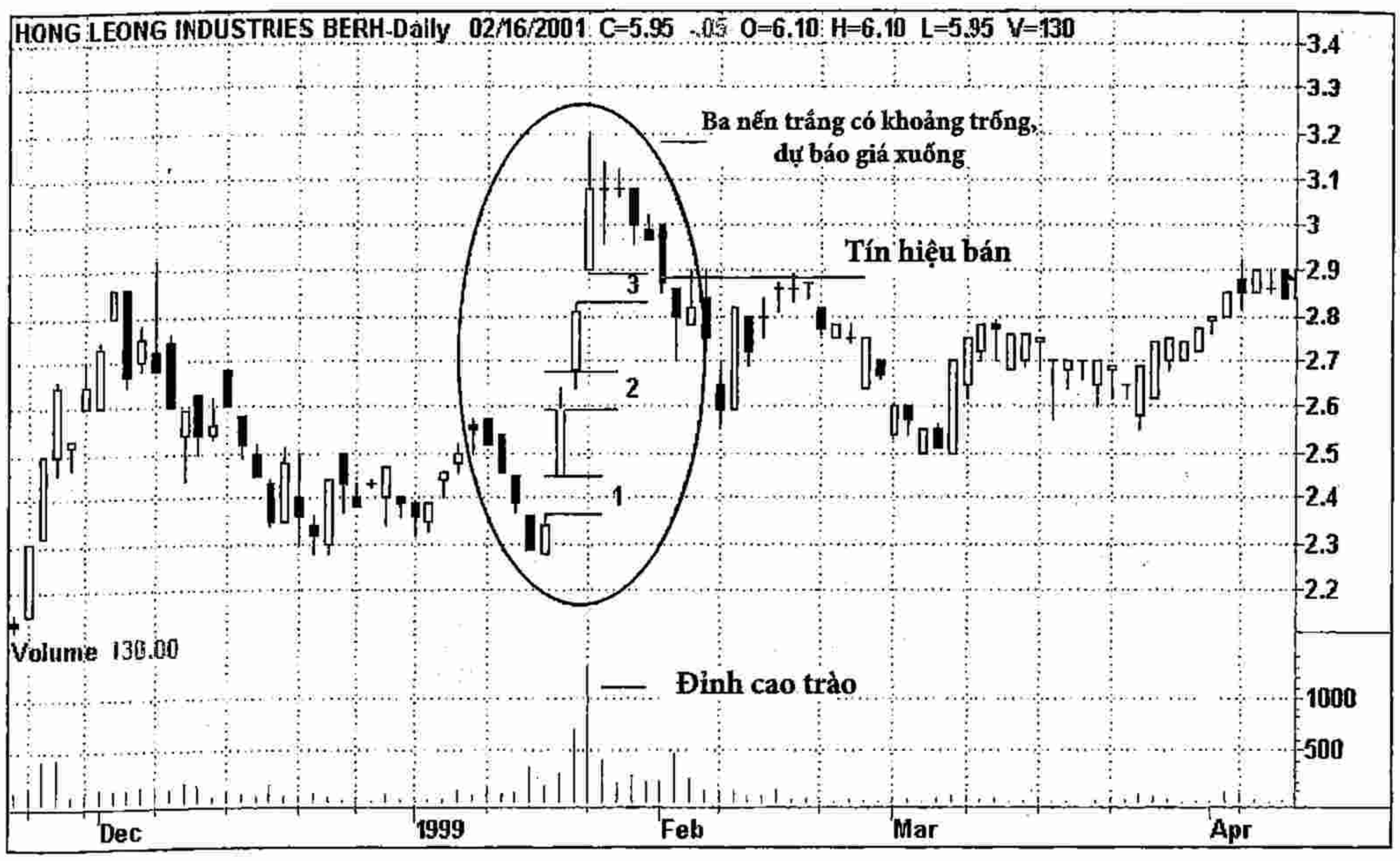

Biểu Đồ 8.58. Cổ Phiếu DIJAYA – Ví dụ Cách Giao Dịch Với Khoảng Trống Giảm Giá

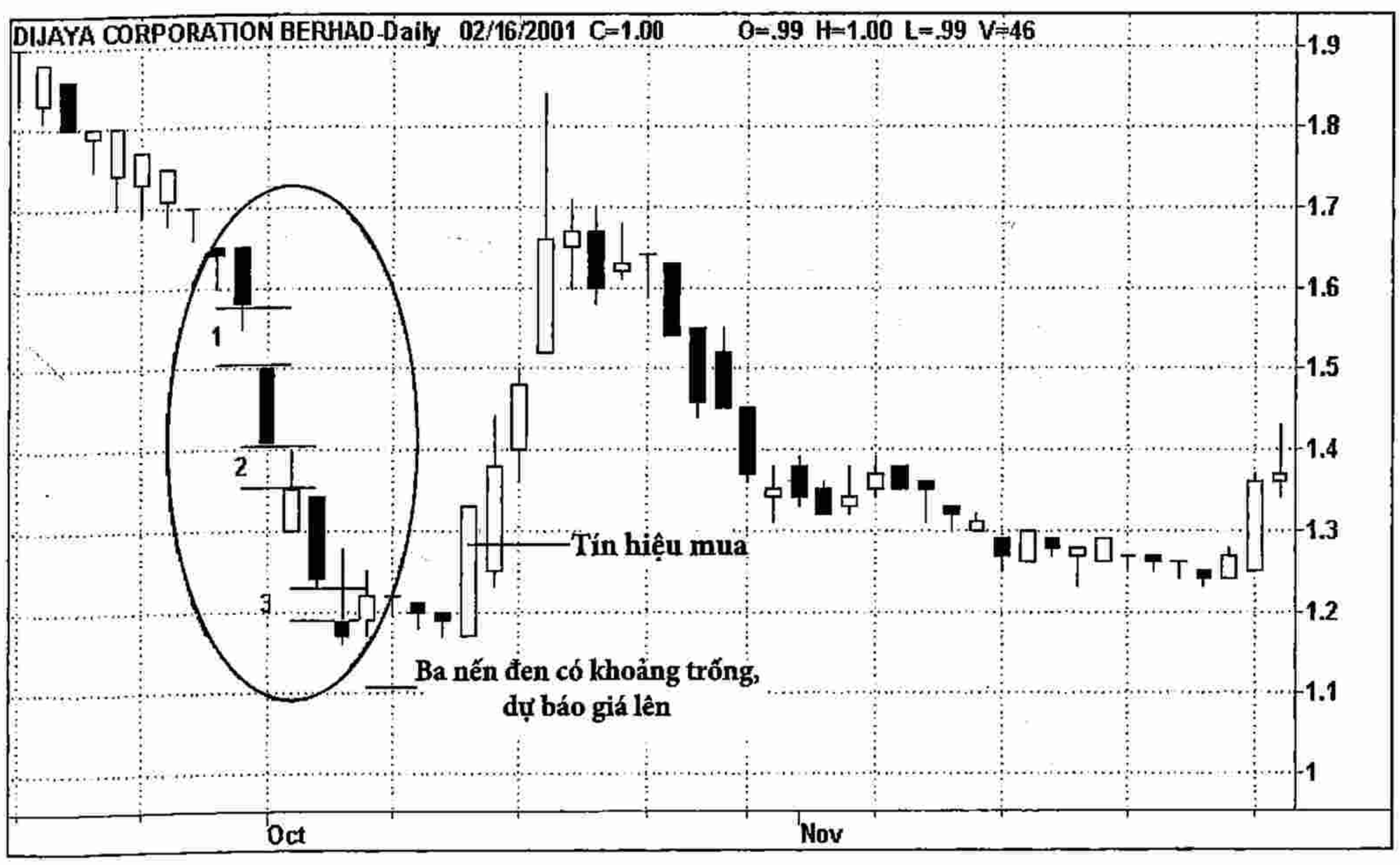

8.7 MẪU HÌNH NỀN GIÁ PHẲNG

Giới thiệu

Mẫu hình Nền Giá Phẳng (Flat base) tương tự mẫu hình Hộp Chữ Nhật, hay tên khác là mẫu hình Kênh Giá. Ở đây, giá của cổ phiếu đi ngang trong một khung giá giao dịch được đánh dấu bằng đường kháng cự bên trên (và đường hỗ trợ bên dưới) trong một khoảng thời gian dài. Tuy nhiên, phần trên và dưới của Nền Giá Phẳng không cần phải nằm ngang như yêu cầu trong Hộp Chữ Nhật.

Cấu trúc Nền Giá Phẳng rất mạnh mẽ tại điểm phá vỡ vì có thể xuất hiện sóng tăng giá mạnh mẽ kể từ khi hình thành mẫu hình này.

Mẫu hình Nền Giá Phẳng được hình thành như thế nào?

Các đường kháng cự và hỗ trợ phải được chạm đến ít nhất hai lần và phải có sự luân phiên giữa các điểm chạm đường kháng cự và hỗ trợ.

Có thể mất nhiều tháng để hoàn thiện mẫu hình này, chúng tôi đề xuất các mẫu hình dài hạn (trên 2 tháng) có độ tin cậy cao hơn[1].

Khối lượng không phải là một điều kiện quan trọng trong nhận dạng mẫu hình, nhưng khối lượng đóng vai trò quan trọng khi xuất hiện điểm phá vỡ mẫu hình. Tuy nhiên, một số điểm phá vỡ Nền Giá Phẳng mạnh thường có khuynh hướng xảy ra trong bối cảnh khối lượng thu hẹp khi cổ phiếu đi ngang bên trong mẫu hình.

Giao dịch với mẫu hình Nền giá phẳng

Vẽ một đường kẻ ngang dọc theo các đỉnh của nền giá. Khi giá đóng cửa bên trên đường này, hãy vào lệnh mua, đặt điểm dừng lỗ ở bên dưới mức kháng cự cũ, tức bên dưới đường kẻ ngang nói trên[2].

---

[1] ND: William O'Neil yêu cầu Nền Giá Phẳng có độ dài tối thiểu 5 tuần và mức điều chỉnh không quá 15%. Xem thêm bộ sách: ***Làm Giàu Từ Chứng Khoán + Hướng Dẫn Thực Hành CANSLIM*** *(Quét mã QR bên cạnh)*

[2] ND: Để tránh bẫy giảm giá, có thể sử dụng quy tắc 2% hoặc quy tắc bộ lọc thời gian 1-2 ngày.

Mặc dù không có mục tiêu giá đặt ra ở mẫu hình này, nhưng điểm phá vỡ sẽ tạo ra một chuyển động giá cực kỳ mạnh mẽ. Mức tăng 60% từ điểm phá vỡ là điều hoàn toàn bình thường mà nhà đầu tư có thể kỳ vọng.

Sơ Đồ 8.13. Ví dụ Về Nền Giá Phẳng

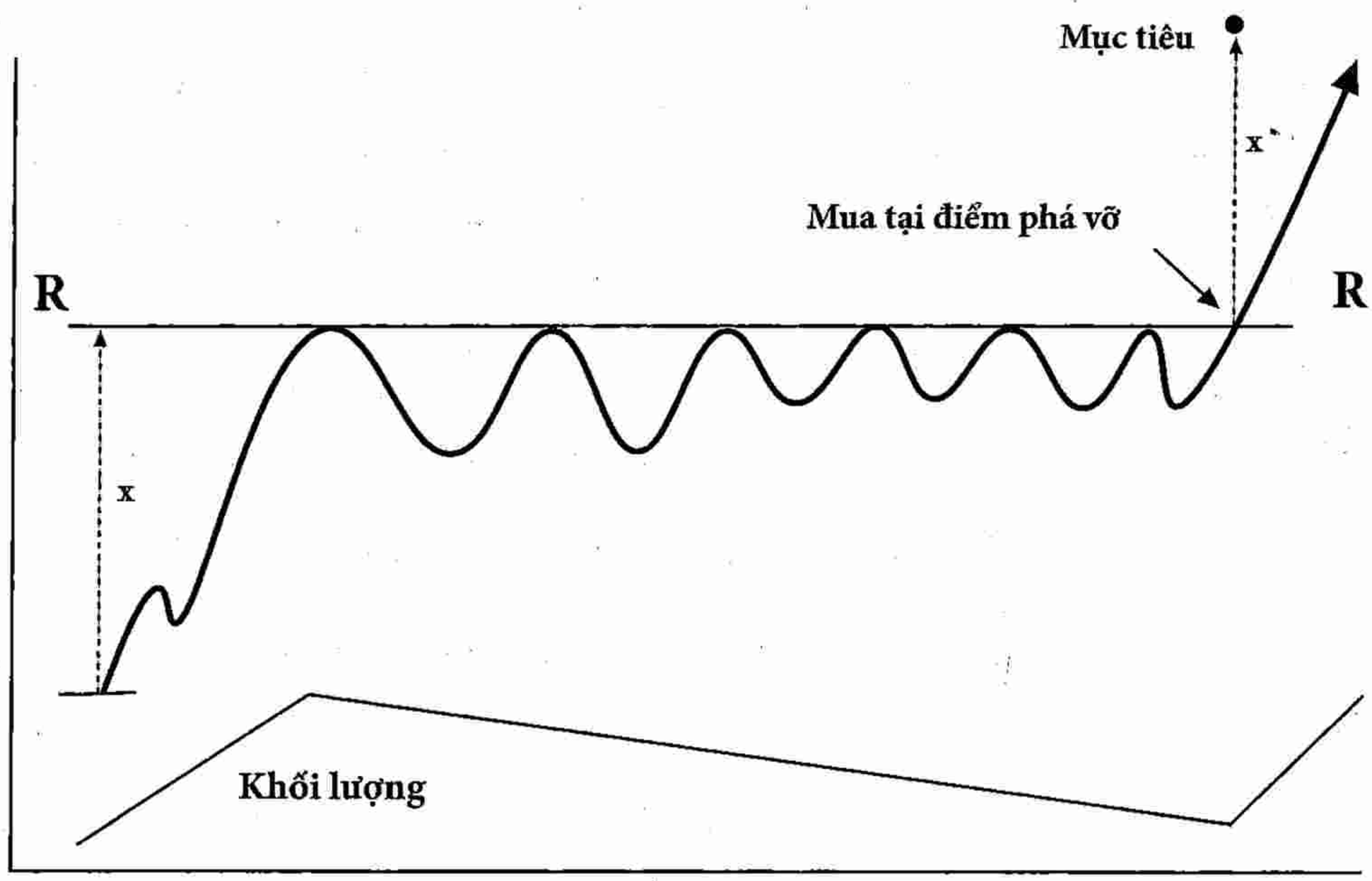

Biểu Đồ 8.59. Cổ Phiếu ISLAND & PENINSU – Mua Tại Điểm Phá Vỡ Nền Giá Phẳng

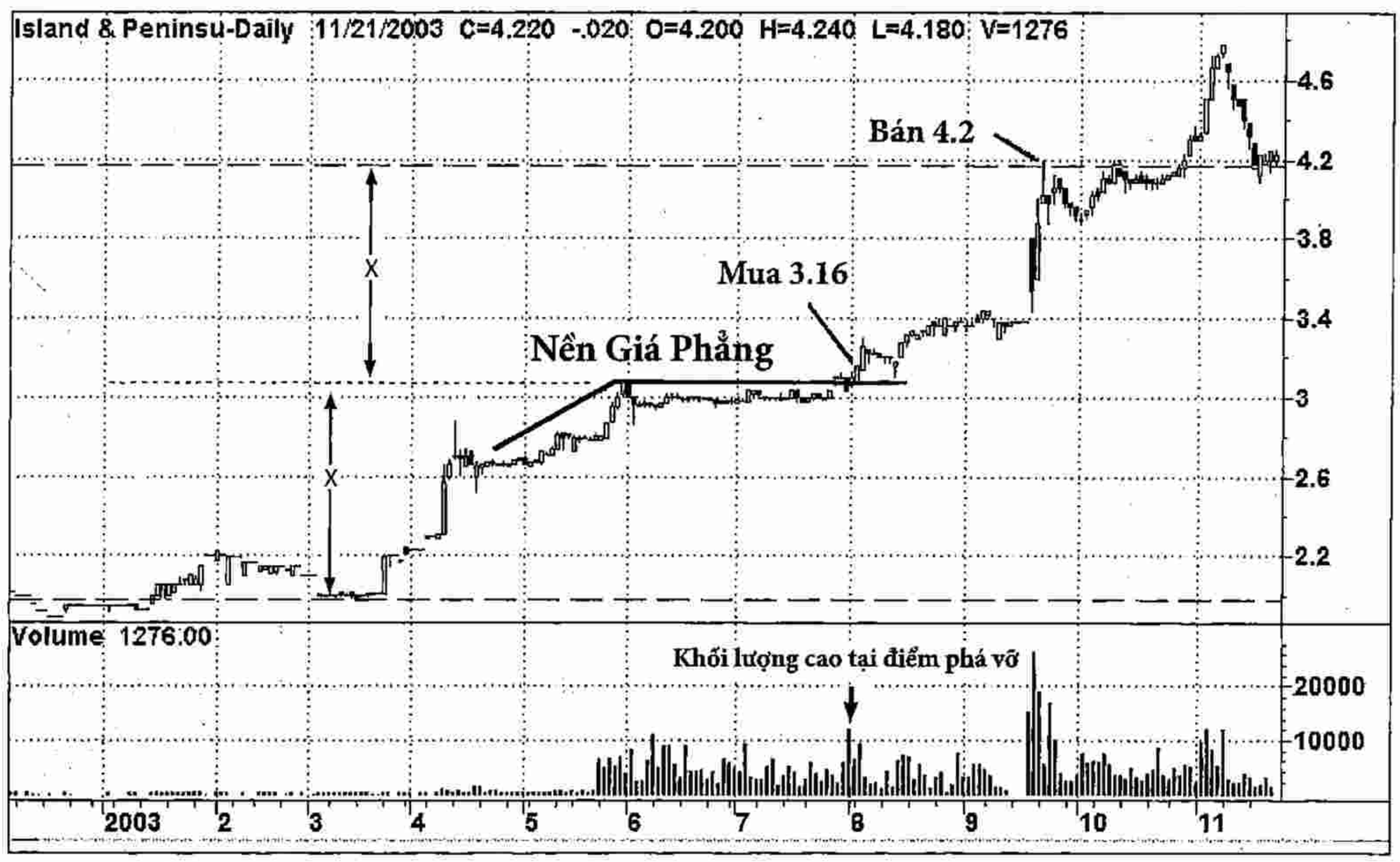

Biểu Đồ 8.60. Cổ Phiếu QL – Mua Tại Các Điểm Phá Vỡ Nền Giá Phẳng

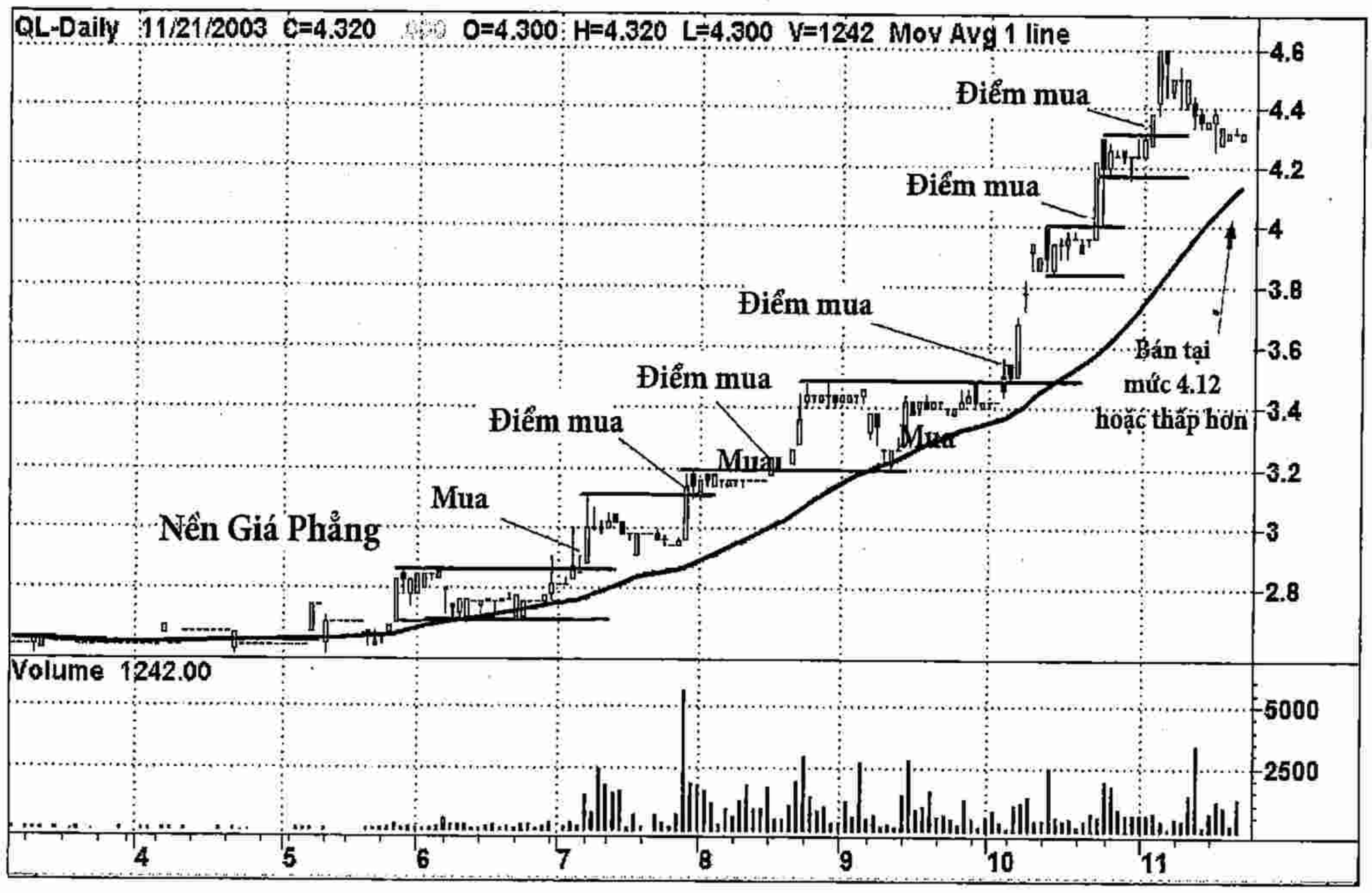

8.8 ĐƯỜNG CONG PARABOL

Giới thiệu

Theo Dan Zanger, mẫu hình Đường Cong Parabol (Parabolic Curve) có lẽ là một trong những mẫu hình được đánh giá cao và được săn lùng nhiều nhất. "Mẫu hình này có thể mang lại cho bạn lợi nhuận lớn nhất và nhanh nhất trong thời gian ngắn nhất có thể. Nói chung, bạn sẽ tìm thấy các mẫu hình này ở cuối hoặc gần cuối đợt tăng giá lớn của thị trường. Mẫu hình này là kết quả cuối cùng của nhiều lần xuất hiện điểm phá vỡ các nền giá."

Mẫu hình này được hình thành như thế nào?

Về cơ bản, Đường Cong Parabol cho thấy giá cổ phiếu tăng tốc cho đến khi giá gần như tăng dựng đứng. Giá ở đây có thể tăng gấp đôi

rất nhanh. Mức giá tăng như tên lửa này cho thấy sự đầu cơ quá mức. Tuy nhiên, giá sẽ có khuynh hướng di chuyển theo hình Đường Cong Parabol trong suốt xu hướng mạnh.

Nhà đầu tư nên cẩn thận, tại một số thời điểm, rất khó dự đoán giá sẽ tăng tới đâu thì ngừng, và không còn nhiều người mua muốn đầu cơ giá lên nữa. Vì thế, điều này sẽ gây ra sự sụt giảm giá mạnh và kéo dài. Để đề phòng, nếu bạn mua một cổ phiếu và giá trị của nó tăng gấp đôi hoặc gấp ba trong một khoảng thời gian rất ngắn (1 đến 2 tuần), bạn có thể chốt lời bằng cách bán ra vì có thể sẽ cổ phiếu đó sẽ giảm mạnh.

Sơ Đồ 8.14. Ví Dụ Mẫu Hình Đường Cong Parabol

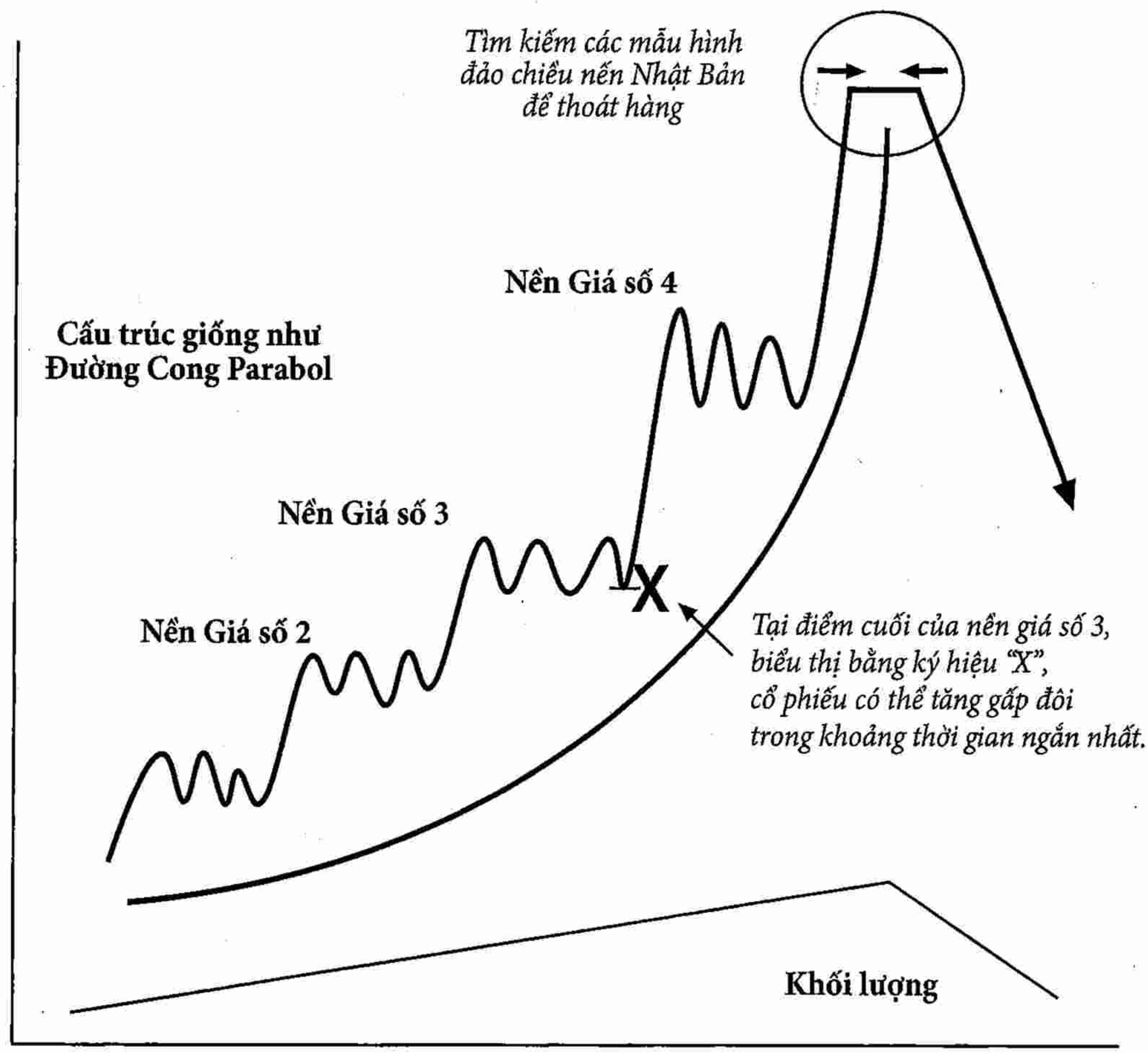

Biểu Đồ 8.61. Cổ Phiếu OYL - Ví dụ Mẫu Hình Đường Cong Parabol

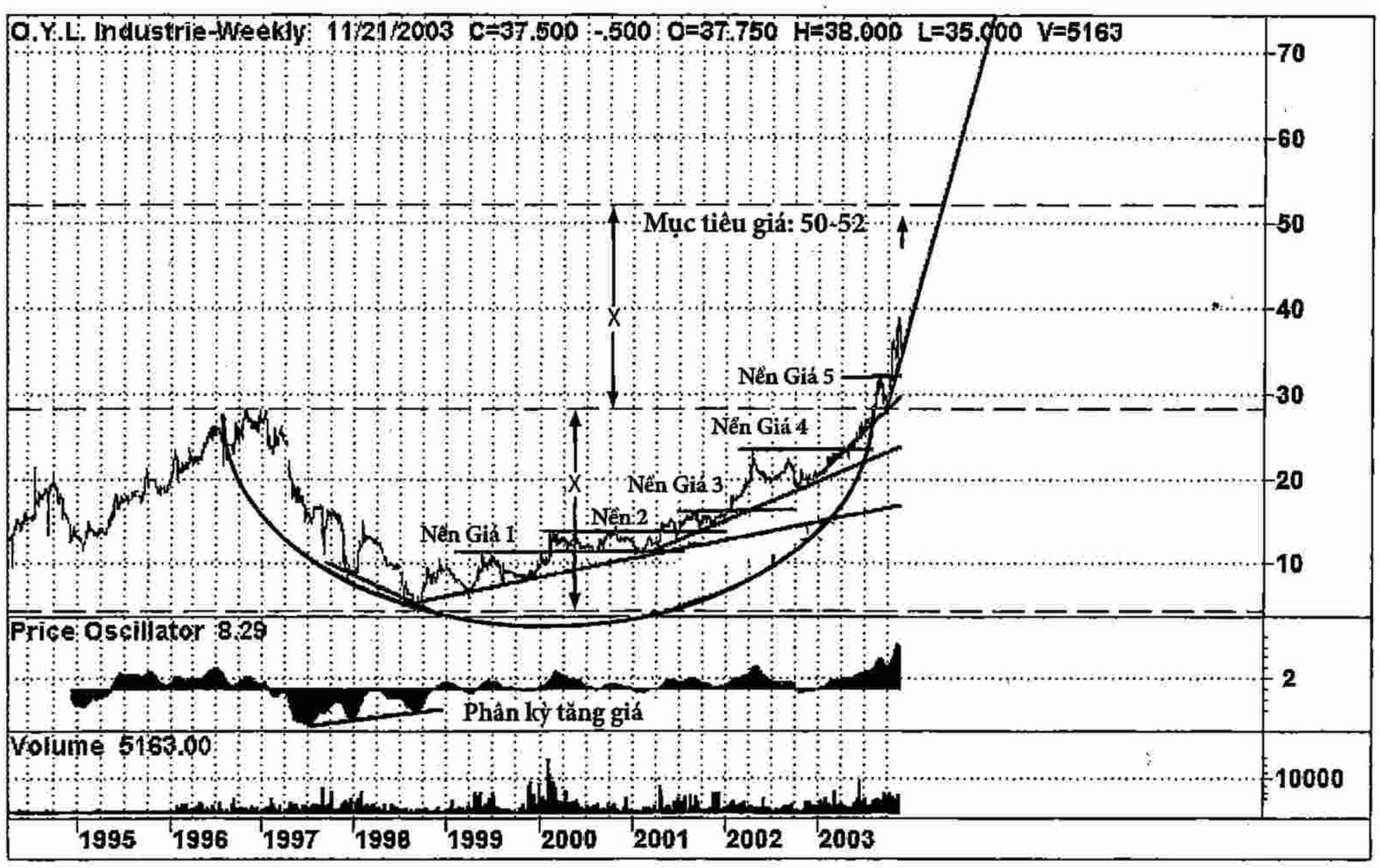

Biểu Đồ 8.62. Cổ Phiếu BRITISH AMERICAN - Ví dụ Mẫu Hình Đường Cong Parabol

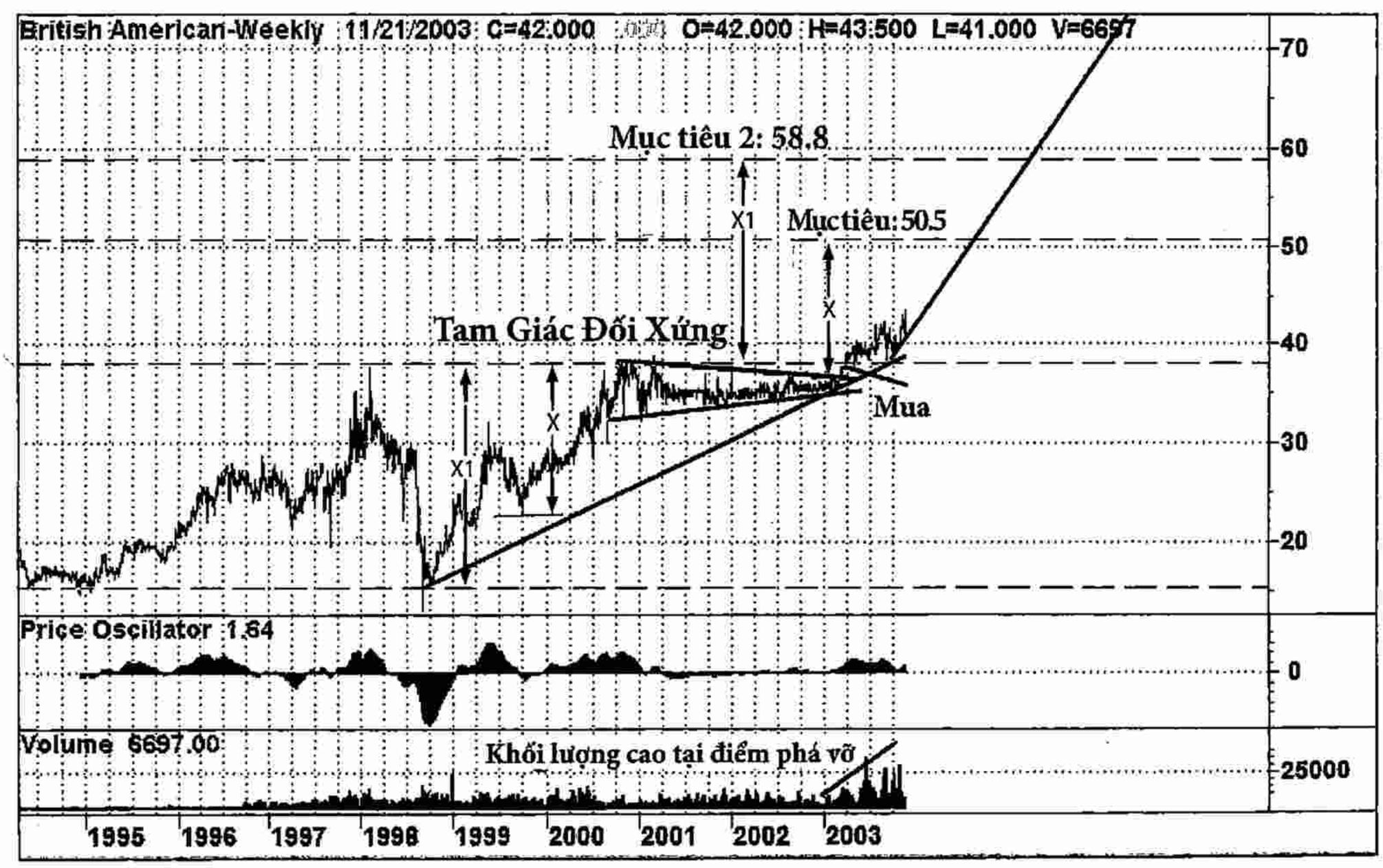

Biểu Đồ 8.63. Cổ Phiếu AKNMTEC - Mẫu Hình Đường Cong Parabol

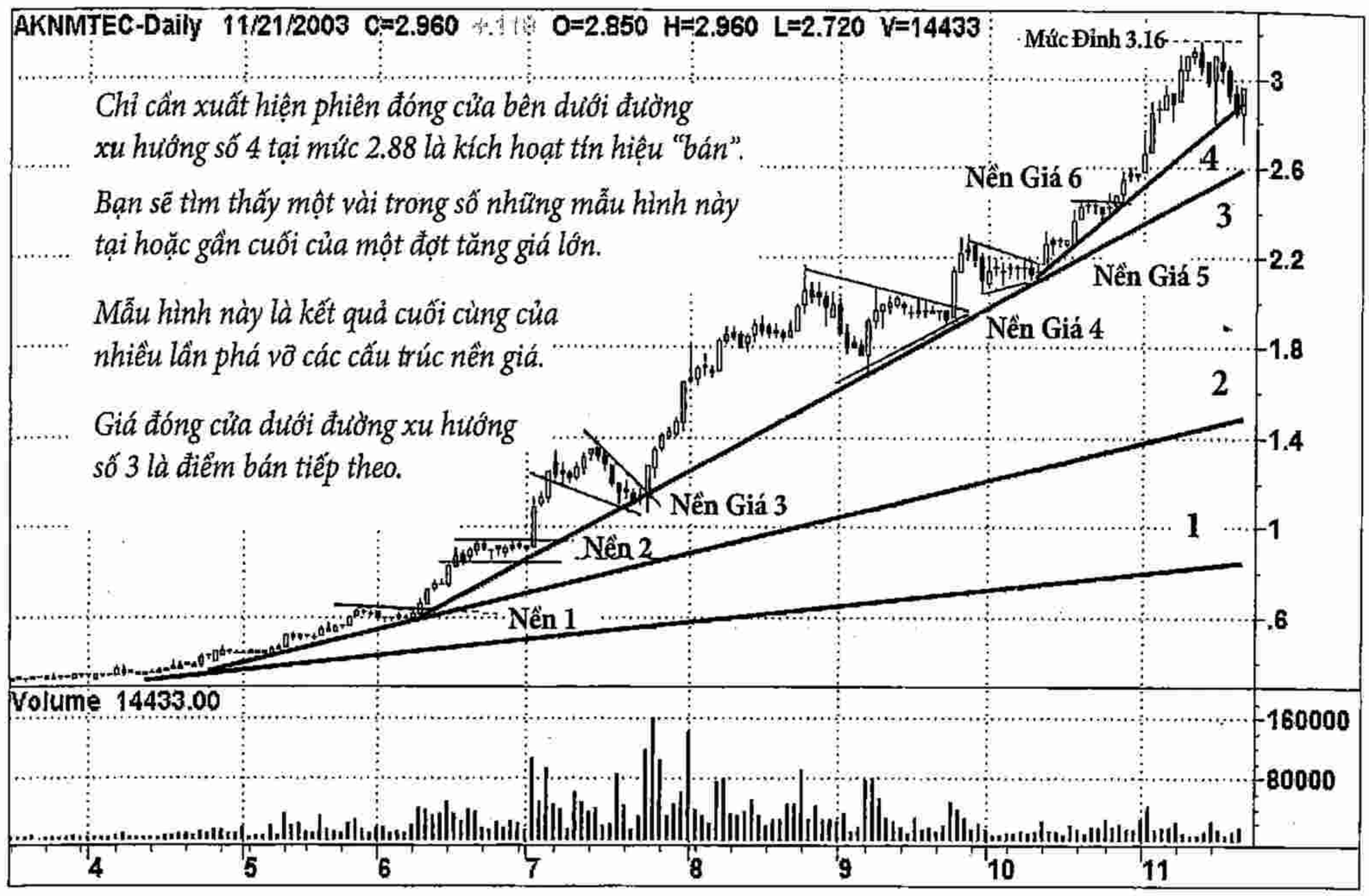

Biểu Đồ 8.64. Cổ Phiếu AKNMTEC - Vi Phạm Đường Cong Parabol - Bán Tại Điểm Phá Thủng Đường Xu Hướng Số 4

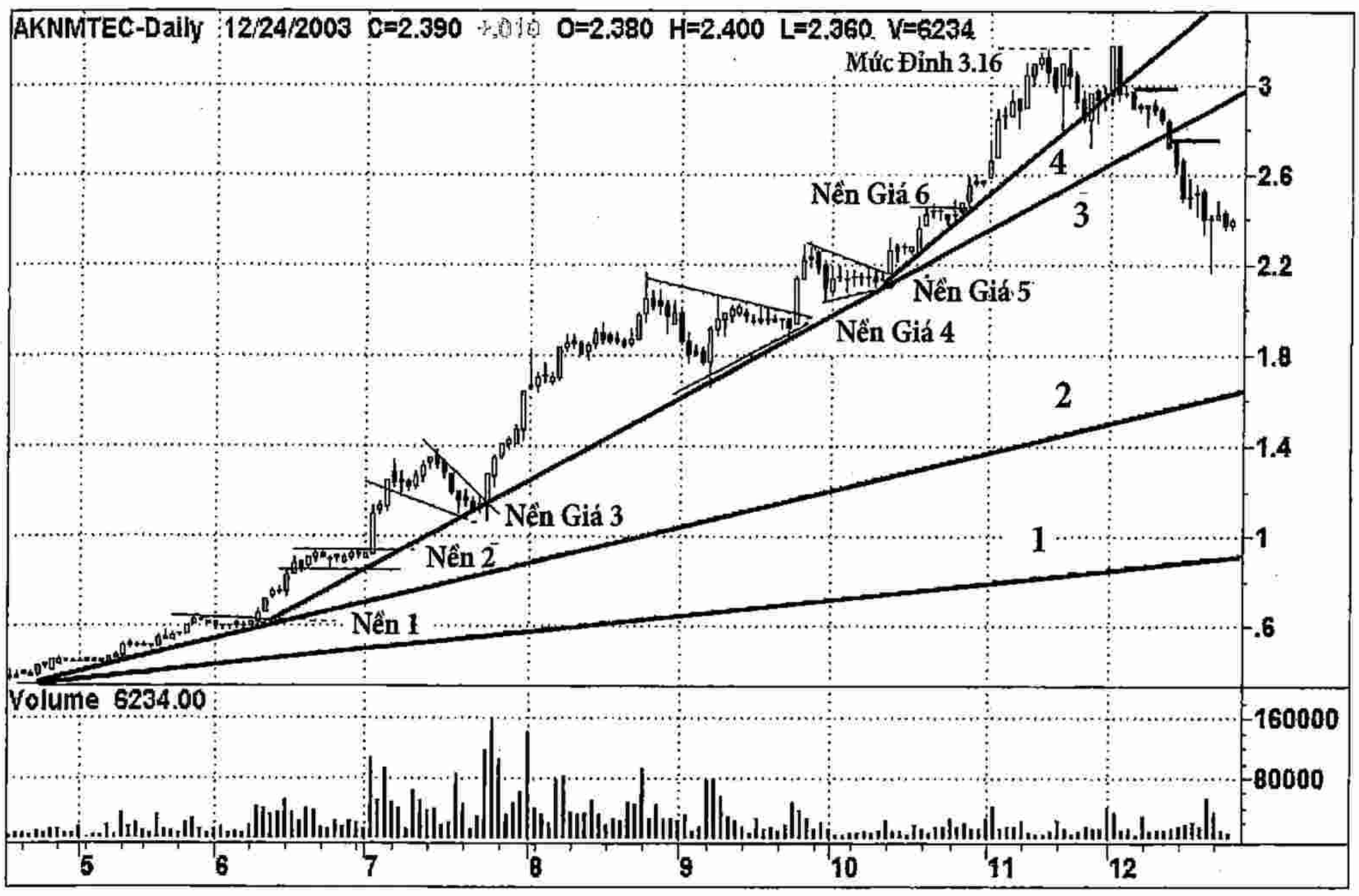

Biểu Đồ 8.65. Cổ Phiếu EMIVEST – Vi Phạm Mẫu Hình Đường Cong Parabol – Bán Tại Điểm Phá Thủng Đường Xu Hướng Số 2

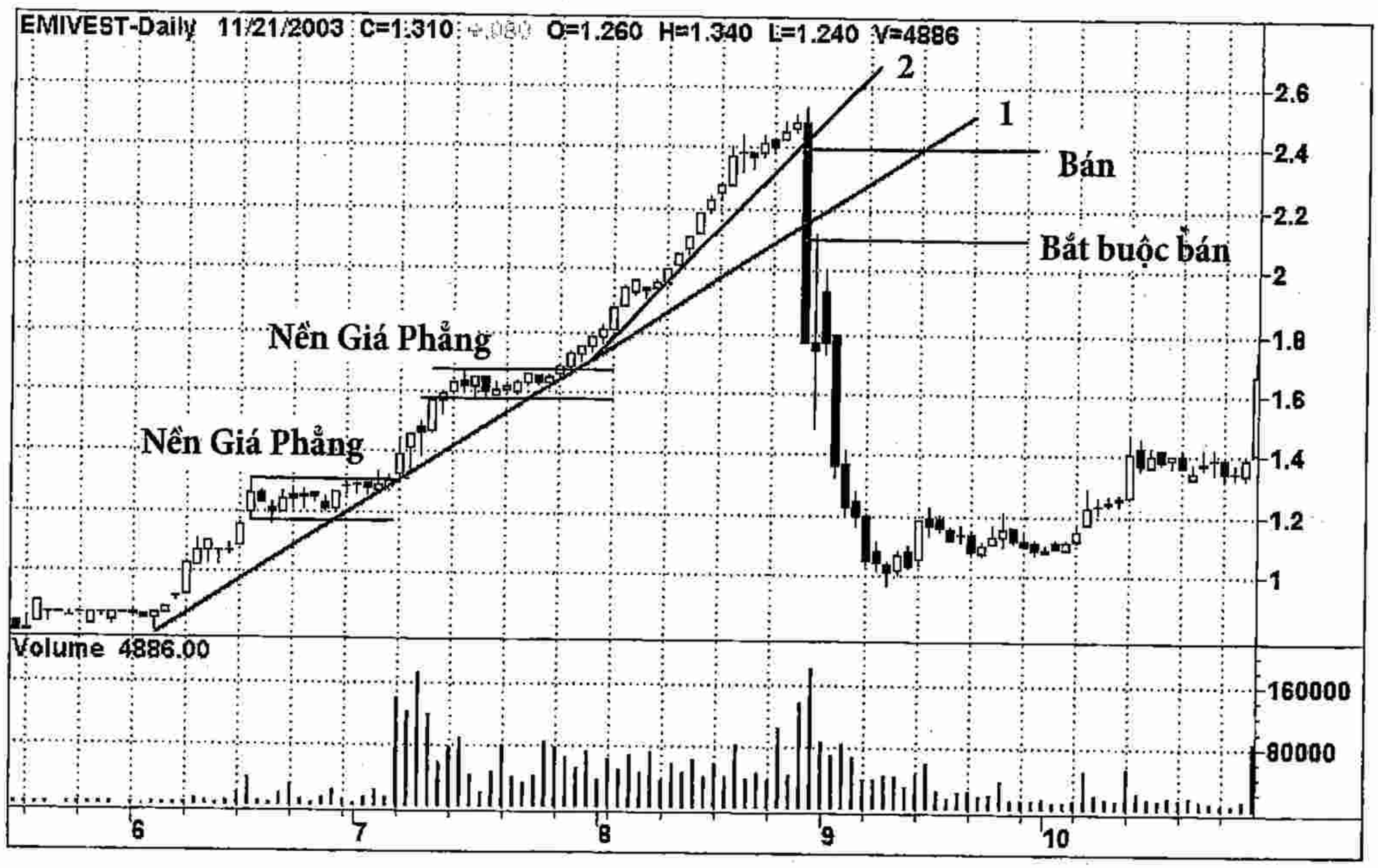

Biểu Đồ 8.66. Cổ Phiếu ISETAN - Singapore (Biểu Đồ Tuần): Mẫu Hình Đường Cong Parabol

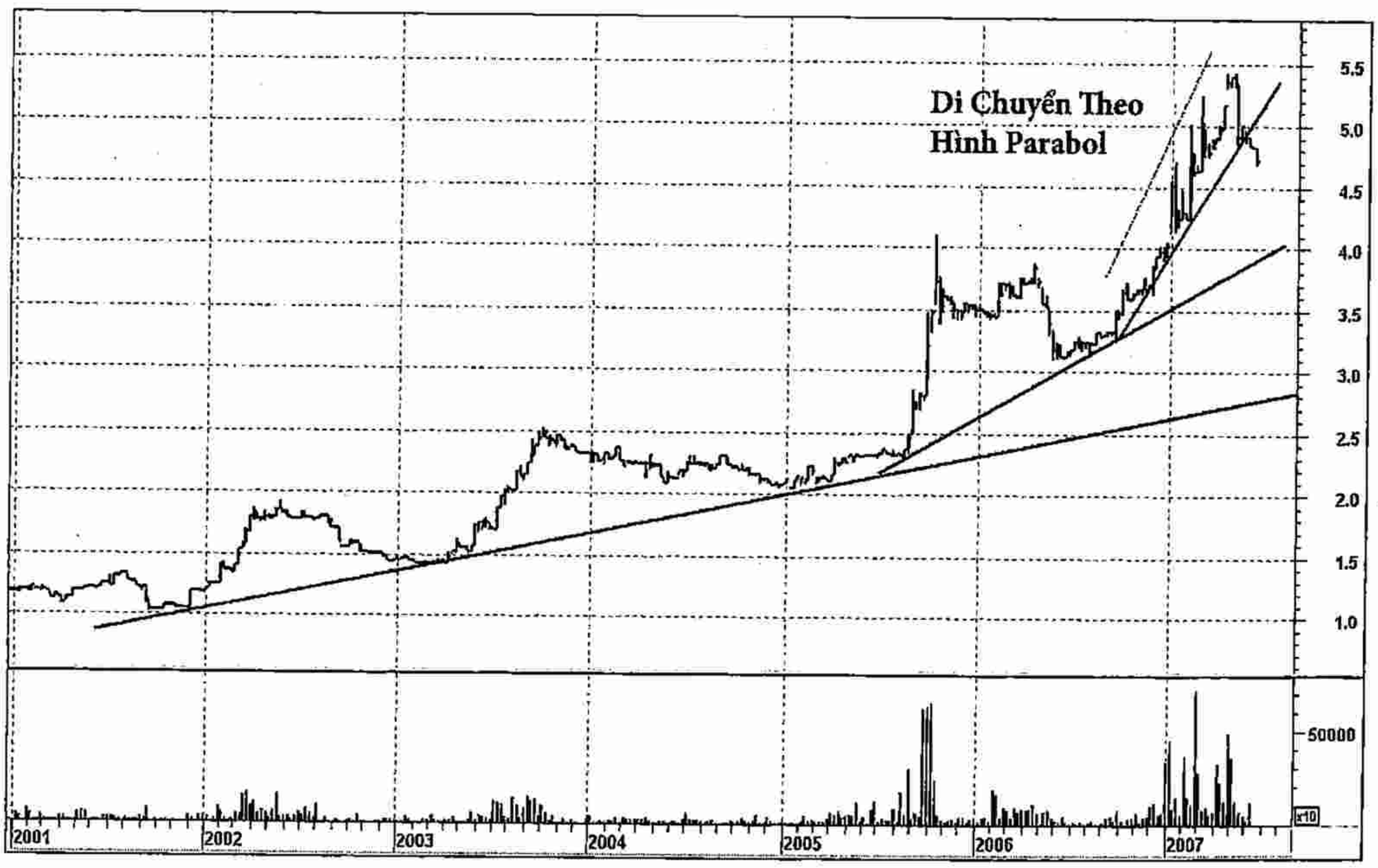

8.9 KẾT LUẬN

Như có thể thấy trong các ví dụ trên, mỗi mẫu hình tiếp diễn có những đặc điểm cụ thể riêng về phương pháp hình thành, yêu cầu khối lượng, tâm lý thị trường, giá mục tiêu và phương pháp giao dịch.

Cũng giống như các mẫu hình đảo chiều, mỗi yếu tố này đều rất quan trọng trong sự hình thành mẫu hình biểu đồ đối với mục đích phân tích kỹ thuật.

Giờ chúng ta hãy xem xét tuyên bố của Dan Zanger ở đầu chương này. Bây giờ bạn đã hiểu gì về tuyên bố đó?

> ***"Một yếu tố để Mẫu hình Lá Cờ Chữ Nhật (Flag) hiện tại trở nên hợp lý là Mẫu Hình Hai Đáy xuất hiện cách đó trong vòng 6 tuần"***
>
> ***Dan Zanger***

Dan có vẻ như đang nói, ông tin cấu trúc giá hiện tại là mẫu hình Lá Cờ, một mẫu hình tiếp diễn cho thấy giá sẽ tiếp tục đi theo hướng hiện tại, bởi vì giá đã đảo chiều xu hướng trước đó với sự xuất hiện của mẫu hình Hai Đáy cách đó trong vòng 6 tuần. Nghĩa là ông cho rằng xu hướng hiện tại sẽ tiếp tục vì nó là một phần của sự đảo chiều lớn hơn đã diễn ra cách đó trong vòng 6 tuần. Như vậy, Lá Cờ là sự xác nhận của một xu hướng đang tiếp diễn.

Chương 09

10 NGUYÊN TẮC VÀNG CỦA DAN ZANGER

"Nếu chưa quen với giao dịch hoặc đầu tư, tôi khuyên bạn nên đọc các quy tắc này nhiều lần cho đến khi chúng trở nên sâu sắc đến nỗi bạn có thể hành động mà không còn bị cảm xúc chi phối"

Dan Zanger

PHONG CÁCH ĐẦU TƯ CỦA DAN ZANGER KẾT HỢP giữa việc xác định các cổ phiếu dẫn dắt có biến động mạnh trên thị trường với các mẫu hình biểu đồ sinh lợi. Ông sử dụng thông tin này để giao dịch theo dao động trên các cổ phiếu khi chúng có điểm phá vỡ (hoặc phá thủng) từ các mẫu hình giá được xác định rõ ràng.

Có rất nhiều yếu tố quan trọng trong phương pháp kể trên. Theo Dan Zanger, các cổ phiếu có biến động mạnh nghĩa là các cổ phiếu có khối lượng tích cực và hệ số beta cao. Các cổ phiếu dẫn dắt là những cổ phiếu dẫn đầu thị trường hoặc dẫn đầu ngành. Giao dịch theo dao động nghĩa là mua cổ phiếu khi chúng có điểm phá vỡ (hoặc phá thủng) từ các nền giá hoặc mẫu hình giá được xác định rõ ràng.

Cho tới nay, trong cuốn sách này, chúng ta đã đề cập đến cách phân tích các mẫu hình biểu đồ cũng như các chủ đề phụ khác liên quan đến phân tích mẫu hình. Bây giờ, chúng ta chuyển sang thảo luận một cách ngắn gọn các yếu tố chính khác trong phương pháp giao dịch của Dan Zanger.

Dưới đây, Dan chia sẻ 10 Quy Tắc Vàng trong giao dịch của ông ấy cho tất cả những người mới bắt đầu học theo phương pháp của mình. Các bước này sẽ cho phép bạn dần dần học được những ưu điểm trong phương pháp giao dịch của Dan mà không gặp phải rủi ro không đáng có. Sau khi đã nắm vững những nguyên tắc này, bạn có thể thực hiện các điều chỉnh cho phép bạn tiến gần hơn đến đẳng cấp giao dịch của Dan

trong những năm tháng đỉnh cao của ông. Tuy nhiên, cho đến khi đạt được sự am hiểu thị trường sâu sắc như Dan, tốt nhất bạn nên bắt đầu từ từ và tuân thủ chặt chẽ các nguyên tắc này.

1) **Đảm bảo cổ phiếu đang hình thành nền giá hoặc mẫu hình biểu đồ chặt chẽ, kiến tạo**

Điều này liên quan đến việc nhận diện một số loại mẫu hình mà Dan thường giao dịch: - bao gồm 10 mẫu hình tiếp diễn xu hướng và 8 mẫu hình đảo chiều xu hướng đã giải thích trước đây. Để xác định chính xác các mẫu hình này, bạn sẽ phải chú ý đến các đặc điểm cụ thể ở mỗi mẫu hình, bao gồm hướng dẫn về đường xu hướng, khối lượng và khoảng thời gian hình thành. Nếu các đặc điểm quan trọng này bị thiếu trong các mẫu hình, thì đó có thể KHÔNG phải là một mẫu hình được định nghĩa đúng cho mục đích của chúng ta.

"Tôi chưa thấy bất kỳ kiểu mẫu hình mới nào trên đồ thị. Tôi đã thực hiện tất cả các thử nghiệm mà tôi phải làm, trừ khi có một mẫu mới nào đó sẽ xuất hiện trong tương lai. Hãy nhớ rằng, tôi chỉ sử dụng các mẫu hình đồ thị kết hợp giữa khối lượng theo NGÀY và hành động giá để tham gia và thoát khỏi giao dịch. Tôi hoàn toàn không sử dụng thứ gì khác".

2) **Mua khi cổ phiếu di chuyển vượt lên trên đường xu hướng của nền giá hoặc mẫu hình đó. Không bao giờ mua cao hơn đường xu hướng quá 5%. Hãy đảm bảo khối lượng giao dịch cao hơn mức thanh khoản trung bình gần đây ngay sau khi xảy ra "điểm phá vỡ", bằng cách so sánh với thanh khoản bình quân trong 30 ngày.**

"Sức mạnh ưu việt của biểu đồ là ở chỗ giúp nhà giao dịch kiên nhẫn chờ đợi đến khi sự điều chỉnh kết thúc, nhờ đó các mẫu hình đồ thị sẽ được hoàn tất. Sau nhiều tuần xây dựng nền giá hoặc mẫu hình, cổ phiếu sẽ bắt đầu tăng giá và đó là thời điểm phần thưởng lớn xuất hiện. Câu hỏi đặt ra là bạn có sẵn sàng chờ đợi tại đúng thời điểm để tham gia vào sóng

tăng giá lớn, ngay khi nó MỚI bắt đầu hay không? Sai lầm lớn nhất mà những "cừu non" phạm phải là mua sau khi động thái tăng giá ĐÃ bắt đầu."

Biểu Đồ 9.1. DAN ZANGER Giao Dịch Trong Thị Trường Tăng Siêu Nhanh Này, Chứ Không Phải Thị Trường Tăng Giá Thông Thường

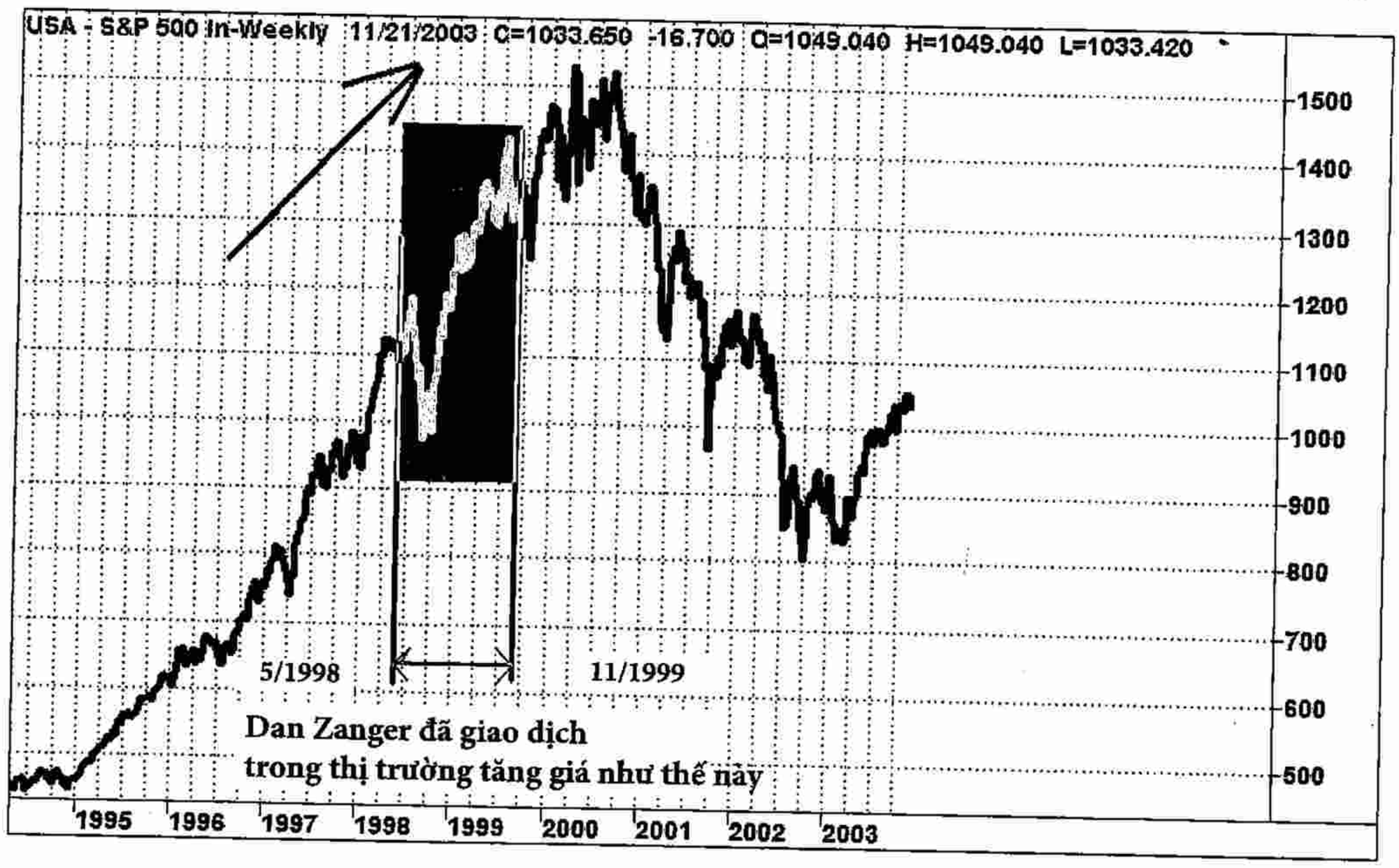

Biểu Đồ 9.2. Cổ Phiếu MICROSOFT tăng 107% từ Tháng 5/ 1998 đến Tháng 11/ 1999

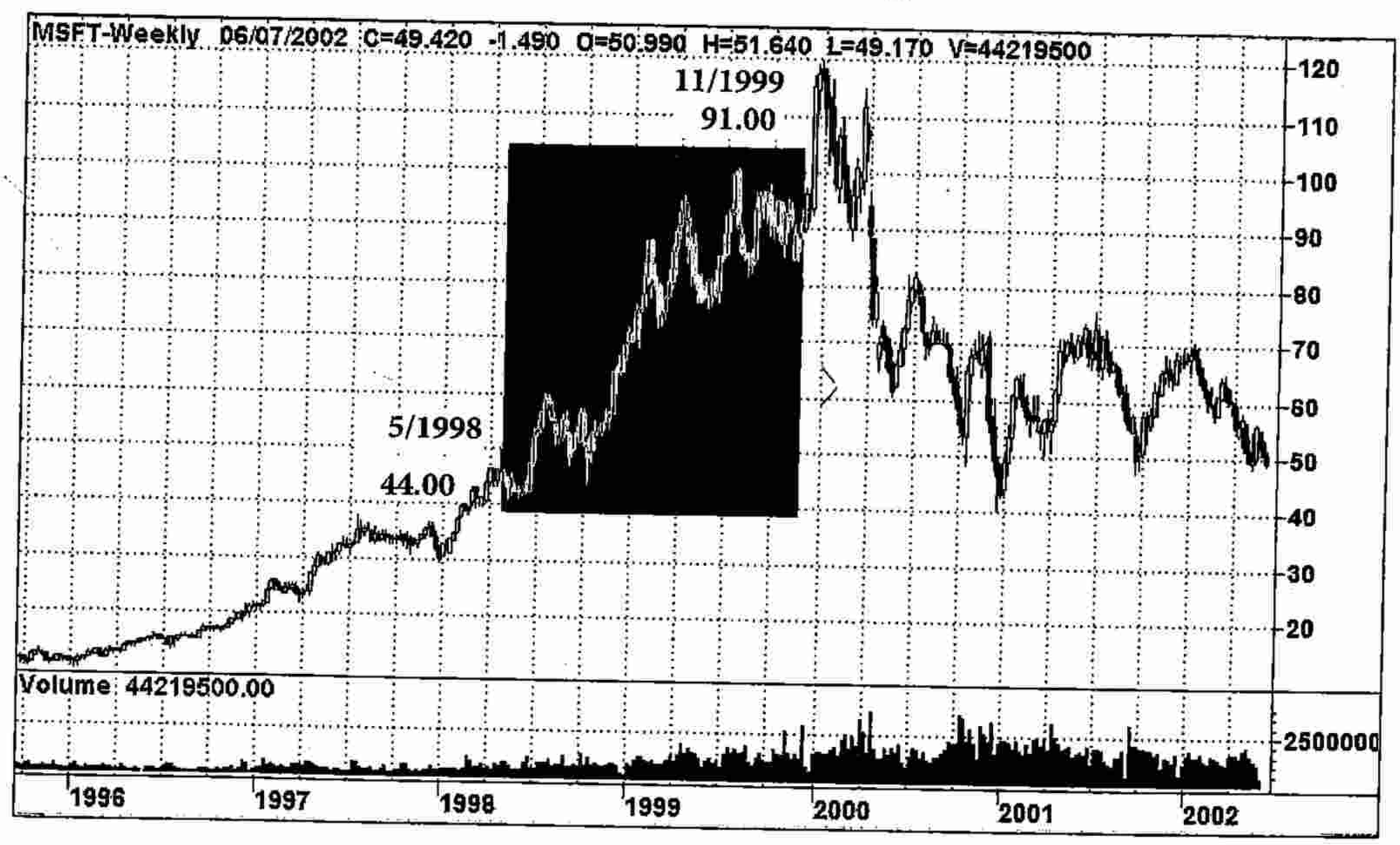

Quy tắc này cung cấp một vùng giá hợp lý để mua sau khi cổ phiếu có điểm phá vỡ và thoả mãn tiêu chí khối lượng. Khi giá bắt đầu di chuyển vượt lên trên đường xu hướng hoặc mẫu hình, Dan yêu cầu chúng ta kiểm tra khối lượng. Khối lượng phải trên mức trung bình 30 ngày đối với cổ phiếu đó. Nếu đúng như vậy, thì cổ phiếu phải được mua khi giá di chuyển vượt lên trên đường xu hướng nhưng trước khi giá tăng quá cao. Cụ thể, ông đặc biệt khuyến nghị chúng ta không nên mua khi giá cổ phiếu đã tăng quá 5% so với đường xu hướng.

Lý do cho đề xuất này là sau khi giá tăng 5% *(ND: so với đường xu hướng hoặc điểm pivot)*, nếu bạn tiếp tục mua rượt đuổi, khả năng duy trì đà tăng giá sẽ giảm đi - hãy xem bình luận Quy Tắc 4 về tỷ lệ thất bại của điểm phá vỡ. Thay vào đó, sự đảo chiều có thể xảy ra. Vì thế, Dan cho rằng cần có sự kiên nhẫn để chờ đợi các mẫu biểu đồ hoàn thành, và cũng cần tốc độ để nhanh chóng hành động khi cổ phiếu di chuyển lên trên các đường xu hướng. Nhấn mạnh sự cần thiết của tốc độ, ông ấy thậm chí còn nói rằng sai lầm lớn nhất mà một "cừu non" mắc phải là đến trễ, và mua vào sau khi quá trình tăng giá đã bắt đầu.

Ông cũng chú thích thêm: *"Tôi mua bổ sung vị thế theo kiểu kim tự tháp (pyramid). Thông thường, tôi mua 30%-40% tổng số cổ phiếu dự kiến mua khi giá xuất hiện điểm phá vỡ đường xu hướng. Đường xu hướng là vị trí chúng ta muốn giao dịch mua vào. Vì vậy, hãy mua ở gần đường xu hướng. Giả sử tôi muốn mua 10.000 cổ phiếu, tôi có thể mua 2.000-4.000 cổ phiếu ngay khi giá nhảy vượt qua đường xu hướng. Sau đó, tôi sẽ quan sát cổ phiếu phản ứng như thế nào trong ngày. Nếu khối lượng cổ phiếu tiếp tục đổ vào và giá đang tăng lên, thì tôi tiến lên và mua thêm từng chút một. Điều tôi muốn nhìn thấy là khối lượng tăng đột biến và cổ phiếu tăng giá mạnh mẽ. Điều này cho thấy người mua thực sự muốn có cổ phiếu và họ đang bị thu hút mạnh mẽ bởi sức hấp dẫn rất lớn của cổ phiếu. Sau đó, vào cuối ngày hoặc vào ngày tiếp theo (ngày tăng giá theo đà), tôi sẽ tiếp tục mua thêm vị thế để hoàn tất số lượng 10.000 cổ phiếu muốn mua".*

3) Hãy nhanh chóng bán cổ phiếu nếu nó quay trở lại bên dưới đường xu hướng hoặc bên dưới điểm phá vỡ. Thông thường, điểm dừng lỗ nên được đặt khoảng $1 bên dưới điểm phá vỡ. Cổ phiếu có thị giá càng cao, bạn càng có thể cho cổ phiếu mức cắt lỗ rộng hơn, nhưng không bao giờ để dừng lỗ quá $2. Bạn cũng có thể áp dụng quy tắc cắt lỗ 5%. Nghĩa là bán cổ phiếu vừa nỗ lực phá vỡ sau đó thất bại trong 20 phút hoặc 3 giờ kể từ thời điểm nó vừa phá vỡ vượt lên trên điểm mua.

Một trong những lý do khiến Dan có thể kiếm được rất nhiều tiền là vì ông nhanh chóng áp dụng lệnh cắt lỗ tại các đường xu hướng. Điều này có tác dụng không chỉ giúp ông giảm bớt tổn thất mà còn đảm bảo tiền vốn của ông được sử dụng hiệu quả nhất có thể.

"Khi đang cầm một cổ phiếu, tôi nhìn vào đường xu hướng hỗ trợ để biết khi nào nên bán. Khi phá thủng đường xu hướng này, tôi là người bán mà không cần phải đưa ra bất cứ câu hỏi nào cả. Tôi đã mất quá nhiều tiền do không tuân theo các đường xu hướng của mình và tôi sẽ không để điều đó xảy ra lần nữa".

Lệnh cắt lỗ là một trong những công cụ quan trọng nhất của nhà giao dịch. Cần phải nhấn mạnh lợi ích và tầm quan trọng của việc dừng lỗ. Dan tuyên bố chắc nịt rằng, điều này phải luôn luôn được tuân thủ, kể cả việc phải bán trong 20 phút sau khi mua. Không có ngoại lệ đối với quy tắc bán này khi giá phá thủng đường xu hướng. Dù việc cắt lỗ có thể khó khăn, nhưng các lệnh cắt lỗ là lựa chọn ít đau đớn nhất cho nhà giao dịch. Việc sử dụng nhất quán mức cắt lỗ sẽ giới hạn khoản lỗ của bạn ngay ở mức nhỏ trước khi chúng trở thành khoản lỗ lớn.

"Tôi thích những cổ phiếu có điểm phá vỡ và tăng tốc nhanh chóng. Tôi không thích những cổ phiếu do dự. Nếu điều đó xảy ra, tôi bán cổ phiếu - Nếu nó tăng giá trở lại, tôi sẽ ở đó để mua nó".

"Nhiều người nói rằng chúng ta sẽ nắm giữ khi cổ phiếu bắt đầu rơi

xuống dưới đường xu hướng vì hy vọng nó sẽ tăng trở lại. Nhưng nó có thể không tăng lại và bạn có thể bị xóa sổ khỏi cuộc chơi. "

"Bạn không bao giờ biết ngày nào là ngày phá vỡ giả. Bạn phải nhìn thấy Ngày Tăng Giá Theo Đà (ngày sau ngày phá vỡ) và thậm chí là những ngày sau ngày đó nữa. Nếu cổ phiếu đi xuống bên dưới đường xu hướng, hãy thoát ra! Bạn luôn có thể quay lại sau".

4) Bán 20% đến 30% vị thế khi cổ phiếu tăng 15% đến 20% từ điểm phá vỡ.

Dan nói "... nhiều cổ phiếu tăng 15% trở lên vào ngày phá vỡ thường bị thất bại. Bạn sẽ phải xem xét hành động của cổ phiếu giống như một con diều hâu, nhìn thấu và hiểu rõ những điều này trong khoảng thời gian dài."

Do đó, để đề phòng sự thất bại này, bạn nên bán 20% đến 30% vị thế khi cổ phiếu tăng giá rất mạnh sau điểm phá vỡ.

Giả sử bạn đã mua cổ phiếu trước khi giá tăng 5% kể từ điểm phá vỡ (như yêu cầu trong quy tắc 2 ở trên), giả sử cụ thể giá mua bình quân là 3% từ điểm phá vỡ đường xu hướng, nghĩa là khi giá tăng khoảng 12%-17%, thì bạn nên xem xét bán một phần trong số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại cổ phiếu đó. Cụ thể, bạn nên bán chốt lãi khoảng 1/5 đến 1/3 của số lượng cổ phiếu đang nắm giữ.

"Tôi bán toàn bộ hoặc một phần vị thế cổ phiếu khi nó tăng giá quá mạnh và chuyển số tiền đó vào các cổ phiếu mới khi chúng có điểm phá vỡ thoát ra khỏi các mẫu hình mới. Khi cổ phiếu tăng giá, giá trị khoản đầu tư của tôi cũng *tăng theo".*

"Khi các cổ phiếu tăng giá, đừng tham lam tiếp tục mua thêm vị thế đó. Đã đến lúc chốt, hãy từ từ bán chốt lãi. Vì vậy, nếu cổ phiếu sụp đổ, bạn sẽ không rơi vào cảnh còn quá nhiều cổ phiếu cần bán".

"8 tuần tăng giá là một cú chạy giá rất mạnh mẽ, đừng ngại bán ra trong giai đoạn này".

5) Nắm giữ những cổ phiếu mạnh nhất trong thời gian lâu nhất và nhanh chóng bán những cổ phiếu ngừng tăng hoặc đang hoạt động chậm chạp. Hãy nhớ rằng cổ phiếu chỉ hoạt động tốt khi chúng đang tăng.

Trọng tâm ở đây là các công ty dẫn dắt thị trường có đà tăng trưởng (momentum) thực sự mạnh mẽ. Dan tập trung vào khối lượng và biến động giá để đảm bảo rằng ông chỉ nắm giữ những cổ phiếu mạnh nhất. Nếu hành động giá hoặc khối lượng cổ phiếu bạn nắm giữ không tăng lên hoặc hoạt động chậm chạp, bạn nên xem xét thay đổi danh mục đầu tư. Với quá trình loại bỏ liên tục này, chỉ còn những cổ phiếu mạnh nhất tồn tại trong danh mục và chúng sẽ được nắm giữ lâu nhất.

Hơn nữa, tâm lý của Dan là tâm lý của một nhà giao dịch hoàn hảo. Ông không tin tưởng vào việc nắm giữ cổ phiếu của những "công ty tốt bền vững". Ông chỉ quan tâm đến cổ phiếu khi "chúng đang tăng giá", tức là chỉ quan tâm khi giá của chúng đang tăng, không quan tâm các cổ phiếu "tốt bền vững" nhưng giá không tăng.

6) Xác định và theo dõi những nhóm ngành cổ phiếu mạnh và cố gắng giữ sự lựa chọn đầu tư của bạn trong những nhóm này.

Dan thích giao dịch các nhóm ngành công nghiệp dẫn đầu tại thời điểm hiện tại. Những nhóm này thường xuyên thay đổi, và ở mỗi thị trường tăng trưởng chúng ta sẽ thấy có một nhóm khác dẫn đầu.

"Tôi đồng hành cùng những cổ phiếu tăng giá mạnh mẽ nhất trên thị trường. Đó là cổ phiếu điện thoại di động vào những năm 1980, sau đó là các tổ chức chăm sóc sức khỏe (HMOs) cuối những năm 1980 và đầu những năm 1990 ... Sau đó, đột nhiên chất bán dẫn trở thành nhóm cổ phiếu được ưa chuộng vào năm 1996-1997, cổ phiếu mạng lưới thông tin và viễn thông cũng vậy. Đó là bất cứ nhóm cổ phiếu nào thị trường chọn để chơi, có thể là công nghệ sinh học, chip, mạng lưới thông tin, Internet - bạn phải đi theo những nhóm cổ phiếu mà thị trường sẽ đổ tiền vào nhiều nhất. "

Vì vậy, ví dụ các cổ phiếu chăm sóc sức khỏe và nhà ở tăng giá theo chu kỳ do những thay đổi về định giá và lãi suất. Tại thời điểm khác, cổ phiếu công nghệ lại dẫn đầu. Nó thực sự phụ thuộc vào xu hướng và bối cảnh chủ đạo của mỗi thời điểm, và đó là những thứ cần tập trung vào để giao dịch. Vì vậy, lời khuyên ở đây là tập trung vào hai hoặc ba nhóm ngành công nghiệp dẫn đầu và cố gắng giữ sự tập trung lựa chọn cổ phiếu để đầu tư trong các nhóm ngành này.

Dan cho biết: *"Tôi quét lọc 400 cổ phiếu của tôi và chỉ trong 25 phút nghiên cứu tôi có thể cho bạn biết đâu là nhóm mạnh nhất, đâu là cổ phiếu sẽ tăng nhanh nhất, những nhóm nào nên sở hữu và nên chơi".*

7) **"Sau khi thị trường đã tăng giá trong một khoảng thời gian dài, cổ phiếu của bạn sẽ dễ dàng bị bán tháo, điều này có thể xảy ra nhanh đến mức bạn khó mà tin được. Hãy học cách thiết lập các đường xu hướng mới dốc hơn và tìm hiểu các mẫu hình đảo chiều để giúp bạn thoát khỏi cổ phiếu."**

Đoạn trích này được giải thích tại cuối chương 7 - Các mẫu hình đảo chiều. Chúng tôi muốn xem liệu giờ đây, bạn có thể tự mình giải thích ý nghĩa của quy tắc này hay không!

8) **Hãy nhớ cần phải có khối lượng để giá cổ phiếu di chuyển, vì vậy hãy bắt đầu tìm hiểu hành vi khối lượng trên cổ phiếu của bạn và cách nó phản ứng với sự gia tăng đột biến về khối lượng. Bạn có thể thấy những đột biến khối lượng (spike) này trên bất kỳ biểu đồ nào. Khối lượng là chìa khóa của sự di chuyển giá và cho biết cổ phiếu sẽ thành công hay thất bại.**

Dan thường nói rằng công cụ giao dịch cung cấp nhiều thông tin nhất của ông là diễn giải chính xác khối lượng cổ phiếu trong cả ngày giao dịch; xem xét khối lượng theo NGÀY của cổ phiếu so với khối lượng trung bình nhờ đó ông có thể nhanh chóng đánh giá sự chênh lệch và những thay đổi nhỏ nhất của khối lượng. Ông xem xét một cách

thận trọng khối lượng của một cổ phiếu để thấy liệu khối lượng có vượt xa mức thanh khoản bình quân theo NGÀY hay không, từ đó cân nhắc liệu cổ phiếu đang tích lũy, hay cổ phiếu đang giảm do bị phân phối với khối lượng lớn, hay nó đang di chuyển với khối lượng thấp hơn bình thường.

Bạn có thể sử dụng chỉ báo ghi nhận khối lượng trung bình trong 30 ngày của cổ phiếu. Sau đó, hãy lưu ý mọi ngày có sự đột biến khối lượng cao hơn mức thanh khoản bình quân 30 ngày. Giá phản ứng như thế nào trong ngày đột biến khối lượng như vậy? Nó có hành động nhất quán theo cùng một cách không? Nếu có ngoại lệ, chúng có khuynh hướng xảy ra trong thời gian tăng hay xảy ra trong thời gian giảm, xảy ra trên các mẫu hình đỉnh hay trên các mẫu hình đáy?

9) **Nhiều cổ phiếu được đề cập trong các thư khuyến nghị đầu tư (newsletter) là đang có điểm mua. Tuy nhiên, cổ phiếu có điểm mua không có nghĩa là mua ngay lập tức khi giá chạm vào điểm mua. Trước tiên, chúng ta phải xem xét hành động của cổ phiếu và kết hợp với khối lượng trong ngày tại thời điểm giá chạm đến điểm mua, sau đó phải xem xét cẩn thận về bối cảnh thị trường chung trước khi cân nhắc mua.**

Những hình ảnh về các mẫu hình trên biểu đồ giá với điểm mua được đánh dấu là chưa đủ. Thay vào đó, cần thiết phải có tất cả các đặc điểm của các mẫu hình biểu đồ, như đã giải thích trong các chương trước, đặc biệt là đặc điểm khối lượng. Chúng ta cũng phải xem xét bối cảnh thị trường chung để thấy liệu mẫu hình biểu đồ đã hình thành hay chưa. Chỉ khi nhận diện đúng tâm lý thị trường chung thì các dự báo mới hoạt động tốt.

Một lần Dan được hỏi liệu ông có bao giờ chỉ nhìn vào sự phá vỡ về giá và khối lượng trên các mẫu biểu đồ mà ông ưa thích không. Dan trả lời: "*Có. Nhưng tôi muốn xem các tổ chức đang hành xử với cổ phiếu như thế nào, cũng như theo dõi sự lên xuống của nó trong ngày. Tôi theo dõi*

giá đặt mua (bid), giá đặt bán (ask) và khối lượng cũng như sự thay đổi giá trong suốt cả ngày, và tôi quan sát cách chúng chạy xuyên qua điểm mua với khối lượng đột biến. Tôi theo dõi để có được cảm nhận về cổ phiếu trên màn hình. Ở các kiểu mẫu hình biểu đồ khác nhau, cổ phiếu phải có những hành động nhất định vào những thời điểm nhất định. Khi cổ phiếu đang hành động đúng, khối lượng phải đổ vào và cổ phiếu phải làm những điều nhất định. Nếu cổ phiếu không thực hiện những gì nó phải làm, ở thời điểm lẽ ra nó phải làm điều đó, thì có gì đó không ổn và tôi sẽ bỏ qua cổ phiếu đó cho đến thời điểm thích hợp khác".

"Trong bất kỳ mẫu hình nào, mà ở đó cổ phiếu xuất hiện điểm phá vỡ, nếu chỉ có riêng mẫu hình là không đủ đảm bảo trở thành cổ phiếu chiến thắng. Đây là một sai lầm lớn đối với những người đang cố gắng giao dịch bằng các mẫu biểu đồ. Họ nghĩ rằng các mẫu hình là thứ gì đó mới mẻ và đó là một hệ thống không có thất bại. Các mẫu hình thực ra chỉ cung cấp cho bạn chỉ báo hàng đầu về việc những cổ phiếu nào đã sẵn sàng di chuyển. Hãy chuẩn bị tinh thần cho những thất bại. Hãy nhanh chóng cắt lỗ. Khi chúng thực sự bắt đầu tăng giá mạnh với khối lượng lớn, bạn cần thực sự nhảy vào cổ phiếu đó một cách mạnh mẽ".

10) Không bao giờ sử dụng tiền vay ký quỹ (margin) cho đến khi bạn đã làm chủ được thị trường, làm chủ được nghệ thuật đọc biểu đồ và làm chủ được cảm xúc của chính mình. Sử dụng tiền vay ký quỹ có thể xóa sổ tài khoản của bạn.

Thị trường chứng khoán có thể là một nơi khó hiểu và nguy hiểm đối với đồng vốn của bạn. Đôi khi có thể cảm nhận được thị trường, nhưng có những lúc không ai có thể giải thích được thị trường đang làm trò gì. Rõ ràng có lúc thị trường chứng khoán có thể dự đoán và leo dốc rất nhanh. Tuy nhiên, cũng có những thời điểm giá trị của thị trường chứng khoán có thể giảm rất nhanh và mạnh.

Tùy thuộc vào các điều khoản vay ký quỹ và phong cách đầu tư của

bạn, cổ phiếu chỉ cần giảm 20% là bạn có thể bị *"margin call[1]"*. Mọi thứ trở nên tồi tệ hơn khi những người mới bắt đầu giao dịch không có đủ khả năng tự kiềm chế cảm xúc để đưa ra những quyết định đầu tư hợp lý nhất. Do đó, nhiều người mới bắt đầu giao dịch thường xuyên phải đối mặt với các cuộc gọi ký quỹ. Tại một thời điểm nào đó, những cuộc gọi ký quỹ này sẽ xóa sổ tài khoản của bạn.

Sử dụng ký quỹ tài chính là công cụ chỉ dành cho những người đã hiểu được sự tinh tế thực sự của thị trường và các biểu đồ, có thể thực sự tự kiểm soát được cảm xúc, và nhờ đó có thể phản ứng hiệu quả với tất cả các tình huống khác nhau mà thị trường có thể mang đến.

Để đạt được cấp độ đó, hãy tiếp tục thực hành các Quy Tắc Vàng cho đến khi chúng ăn sâu vào tâm trí bạn, và giúp bạn hành động theo chúng mà không bị cảm xúc chi phối. Hãy nghiên cứu, làm việc chăm chỉ và cố gắng hết mình để trở thành một Dan Zanger tiếp theo!

"Tôi đã mất hơn 6 năm nghiên cứu các biểu đồ với ít nhất 30 giờ một tuần trước khi tất cả có thể ăn khớp lại với nhau."

"Thị trường liên tục thay đổi. Chúng ta có thể nhìn lại 20 năm qua, khi mà các cổ phiếu thường giảm giá vào tháng Tám. Tuy nhiên, gần đây chúng ta không còn thấy điều này. Thay vào đó, có nhiều điểm phá vỡ xuất hiện vào tháng Tám. Vì vậy, hãy luôn sẵn sàng và chủ động chuẩn bị trước."

"Những dao động thế này là chuyện thường. Vào năm 2000, tôi rất sợ khi mua ở một điểm phá vỡ vì tín hiệu sai rất phổ biến. Giờ đây, thị trường đã thay đổi, và có rất nhiều cổ phiếu tăng theo đà."

---

[1] ND: Margin Call hoặc Lệnh gọi ký quỹ là một thông báo của công ty chứng khoán đối với nhà đầu tư đã vay tiền để mua chứng khoán, nhưng rơi vào thời điểm chứng khoán của nhà đầu tư bị giảm gần dưới ngưỡng an toàn so với tài sản đảm bảo của nhà đầu tư, với mục đích yêu cầu nhà đầu tư nộp thêm tiền hoặc bán chứng khoán để tỷ lệ vay margin ở ngưỡng an toàn.

LỜI KẾT

Nhiều nhà đầu tư bắt đầu với số vốn nhỏ và tài khoản của họ bị xóa sổ nhưng Dan Zanger đã kiếm được $18 triệu trong 18 tháng và $42 triệu trong 23 tháng với số vốn là $10.775. Làm sao ông ấy có thể làm được điều kỳ diệu đó? Công thức thành công bí mật của ông là:

CHỦ ĐỘNG CHUẨN BỊ + CƠ HỘI = THÀNH CÔNG.

Ông đã dành nhiều giờ làm việc chăm chỉ trong nhiều năm để chuẩn bị cho bản thân bằng cách xem kênh "*Stock Market Channel*", tham dự các hội thảo, đọc các cuốn sách về đầu tư, thử nghiệm các chiến lược của mình và thực hiện sàng lọc 1.400 cổ phiếu mỗi ngày để chọn ra những cổ phiếu chiến thắng tiềm năng nhất. Ông tập trung vào các cổ phiếu đang cho thấy mẫu hình khối lượng hợp lý và các mẫu hình giá sinh lời.

Ông thích những cổ phiếu dẫn đầu thị trường và tăng giá tốt nhất. Ông đã "chuẩn bị" để thành công.

Tuy không ít lần gặp phải thất bại bởi những cú drawdown[1] nặng nề nhưng ông chưa bao giờ bỏ cuộc. Ngay cả trong thời gian diễn ra thị trường gấu, ông vẫn "kiên nhẫn chờ đợi, không làm gì cả" để sẵn sàng đón đầu thị trường "bò tót" tiếp theo. Ông thích vị thế mua (*Long*) hơn là vị thế bán khống (*Short*) vì có thể kiếm được nhiều tiền hơn ở chiều tăng so với chiều giảm. Ông có niềm đam mê lớn trong "công việc" đầu tư, ông nói: "*Mỗi ngày trên thị trường là một kỳ nghỉ. Tôi thật may mắn khi được làm những gì mình muốn và được trả tiền để làm điều đó.*" Cuối cùng, "cơ hội" lớn của thị trường bò tót siêu hạng NASDAQ đã đến vào

[1] *ND: Drawdown là mức sụt giảm lớn nhất từ đỉnh cao nhất đến đáy thấp nhất của tài khoản. Tuy nhiên, các nhà giao dịch thường xuyên sử dụng từ tiếng anh hơn là tiếng việt nên chúng tôi giữ nguyên thuật ngữ này.*